

**SỰ HIỂN LỘ  
CỦA  
THÁNH ĐOÀN**

**(THE EXTERNALISATION  
OF THE HIERARCHY)**

**ALICE A. BAILEY**

2008



## **Sự hiển lộ của Thánh Đoàn**



## ĐẠI THỈNH NGUYỆN (THE GREAT INVOCATIONS)

Khấn xin Quang Minh Lực đem giác ngộ cho muôn người.  
 Khấn xin Tinh Quân Hòa Bình trải rộng khắp muôn phương.  
 Mong cho thiện nhân nơi nơi đáp ứng bằng tinh thần hợp tác.  
 Mong cho chủ âm của mọi người nay là thứ dung.  
 Mong cho quyền năng đi kèm nỗ lực của Đấng Cao Thâm.  
 Mong cho như nguyện, giúp chúng con hoàn tất vai trò thế nhân

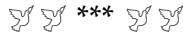
1935

☸ ☸ \*\*\* ☸ ☸

Khấn xin Tinh Quân Giải Thoát giáng trần.  
 Mong đến cứu độ cho vô vàn con dân.  
 Khấn xin Đấng Kỳ Mã Chấn Cao Thâm giáng thế,  
 Đến cõi này để hộ độ thế nhân,  
 Hỡi Đấng Đại Hùng, xin hãy giáng lâm.  
 Mong sao hôn nhân thế tình thức trước Diệu Quang.  
 Mong sao thế gian có được chủ tâm kết đoàn.  
 Khấn xin thiên lệnh Đấng Chí Tôn được ban xuống:  
 Đã đến lúc kết thúc ưu phiền cho thế nhân !  
 Hỡi Đấng Đại Hùng, xin hãy giáng lâm.  
 Giờ phụng sự với Diệu Lực Cứu Độ nay đã đến,  
 Hỡi Đấng Đại Hùng, xin cho Diệu Lực lan toả khắp nhân gian.  
 Xin cho Linh Quang, Bác Ái, Diệu Lực, Tử Vong  
 Hoàn thành viên mãn mục tiêu của Đấng Tái Lâm.

Thiên Ý cứu độ ở nơi này,  
 Tình Thương phụng sự tràn đầy nơi kia.  
 Tích cực trợ giúp kẻ nào,  
 Tri ra Chân Lý ẩn tàng nơi đây,  
 Hồi Đấng Đại Hùng xin hãy hiện ra,  
 Mong sao Ngài phối hợp cả ba,  
 Tạo dựng bức tường che chở bao la  
 Tà luật giở đây đến ngày kết thúc.

1940



Tìr điếm Linh Quang trong Thiên Trí.  
 Cầu xin Linh Quang tràn ngập trí người.  
 Cầu xin Linh Quang giáng xuống dương trần  
 Tìr điếm Bác Ái trong Thiên Tâm,  
 Mong cho Bác Ái tràn ngập tâm người.  
 Mong sao Đấng Christ trở lại trần gian.  
 Tìr trung tâm mà Thiên Ý được thấu triết.  
 Xin Thiên Ý dắt dẫn tiểu chí con người,  
 Thiên Ý mà Chân Sư biết rõ và phụng hành.  
 Tìr trung tâm mà chúng ta gọi là con người.  
 Mong Thiên Cơ Bác Ái và Linh Quang khởi động.  
 Và mong Thiên Cơ phong toả hết tà môn.  
 Cầu xin Linh Quang, Bác Ái và Quyền Năng phục hồi Thiên Cơ  
 tại cõi trần.

1945

“Bài Khấn Nguyện trên không thuộc về bất cứ người hoặc phe nhóm nào, mà thuộc về toàn thể nhân loại. Vẻ đẹp và sức mạnh của khấn nguyện này nằm trong tính chất đơn giản của nó, trong đó có diễn đạt một vài chân lý chính yếu mà tất cả

mọi người đều chấp nhận được một cách bình thường và một cách tự nhiên – đó là chân lý về sự hiện hữu từ đầu của một Đấng Thông Tuệ (Intelligence) mà chúng ta gán cho một danh xưng mơ hồ là Thượng Đế (God); đó là chân lý cho rằng đằng sau mọi vẻ bên ngoài, có một sức mạnh kích hoạt của vũ trụ là Tình Thương; một chân lý nữa cho rằng có một Đấng đã đến với thế gian, mà người theo Thiên Chúa Giáo gọi là Đấng Christ, Ngài đã thể hiện Tình Thương đó sao cho chúng ta đều có thể hiểu được; một chân lý nữa cho rằng cả Tình Thương lẫn Sự Thông Tuệ đều là kết quả của điều được gọi là Thiên Ý (Will of God); và sau cùng một chân lý tự hiển nhiên cho rằng Thiên Cơ (Divine Plan) có thể được thể hiện chỉ qua chính *nhân loại* mà thôi”.

**Alice A. Bailey**

## Trích từ một phát biểu của Chân Sư ở Tây Tạng

Khi nói rằng tôi là một đệ tử Tây Tạng ở một trình độ nào đó, thì điều này chỉ nói với bạn có một ít, vì tất cả đều là đệ tử, từ người tìm đạo khiêm tốn nhất trở lên và vượt hơn chính Đức Christ nữa. Như bao nhiêu người khác, tôi sống trong một xác phàm, ở trên biên giới Tây Tạng (Tibet) và đôi khi (theo quan điểm trần tục) điều hành một nhóm lớn các Lạt Ma Tây Tạng khi ít bận rộn với các nhiệm vụ khác của tôi. Chính điều này gây ra lời đồn đãi rằng tôi là một tu viện trưởng (Abbot) của Lạt Ma Viện (Lamasery) đặc biệt này. Những ai cộng tác với tôi trong công việc của Thánh Đoàn (và mọi đệ tử chân chính đều cộng tác trong công việc này) còn biết tôi dưới một danh xưng và chức vụ khác nữa. A.A.B. biết rõ tôi là ai và nhận ra tôi theo hai danh xưng của tôi.

Tôi là một huynh hữu của các bạn, là người đã đi hơi xa trên Thánh Đạo hơn là đạo sinh bậc trung, và do đó, gánh vác các trách nhiệm lớn lao hơn. Tôi là người đã đấu tranh và lèo lái con đường của mình vào phạm vi ánh sáng có hiệu quả hơn là người tìm đạo (là người sẽ đọc được đoạn văn này) và do đó, tôi phải hành động với tư cách người truyền đạt ánh sáng, dù với giá nào. Tôi không phải là người cao tuổi, theo số tuổi được tính đến trong các huấn sư, tuy thế, tôi không còn trẻ trung hoặc thiếu hiểu biết. Công việc của tôi là giảng dạy và truyền bá kiến thức về Minh Triết Muôn Đời (Ageless Wisdom) ở bất cứ nơi đâu tôi thấy có sự đáp ứng, tôi đã và đang làm việc này từ nhiều năm qua. Khi có dịp, tôi cũng tìm cách giúp Chân Sư M. và Chân Sư K.H., vì từ lâu tôi đã liên kết với các Ngài và với công việc của các Ngài. Bằng tất cả các điều trên, tôi đã nói với các bạn nhiều rồi; tuy nhiên đồng



thời tôi lại không nói với bạn điều gì cả để đưa bạn đến chỗ cống hiến cho tôi sự tuân hành mù quáng và sự tôn sùng thiếu sáng suốt mà người tìm đạo đã cảm thường dâng lên cho bậc Đạo Sư (Guru) và Đức Thầy là vị mà cho đến nay y không thể tiếp xúc được. Y sẽ tạo được sự tiếp xúc mong ước đó chỉ khi nào y đã biến đổi sự tôn sùng bằng tình cảm, thành việc phụng sự vị tha cho nhân loại, – chớ không phải cho Chân Sư.

Các sách do tôi viết, được đưa ra mà không đòi hỏi được chấp nhận. Chúng có thể hoặc không thể đúng, xác thực hoặc hữu ích. Chính bạn phải xác nhận chân lý của chúng bằng việc thực hành đúng và bằng việc tập luyện trực giác. Cả tôi lẫn A.A.B. đều không quan tâm đến việc xem chúng là các tác phẩm được truyền linh hứng chút nào, hoặc không quan tâm đến việc có người nói đến chúng (với sự nôn nóng) như là tác phẩm của một trong các Chân Sư. Nếu các sách này đưa ra chân lý theo đúng trình tự dựa vào những gì đã được đưa ra dưới hình thức giáo lý cho thế gian; nếu chi tiết được đưa ra có thể nâng cao đạo tâm và ý-chí-phụng-sự (will-to-serve) từ cõi tình cảm đến cõi trí (cõi của Chân Sư), thì các sách này đã đạt mục đích phụng sự của chúng rồi. Nếu giáo huấn được truyền đạt có thể gọi được một đáp ứng nơi trí óc đã giác ngộ của hành giả và mang lại một tia chớp cho trực giác của y, thì bấy giờ hãy nên chấp nhận nó. Bằng không thì đừng chấp nhận. Nếu các phát biểu này đáp ứng được với chúng có rất ráo, hoặc được cho là đúng theo sự trải nghiệm của Luật Tương Ứng, thì bấy giờ mới là tốt đẹp. Nhưng nếu các điều này không được như thế, thì đạo sinh đừng nên chấp nhận những gì đã được đưa ra.

Tháng 8 – 1934

## MỤC LỤC

	Trang	
	Anh ngữ	Việt ngữ
Tiết Một .....	1 .....	13

### Các Nhận Xét Dẫn Nhập

<i>Giai đoạn chuyển tiếp</i> .....	3 .....	13
<i>Vấn đề cấp bách hiện nay</i> .....	20 .....	38
<i>Một cơ hội thử thách</i> .....	24 .....	43
<i>Nhóm Mâm Mống trong Kỷ Nguyên Mới</i> .....	26 .....	46
<i>Công việc của các Nhóm Mâm Mống</i> .....	46 .....	73
<i>Nhiệm vụ trước mắt</i> .....	61 .....	92
Tiết Hai .....	67 .....	100

### Bức tranh chung của Thế Giới

<i>Các nguyên nhân của nỗi khó khăn trên thế giới</i> .....	69 .....	100
<i>Cội nguồn ẩn tàng của xáo trộn bên ngoài</i> .....	71 .....	103
<i>Khuynh hướng tâm linh của Vận Mệnh Nhân Loại</i> .....	79 .....	115
<i>Xung khắc giữa Các Mãnh Lực có nguồn gốc cổ xưa</i> .....	83 .....	119
<i>Khủng hoảng trên thế giới</i> .....	105 .....	149
<i>Đại Khẩn Nguyên. Đoạn Một</i> .....	144 .....	203

Tiếng gọi đến một Hành Động		
Phụng Sự Hợp Nhất .....	171	240
Trật tự sắp đến của Thế Giới .....	174	246
Khủng hoảng thế giới dưới cái nhìn của Thánh Đoàn .....	211	298
Khủng hoảng thế giới ngày nay .....	229	323
Đại Khẩn Nguyện. Đoạn Hai .....	252	354
Tiết Ba .....	283	398

### **Các Mãnh Lực Ẩn Sau Diễn Trình Tiến Hóa Của Nhân Loại**

Triết lý về các Đấng Hóa Thân .....	285	398
Công cuộc Tái Cấu Trúc .....	313	439
Các bước thực tiễn trong công cuộc Tái Cấu Trúc .....	320	449
Chuẩn bị cho Hoạt Động và Công Việc Tương Lai .....	332	466
Một quyết định quan trọng sắp tới .....	337	473
Cách duy nhất đưa đến chiến thắng .....	338	476
Ý nghĩa của Wesak .....	347	487
Nguyên nhân của Tai Họa trên Thế Giới .....	354	498
Giao thời giữa Chiến Tranh và Hòa Bình .....	364	511
Biến Cố Tâm Linh sắp xảy ra .....	387	544
Một Thông Điệp đặc biệt về lễ Wesak .....	389	
Tôn giáo Mới cho Thế Giới .....	402	
Các Yếu Tố trong Tình Hình Thế Giới .....	423	
Nhiệm vụ thi hành Ý Chí Hành Thiện .....	431	
Chu kỳ các Hội Nghị .....	445	
Một thông điệp Phương Đông .....	468	

<i>Đại Khẩn Nguyễn. Đoạn Ba</i> .....	488
<i>Việc Phóng Thích Năng Lượng Nguyên Tử</i> .....	491
 Tiết Bốn .....	 501

### **Các Giai Đoạn Trong Sự Hiện Lộ Của Thánh Đoàn**

<i>Nền tảng nội tại của Tân Tôn Giáo Thế Gian</i> .....	502
<i>Sự Hiện Lộ các Huyền Môn Viện</i> .....	519
<i>Chuẩn bị của Thánh Đoàn vào lễ Wesak</i> .....	541
<i>Sự Tái Lâm của Đức Christ</i> .....	591
<i>Chuẩn bị cho sự Tái Lâm của Đức Christ</i> .....	612
<i>Công việc trong các Thập Niên sắp đến</i> .....	631
<i>Các Huyền Môn Viện liên hệ lúc có sự Tái Lâm</i> .....	 642
<i>Tổ chức các Huyền Môn Viện thành Hình Thức trên cõi Trần</i> .....	 652
<i>Các Hiệu Quả Của Sự Hiện Lộ</i> .....	673
<i>Việc hiệu chỉnh Huyền Viện cho hợp với Cách Sinh Hoạt bên ngoài</i> .....	 682
 Mục lục .....	 703

## Tiết Một

### Các nhận xét dẫn nhập

### Giai đoạn chuyển tiếp (THE PERIOD OF TRANSITION)

Tháng 3– 1934

Một trong các kết quả của tình hình trên thế giới ngày nay là gia tốc mọi sự sống nguyên tử ở trên và bên trong hành tinh. Tất nhiên điều này bao hàm hoạt động rung động ngày càng tăng của cơ thể con người, với hậu quả tất nhiên trên bản chất tâm thông là tạo ra nhạy bén khác thường và ý thức tâm linh. Nhân đây, cũng là việc hữu ích mà nhớ lại rằng tình trạng con người hiện nay không phải là kết quả của chỉ một yếu tố duy nhất, mà là của nhiều yếu tố – tất cả các yếu tố đó đều linh hoạt cùng một lúc, bởi vì giai đoạn này đánh dấu việc kết thúc một kỷ nguyên và khai mở kỷ nguyên mới.

Trước tiên, các yếu tố mà tôi đề cập đến, gồm có ba loại:

1. Đây là giai đoạn chuyển tiếp giữa việc kết thúc Kỷ Nguyên Song Ngư (nhấn mạnh vào uy quyền và niềm tin) với việc ra đời của Kỷ Nguyên Bảo Bình (nhấn mạnh vào sự cảm thông cá nhân và hiểu biết trực tiếp). Hoạt động của các lực này, tiêu biểu cho hai cung hoàng đạo, tạo ra trong các nguyên tử của cơ thể con người một hoạt động tương ứng.

Chúng ta sắp có các kiến thức mới mẻ với các nguyên tử của xác thân được điều chỉnh để tiếp nhận. Các nguyên tử vốn có ưu thế của cung Song Ngư này, đang bắt đầu giảm bớt hoạt động và được “triệt thoái về mặt huyền linh” (“occultly withdrawn”), như thường gọi, hay trừu xuất, trong khi những người đáp ứng với các khuynh hướng của Kỷ Nguyên Mới, đến phiên họ, được kích động và hoạt động rung động của họ được tăng lên.

- 4        2. Cuộc thế chiến đã đánh dấu một cao điểm (climax) trong lịch sử nhân loại, và hậu quả chủ quan của nó lại mạnh mẽ hơn là theo người ta hiểu từ trước đến giờ. Qua sức mạnh của dư âm kéo dài diễn ra như một kinh nghiệm lớn lao ở các chiến trường trên khắp thế giới trong khoảng bốn năm (1914–1918) và qua sự căng thẳng tình cảm dữ dội của toàn thể nhân loại trên hành tinh, mạng lưới bằng chất dĩ thái (được gọi là “tấm màn che thánh điện”) đang ngăn cách cõi trần với cõi cảm dục, bị xé rách hay toi tả ra và tiến trình gây sùng sốt để kết hợp hai thế giới của cách sinh hoạt ở cõi trần và của kinh nghiệm cõi cảm dục đã bắt đầu và hiện đang từ từ tiến triển. Do đó, hiển nhiên là điều này phải mang lại các thay đổi rộng lớn và các biến đổi to tát trong ý thức con người. Trong khi điều đó sẽ báo trước kỷ nguyên của hiểu biết, của tình huynh đệ và của sự giác ngộ, nó cũng sẽ mang lại các tình trạng phản ứng và thả lỏng các sức mạnh tâm thông mà ngày nay đang đe dọa kẻ thiếu kiểm chế và thiếu hiểu biết, đồng thời biện minh cho việc gióng lên một âm thanh báo động và đề phòng.

3. Nhân tố thứ ba như sau. Trong một thời gian dài, nhân tố này được các nhà thần bí thuộc mọi tôn giáo trên thế gian và các đạo sinh huyền bí học ở khắp nơi nhận biết, đó là

một vài thành viên của Thánh Đoàn Hành Tinh đang tiến tới gần hơn cõi trần vào lúc này. Với câu này tôi muốn bạn suy đoán rằng tư tưởng hay sự chú tâm bằng thể trí (mental attention) của Đức Christ và của một vài đệ tử cao cấp của Ngài, tức các Chân Sư Minh Triết, vào lúc này được hướng đến hay được tập trung vào các sự việc của nhân loại, và một số trong các Ngài cũng đang chuẩn bị để phá vỡ sự im lặng lâu nay của các Ngài và có thể sau này xuất hiện trong nhân loại. Tất nhiên điều này có một hiệu quả mạnh mẽ, trước tiên là nơi các đệ tử của các Ngài và nơi những người đã được chinh phục và làm cho đồng bộ với Thể Trí của các Ngài, và hai là, nên nhớ rằng năng lượng đang tuôn đổ qua các điểm hội tụ của Thiên Ý này sẽ có một hiệu quả song hành: có tính huỷ diệt cũng như kiến tạo, tùy theo tính chất của các thể đang phản ứng vào nó. Các mẫu người khác nhau đáp ứng một cách khác nhau với bất cứ luồng năng lượng nào đang chảy vào, và một sự kích thích tâm linh mạnh mẽ đang xảy ra vào lúc này, với các kết quả, có lợi về mặt thiêng liêng lẫn bất lợi về mặt huỷ diệt.

- 5 Cũng có thể nói thêm rằng một vài mối liên hệ về mặt thiên tượng giữa các chòm sao đang phóng rải các loại mãnh lực mới, hiện tác động qua thái dương hệ chúng ta và lên trên hành tinh chúng ta nhờ thế có thể tạo ra các khai mở mà từ trước đến giờ không thể biểu hiện ra được và đang mang lại bằng chứng về các sức mạnh tiềm tàng và biểu hiện của các kiến thức mới mẻ. Tất cả mọi điều này phải được những người hoạt động trong lãnh vực nhân sự (human affairs) ghi nhớ cẩn thận, nếu cuộc khủng hoảng hiện nay được đánh giá đúng và các cơ may tuyệt vời của nó được vận dụng đúng lúc. Theo tôi, thật là điều hay khi đưa ra một số sự việc liên

quan đến tình hình trên thế giới hiện nay, nhất là liên quan đến các nhóm huyền bí, huyền linh và thần bí (esoteric, occult and mystical groups) và phong trào tâm linh.

Hiện nay, mọi tư tưởng gia và các nhà hoạt động trong lãnh vực tâm linh chân chính đều quan tâm đến sự gia tăng tội ác về mọi mặt, bởi việc phô bày (display) các khả năng tâm thông hạ đẳng, bởi việc hư hỏng rõ rệt của thể xác, như đã thấy trong việc lan tràn bệnh hoạn, và bởi sự tăng lên dữ dội về bệnh tâm thần (insanity), các bệnh loạn thần kinh (neurotic conditions) và quân trí (mental unbalance). Tất cả đều do kết quả của việc thủng mạng lưới bảo vệ hành tinh (the tearing of the planetary web), đồng thời đó là một phần của cơ tiến hoá (evolutionary plan) và đưa tới cơ hội để nhờ đó nhân loại có thể đi đến giai đoạn tiến hoá kế tiếp. Thánh Đoàn các Chân Sư (Hierarchy of Adepts) đã có các ý kiến phân hoá (nếu một từ ngữ không thích hợp như thế có thể được dùng cho một nhóm các linh hồn và các huynh đệ không hề biết đến ý thức chia rẽ, mà chỉ khác nhau về vấn đề “khéo léo trong hành động” (“skill in action”), về tình hình thế giới hiện nay. Một vài vị cho rằng việc đó còn sớm và tất nhiên là không thích hợp và đưa tới một tình thế khó khăn, trong khi các vị khác đưa ra quan điểm của các Ngài dựa vào bản chất tốt lành (soundness) của nhân loại và xem cuộc khủng hoảng hiện nay như là tất nhiên và xảy ra bởi sự phát triển trong chính con người; các Ngài nhìn thấy tình trạng như là có tính giáo dục và chỉ tạo ra khó khăn tạm thời mà – khi điều đó được giải quyết – sẽ đưa nhân loại tiến trên con đường có một tương lai còn huy hoàng hơn nhiều. Nhưng đồng thời cũng công nhận sự thật rằng các mãnh lực lớn lao và thường gây tàn phá đã không còn được kiểm chế trên cõi



trần nữa và hậu quả là gây nên sự chết chóc có liên quan đến tất cả các Chân Sư, đệ tử của các Ngài và những người hành đạo (workers).

- 6 Nói chung, nỗi khó khăn có thể được truy nguyên ra là do quá bị kích thích và sự căng thẳng quá mức nơi các bộ phận của xác thân, mà giới linh hồn (đang nhập thể) phải sử dụng khi linh hồn tìm cách biểu lộ trên cõi trần và nhờ đó đáp ứng với môi trường chung quanh. Dòng năng lượng tuôn đổ từ cõi cảm dục và (với một mức độ ít hơn) từ cõi hạ trí, lập được mối liên lạc với các thể mà đầu tiên không đáp ứng, và sau đó lại đáp ứng quá mức; nó tuôn đổ vào các tế bào não bộ, mà do thiếu sử dụng, nên không quen với nhịp điệu mạnh mẽ được áp đặt lên chúng; còn dụng cụ hiểu biết của con người thì kém cỏi đến nỗi đa số con người không có đủ nhận thức để tiến hành một cách thận trọng và tiến tới một cách từ từ. Do đó, chẳng bao lâu nữa họ sẽ gặp nguy hiểm và khó khăn; bản chất của họ thường kém tinh khiết hay là đầy ích kỷ đến nỗi các khả năng mới – vốn đang bắt đầu hiện ra, và như thế mở ra các con đường hiểu biết và giao tiếp mới – lại lệ thuộc vào các mục đích hoàn toàn ích kỷ và bán rẻ cho các mục đích trần tục. Những linh thị thoáng hiện được ban cho con người về những gì ẩn sau bức màn che giấu bị giải thích sai, còn thông tin thu lượm được bị lạm dụng và bị làm lệch lạc bởi các động lực sai lầm. Nhưng dù cho một người vô tình là nạn nhân của mãnh lực hay là tự mình tiếp xúc với mãnh lực đó một cách cố ý, y cũng phải trả giá cho sự thiếu hiểu biết hay sự liêu lĩnh của mình trong xác thân, cho dù linh hồn của y có thể “tiến tới được”.

Hiện nay, không có ích gì mà nhắm mắt trước vấn đề kẻ cận hay cố đổ lỗi cho các thất bại đáng buồn, các suy sụp

huyền linh, cho các nhà tâm thông nửa tỉnh nửa mê, những nhà thần bí bị ảo giác và những kẻ thiếu trí không chuyên về huyền bí học, do thiếu sáng suốt, hay là đồ thừa cho một số đạo sư, các nhóm hay các tổ chức. Nhiều sự phiến trách có thể thực sự được nhận ra khắp mọi nơi, nhưng cần nên sáng suốt đối phó với các sự kiện và hiểu được nguyên nhân của những gì đang tiết lộ ở mọi nơi vốn có thể được nói như sau:

7 Nguyên nhân sự phát triển của tâm thông bậc thấp và của sự nhạy cảm ngày càng tăng của nhân loại vào lúc này là dòng chảy vào không đoán trước được của một hình thức năng lượng cảm dục mới mẻ xuyên qua bức màn bị xé rách, mà cách đây một thời gian ngắn đã bảo vệ an toàn cho nhiều người. Thêm vào đó, một số lớn các hiện thể của con người thiếu đáp ứng với sự căng thẳng mới được đặt ra và một số ý tưởng của vấn đề có thể được hiểu rõ.

Tuy nhiên đừng quên rằng có một khía cạnh khác cần minh họa. Dòng năng lượng lưu nhập này đã đưa hàng trăm người vào một nhận thức tâm linh mới mẻ và sâu xa hơn; nó đã mở ra một cánh cửa mà nhiều người không bao lâu nữa sẽ đi qua và được điểm đạo lần hai và nó để cho một dòng ánh sáng tuôn vào thế gian – một ánh sáng sẽ tiếp tục ngày càng tăng trong vòng ba mươi năm tới <sup>(1)</sup>, mang lại đảm bảo cho tính bất tử và một thiên khai mới về các tiềm lực thiêng liêng trong con người. Kỷ Nguyên Mới đang lộ dạng như thế đó. Cơ hội đưa đến các mức độ hứng cảm mà từ trước đến giờ chưa được tiếp cận, đã trở nên dễ dàng. Việc kích thích các quan năng cao siêu (và ở một mức độ rộng lớn) hiện giờ có thể xảy ra, việc phối kết của phạm ngã với linh hồn và việc sử

---

<sup>1</sup> Quyển S H L C T Đ được xuất bản lần đầu vào năm 1957 (ND).

dụng đúng năng lượng có thể diễn tiến với sự hiểu biết và hoạch định mới mẻ hơn. Bao giờ nhân loại cũng phải kiên trì và luôn luôn có nhiều người được kêu gọi, còn ít người được tuyển chọn. Đây là định luật huyền linh.

Hiện nay chúng ta đang ở trong giai đoạn có tiềm lực tâm linh mạnh mẽ và có cơ may cho tất cả những ai ở trên con đường dự bị và con đường đệ tử. Đó là thời điểm mà tiếng gọi hào hùng được đưa ra cho con người với sự cổ vũ nhiệt liệt và với thiện chí, vì sự giải thoát sắp xảy ra. Nhưng đó cũng là thời điểm nguy hiểm và đầy thảm họa cho kẻ bất cẩn và kẻ chưa sẵn sàng, cho kẻ nhiều tham vọng, kẻ vô minh và cho những ai đi tìm Thánh Đạo với lòng ích kỷ và không muốn bước lên con đường phụng sự với động lực trong sạch. E rằng sự đảo lộn rộng lớn này và tai họa phải đến với rất nhiều người dường như bất công đối với bạn, tôi xin nhắc các bạn rằng cuộc sống duy nhất này chỉ là một thời gian ngắn ngủi trong cuộc sống rộng lớn và to tát hơn của linh hồn và rằng những ai thất bại và bị gián đoạn bởi ảnh hưởng của các mãnh lực mạnh mẽ hiện giờ đang tràn ngập địa cầu, tuy vậy, mức độ rung động của họ sẽ được “cải tiến” (“stepped up”) ngõ hầu sửa đổi được nhiều điều theo kịp với số đông người thành đạt, cho dù trong tiến trình đó, thể xác của họ có thể bị huỷ diệt đi chẳng nữa. Việc huỷ diệt thể xác không phải là tai họa tệ hại nhất mà con người có thể phải chịu.

Mục đích của tôi không phải là đề cập đến toàn thể lãnh vực có thể có liên quan đến tình trạng trong lãnh vực tâm  
8 thông do dòng lưu nhập (inflow) của năng lượng cảm dục tạo ra vào lúc này. Tôi tìm cách tự giới hạn vào hiệu quả của dòng lưu nhập này trên những người tìm đạo và những người nhạy cảm. Hai từ ngữ này – người tìm đạo và người

nhạy cảm – được tôi dùng trong mục này để phân biệt hạng người tìm kiếm đã giác ngộ bất chấp sự kiểm hãm và khống chế của hạng người tâm thông bậc thấp, những người mà từ lâu đã kiểm hãm và khống chế. Ở đây cần nhắc nhở bạn rằng năng lực tâm thông, như thường gọi, có thể được chia thành hai nhóm như sau :

<u><i>Tâm thông cao</i></u> (Higher Psychism)	<u><i>Tâm thông thấp</i></u> (Lower Psychism)
– Thiên liêng (Divine)	– Động vật (Animal)
– Kiểm soát được (Controlled)	– Không kiểm soát được (Uncontrolled)
– Tích cực (Positive)	– Tiêu cực (Negative)
– Được sáng suốt áp dụng (Intelligently applied)	– Mang tính tự động (Automatic)
– Tính trung gian (Mediatorship)	– Tính đồng cốt (Mediumship)

Ít người hiểu được các dị biệt này, cũng như không lượng định được rằng cả hai nhóm tính chất đều cho thấy thiên tính của chúng ta. Tất cả đều là các biểu hiện của Thượng Đế.

Có một số năng lực tâm thông mà con người chia sẻ chung với con vật; các năng lực này có sẵn trong cơ thể động vật và có tính chất bản năng, nhưng đối với một số lớn loài vật, chúng lại rơi xuống dưới ngưỡng ý thức và không được hiểu rõ, do đó trở thành vô dụng. Thí dụ, đó là các năng lực như nhãn thông và nhĩ thông thuộc cõi cảm dục (astral clairvoyance and clairaudience) và nhìn thấy được các màu sắc và các hiện tượng tương tự. Nhãn thông và nhĩ thông cũng có thể có trên cõi trí và bấy giờ chúng ta có thể gọi đó là

viễn cảm (telepathy) và thấy được các biểu tượng, vì mọi tưởng tượng về các hình của hình học đều là nhân thông cõi trí. Tuy nhiên, tất cả các khả năng này đều được ràng buộc với cơ thể con người hay là bộ máy đáp ứng, và dùng để cho con người tiếp xúc với các trạng thái của cõi hiện tượng, nhờ có bộ phận máy đáp ứng (response mechanism) này (mà chúng ta gọi là phàm ngã) con người mới tồn tại được. Chúng là sản phẩm của sự hoạt động của hồn thiêng (divine soul)<sup>(1)</sup> trong con người, đang khoác hình thức của cái mà chúng ta gọi là “sinh hồn”<sup>(2)</sup> (“animal soul”), vốn thực sự đáp ứng với ngôi Thánh Thần (Holy Ghost aspect) trong Tam Thượng Thể của tiểu vũ trụ con người. Tất cả các quyền năng này đều có các tương ứng tâm linh cao của chúng, các tương ứng này chỉ hiện ra khi linh hồn trở nên linh hoạt một cách có ý thức và kiểm soát được bộ máy của mình qua thể trí và bộ não. Khi nhân thông và nhĩ thông cõi cảm dục *không còn* ở dưới ngưỡng của ý thức, mà được sử dụng và vận hành một cách linh hoạt, điều đó có nghĩa là bí huyết nhật tùng<sup>(3)</sup> được khai mở và linh hoạt. Khi có năng lực trí tuệ tương ứng trong ý thức, thì bấy giờ điều đó hàm ý rằng bí huyết cổ họng và bí huyết giữa hai mày đều đang trở nên “thức tỉnh” và linh hoạt. Nhưng các năng lực tâm thông cao hơn, như là tri giác tinh thần (Spiritual perception) cùng với sự hiểu biết không thể sai lầm của nó, tức trực giác với phán đoán không còn

---

(1) và (2) Hồn thiêng là trạng thái cao nhất của con người, hồn này chỉ ở tại cõi riêng của nó, tức là cõi phụ thứ ba (hoặc ở cõi phụ thứ hai đối với đệ tử điểm đạo) của cõi trí, còn sinh hồn là trạng thái thấp nhất, đó là hạ trí (kama-manas - Lan) của con người (ND).

<sup>3</sup> Solar plexus centre (bí huyết đan điền - Lan) nằm dưới xương bả vai trong cột sống (Trích chữa Trị Nội Môn, trang 169)

lầm lạc của nó, và khoa trắc tâm (psychometry) thuộc loại cao siêu với năng lực khám phá quá khứ và tương lai của nó, đều là các đặc quyền của hồn thiêng. Các năng lực cao siêu này sẽ xuất hiện khi bí huyết đầu, bí huyết tim, cũng như bí huyết cổ họng bắt đầu hoạt động do kết quả của việc tham thiền và phụng sự. Tuy nhiên, đạo sinh nên ghi nhớ hai điều:

Ấy là cái lớn luôn luôn bao gồm cái nhỏ, nhưng tâm thông thuần túy động vật không bao hàm tâm thông cao.

Giữa trạng thái trung gian thụ động (negative mediumship) loại thấp nhất với loại cao nhất của vị huấn sư và kẻ có nhãn thông (seen) được linh hứng có một cách biệt rất nhiều về mức độ và điều đó là do các bí huyết phát triển không đồng đều trong nhân loại.

Sự phức tạp của vấn đề rất lớn, nhưng tình hình chung có thể hiểu được, ý nghĩa của cơ may được đưa ra có thể hiểu được, và việc sử dụng đúng kiến thức được dùng để đưa kẻ thánh thiện ra khỏi giai đoạn khẩn trương hiện nay, và như vậy sự tăng trưởng về tâm thông và tâm linh của con người được bảo dưỡng và duy trì.

Tôi tin vào lúc này có hai câu hỏi sẽ thu hút sự chú tâm của tất cả những kẻ phụng sự trong lãnh vực huyền bí học và những kẻ đang tham dự vào việc dạy dỗ các đạo sinh và những người tìm đạo.

I. Chúng ta sẽ luyện tập những kẻ nhạy cảm và những người có tâm thông như thế nào để cho họ có thể tránh được những nguy hiểm và nhân loại có thể an toàn tiến tới cái di sản mới mẻ và huy hoàng của họ?

10 II. Làm thế nào các trường phái nội môn hay là “các giới luật” (disciplines) như đôi khi được gọi thế, vận dụng đúng cơ hội ?

Trước tiên, chúng ta hãy nói đến việc luyện tập và bảo vệ an toàn cho các nhà tâm thông và những người nhạy cảm.

### I. Việc huấn luyện các nhà tâm thông (The training of Psychics)

Điều trước tiên cần ghi nhớ là thuật đồng cốt và tâm thông thiếu sáng suốt và tiêu cực đều đưa kẻ thực hành hai thuật này đến trình độ của một người máy; đó là một điều nguy hiểm và không nên làm bởi vì nó tước đi mất tự do ý chí (free will) và tính linh hoạt (positivity) của con người và làm cho người này không còn hành xử như là một người hoàn toàn sáng suốt nữa. Trong các trường hợp này, con người không đóng vai trò như là vận hà cho linh hồn riêng của mình, mà chỉ thông minh hơn con vật có bản năng đôi chút thôi, nếu không muốn nói rằng, theo nghĩa đen, y chỉ là một cái vỏ trống rỗng mà một thực thể thích ám nhập có thể chiếm cứ và sử dụng. Khi nói như thế là tôi bàn đến loại đồng cốt thấp kém nhất mà hiện nay đang có quá nhiều, nó vốn là nguyên nhân có liên quan đến các trí óc nổi bật trong các phong trào cổ vũ cho đồng bóng. Một trạng thái đồng cốt (được nhập vào với một tư thế tập trung hoàn toàn có ý thức) mà trong đó, nhờ hiểu biết và sáng suốt, kẻ đóng vai đồng tử bỏ trống xác thân (body) mình cho một thực thể (mà y hoàn toàn biết rõ) nhập vào và thực thể này chiếm xác thể đó (với sự cho phép có ý thức của đồng tử) để sử dụng cho một mục đích tinh thần nào đó và giúp cho huynh đệ của y có thể trở thành tốt lành. Nhưng thường thường làm thế nào mà loại trạng thái đồng cốt này được nhận ra ? Một vài đồng tử biết

Các nhận xét dẫn nhập

được kỹ thuật chế ngự việc nhập vào hay xuất ra của một thực thể mượn xác, họ cũng không biết làm cách nào để tiến hành việc này theo cách thức sao cho trong một thời gian ngắn họ không bao giờ biết đến những gì mà chính họ đang làm và mục đích hành động của họ. Một cách rõ ràng và có chủ đích, họ tạm thời cho một linh hồn khác mượn xác thân của họ với mục đích phụng sự nhưng vẫn giữ sự toàn vẹn của riêng họ trong suốt thời gian đó. Biểu hiện cao nhất của loại hoạt động này là việc vị môn đồ Jesus dâng xác thể của Ngài cho Đức Christ sử dụng. Chính trong từ ngữ *phụng sự* (service) có ẩn toàn bộ câu chuyện và sự bảo vệ an toàn. Khi trạng thái mượn xác chân chính này (true mediumship) được hiểu rõ ràng hơn, chúng ta sẽ thấy người đồng tử thoát ra khỏi xác thân mình với ý thức tỉnh táo đầy đủ xuyên qua khe

11 nhỏ ở đỉnh đầu của y, chớ không phải như đa số các trường hợp ngày nay là đi xuyên qua bí huyết nhật tùng, mà không có việc duy trì sự hiểu biết, duy trì sự trao đổi, cũng như không có bất cứ sự nhớ lại nào về những gì đã xảy ra.

Bấy giờ, tạm thời chúng ta sẽ có một người chủ mới (new tenant) nhập vào theo đường lối rung động đồng bộ nhờ lối vào ở đầu, và sau đó dùng thể xác mượn được này làm vận cụ để dùng vào việc này hay việc khác. Nhưng đừng bao giờ dùng cách này làm thoả mãn tính tò mò do nhàn rỗi hay là một nỗi buồn phiền cũng do nhàn tản, do nỗi cô đơn và than thân trách phận của riêng mình. Hiện nay nhiều người thuộc hạng đồng tử bậc thấp bị những người hiểu kỳ hay kẻ thiếu hạnh phúc khai thác và những con người đặc biệt này có ý thức hoàn toàn tập trung dưới cách mô và bí huyết nhật tùng của họ thực ra là não bộ của họ (vì đó là bộ óc của con vật) được thúc đẩy để hành động như là đồng tử



để thoả mãn lòng ưa thích cảm giác hay ham muốn tiện nghi của các huynh đệ hầu hết cũng thiếu sáng suốt như họ.

Đồng thời, có các đồng tử ở thứ bậc cao hơn rất nhiều, kiếp sống của họ được cống hiến vào việc phụng sự cho những linh hồn tiến hoá trong cõi vô hình và những kẻ tự mình cống hiến để cho các huynh đệ của họ có thể học hỏi về họ; như vậy, theo cả hai khía cạnh của bức màn phân cách, các linh hồn đều được trợ giúp và có cơ hội hiểu biết hay phụng sự. Nhưng các linh hồn này cũng có lợi nhờ sự luyện tập sáng suốt hơn và nhờ sự hiểu biết chính xác hơn về kỹ thuật dành cho công việc của họ và cấu tạo của xác thân họ. Bất giờ họ sẽ trở thành các vận hà hữu hiệu hơn và là kẻ trung gian đáng tin cậy hơn.

Trên hết, hãy để cho các nhà tâm thông trên thế giới ngày nay hiểu được sự cần thiết là phải kiềm chế chứ không phải bị kiềm chế; hãy để cho họ nhận thức được rằng tất cả những gì mà họ làm cũng đều có thể được làm bởi bất cứ đệ tử lão luyện nào của Minh Triết Vô Thủy, nếu có cơ hội và các trường hợp này biện minh cho việc tiêu phí thân lực như thế. Các nhà tâm thông bị lừa phỉnh dễ dàng. Thí dụ điều hiển nhiên là trên cõi cảm dục có một hình tư tưởng của chính tôi, huynh đệ Tây Tạng của bạn. Tất cả những ai đã nhận được các giáo huấn hằng tháng thuộc cấp đệ tử, những ai đã đọc được các sách mà tôi đã đưa ra trên thế giới với sự trợ giúp của A.A.B., cũng như tất cả những ai đang làm việc trong nhóm các đệ tử riêng của tôi, đều đương nhiên và tự động góp phần vào việc tạo ra hình tư tưởng cõi cảm dục này. Đó không phải là tôi, cũng không phải hình tư tưởng đó có liên kết với tôi, cũng không phải tôi sử dụng nó. Rõ ràng là tôi đã tách chính tôi ra khỏi hình tư tưởng đó và không dùng

nó như là phương tiện để tiếp xúc với những kẻ mà tôi dạy dỗ, vì tôi chỉ chọn cách làm việc hoàn toàn trên các phân cảnh trí tuệ (mental levels), với cách ấy, chắc chắn là phạm vi tiếp xúc của tôi bị hạn chế, nhưng lại làm tăng thêm hiệu quả công việc của tôi. Không cần phải nói, hình tư tưởng ở cõi cảm dục này là một lệch lạc về tôi và công việc của tôi, đồng thời nó lại giống như một lớp vỏ (shell, ma hình) được phấn khích và làm cho linh hoạt.

Bởi vì trong hình tư tưởng này có nhiều chất tình cảm và cũng có một số chất trí (mental substance), nó có thể tạo ra một sức thu hút lớn lao và tính hữu hiệu của nó cũng giống như mọi ma hình khác (shells), thí dụ các ma hình được tiếp xúc trong buổi cầu đồng, nó giả dạng là chính tôi ở nơi nào trực giác chưa khơi hoạt được, lúc ảo tưởng hoàn toàn ngự trị. Do đó kẻ sùng tín có thể hoà nhập rất dễ dàng vào hình thức ảo tưởng này (illusory form) và hoàn toàn bị phỉnh gạt. Mức rung động của nó tương đối cao. Hiệu quả ở cõi trí của nó thì giống như một hình nhại khéo léo của chính tôi và dùng để đặt kẻ sùng tín bị lừa phỉnh tiếp xúc với cuộn phim cảm dục quang, vốn là hình ảnh ghi lại của tiên thiên ký ảnh (akashic records). Ký ảnh này là cuộn phim vĩnh cửu mà cơ tiến hoá của thế giới chúng ta được ghi vào đó mà nhiều vị trong chúng tôi (tức Chân Sư T.T.-ND) lúc giảng dạy, đã gom góp các dữ kiện và nhiều tài liệu của chúng tôi từ trong đó. Cảm dục quang làm lệch lạc và làm hạ giảm ký ảnh này. Bởi vì đây là một hình ảnh lệch lạc và đang tác động trong ba cõi sắc tướng và không có cội nguồn có giá trị nào cao hơn là cội nguồn ở cõi sắc tướng, nên nó chứa các mầm mống chia rẽ và tai họa trong đó. Các hình thức phỉnh lừa phát xuất từ đó, các ý kiến chia rẽ, tư tưởng nuôi dưỡng tham vọng và đưa tới

việc ưa thích quyền hành, cùng là các mầm mống ham muốn và khao khát của cá nhân (đang phân chia các nhóm) xuất hiện được là do tiếp xúc với nó. Bởi đó, hậu quả cho những ai bị lừa phỉnh rất là buồn thảm.

13 Tôi cũng xin nêu ra rằng trạng thái xuất thần của đồng tử như thường gọi, tất nhiên phải được thay thế bằng trạng thái trung gian vốn xuất hiện nơi người nam hay nữ có nhãn thông hay nhĩ thông trên cõi cảm dục, và do đó, họ là người có ý thức khơi hoạt đầy đủ và với bộ óc vật chất nhanh nhẹn và linh hoạt có thể có được, giống như là kẻ trung gian giữa những người còn ở trong các thể thuộc cõi trần (và do đó không thấy và không nghe được trên các phân cảnh tinh anh hơn) với những người, nhờ đã tách khỏi các thể của họ, nên cắt đứt được mối liên giao với cõi trần. Loại tâm thông này có thể giao tiếp với cả hai nhóm và giá trị của họ cùng với sự hữu ích của họ với tư cách là đồng tử đều vượt ngoài sự tính toán khi họ chuyên tâm vào mục đích, không vị kỷ, trong sạch và hiến dâng cho việc phụng sự. Nhưng trong việc luyện tập mà họ tự trải qua, họ phải tránh các phương pháp tiêu cực hiện nay và thay vì “ngồi chờ phát triển” trong một chỗ trống và im lặng đợi, họ nên nỗ lực làm việc một cách tích cực với tư cách là linh hồn, vẫn duy trì sự sở hữu có ý thức và sáng suốt của bộ máy thấp so với các thể của họ; họ phải biết rõ trung tâm nào trong loại thân xác mà họ sử dụng trong khi hoạt động bằng tâm thông, và, với tư cách là linh hồn, họ phải học cách dò tìm trong cõi ảo tưởng mà họ đang hoạt động trong đó; từ vị trí cao siêu và trong sạch của họ, mong họ nhìn thấy rõ ràng, nghe hiểu đúng và tường thuật chính xác, và như thế phụng sự cho kỷ nguyên và thế hệ của họ và biến cõi cảm dục thành một trường hoạt động quen

thuộc và biết rõ, làm cho nhân loại quen với trạng thái hiện tồn, trong đó các huynh đệ của họ, đang học hỏi kinh nghiệm, đang sống và đang noi theo Thánh Đạo.

Ở đây tôi không thể viết ra những gì có liên quan đến kỹ thuật luyện tập đó. Vấn đề quá rộng lớn đối với một tác phẩm vắn tắt như thế này. Tôi xin nhấn mạnh rằng cần phải luyện tập một cách khôn ngoan và cẩn thận hơn và sử dụng một cách sáng suốt hơn sự hiểu biết hiện có, nếu gắng công tìm kiếm. Tôi kêu gọi tất cả những ai lưu tâm đến sự phát triển về hiểu biết tâm thông hãy nghiên cứu, suy tư, thực nghiệm, giảng dạy và học hỏi cho đến lúc mà toàn thể mức độ của hiện tượng tâm thông được đưa ra khỏi tình trạng vô minh, dựa trên suy đoán và tiêu cực hiện nay, lên tới mức có sự đảm bảo mạnh mẽ, kỹ thuật được chứng minh và biểu hiện tâm linh. Tôi kêu gọi các phong trào như là Hội Suu Khảo Tâm Linh (Psychical Research Societies) trên thế giới và Phong Trào Tâm Linh (Spiritualistic Movement) rộng lớn hãy nhấn mạnh vào biểu hiện thiêng liêng chớ không nên nhấn mạnh nhiều về hiện tượng; mong sao họ tiến gần tới vấn đề theo quan điểm phụng sự và đưa các nghiên cứu của họ vào lãnh vực năng lượng và ngưng chạy theo thị hiếu tầm thường quá nhiều của quần chúng. Cơ may xảy đến cho họ rất lớn và công việc của họ rất là thiết yếu. Việc phụng sự được mang lại rất thực tiễn và thiết yếu, nhưng nếu muốn lợi dụng các phong trào này để hưởng được dòng lưu nhập sắp tới của năng lượng tinh thần thì họ phải chuyển sự chú tâm của họ vào lãnh vực các giá trị đích thực. Việc luyện tập trí tuệ và việc trình bày cho thế giới về một nhóm các nhà tâm thông sáng suốt phải là mục đích chính, bây giờ, đối với họ, cõi cảm dục sẽ chỉ là một giai đoạn trên con đường tiến đến cõi giới

mà tất cả các Đấng Hướng Dẫn Tinh Thần và các Chân Sư đều hiện hữu, và từ đó mọi linh hồn nhập thế và mọi linh hồn trở lại từ chỗ kinh nghiệm và thực nghiệm.

Có thể nêu câu hỏi là việc luyện tập này sẽ nhắm vào các nền tảng nào. Tôi xin nêu ra rằng giáo huấn này nên được đưa ra theo bản chất của con người và các mục tiêu cùng cứu cánh của linh hồn; việc luyện tập có thể được đưa ra cho hợp với phương pháp diễn đạt và cách dạy dỗ thận trọng cũng nên được đưa ra đối với cách sử dụng các bí huyệt trong thể dĩ thái và trong việc phát triển năng lực để giữ vững thái độ của kẻ bàng quan tích cực, kẻ luôn luôn là yếu tố kiểm chế, chi phối. Cần phải thận trọng phân tích chủng loại và đặc điểm của nhà tâm thông và bấy giờ áp dụng những phương pháp thích hợp khác nhau để cho người này có thể tiến tới với ít trở ngại nhất. Các trường phái và các lớp huấn luyện đang tìm cách khai hoá đạo sinh, phải được phân cấp tùy theo trình độ tiến hoá và mức độ đạo sinh hoà nhập vào nhóm với niềm hy vọng đầy lạc quan rằng những gì sắp xảy đến cho đạo sinh trong lúc ở trong nhóm đó sẽ phải ngưng lại.

Mục đích đối với nhà tâm thông thụ động hạng thấp sẽ là cách luyện tập thể trí và phong kín (closing) bí huyệt nhật tùng cho đến khi người này có thể hành động như người trung gian thực sự, nếu điều này bao hàm việc ngưng lại tạm thời các khả năng đồng bóng của y (và tất nhiên là việc khai thác với mục đích thương mại của y) bấy giờ sẽ có rất nhiều điều tốt lành cho y, xem y như là linh hồn bất tử, có vận mệnh thiêng liêng và hữu ích về mặt tinh thần.

Cách giáo huấn dành cho một đồng tử và nhà tâm thông sáng suốt sẽ đưa y đến việc hiểu biết đầy đủ về chính mình

và về các năng lực của mình; điều đó sẽ khai mở được nhiều năng lực mà không có sự rủi ro nào, và với sự thận trọng, y sẽ  
 15 được ổn định ở vị thế có yếu tố kiểm chế tích cực. Các khả năng nhãn thông và nhĩ thông của y sẽ dần dần trở nên hoàn thiện, và việc lý giải đúng những gì y thấy và tiếp xúc trên cõi huyền tượng, tức cõi cảm dục sẽ được vun bồi.

Như vậy chúng ta sẽ dần dần thấy xuất hiện trên thế giới một số lớn các nhà tâm thông lão luyện có khả năng hiểu biết và hành động trên cõi cảm dục với sự sáng suốt cũng nhiều y như họ hoạt động trên cõi trần, và những kẻ đang tự chuẩn bị để biểu lộ các khả năng tâm thông cao siêu hơn – nhận thức và viển cảm tinh thần. Sau rốt, những người này sẽ tạo thành một nhóm các linh hồn liên kết, làm trung gian giữa những kẻ không thể thấy và nghe được trên cõi cảm dục bởi vì họ là các tù nhân của thể xác với những kẻ cũng là tù nhân của cõi cảm dục vì thiếu bộ máy đáp ứng với cõi trần.

Do đó, nhu cầu lớn lao không phải là chúng ta sẽ ngưng việc hỏi ý kiến và luyện tập các nhà tâm thông và các đồng tử, mà chúng ta sẽ huấn luyện họ một cách đúng đắn và bảo vệ họ một cách sáng suốt và, như thế, nhờ họ mà hai cõi trần và cảm dục được nối liền (<sup>1</sup>).

## *II. Trường Bí Giáo và các Giới luật*

Câu hỏi thứ hai của chúng ta liên quan đến công việc của các trường bí giáo (esoteric schools) hay “các giới luật” (“disciplines”), như đôi khi người ta gọi, và việc luyện tập cùng việc bảo vệ an toàn cho người tìm đạo đang hoạt động trong các trường ấy.

---

<sup>1</sup> Luận về Bảy Cung, QII (Tâm Lý Học Nội Môn) trang 555-598.

Trước tiên tôi xin làm sáng tỏ một điểm. Trở ngại lớn lao đối với công việc của đa số các trường bí giáo vào lúc này chính là ý thức chia rẽ của họ và sự cố chấp của các trường phái và các phương pháp khác. Các nhà lãnh đạo của các trường phái này cần chú tâm vào sự kiện sau đây. Mọi trường phái đều nhận được ảnh hưởng của Tổng Đoàn Xuyên Hy Mã Lạp Sơn (trans-Himalayan Lodge) và một cách có chủ tâm hay vô tình, những người hành đạo đều được liên kết với các Chân Sư Minh Triết như là Chân Sư Morya hay Chân Sư K.H., tạo thành một trường phái duy nhất và gắn bó vào “giới luật” duy nhất (one “discipline”). Do đó, không có sự xung khắc thiết yếu nào về quyền lợi và ở khía cạnh nội môn

16 – nếu họ đang hoạt động một cách hiệu quả bằng bất cứ cách nào – các trường phái và các cách trình bày khác nhau được xem như là hợp nhất. Không có sự khác nhau cơ bản về giáo huấn, cho dù thuật ngữ được dùng có thể thay đổi còn phương pháp làm việc về cơ bản thì giống nhau. Nếu công việc của các Đấng Cao Cả là tiến tới như sự mong đợi vào những ngày căng thẳng này và với nhu cầu thế giới, thì điều cấp bách là các nhóm khác nhau này nên bắt đầu nhận ra sự đồng nhất đích thực của họ về mục tiêu, cách hướng dẫn và phương pháp, và rằng các nhà lãnh đạo của họ nên hiểu rằng chính là do e ngại các nhà lãnh đạo khác và ước muốn rằng nhóm của họ sẽ chiếm số lượng quan trọng nhất trong việc sử dụng thường xuyên các từ ngữ “Đây là một giới luật khác hẳn” hoặc “Công việc của họ không giống như công việc của chúng tôi”. Chính thái độ này đang thực sự ngăn cản sự phát triển đời sống tâm linh và trình độ hiểu biết trong nhiều đạo sinh tập hợp thành nhiều tổ chức ngoại môn. Vào lúc này, “đại tà thuyết chia rẽ” đang lây nhiễm vào họ. Các nhà lãnh đạo và các thành viên diễn đạt bằng các thuật ngữ “của

chúng tôi” và “của quý ông” (“our” and “your”) về “giới luật” này và “giới luật” kia, và phương pháp này thì đúng (thường thường là phương pháp của riêng họ), còn phương pháp kia có thể là đúng, nhưng có phần đáng ngờ, nếu không phải là hoàn toàn sai. Mỗi người xem nhóm riêng của mình như là đặc biệt ràng buộc vào họ và vào cách giảng dạy của họ, và đe dọa các thành viên của họ là sẽ gặp các kết quả tệ hại nếu họ hợp tác với các thành viên của các nhóm khác. Thay vào đó, họ nên nhận thức rằng tất cả các đạo sinh trong các trường phái tương tự và đang làm việc dưới cùng các thúc đẩy tâm linh, đều là các thành viên của *trường phái duy nhất* và đều cùng liên kết trong sự hợp nhất chủ quan cơ bản. Đã đến lúc mà các đoàn thể nội môn khác nhau (và hiện nay) tách biệt nhau này sẽ phải minh chứng sự đồng nhất của họ, khi những người lãnh đạo, những người hành đạo và các vị thư ký sẽ gặp gỡ nhau và học cách hiểu biết và cảm thông lẫn nhau. Một ngày nào đó sự nhận thức và cảm thông này sẽ đưa họ tới điểm mà họ sẽ nỗ lực để bỏ tước cho các cố gắng của nhau, trao đổi các ý tưởng với nhau và như thế thực sự tạo thành một đại học vĩ đại về huyền bí học trên thế giới, với các lớp và các đẳng cấp khác nhau nhưng tất cả đều bận tâm với việc rèn luyện cho những người tìm đạo và chuẩn bị cho họ bước lên đường đệ tử, hoặc là trông nom công việc của các đệ tử khi các vị này tự chuẩn bị để được điểm đạo. Lúc bấy giờ sẽ chấm dứt các cố gắng ngăn chặn công việc của nhau như hiện nay bằng cách so sánh các phương pháp và các kỹ thuật, bằng sự chỉ trích, phỉ báng, bằng cách cảnh cáo và để cao sự sợ hãi (cult of fear), và việc đòi hỏi đặc quyền. Vào lúc này, chính các thái độ và các phương pháp này đang ngăn chặn việc đi vào của ánh sáng chân lý thuần túy.



Những người có đạo tâm trong các trường phái này gặp phải một vấn đề khác với vấn đề về trạng thái tâm thông và trạng thái đồng cốt thông thường. Những người nam và nữ này đã tự cống hiến cho việc luyện trí và đã tự khép mình vào một tiến trình bắt buộc, vốn được dự kiến đưa đoá hoa toàn vẹn của linh hồn đến chỗ *khai mở sớm hơn*, có thể dùng được một cách nhanh chóng hơn và hiệu quả hơn để *phụng sự* nhân loại và để hợp tác với kế hoạch của Thánh Đoàn. Từ chỗ đó, các đạo sinh này tự đưa mình sẵn sàng hứng lấy các nguy hiểm và các khó khăn vốn dĩ có thể tránh được nếu họ chọn đi con đường chậm hơn và cũng chắc chắn hơn. Sự kiện này nên được tất cả các kẻ hành đạo trong các trường phái đó hiểu rõ và vấn đề nên được thận trọng giải thích cho người đang có sở vọng bước vào đường đạo (entering aspirant), để cho y có thể cảnh giác và tuân thủ một cách thận trọng các luật lệ và các giáo huấn. Y không nên để cho sợ hãi hay từ chối đưa chính mình vào tiến trình bắt buộc này, mà y nên tiến vào tiến trình đó với đôi mắt mở rộng và nên được dạy cách tranh thủ các biện pháp bảo vệ được đưa ra và học hỏi kinh nghiệm của các đạo sinh già dặn hơn.

Tất nhiên là cần nhấn mạnh vào tất cả các trường phái nội môn, và chú trọng vào việc tham thiền một cách hợp lý. Nói về mặt chuyên môn, tham thiền là tiến trình mà nhờ đó bí huyết đầu được khơi hoạt, được đặt dưới sự kiểm chế và sử dụng. Khi xảy ra trường hợp này, linh hồn và phàm ngã được phối kết và dung hợp, sự nhất quán xảy ra, làm cho một dòng năng lượng tâm linh mãnh liệt tuôn chảy vào trong người tìm đạo; thúc đẩy cho toàn bộ con người hoạt động và làm lộ ra cái thiện cũng như cái ác tiềm tàng. Ở đây có ẩn nhiều khó khăn và nhiều nguy hiểm. Lại nữa các trường phái

chân chính cũng cần phải nhấn mạnh vào tính thanh khiết và lòng chân thực. Con người thường quá chú trọng vào nhu cầu giữ cho thể xác được thanh khiết mà không nhấn mạnh nhiều vào việc tránh mọi sự cuồng tín (fanaticism) và thiếu khoan dung (intolerance). Hai tính chất sau này cản trở đạo sinh còn nhiều hơn là chế độ ăn kiêng sai lầm có thể cản trở nữa, và chúng mang lại các ngọn lửa chia rẽ nhiều hơn là bất cứ một yếu tố nào khác.

Thiên định bao hàm cách sống một cuộc đời luôn luôn và mỗi ngày nhất tâm tiến tới (One-pointed life). Tất nhiên điều này đặt một căng thẳng quá mức lên các tế bào não bộ vì nó đưa các tế bào bất động vào hoạt động và làm cho ý thức não bộ nhận biết ánh sáng của linh hồn. Tiến trình thiên định được sắp xếp này, khi diễn ra trong nhiều năm và được bổ túc bằng cách sống thiên định và nhất tâm phụng sự, sẽ khơi dậy một cách thành công toàn bộ hệ thống và đưa phàm ngã (lower man) vào dưới ảnh hưởng và sự kiểm chế của chân ngã (spiritual man); việc đó cũng sẽ khơi hoạt các trung tâm lực trong thể dĩ thái và kích hoạt luồng năng lượng huyền bí đang ngủ yên ở chót cột xương sống. Khi tiến trình này được tiến hành với sự bảo vệ an toàn thích hợp và thận trọng, và dưới sự hướng dẫn, khi tiến trình trải ra trong một thời gian dài thì có ít nguy hại xảy đến và việc khơi hoạt sẽ diễn ra một cách bình thường và đúng theo chính định luật hiện tồn. Tuy nhiên, nếu sự điều hợp và khơi hoạt được thúc đẩy hay được mang lại bằng các bài tập thuộc nhiều loại khác nhau trước khi đạo sinh chuẩn bị sẵn sàng và trước khi các thể được phối kết và phát triển, bấy giờ người tìm đạo sẽ bị đẩy về phía tai hoạ. Đừng bao giờ thực hành những bài tập thở (breathing exercises) hay luyện khí công (pranayama training) mà không

có người hướng dẫn thành thạo và chỉ sau nhiều năm chuyên tâm phát triển tâm linh (spiritual application) sùng tín và phụng sự; việc định trí vào các bí huyết trong thể sinh lực (với ý định khơi hoạt các bí huyết đó) bao giờ cũng phải tránh, vì việc đó sẽ tạo nên sự kích thích quá độ và mở ra các cánh cửa vào cõi cảm dục mà đạo sinh có thể gặp khó khăn khi đóng lại. Tôi không thể gây ấn tượng quá mạnh vào những người tìm đạo trong mọi trường phái huyền linh mà môn yoga trong giai đoạn chuyển tiếp này là yoga có mục đích nhất quán, theo mục đích có định hướng, thực hành không ngừng về Bản Lai Diện Mục (Presence) của Thượng Đế và với sự thiền định được sắp xếp đều đặn, tiến hành một cách có phương pháp và kiên trì qua nhiều năm cố gắng.

19 Khi việc này được thi hành với lòng dứt bỏ và diễn ra song song với cuộc sống phụng sự theo lòng bác ái, thì việc khơi dậy các bí huyết và việc đi lên của luồng hoá xà đang ở trạng thái hôn thụy sẽ tiến hành một cách an toàn và lành mạnh đồng thời toàn bộ hệ thống sẽ được đưa đến giai đoạn cần thiết, tức giai đoạn “sống còn” (“aliveness”). Tôi không thể khuyên các đạo sinh quá dựa vào việc noi theo các tiến trình thiền định mãnh liệt mỗi lần nhiều giờ, hay là dựa vào việc thực hành mà mục tiêu là làm đi lên (arousing) các ngọn lửa của thể xác, làm khơi hoạt một bí huyết đặc biệt, và làm thức động hoá xà (serpent fire). Vào lúc này việc kích thích chung trên thế giới thì rất lớn, còn người tìm đạo bậc trung thì nhạy cảm và có cơ thể tinh nhạy đến nỗi việc thiền định quá mức, chế độ ăn kiêng khắc khổ (fanatical diet) rút ngắn giờ ngủ hay là quá chú trọng và nhấn mạnh vào kinh nghiệm tâm thông sẽ làm đảo lộn sự quân bình của thể trí và thường tạo ra cái hại không thể cứu chữa được.

Các đạo sinh trong các trường nội môn hãy bắt đầu chú tâm vào việc làm ổn cố, tĩnh lặng, không dựa vào tình cảm (unemotional). Họ hãy tự kiểm chế không để những giờ nghiên cứu và thiền định kéo dài. Cho đến lúc này các thể của họ đều không có khả năng chịu sự căng thẳng quá mức cần thiết và họ chỉ tự làm hại cho chính mình mà thôi. Hãy để cho họ sống theo các lối sống bận rộn bình thường, ghi nhớ sự thúc bách của bốn phận và cách phụng sự hằng ngày, luôn luôn nhớ rằng về thực chất họ là ai và các mục tiêu cùng cứu cánh của họ là gì. Họ nên thiền định đều đặn mỗi buổi sáng, bắt đầu bằng mười lăm phút và đừng bao giờ vượt quá bốn mươi phút. Mong cho họ tự quên mình bằng việc phụng sự và đừng tập trung sự chú ý của họ vào việc phát triển năng lực tâm thông riêng của họ. Mong sao họ luyện tập thể trí với một mức độ nghiên cứu bình thường và học cách suy tư một cách sáng suốt, sao cho trí của họ có thể làm quân bình các xúc cảm của họ và cho phép họ lý giải một cách chính xác những gì mà họ tiếp nhận được, khi mức độ hiểu biết của họ tăng lên và ý thức của họ mở rộng thêm.

Các đạo sinh cần ghi nhớ rằng lòng sùng tín đối với Thánh Đạo hay đối với Chân Sư vốn không đủ. Các Đấng Cao Cả đang tìm kiếm những người hợp tác và những người phụng sự *sáng* suốt hơn là tìm kiếm sự tôn sùng cho Cá Nhân của các Ngài, và một đạo sinh đang bước đi một cách độc lập dưới ánh sáng linh hồn mình thì được các Ngài xem như là khí cụ đáng tin cậy hơn là kẻ sùng đạo một cách cuồng tín. Ánh sáng linh hồn của người tìm đạo chân thành sẽ tiết lộ cho người này biết được sự hợp nhất ở dưới mọi nhóm, và giúp y loại bỏ cái độc hại của sự thiếu khoan dung đang làm ô trọc và gây chướng ngại cho rất nhiều người; ánh sáng này

20 sẽ khiến cho y nhận biết được các nền tảng tinh thần đang hướng dẫn các bước tiến của nhân loại, nó sẽ thúc đẩy con người bỏ qua sự cố chấp, sự cuồng tín và sự chia rẽ vốn tiêu biểu cho kẻ có tâm trí hẹp hòi và kẻ sơ cơ trên Thánh Đạo và như thế giúp cho y yêu thương những người này đến nỗi họ sẽ bắt đầu nhìn thấy một cách trung thực hơn và mở rộng tầm hiểu biết của họ; ánh sáng này sẽ cho phép y đánh giá đúng đắn giá trị huyền linh của việc phụng sự và nhất là dạy cho y thực hành đức tính *không gây tổn hại* (harmlessness) vốn là đặc tính nổi bật của mỗi người con của Thượng Đế. Không gây tổn hại nghĩa là *không nói lời nào có thể làm tổn thương người khác, không nghĩ đến bất cứ ý tưởng nào có thể gây độc hại hay tạo ra hiểu lầm, và không làm một hành động nào có thể gây thương tổn, dù tối thiểu, cho huynh đệ mình* – đây là đức tính quan trọng nhất sẽ giúp cho đạo sinh huyền môn bước một cách an toàn trên con đường phát triển khó khăn. Khi nào đặt tầm quan trọng vào việc phụng sự huynh đệ mình và chiều hướng của sinh lực được chuyển ra thế giới bên ngoài, bấy giờ mới thoát khỏi nguy hiểm và người tìm đạo mới có thể làm việc, mong mỏi và thiến định một cách an toàn. Động lực của y trở nên trong sạch, và y đang tìm cách phá ngã chấp (decentralise his personality) và chuyển tụ điểm chú ý của mình ra khỏi chính mình để vào tập thể. Như vậy, sự sống của linh hồn có thể tuôn tràn qua y và tự biểu hiện thành tình thương đối với vạn hữu. Y biết được chính mình là một phần của một tổng thể và sự sống của tổng thể đó có thể tuôn đổ qua y một cách hữu thức, đưa y đến việc nhận thức về tình huynh đệ và về tính đơn nhất (oneness) của y liên quan với mọi sự sống biểu lộ.

## VIỆC CẦN KÍP HIỆN NAY

Mồng 10, tháng 10 –1934.

Tôi có đôi điều cần nói với những ai là kẻ đang đọc các điều được trình bày trong các sách lớn, nhỏ của tôi, và những ai, với sự chú ý và tận tụy bằng tâm trí, đang cố noi theo đường lối tư tưởng của tôi.

21 Từ nhiều năm qua – kể từ năm 1919 – tôi đã tìm cách giúp mọi người bằng hết năng lực của tôi. Thánh Đoàn (một tên gọi bao gồm các đệ tử tu tập thuộc mọi đẳng cấp) trong hàng trăm thế hệ đã tìm cách giúp đỡ nhân loại, và từ thế kỷ mười lăm đã dần dần tiến gần đến cõi trần hơn và tìm cách tạo ra một ảnh hưởng sâu xa hơn trên ý thức nhân loại. Điều này đã tạo ra kết quả ở một nhận thức vốn có trong nó (vào lúc này) các *mầm mống của việc cứu giúp thế gian*. Cho đến thế kỷ thứ mười lăm, mới có sức thu hút và tiếng gọi thôi thúc từ phía các Huynh Trưởng đang quán sát. Ngày nay rất nhiều người là các đệ tử nội môn và ngoại môn, và rất nhiều người là những kẻ tìm đạo trên thế giới, sức lôi cuốn và tiếng gọi thu hút phần lớn được chia ra đồng đều, và những gì sẽ xảy ra trong việc phát triển trên thế giới và trong các nhận thức của nhiều chủng tộc sẽ là kết quả của sự tương tác của hai dự tính (tôi chọn các lời này một cách thận trọng) – dự tính của các Chân Sư để trợ giúp nhân loại và dự tính của những người tìm đạo và các đệ tử trên thế giới để tham gia vào sự trợ giúp đó.

Nói về mặt huyền linh, một tiếp điểm, một cơ hội (moment) “giao hoà tâm linh” (“spiritual intercourse”) sắp xảy ra, và nhờ cơ hội đó mà một thế giới mới có thể được sinh ra.

Nếu điều đó có thể xảy ra, thì bây giờ có thể tái lập trên địa cầu tình trạng vốn đã kết thúc vào những ngày đầu, khi Thánh Đoàn (để thúc đẩy sự phát triển trí tuệ của con người) rút vào hậu trường trong một thời gian. Nếu sự giao tiếp tâm linh này có thể xảy ra, điều đó có nghĩa là Thánh Đoàn sẽ không còn bị che giấu và không ai biết, mà sẽ được nhận biết như là hiện hữu trên cõi trần. Tất nhiên là trước nhất việc này chỉ xảy ra ở một mức độ nhỏ, và việc nhận biết sẽ được giới hạn vào những người tìm đạo và các đệ tử. Càng lúc càng nhiều, Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian sẽ tích cực hoạt động trong mọi quốc gia và hoạt động trên khắp thế giới.

Hai ý tưởng mà tôi tìm cách khắc sâu vào trí bạn là, trước tiên tái lập mối quan hệ chặt chẽ này, và thứ đến, công việc thuộc loại thực tiễn mà mỗi người trong các bạn có thể làm để mang lại sự hiểu biết tổng quát này. Tôi tìm cách nhấn mạnh một điểm là hoạt động sau rốt sẽ mang lại biến cố tâm linh này *phải* xảy đến (*must come*) từ cảnh giới bên ngoài của cuộc sống hồng trần. Tất cả chúng ta, những kẻ bận tâm tới Thiên Cơ trong “ba năm tới đây” đều đang dốc hết sức tìm kiếm những kẻ có thể giúp đỡ chúng ta và những kẻ có thể đưa ra tiếng gọi về nỗ lực cuối cùng sẽ mang lại kết quả mong muốn và đoán trước được.

- 22 Tôi xin bắt đầu những gì mà tôi phải nói bằng cách nhắc nhở rằng tôi chỉ đưa ra sự gợi ý thôi và không có điều gì mà tôi nói ra, chứa đựng một chút uy quyền nào dù là nhỏ nhất, và cũng thế tôi biết được cái vô nghĩa thường có của những lời kêu gọi hợp tác như thế. Lịch sử của thế giới tư tưởng chứng minh sự thật là con người thường cảm thấy phấn khởi, được soi sáng và được trợ giúp bằng các ý tưởng và bằng sự hứa hẹn về một tương lai phát triển, nhưng khi ta mưu tìm sự trợ

giúp của họ để thể hiện ý tưởng này thì bây giờ niềm hy vọng và sự quan tâm của họ tàn tạ trên cõi trí hoặc là – nếu nó đạt tới cõi tình cảm và với ước muốn mạnh mẽ – thì sự hy sinh cần có để khai sinh ra hy vọng trên cõi trần lại thiếu mất hay quá yếu ớt không thể tạo ra kết quả như mong ước.

Những gì tôi phải nói ra, theo tôi là do sự cấp bách muốn mang lại sự hợp tác chặt chẽ hơn cho những ai chú tâm đọc tập sách nhỏ “Ba Năm Kế Tiếp” (“The Next Three Years”)(<sup>1</sup>), những điều đó không mang một chút xíu uy quyền nào. Tôi chỉ kêu gọi bạn với hy vọng làm mạnh thêm nỗ lực của bạn cho khoảng trống của hai năm kế tiếp (một năm đã qua rồi), bởi vì sau đầu mùa thu năm 1936, bất cứ nỗ lực nào theo đường lối đặc biệt này cũng sẽ hoặc là thất bại, hoặc là không còn bị đòi hỏi dưới hình thức đặc biệt này nữa.

Trách nhiệm duy nhất của tôi là đưa ra cơ hội cho những người tìm đạo trên thế giới để chỉ cho họ các khả năng có sẵn trước tình hình đặc biệt này, để đưa ra các đường lối hoạt động hữu ích, và kế đó (nhờ làm thế) rút đi sức mạnh của trí não và tư tưởng tôi, có như thế mỗi người tìm đạo mới tự do tiến tới các quyết định riêng của mình.

Tập sách “Ba Năm Kế Tiếp” ra đời vào lúc này quả là hợp với nhiệm vụ của nó. Mục đích của tập sách này là để hướng dẫn dư luận quần chúng. Nó mang theo cả linh hứng lẫn năng lực để tạo ra các nứt vỡ trong sự sống – các nứt vỡ đó sẽ tạo ra các hoạt động mới và chấm dứt cách hành xử cổ xưa của trí não. Một biến cố có thể xảy ra được chỉ rõ – đó là việc thành lập trên cõi trần nhóm người tìm đạo và các đệ tử mà,

---

<sup>1</sup> Luận về Huyền Linh Thuật, trang 401-433.

Luận về Bảy Cung, Q. I (Tâm Lý Học Nội Môn) trang 170-189.



- 23 theo thời gian và cơ hội đã định, có thể cứu giúp cho một thế giới đau khổ và mang lại ánh sáng và sự cảm thông cho nhân loại. Tôi không cần nói thêm nữa về điểm này.

Tất cả các bạn đều đã hiểu được cơ tiến hoá như đã được trình bày trong tập sách nhỏ này; và sự thách thức cho đức tin và tiếng gọi cho công cuộc phụng sự của bạn ở ngay trước mắt bạn. Hai năm kế tiếp sẽ chứng kiến sự định đoạt xem coi sự phối hợp của các nhóm phụng sự thế giới bên trong và bên ngoài có thể được hình thành, hoặc là mất nhiều thời gian hơn, trước khi sự hợp tác xưa cũ trước đây giữa Thánh Đoàn với nhân loại có thể được tái lập.

Tôi nói đến tình thương nhất là sự lo lắng và với một sự hiểu biết rộng rãi hơn về sự cần kíp hiện tại nhiều hơn là bạn có thể hiểu. Tôi diễn tả những gì tôi phải nói với bạn dưới hình thức một số câu hỏi, mà tôi đòi hỏi rằng bạn nên đặt ra cho chính bạn với sự trầm tĩnh và thành tâm.

1. Tôi có thực sự mong muốn thiết lập sự tương tác chặt chẽ hơn giữa thế giới bên trong với thế giới bên ngoài chăng? Nếu mong muốn như thế, tôi phải chuẩn bị làm những gì để thể hiện sự mong muốn này ?

2. Với cách nào để tôi có thể có đóng góp nhất định vào mục đích mong muốn này ? Khi nhận biết các trường hợp đặc biệt của tôi, tôi có thể cống hiến gì vào

- a. Việc thiên định
- b. Việc hiểu biết về Thiên Cơ
- c. Tình thương của các đạo hữu của tôi ?

Đừng quên rằng *thiên định* làm cho thế trí hiểu rõ được sự thật và bản thể của Thiên Cơ, trong khi sự *hiểu biết* đưa

Thiên Cơ đó vào lãnh vực ước muốn, còn *ting thuong* đưa ra dạng thức sẽ làm cho Thiên Cơ thể hiện trên cõi trần. Tôi kêu gọi bạn chú ý đến ba biểu hiện này của linh hồn bạn. Tất cả các bạn, không trừ ai, đều có thể phụng sự theo ba cách này, nếu bạn mong muốn như thế.

3. Vào lúc này, mục đích của mọi công việc phải làm là hướng dẫn dư luận quần chúng và làm cho những kẻ biết suy tư trên thế giới quen với sự cấp bách và cơ hội của hai năm sắp tới. Nếu điều này thực sự là như thế, tôi phải làm gì để cho điều này có thể xảy ra? Hãy đi vào chi tiết câu hỏi này:

24 a. Trong hoàn cảnh tôi, tôi có nói với tất cả mọi người những gì tôi có thể nói, hay là tôi giữ kín vì sợ?

b. Tôi có thể phân phối rộng rãi tập tiểu luận về đề tài này không? Việc phân phối tập tiểu luận đó dưới hình thức hiện tại chỉ có thể xảy ra vào mùa thu năm 1936, và do đó thời gian chỉ còn ngắn ngủi.

c. Tôi có thể trợ giúp bằng phương tiện vật chất và tài chính đến mức nào? Phải chăng cho đến giờ tôi có thể làm nhiều hơn là tôi đã làm để giúp đáp ứng với nhu cầu này?

d. Ngoài thì giờ của tôi, tôi có thể cố gắng thêm gì nữa để giúp vào việc này, ngõ hầu trợ lực cho những ai đang truyền bá tập tiểu luận, hay để tụ tập nhiều người lại với nhau trong việc bàn thảo? Có thể đôi khi tôi không dốc hết thì giờ mỗi ngày vào ý tưởng và việc phụng sự rõ rệt này chăng?

Muốn đáp ứng với lời kêu gọi của tôi, phải cần đến sự hy sinh, nhưng ngày nay, tất cả những ai thấu hiểu Thiên Cơ, đều đang tự mình đem hết nỗ lực nâng cao nhân loại từ nấc

thang này đến nấc thang khác và vào ánh sáng rạng rỡ hơn. Bàn tay của họ cần được làm cho mạnh thêm, công việc của họ cần sự trợ giúp và không một ai trong các bạn mà không thể làm được nhiều hơn là bạn đang làm nhờ sự trợ giúp của việc tham thiền, tiền bạc và tư tưởng, để cứu độ thế gian, để hướng dẫn dư luận quần chúng và nhờ thế mang lại Kỷ Nguyên Mới.

## MỘT CƠ HỘI THỬ THÁCH (A CHALLENGING OPPORTUNITY)

Tháng 4 – 1935

Trong Lễ Wesak năm nay, các Đấng Cao Cả, hiện đang tìm cách nâng nhân loại đến gần Linh Quang hơn, đồng thời mở rộng tâm thức của nhân loại, sẽ gom góp thần lực của các Ngài cho kỳ tiếp cận mới với các hậu quả tất nhiên của nó. Các hậu quả này là việc thúc đẩy gia đình nhân loại đi đến một nỗ lực tâm linh mới; tiến trình và Nhân Sự cao cấp có liên quan đã được tôi mô tả trong thông điệp trước của tôi (Luận về Bảy Cung, Q. II, Tâm Lý Học Nội Môn, trang 683 – 688); các Ngài cũng sẽ làm tăng thêm sức mạnh của Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian để cho các nhóm ấy hoạt động một cách có hiệu quả hơn, có thể hình dung ra Thiên Cơ một cách rõ ràng hơn và – chính họ với tư cách một nhóm – sẽ mang lại sự hội nhập to tát hơn. Như vậy những người này có thể giúp vào việc thi hành các kế hoạch của Hội Đồng Thánh Đoàn hầu đáp ứng với tình hình khẩn cấp trước mắt của nhân loại. Như trước kia tôi nói với bạn, các kế hoạch cho nhân loại không được đề ra, vì nhân loại tự định đoạt vận

mệnh của mình; nỗ lực được hướng đến việc thiết lập một mối liên hệ chặt chẽ hơn giữa nhân loại với Thánh Đoàn.

Mọi người tìm đạo và các đệ tử đều có thể tham dự vào nỗ lực này đến mức làm cho công việc của các Chân Sư được dễ dàng hơn bằng sự suy tư sáng suốt của họ, bằng nỗ lực tinh thần đổi mới của họ và bằng sự tái hiến dâng chính mình cho công cuộc phụng sự. Tôi kêu gọi các bạn nỗ lực trong việc này. Một cố gắng liên tục cần được kéo dài trong nhiều năm. Cơ hội sẽ đến với tất cả những người phụng sự và người tìm đạo chân chính, nhất là với Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian để tham gia vào việc tạo ra động lực cần thiết trong chu kỳ trước mắt.

Do đó, tôi kêu gọi các bạn dành một tháng để tĩnh tâm (inner silence), tự vấn (introspective thought), tự kiểm (self control) và thiên định, để quên mình (self-forgetfulness) và để tâm vào cơ hội chứ không để tâm vào việc đạt được đạo tâm bên trong cho riêng mình. Tôi kêu gọi các bạn tập trung vào nhu cầu hoà bình cho thế giới, cảm thông lẫn nhau và giác ngộ, đồng thời hoàn toàn quên đi các nhu cầu riêng của mình – tức nhu cầu của thể hạ trí, thể cảm dục và thể xác. Tôi kêu gọi các bạn khẩn nguyện và ăn chay, dù rằng sự tiết chế của bạn theo đường lối nào đi nữa là do phần bạn quyết định. Trong năm ngày thiên định, tôi kêu gọi các bạn “ăn chay” đầy đủ hơn (more complete “fasting”), trầm mặc thâm sâu, an trụ vào nội tâm, giữ cho tư tưởng được trong sạch, tinh thần linh hoạt với sự ân cần đầy tình thương để làm cho bạn thành một vận hà tinh khiết. Như thế, công việc của Thánh Đoàn sẽ trở nên dễ dàng hơn, và cánh cửa được mở rộng ra cho các mãnh lực làm hồi sinh của các Đấng Cao Cả Ngoài Hành Tinh (extra planetary Beings) vào lúc này, các Đấng ấy

đang đưa ra sự trợ giúp, đặc biệt là trong năm 1936. Sự đáp ứng với kỳ lễ này sẽ đề ra một tiêu chuẩn cho cơ hội dành cho sự hướng dẫn của các Đấng Cao Cả. (Chủ đề này được bàn rộng trong bộ: “Luận về Bảy Cung” Q. II; Tâm Lý Học Nội Môn, các trang 629 – 751, gồm các bài viết từ tháng 5 – 1935 đến tháng 4 – 1938).

26 Tôi cũng sẽ đòi hỏi các bạn thực hành. Mỗi đêm và mỗi sáng bạn sẽ thốt lên, với cả lòng khao khát của tâm hồn, cũng như với sự chú tâm của thể trí, các lời sau đây. Việc đồng thanh thốt lên các lời đó sẽ tạo ra một sự nhịp nhàng và một động lực thúc đẩy vô cùng mạnh mẽ.

*Khẩn xin Quang Minh Lực mang lại giác ngộ cho muôn người.*

*Khẩn cho Tinh Thân Hoà Bình lan toả khắp muôn phương.*

*Mong cho thiện nhân nơi nơi đáp ứng với lòng hợp tác.*

*Mong cho chủ âm của mọi người nay là thứ dung.*

*Mong sao quyền năng đi kèm nỗ lực của Đấng Cao Thâm.*

*Mong sao như nguyện giúp con hoàn tất vai trò thế nhân.*

Các lời này có vẻ giản dị, nhưng “Mãnh Lực của Linh Quang” (“Forces of Light”) là tên gọi dành cho một số Quyền Năng (Powers)mới, đang được Thánh Đoàn đưa ra vào lúc này, có tiềm lực tạo nên hoạt động to tát, vào kỳ Trăng Tròn tháng năm nếu nỗ lực được tạo ra đúng lúc. Tinh Quân Hoà Bình đã được cầu khẩn là một Đấng liên hành tinh có mãnh lực to tát mà sự hợp tác đã được hứa hẹn nếu mọi người tâm đạo và các đệ tử có thể hợp tác để vượt qua lớp vỏ chia rẽ và oán hờn đã cầm giữ hành tinh chúng ta trong ngục tù.

Do đó, tôi có thể kết thúc bằng các lời đơn giản này: hồi huynh đệ, xin hãy giúp chúng tôi.

## CÁC NHÓM MẦM MỔNG TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

Tháng 7 – 1937

Trước đây tôi có đưa ra cho bạn một số ý tưởng liên quan đến các nhóm mới hoạt động theo Định Luật Tiến Hoá của Nhóm. Đặc biệt là định luật này có liên quan chặt chẽ với Kỷ Nguyên Mới, Kỷ Nguyên Bảo Bình (<sup>1</sup>).

Luôn luôn có các nhóm này trên thế giới, thí dụ với tư cách đơn vị nhóm gia đình, nhưng họ chủ yếu là các nhóm thuộc cung ba, do đó có biểu hiện và sự kiểm chế chủ yếu ở bên ngoài, và bắt nguồn từ kết quả của ham muốn. Tiêu điểm của họ nổi bật là vật chất, và đó là một phần của kế hoạch đã định. Tính chất không thiên lệch và biểu hiện đúng đắn là mục tiêu và vẫn là mục tiêu của tiến trình thăng thượng tiến hoá. Nhưng các nhóm đang thành lập hiện giờ là hoạt động của cung hai và là các *nhóm kiến tạo* – đang tạo ra các hình thức biểu lộ trong kỷ nguyên mới. Các nhóm đó không phải là kết quả của ham muốn như tên gọi mà người ta thường hiểu, vì chúng được thành lập về căn bản là dựa vào sự thôi thúc tinh thần. Thực ra, chúng có bản chất chủ quan chớ không phải khách quan. Chúng được phân biệt bằng *tính chất* nhiều hơn là bằng hình thức. Ước gì cuối cùng chúng có thể tạo ra được các hiệu quả bên ngoài mạnh mẽ như mong đợi và đó là ý định của họ trong trí chúng ta, nhưng – ở giai đoạn hiện nay vốn là giai đoạn mầm mống – các nhóm đó thuộc nội giới và (nói về mặt huyền linh), họ đang “hoạt động trong bóng tối”. Vào một ngày xa xăm nào đó, các nhóm này sẽ xuất hiện, sẽ là các nhóm thuộc cung một, được làm cho linh hoạt bằng trạng thái ý chí và tất nhiên vẫn có bản chất cá

<sup>1</sup> Luận về Bảy Cung, Q.II (Tâm Lý Học Nội Môn) trang 174-194.

nhân (subjective, chủ quan) hơn và có cội nguồn huyền bí hơn, nhưng chúng ta không cần quan tâm đến vấn đề này.

Các nhóm giống này vẫn còn phôi thai, do đó giống như các hạt giống đang nảy mầm, hoạt động của chúng hiện nay có tính chất lưỡng phân (dual). Mọi hạt giống đều biểu lộ sự sống của nó bằng cách để lộ ra ngoài hai dấu chỉ cho thấy sự sống và hoạt động bên trong của nó, và không có ngoại lệ cho các nhóm giống này theo định luật chung. Hoạt động của các nhóm đó được chứng tỏ bằng một liên hệ với Thánh Đoàn và mối liên hệ của các nhóm với nhau. Các nhóm này chưa thành công trong việc xuất hiện vào hoạt động ở ngoài giới. Sự sống nội tâm của các nhóm không đủ mạnh, nhưng theo kinh sách ghi, chúng “đang bắt rễ bên dưới” để “cho quả bên trên”.

Phải chi các nhóm này phát triển theo như dự tính, phải chi cuộc sống hợp nhất của các thành viên kéo dài trong mỗi liên hệ toàn vẹn thích hợp và phải chi chủ âm của họ là sự *liên tục* (continuance), thì bấy giờ các nhóm giống này, dù là rất nhỏ, cũng sẽ nở rộ, và do “việc gieo rắc hạt giống sau rốt”, mà cuối cùng sẽ thành công trong “việc bao phủ đất bằng màu xanh”. Ở đây tôi nói bằng loại ngôn ngữ tượng trưng, mà như bạn biết rõ, đó là ngôn ngữ của chân lý. Đến phiên nó, cây nhỏ tiếp tục tạo ra hạt giống, nhờ có quả thích hợp, như thế có thể tạo ra cho nó một trật tự đa dạng. Do đó, đừng  
28 nên tạo ấn tượng quá đáng bằng nỗ lực nhỏ bé. Một hạt giống rất nhỏ lại là một lực mạnh mẽ – nếu được dự tính đúng, bảo dưỡng thích hợp, lại được mặt trời và nước bên trong đất làm cho chín tới – thì tiềm lực của nó không thể tiên đoán được.

Một vài ý tưởng mầm mống đang hiện ra trong ý thức nhân loại. Đặc biệt là các ý tưởng này khác với ý tưởng của quá khứ, và chính các ý tưởng khác nhau rất nhiều này là các đặc điểm phân biệt của kỷ nguyên mới, kỷ nguyên Bảo Bình. Từ trước đến giờ các ý tưởng lớn lao mà sau rốt thành công trong việc kiểm chế một chủng tộc ở bất cứ thời đại nào đều là món quà của những người con có trực giác của nhân loại dành cho thế hệ của họ. Bây giờ, người tiến hoá nhờ hiểu rõ ý tưởng do trực giác tạo ra nên gắn liền ý tưởng đó vào tiến trình hoạt động của trí tuệ (process of mentation) làm cho ý tưởng đó có thể được ưa thích và kể đó thấy nó được hình thành qua “trung gian của nhận thức” theo cách gọi của huyền linh học. Một thể trí giác ngộ sẽ cảm nhận được ý tưởng thiêng liêng, cần cho sự tăng trưởng của ý thức nhân loại và bây giờ sẽ mang lại cho nó hình dạng; một số ít người sẽ nhận biết được ý tưởng đó và như vậy nuôi dưỡng cho nó phát triển lên; sau rốt nhiều người sẽ ham thích ý tưởng đó và bây giờ nó có thể biểu hiện ra bằng thực nghiệm và ở rải rác trên khắp thế giới văn minh của bất cứ thời đại nào, bất cứ nơi đâu nền văn hoá thuộc bất cứ loại nào cũng tự cảm nhận được nó. Ý tưởng được biểu hiện như thế đó.

Hai cách thức mà các ý tưởng có tính quyết định này đã xuất hiện trong quá khứ và góp phần trong việc hướng dẫn nhân loại tiến tới nên được ghi nhớ. Một cách là xuyên qua việc giảng dạy của một huấn sư đã lập ra trường phái tư tưởng đó, như vậy tác động qua thể trí của một số ít người được chọn lựa, và sau rốt nhờ những người này mà tác động tới (coloured) tư tưởng của con người thuộc thời ấy. Các



huấn sư như Plato, Aristotle, Socrates <sup>(1)</sup> và nhiều vị khác nữa là các thí dụ nổi bật. Một cách nữa là gọi ra sự ham thích của quần chúng đối với những gì được cho là đáng ưa thích và thay đổi quan điểm của quần chúng hướng đến cách biểu lộ một cuộc sống sung mãn hơn. Cách biểu lộ sự sống này được căn cứ vào một ý tưởng đã bày tỏ nào đó, được thể hiện trong một cuộc sống lý tưởng. Như vậy công việc của các Đấng Cứu Độ thế giới đã hiện ra và điều này đưa tới sự xuất hiện một tôn giáo thế giới.

29 Phương pháp thứ nhất hoàn toàn bằng trí cho dù ngày nay cũng vẫn như thế; thí dụ, quần chúng không biết nhiều về Plato và các thuyết lý của ông mặc dù sự thật là ông đã uốn nắn thế trí nhân loại – hoặc bằng cách chấp nhận các lý thuyết của ông, hoặc là bằng cách bài bác lý thuyết đó – qua các thời đại. Phương pháp kia là hoàn toàn về tình cảm và như thế tác động một cách dễ dàng hơn vào ý thức quần chúng. Một thí dụ của phương pháp này là thông điệp về tình thương của Thượng Đế mà Đức Christ đã đưa ra và phản ứng tình cảm của quần chúng đối với cuộc đời của Ngài, thông điệp của Ngài và đức hy sinh của Ngài. Như vậy, nhu cầu của một số ít người thiên về trí tuệ và nhiều người thiên về tình cảm đã được đáp ứng qua các thời đại. Trong mọi trường hợp, cội nguồn của công việc đã có ảnh hưởng và phương tiện (mà nhờ đó nhân loại được hướng dẫn) là ý thức thiêng liêng của nhân loại, phương tiện này là phạm ngã, kẻ

---

<sup>1</sup> Aristotle (384-322 tr.CN) đệ tử của triết gia Plato. Aristotle đứng đầu phái Tiêu Dao, đưa ra Tam Đoạn Luận.

Plato (427-347tr. CN) môn đồ của Socrates.

Socrates (469-399 tr. CN) nổi danh với câu: “Hãy tự biết mình” (ND)

nhận biết, cảm thấy và nhất quán với thế giới ý tưởng, với trật tự của thế giới nội tâm và với Thiên Co. Kết quả của hai phương pháp hoạt động này là luồng thần lực phát ra từ một tầng lớp hay mức độ nào đó của ý thức thế gian – thuộc cõi trí hoặc cõi tình cảm – vốn là các trạng thái ý thức của thiên tính đang biểu lộ. Ảnh hưởng của mãnh lực này đã gọi ra một đáp ứng nơi những kẻ đang hoạt động ở trình độ này hay trình độ hiểu biết khác. Ngày nay khi sự hội nhập của gia đình nhân loại đang diễn tiến và khi mức độ tiếp xúc ở cõi trí trở nên mạnh mẽ hơn, nhất định là có một phản ứng mạnh mẽ của nhân loại đối với các trường phái tư tưởng và một phản ứng nhẹ nhàng hơn đối với các phương pháp của tôn giáo chính thống. Điều này do bởi sự kiện là khuynh hướng của ý thức nhân loại (tôi tạm diễn tả như thế) cách xa mức độ ý thức về tình cảm hơn là về trí tuệ, và khi xét về mặt quần chúng, khuynh hướng này tiếp tục tăng lên.

Nay đã đến lúc có đủ người có thể sử dụng kỹ thuật mới – nhờ chính những người này đã tạo được các tiếp cận bằng tôn giáo và bằng trí tuệ đối với các yếu tố cố định của chân lý trong ý thức của họ ở một mức độ nhỏ và nhờ thiết lập đủ sự tiếp xúc với linh hồn, để cho họ có thể bắt đầu đạt tới thế giới ý tưởng (trên các phân cảnh trực giác của ý thức). *Cùng chung với nhau và với tư cách một nhóm* họ có thể trở nên nhạy cảm với các ý tưởng mới đến, vốn được dự kiến sẽ chi phối kỷ nguyên mới sắp đến với chúng ta; *cùng chung với nhau và với tư cách một nhóm*, họ có thể tạo nên các lý tưởng và phát triển các kỹ thuật cùng các phương pháp cho các trường phái tư tưởng mới sẽ định đoạt nền văn hoá mới; cùng chung nhau và với tư cách một nhóm họ có thể đưa các ý tưởng và lý tưởng này vào tâm thức quần chúng, để cho các trường phái

tư tưởng và các tôn giáo trên thế giới có thể được pha trộn thành một, và nền văn minh tân tiến có thể xuất hiện. Đó sẽ là sản phẩm của sự phối hợp trí tuệ và tính cảm đối với các kỹ thuật thuộc kỹ nguyên Song Ngư, và như thế việc đó sẽ tạo ra một biểu hiện sau rốt trên cõi trần đối với Thiên Cơ trong tương lai trước mắt. Đây là hình ảnh nằm đằng sau thực nghiệm được tiến hành trong các nhóm giống mới.

Khi xem xét toàn bộ vấn đề theo một quan điểm khác, có thể nói rằng nỗ lực của quá khứ là nâng cao ý thức của nhân loại qua các cố gắng tiên phong của các đấng con ưu tú của nhân loại. Cố gắng trong tương lai sẽ là đưa vào biểu hiện ý thức của linh hồn nhờ nỗ lực đi đầu của một số nhóm. Do đó, như bạn sẽ dễ dàng hiểu, đó phải là một *nỗ lực tập thể* bởi vì linh hồn có ý thức tập thể chớ không có ý thức cá nhân; *các chân lý mới mẻ hơn của Kỳ Nguyên Bảo Bình chỉ có thể được hiểu như là kết quả của nỗ lực tập thể*. Đây là một điều tương đối mới. Trong quá khứ một người có tầm nhìn xa (vision) và tìm cách thể hiện tầm nhìn xa đó với sự trợ giúp của những người mà y có thể gây ấn tượng và tạo ảnh hưởng cho việc suy tư như y đã làm; một người cảm nhận được một ý tưởng hay trực nhận được một ý tưởng, rồi kể đó cố gắng mang lại cho nó dạng thức, sau đó kêu gọi sự trợ giúp của những người biết được ý tưởng của mình như là một lý tưởng; thực ra một người có tham vọng lớn thì chỉ hiểu biết mơ hồ về một phần của Thiên Cơ chung, và bấy giờ y trở thành người đứng đầu nhóm hay là một người chi phối, với sự trợ giúp của những người thất bại trước quyền lực của mình hay là trước quyền hạn của mình để chỉ đạo, hướng dẫn và chế ngự họ. Và như thế, dần dần nhân loại được hướng dẫn từ trình độ này đến trình độ khác, từ giai đoạn này đến giai đoạn khai

mở khác cho đến ngày nay, nhiều người đang thấy được linh ảnh, nhận thức được Thiên Cơ và mơ các giấc mơ mà họ có thể cùng nhau thể hiện. Họ có thể làm điều này bởi vì họ biết rõ nhau, bởi vì họ đang bắt đầu biết được chính họ và biết lẫn nhau với tư cách là linh hồn, bởi vì sự cảm thông của họ được hợp nhất và bởi vì (và đây là điều quan trọng nhất) ánh sáng của trí tuệ, ánh sáng của tri thức, ánh sáng của trực giác và 31 ánh sáng của sự cảm thông được khơi hoạt trong họ; ánh sáng đó đang tiến vào *không phải* từ bên ngoài; và trong ánh sáng đó, họ cùng thấy được Diệu Quang (LIGHT). Đó là một hoạt động tập thể, một nhận thức tập thể, và là kết quả của sự nhất quán tập thể (group at-one-ment).

Tuy nhiên, mọi điều này thì mới mẻ và tương đối hiếm có, đến nỗi cho đến nay, các nhóm này vẫn còn ở giai đoạn phôi thai. Chúng ta gọi đó là các nhóm giống của kỷ nguyên mới. Như tôi đã nói với bạn trước đây, có nhiều nhóm như thế, nhưng cho đến nay tất cả đều nhỏ và kém phát triển đến nỗi sự thành công đối với nỗ lực của các nhóm ấy vẫn do tương lai quyết định. Điều này cũng áp dụng cho các nhóm mà tôi bắt đầu thành lập năm 1931 (*Đường Đạo trong Kỷ Nguyên Mới, I và II*).

Do đó, điều hiển nhiên đối với bạn là tại sao việc đó lại cần thiết cho nhóm mở đầu hay nhóm đầu tiên khi nhấn mạnh vào việc giao tiếp bằng viễn cảm, bởi vì dựa vào mối liên hệ đó mà sự cảm thông được vun trồng và phát triển, sự thành công mà các nhóm giống này phải tùy thuộc vào. Điều đó không có nghĩa là sự thành công của họ tùy vào sự thành công được thiết lập của nhóm thứ nhất, mà dựa vào sự hiểu biết của tất cả các nhóm có dụng ý, mục đích và có các kỹ

thuật về viễn cảm (Xem “*Viễn Cảm và Thể Dĩ Thái*” – Telepathy and the Etheric Vehicle).

Việc thiết lập dựa vào các mức độ bên trong (inner planes) của một trường phái viễn cảm mà nhân loại có thể trở nên nhạy bén với nó, cho dù một cách vô thức, vốn là một phần của nhiệm vụ mà nhóm thứ nhất, tức là Các Nhà Giao Tiếp bằng Viễn Cảm (Telepathic Communicators), đảm nhận. Họ là những kẻ bảo quản mục đích của nhóm và hoạt động trên các phân cảnh trí tuệ. Nhóm thứ hai, tức các Nhà Quan Sát Lão Luyện (Trained Observers), có mục đích muốn nhìn thấy rõ ràng nhờ dùng trực giác; họ phụng sự trên các phân cảnh cảm dục. Nhóm thứ ba, Những Nhà Chữa Bệnh Bằng Từ Điển (Magnetic Healers) có mục đích hoạt động với các lực cõi trần. Sáu nhóm kia sẽ được nhắc đến sau này.

Bạn đã trở nên quen thuộc phần nào với quan niệm của các nhóm này. Sự mới lạ đang tàn phai và sau rốt bạn có khuynh hướng tự hỏi xem có điều gì thực sự mới nơi họ hay không. Tôi sẽ đưa ra thêm cho bạn ba lý do về sự thật của bản thể họ trước một bước so với bất cứ những gì từ trước đến giờ có thể có trên cõi trần. Điều này có thể tái lập sự quan trọng của chúng trong trí bạn và cho phép bạn tiến hành công việc của bạn với sự hăng hái mới. Tôi đã nói rằng các nhóm này tạo thành một thực nghiệm và rằng họ được liên kết chặt chẽ với công việc của kỷ nguyên mới khi kỷ nguyên đó tự biểu hiện qua nền văn minh sắp đến và nền văn hoá sau này. Ở đây, có thể là có giá trị nếu tôi nêu ra sự dị biệt hiện có giữa một nền Văn minh với một văn hoá.

*Văn minh* là một biểu hiện của trình độ ý thức của quần chúng khi ý thức đó thể hiện thành sự hiểu biết ở cõi trần, thành các điều chỉnh, các mối liên hệ và các cách sống ở cõi

trần. *Văn hoá*, chủ yếu là biểu hiện của các ý nghĩa hết sức thiên về trí tuệ lẫn tinh thần và trạng thái ý thức của những người an trụ vào thế trí trong nhân loại, của giới trí thức hay là của những kẻ tạo ra khoen nối giữa thế giới bên trong (inner world) của sự sống linh hồn với thế giới bên ngoài (outer world) của cõi hiện tượng hữu hình. *Lẽ sống* (the *raison d'être*) của cõi trí được diễn đạt một cách rõ rệt bằng các lời này. Trong vài thập niên tới đây, chức năng của nó trong môi liên hệ này sẽ ngày càng được hiểu rõ.

Đa số con người đều tiêu cực đối với cõi dục vọng và cõi cảm giác, còn nền văn minh của bất cứ thời đại nào phần lớn đều là biểu hiện bên ngoài của trình độ ý thức đặc biệt đó. Giới trí thức thì tích cực và sự định hướng tích cực bằng trí của họ tạo ra văn hoá (culture) của thời họ hay chủng tộc hoặc cộng đồng của họ. Do đó trong gia đình nhân loại chúng ta có:

Quần chúng ... Tiêu cực ... đáp ứng với dục vọng ...  
Văn minh

Kẻ trí thức ..... Tích cực ..... đáp ứng với trí tuệ .....  
Văn hoá

Trong các điều này bạn có hai thái cực để phân biệt nhân loại, và chính nhờ sự tương tác giữa hai cực này mà sự hoạt động, sự tiến bộ và phát triển của con người được phát sinh và tiến hành.

Có một nhóm khác không nên bỏ qua. Người có thể trí thiên về tâm linh trên thế giới đều tiêu cực đối với thế giới tâm linh cao siêu khi nó tự biểu hiện qua hay gây ra loại ham muốn cao thượng mà chúng ta gọi là đạo tâm (aspiration). Đạo tâm tạo ra những người lỗi lạc có bản chất tâm linh, họ

tạo thành – trong một đoàn thể – Giáo Hội của Đức Christ hay các Tôn giáo trên thế giới theo ý nghĩa công truyền và trong bất cứ giống dân hay thời kỳ nào.

Các nhà huyền bí học và những người tìm đạo trên khắp thế giới vốn tích cực đối với nhóm này và mang lại cho họ chủ âm của văn hoá thuộc thời đại đặc biệt của họ trên vòng xoắn cao hơn này. Những người này đáp ứng với trạng thái trí tuệ. Bằng cách này, nền văn hoá tâm linh và hậu quả là nền văn minh xuất hiện và cái thấp trở nên đáp ứng với nó. Do đó bạn có quần chúng và các nhà trí thức, đến phiên họ, đồng loạt tiêu cực so với ấn tượng tích cực của nền văn minh và văn hoá sâu xa hơn khi nó biểu hiện qua các tôn giáo trên thế giới và các nhóm người nội môn lý tưởng đang đi tìm thực tại. Những người sau này là cái vinh quang của mọi thời đại và là mầm mống tích cực của sự thôi thúc chủ quan đang khai mở mà về căn bản vẫn là cội nguồn của mọi biểu hiện thông thường của cõi hiện tượng.

Nhóm các nhà nghiên cứu tôn giáo và các nhà tìm đạo huyền bí này, đến phiên họ, lại tạo ra đối cực âm so với ấn tượng và năng lượng dương của hành tinh hay Thánh Đoàn huyền linh. Tất nhiên là chúng ta có :

<u>Các nhóm tiêu cực</u>	<u>Các nhóm tích cực</u>
Quần chúng	Giới trí thức
Các giáo hội và tôn giáo	Các nhà nội môn học – người tìm đạo và nhà huyền bí học
Đến lượt các nhà nội môn học (Esotericists)	Thánh Đoàn Hành Tinh

Nói chung các nhóm này tự chia thành các nhóm hướng ngoại, các nhóm hướng nội, thành các mức độ ý thức khách quan và chủ quan, và thành các chi nhánh chính yếu của cõi hiện tượng và cõi giới của các thực tại tâm linh.

Vấn đề trước mắt Thánh Đoàn vào lúc bắt đầu Kỷ Nguyên mới hay Kỷ Nguyên Bảo Bình là làm thế nào để hoà hợp và trộn lẫn hai nhóm khác nhau này, với thái độ hay trạng thái ý thức sao cho nhờ sự phối hợp đó mà một nhóm thứ ba có thể xuất hiện, bên ngoài theo hoạt động của nó, tuy nhiên các giá trị bên trong vẫn linh hoạt một cách hữu thức; họ có thể tác động trên cõi sắc tướng bên ngoài, đồng thời cũng được khơi hoạt và linh động trên cõi thực tại nội tâm và cõi sinh hoạt tinh thần.

Loại hoạt động song hành này là hoạt động dễ dàng nhất cho các Thành Viên của Thánh Đoàn và tạo thành điều kiện thiết yếu (sine qua non) trước khi liên kết với Thánh Đoàn. Cần hiểu rằng nhiều người có thể được luyện tập để có được khả năng này và phát triển từ từ đến mức mà lý thuyết có thể chuyển thành thực hành. Tuy nhiên những người này sẽ không thay đổi được toàn thể bản chất của họ theo cách như thế để cho họ sẵn sàng trở thành một phần của Thánh Đoàn huyền linh, ngay cả trong giai đoạn đệ tử chính thức.

Chính sự nhận thức về việc cần có một nhóm trung gian, không hoàn toàn tiêu cực cũng không hoàn toàn tích cực đã thúc đẩy một vài vị trong số các Chân Sư (các vị này có liên hệ với Thánh Đoàn) để tạo thành Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian. Những người này không thuộc vào nhóm nào trong hai nhóm đó, tuy thế họ có thể hành động ít nhiều liên hệ đến cả hai. Như bạn biết rõ, việc này được thực hiện với một mức độ hoàn toàn thành công và nhóm lớn này hiện giờ



đang có mặt và có đủ sức thu hút để lôi cuốn sự đáp ứng của một số lớn những người tìm đạo và kẻ phụng sự trên thế giới (những người này tiêu biểu cho nền văn minh và văn hoá hiện đại) và đồng thời hấp thụ và nhờ thế, họ truyền chuyển được kiến thức, minh triết, huyền lực và diệu quang của Thánh Đoàn Hành Tinh.

Hiện giờ dường như có thể tạo thành các nhóm bên trong Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian mà các thành viên của nhóm này có thể bắt đầu tự chuẩn bị để biểu hiện cả về mặt hiện tượng lẫn sự thôi thúc, tiêu cực lẫn tích cực, vật chất lẫn tinh thần với mức thành công đến nỗi, vào đúng lúc, có thể xuất hiện trên địa cầu một mô phỏng của Thánh Đoàn, cùng các phương pháp và các kỹ thuật làm việc của Thánh Đoàn này. Đó là mục tiêu của các nhóm mà tôi đã thành lập và của các nhóm khác khắp thế giới – dưới một cách khác và hình thức khác, và có lẽ dùng một cách diễn tả khác – tuy thế các nhóm đó được thúc đẩy và kích hoạt như các nhóm giống mà chính tôi chịu trách nhiệm.

Vì lẽ đó, ba lý do về sự quan trọng của chúng có thể được đưa ra như sau :

1. Chúng tạo thành mầm mống của sự sống đưa đến việc xuất lộ của Thánh Đoàn vào một ngày gần đây trên trái đất, ra khỏi nơi ẩn tích của các thời đại để hoạt động trở lại dưới ánh sáng của chuỗi ngày trần tục.

2. Họ là một nhóm trung gian nối liền giữa khối nhân loại tiêu cực với cơ quan đại diện tích cực của Thánh Đoàn. Đó là lý do giải thích tại sao, trong các nhóm này, tầm quan trọng được đặt vào việc *phụng sự* (service) bởi vì điều đó tượng trưng cho sự đáp ứng với quần chúng và nhu cầu của

quần chúng và dựa vào sự *giao tiếp với linh hồn*, vì việc đó tượng trưng cho sự đáp ứng với thế giới của linh hồn, như được chọn làm kiểu mẫu cho chúng ta trong Thánh Đoàn huyền linh (occult Hierarchy).

3. *Với tư cách một nhóm*, họ cũng nắm giữ trong chính họ các mầm mống của nền văn minh sắp đến và mầm mống của văn hoá mới. Mầm mống của sự sống trong kỷ nguyên mới là ở đó, bên trong lớp vỏ của kỷ nguyên cũ và các hình thức cũ. Đây là cơ may, dịp phụng sự và các khó khăn của các nhóm này.

Tôi xin cố gắng đưa ra cho bạn thấy bằng cách nào mà các nhóm này có thể đạt đến ba nhu cầu hay là ba cơ hội được nói đến ở trên.

1. Họ che đậy và bảo dưỡng mầm mống hay hột giống của nền văn minh mới trong Kỷ Nguyên Bảo Bình (Aquarian Age)

2. Họ nối liền giữa các nhóm cũ với nhóm mới, giữa đa số nhân loại (trong đó kể tiến bộ nhất tìm được con đường đi vào Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian) với Thánh Đoàn Hành Tinh.

3. Trong tương lai, họ sẽ tạo thành một khía cạnh của Thánh Đoàn và công việc của Thánh Đoàn trên trần thế.

Bạn nên ghi nhận rằng cơ hội đầu tiên liên quan đến *trạng thái tâm linh* (the spirit aspect) hay trạng thái sự sống có sức thu hút thiết yếu của thiên tính; còn cơ hội thứ hai liên quan đến *trạng thái linh hồn* (the soul aspect) hay trạng thái ý thức chủ quan của thiên tính, trong khi cơ hội thứ ba liên quan đến *trạng thái xác thân* hay là biểu hiện ở cõi trần, qua ý

thức, của sự sống thiêng liêng. Ba nhóm đầu mà tôi đã tạo ra được dự kiến là các hình ảnh nhỏ của ba trạng thái này theo quan điểm của nhu cầu hiện đại và đáp ứng với nhu cầu đó.

36 Tôi đã nêu ra phần nào về công việc được dự tính của nhóm thứ nhất theo khía cạnh tương tác viễn cảm (trong quyển *“Telepathy and the Etheric Vehicle”*). Phương pháp giao tiếp giữa các Thành Viên của Thánh Đoàn, sau rốt, phải được thể hiện trên cõi trần và đây là một trong các nhiệm vụ của nhóm. Có thể là có ích cho bạn nếu tôi vạch ra rõ ràng hơn một chút mục tiêu của các nhóm giống mới là gì, bằng các thuật ngữ nói về văn minh và văn hoá trong kỷ nguyên mới, ngõ hầu các kết quả thực tiễn có thể được hình dung một cách rõ ràng và một số lý tưởng mới xuất hiện về tính chất của trật tự mới trên thế giới sắp đến. Nhóm thứ hai, tức các nhà quan sát lão luyện, sẽ khai mở kỷ nguyên của ánh sáng và tự do kiểm chế (free control) cõi cảm dục, với tính chất của nó là thoát khỏi ảo tưởng và ảo cảm. Tự do này sẽ có được khi việc “quan sát đúng” (“right observation”) thay thế cho cái nhìn bị xáo trộn hiện nay, ảo cảm sẽ bị xua tan nhờ việc “định hướng đúng” ánh sáng của linh hồn khắp cõi ảo tưởng. Kỷ Nguyên Bảo Bình sẽ có ưu thế là kỷ nguyên tổng hợp và là kỷ nguyên ánh sáng.

Nhóm thứ ba đưa ra sự thôi thúc ban đầu “vào tận nhật quang” (“into the light of day”) và sẽ đưa thế giới vật chất vào tình trạng mà “việc hàn gắn các quốc gia qua việc mọc lên mặt trời công chính” có thể xảy ra, bởi các định luật chữa trị (vốn là căn bản và nền tảng) có thể được áp dụng và thể hiện trong mọi lãnh vực (departments) của sự sống trên các phân cảnh biểu hiện ở ngoài – vì bệnh tật chỉ có trong cõi hiện tượng (world of phenomena) mà thôi.

Đối với sự giao tiếp viễn cảm giữa các thành viên của Thánh Đoàn: bên trong chính mình, Thánh Đoàn này tác động hoàn toàn thực tiễn trên cõi trí. Tất nhiên việc này cần thiết vì hai lý do:

1. Các thành viên của Thánh Đoàn đã tự mình thoát khỏi các giới hạn của hoạt động bộ óc và ý thức não bộ. Do đó, trong Bản Ngã chủ yếu của họ và khi họ chọn như thế, họ có thể tiến hành cùng một lúc hai đường lối hoạt động khác nhau – cả hai đều thực sự quan trọng. Họ có thể theo đuổi các chí hướng bình thường của họ trên cõi trần (nếu hoạt động trong thể xác) và khi làm như thế, họ bị chi phối trong việc thi hành các hoạt động này bởi các giới hạn của bộ óc đối với ý thức thời gian và ý thức không gian. Nhưng họ cũng có thể hoạt động trên cõi trí với chitta hay là chất trí (mind stuff), và đồng thời có thể làm điều này khi họ bị chi phối và bị giới hạn bởi bộ máy xác thân của họ. Lúc bấy giờ họ hoàn toàn thoát khỏi bất cứ các giới hạn nào như các liên hệ về không gian bên trong thái dương hệ.

2. Tập trung sự an trụ (polarisation) của họ ở trên cõi trí và họ hành động ở đó với tư cách các con của thể trí hay của manas. Cách thức giao tiếp bình thường của họ là qua trung gian của sự hiểu biết bằng viễn cảm. Đây là kỹ thuật bình thường của một trí tinh quân (manasaputra) thiêng liêng và tự do.

Đây là tất cả những gì có thể xảy ra khi một người đã tự an trụ vào linh hồn thức khi hoa sen chân ngã khai mở và vì vậy phương pháp hoạt động của thể trí là phương pháp liên hệ bằng thể trí hay viễn cảm (telepathy).

Trước đây tôi có nói với bạn rằng khi nhân loại ngày càng đạt được sự an trú vào thể trí nhờ mãnh lực thu hút đang phát triển của nguyên khí trí tuệ, việc sử dụng ngôn ngữ để gọi ra ý tưởng giữa những kẻ ngang nhau hay để giao tiếp với những vị cao siêu hơn sẽ không được dùng đến (disuse). Việc đó sẽ tiếp tục được dùng đến khi tiếp xúc với quần chúng và những ai không hành động trên cõi trí. Khẩn nguyện không phát thành tiếng (voiceless prayer), đạo tâm và lòng tôn sùng dường như có giá trị cao hơn là các cầu khẩn và các thỉnh nguyện phát ra thành tiếng. Chính ở giai đoạn này trong việc khai mở của nhân loại mà việc chuẩn bị cần phải làm, và các qui luật, các kỹ thuật và các tiến trình giao tiếp viên cảm phải được làm cho rõ ràng sao cho chúng có thể được hiểu một cách sáng suốt và đúng theo lý thuyết. Phương pháp giao tiếp giữa các thành viên của Thánh Đoàn là một tiến trình thập phân và chỉ bằng sự đóng góp của 38 mười nhóm (chín nhóm và nhóm tổng hợp thứ mười) thì phần đóng góp của họ trong tiến trình thể hiện (khi điều đó xảy ra trên thế giới) mới được hoàn tất.

Theo một vài khía cạnh, công việc của nhóm thứ hai (các Nhà Quan Sát Lão Luyện) lại cực kỳ khó nhọc, có lẽ còn khó nhọc hơn là công việc của bất cứ nhóm nào khác – ngoại trừ nhóm đang đảm trách công việc chính trị (political work). Trong lãnh vực sau này, công việc của cung một, cung Ý Chí hay Quyền Lực, đang bắt đầu xuất hiện, do đó mới có khó khăn lớn lao. Năng lượng đang thể hiện trong hoạt động chính trị thì chưa được hiểu rõ. Công việc của Trạng Thái Huỷ Diệt (Destroyer Aspect) đã được giữ một cách tương đối ở hậu cảnh và chỉ trong nửa thế kỷ qua, đã trở nên linh hoạt một cách rõ rệt. Điều này có thể xảy ra vì toàn thể thế giới,

nói một cách thực tế, bị lôi cuốn vào và *chỉ trong vùng hay lãnh vực tổng hợp* mà cung một mới có thể tác động. Đây là một điểm cần ghi nhớ và cho đến nay là một điểm ít được hiểu rõ. Tôi tự hỏi không biết bạn có thể đánh giá được sự quan trọng của hai phát biểu liên quan đến cung một nằm trong đoạn ngắn này không? Tôi thường đưa ra cho bạn quá nhiều thông tin thực sự về những gì mà bạn vẫn không biết.

Nhóm thứ hai đang đấu tranh với ảo cảm. Các tiến trình tiến tới ánh sáng và mối liên hệ của các tiến trình đó với ảo cảm của nhóm và với ảo cảm của cá nhân, tạo thành một tương quan rất chặt chẽ. Sự giác ngộ đúng đắn – đó là một tên gọi khác hay khía cạnh của phương hướng đúng – sẽ chiếm chỗ của ảo cảm, và mục tiêu (xét về mặt cá nhân) của nhóm các đệ tử này là đưa “ánh sáng vào những chỗ tối tăm” và đưa sự giác ngộ vào các kiếp sống của họ. Ở đây tôi không định bàn đến vấn đề ảo cảm. Tôi đã chú tâm nhiều đến vấn đề đó trong các giáo huấn dành cho tập thể rồi, (nơi quyển “*Ảo Cảm: Một Vấn Đề Thế Gian*”).

Nhiệm vụ của nhóm các đệ tử này được liên kết chặt chẽ với nhiệm vụ ở cõi cảm dục của Thánh Đoàn. Vào lúc này đây là việc xua tan ảo tưởng thế gian. Điều đó đã là vấn đề của nhóm từ thời Atlantis, và tột đỉnh của nỗ lực đó thì có sẵn và ngay trước mắt. Nó chiếm hình thức (vì mọi ảo tưởng đều chiếm hình thức này hay hình thức khác) của “ánh sáng tuôn đổ vào”, hiểu về mặt huyền linh. Đây là một ảo tưởng và đồng thời là một sự kiện tâm linh có ý nghĩa và trọng đại. Do đó, ngày hôm nay, trên cõi trần, chúng ta mới thấy nhiều ánh sáng xuất hiện khắp nơi; chúng ta có các biến cố đưa tới giác ngộ và một nỗ lực bên bờ về phía những người hoạt động về tâm linh để soi sáng nhân loại, và rất nhiều cuộc hội thảo về

phía các nhà giáo dục liên quan đến sự giác ngộ thuộc loại trí tuệ. Chủ đề then chốt của nỗ lực này là loại bỏ ảo cảm thế gian được Đức Christ đưa ra khi Ngài nói (theo gương của Hermes, Đấng khai mở tiến trình giác ngộ cho nhân loại chúng ta, chủng tộc Aryan), "Ta là Ánh Sáng của Thế Gian".

Các đệ tử phải nghiên cứu ý nghĩa của sự giác ngộ, tiếp nhận được trong lúc thiền định, và sự cần thiết để hoạt động trong ánh sáng với tư cách một nhóm để xua tan ảo cảm. Đức Hermes và Đức Christ đã đảm trách công việc soi sáng cõi cảm dục này và thường xuyên bận tâm với nhiệm vụ này. Công việc của các Ngài trong kỷ nguyên mới cần được trợ giúp bằng hoạt động mạnh mẽ của một vài nhóm mà nhóm thứ hai này là một. Sau này, khi nền văn minh mới gần xuất hiện, các nhóm này tất cả đều sẽ có hai người chủ chốt (key persons), hay các điểm năng lượng mà qua đó các thần lực của Đức Hermes và ý chí của Đức Christ sẽ được tập trung, và qua đó các Ngài sẽ có thể hành động. Khi điều này xảy ra, nhiệm vụ xua tan ảo cảm thế gian sẽ được nhanh chóng hơn ngày nay nhiều. Đồng thời, các nhóm đệ tử có thể "bảo dưỡng và che đậy", như vậy tránh được khó khăn cho mầm mống hay hạt giống của văn hoá và văn minh thuộc Kỷ Nguyên Bảo Bình mới theo đường lối tự do riêng biệt này. Tôi lặp lại lần nữa là họ phải làm điều này cùng với các nhóm khác, hoạt động theo các đường lối giống nhau, hoặc hữu ý hoặc vô tình.

Nhiệm vụ thứ hai của nhóm đệ tử này là hành động như một nhịp cầu cho các mãnh lực đang tìm cách biểu hiện ở cõi dĩ thái và đang toả ra từ các phân cảnh linh hồn, xuyên qua thể trí. Trước kia trong bộ "*Luận Về Huyền Linh Thuật*" tôi có viết rằng cõi cảm dục chính là một ảo tưởng. Khi nhiệm vụ

đầu tiên của các nhóm đang hoạt động với ảo cảm thế gian được hoàn thành, điều này sẽ trở nên rõ rệt. Cho đến nay tôi không thể đưa ra cho bạn một ý tưởng thực sự nào của ý nghĩa ẩn bên dưới, vì tất cả các bạn đều đang làm việc theo một mức độ nào đó trên cõi ảo tưởng và cõi ảo cảm, và đối với bạn cõi ảo tưởng đang hiện hữu và cõi cảm dục đối với bạn là một sự thực (fact). Nhưng về điều này tôi có thể nói: đối với các thành viên được điểm đạo của Đại Huyền Môn (Great White Lodge) thì cõi cảm dục không có thật. Các Ngài không hoạt động trên phân cảnh ý thức đó, vì cõi cảm dục dứt khoát là một trạng thái ý thức, cho dù (theo góc độ tâm linh) nó không thực sự tồn tại. Nó tượng trưng cho công việc sáng tạo vĩ đại của nhân loại qua các thời đại, và là sản phẩm của trí tưởng tượng “giả tạo” và công trình (work) của bản chất tâm thông thấp. Khí cụ của công việc sáng tạo của cõi đó là bí huyệt nhật tùng và bí huyệt xương mông. Khi năng lượng tìm cách xuất hiện qua hai bí huyệt này, năng lượng đó bị biến đổi và đưa vào cổ họng và tìm ở người tiến hoá, lúc đó người tiến hoá nhất trong nhân loại sẽ biết được rằng cõi cảm dục không có thực; bấy giờ họ sẽ hoạt động mà không còn chút ấn tượng/dấu vết gì của cõi đó và công việc của người thoát khỏi ngục tù do chính mình tạo ra sẽ tiến triển một cách nhanh chóng. Trong khi chờ đợi một nhóm các đệ tử đang được thành lập từ từ (mà nhóm thứ hai này là một phần và trong đó nhóm có thể đóng một vai trò quan trọng và chiếm một vị thế chủ chốt) có thể dần dần trợ giúp trong việc xua tan đại ảo tưởng và có thể cũng hành động như một nhóm trung gian để cho những ai tự mình thoát khỏi ảo cảm có thể tìm được con đường đi vào vùng xoáy của ảnh hưởng do nhóm tạo ra, vốn được phép hoạt động như vậy. Bấy giờ ba điều có thể xảy ra:



1. Những ai tiến gần đến nhóm này sẽ thấy các nỗ lực của mình muốn hoạt động mà không bị ảnh hưởng của ảo cảm đều được trợ giúp phần lớn và được làm cho mạnh thêm bằng sự trợ giúp của nhóm.

2. Họ sẽ làm tăng thêm số người hoạt động như thế và hồi thúc tiến trình xua tan ảo cảm.

3. Bảy giờ Thánh Đoàn sẽ có thể hoạt động chặt chẽ hơn trên cõi trần và đến gần với nhân loại hơn.

41 Nhiệm vụ thứ ba của nhóm thứ hai này nằm trong một tương lai xa xăm hơn nhiều. Thánh Đoàn tất nhiên là có một bộ phận gồm những người hoạt động mà nhiệm vụ chính là làm việc một mình trong thế giới ảo tưởng và với chất cảm dục. Bộ phận này xuất hiện vào thời Atlantis khi cuộc tranh cãi lớn xảy ra giữa những người tượng trưng cho ý thức hay khía cạnh linh hồn của thiên tính, với những người tượng tự như thế, tiêu biểu cho khía cạnh vật chất của thiên tính. Nói một cách bóng bẩy, các con đường phía tả và phía hữu đều xuất hiện; bạch đạo và hắc đạo đều xung khắc với nhau và các cặp đối hợp (luôn luôn có trong cõi biểu lộ) trở thành những yếu tố linh hoạt trong ý thức của nhân loại tiến hoá. Cuộc đấu tranh cho sự phân biệt đã mở ra và nhân loại trở nên linh hoạt trên lãnh vực của bãi chiến trường (kurukshetra). Khi nào không có sự đáp ứng hữu thức với một tình trạng và không có sự hiểu biết được ghi lại, thì không có vấn đề trách nhiệm, xét về mặt linh hồn. Vào thời Atlantis, tình trạng này được khơi dậy và đó là vấn đề mà nhân loại ngày nay đang đối phó; do đó nhiệm vụ của Thánh Đoàn là giải thoát linh hồn con người ra khỏi ảo cảm bao quanh để cho họ được giải thoát. Tột đỉnh của vấn đề và sự bàn cãi được khai mở vào thời đó, hiện giờ ở nơi chúng ta.

Do đó, hiện nay chức năng thứ ba của nhóm có thể hiểu được, và sau rốt hướng nỗ lực này của Thánh Đoàn có thể tìm được biểu hiện thích hợp trên cõi trần.

Do việc phân tích cơ hội nói trên, điều hiển nhiên là làm thế nào các nhóm có một vị trí rõ rệt trong các kế hoạch của Thánh Đoàn. Bằng cách phát triển sự nhạy bén tâm linh và thoát khỏi ảo cảm, các đệ tử, vốn là thành viên của các nhóm này, có thể nâng cao ý thức nhân loại và đưa đến sự giác ngộ. Cần nên nhớ rằng chính sự *linh hứng* mới là mục tiêu của mọi công tác viễn cảm đích thực, và sự *giác ngộ* mới là phần thưởng của nỗ lực và là dụng cụ thực sự để xua tan ảo cảm thế gian. Như thế các nhóm này có thể nuôi dưỡng mầm mống của văn hoá tương lai, cũng tác động như các đơn vị trung gian, và thể hiện một vài hoạt động thuộc phạm vi của Thánh Đoàn hành tinh – ước muốn lớn lao kế tiếp của các Thành Viên của Thánh Đoàn này.

Bây giờ trở lại công việc của nhóm thứ ba, chúng tôi thấy chính mình liên hệ với công việc của các nhà chữa trị bằng từ điển của thế giới. Điều này đã được bàn đến ở nơi khác (Bộ *“Chữa trị Huyền Linh”*). Ở đây tôi sẽ đề cập đến một hay hai điểm đáng quan tâm nhất, và đề cập đến ba cơ hội. Điều 42 đáng ghi nhận là công việc của nhóm này có lẽ là công việc khó khăn nhất cần hoàn thành, mặc dù theo một khía cạnh khác, nó còn dễ hơn là nhiệm vụ của đa số các nhóm khác, bởi vì ý thức của phần lớn nhân loại vượt trội hơn trên cõi ảo tưởng, và do đó, như *Cổ Luận* nói:

*“Các Ngài đang làm việc để mang lại ánh sáng nhưng lại bị bao quanh bởi ảo lực của các giác quan, tác động từ mức độ hiện tại và không cần chuyển động ra hay vào, lên hay xuống. Các Ngài chỉ trụ lại”*.

Các nhà chữa trị của thế gian trên cõi trần phải làm việc dựa vào cõi đó, nhiệm vụ của họ là nhiệm vụ giúp phục hồi năng lượng của sự sống, toả ra từ cõi linh hồn xuyên qua thể trí, nhưng loại trừ thể tình cảm. Các năng lượng này phải được đưa vào ý thức hồng trần và từ cõi hồng trần, thi hành công việc cần thiết với sức thu hút của họ. Nếu thành công, công việc của nhà chữa trị bao gồm :

1. Phục hồi năng lượng chữa trị thiêng liêng.
2. Loại trừ cõi cảm dục và do đó loại trừ ảo tưởng.
3. Sử dụng năng lượng chữa trị với ý thức khôi hoạt đầy đủ trên cõi trần.

Đa số các nhà chữa trị trên thế giới đều hành động như sau:

1. Với tư cách nhà chữa trị thuần túy vật chất, liên quan với các sinh lực của thể xác, và với ý thức riêng của họ được an trụ trong thể dĩ thái.

2. Với tư cách các nhà tâm thông cõi cảm dục, có ý thức an trụ vào cõi cảm dục, sử dụng thể cảm dục và hoạt động trong và với ảo cảm cùng ảo tưởng. Hậu quả công việc của họ, nếu thành công (tôi muốn bạn chú ý chữ “nếu” (“if”) vì tôi bàn đến ý tưởng với sự lâu dài tương đối) có thể là một trong hai điều:

a. Họ có thể chữa trị các bệnh thuộc xác thân nơi người bệnh vốn có bản chất thể nào mà ham muốn bên trong thuộc thể cảm dục (và do đó là ham muốn thấp kém) đã dẫn tới kết quả thành bệnh của thể xác, bị hứng chịu trong một số trạng thái hay cơ quan của xác thân.

b. Họ có thể làm mạnh thêm hiệu quả của ảo tưởng ham muốn trong ý thức bộ óc xác thân và gây nên một sự tăng gia

mạnh mẽ các năng lượng linh hoạt đến nỗi có thể xảy ra tử vong trước đó rất lâu. Đây là điều hoàn toàn có thể xảy ra. Tuy nhiên cái chết là một cách chữa trị, hãy nhớ điều này.

Dưới hai hạng này là đa số các nhà chữa trị trên thế giới – đôi khi có kết quả tốt, nhưng thường là làm hại, cho dù không hiểu được điều đó, và cho dù (vì trường hợp này thường xảy ra) có hảo ý. Tuy nhiên có ba loại nhà chữa trị khác phải thêm vào hai loại trên:

3. Các nhà chữa trị tâm thần (mental healers) theo ý nghĩa đích thực của từ ngữ đó. Hầu hết các nhà chữa trị tâm thần đều tự hào quá mức và hoạt động không theo trí họ chút nào. Họ có nhiều lý thuyết về tâm thần và phương pháp cảm dục. Dục vọng là mãnh lực thúc đẩy chớ không phải sự thôi thúc của trí óc. Nhà chữa trị tâm thần chân chính chỉ mang lại kết quả khi người ấy biết được ít nhiều về sự giác ngộ theo ý nghĩa chuyên môn và theo lý thuyết và biết được ít nhiều về sức mạnh của ánh sáng để xua tan ảo tưởng. Bệnh không phải là một ảo tưởng; dứt khoát đó là hậu quả của một nguyên nhân thực sự theo quan điểm của thường nhân. Khi các nhà chữa trị có thể làm việc bằng thể trí, là họ bàn đến nguyên nhân của bệnh chớ không bàn đến hậu quả.

4. Các nhà chữa trị này thiết lập được sự giao tiếp với linh hồn và hoạt động qua linh hồn con người, do đó cho phép họ:

- a. Trụ lại trong bản thể tinh thần (spiritual being)
- b. Hành động thoát khỏi ảo tưởng.
- c. Có được phối cảnh đích thực trên cõi trần.
- d. Phối kết phạm ngã và linh hồn để cho ý chí của con người nội tâm tinh thần có thể thể hiện trên cõi trần.

44 5. Những ai có thể hoạt động (theo dự kiến thì sau rốt, nhóm thứ ba này sẽ làm) một cách rõ rệt như là các tiền đồn của ý thức của Huyền Giai các Chân Sư. Công việc này sẽ được thực hiện trong việc thành lập nhóm và với một cố gắng tổng hợp hợp nhất. Do đó, hiệu quả cá nhân của các nhà chữa trị như thế là:

a. Phối hợp phạm ngã của người bệnh. Chính các nhà chữa trị phối hợp.

b. Mang lại sự tiếp xúc với linh hồn, về phần bệnh nhân. Chính họ hết sức thiết yếu trong việc tiếp xúc này.

c. Trộn lẫn và phối hợp phạm ngã với linh hồn, như thế, tạo ra một vận cụ để phân phối năng lượng tinh thần. Chính các nhà chữa trị phối hợp như thế.

d. Hiểu rõ và sử dụng các định luật chữa trị tinh thần đích thực nhờ hoạt động sáng suốt trên cõi trí, nhờ thoát khỏi ảo cảm, và nhờ việc sử dụng đúng đắn mãnh lực mà vận cụ của linh hồn (tức là phạm ngã) trở nên có sức thu hút mãnh liệt.

Tôi xin nhắc bạn rằng nỗ lực như thế trong các giai đoạn đầu (và các giai đoạn này cũng là các giai đoạn hiện nay) tất nhiên có kết quả trong việc phát triển một tinh thần khẩn trương nhờ nỗ lực sáng suốt được tạo ra và sự nhận thức bằng phân biện đối với ảo cảm trong nhiều trường hợp, bởi vì chỉ nhờ một cố gắng như thế mà cuối cùng mới có thể đạt đến việc phân tích đúng và không còn sự chỉ trích nữa. Trong lúc này, những kẻ đang luyện tập như thế đều thường gặp khó khăn và là một vấn đề cả cho chính họ lẫn cho bạn bè và những kẻ cộng tác với họ. Nhưng giai đoạn này chỉ tạm thời và đưa đến một mối liên hệ bền bỉ hơn và đến sự xuất hiện của khoen nối và tính thương có sức thu hút đích thực có tính

cách chữa trị, nâng cao và kích thích tất cả những gì mà nó có thể tiếp xúc được.

Trong Kỷ Nguyên Bảo Bình sắp đến, chúng ta sẽ thấy nhân loại tạo ra một nền văn hoá vốn bén nhọn với các giá trị tâm linh cao siêu hơn và tốt đẹp hơn, một nền văn minh vốn thoát khỏi ảo cảm và thoát khỏi nhiều ảo tưởng mà ngày nay đang tác động tới giống dân Aryan, và sự sống của nhân loại vốn sẽ được biểu hiện dưới các hình thức này sẽ lấp được lỗ hổng đang có hiện nay; cuộc sống đó sẽ thoát khỏi những gì mà hiện giờ chúng ta biết như là bệnh tật thuộc loại tệ hại nhất, mặc dù sự tử vong và một số hình thức suy sụp về thể xác sau rốt có thể kết thúc bằng cái chết, dĩ nhiên, vẫn còn xảy ra. Việc vượt qua được cái chết thì không phụ thuộc vào việc loại bỏ các bệnh thể xác, mà phụ thuộc vào việc thiết lập sự liên tục ý thức đang chuyển từ cõi trần của kiếp sống đến sự sống nội tâm chưa biểu lộ (the inner subjective existence). Đối với tình trạng hiện tồn này, các nhóm như là nhóm thứ ba này có thể là kẻ bảo quản và do đó, công việc của họ là :

1. Thiết lập tình trạng phát triển phàm ngã, việc này sẽ đưa đến cách sống có sức thu hút trên cõi trần.

2. Nghiên cứu các định luật của Sự Sống, đó là các định luật về sức khoẻ và về mối liên hệ đúng đắn.

3. Phát triển sự liên tục ý thức đó để mở ra “cánh cửa của sự sống và xua tan nỗi e sợ về cái đã biết và về những gì sẽ tan biến”.

Theo quan điểm đối với công việc của các nhà chữa trị thế giới, phát biểu trên là một phát biểu hợp lúc. Họ đối phó với điều này như là cái nhân hay là một trong các mầm mống của nền văn minh mới và văn hoá sau này. Nó tượng trưng

cho mục đích của mọi công việc của họ và sự đóng góp của họ vào công việc hợp nhất của các nhóm.

Tương tự như thế, họ có thể lấp cái lỗ hổng hiện có trong ý thức nhân loại giữa:

1. Sự sống và sự chết.
2. Đau ốm và khoẻ mạnh. Điều này ở giữa:

a. Yếu đuối về thể chất và mạnh mẽ về nội tâm, trường hợp này xảy ra với một số ít – rất ít – người tiến hoá, hay là các đệ tử trên thế gian và những người tìm đạo cao niên.

b. Khỏe mạnh về thể chất và yếu đuối về tâm linh, đôi khi xảy ra trường hợp này, nhưng cực kỳ hiếm có.

c. Yếu đuối về thể chất, yếu đuối về tâm thần, có linh hồn ám trợ (overshadowing soul). Ngày nay thường xảy ra tình trạng này.

3. Cõi hồng trần và thế giới linh hồn, bởi vì sự phát triển một khí cụ lành mạnh và việc làm tan những nguyên nhân này vốn xảy ra theo các hiệu quả trong thể xác dưới hình thức bệnh tật và tác động như là các rào chắn đối với dòng lưu nhập của năng lượng linh hồn và là ngõ vào của linh hồn thức thành hoạt động của bộ óc.

46 Ngày nay khi điều đó xảy ra thì công việc nối liền này thường chỉ là một sự kiện may mắn nhưng là sự kiện xảy ra tình cờ và không phải là kết quả của việc nối liền được cố ý sắp xếp. Nhưng ý định của Thánh Đoàn là các nhóm đó sẽ được tạo ra sau này, và ngày nay đang ở trong tiến trình thành lập (bao gồm nhóm thứ ba này của tôi) có thể trợ giúp trong tiến trình này, nếu đó là ý muốn của các thành viên.

Sau rốt, mọi đệ tử điểm đạo đều là một nhà chữa trị từ điển. Đây là một sự thật (fact). Mặc dầu mỗi vị trong thành viên của Thánh Đoàn đều có các nhiệm vụ ấn định thích hợp và các hoạt động của các Ngài cũng đã được sắp xếp (tuỳ vào cung, tuỳ giống dân và tuỳ sự cống hiến) có một hoạt động mà các Ngài đóng góp chung, đó là mãnh lực chữa trị. Khả năng của các Ngài là hoạt động với tư cách các nhà chữa trị từ điển, thể hiện theo nhiều cách khác nhau, chủ yếu là trong lãnh vực có các điều chỉnh tâm lý và các tháo gỡ tâm linh, và – chỉ một cách ngẫu nhiên và theo kết quả của hai hoạt động nói trên – trong các tiến trình chữa trị xác thân. Do các điểm nói trên, bạn sẽ nhận thức rằng công việc chữa trị được thực hiện bởi các thành viên được điểm đạo của Đại Huyền Môn gồm có ba mặt – *về mặt tâm lý* (psychological), diễn ra trong linh hồn; *về mặt tâm linh* (psychic), giải phóng bản chất tâm thông thấp ra khỏi ảo tưởng sao cho cái tâm hay linh hồn (the psyche or soul) có thể chế ngự đầy đủ; *về mặt xác thân* (physical), theo kết quả của các điều chỉnh tâm linh và tâm lý bên trong.

Hoạt động chữa trị theo ba mặt này được dự trù trở thành mục tiêu của mọi nhóm đang hoạt động khi nhóm thứ ba này (tức là nhà chữa trị từ điển) bắt đầu hoạt động; như vậy sẽ đưa tới sự xuất hiện cho nỗ lực của Thánh Đoàn thành hoạt động bên ngoài. Hỡi huynh đệ, như vậy bạn sẽ ghi nhận là công việc của ba nhóm đầu tiên chỉ được bàn và xem như là tạo thành một đơn vị, tạo ra một nỗ lực tổng hợp trong ba cõi thấp và hướng từ cõi linh hồn đến cõi biểu hiện bên ngoài.



## CÔNG VIỆC CỦA CÁC NHÓM MẦM MỔNG

Tháng 1 – 1938

Chúng ta đang nỗ lực để hiểu một cách thấu suốt hơn về công việc của các nhóm giống trong kỷ nguyên mới, liên hệ hỗ tương của các nhóm này và công việc của các nhóm đó đối với việc “tạo dựng” (“set up”) kỷ nguyên mới, nếu tôi có thể dùng một thuật ngữ như thế. Chúng ta đã xem xét với một ít thận trọng về ba nhóm chính. Chúng ta thấy rằng mỗi một trong các nhóm đó đều có ba nhiệm vụ phải hoàn thành và chúng ta đã thử phân tích sơ qua về các công việc đã được sắp xếp của họ. Bây giờ chúng ta có thể làm giống như vậy với các nhóm còn lại, đặc biệt là với nhóm bốn và năm mà công việc giáo dục và việc chính trị là mục đích của họ. Và sau đó chúng ta sẽ chỉ nêu ra một cách vắn tắt mục đích có ba phần được dự kiến của các nhóm sáu, bảy, tám và chín. Chúng ta sẽ không mất thời gian để xem xét nhóm thứ mười, sẽ được tạo thành bởi những người cốt cán trong các nhóm kia, ngoài cách nói rằng khi hai mươi bảy thành viên của nhóm (ba thành viên trong mỗi nhóm) được chọn và tiếp xúc với nhau, sẽ đưa đến cho mọi nhóm việc thúc đẩy sự sống của họ sao cho họ sẽ trở nên một tổ chức linh hoạt đầy nghị lực.

Nhóm thứ tư đang có trước mắt một chương trình nghiên cứu phong phú và lý thú nhất, và một mục tiêu rục rờ. Các giáo huấn của nhóm (Xem “*Giáo Dục Trong Kỷ Nguyên Mới*”) có lẽ sẽ gọi ra sự đáp ứng đáng quan tâm của một nhóm lớn các độc giả nhiều hơn là trường hợp trong các giáo huấn của bất cứ nhóm nào khác, ngoại trừ giáo huấn của nhóm sáu (mà chủ đề của nhóm này là tôn giáo trong kỷ nguyên mới) và nhóm ba (Xem “*Chữa trị theo Huyền Học*”).

Các nhận xét dẫn nhập

Tôi đưa các nhóm này ra theo thứ tự quan trọng của chúng. Các nhóm này rõ ràng là được ưa chuộng hơn và đáp ứng với nhu cầu chung nhiều hơn. Mỗi quan tâm mà việc giảng dạy về giáo dục sẽ gọi ra do bởi sự kiện là ngày nay, nền giáo dục đó được nhận biết một cách rộng rãi như là yếu tố rập khuôn chủ yếu, bên cạnh sức ép và môi trường kinh tế, và có một sự quan tâm rộng rãi trong việc giáo dục tăng tiến và trong các chuẩn mực mới vốn sẽ – và chắc chắn – sau rốt chi phối các nhà giáo dục.

Có một sự xáo trộn rõ rệt trong quần chúng, và sự sống của thể trí (hãy chú ý câu này) hiện giờ linh hoạt hơn và mạnh mẽ hơn là từ trước đến giờ. Về việc này, có một lý do huyền bí rất là lý thú.

Những ai trong các bạn đã từng nghiên cứu bộ sách “*Giáo Lý Bí Nhiệm*” (“*The Secret Doctrine*”) sẽ nhớ rằng trong thời kỳ quan trọng lúc mà người thú (animal–man) thực hiện sự chuyển tiếp to tát vào gia đình nhân loại và nhân loại xuất hiện, phát triển mầm mống của cá tính, hột giống của ngã thức (self–consciousness) và trí tuệ còn phôi thai, chúng ta được dạy rằng biến cố này xảy ra theo ba cách :

1. Hạt giống trí tuệ (seed of mind) do Thánh Đoàn gieo vào một số người thú đang khao khát, những người thú này trở thành con người, chắc chắn là có trình độ rất thấp, nhưng vẫn là con người. Họ được “làm cho linh hoạt” (sparked), tôi tạm diễn tả như thế, và một điểm ánh sáng xuất hiện ở nơi mà trước kia không có gì cả. Trước đó chỉ có một ánh sáng nguyên tử phân tán mà không có điểm sáng ở giữa nằm trong đầu và không có dấu hiệu nào về các bí huyết cao. Cùng với nhân loại tiến hoá, các cá nhân này đến hành tinh vào thời Atlantis (nhờ đã biệt lập ngã tính ở một nơi khác),

tạo thành nhân loại tiến hoá nhất thuộc giai đoạn hiện nay của chúng ta. Họ tiêu biểu cho văn hoá và sự hiểu biết, bất cứ ở đâu, hay thuộc giai cấp hoặc chủng tộc nào.

2. Tính chất bản năng của người thú (rất linh hoạt trong số nhiều người không đạt đến giai đoạn đạo tâm hữu thức nào đó) thành linh được kích thích hay làm cho linh hoạt bằng việc xuất hiện của nhóm thú nhất và chú tâm có định hướng của Thánh Đoàn, thể hiện dưới định luật xưa cũ là “năng lượng theo sau tư tưởng” (“energy follows thought”). Như vậy, dần dần, với một độ nhanh đáng kể, bản năng được phối hợp vào, hay hoà nhập thành trí tuệ, tức biểu lộ cao siêu hơn của nó. Như vậy vào thời điểm thích hợp, một nhóm lớn người thú trở thành con người. Ngày nay, họ tiêu biểu cho nền văn minh và đa số những kẻ thông minh thông thường, được dạy dỗ theo các hệ thống rộng lớn của thời hiện đại, đôi khi có thể suy tưởng và vượt lên được các tình trạng khẩn thiết của trí tuệ, mặc dù không có văn hoá cao. Họ cấu thành cái thường được gọi là quảng đại quần chúng mà chúng ta gọi bằng các từ ngữ “giai cấp trung lưu thấp và cao” (“upper and lower middle class”), các giai cấp chuyên nghiệp và tiểu tư sản ở khắp nơi.

3. Đồng thời có một số đông người thuộc hàng nhân loại, nhưng họ không phải là kết quả của tiến trình nào trong hai tiến trình này. Họ là sản phẩm của các ảnh hưởng đang tác động chậm chạp của chính sự sống, của những gì mà chúng ta quen gọi là sự thúc đẩy tiến hoá, có sẵn trong chính vật chất. Một cách đau khổ và với các tiến trình chậm chạp vô cùng, họ vượt ra khỏi tình trạng thú vật, đi vào tình trạng con người, với một lương tâm được khơi hoạt, một thôi thúc tiến tới hoàn thiện, và một thể trí còn phôi thai có bản chất sao

cho nó có thể đáp ứng với các tiến trình học hỏi đơn giản, khi có dịp và đang được đáp ứng như thế. Họ là quần chúng thất học, là các giống dân còn bán khai và người ở trình độ thấp, có đến hàng triệu người như thế trên hành tinh chúng ta.

Lý do khiến xảy ra tình hình nghiêm trọng, một tình hình đang đòi hỏi sự sắp xếp lại các hệ thống và các tiến trình giáo huấn của chúng ta, đồng thời cũng đòi hỏi điều chỉnh lại các quan niệm hiện nay của chúng ta về giáo dục, nằm trong sự kiện là ánh sáng của tri thức và các thuận lợi tích lũy lại từ đó đã thâm nhập vào đến các mức độ thấp nhất của những người tiến hoá chậm chạp này; hiện giờ tất cả ba nhóm đều là nhân loại hoàn toàn chớ không phải chỉ có hai nhóm đầu. Do đó, nhóm cao nhất đang ở gần giai đoạn để biểu lộ những gì là siêu nhân loại và nhóm thấp nhất đang tự tách khỏi (bằng các giai đoạn hầu như không thể nhận biết được) tình trạng con thú. Tất nhiên điều này tạo nên một nút rạn, nhưng đó là một điều mà nhóm cao nhất và chính Thánh Đoàn đã nhận biết và các Ngài “chữa trị bằng sự hiểu biết sâu rộng riêng của các Ngài”. Đừng quên rằng cái to lớn luôn luôn có thể bao gồm cái bé nhỏ và như vậy lấp được mọi lỗ hổng.

Chính nhóm thứ tư đã xem xét việc dạy dỗ ba nhóm này. Nhóm thứ tư này có dự tính dạy dỗ riêng của mình trong kỷ nguyên mới. Ở đây lại một lần nữa chúng ta đề cập đến mục đích tam phân mà mỗi nhóm phải duy trì trước chính mình và trong trường hợp hiện nay, gồm có:

1. Việc dạy dỗ nhóm thấp nhất trong các nhóm này đi vào những gì mà nhân loại tự phân chia, ngõ hầu họ có thể trở thành con người đầy đủ và có ý thức. Đây là mục tiêu của sự thôi thúc vốn truyền cảm hứng cho Thời Phục Hưng

(Renaissance)<sup>(1)</sup> và nằm sau công trình của Rousseau <sup>(2)</sup>, vị đệ tử điểm đạo cao cấp (great initiate), và đây là sự thôi thúc mà ngày nay đang chịu trách nhiệm cho Chủ Nghĩa Nhân Bản (Humanism) <sup>(3)</sup> hiện đại với thuyết duy vật bên ngoài của nó và tuy thế, lại có chương trình và mục đích tâm linh sâu xa bên trong. Sau rốt, điều này tạo ra nền văn minh do bởi dòng ánh sáng tri thức chảy vào.

50 2. Việc giáo dục nhóm thứ hai để cho nhóm đó có thể được kích động bằng dòng chảy vào (inflow) của ánh sáng minh triết và như vậy tạo ra một nhóm bắc cầu giữa hai nhóm kia, – theo tình hình này – thực sự là con người và có ngã thức. Tiến trình này sẽ làm cho các thành viên của nhóm đó thành người tìm đạo có văn hoá, với một ý thức giá trị mới, với một nhận thức về các mục đích tinh thần và với khả năng đã phát triển để làm cho họ thành những người tạo khuôn mẫu (the moulders) cho dư luận quần chúng. Lúc bấy giờ họ sẽ là nhóm quan trọng nhất, biểu hiện cho văn hoá của kỷ nguyên mới. Họ sẽ đưa ra tiêu chuẩn về các giá trị cho quần chúng.

3. Giáo huấn các nhà tư tưởng tiến bộ, những người tìm đạo và các đệ tử trên thế giới bằng sự hiểu biết *thực tiễn*, biểu lộ được minh triết và hiểu biết về huyền linh học. Nhóm này tổng hợp tất cả những gì đang có trong hai nhóm kia và như

---

<sup>1</sup> *Thời Phục Hưng*: Thời kỳ hồi sinh của nghệ thuật, văn chương và học thuật ở Châu Âu vào thế kỷ 14, 15, 16 dựa vào nền tảng học vấn cổ điển (ND)

<sup>2</sup> *Jean Jacques Rousseau (1712-1778) Triết gia và văn sĩ Pháp.* (ND)

<sup>3</sup> *Humanism (Chủ Nghĩa Nhân Bản): Hệ thống tư tưởng liên quan đến con người hơn là các vấn đề thiêng liêng hoặc siêu nhiên.* (Tự Điển Oxford, 1994).

vậy tạo thành cái nhân của Thiên Giới, tức của giới thứ năm (1), giới này đang nhanh chóng xuất hiện.

Tôi không thể làm gì hơn là nêu ra các điểm này, vì chủ đề thích hợp của chúng và việc làm sáng tỏ các điểm đó sẽ được bàn đến trong các giáo huấn của nhóm. Tuy nhiên, những gì mà tôi nói ra, sẽ dùng để chỉ cho bạn thấy chủ đề chung của cách giáo dục mới và đưa ra phương pháp cho một số trong các nghiên cứu đang thúc đẩy cách hành xử của tôi về vấn đề này.

Công việc cần làm (việc chính trị, political service) của nhóm đệ tử thứ năm thì vượt xa cái khó khăn nhất của bất cứ nhóm nào vì việc đó ở trong nhiều cách ít nhiều tiến hoá. Điều này là do hai sự kiện:

1. Cho đến nay, rất nhiều người tương đối kém tiến hoá đến nỗi nhiệm vụ của nhóm người hoạt động này, do vậy tất nhiên phải tùy thuộc vào sự thành công của công cuộc giáo dục trên thế giới, vì sau rốt, điều đó sẽ được minh họa bằng các lý tưởng và quan điểm của nhóm thứ tư và các nhóm tương tự ở khắp nơi.

2. Thực sự rất ít người thuộc cung một xuất hiện trên hành tinh vào lúc này, và khi họ xuất hiện, công việc của họ không tránh khỏi có tính chất huỷ diệt, do bởi tình trạng kém tiến hoá của đa số nhân loại. Điều đó giải thích tại sao rất ít  
51 khi, nếu có thì cũng rất hiếm, các cuộc cách mạng có thể xảy ra mà không có đổ máu (bloodshed), vì các ý tưởng đã hoạch định phải được *áp đặt* lên quần chúng chớ không được quần chúng *nhận biết và thừa nhận* trực tiếp, chúng gây ra các phản

---

<sup>1</sup> Giới thứ năm (fifth kingdom) hay là Thiên Giới (Kingdom of God) gồm các vị được điểm đạo lần 5 trở lên (N D).

ứng trái ngược, làm cho những kẻ đang cầm quyền hành động một cách sai lầm. Các ý kiến trên sẽ khơi dậy cho bạn nên thận trọng trong ý tưởng.

Đừng nên quên rằng mục tiêu của mọi kiểm chế đích thực của nhà cầm quyền là sự tổng hợp đúng, đưa đến hoạt động đúng cho quốc gia và hoạt động đúng của nhóm nội môn. Nỗi khó khăn tự tan hoà thành một khó khăn có hai mặt. Trước tiên chúng ta có vấn đề loại uy quyền mà nhiều người sẽ nhận biết; hai là chúng ta có vấn đề về phương pháp sẽ được dùng, để cho các biện pháp quyền lực được chọn sẽ được tiến hành hoặc là bằng phương pháp kiểm chế bắt buộc, hoặc là có bản chất sao cho chúng sẽ gọi ra được một sự hợp tác được nhận biết và được đền đáp một cách rộng rãi. Giữa hai cách thức làm việc này, nhiều thay đổi có thể gây tiếng vang, mặc dầu hệ thống hợp tác, được đa số người sáng suốt đưa đến một cách tự nguyện, chưa bao giờ được nhìn thấy. Nhưng chúng ta đang chuyển hướng đến một tình trạng với ý thức thế gian và ở trên đường hướng về việc thực nghiệm với ý thức đó.

Ở đây, tôi xin nêu ra cho bạn một cách vắn tắt vài cách thức cai trị đã được thử nghiệm, hay sẽ được làm thử trong tương lai.

1. *Cai trị bởi một Huyền Giai Tinh Thân đã được nhận biết.* Huyền giai này sẽ được liên kết với một số đông người bằng một chuỗi người nam và nữ tiến bộ, họ sẽ hành động như là những người trung gian giữa đoàn thể tâm linh đang cai quản với một dân tộc đang hướng đến một thế giới có các giá trị đúng đắn. Hình thức chi phối thế giới này rõ ràng là đang nằm trước mắt. Khi có thể cai trị như thế, Thánh Đoàn trên hành tinh sẽ tạo ra một cuộc Tiếp Cận chủ yếu với cõi trần, và

Các nhận xét dẫn nhập

ở đó bấy giờ sẽ có hàng ngàn người nam và nữ giao tiếp với tổ chức của các Ngài, bởi vì những người này đã phát triển đủ để cảm nhận các tư tưởng và ý tưởng của Thánh Đoàn.

52 2. *Cai trị bởi tập đoàn lãnh đạo (oligarchy) gồm các bậc trí giả giác ngộ*, được tập hợp các nhà tư tưởng nhận biết, và do đó được họ chọn ra để cai trị. Các bậc trí giả sẽ cai trị xuyên qua công cuộc dạy dỗ của các nhà tư tưởng trong nhân loại bằng các ý tưởng tập thể và bằng nỗ lực đúng lúc của họ. Bấy giờ hệ thống giáo dục đang thịnh hành sẽ được sử dụng như là phương tiện để giao tiếp với quần chúng và lèo lái quần chúng đi vào đường lối với các ý tưởng chính và điều này sẽ được làm không phải bằng sức mạnh, mà là nhờ hiểu biết đúng, nhờ phân tích bàn bạc và thực nghiệm. Điều khá kỳ lạ (theo quan điểm của nhiều người) là Huyền Giai tinh thần bấy giờ sẽ hành động phần lớn qua các nhà khoa học trên thế giới, vào thời đó, các nhà khoa học này bị thuyết phục về thực tại có thực của linh hồn và khôn khéo trong cách sử dụng các mãnh lực của linh hồn và của thiên nhiên, sẽ tạo thành một đoàn thể liên kết gồm các nhà huyền linh học.

3. *Cai trị bằng một chế độ dân chủ chân chính*. Điều này lại sẽ có thể thực hiện được nhờ việc sử dụng đúng các hệ thống giáo dục và bằng việc kiên trì dạy dỗ cho con người phân biệt các giá trị tinh tế, các quan điểm chính xác hơn, chủ nghĩa lý tưởng cao siêu hơn, tinh thần tổng hợp và sự hợp nhất do liên kết (cooperative unity). Sự hợp nhất do liên kết khác với sự hợp nhất bị bắt buộc ở chỗ là tinh thần thuộc bên trong và hình thức thuộc bên ngoài đều tác động hướng về một mục tiêu đã biết rõ. Ngày nay một sự việc như nền dân chủ chân chính lại không được hiểu rõ và đa số người dân trong các nước dân chủ đều y như là ở dưới quyền sinh sát của các nhà



chính trị và của các thể lực tài chính giống như người dân ở dưới sự cai trị của các thể chế độc tài, giác ngộ hay không giác ngộ. Những hạng người sau này có thể được xem như các lý tưởng gia ích kỷ. Nhưng ở đây tôi muốn các bạn lưu ý chữ “lý tưởng gia” (“idealist”)! Tuy nhiên, khi thế giới có được thêm người thực sự giác ngộ và thêm nhiều người nam và nữ biết suy tư, chúng ta sẽ thấy sự thanh lọc ở lãnh vực chính trị xảy ra và việc làm trong sạch các tiến trình dân cử được thiết lập, cũng như việc giải thích cặn kẽ được người dân đòi hỏi nơi những người mà họ đã chọn lựa để trao quyền. Sau rốt phải có một ràng buộc chặt chẽ hơn giữa hệ thống giáo dục, hệ thống pháp lý với chính phủ, nhưng tất cả điều đó phải được hướng đến một nỗ lực thể hiện các lý tưởng tốt đẹp nhất của các tư tưởng gia của thời đại. Giai đoạn này không còn quá xa theo như bạn tưởng, đặc biệt là nếu tác động đầu tiên theo chiều hướng này là do Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian đưa ra.

Hoạt động đầu tiên này bao hàm một hiểu biết đúng về thiện chí. Ba hệ thống này, vốn là ba hệ thống chính yếu, tương ứng với ba cung chính là cung tổng hợp, cung chủ nghĩa lý tưởng và cung thông tuệ, vốn chỉ là các tên gọi khác của cung Ý Chí hay Quyền Lực, cung Bác Ái-Minh Triết và cung Thông Tuệ Linh Hoạt.

4. *Cai trị bởi thể chế độc tài.* Loại cai trị này tự chia thành ba phần:

a. Cai trị bằng chế độ quân chủ (monarchy), ngày nay thường bị giới hạn bởi ý chí của người dân, hay đúng hơn là bởi các chính trị gia của thời kỳ đó, nhưng là tượng trưng cho việc cai trị tối hậu của Thánh Đoàn dưới vương quyền (king-

ship) của Đấng Chương Quản Địa Cầu (Lord of the World, Đức Ngọc Đệ).

b. Cai trị bởi nhà lãnh đạo của một số nước dân chủ, thường được gọi là tổng thống, hay một số chính khách (dù cho y muốn chọn để được gọi bằng danh xưng gì đi nữa) y thường là một người theo chủ nghĩa lý tưởng, mặc dù bị hạn chế bởi bản chất không hoàn hảo của con người, bởi thời kỳ y sống trong đó, bởi các cố vấn của y, và bởi sự thổi nát và ích kỷ khắp nơi. Việc nghiên cứu của những người như thế, tức là kẻ giữ chức vụ ở quyền hạn này, được tạo ra bởi một người trung lập công minh chính đại, sẽ thường chứng minh sự kiện là họ giữ chức vụ dưới ảnh hưởng của một ý tưởng nào đó mà, xét về bản chất, chính nó thì đúng (dù cho áp dụng như thế nào) vẫn là tiến bộ theo ý niệm của nó, và bấy giờ tùy thuộc vào kỷ nguyên mới. Điều này liên kết họ với cung hai.

c. Cai trị bởi các nhà độc tài, mà nguyên tắc làm linh động của những người này không phải là một trong các lý tưởng của kỷ nguyên mới, xuất hiện vào thời kỳ đặc biệt của họ, mà là một chủ nghĩa lý tưởng thiên về vật chất hơn – một chủ nghĩa lý tưởng được biết đến nhiều *hiện nay*. Họ thường không phản ứng lại, cũng không thuộc trong số nhiều người hoạt động có trực giác của kỷ nguyên họ, mà họ nhận được những gì là nền tảng và dễ dàng có được – được tạo ra như thế do các nhà tư tưởng vào thời họ – và bấy giờ mang lại cho thời đó một khuynh hướng và mục đích vật chất, quốc gia và ích kỷ, và như thế áp đặt nó trên quần chúng bằng các phương tiện gây sợ hãi, hiếu chiến và các hứa hẹn về vật chất. Do đó trong thực tế, họ gần như tùy thuộc vào các phương pháp hoạt động của cung ba hơn, vì họ sáng suốt, có thủ đoạn và hữu dụng về mặt vật chất. Chủ nghĩa lý tưởng chân

chính phải bao hàm các mẫu mực của kỷ nguyên mới, và các động lực về tôn giáo đều không có trong các kỹ thuật của các mẫu mực đó. Tuy nhiên nhất định là chúng hướng dẫn nhân loại sang một giai đoạn khác, vì chúng có một hậu quả trên quần chúng trong việc gọi ra ý tưởng và đôi khi; rất cuộc chống kháng lại vì kết quả của ý tưởng đó.

Sau này chúng ta sẽ nghiên cứu các cách này và các cách cai trị khác nữa, đồng thời phân tích các biểu hiện hiện đại thông thường và các tương ứng tâm linh trong tương lai của chúng. Một ngày nào đó, các cách cai trị này sẽ xuất hiện trên cõi trần như là kết quả của nhiều thử nghiệm đang xảy ra ngày nay. Hãy ghi nhớ điều này.

Như trước tôi có nói, các tiến trình về giáo dục, về luật pháp và về sự cai trị đều được kết hợp chặt chẽ và liên kết rõ rệt đến nỗi nếu bao giờ công việc của nhóm thứ năm đạt đến một giai đoạn khi nó thực sự là một mầm giống của một cơ cấu thuộc kỷ nguyên mới (và tất nhiên, nhiều nhóm như thế sẽ xuất hiện ở các nước khác nhau trên thế giới), người ta thấy rằng chúng sẽ tác động như một nơi thanh toán hay một nhóm liên kết giữa các nhà giáo dục của thời đại, những người có nhiệm vụ củng cố luật pháp (enforce the law), còn các chính khách do quần chúng có học chọn ra để diễn giải luật pháp rồi theo đó mà cai trị họ. Hiển nhiên đó là theo những gì mà ba đường lối nghiên cứu và làm việc mà các thành viên của nhóm thứ năm này sẽ tiến hành. Tôi sẽ không bàn thêm chi tiết của các điều này ở đây nữa.

Xét về sự tiến bộ từ từ hướng về sự hợp nhất tôn giáo vốn đã tiến triển một cách nhanh chóng trong một trăm năm mươi năm qua, công việc của nhóm thứ sáu (tôn giáo trong kỷ nguyên mới), vì đây cũng là trường hợp xảy ra với nhóm

thứ nhất (giao tiếp bằng viễn cảm), hứa hẹn các kết quả nhanh chóng. Tuy nhiên, điều này tất phải tùy thuộc vào “sự khéo léo trong hành động” và sự tự nguyện của các thành viên trong nhóm và các nhóm kết hợp để tiến hành một cách chậm chạp và tế nhị.

55 Vào lúc mà bất cứ ý tưởng nào đi vào lãnh vực tôn giáo, nó đều có ngay động lực thúc đẩy do sự kiện đặc điểm nổi bật của ý thức nhân loại vốn là nhận thức về cái Thâm Sâu Nhất hay là Thực Tại, một nhận thức về số phận bên trong, và là một hiểu biết bẩm sinh về Thượng Đế Bất Khả Tri. Do đó bất cứ chân lý nào hay cách trình bày chân lý hoặc phương pháp nào đều đang có trong nó khả năng tạo ra một tiếp cận gần hơn với thiên tính hay là một sự hiểu biết nhanh chóng hơn về “Đấng Hiện Tồn thâm sâu” (“deeper Being”) đều gọi được một sự đáp ứng và phản ứng ngay trước mắt. Tất nhiên có nhiều điều cần đề phòng và hành động cần cứu xét.

Tôi đã nêu ra cho bạn hình thức mà tôn giáo trong kỷ nguyên mới sẽ khoác lấy (Xem quyển “*Sự Tái Lâm của Đức Christ*”). Sẽ được kiến tạo chung quanh các Thời kỳ Trăng Tròn (Full Moon), trong đó một số cuộc Tiếp Cận lớn sẽ được tạo ra cho thế giới thực tại, cũng ở xung quanh hai thời kỳ Tiếp Cận tập trung được đưa ra vào lúc có che khuất chính của mặt trăng và của mặt trời trong năm. Hai cuộc Tiếp Cận Trăng Tròn chủ yếu sẽ là Kỳ Trăng Tròn Lễ Wesak và Trăng Tròn Tháng Sáu – từ trước đến giờ, một kỳ dành cho Đức Phật, Đấng biểu hiện cho minh triết của Thượng Đế, còn một kỳ dành cho Đức Bồ Tát (những người theo Cơ Đốc giáo gọi là Đức Christ, Đấng biểu hiện cho tình thương của Thượng Đế).

Nền tảng của tôn giáo mới trên thế giới sẽ có trong nó ba cách trình bày chủ yếu về chân lý, hay là ba triết lý chủ yếu, nếu một từ không thích hợp như thế có thể dùng được. Công việc mà nhóm đệ tử thứ sáu sẽ quan tâm tới là: việc soạn thảo tỉ mỉ ba quan điểm này hay là các thỉnh nguyện về chân lý. Đó là :

1. Sự kiện về Tinh Thần của Thượng Đế, cả siêu việt lẫn nội tại, sẽ được chứng minh và cũng là một sự kiện tương tự liên quan với con người. Cách thức tiếp cận của họ với nhau, xuyên qua linh hồn, sẽ được nêu ra. Trạng thái chân lý đang xuất hiện này có thể được gọi là *Huyền bí học siêu việt (Transcendental Mysticism)*.

2. Sự kiện về tính chất thiêng liêng của các Mãnh Lực trong thiên nhiên, trong con người và phương pháp con người dùng các mãnh lực đó cho các mục đích thiêng liêng. Điều này có thể gọi là *Huyền Linh Học Siêu Việt (Transcendental Occultism)*.

56 3. Trong phần một có hàm ý một sự kiện đó là dưới hình thức một Tổng Thể, Nhân Loại là một biểu hiện của thiên tính, một biểu hiện hoàn hảo, cộng với sự kiện kết hợp của bản chất thiêng liêng và công việc của Thánh Đoàn hành tinh và cách thức Tiếp Cận hai nhóm này trong việc tạo thành nhóm đi chung với nhau. Điều này có thể gọi là *Tôn giáo siêu việt (Transcendental Religion)*.

Ở đây tôi sẽ không nói thêm nhiều về điều này khi tôi tìm cách đề cập vắn tắt về ba nhóm còn lại. Tuy nhiên, tôi sẽ nêu ra rằng, chúng ta sẽ học lại phần nào kỹ thuật của Bản Lai Diện Mục của Thượng Đế, tiếp cận với kỹ thuật đó theo một khía cạnh mới, khía cạnh Tập Thể, và cũng đề cập đến kỹ

thuật của Ánh Sáng. Có hai kỹ thuật ít quan trọng hơn mà đôi khi tôi kêu gọi các bạn chú ý và chúng ta sẽ bàn đến hai kỹ thuật này sau, vì chúng có bản chất tiến gần đến hai Kỹ Thuật kia – Kỹ Thuật Điem Nhiên và Kỹ Thuật Phụng Sự (xem: “Áo Cầm, Một Vấn Đề Của Thế Gian”). Khi nghiên cứu các Tiếp Cận thiêng liêng, chúng ta sẽ thấy rằng chúng gồm hai phần hay hai nhóm – nhóm thuộc khía cạnh bên ngoài và nhóm thuộc khía cạnh bên trong của sự sống.

Công việc của nhóm thứ bảy, vốn ở trong lãnh vực khoa học, được liên kết chặt chẽ với công việc của cung thứ bảy và là công việc có mục đích thực tiễn nhất ở cõi trần. Kỹ thuật của nó hoàn toàn có tính chất huyền thuật (magical), và kỹ thuật này dự kiến tạo ra sự tổng hợp giữa ba ngôi của Thượng Đế tính trên cõi Trần, hay là giữa sự sống, các năng lượng thái dương và mãnh lực của nguyệt cầu. Điều này bao hàm một nhiệm vụ khó khăn và nhiều hiểu biết; công việc cần làm thì không dễ gì mà hiểu được. Công việc đó sẽ được tiến hành nhờ những người hành đạo thuộc cung một được sự trợ giúp của những người tìm đạo thuộc cung bảy, nhưng sẽ sử dụng những phương pháp của cung năm. Như vậy, với nhân lực của họ, họ sẽ kết hợp công việc của tác nhân huỷ diệt các hình hài đã lớn, các khám phá của các nhà khoa học, tức những kẻ đã thấu nhập vào sau hình hài bên ngoài tới được mãnh lực thúc đẩy của nó, và công việc của nhà huyền thuật, kẻ mà – theo định luật – tạo ra các hình hài mới, dưới hình thức các biểu hiện của sự sống đang tuôn vào.

57 Nhóm các đệ tử này sẽ nghiên cứu kỹ càng về vấn đề tội ác và họ sẽ đạt đến một hiểu biết rõ ràng hơn về *mục tiêu* hiện có trong vật chất hay chất liệu, và mục tiêu soi sáng khác đang tuôn vào của trạng thái linh hồn. Điều đó giải thích tại

sao (trong cuộc bàn thảo trước đây của tôi về đề tài này) tôi đã liên kết các kết quả của tôn giáo và của khoa học chung lại với nhau; tôn giáo có liên quan với việc nhận biết mục tiêu hữu thức của linh hồn trong con người hoặc hình tướng trong khi khoa học có liên quan đến hoạt động của hình tướng bên ngoài khi nó sống riêng cuộc sống của nó, tuy nhiên hình tướng từ từ trở nên phụ thuộc vào mục tiêu đó và ấn tượng của linh hồn. Đây là ý tưởng chứa đựng trong các từ ngữ “phụng sự khoa học” như tôi đã dùng. Do đó, công việc của nhóm này có ba phần:

1. Họ sẽ chọn các kết luận tiến bộ nhất của những người hoạt động trong lĩnh vực khoa học và kế đó sẽ đưa ra các giả thuyết mới, dựa vào các giai đoạn tiến tới kế tiếp trong bất cứ lãnh vực khoa học đặc biệt nào sẽ được thiết lập.

2. Họ sẽ tận dụng các phản ứng nhạy bén mà các tiếp cận tâm linh mới mẻ (như tôn giáo thế giới dạy ra vào lúc đó) sẽ có thể tạo được và nhờ dùng cách suy đoán, như thế tạo được sự giao tiếp tiếp với cõi tâm linh bên trong – sẽ vạch ra bản chất của các mãnh lực sắp đến, các mãnh lực này sẽ định đoạt và thúc đẩy nền văn hoá vào lúc đó.

3. Nhờ chọn chất liệu hay vật liệu, và các suy đoán tâm linh cùng các giả thuyết khoa học, họ sẽ vạch ra các hình thức phụng sự trên cõi trần để thúc đẩy Thiên Cơ một cách nhanh chóng cho hiện tại trước mắt. Nhờ sự pha trộn tri thức khoa học với chủ nghĩa lý tưởng theo trực giác, họ sẽ phóng rải ra loại năng lượng làm tăng thêm lợi ích cho nhân loại, liên kết giới thấp hơn nhân loại vào với nhân loại nhờ sự tương tác thích hợp của các lực, và như vậy làm thông suốt con đường có các chướng ngại cho trí tuệ vốn sẽ (và luôn luôn) ngăn chặn con người tiến tới cõi giới siêu nhân loại.

Tôi hồ nghi rằng sẽ có thể làm được nhiều việc liên quan tới việc tạo nhóm này, và việc này có nhiều lý do. Lý do thứ nhất là một nhóm như thế không thể được tạo ra cho đến lúc 58 đạt được một khám phá khoa học nào đó có tầm quan trọng đến nỗi sự hạn chế về mặt khoa học hiện nay của chúng ta trong việc nhận biết sự thật về linh hồn như là một yếu tố sáng tạo không còn nữa. Sự khám phá này sẽ là một phần của “các sự kiện khoa học” được thừa nhận vào năm 1975. Lý do thứ hai là, A.A.B. không có kiến thức khoa học cần thiết để làm được gì nhiều hơn là hiểu được các đường nét rộng lớn của công việc được dự trù, và kế đó, về căn bản chỉ là theo quan điểm của các tiếp cận có tính cách thần bí và triết lý hơn mà thôi. Hỡi huynh đệ, tôi cũng không có kiến thức ấy nữa. Tôi sẽ chọn một vị đệ tử điểm đạo thuộc cung năm hay cung bảy để bàn đến vấn đề này, và mặc dù tôi có thể kêu gọi sự trợ giúp của một huynh đệ như thế, dường như đối với tôi đó không phải là việc tiêu phí thần lực có lợi vào lúc này. Tiếng thở phào nhẹ nhõm của A.A.B. khi bà hiểu được sự thật rằng có một điều mà ít nhóm nào khắc phục được nhân danh tôi và nhân danh bạn, nhất là biện minh cho hành động của tôi, đây là lý do chính !

Bây giờ chúng ta hãy sang một chỉ dẫn vắn tắt về công việc của nhóm thứ tám, đó là phụng sự về mặt tâm lý. Trong lãnh vực này công việc sẽ được nâng lên cao vượt ngoài lãnh vực giới hạn chặt chẽ của con người và sẽ tự liên kết với các vấn đề to lớn hơn – vì, hỡi huynh đệ – các vấn đề rộng lớn hơn là vấn đề chỉ liên quan đến gia đình nhân loại. Công việc của các đệ tử này sẽ bao hàm vấn đề sau :



1. Liên hệ của linh hồn con người với các giới dưới nhân loại trong thiên nhiên và vị trí của giới nhân loại trong vai trò làm trung gian giữa ba giới cao với ba giới thấp.

2. Tính chất của linh hồn trong ba giới dưới nhân loại, với tầm quan trọng đặc biệt dựa vào giới động vật và giới thực vật. Ý thức của giới khoáng chất thì khác xa với ý thức giới nhân loại đến nỗi chúng ta không thể đưa ra bất cứ điều gì về việc đó bằng lời lẽ, hay là tự đồng hoá với điều đó cho đến khi ý thức chúng ta được mở rộng, sau khi xảy ra cuộc điểm đạo thứ ba – tức điểm đạo Biến Dung (Transfiguration).

59 3. Việc học hỏi về Thiên Cơ, như đang diễn ra hiện giờ, cần được thực hiện ở năm giới trong thiên nhiên. Hiển nhiên là, đối với bạn, giáo huấn nào có liên quan đến nhóm này sẽ có ý nghĩa huyền linh rõ rệt hơn và lý thuyết suông hơn là trường hợp đối với các giáo huấn khác, vì nó sẽ được dựa vào chi tiết nằm trong bộ "*Giáo Lý Bí Nhiệm*" và trong bộ "*Luận về Lửa Càn Khôn*". Nó sẽ được thiết lập dựa vào một vài tiền đề nằm trong các bộ sách này. Do đó, các thành viên của nhóm đệ tử này sẽ thuộc về giáo phái chính thống hơn; họ sẽ có bản chất của nhà Nghiên Cứu Minh Triết Thiêng Liêng và có khuynh hướng thiên về lý thuyết.

Bản chất của linh hồn thế gian (anima mundi), sự kiện về tâm thức bên trong được tìm thấy trong mọi hình tướng không trừ cái nào, và việc có sự tương tác giữa các hình tướng này, qua trung gian linh hồn, sẽ là chủ đề chính. Sự nhạy cảm của linh hồn và cách phản ứng đối với năng lượng trong bất cứ hình tướng nào sẽ là mục tiêu *luyện tập* của các thành viên của nhóm. Do nỗi khó khăn của nhiệm vụ này mà các thành viên của nhóm thứ tám này sẽ được chọn trong số

nhân viên của các nhóm khác, vì họ sẽ có được một mức độ huấn luyện tương xứng trong công việc mở đầu của họ. Bảy giờ hai nhóm sẽ là các nhóm ăn khớp với nhau – do chỗ được tạo thành bằng số người cốt cán trong mọi nhóm, và đây là điều độc đáo.

Nhóm thứ chín, được dự trù phụng sự trong lãnh vực tài chính, sẽ là một trong các nhóm thực tiễn và lý thú nhất theo quan điểm của tình hình thế giới hiện tại và các tình trạng hiện tại. Tôi có thể bắt đầu thành lập nhóm này khá sớm, miễn là một số các môn đệ của chúng tôi chứng tỏ cho tôi thấy được các dấu hiệu bên trong mà tôi tìm kiếm, vốn bao gồm một hiểu biết đúng và đánh giá tiền bạc về mặt tinh thần. Khi nói như thế tôi không có ý cho rằng bất cứ ai trong các bạn có các dấu hiệu như thế sẽ ở trong nhóm này, trừ phi bạn sẽ cung cấp các điều kiện đúng để làm cho việc khởi đầu của nó có thể xảy ra; tuy vậy một hay hai trong số người cốt cán này có thể tạo thành một phần của nhóm phụng sự về tài chính nếu kế hoạch diễn ra đúng theo mong ước và đúng dự kiến.

60 Nhiệm vụ mà nhóm này đảm trách là nghiên cứu ý nghĩa của tiền tài dưới hình thức *năng lượng được hướng dẫn và đánh giá*. Chiều hướng của lực này tạo ra sự cụ thể hoá, và lúc bấy giờ công việc nằm trong lãnh vực của nỗ lực huyền thuật. Theo với công việc của các nhóm kia, nhiệm vụ phải được tiến hành thuộc vào ba loại nỗ lực :

1. Cố gắng để hiểu được bản chất của Prana hay của năng lượng dĩ thái thiết yếu, và ba tính chất để phân biệt nó; đó là (như bạn đã biết) tịnh (inertia), động (activity) và nhịp (rhythm) hay là – gọi bằng tên theo Ấn giáo – *tamas, raja và sattva*. Khi nào tài nguyên về khoáng chất của thế giới chưa

được khám phá và chưa được sử dụng, chúng ta có giai đoạn tamas (tịnh) ở mức sâu xa nhất và bất động nhất. Nhiều điều dính dáng đến tiền bạc ngày nay đều có liên quan đến nghiệp quả và vận mệnh của giới khoáng chất. Tuy nhiên, ở đây chúng ta không cần bàn đến điều này. Các tiến trình về sự sống của prana ban đầu được tiến hành trong lãnh vực đối chác và trao đổi những gì có trên mặt đất và sau đó đi xuống các vực sâu, như vậy mang lại sự uyển chuyển cho các biểu hiện trọng trước và sâu xa nhất (theo quan điểm con người) của thiên tính. Đây là một điểm cần ghi nhớ.

Ngày nay tiến trình đang bị đảo lộn và tiền bạc được liên kết với sản phẩm của giới thực vật dưới hình thức tiền giấy, được tạo ra dựa vào tài nguyên khoáng chất trên thế giới. Đây là một thực tại lý thú bên trong cần ghi nhớ.

2. Việc nghiên cứu các tiến trình mà theo đó tiền tài dần dần bị làm lệch hướng do việc sử dụng của cá nhân, cả theo nghĩa tốt lẫn nghĩa xấu.

Tuy nhiên, tôi không có ý định viết một luận đề về tài chính. Phần lớn đó sẽ là một ghi nhận về tính ích kỷ tẻ hại của con người, tôi chỉ tìm cách bàn đến vấn đề tiền tài theo cái nhìn của Thánh Đoàn và xem nó như là một hình thức năng lượng, mà lúc này bị bán rẻ cho các mục đích vật chất hay cho đạo tâm và tham vọng còn tính ích kỷ của những người phụng sự có hảo ý. Tầm nhìn của họ còn bị giới hạn và cần có một minh hoạ về các khả năng có sẵn trong tình trạng hiện tại vốn có thể làm lệch lạc đi nhiều hình thức của năng lượng thiêng liêng được cụ thể hoá này thành các vận hà kiến tạo và “các con đường ánh sáng”.

61 3. Việc nghiên cứu Định Luật Cung và Cầu, sao cho có thể tạo được hữu ích cho công việc của Chân Sư qua trung gian của các đệ tử trên thế giới (với động lực trong sạch, hành động khéo léo và tinh thần trách nhiệm đáng tin cậy) vốn dĩ cần thiết và hỡi huynh đệ, vô cùng cần thiết cho các Ngài.

Tiền tài đã bị làm lệch vào các mục tiêu hoàn toàn vật chất, cho dù với các mục đích từ thiện của nó. Cách sử dụng có tính chất tinh thần nhất được thấy trên thế giới hiện giờ là dùng tiền vào các mục đích giáo dục. Khi tiền tài không được dùng vào việc kiến tạo khía cạnh hình thức, chỉ mang lại phúc lợi vật chất cho nhân loại và ra khỏi các con đường hiện tại của nó để đi vào các nền tảng tâm linh đích thực, thì nhiều điều tốt lành sẽ được thực hiện, các mục tiêu từ thiện và các mục tiêu giáo dục sẽ không trở nên tệ hại hơn và một giai đoạn tiến bộ sẽ xảy ra. Thời điểm này chưa đến, nhưng việc tinh thần hoá tiền tài và việc gom lại thành số lớn cho công việc của các Đấng Cao Cả, tức các Đệ Tử của Đức Christ, là một phần của nhiều công việc phụng sự cần thiết cho thế gian và hiện giờ có thể tạo ra một khởi đầu thoả đáng; nhưng nó phải được tiến hành với nội nhân quang tâm linh, với kỹ thuật đúng và hiểu biết chính xác. Sự tinh khiết của động lực và sự vị tha đã được thừa nhận.

## NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT

Ngày 28-9-1938

Thánh Đoàn quan tâm sâu xa đến các biến cố trên thế giới. Tôi yêu cầu các bạn tiếp tục công việc thiện chí đó bằng mọi giá và đương đầu với mọi trở ngại. Hạt nhân (nucleus) đã tạo thành phải được duy trì. Nhóm người mới phụng sự

Sự hiển lộ của Thánh Đoàn

thế gian phải giữ gìn sự toàn vẹn của mình và làm việc một cách dũng cảm. Tất cả đều chưa mất đi. Sự kiên định của những người thấu triệt Thiên Cơ sẽ giúp ích nhân loại và giúp vào nỗ lực của các Huynh Trưởng (Elder Brothers). Các vị này là những kẻ bác ái, không còn oán thù, và làm việc cho sự hợp nhất – cả chủ quan lẫn duy linh.

62 Đây là tất cả những gì tôi có thể nói vào lúc này, vì chính bản thân Thánh Đoàn cũng không biết mãnh lực nào sẽ thắng thế. Các Ngài biết rằng sau rốt điều thiện phải thắng, nhưng các Ngài không biết những gì mà tương lai gần sẽ đưa ra cho nhân loại, bởi vì con người có quyền định đoạt đường lối riêng của mình. Định Luật Nhân Quả (Law of Cause and Effect) có thể ít khi được bù lại. Trong các trường hợp mà luật này đã được bù lại, nó cần có sự can dự của các Mãnh Lực to tát hơn là các lực hiện có vào lúc này trên hành tinh. Các mãnh lực vĩ đại này có thể can dự vào nếu tiếng nói của những người tìm đạo trên thế gian được nhận biết. Điều này sẽ có thể xảy ra chăng? Các mãnh lực huỷ diệt, hiện đối kháng lại mãnh lực tốt lành, (diễn tả theo lối Mỹ của bạn) đã “dồn vào chân tường” (“cornered”) các giá trị tiền tài của thế giới và đã chuyển đổi hướng đi của sinh khí (tide of prana) – vốn đang tự động cô đọng vào tiền tài và vào sự phong phú tài chính của thế giới – hoàn toàn hướng vào các mục đích cá nhân, chia rẽ và thiên về vật chất. Do đó, không dễ gì có được sự mở rộng và vun trồng thiện chí và điều này cũng áp dụng cho tiền bạc đang ở trong tay của người tìm đạo, cũng như ở trong tay của những người đã mở trí nhưng hoàn toàn ích kỷ. Rất nhiều người tìm đạo không học được cách cống hiến với tinh thần hy sinh. Nếu bạn có thể đạt được một sự phong phú nào đó về tài chính và làm cho nó hướng về mục tiêu của Đại

Huyền Môn (Great White Lodge) mà Đức Christ là Vị Lãnh Đạo, thì vào lúc này, đó sẽ là một trong các việc có tính cách xây dựng nhất mà bạn có thể làm để yểm trợ cơ tiến hoá.

Hỡi huynh đệ, vào thời buổi căng thẳng thần kinh này, tôi muốn nhắc nhở mọi người tìm đạo và các đệ tử rằng không cần có nhận thức về sự phù phiếm hay là về việc ghi nhận cái nhỏ bé. Hiện nay, các nhóm giống vốn sẽ hoạt động trong kỷ nguyên mới, đang ở vào giai đoạn tăm tối và giai đoạn phát triển, và, trong tiến trình mở rộng, đang hoạt động một cách lặng lẽ. Tuy nhiên giai đoạn này quan trọng nhất vì theo sự lành mạnh của các hột giống và khả năng bắt rễ mạnh mẽ xuống dưới và từ từ đi vào và vững chãi hướng về phía ánh sáng, thế nên sự đóng góp của họ sẽ thích hợp cho kỷ nguyên mới vốn dựa vào chúng ta. Tôi muốn nhấn mạnh sự kiện đó với bạn. Kỷ Nguyên Mới đang dựa vào chúng ta và chúng ta đang chứng kiến việc biến động (the birth pangs) của nền văn hoá và văn minh mới. Việc này hiện giờ đang tiến triển. Những gì cổ xưa và không còn thích hợp phải ra đi và trong số những điều không thích hợp này, sự thù hận và tinh thần chia rẽ phải ra đi trước nhất.

63 Trước kia tôi có nói với bạn rằng các tai hoạ đối với các cá nhân thường là kết quả của sự bùng nổ của mãnh lực và rằng các bùng nổ này đều được tạo ra do sự căm ghét, do các ý tưởng không tốt lành và các lời chỉ trích của những người có dính dáng đến tai hoạ. Tình hình thế giới ngày nay *không* do tham vọng của bất cứ người nào hay chủng tộc nào, hoặc do chủ nghĩa duy vật, sự hiếu chiến và kiêu hãnh của bất cứ của quốc gia đặc thù nào tạo ra. Về căn bản đó không phải là kết quả của những tình trạng kinh tế sai lầm hiện đang xảy ra trên thế giới ngày nay. Nó hoàn toàn do bởi sự hận thù lan

tràn trên thế gian gây ra – hận thù của con người và của chủng tộc, hận thù của các cá nhân và của những người đang có quyền hành hay có ảnh hưởng, và sự hận thù đối với ý tưởng và các niềm tin trong tôn giáo. Về căn bản, đó là do các thái độ chia rẽ của mọi dân tộc và giống dân, qua nhiều thế kỷ và cũng của ngày nay, đã thù ghét nhau và chỉ yêu thương chính mình. Điều này do bởi con người ở mọi nơi tạo ra, họ đã tìm cách đổ lỗi cho người khác ngoại trừ chính họ và họ không ngớt tìm kiếm người làm vật hy sinh (scapegoats) để nhờ đó họ có thể cảm thấy riêng họ không phải chia phần trong việc suy tư sai lầm, phát biểu sai lầm và hành động sai lầm. Sự kiện này nên được mọi người tìm đạo và các đệ tử, kể cả các thành viên của các nhóm giống hiểu rõ và đối phó. Họ cũng mắc các nhược điểm thường có, và nhiều người trong họ đã tìm cách chia ra từng phần sự phiến trách đối với các tình trạng thế giới và tìm cách chỉ trích những kẻ đang tìm kiếm, bằng đường lối và cách thức riêng của họ, để đối phó với tình hình. Suy tư rõ ràng, đánh giá chính xác các nguyên nhân và có lòng bác ái vượt trội so với mọi người, đó là cách giúp phân biệt mọi đệ tử vào lúc này. Khi nào thái độ này không còn nữa, bao giờ cũng có sự nguy hiểm là bị hút vào con lốc hận thù và chia rẽ, rồi bởi đó mà có sự tách biệt của con người (cho dù chỉ là tạm thời) ra khỏi sự cuốn hút của tình thương. Điều này có nguy cơ và đưa đến ảo cảm. Chính sự kiện tất cả các đệ tử đều có cá tính mạnh mẽ, đã làm cho phản ứng của họ cả tốt lẫn xấu đều mạnh thêm.

Tôi hầu như bối rối (phải chăng tôi đã không biết được và không yêu thương bản chất con người một cách đáng kể) trước sự tiến bộ nhỏ trong việc ưa thích suy tưởng mà một số đệ tử đã chứng tỏ. Hiện giờ, chính là lúc đối diện với khó

khăn và dường như là không thích hợp để bắt đầu công việc được dự kiến của nhóm, nếu một khởi đầu như thế bao giờ cũng xảy ra. Mỗi nhóm sắp xếp để hoàn thành một nhiệm vụ đặc biệt. Công việc hợp nhất của nhóm này chưa được bắt đầu. Nhiệm vụ đó phải được khởi đầu.

Nhóm Một có thể tạo ảnh hưởng bằng viễn cảm khi hướng dẫn con người và nói với thể trí của con người sao cho họ có thể có được ấn tượng với nhu cầu mà một trong các Đấng Cao Cả đều mô tả như là "sự cứu độ thế giới bằng tình thương". Họ phải được hướng dẫn để hiểu được rằng các chính sách của họ phải được định đoạt bằng sự tốt lành trên thế giới. Sự thành công mà nhóm có được bằng cách giúp đỡ cho thấy năng lực của họ tỏ ra có ích về mặt kiến tạo.

Nếu có quyết tâm thì Nhóm Hai có thể hành động theo cách xây dựng để kết thúc một số ảo cảm thế giới. Họ có thể làm được điều này bởi vì một vài trong số các thành viên của nhóm đã chiến đấu một cách thành công với ảo cảm trong các kiếp sống của họ.

Khi một số các hiệu chỉnh bên trong đã được thực hiện thì Nhóm Ba có thể bắt đầu việc chữa trị của nhóm theo sự hướng dẫn.

Nhóm Bốn có thể cố gắng giúp đỡ trong việc tạo ra giác tuyến cho thế giới, dĩ nhiên hoạt động trong khi hợp thành nhóm. Họ có thể làm điều này nếu, với tư cách cá nhân, họ tự tách mình ra khỏi mọi ý tưởng chia rẽ và học cách hoạt động với tinh thần bác ái và với việc cố tâm phá ngã chấp cho phàm ngã họ.

Hỡi huynh đệ, trong mọi thành viên của nhóm đều có các nhược điểm. Các khuynh hướng cá nhân và các sai sót



đều xảy ra, còn các lỗi lầm, trước tiên, lôi kéo các quan tâm riêng của một người và sự sống nội tâm của riêng người ấy; nhưng các điều này không tạo ra một tổn hại nghiêm trọng nào cho công việc của nhóm, vì chúng có thể bị bỏ qua hay diễn đạt một cách rất hời hợt bằng một cố gắng rất nhỏ. Sự thiếu kiên nhẫn với các kết quả đã đạt được, một cảm giác về sự tự mãn tự tôn (smug superiority), một vài sai sót về vật chất và các tham vọng cá nhân thuộc loại hời hợt hiện có trong một số thành viên thuộc mọi nhóm. Và vào lúc này, trong mỗi nhóm có một thành viên gặp các khó khăn có tính chất trầm trọng hơn, vì chúng tạo thành một tổn hại thực sự cho sự sống của nhóm, đang tạo ra (như chúng đang làm) lối thâm nhập cho các mãnh lực mà, một cách rõ rệt nhất, chắc chắn là nắm giữ dòng chảy của sự sống tâm linh và ngăn chặn công việc có bản chất của nhóm hướng về sự thành tựu. Trong các trường hợp này tôi có thể làm gì ?

65 Trước tiên, tôi phải thực hành sự kiên nhẫn vô hạn và mang lại cho mỗi người đủ thời gian để thay đổi. Tôi làm điều này – mất nhiều năm trong một số trường hợp, và nhờ đó đã thử thách tính kiên nhẫn của các thành viên trong nhóm, những người này không vướng mắc vào tình huống và nhược điểm đặc thù nào, họ chỉ mong muốn bắt đầu công việc của nhóm. Bài học kiên nhẫn đã không hề mất đi và tôi muốn nhắc nhở các thành viên trong nhóm là nếu bao giờ họ hy vọng có được chỗ đứng trong huyền giai, thì họ phải biết rằng tình thương và lòng kiên nhẫn có thể chờ đợi – không nghĩ điều tà vạy và chỉ nuôi dưỡng điều tốt lành.

Năm nay, tôi đã giải thích rõ cho bạn rằng sự tái tổ chức triệt để có thể là có giá trị và rằng các nhóm có thể phải được tái sắp xếp phần nào trước khi công cuộc hợp nhất của nhóm

có thể tiến hành. Hiện nay, đối với tôi việc tái tổ chức này dường như không thể tránh khỏi. Nó chưa kết thúc. Nó không đáng đến mối liên hệ bền bỉ, không đối đã được thiết lập và sẽ tồn tại trong tất cả các bạn một cách vĩnh cửu. Về cơ bản, không điều gì có thể chia rẽ bạn.

Mục tiêu công việc của các nhóm giống này là để làm cho con người quen với kế hoạch của Thánh Đoàn như ngày nay nó đang hiện ra trong thời điểm quyết định này. Trong ba từ ngữ cuối cùng này, bạn có chủ đề rất quan trọng đối với bạn vào lúc này. Đó là gì? Công việc của bạn phần lớn là xua tan ảo tưởng, nhưng trước tiên là khắc sâu Thiên Cơ vào ý thức của những nhà lãnh đạo trên thế giới. Đối với chúng ta, dường như thời điểm quyết định này được nhiều người thể tục hiểu rõ ràng hơn là những người tìm đạo trên thế giới, những người này có cái nhìn hời hợt về các mục tiêu. Những ai không được định hướng vào Huyền giai tinh thần và vào Thánh Đạo, thì hiện giờ đã phần lớn đều hiến dâng cho các hoạt động hướng về thiên nhiên trên thế giới (có thể tốt hoặc xấu tùy bạn gọi). Và điều này *không đúng* đối với những người tìm đạo trên thế giới. Thay vì hoạt động một cách tích cực để hoàn thành các mục tiêu do Thiên Cơ đưa ra (vốn có bản chất tâm linh và đem lại hậu quả hợp nhất, không nuôi dưỡng sự căm hờn và chia rẽ, mà có sự cảm thông và hoà hợp trên thế giới) họ lại phí thời gian trong việc suy luận, trong việc chỉ trích các nhà lãnh đạo trên thế giới và trong linh cảm e ngại – xét cho cùng, không một điều nào trong các điều trên có một chút hữu ích nào và sau rốt rõ ràng là có hại. Sự tổn hại này là do hình tư tưởng được hướng dẫn một cách mạnh mẽ, được những người nam và nữ tạo ra với một khả năng nào đó khi có sự tiến bộ tâm linh.

Cho đến nay, một số người trong số những kẻ tìm đạo trên thế giới, ít hiểu biết trách nhiệm của tư tưởng; tuy nhiên, hiện giờ hoạt động tạo ra tư tưởng của họ hoặc là có tính kiến tạo rõ rệt, hoặc là có tiềm năng huỷ diệt. Tôi do dự khi bàn rộng về chủ đề này, do bởi các phản ứng có thể có của phàm ngã mà những ai đọc được các lời này có thể tạo ra. Do đó, ở đây tôi nói đến thế giới một cách tổng quát chớ không nói riêng biệt về những người tìm đạo trên thế giới và những vị đệ tử hữu thệ (pledged workers).

## TIẾT HAI

# MINH HỌA CHUNG VỀ THẾ GIỚI

(THE GENERAL WORLD PICTURE)

## CÁC NGUYÊN NHÂN CỦA NỖI KHÓ KHĂN TRÊN THẾ GIỚI

(THE CAUSES OF THE WORLD DIFFICULTY)

Tháng 9 – 1938

Khi đưa ra các giáo huấn này, tôi lo lắng không rõ bạn có hiểu rõ mục đích mà tôi nhắm vào hay không. Các đạo sinh và các đệ tử thành tâm bao giờ cũng phải giữ trước mắt mình cái ý tưởng phụng sự; liên quan đến chủ đề hiện nay của chúng ta là việc phụng sự về chính trị – theo đường lối sắp xếp trên thế giới và của chính phủ trên thế giới. Giáo huấn này sẽ đem đến cho quảng đại quần chúng một số ý tưởng về khuynh hướng của vận mệnh nhân loại, khi các quốc gia và các nhóm lớn hơn có liên quan tới và sẽ mang lại một sự xác tín về tiềm lực của Thánh Đoàn và một ý thức giác ngộ. Tuy nhiên điều này sẽ thực hiện dễ hơn nhiều nếu các ý tưởng mà tôi cố gắng gọi ra được truy nguyên lại bằng sự suy tưởng với tinh thần hiểu biết, và sự hợp tác sáng suốt bằng trí của một nhóm người đã có cân nhắc sâu xa về chủ đề này.

Chủ đề của chúng ta là gì? *Theo quan điểm huyền môn*, đó là việc nghiên cứu và phân tích về cơ cấu xã hội của nhân loại. Tôi tìm cách giúp bạn hiểu được một số hàm ý chung mà các dấu vết về thời gian đã biểu lộ và không hoàn toàn bị thu

hút với tình hình hay nan đề trước mắt; một nhận thức quá chật hẹp và một quan điểm quá thiên cận không đưa đến sự hiểu biết đích thực. Còn một điều nữa: nó không nêu ra được vị trí đặc thù trong minh họa chung của thế giới mà các diễn biến trước mắt vạch ra.

70 Thật là một điều vô vị và là chân lý rẻ tiền khi nói rằng nhân loại ngày nay đang trải qua một cuộc khủng hoảng có chiều kích bao la. Các nguyên nhân của cuộc khủng hoảng này phải được dò tìm nơi nhiều yếu tố. Chúng nằm trong quá khứ; trong sự tăng trưởng, do sự tiến hoá, của một số khuynh hướng căn bản trong con người; trong các lỗi lầm đã qua, các cơ hội hiện tại và hoạt động mạnh mẽ của Thánh Đoàn Bác Ái (Hierarchy of Love). Tương lai có một hứa hẹn lớn, miễn là con người có thể học xong các bài học của hiện tại, các bài học này đã được trình bày kỹ càng cho con người; con người phải chấp nhận các bài học đó và hiểu một cách rõ ràng bản chất của nỗi khó khăn của mình và của cuộc khủng hoảng với nhiều nhánh nhóc và các hàm ý khác nhau của nó.

Sự hỗn loạn vô cùng mà hiện nay quảng đại quần chúng đang sống trong đó và sự xuất hiện của một hay hai người mấu chốt (key people) trong mọi quốc gia đều có quan hệ mật thiết. Những người mấu chốt này đánh thức mọi người bằng tiếng nói của họ và khơi dậy sự chú tâm; ý kiến của họ đều được chú ý tuân theo, dù đúng hay sai, dù được ưa chuộng hay ghét bỏ. Việc thành lập Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian một cách chậm chạp và thận trọng là chỉ dẫn cho thấy có khủng hoảng. Họ đang được nhận ra hay là đang mở đầu Kỷ Nguyên Mới, và họ có mặt lúc có các biến động của nền văn minh mới, vào lúc xuất hiện một giống dân mới, một văn hoá mới với một viễn cảnh mới trên thế giới. Công việc

tất nhiên là chậm chạp và nhiều người trong các bạn bị đắm chìm trong cái khó khăn và đau khổ, sẽ thấy rằng khó mà xem xét tương lai một cách chắc chắn hay diễn giải hiện tại một cách rõ ràng.

Tôi đã liệt kê một số lý do về sự bất ổn hiện nay trên thế giới trong một quyển sách khác (quyển *Giáo Dục Trong Kỷ Nguyên Mới*, trang 116–125) nhắc nhở bạn rằng một số nguyên nhân nằm trong quá khứ xa xăm đến nỗi lịch sử không biết gì về các nguyên nhân đó. Bạn sẽ thấy rất là hữu ích khi đọc lại một số trang về điều này, vì trong ấy tôi đã tìm cách đưa ra một số cái nhìn thấu suốt vào tình hình cơ bản mà nhân loại đang đương đầu do bởi một vài phát triển tiến hoá:

1. Mức độ mà chính nhân loại đạt được
2. Sự xuất hiện của loại chủng tộc mới
3. Việc chấm dứt Kỷ Nguyên Song Ngư (Piscean Age)
4. Việc tiến nhập của Kỷ Nguyên Bảo Bình (Aquarian Age)

Chúng ta chỉ đề cập đến điểm thứ tư và tôi không quảng diễn về điểm đó ở đây, hoặc là tạo hứng thú cho sự suy luận, bởi vì tôi bận tâm về việc có các đặc điểm chủ yếu của nó – các đặc điểm về sự hợp nhất và tổng hợp – nổi bật một cách rõ rệt trong trí bạn. Nó mang lại manh mối cho tất cả những gì đang xảy ra ngày nay trên thế giới về chính trị và cách cai trị quốc tế, kể cả trào lưu hướng về sự tổng hợp, sự pha trộn và sự liên kết.

Bốn nguyên nhân còn lại mà chúng ta sẽ xem xét sau này được liệt kê như sau :

5. Thời gian kết thúc. Sự phán đoán của con người. Giai đoạn phán đoán này là kỳ chuyển tiếp của nhóm đối với sự xuất lộ đầy đủ các ảnh hưởng trong Kỷ Nguyên Mới.

6. San bằng mọi giai cấp và các cách biệt để cho các giá trị tâm linh có thể xuất hiện và Huyền Giai Tinh Thần biểu lộ trên cõi trần.

7. Sự thật về Cách Tiếp Cận của Thánh Đoàn hướng về sự giao tiếp bên ngoài với nhân loại. Tôi xin nhắc các bạn hãy đọc các tác phẩm trước đây của tôi về các cuộc Đại Tiếp Cận<sup>1</sup>

8. Sức mạnh và ý nghĩa, xét về mặt chính trị, của Đại Khấn Nguyện (Great Invocation).

## NGUỒN CỘI ẨN TÀNG CỦA XÁO TRỘN BÊN NGOÀI. (THE HIDDEN SOURCE OF THE OUTER TURMOIL)

Tháng 1-1939

Tình hình thế giới có thể được nhìn theo một quan điểm khác một cách có lợi là tìm kiếm nguồn cội ẩn tàng của sự xáo trộn bên ngoài. Đây là điều mà ít khi con người nghĩ đến, vì nguồn cội đó nằm trong lãnh vực năng lượng và lực. Như tôi có giải thích ở nơi khác (quyển *Vận Mệnh Các Quốc Gia*, trang 3-47), có ba dòng năng lượng vĩ đại đang tác động một cách mạnh mẽ trên thế giới vào lúc này và hai dòng năng lượng khác cũng đang tranh đấu để biểu hiện, tạo thành năm cả

---

<sup>1</sup> Tâm Lý Học Nội Môn (Quyển II, trong bộ Luận Về Bảy Cung), trang 268-283, 701-751.

thầy – cùng với nhau – sẽ định đoạt khuynh hướng của các sự việc trên thế giới. Xin nhắc lại ngắn gọn:

1. Huyền lực thứ nhất và mạnh nhất là huyền lực đang từ *Shamballa* <sup>(1)</sup> tuôn đổ vào thế gian, tức trung tâm hành tinh mà Thiên ý được thấu triệt. Chỉ hai lần trong lịch sử hành tinh chúng ta mà sự hiện hữu của Huyền Lực Shamballa này được cảm nhận *một cách trực tiếp*: lần thứ nhất, khi cuộc đại khủng hoảng của nhân loại xảy ra vào lúc biệt lập ngã tính của con người trong thời Lemuria cổ xưa; lần thứ hai, vào thời Atlantis, lúc có sự tranh chấp lớn lao giữa các Tinh Quân Ánh Sáng với các Tinh Quân của Hình Hải Vật Chất (Lord of Material Form), cũng gọi là các Sức Mạnh Hắc Ám (Dark Forces). Ngày nay, huyền lực này đang tuôn ra từ Trung Tâm Thánh Thiện; nó biểu hiện cho trạng thái Ý Chí của cuộc Khủng hoảng hiện tại trên thế giới và hai hiệu quả hay tính chất phụ của nó là:

a. Huỷ diệt những gì bất hảo và đang gây cản trở trong các hình thức hiện nay trên thế giới (trong lãnh vực cai trị, tôn giáo và xã hội).

b. Tạo ra lực tổng hợp để ràng buộc lại với nhau những gì mà từ trước đến giờ vốn tách rời.

Huyền lực Shamballa thì mới mẻ và xa lạ đến nỗi nhân loại khó mà hiểu rõ được huyền lực ấy, vì đó là chính biểu

---

<sup>1</sup> Shamballa (Bạch Ngọc Cung): Đảo Thiêng trong sa mạc Gobi. Trung tâm ở Trung Á (central Asia), nơi mà Đấng Cai Quản Địa Cầu tức Đấng Vô Lượng Thọ (the Ancient of Days) đặt Tổng Hành Dinh của Ngài (Trích Luận Về Lửa Càn Khôn, A.A.Bailey trang 211)



hiện cho *Thiên Ý tốt lành* trong nguồn sống mới mẻ và hào hùng.

2. Ngày nay, huyền lực chủ yếu thứ hai đang tự làm cho nó được cảm nhận một cách mạnh mẽ là huyền lực của Huyền Giai tâm linh, tức trung tâm hành tinh nơi mà Tình Thương của Thượng Đế chế ngự, khi tình thương ấy tiến vào một trong các chu kỳ tiếp cận chủ yếu với địa cầu. Hiện nay, vấn đề trước mắt Thánh Đoàn là làm cách nào hướng dẫn và kiểm chế tất cả năm năng lượng mạnh mẽ đó để cho Thiên Cơ có thể thể hiện, và cuối thế kỷ này sẽ thấy được Mục Tiêu của Thượng Đế để cho nhân loại thể hiện đúng hướng và một cách cân xứng.

3. *Chính nhân loại* là trung tâm hành tinh chủ yếu thứ ba, nhờ đó một trong ba trạng thái thiêng liêng, trạng thái Thông Tuệ, đang tự biểu hiện, tạo ra các hiệu quả của nó trên thế giới.

Ba trung tâm này có liên kết chặt chẽ với nhau và phải được hình dung như là các biểu hiện của cách sống thiêng liêng, tượng trưng cho ba giai đoạn khai mở Thiên Cơ, và vì tạo ra ba trung tâm chủ yếu – Đầu, Tim, Cổ Họng – trong cơ thể của Đấng mà trong Ngài chúng ta sống, hoạt động và hiện tồn. Các đạo sinh có thể liên kết ba trung tâm này với ba thái dương hệ, có nhắc đến trong *Luận Về Lửa Càn Khôn*. Trong Thái Dương Hệ thứ nhất, trung tâm gọi là Nhân Loại được chuẩn bị và nguyên khí trí tuệ (principle of intelligence) xuất hiện. Trong thái dương hệ thứ hai, Huyền Giai Bác Ái (Hierarchy of Love) xuất hiện và phải biểu lộ đầy đủ, nhờ đó lòng bác ái của Thượng Đế mới được nhận thấy. Trong thái dương hệ kế tiếp, trung tâm mà ngày nay chúng ta gọi là Shamballa sẽ biểu lộ trạng thái Ý Chí của Thượng Đế

một cách sáng suốt qua tình thương. Thật là lý thú mà ghi nhận rằng, chỉ có xuyên qua con người, mà ba trung tâm này mới đi vào hoạt động một cách đúng đắn; và cũng vậy ba ý thức hệ chủ yếu (chuyên chế, dân chủ và cộng sản) có thể là câu trả lời, tuy bị lệch lạc, nhưng cũng vẫn đáp ứng được cho các mãnh lực đang tác động từ hai trung tâm cao lên trên con người. Chúng tôi có bàn về điều này trước đây (*Quyển Vận Mệnh các Quốc Gia*, trang 22).

Những ai trong các bạn đang tìm cách phụng sự nhân loại và tham gia vào nỗ lực của Thánh Đoàn để mang lại việc chữa trị cho thế gian đau khổ, đều phải học cách thấu nhập vào sau các bề ngoài, đằng sau các phương pháp và các kế hoạch, các kết quả và hiệu năng trên cõi trần, đồng thời phải nỗ lực để tiếp xúc với các huyền lực của Shamballa hay của Thánh Đoàn cộng với việc cần có con người để tạo ra các cách biểu lộ này và như vậy mới thấy được bản chất đích thực của các lực ấy – không làm xói mòn các phương pháp và các nỗ lực còn non trẻ trong lúc cải thiện mà các kế hoạch phôi thai này, nhờ đó, sau rốt, có thể xuất hiện và đưa ra nền văn hoá và văn minh của Kỷ Nguyên Mới. Nếu bạn tìm cách đem sự giác ngộ vào những chỗ tối tăm của cõi trần (hàm ý là vào tâm trí con người), thì bạn phải tự nhìn thấy một cách rõ ràng và liên kết cái trừu tượng với cái cụ thể, theo một cách thức sao cho trong các kiếp sống riêng của bạn, một chủ nghĩa lý tưởng tạm đủ (*working idealism*) có thể được nhìn thấy; chỉ có như thế thì một chủ nghĩa lý tưởng tạm đủ có bản chất quốc gia, chủng tộc và nhân loại mới có thể được tìm ra. Đầu cũng như tim đều phải được sử dụng, và nhiều người có nhiệt tâm thường hay quên điều này. Bạn có thể làm việc với sự nhất tâm cao (*high tension*) trong nỗ lực này – *một sự nhất*

74 *tâm được tạo ra bởi sự tương giao của bí huyết đầu và tim, thể hiện một cách sáng tạo qua bí huyết cổ họng, hiểu theo nghĩa huyền bí không? Trong câu chót này, tôi sẽ diễn giải cho các đệ tử bản chất của nỗ lực mà họ cần phải đưa ra.*

Chính trong việc nhận thức về những gì đang xảy đến cho nhân loại nói chung và đằng sau các cảnh quan này nói riêng, mà các nhà tư tưởng trên thế giới và Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian có thể phụng sự hữu hiệu nhất; chính sự khai mở ý thức con người để đáp ứng với các tình thế xảy ra trong bất cứ một hay nhiều quốc gia mới được coi là quan trọng; “tình trạng trí tuệ của con người” chỉ mới bắt đầu tự tập chú vào các sự việc có ý nghĩa và bắt đầu tự biểu hiện theo một cách thức sinh động. Các nhà tư tưởng và những kẻ phụng sự phải học cách tập trung vào ý thức đang khơi hoạt chứ không dựa vào hoạt động ở bề ngoài. Hỡi các huynh đệ, sự khơi hoạt này đang diễn ra một cách nhanh chóng và một cách thoả đáng. Một hay nhiều hình hài có thể chịu đau khổ nhưng sự hiểu biết về con người bên trong, trong thế kỷ này, đang trở nên tuyệt diệu một cách đầy ấn tượng. Hai mãnh lực khác có khuynh hướng làm tăng thêm sự nhất tâm đã có trên thế giới là:

4. Các mãnh lực của chủ nghĩa duy vật, đang tuôn vào ba cõi thấp từ cái được gọi là “các Mãnh Lực Hắc Ám” hay là Tà Đạo (Black Lodge) và từ các nhóm sinh linh và các nhà hoạt động đối nghịch với Chính Đạo (Great White Lodge)

5. Mãnh lực xuất phát từ chính bộ phận của nhân loại được tìm thấy nằm trong mọi phần thế giới và là cái mà chúng ta gọi là dân tộc Do Thái. Những gì mà tôi nói đến ở đây không có liên quan đặc biệt với bất cứ cá nhân nào; tôi đang xem xét vấn đề thế giới, tập trung chung quanh người

Do Thái nói chung. Phần lớn hai mãnh lực này làm phức tạp cho vấn đề mà nhân loại và Thánh Đoàn đang đối phó, nhưng cần nên nhớ rằng, hai mãnh lực đó cũng tạo ra sự thăng bằng bao giờ cũng cần thiết để tạo ra các tình huống đúng đắn.

Có một ít điều mà tôi có thể nói với bạn về các mãnh lực Hắc Ám. Chúng không phải là các vấn đề của nhân loại mà là vấn đề của Thánh Đoàn. Nhiệm vụ của các mãnh lực này là duy trì sự sống sắc tướng (form life) đồng thời vạch ra các phương pháp và các mục tiêu vốn có sẵn trong các tiến trình biểu lộ. Như người ta thường gọi Tà đạo, bạn tâm với khía cạnh sắc tướng của biểu lộ, còn Chính đạo bạn tâm với khía cạnh ý thức. Do đó, có thể nói rằng :

1. Shamballa chăm sóc đến khía cạnh sự sống dưới các thôi thúc theo đẳng cấp của nó.
2. Thánh Đoàn chăm lo đến ý thức theo các loạt mở rộng ở đẳng cấp của nó
3. Tà đạo quan tâm khía cạnh vật chất trong một số lớn các hình hài.

Lần nữa, ánh sáng có thể đến với bạn, nếu bạn liên kết ba câu nói trên với ba thái dương hệ và với Ba Ngôi của Thượng Đế. Do đó, điều tệ hại hoặc sai trái chỉ xảy ra khi ghi nhớ và nhấn mạnh vào khía cạnh sai lầm theo quan điểm khai mở được đạt đến hay là khi những gì đã được sử dụng và được phát triển đến mức độ cần thiết, nắm giữ sự sống hay ý thức quá lâu. Hỡi các huynh đệ, đó là bản chất hữu ích của sự chết.

Các mãnh lực hắc ám cũng là các năng lượng mạnh mẽ, đang tác động để bảo tồn những gì xưa cũ và thuộc về vật chất, do đó chúng lộ rõ là các mãnh lực của sự cần cỗi, của

việc bảo tồn hình hài, của việc thu hút vật chất, và lôi cuốn những gì hiện hữu trong sự sống sắc tướng thuộc ba cõi thấp. Tất nhiên, chúng có chủ tâm ngăn chặn dòng chảy vào của những gì mới mẻ và mang lại sinh khí; chúng hành động để ngăn việc hiểu biết những gì thuộc Kỷ Nguyên Mới; chúng nỗ lực để lưu giữ những gì quen thuộc và cổ xưa, để chống lại các hiệu quả của nền văn hoá và văn minh sắp đến, để đưa sự mù quáng đến các dân tộc và để lúc nào cũng nuôi dưỡng các ngọn lửa hận thù, chia rẽ, chỉ trích và độc ác hiện đang có. Đối với các dân tộc thông minh trên thế giới, các mãnh lực này tác động một cách ngấm ngấm và che giấu nỗ lực của chúng bằng các lời lẽ hoa mỹ, thậm chí đưa các đệ tử đến chỗ tỏ ra oán ghét con người và các ý thức hệ, nuôi dưỡng các mầm mống căm ghét ẩn tàng đang có trong nhiều người. Chúng làm bùng lên nỗi sợ hãi và căm thù thế giới bằng cách cố gắng duy trì những gì xưa cũ và làm cho cái không quen biết hiện ra với vẻ không được ưa thích và giữ lại các mãnh lực tiến hoá và tiến bộ cho các mục đích riêng của chúng. Các

76 mục tiêu này đều bí hiểm đối với bạn như là các kế hoạch của Đấng Cai Quản Shamballa.

Thật là điều may mắn cho bạn khi nhận biết các mãnh lực đang hiện hữu này; nhưng có ít điều mà bạn, với tư cách các cá nhân hay các nhóm, có thể làm được về chúng ngoài việc đảm bảo chắc chắn là không có gì nơi bạn mà có thể làm cho bạn – không quan trọng như bạn hiểu – thành một điểm tập trung cho các nỗ lực của chúng hay là một tác nhân cho việc phân phối loại năng lượng đặc biệt của chúng – năng lượng của sự oán hờn được tập trung và có điều khiển, của sự chia rẽ, lo sợ và kiêu hãnh. Chúng tôi là những người có liên hệ trực tiếp với Thánh Đoàn phải bàn đến các điều đó,

còn bạn có thể trợ giúp nhiều hơn là bạn biết nhờ việc điều chỉnh các tư tưởng và ý tưởng, nhờ việc vun trồng tinh thần bác ái và nhờ việc sử dụng rộng rãi Đại Thịnh Nghiệp.

Bây giờ, trong vài phút ngắn, chúng ta sẽ xem xét vấn đề Do Thái. Nên nhớ rằng thật là một điều lý thú khi thấy rằng người Do Thái có mặt ở mọi vùng đất không trừ nơi nào cả, rằng ảnh hưởng của họ rất mạnh và lan rộng (nhiều hơn là chính họ sẵn sàng công nhận), và rằng họ nắm giữ tiềm năng phong phú về năng lượng được cụ thể hoá một cách đặc biệt mà chúng ta gọi là tiền tài. Bằng một cách thức lạ kỳ, họ tạo ra một trung tâm năng lượng riêng biệt và độc đáo trên thế giới. Lý do của việc này là họ tiêu biểu cho năng lượng và sự sống của Thái Dương Hệ trước. Bạn thường được dạy rằng, vào lúc kết thúc thái dương hệ này, trong gia đình nhân loại có một tỷ lệ phần trăm nào đó sẽ không đủ trình độ giải thoát và bây giờ sẽ bị giữ lại trong chu kỳ qui nguyên <sup>(1)</sup> hay là ở vào trạng thái dung giải (solution), cho đến lúc cuộc biểu lộ của Thái Dương Hệ thứ ba kế tiếp lại đến. Bây giờ họ sẽ hợp thành đội ngũ tiến hoá và tượng trưng cho nhân loại mai sau của Thái Dương Hệ đó. Cùng một sự việc như thế đã xảy ra trong Thái Dương Hệ trước Thái Dương Hệ này, và những kẻ mà bây giờ chúng ta gọi là người Do Thái (một danh xưng và cách phân biệt hoàn toàn hiện đại, như tôi đã cố gắng nêu ra trong một vài trang chót của *Luận Về Bảy Cung*, quyển I, Tâm Lý Học Nội Môn), là các con cháu của nhóm người trước kia

---

<sup>1</sup> *Qui Nguyên* (Pralaya): Qui nguyên có nghĩa là tạm thời mất hết mọi hình tướng, nhưng tuyệt nhiên không có sự huỷ diệt chất vũ trụ (by no means the destruction of cosmic matter), vì vũ trụ chất vốn hằng hữu (eternal). (Trích "Thư của Chân Sư gửi Sinnette", tr.280).

77 đã bị kẹt lại trong kỳ qui nguyên giữa Thái Dương Hệ thứ nhất và thứ hai. Nếu bạn nhớ lại rằng cung ba chi phối Thái Dương Hệ trước và cũng chi phối giống dân Do Thái, nếu bạn ghi nhớ rằng Thái Dương Hệ đó chỉ bận tâm đến các trạng thái thiên liêng của vật chất và bận tâm đến các tình trạng bên ngoài, và rằng dân Do Thái (the Jews) là thành phẩm (product) cao nhất của Thái Dương Hệ đó, thì bạn có thể đi đến chỗ hiểu được về dân Do Thái, tính cách ly (separateness) của giống dân này, ước muốn có được sự thuần khiết về chủng tộc của họ và sự chú tâm của giống dân này vào những gì có liên quan đến thương mại và có tính cách thiết thực. Qua bao thời đại, dân Do Thái cứ khẳng khái tách ra khỏi tất cả các chủng tộc khác, chỉ vì dân tộc này đã mang theo từ Thái Dương Hệ trước cái tri thức (lúc đó là cần thiết, nhưng giờ đã lỗi thời) rằng chủng tộc Do Thái là “dân tộc được tuyển chọn” (“chosen people”). Dân “Do Thái Lang Thang” (the “Wandering Jew”) đã đi một cách vô định từ Thái Dương Hệ thứ nhất đến Thái Dương Hệ này, nơi đây người Do Thái phải học bài học hoà nhập (absorption), và ngưng việc đi lang thang của mình. Dân Do Thái đã đòi hỏi giữ sự thuần khiết cho chủng tộc mình, vì đó là vấn đề chính của dân tộc này vào đầu thời Lemuria, khi mà giống dân này thừa hưởng một thế giới chưa có con người vì đó là trước khi có sự giáng nhập của các Hoả Tinh Quân; việc đòi hỏi này đã được truyền xuống qua các thời đại và đã chi phối các luật kết hôn, ngoài ra còn có việc lo liệu cho có thức ăn thay vì được bỏ xuống (lẽ ra phải được như vậy) như cách đây hàng ngàn năm. Chính các sự kiện này (người Do Thái hiện đại không hề biết) đã cản trở dân Do Thái suốt nhiều năm và có thể tạo ra các mãnh lực chia rẽ và hận thù, để dùng giống dân Do Thái khuấy động lên nỗi khó khăn trên thế giới, và như

vậy đưa tới cuộc khủng hoảng cho vấn đề chia rẽ cơ bản của nhân loại. Khi nhân loại đã giải quyết được vấn đề Do Thái (với sự hợp tác có hiểu biết của dân Do Thái) và vượt qua được các ác cảm và hận thù xưa cũ, điều đó sẽ tác động như thế bằng cách pha trộn nỗi khó khăn vào một tình hình nhân bản rộng lớn. Khi điều đó xảy ra, vấn đề sẽ được giải quyết nhanh chóng và một trong các nỗi khó khăn chính sẽ biến mất khỏi mặt địa cầu. Sự hoà hợp chủng tộc bấy giờ mới có thể xảy ra. Nhân loại trên địa cầu chúng ta và nhóm người có cội nguồn rất cổ xưa hơn chúng ta, sẽ hợp lại thành nhân loại duy nhất và lúc đó sẽ có được hoà bình trên địa cầu.

78 Tại sao hành tinh chúng ta và Thái Dương Hệ này lại trở thành chỗ nuôi dưỡng các mầm mống chia rẽ và tại sao phần còn lại này của nhân loại, tiến hoá hơn chúng ta nhiều, lẽ ra được định trước để vạch ra tương lai của nhân loại trên địa cầu chúng ta, lại bị ẩn giấu trong sự hiểu biết của Đấng Cai Quản Shamballa, và sự hiểu biết này, không thể đến được với bạn và thực ra với nhiều vị trong Thánh Đoàn nữa. Đó chẳng qua là một sự kiện phải được bạn chấp nhận mà thôi. Cách giải quyết sẽ đến, như tôi đã nói, khi nhân loại xem vấn đề Do Thái như là một vấn đề nhân đạo chỉ khi nào dân Do Thái cũng góp phần mình vào sự cảm thông, tình thương và hành động đúng đắn. Nói về mặt chủng tộc, người Do Thái chưa làm được điều này. Họ phải từ bỏ các khuynh hướng chia rẽ của riêng mình và từ bỏ ý thức quấy nhiễu ăn sâu của mình. Về sau, họ sẽ làm được điều này một cách rất dễ dàng, khi nào, với tư cách một chủng tộc, họ hiểu được ý nghĩa và tính tất yếu của Luật Nghiệp Quả, và do việc nghiên cứu kỹ về Kinh Cựu Ước (Old Testament) và về hành động và việc làm mà họ xem như là các hành vi và các việc làm (có tính chất



xâm lăng, khủng bố và tàn bạo) thuộc về chủng tộc họ, họ nhận ra rằng thiên luật đang diễn tiến và tình cờ đưa họ vào một tương lai to tát hơn. Đồng thời đó phải là nhận thức của người Do Thái và người không Do Thái (Gentile) về trách nhiệm đồng đều đối với nỗi khó khăn hiện nay trên thế giới.

Do đó, hai mãnh lực mà tôi đã đề cập đến phải được mọi đệ tử xem xét khi họ tìm cách phụng sự trong chu kỳ có tính cách quyết định này, hai mãnh lực này cũng phải được bạn cân nhắc kỹ khi bạn bắt đầu công việc của nhóm mới này, nếu không chủ nghĩa lý tưởng và các ý tưởng sai lầm của bạn có thể làm cản trở công việc của nhóm. Về mặt lý thuyết bạn phải nhận biết được năm mãnh lực (ba chính yếu và hai thứ yếu) đang đáp ứng và va chạm trong gia đình nhân loại vào lúc này. Theo tôi bạn cần chú ý đến các sự kiện này. Nếu các đệ tử phải làm công tác tập thể chung với nhau trên các phân cảnh của cõi trí thì họ phải tẩy sạch thể trí của mình cho hết các thành kiến, hết oán thù và bất cứ khuynh hướng nào đưa đến sự tự tôn và chỉ trích. Với tư cách một nhóm bạn không thể làm việc được, nếu còn nuôi các ý tưởng này, và hiện giờ tôi đang chuẩn bị để giảng dạy cho bạn một số giai đoạn đầu tiên về công việc và sự hữu ích của nhóm. Theo tôi không cần bàn đến các vấn đề thế giới này nếu bạn không bị ảnh hưởng bởi các phản ứng tình cảm đối với chúng, nhưng rất ít người trong các bạn có được thể trí không còn vướng bận thành kiến và oán thù. Một số ít có thể làm được việc đó và số còn lại trong các bạn cũng có thể tách trí bạn khỏi ảnh hưởng không đúng và các ý tưởng sai lầm.

Trong công tác này tôi đòi hỏi bạn định trí vào các huyền lực Shamballa và Thánh Đoàn. Tôi đòi hỏi bạn tự xem mình như là các vận hà trong sạch và thông suốt, và chỉ tìm cách

liên kết với linh hồn của mỗi người và vạn hữu, mà bản chất là tình thương trong sạch, sự tổng hợp được hiểu rõ và tiềm lực thiêng liêng.

Tuy nhiên, điều chủ yếu là, bất chấp công việc mà tôi đã kêu gọi đến các nhóm này và – theo như bạn biết – vốn được dự kiến để đặt nền tảng cho công việc của các trường phái nội môn trong tương lai, mà các thành viên của mọi nhóm đều hiểu được rằng công việc của các nhóm ngoại môn cũng phải được đảm trách. Quá nhiều người trong các nhóm này đều hài lòng với ý nghĩa của công việc riêng của nhóm mình và cho phép nó chiếm vị trí phụng sự khách quan.

Hỡi huynh đệ, nếu khó đánh thức những người tìm đạo như là chính bạn, đi vào việc phụng sự cần kíp và có ý thức trách nhiệm đầy đủ; nếu những người nam và nữ với mọi thông tin mà bạn có được, không thể được khơi dậy cho nỗ lực hy sinh, bạn vẫn có thể nhận được một ý tưởng nào đó về mức độ quan trọng của nhiệm vụ mà Thánh Đoàn phải đương đầu vào lúc này. Có lẽ bạn có thể hiểu được hầu hết ý thức về nỗi thất bại đang bao vây tôi (nếu tôi bị giới hạn bởi bất cứ ý niệm về thời gian nào) thí dụ, khi tôi tìm cách hợp tác với người nào đang bận rộn với công việc riêng của họ, không có ý thức về sự găn gủi và thích tập trung vào việc phát triển riêng của họ, gia đình riêng của họ, các vấn đề riêng của họ, hơn là có được cái nhìn rộng lớn hơn về thế giới vốn sẽ đưa đến sự hợp tác đầy đủ. Việc ngăn ngừa sự sụp đổ trên thế giới là mục đích cố gắng của chúng ta và tôi đã đòi hỏi sự trợ giúp của bạn hướng về mục đích này.

**KHUYNH HƯỚNG TÂM LINH CỦA  
VẬN MỆNH NHÂN LOẠI**  
(THE SPIRITUAL TREND OF HUMAN DESTINY)

Lễ Wesak, tháng 5-1939.

Trong thời kỳ khủng hoảng, lo âu và hồi hộp này, dường như có một vài điều mà bạn nên nhớ rõ, và một số điều mà bạn nên cố gắng làm.

Do đó, điều trước hết mà tôi muốn nhắc nhở bạn là *Thánh Đoàn đang sẵn sàng*. Đoàn sau tất cả những gì đang diễn ra ngày hôm nay là cùng một nhóm các mãnh lực tâm linh và cùng các Huynh Trưởng và các Chân Sư đều hiện hữu từ trước đến giờ, đang hướng dẫn nhân loại theo con đường sự sống và đưa chúng ta một cách an toàn và một cách thoả đáng đến trình độ phát triển hiện tại của chúng ta. Đức Phật mà chúng ta đang tổ chức lễ Kỷ Niệm Ngài, và Đức Christ, Đấng đã biểu lộ cho chúng ta lòng bác ái không đổi của Thượng Đế, vẫn còn với chúng ta, và Thánh Đoàn vẫn đứng vững như thành trì của sức mạnh giữa chúng ta với tai hoạ có thể xảy ra; trung tâm của sự sống tâm linh này “giống như bóng mát của tảng đá lớn trong mảnh đất buồn tẻ”.

Điều thứ hai mà chúng tôi muốn tất cả các bạn ghi nhớ là nhân loại đã tiến tới một cách vững vàng từ tình trạng vô minh mù mờ và thiếu hiểu biết đến tình trạng có sự quan tâm sáng suốt vào sự sống và một ý thức trách nhiệm ngày càng tăng. Ý thức trách này, vốn đang khởi hoạt trong tất cả các bạn – ở mức độ rộng lớn hiện nay của nó – thì tương đối mới mẻ và là một trong cá yếu tố đang làm tăng một cách rõ rệt nỗi thống khổ và đau đớn mà tất cả các bạn đang cảm nhận. Bạn hãy tự hỏi mình, với tư cách là một chủng tộc, do đâu

chúng ta thất bại và chúng ta có thể làm gì để sửa chữa lỗi lầm của chúng ta? Tuy nhiên, bất chấp mọi việc, con người đã vượt qua hết giai đoạn này đến giai đoạn khác với sự khai mở tâm linh, sáng suốt và bất luận các biến cố bên ngoài có thể ra sao đi nữa, nhân loại cũng có tiến bộ thật sự. Không có việc quay trở lại và sẽ không một ai cả. Nhân loại đã vượt qua nhiều bão táp, và đã thoát khỏi được nhiều khó khăn. Từ các thời kỳ khủng hoảng, con người đã hiện ra, một cách tốt đẹp hơn và mạnh mẽ hơn, nhờ được trui luyện “bằng lửa” và rõ ràng đã tiến gần đến mục tiêu hơn.

Tôi cũng xin nhắc nhở bạn về sự toàn vẹn và sự liên đới của gia đình nhân loại. Chúng ta là một dân tộc – là một trong các mối liên hệ của chúng ta, và các năng lực, các ước muốn, cội nguồn và mục tiêu của chúng ta. Chính sự toàn vẹn thiết yếu và có thể nhận biết được này, hiện nay đang xuất hiện một cách mạnh mẽ trong ý thức con người. Bạn thường tưởng rằng điều này có thể không phải như thế, rằng vị thế của bạn khi tin vào điều này thì có phần độc đáo và rằng bạn đang ở vị trí có phần cô lập. Nhưng đây là lỗi lầm của bạn và không đúng với các sự kiện của trường hợp. Trong mọi lãnh thổ và trong số các dân tộc khác nhau nhiều, có cùng một ước muốn để cảm thông, để lập được các liên hệ đúng đắn và hoà bình, và để biểu hiện thiện chí căn bản, vốn là một trong các đặc điểm sâu kín nhất của con người và là di sản thiêng liêng của chúng ta.

Đây là điều mà đối với tôi, vào lúc này, có vẻ quan trọng và là những gì mà tất cả chúng ta đều nên ghi nhớ kỹ. Bạn có cố gắng để làm như thế không? Dù bất cứ việc gì có thể xảy ra trên thế giới, dù là chiến tranh hay hoà bình, tranh chấp hay xâm lược, hay hoà giải trong sự cảm thông và thương

ngộ – chúng ta đều đương đầu với một thời kỳ điều chỉnh khó khăn và chúng ta phải được chuẩn bị cho điều này. Ba năm sắp tới đều có tính quyết định và chúng ta thường được cho biết điều này.

Nhiều điều sẽ tùy thuộc vào những gì mà bạn và tất cả những kẻ có thiện chí và các đệ tử nghĩ và làm. Tôi muốn nhắc nhở bạn về một sự việc đáng khích lệ khác và đó là những gì mà năng lực được tạo ra bởi những ai đang tìm cách sống như các linh hồn và giao tiếp với linh hồn và thế giới có các thực tại tâm linh vượt ngoài sự cân xứng với ý thức về khả năng và sự hữu dụng đã được ghi nhận. Khi bạn cố gắng tạo ra sức mạnh tinh thần một cách xây dựng và một cách không ích kỷ, thì bạn có nhiều tiềm năng hơn là bạn tưởng. Nếu đưa thêm vào nhận thức này cái ý thức rằng bạn không phải chỉ có một mình trong đó, mà nhiều người có cái nhìn tương tự với cái nhìn của bạn và với cùng lý tưởng và đạo tâm tinh thần có trong mọi xứ sở không trừ loại nào, trong mọi tôn giáo, nhóm và tổ chức, bấy giờ thực sự bạn có thể tiến tới một cách can đảm và với niềm tin đầy hy vọng. Nếu đây là một phát biểu có thực (tôi tin là thế) thì bấy giờ chúng ta hãy tiến tới bằng cách hợp tác với các huynh đệ của chúng ta ở mọi nơi, chú ý đến cơ hội, sức mạnh trách nhiệm và niềm vui vì phụng sự.

Về một số việc mà bạn có thể làm, tôi xin đề nghị như sau. Đừng để cho chính bạn bị cuốn hút bằng bất cứ chứng rối loạn tâm thần nào do sợ sệt (fear psychosis) hay để bị lôi cuốn vào bất cứ quan điểm nào để qua đó nỗi lo âu, bất an và buồn phiền trên thế giới có thể đè bẹp bạn. Hãy cố gắng trụ lại trong bản thể tâm linh. Trong lúc tham thiền mỗi buổi sáng, hãy tìm cách giữ thái độ đó trong những giờ phụng sự

82 trước mắt mỗi ngày. Đây không phải là điều dễ làm, nhưng vẫn có thể làm được nếu bạn giữ được yên tĩnh đủ trong năm phút vào mỗi buổi sáng – hoàn toàn yên tĩnh ở nội tâm – và nếu bạn lấp đầy ngày giờ của bạn bằng công việc thiết yếu và phụng sự đích thực, để phòng một cách cẩn thận mọi tư tưởng và ngôn từ.

Từ bây giờ đến lễ Weask năm 1940, mong cho mỗi người trong các bạn kiểm chế được lời nói vốn thường là mục tiêu của bạn nhưng ít khi bạn thành công, và nên nhớ rằng, nhân tố mạnh mẽ nhất trong việc kiểm chế lời nói là lòng bác ái (loving heart). Cuộc nói chuyện thiếu suy tính và gây sợ hãi, chuyện nói hành đáng ghét, nói xa gần độc hại, sự ngờ vực, việc quy các động lực thúc đẩy sai lầm và tội lỗi cho nhiều người khác; và các dị biệt về thái độ vốn đã chia rẽ nhiều quốc gia khác nhau trên thế giới, ngày nay đang lan rộng và đưa thế giới đến tình trạng đáng buồn hiện tại. Thật là điều dễ dàng khi phó mặc cho cùng các thói quen ăn nói và suy tưởng mà chúng ta thấy chung quanh ta và khi phát hiện thấy chúng ta đang tham dự vào việc chỉ trích (attack) và thù hận. Hãy tự nỗ lực ngăn cho chính bạn khỏi điều này và không nói điều gì có thể kích động đến sự hận thù và ngờ vực liên quan đến bất cứ chủng tộc nào, bất cứ người nào, nhóm nào hay bất cứ các nhà lãnh đạo nào của các nhóm và các quốc gia. Bạn sẽ phải tự ngăn ngừa một cách thận trọng ngõ hầu ngay cả trong việc bảo vệ những gì mà bạn có thể, với tư cách cá nhân hay với tư cách quốc gia, chuẩn nhận được, bạn không còn thấy chính mình chứa đầy hận thù và vi phạm luật bác ái – định luật duy nhất có thể thực sự cứu độ thế gian. Có lẽ chìa khóa cho sự thành công của bạn theo đường lối này sẽ là *sự im lặng vì lòng bác ái*.

Cũng sẽ là tốt lành khi vun trồng niềm vui để mang lại sức mạnh. Đây không phải là lúc chán chường, thất vọng hay nản chí. Nếu bạn nhượng bộ cho các điều này, bạn sẽ trở nên các tụ điểm tiêu cực và có tính cách huỷ diệt ở chung quanh bạn. Nếu bạn thực sự tin tưởng rằng sự sống tinh thần là nền tảng trong thế giới ngày nay, nếu bạn nhất tâm tin rằng thiên tính dẫn dắt thế giới, nếu bạn thực sự hiểu được sự kiện rằng mọi người đều là huynh đệ của bạn và rằng tất cả chúng ta đều là con của Đấng Cha Duy Nhất, và nếu bạn tin chắc rằng tâm của nhân loại đều lành mạnh – các ý tưởng này không đủ mạnh để giữ cho chúng ta luôn luôn vui vẻ trong thế giới vô thường này hay sao?

Như vậy, bạn có mang theo bạn các ý tưởng sau đây hay không?

Thứ nhất, Huyền Giai của các Mãnh Lực tinh thần đang trụ lại trong Bản Thể Tinh Thần (spiritual Being).

83 Thứ hai, chúng ta cũng có thể trụ lại vững vàng trong Bản Thể tâm linh.

Thứ ba, sự im lặng do lòng bác ái phải là chủ âm (keynote) của chúng ta trong những năm tới.

Thứ tư, sức mạnh để trụ lại là kết quả của một thái độ vui vẻ và một sự định hướng đích thực cho linh hồn.

## XUNG ĐỘT GIỮA CÁC MÃNH LỰC CÓ CỘI NGUỒN CỔ XƯA (CONFLICT BETWEEN FORCES OF ANCIENT ORIGIN)

Tháng 8–1939

Tôi đã có bàn về năm dòng năng lượng mà ngày nay đang xung khắc với các mãnh lực trên thế giới hay là với các

mãnh lực của ánh sáng hoặc bóng tối như thường gọi (tôi xin nhắc bạn rằng không có bóng tối nào mà không kèm theo ánh sáng và không ánh sáng nào mà không kèm theo bóng tối. Hãy suy ngẫm điều này). Tôi muốn bạn hiểu được rằng các nỗ lực có sắp xếp của Huyền Môn (Great White Lodge) đều được hướng đến việc nâng cao các mãnh lực có sắp xếp của thuyết duy vật (materialism) đến cõi tâm linh cao siêu. Ngày nay, vàng bạc và sự chia rẽ, chủ nghĩa duy vật và lòng ích kỷ đang xung đột với năng lượng tâm linh và với tinh thần hợp tác hay phối hợp do cảm thông. Thiên luật sẽ định đoạt các kết quả có thể diễn đạt bằng các từ ngữ thường được dùng: *do bởi nắm giữ, con người sẽ mất; do bởi từ bỏ, con người sẽ được; do bởi cố sức giữ chặt những gì mình có, tất nó phải và sẽ biến mất.* Hãy suy ngẫm về định luật này.

Phương pháp mà theo đó các sức mạnh của chia rẽ và của ích kỷ tác động ấy là bằng sự đua tranh hợp tác. Trên khắp thế giới, các tập đoàn đều đã được thành lập (hoặc là đang trong tiến trình thành lập) để đạt được nhiều mục tiêu vật chất khác nhau, đạt được các tham vọng của cá nhân hoặc của quốc gia, chấp nhận các kế hoạch và các quan niệm trí tuệ (thường được gọi là các ý thức hệ) dựa vào đa số con người. Các đảng phái, các tổ chức, các nhóm, các hội đoàn, các hiệp hội và các liên minh đều hiện hữu để làm thăng tiến các mục tiêu xã hội và chính trị để tiến hành các dự án của nhiều dân tộc và nhiều quan điểm khác nhau, cộng với nhiều thái độ hướng về sự sống và cách sắp xếp và tái sắp xếp của nó. Ở đây tôi không bàn đến các giáo hội, các tôn giáo lớn hoặc các 84 tổ chức có tính chất tôn giáo. Tôi bàn đến các yếu tố quyết định mà ngày nay đang chi phối sự sống vật chất của hành tinh. Nói rộng hơn, các mãnh lực và các nhóm này đều bận



tâm đến các giá trị vật chất và các ý tưởng trí tuệ. Chúng không bận tâm chính yếu đến các giá trị tinh tế hơn, mặc dù các giá trị này đều có một cách tinh cò. Tâm quan trọng được dựa vào tình hình kinh tế; dựa vào sự sở hữu đất đai hay các khuynh hướng về văn hóa, và với các mối liên hệ giữa dân tộc với các quốc gia; như bạn biết, các điều sau này căn bản là dựa vào những gì hữu hình và biểu lộ ra bên ngoài được bảo vệ, che chở hay được thuận lợi và cung cấp bởi các phương tiện hữu hình rõ rệt mà chính chúng được tách biệt và phân chia. Tôi nghĩ là người dân của mọi quốc gia nên xem phát biểu này là trung thực. Các phương pháp căn bản ẩn bên dưới đã được dùng đến chính là các phương pháp sắp xếp theo tổ chức (lớn, như trong các quốc gia, hay nhỏ hơn, như trong các nhóm bên trong các quốc gia), truyền bá, đặt ra các ý tưởng ưa thích qua việc sử dụng ngôn từ và chữ viết trong mọi đất nước, sự trung thành của tập thể, sự liên kết của nhóm với người lãnh đạo, và các phương pháp của tập thể. Sự thành công tùy thuộc vào sự cố kết đã đạt được của nhóm, sự tự nguyện hy sinh của nhóm, cộng với sự trung thành và thành tín đối với nhân vật hướng dẫn nào đó.

Đằng sau nhiều nhóm này là các mãnh lực có nguồn gốc cổ xưa, vốn được cam kết hoặc là dành cho các giá trị vật chất, hoặc là dành cho các giá trị tinh thần. Bởi vì nhiều kỷ nguyên đã trôi qua trong việc tạo ra các giá trị vật chất, đối với sự phát triển của ý thức phàm ngã và đối với việc đạt được nền văn minh vật chất và thuộc bên ngoài, các mãnh lực của chủ nghĩa duy vật hiển nhiên là mạnh hơn và có ảnh hưởng hơn là các mãnh lực của tinh thần hay của các thế giới vô hình. Đến nay, điều này không sai chút nào, mặc dù nó đã được kèm theo bởi nhiều điều ngoài ý muốn và đã đưa đến

sự tiến hóa một chiều. Nhưng hiện giờ chưa đến lúc cho việc chuyển di ý thức nhân loại vào thế giới hiểu biết chân chính thuộc tinh thần có các tiêu chuẩn sinh hoạt trừu tượng và đáng ưa chuộng hơn.

Đang tuôn đổ qua cái hỗn độn của các nhóm công và thù (offensive and defensive groups) và qua nhiều tổ chức xung  
85 khác (phần lớn thuộc chính trị hay tôn giáo) và có ảnh hưởng đến cả các đoàn thể chống đối lẫn những người đại diện cho các lý tưởng mới cùng nền văn minh và văn hóa sắp đến, là năm luồng năng lượng đã nói ở trên.

Ở điểm này tôi muốn nhắc nhở bạn rằng *hiệu quả tác động của năng lượng tùy thuộc vào bản chất của hiện thể đáp ứng*. Tùy theo vận cụ và bản chất các thể của mình như thế nào, con người sẽ phản ứng lại với các năng lượng lưu nhập như thế ấy. Đây là một phát biểu căn bản. Đó là một định luật và cần được xem xét cẩn thận. Các ảnh hưởng của một Chân Sư hay đệ tử điểm đạo lên trên con người đều rất khác nhau, bởi vì đối với ảnh hưởng rung động của Ngài, mỗi người đều đưa ra một loại thể xác, một bản chất tình cảm và một loại thể trí mà trong mỗi trường hợp đều khác với tất cả các trường hợp khác. Cách dùng mỗi thể để tạo ra năng lượng kích thích cũng sẽ khác nhau; việc tập trung ý thức của con người lại rất khác; loại thể trí của y hoàn toàn khác; các bí huyệt của y, sự hoạt động của chúng và cấu tạo bên trong của chúng cũng khác hẳn và điều đó như nhau cho các nhóm, các tổ chức và các quốc gia.

Thí dụ các quốc gia đều có bảy trung tâm lực (centres), cũng như có tất cả các hình thức sự sống từ nhân loại và con vật trở lên, và thật là một nghiên cứu lý thú khi khám phá ra các trung tâm lực này và ghi nhận loại năng lượng đang tuôn

đồ qua chúng. Đối với Liên Bang Mỹ, thì Chicago là bí huyết nhật tùng, trong khi New York là bí huyết cổ họng và Washington là bí huyết đầu. Bí huyết tim là Los Angeles. Ở Đức, bí huyết tim là Munich, bí huyết đầu là Nuremberg, trong khi Berlin là bí huyết cổ họng. Nước Anh (Great Britain) bí huyết tim là London (và tạm thời đó cũng là bí huyết đầu, mặc dầu không phải luôn luôn xảy ra trường hợp này), trong khi đó Ottawa là bí huyết cổ họng và Sydney là bí huyết nhật tùng của Đế quốc Anh (British Empire). Sau này, tôi có thể chỉ ra cho bạn các trung tâm mà qua đó các lực biểu hiện phải tác động đối với các quốc gia khác nhau. Chi tiết này tạo thành một trong các khoa học chính yếu của Huyền Giai (major hierarchical sciences) và chỉ ra cho chúng ta biết đó là các khả năng tiềm tàng trong bất cứ quốc gia nào, mức độ thành đạt và các cơ hội để cho công việc tiến tới hay là chướng ngại cho sự tiến bộ; điều này được đánh giá bằng ánh sáng trong các bí huyết, làm tăng thêm hoặc yếu đi mức rung động của chúng. Chính điều này có thể tạo ra hay ngăn chặn sự phát triển của những gì được gọi là tính chất tâm linh trong các cá nhân và trong các quốc gia, và khoa học này về sau sẽ được nhận biết. Chính là nhờ khoa học này mà Thánh Đoàn có thể tạo ra các kế hoạch rộng lớn hơn và biết được các quốc gia cá biệt sẽ phản ứng lại với sự kích thích theo cách nào và đưa tới tiến bộ mong muốn. Đây là hình thức hiện đại của khoa laya-yoga thời Atlantis cổ xưa, hay là yoga về các bí huyết (yoga of the centres).

Do đó, tùy theo tình hình của các thể nhảy bèn của hành tinh, của các quốc gia và của các cá nhân như thế nào mà phản ứng của họ đối với năm loại thần lực đang tuôn vào sẽ như thế ấy. Thí dụ thần lực Shamballa, đang tạo ra ảnh

hưởng trên các mẫu thuộc cung thứ nhất, và trên các mẫu thuộc cung khác theo tuyến năng lượng chủ yếu – các mẫu thuộc cung thứ ba, năm và bảy – gây ra các kết quả khác nhau rất nhiều hơn là khi nó tạo ra ảnh hưởng trên tuyến năng lượng thuộc cung thứ hai; các kết quả của ảnh hưởng năng lượng Shamballa trên các cá nhân và các quốc gia thuộc cung một có thể cực kỳ mạnh mẽ. Ảnh hưởng này, tương đối là ảnh hưởng mới đối với nhân loại, đang gây ra trong thế giới ngày nay mọi thay đổi về chính trị và cơ cấu tổ chức vốn rất thịnh hành, và rất gây xáo trộn. Về phương diện này nhân loại có thể làm được chẳng bao nhiêu; ngoại trừ nỗ lực để làm quân bình việc hiển lộ năng lượng thuộc cung một với thần lực Thánh Đoàn hay thần lực thuộc cung hai. Năng lực sau này – đang tác động qua các tôn giáo trên thế giới, và qua người nam hay nữ nào đáp ứng được với ảnh hưởng bác ái – có thể thay đổi phương pháp (mặc dù không thay đổi mục tiêu hay chiều hướng) bằng cách tuôn đổ vào mãnh lực bác ái.

Lần nữa, loại thần lực mà chúng ta xem như là đang phát ra hoàn toàn từ trung tâm của con người, loại năng lượng cung ba, có cấp độ thứ ba hay cấp độ sáng tạo; và thực ra trong ba năng lượng này, bạn có biểu hiện của ba bí huyệt chính của Hành Tinh Thượng Đế. Như bạn biết, năng lượng thứ nhất hay năng lượng ý chí, được tập trung trong Đức Sanat Kumara, Đấng Thái Cổ (theo cách Ngài được gọi trong Thánh Kinh Cơ Đốc Giáo), Đấng Chủ Quản tại Shamballa, Ngài là hiện thân (embodiment) cho phạm ngã của Hành Tinh Thượng Đế. Thần lực bác ái được tập trung qua hai Đấng thiêng liêng vĩ đại của Thánh Đoàn, tức Đức Phật và Đức Christ. Cả hai Đấng đều là các hiện thân cho bí huyệt tim

của Hành Tinh Thượng Đế, vì Đức Phật tượng trưng cho hoa sen mười hai cánh trong đầu, Đức Christ tượng trưng cho đôi phân, tức hoa sen mười hai cánh của bí huyết tim. Đây là một sự kiện ít khi được hiểu rõ hay thậm chí được nhắc đến. Các cánh hoa của bí huyết cổ họng, hiện nay, được tượng trưng bởi một số các nhà cai trị hàng đầu trên thế giới, hoạt động của họ là chịu trách nhiệm cho việc sáng tạo nhanh chóng thế giới mới với các nền văn minh và văn hóa đang thay đổi mau lẹ. Các ý tưởng này sẽ cung cấp nhiều điều mà bạn cần xem xét kỹ.

Loại mãnh lực thứ tư, vốn chịu trách nhiệm cho tình trạng các sự việc trên thế giới vào lúc này, là mãnh lực của dân Do Thái; nói chung họ tạo thành bí huyết nhật tùng của Hành Tinh Thượng Đế, vấn đề của họ đang được vận dụng ngày nay là tập trung, hạn định và chi phối bản chất xúc cảm của thế giới và các phản ứng tình cảm có bản chất nhạy bén của nhân loại và của Hành Tinh Thượng Đế. Đừng quên rằng Phạm Ngã của Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta thì chưa hoàn thiện (not yet perfect), do đó mới có sự kiện là thể biểu lộ của Ngài, tức hành tinh chúng ta không được kể như là một trong các hành tinh thánh thiện. Qua dân tộc Do Thái trên khắp thế giới, cảm xúc – cảm tình hay thù hận, biểu hiện của tình thương hoặc bị chi phối bởi sự căm ghét – đang được gom lại vào điểm tập trung trong bí huyết nhật tùng của hành tinh, chuẩn bị cho một thay đổi thường xuyên và to tát. Chính vì lý do này mà tôi có nói với một số các môn đệ của tôi rằng khi nhân loại giải quyết một cách chính xác vấn đề Do Thái, và khi vấn đề đó được giải quyết theo cách nhân bản và lành mạnh, thì bấy giờ năng lượng thuộc bí huyết

nhật tùng của hành tinh sẽ được nâng lên đến bí huyết tim và một chuyển biến trọng đại sẽ xảy đến.

Các Sức Mạnh Hắc Ám hoặc Sức Mạnh Thiên Về Vật Chất tương ứng với toàn bộ các năng lượng thuộc bí huyết xương mông của hành tinh, liên quan đến việc tạo ra các hình hài, và công việc của chúng là giữ cho chiều hướng chú tâm của hành tinh vào khía cạnh sắc tướng của biểu hiện thiêng liêng. Chúng có liên quan đến sự sống của chính vật chất, đến cách dùng huyền thuật của vật chất và liên quan đến những gì được xem như là hắc ám, bởi vì đối với nhân loại ở trình độ phát triển hiện nay, khía cạnh thiêng liêng đó đã đánh mất ảnh hưởng chủ yếu của nó và sẽ nằm đằng sau “trong chỗ tối tăm của những gì đã phát triển và không còn quyền lực gì thêm nữa trên đũa con của Thượng Đế”. Do đó bạn có bảng biểu sau đây diễn tả những gì tôi đã tìm kiếm ở trên để minh giải cho bạn.

Ở đây tôi xin nêu ra rằng năng lượng thứ tư được tập trung trong vấn đề dân Do Thái, rõ ràng là đang tạo ra rạn nứt như là một phần của thiên cơ. Người Do Thái là các khí cụ trong việc thể hiện Thiên Cơ để tạo ra một số các tổng hợp và để đưa nhân loại đến một số nhận thức và quyết định. Việc nghiên cứu kỹ lưỡng bảng liệt kê này sẽ mang lại cho bạn nhiều hiểu biết. Tuy nhiên, đó chỉ diễn tả *trạng thái hiện tại* trong giai đoạn tạm thời giữa kỷ nguyên Song Ngư cũ (Piscean age) đang đi qua với kỷ nguyên Bảo Bình mới đang đến. Nó mô tả chu kỳ thế giới hiện tại này. Tâm quan trọng của các cung lại thay đổi có liên quan đến hai kiểu biểu lộ năng lượng sau cùng này, vốn dĩ hoàn toàn liên tục, bởi vì chúng là biểu tượng (trong thời đại và kỷ nguyên này) của

bản chất phàm ngã dưới hình thức vật chất và tình cảm của nó.

Tôi tự hỏi không rõ bạn có hiểu hết được các hàm ý của đoạn này không. Khi trạng thái trí tuệ (trạng thái thứ ba của phàm ngã) được phát triển đầy đủ hơn, bấy giờ sự tập trung nỗ lực của các mãnh lực đen tối sẽ thay đổi và vấn đề người Do Thái sẽ biến mất. Nhân loại chưa vận dụng các vấn đề của mình một cách sáng suốt. Như vậy, các mãnh lực và năng lượng của tiến trình sáng tạo vào lúc này cực kỳ linh hoạt trong việc chuẩn bị những gì mà tôi có thể gọi là “vật chất của thế giới” và chất liệu của tất cả bốn giới trong thiên nhiên đối với các thay đổi sắp đến. Khi người thợ cày xới và bừa đất trong mảnh ruộng của mình, nhờ thế y đưa những gì ở bên dưới đến kết quả cuối cùng, một tiến trình tương tự như thế đang xảy ra trên thế giới ngày nay, và tất cả đang chuẩn bị cho việc gieo trồng, nhờ đó mới đạt được hiệu quả. Các hiệu quả này sẽ tạo ra nền văn hóa và văn minh thời Bảo Bình mới. Trong tiến trình này, Thánh Đoàn đang chiếm một phần rõ rệt, có tác dụng và đang tác động chỉ có một mình và một cách đặc biệt hơn bao giờ hết trong lịch sử của thế giới, dưới sự hướng dẫn và trợ giúp một cách thiết thực từ Shamballa.

- 90 Các nhóm giống đang ở trong tiến trình được “giữ chặt về mặt huyền bí” (“esoterically anchored”) trong lãnh vực thế giới, trong các nhóm này có những người có thể đáp ứng với các mãnh lực tinh anh và những người có thể – nhờ sức mạnh của tư tưởng sắc bén của họ ở giai đoạn này của trình tự – tạo ra các tình trạng này (trong vòng các khuynh hướng hiện đang có trên thế giới và các nhóm trên thế giới) vốn sẽ cho phép các môn học mới, các tiếp cận mới đối với thiên tính, nền giáo dục mới và các cách thức mới để vận dụng tình hình

kinh tế và các vấn đề chính trị, để đẩy nhanh và thúc hối sự phát triển Thiên giới theo một cách thức sao cho giới thứ năm này trong thiên nhiên trở thành một sự kiện hữu hình, có thật và thực sự hiện hữu trên cõi trần.

Trong việc tạo ra giới thứ tư trong thiên nhiên, tức giới nhân loại, tiến trình được nói đến trong các cổ thư và các ký ảnh trong thư viện của Thánh Đoàn bằng các thuật ngữ sau đây mà một số trong đó được diễn đạt và bàn rộng trong bộ Giáo Lý Bí Nhiệm :

“Bảy con người hiện ra, những người tù của các Đấng Prajapatis và cũng là những người tù của các vị Barhishads ở địa cầu... Bảy con người với bảy màu sắc.... Bảy con người, mỗi con người trên mảnh đất riêng của mình và liên kết với người thứ tám. Họ nói chuyện và biết lẫn nhau. Họ thấy và mong ước những gì hiện ra lúc ấy. Họ cảm nhận được cái thứ nhất, thứ hai và thứ ba. Chính họ là cái thứ tư, nhưng về cái thứ năm, cho đến nay họ không biết, vì họ là các tù nhân của thế giới, còn cái thứ năm không thể xuất hiện. Lúc bấy giờ có bốn mươi chín ngọn lửa tiếp tục làm công việc của chúng, còn các thanh che ngục trở nên vững như thép.... Nhưng thời gian kiên trì và bảy người – mỗi người trên đất riêng của mình – bắt đầu tăng trưởng quá lớn so với các thanh giam nhốt”.

Dụ ngôn (parable) này sẽ trở nên rõ rệt đối với các nhà huyền bí học (esotericists). Mạnh mẽ cho những gì tôi phải nói ra, sau này sẽ đến với cùng bản viết cổ, và ở đây tôi sẽ diễn đạt một cách thô sơ hay phiên dịch một cách cởi mở cho bạn.



- I. *Năng lượng Shamballa* ..... Bí huyết đầu của hành tinh..... Cung 1 ..... Ý chí  
Mục tiêu thiêng liêng ..... Chi phối sự sống của các quốc gia ..... Có tính chất quyết định  
THIÊN CO
- Biểu hiện :  
Sanat Kumara ..... Chính trị, Huyền bí học ..... Mới mẻ, Huy diệt
- II. *Năng lượng Thánh Đoàn* ..... Bí huyết tim của hành tinh..... Cung 2 ..... Bác ái-Minh triết  
Bác ái- Minh triết ..... Chi phối linh hồn ..... Tạo hứng cảm
- Các biểu hiện :  
Đức Phật và Đức Christ. .... Tôn giáo. Tinh thần. .... Thường tồn. Kiến tạo.
- III. *Năng lượng của nhân loại* ..... Bí huyết cổ họng hành tinh..... Cung 3 ..... Trí tuệ.  
Thông tuệ thiêng liêng ..... Chi phối thể trí ..... Sáng tạo
- Biểu hiện :  
Nhiều người thời nay. .... Giáo dục.
- IV. *Sức mạnh Do Thái.*..... Bí huyết nhạt tùng hành tinh..... Cung 7 ..... Huyền thuật  
Tạm thời. .... Chi phối tình cảm thế giới ..... trạng thái ..... Tiên tài  
Tạo chia rẽ. .... Nhạy cảm ..... của cung 3
- V. *Sức mạnh vật chất.*..... Bí huyết xương móng ..... Cung 5 ..... Thể trí  
hành tinh  
Chi phối vật chất. .... trạng thái  
Hình thành ..... của cung 1

“Bảy người – mỗi người có vùng đất riêng của mình – thu lượm được sự hiểu biết. Sự hiểu biết đều giống nhau, nhưng đất bên trong các vùng đó khác nhau. Tuy nhiên, mục đích để vươn tới cõi trời đều giống như trong giới thứ hai (để cập đến giới thực vật và nổi khát khao hướng thượng của nó, nói một cách tượng trưng)... Họ không đạt được gì thêm nữa. Trên vùng đất của mỗi người, chín điểm sáng xuất hiện, phản chiếu trong bầu trời; chúng được đưa đến điểm gieo trồng mà mầm mống con người vốn có bên trong nó những gì không phải của con người. Ánh sáng đã tạo ra sự nảy mầm và như vậy tạo ra các hình thức mới và tốt đẹp hơn của sự sống. Và tuy hình hài còn đó, nhưng tính chất của nó đã thay đổi (tôi không thể tìm được từ ngữ nào hay hơn là từ ngữ “tính chất” – “quality” – để diễn tả biểu tượng cổ). Một số điều bị mất đi và tan biến và đó là điều chính đáng. Một vài cách thức mới mẻ của sự sống và những gì mà sự sống kiến tạo lại xuất hiện, và như vậy giới thứ năm được nhìn thấy trên địa cầu giống như giới thứ hai và được bảo dưỡng bằng giới thứ tư. Bên trong nó là giới thứ nhất, thứ hai, thứ ba và kế đó là thứ năm. Và cái huy hoàng của Đấng Duy Nhất được nhận ra như thế đấy”.

Một ý nghĩa thật hiển nhiên nếu bạn nghiên cứu một cách thận trọng các hàm ý và liên kết nó với các giới của thiên nhiên. Dĩ nhiên có nhiều nghĩa đối với các bản văn cổ xưa này.

Trên đây tôi đã đề cập đến năm luồng năng lượng và đã liên kết chúng với năm bí huyệt. Tôi xin quảng diễn đôi chút ý tưởng trên bằng cách nêu ra rằng năm năng lượng này đều liên quan đến các bí huyệt hay các hoa sen mà tôi đã đề cập đến trong *Luận về Lửa Càn Khôn (A Treatise on Cosmic Fire)* hay

là liên quan đến điểm năng động bên trong hoa sen, qua đó sự sống trung ương của hoa sen tuôn chảy; trong trường hợp ba năng lượng đầu (của Shamballa, Thánh Đoàn và Nhân loại) bạn có điểm thường tồn của sự sống, ánh sáng và hoạt động trong hoa sen, trong trường hợp năng lượng mạnh mẽ đó liên kết với người Do Thái, bạn có một dòng năng lượng chảy vào rất tạm bợ và trong trường hợp của các Mãnh Lực của Chủ Nghĩa Duy Vật, bạn có một điểm tập trung năng lượng phản tác dụng tương đối tạm bợ – mặc dù là thường tồn ở bề ngoài.

Liên quan đến các cánh của hoa sen, bạn sẽ có một liên hệ chặt chẽ với các lực của năm giới trong thiên nhiên, do đó đối với bảng liệt kê được đưa ra trước đây, tôi muốn bổ túc phần sau đây vào nhận xét của bạn :

1. Giới thứ 5 .....Trực giác .....Hồn thiêng (Spiritual soul) ..... Bí huyết đầu
2. Giới thứ 4 ..... Trí tuệ ..... Nhân hồn (Human soul) ..... Bí huyết cổ họng
3. Giới thứ 3 ..... Bản năng ..... Sinh hồn (Animal soul) ..... Bí huyết nhật tùng
4. Giới thứ 2 ..... Cảm tính ..... Ý thức cảm giác ..... Bí huyết tim
5. Giới thứ 1 ..... Đáp ứng ..... Tiềm thức ..... Chót xương sống

Có thể thêm vào như sau

1. Shamballa .....Hoa sen trên đầu .....Thiên giới .....Cung 1 ..... Ý chí  
*Tính chất của Ý chí*
2. Thánh Đoàn ...Bí huyết Tim.....Giới linh hồn .....Cung 2 .....Bác ái  
*Tính chất Ban phát ...Bác ái*
3. Nhân loại.....Bí huyết Cổ họng.....Giới nhân loại .....Cung 4.....Hài hòa qua xung khắc  
*Tính chất Thu lượm*
4. Dân Do Thái...Bí huyết Nhật Tùng...Giới nhân loại .....Cung 3 .....Thông tuệ linh hoạt  
*Tính chất Chia Rẽ*

93

Các bí huyệt này có thể được liên kết trong thiên nhiên, nhưng trong chu kỳ đặc biệt này không thể làm cho chúng thích hợp đến mức mà sự tương ứng sẽ hiện ra cho bạn chính xác theo đúng bảng trên. Ngày nay, giới khoáng chất<sup>1</sup> và các Mãnh lực của Chủ Nghĩa Duy Vật không thực sự khớp nhau (coincide), vì một đang tác động qua bí huyệt xương mông vào lúc này, và một qua bí huyệt ở đáy xương sống. Các đạo sinh huyền bí học phải luôn luôn ghi nhớ rằng không có sự tương ứng nào là đúng và hoàn toàn chính xác trong tình trạng giống nhau của chúng ở Thái Dương Hệ này tức Thái Dương Hệ chứa nhiều mãnh lực hay thay đổi, các chu kỳ dịch chuyển và các đột biến thường xuyên được hướng đến các mục tiêu huyền vi khôn lường (inscrutable) của Thượng Đế – không thể hiểu được đối với ý thức con người. Chúng vẫn không thể hiểu được đối với con người, bởi vì, thí dụ ba mục tiêu chủ yếu đang tác động đến bạn cũng như các thành viên của giới thứ tư trong thiên nhiên là:

1. Phương hướng mà Thái Dương Thượng Đế đang tiến trên Con Đường Vũ Trụ.

Về mặt huyền bí...Con Đường hướng về Mặt Trời Tinh thần Trung Ương.

2. Các kế hoạch của Hành Tinh Thượng Đế trên con đường của Thái Dương Hệ.

Về mặt huyền bí...Con Đường tiến đến Tâm của Mặt Trời.

3. Mục tiêu trước mắt đối với gia đình nhân loại trên Con Đường Ánh Sáng,

Về mặt huyền bí...Con Đường của Mặt Trời.

---

<sup>1</sup> Giới khoáng chất (mineral kingdom) tức là giới thứ nhất – (ND).

Ở đây, tôi đưa ra điều này chỉ để chứng minh cho bạn thấy các suy đoán dù rất cao siêu của bạn, cũng hãy còn mơ hồ và thiếu xác thực biết bao nhiêu. Hãy hài lòng với bốn phận của bạn và với việc phụng sự ngay trước mắt đang dẫn dắt bạn đến một giai đoạn xa hơn trên con đường mà bạn được an bài, con đường này bạn có thể vượt qua một cách nhanh chóng và với đôi chân hăm hở hoặc chậm chạp và với các bước nặng nề.

Tuy nhiên, các mãnh lực liệt kê ở trên là một phần của việc đan chéo nhau tạm thời của các năng lượng đang diễn tiến giữa nhiều biểu lộ của tiến trình sáng tạo vào lúc này.

Chúng cũng bị chi phối bởi mãnh lực của cung Bảo Bình sắp đến và được “cân nhắc” (“measured”, đo) bằng các mãnh lực của kỷ nguyên Song Ngư đang tuôn ra. Ở đây tôi muốn  
94 bạn lưu ý việc tôi dùng từ ngữ “các lực” (“forces”) và “lực”, vì không phải vô có mà tôi đặt chúng ở số ít và số nhiều.

Trong tiến trình tạo ra thiên giới trên cõi trần này, có cùng phương pháp được noi theo như đã từng được sử dụng trong giai đoạn trước kia để thành lập giới thứ tư (tức giới nhân loại – ND). “Bảy người, mỗi người theo vùng đất riêng của mình” đạt đến khoảnh khắc nhất tâm (moment of tension) và đạt đến năng lực sáng tạo, trong đó các mầm mống của sự sống mà chúng chứa đựng trong chính chúng, có thể đưa tới sự toại nguyện, còn các nhóm với các mầm mống đang hiện ra như thế có thể xuất lộ trên thế gian “với mảnh đất riêng của chúng”. Để trình bày điều đó một cách đơn giản hơn và bằng các thuật ngữ tượng trưng, do đó dễ hiểu hơn nhiều, chúng ta có thể nói rằng bảy tia sáng (rays) tự biểu lộ trong gia đình nhân loại qua bảy loại cung (ray types), hiện giờ đang ở giai đoạn khai mở, nhờ đó tiến trình

có thể được thúc đẩy đưa tới việc tạo thành bảy nhóm cung, và toàn thể các nhóm này, sẽ tiêu biểu cho Thiên Giới. Các nhóm sắp tạo thành sẽ thuộc loại cung đặc biệt một cách rõ rệt, nhưng sẽ tác động trong tất cả chín lãnh vực biểu lộ chủ yếu của con người. Tôi phác thảo các điều này khi nêu ra công việc của chín nhóm do tôi sắp xếp. Tuy nhiên, ở đây tôi xin nêu ra rằng các nhóm mà tôi sắp xếp, bản thân chúng đều không thuộc về các nhóm sắp đến cũng không phải chúng là các bằng chứng duy nhất của sự xuất lộ của các nhóm cung này trên thế gian. Có một vài kinh nghiệm tương tự diễn ra vào lúc này dựa vào các luồng năng lượng cung khác nhau và dưới sự hướng dẫn của các Chân Sư Minh Triết khác nhau. Các nhóm mà chính cá nhân tôi chịu trách nhiệm là các nhóm cơ bản thuộc cung hai và có bản chất của một động tác thăm dò để xem coi thời điểm có thực sự thích hợp để phân phối các nhóm mầm mống như thế khắp thế giới hay không. Câu trả lời của nhân loại và phản ứng của các nhóm này sẽ như thế nào để mạng lưới của họ có thể được bắt đầu ở mức độ rộng lớn khắp mọi nơi – các nhóm vốn sẽ được đặc trưng bằng linh thị, sự gắn bó, tình thương, sự vô ngã, sự hy sinh, sự kiên trì và năng lực sáng tạo? Đây là các câu hỏi mà chúng tôi, các huân sư ở khía cạnh nội môn, ngày nay đang tự hỏi khi chúng tôi nghiên cứu vấn đề theo cách có hiệu năng nhất để giúp gia đình nhân loại vượt qua được thời điểm quyết định này.

Nên nhớ rằng mục tiêu trước mắt các nhóm này là:

95 – Liên kết Thánh Đoàn và những gì mà Thánh Đoàn này hậu thuẫn với nhân loại.

– Mang lại mối liên hệ chặt chẽ cho hai trung tâm mà sau rốt, năng lượng trong đó phải được hòa lẫn và pha trộn

thành một tổng thể. Có lẽ bạn sẽ hiểu được ý tưởng ẩn bên dưới một cách rõ ràng hơn nhiều nếu bạn nhớ lại công việc riêng rẽ mà bạn sẽ nỗ lực làm cho chính bạn. Phải chăng là nỗ lực để phối hợp và hòa lẫn phàm ngã với linh hồn, hay là Thượng Ngã và các phàm ngã. Muốn làm điều này, bạn phải hiểu được rằng, sự giác ngộ của thể trí là một nhân tố quan trọng thiết yếu. Do đó, có ba điểm cần xem xét: Linh Hồn, Thể Trí giác ngộ và Phàm Ngã. Thêm vào ba điều này, bạn phải có một tấm lòng hiến dâng và thức tỉnh, đầy tình thương với mọi người, rung động với lòng từ ái và sự hiểu biết. Do đó hãy ghi nhớ bốn yếu tố này:

1. Con người tận tụy có định hướng ..... Phàm Ngã.
2. Con người tâm linh phù trì ..... Linh Hồn.
3. Trí giác ngộ ..... môi trường liên lạc.
4. Lòng bác ái hiến dâng..... biểu hiện của ba điều trên.

Đây là phàm ngã và sự tương ứng cá nhân so với mình họa rộng lớn hơn, các nhân tố trên thế giới và các trách vụ rộng hơn mà vào lúc này nhân loại đang phải đối phó. Cũng như trong cuộc sống cá nhân, con người phải giáp mặt với cơ hội để hành động để giống như một đệ tử đang luyện tập với ý định được điểm đạo, cũng thế, ngày nay nhân loại đang đối phó giống như vậy với cùng tình huống và các khả năng tương tự. Vào lúc này, mỗi tương ứng cao mà Thánh Đoàn đang bận tâm đến và theo đó nét khái quát vừa được đưa ra là một tương đồng không thích hợp như sau:

1. Trung tâm trí tuệ (intellectual centre), tức Nhân Loại, dễ lĩnh hội, sẵn sàng và đầy hy vọng.
2. Trung tâm tinh thần (spiritual centre), tức Thánh Đoàn, tích cực, có chủ tâm và hào phóng – sẵn sàng và chờ



đội để trao tặng những gì mình mong muốn, được vươn tới và được đòi hỏi.

96 3. Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian. Họ là các thành viên tiến hóa cao của gia đình nhân loại, nhạy bén với linh hứng của Thánh Đoàn, với nhu cầu của nhân loại và nhạy bén với sự khai mở tâm linh như là yếu tố quyết định trong các sự việc thế gian.

4. Các nhóm nhỏ tương ứng với trí giác ngộ của các cá nhân – về mặt trực giác và tác động như là một thành phần nối kết và một yếu tố pha trộn giữa nhân loại với Thánh Đoàn. Các nhóm này được tập hợp trong Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian.

Bây giờ tôi xin trình bày với bạn một nghiên cứu thiết yếu khác. Khi có dịp xem lại các kiếp sống riêng của bạn, bạn sẽ truy ra rằng chính các điểm khủng hoảng và các chu kỳ căng thẳng mới tạo ra cho bạn các cơ hội quý báu và các thời điểm “tiến hóa” nhiều nhất. Trong số các cơ hội, bạn sẽ hoặc là học được kinh nghiệm hoặc là – do thờ ơ – bạn tạm thời thất bại. Cùng yếu tố quyết định này (tôi xin tạm gọi như thế) cũng tác động trong thế giới con người, trong các nhóm và quần chúng, ngày nay điểm căng thẳng đối với nhân loại ở trong tình huống như thế, tương tự với điểm căng thẳng xảy ra trong đời sống cá nhân, có thể được ghi nhận. Thánh Đoàn cũng ở vào cực điểm và ở mức căng thẳng có khoa học – có khoa học vì được gọi ra và được hướng dẫn; nếu bạn chọn lựa như thế, bạn có thể minh họa hai nhóm lớn này như đang ở thế đối diện với nhau. Thánh Đoàn biết rõ nhu cầu, biết rõ mục tiêu của hai căng thẳng này và mong muốn đưa những căng thẳng ấy đến “khủng hoảng lắng hiện” (“crisis precipitation”) mà sự pha trộn của hai nhóm sẽ trở nên tất yếu,

trong khi nhóm kia, tức nhân loại, thường thường không biết được các hàm ý của tình huống nên cảm thấy đau khổ, hoang mang và đầy sợ sệt. Giữa hai nhóm này là nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian mà ngày nay tạo thành hai nhóm người:

1. Những người biết rõ Thiên Cơ, lệ thuộc và nhạy bén với ấn tượng của Thánh Đoàn và tận tụy với nhiệm vụ mang lại sự hòa hợp mong muốn hay sự nhất quán cho nhóm. Đây là những người phụng sự được thánh hóa của thế gian, họ không còn mọi dấu vết chia rẽ mà có đầy tình thương đối với mọi người và khao khát truyền bá thiện chí cảm thông. Họ tương ứng với “Lòng bác ái được thánh hóa” nói đến ở trên.

2. Một số ít người vượt lên khỏi Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian và họ có thể (trong mọi quốc gia) hoạt động để tạo thành nhóm nếu họ muốn, và nhờ thế mang lại sự hòa hợp cho những gì mà Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian đang làm và cho những gì mà mức căng thẳng trong nhân loại và trong Thánh Đoàn đang đặt ra và đã chuẩn bị cho tâm của con người. Cơ may và trách nhiệm của họ rất lớn, bởi vì họ hiểu được Thiên Cơ, họ đang giao tiếp được với các huấn sư hướng dẫn ở nội môn – và họ cũng nhạy cảm với ấn tượng cao siêu. Họ phù hợp với các mức độ giác ngộ và nhờ thế phù hợp với các “thể trí giác ngộ” đã được đề cập ở trên.

Đây là hình ảnh của các tương quan huyền bí này, và ở đây bạn có thể ghi nhận vị thế mà bạn có thể nắm giữ vì các nhóm này đang có một cơ hội rõ rệt để tạo ra sự hợp nhất trên thế giới và nhờ thế làm lắng dịu “cuộc khủng hoảng về tình thương” mà tôi rất thường nói đến. Cuộc Đại Tiếp Cận về phía nhân loại hiện đang diễn ra, sự căng thẳng theo cùng với nó nhất thời tăng lên; cuộc tiếp cận sẽ tăng tốc một cách

nhanh chóng và sự căng thẳng tiếp diễn cho đến năm 1942 khi mà giai đoạn hòa hợp đầu tiên sẽ được tạo ra trên địa cầu, đưa đến thiện chí mở rộng và sự cảm thông trên thế giới, hoặc là xảy ra sự đình hoãn – với các kết quả thảm hại cho gia đình nhân loại và một sự đứt gãy không thể tránh khỏi trong sự căng thẳng vốn sẽ chiếm một hình thức sẽ gây nhiều đau khổ thực sự và tai họa lan rộng. Tai họa này có thể có nhiều hình thức, nhưng chúng ta sẽ không suy tư về chúng, trừ việc nhận thức rằng sự cấp bách và nhu cầu cho hành động ngay trước mắt cần có vào lúc này.

Có hai điểm cần nhớ liên quan đến các nhóm mầm mống này và các điểm này đều phù hợp với các tình trạng tương tự trong các "mầm mống" đã kết thành quả – sau khi gieo trồng và phát triển – trong người thú, tạo ra cá nhân hữu ngã thức sinh động và trong tổng thể của chúng, giới thứ tư trong thiên nhiên. Điểm đầu tiên có liên quan đến tính chất của một 98 hột giống để trồng, và điểm thứ hai liên quan đến phương pháp gieo trồng giống đó.

Tính chất của "hột giống đối với Các Con của Thượng Đế" (vốn có hiệu quả trong việc tạo ra gia đình nhân loại) là vận dụng trí óc (intellectual) và con người hữu ngã thức tự điều khiển là kết quả. Kết quả của tính chất này là sức sống của chính hột giống, ngày nay có thể thấy được nơi những người tiến hóa nhiều và biết vun trồng sự suy tư, và trong những người có bất kỳ ý thức nào về từ ngữ phạm ngã.

Phương pháp được dùng là hiến tặng thể trí cho hạng tiến hóa hơn trong số người thú ở đa số các trường hợp, kích thích năng lực thuộc bản năng nơi những người khác, trong khi phương pháp thứ ba là bỏ lại một thiếu số cho diễn trình tiến hóa thông thường. Ngày nay, những người sau cùng này

tạo thành nhóm kém phát triển nhất và chậm tiến nhất trong số nhân loại trên Địa Cầu. Thực ra họ chỉ là một số rất nhỏ.

Liên quan đến "các nhóm giống" mà hiện nay đang pha trộn và hòa lẫn trong nhân loại, và – trong toàn bộ chúng ta – tạo thành hạt nhân của giới thứ năm, tính chất phân biệt là năng lực đáp ứng bằng trực giác với ấn tượng cao siêu và đưa thể trí (mà nhân loại được phú cho trong tiến trình trước đây) đến ánh sáng của trực giác và do đó đến sự giác ngộ. Trực giác này là sự pha trộn của hai đặc tính thiêng liêng, đặc tính tuệ giác – trí tuệ, hay là sự hiểu biết tâm linh bằng trực giác (bao hàm việc lý giải và đồng nhất hóa) và đặc tính của thượng trí trừu tượng, thực chất đó là năng lực để hiểu được những gì không cụ thể hoặc hữu hình, và thực ra, đó là nhận thức tự nhiên về các khía cạnh thấp của Thiên Cơ khi Thiên Cơ phải tác động đến sự sống trong ba cõi thấp. Vì vẫn còn ngã thức sơ khai và còn ngã chấp, nhân loại xem Cơ Tiến Hóa này như là Thiên Cơ dành riêng cho con người, nhưng – khi các nhóm giống tăng trưởng và phát triển – sự hẹp hòi của quan điểm thiên lệch này sẽ trở nên ngày càng rõ rệt. Thiên Cơ bao hàm vạn hữu và thiên ý của Thượng Đế cũng bao hàm mọi sinh linh và các liên hệ của mọi sinh linh đó. Tính chất này của các nhóm giống được mô tả theo tài liệu nội môn thông thường như là bác ái – minh triết (bản chất của tâm và thượng trí) và đây là mô tả về các nhóm tương lai; tuy nhiên, đó *không phải* là bác ái như thường được hiểu hay là minh triết theo như người ta thường định nghĩa. Đây là phi xúc cảm (free of emotion) và phi cảm dục tính (astralism) vốn riêng biệt với sự sống của bí huyết nhật tùng mà đa số con người đang sống; về mặt nội môn và trong thực tế, bác ái là sự cảm thông một cách tinh tế, tức khả năng để nhận biết

những gì đã tạo ra tình huống hiện tại và tất nhiên không hề có sự chỉ trích; nó bao hàm sự im lặng do từ tâm, đưa tới việc sẵn sàng hàn gắn và chỉ biểu hiện khi không có trạng thái ngăn chặn của sự im lặng và con người không còn phải làm cho lắng xuống bản chất thấp và làm dịu đi tiếng nói của các ý tưởng riêng của mình ngõ hầu hiểu và đạt được sự đồng nhất hóa với những gì *phải* được yêu thương. Bạn có thể tuân theo cái đẹp của quan niệm này và hiểu được bản chất của vực thẳm yên lặng của sự hiểu biết đích thực không ?

Minh triết là sự thăng hoa của trí tuệ, nhưng minh triết bao hàm sự thăng hoa của khía cạnh cao cũng như thấp của thể trí. Đó là sự pha trộn của trực giác, nhận thức tâm linh, hợp tác với thiên cơ và hiểu biết tự phát bằng trí tuệ về những gì được tiếp xúc và tất cả mọi điều này được hòa lẫn và phối hợp với tình thương và bằng tình thương mà tôi đã định nghĩa ở trên, cộng thêm với nhận thức huyền bí vốn phải được khai mở trước khi được điếm đạo lần thứ hai. Tôi đặc biệt kêu gọi bạn chú ý đến điều này. Hãy tìm cách hiểu và nhận thức được các bằng chứng tinh tế của ý nghĩa huyền bí, và kể đó định nghĩa nó và giải thích các tiến trình và các bằng chứng của nó, khi làm như thế là bạn kêu gọi đến năng lực thụ cảm cao hơn.

Và bây giờ, chúng ta bàn về các phương pháp được dùng trong việc tạo ra các nhóm này. Phương pháp sơ khởi là trình bày các ý tưởng tiến bộ hơn (hiệu quả của chúng là tạo được sự kích thích trên những trí óc dễ tiếp thu), việc trình bày linh thị, vốn có ảnh hưởng là kêu gọi và tạo ra các kết quả đáng kinh ngạc. Hãy suy gẫm về điều này.

Phương pháp căn bản được sử dụng nằm sau ba phương pháp được vạch ra trong Giáo Lý Bí nhiệm và được đề cập

đến ở trên, là việc trình bày (rất mù mờ và mơ hồ) ý niệm về bản ngã, về phạm ngã hội nhập <sup>(1)</sup> và các hàm ý bên trong có liên quan của nó về ngã chấp (self-centeredness) và việc tự định hướng. Ngày nay người ta trình bày cho người có ngã thức và cho cá nhân biết tự định hướng này là có một Tổng Thể rộng lớn mà cá nhân là một phần trong đó. Tiểu ngã (self) phải dâng hiến sự sống, tình thương và ánh sáng của nó cho Tổng Thể này. Đó là ba món quà mà sau rốt giới thứ tư trong thiên nhiên phải cố tạo ra cho hành tinh – các món quà chứa các năng lượng được định hướng một cách rõ rệt đang tạo ra các môi liên hệ đặc biệt và rõ rệt như nhau đối với các mãnh lực; chúng không phải là món quà về sức mạnh (strength); sự hảo tâm (kindness) và sự hiểu biết, vốn là cách thuyết giải mơ hồ của con người về các năng lượng thiêng liêng mà một ngày nào đó con người sẽ cứu được sự sống hành tinh (planetary life).

Việc trình bày linh thị này cho những người tìm đạo và các đệ tử trên thế giới đã có một hiệu quả kép; trước tiên nó tạo ra sự cố kết do đáp ứng ngay trước mắt trong số họ, đưa đến kết quả là làm xuất hiện Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian, và hai là nó đưa tới việc tạo thành (theo đường lối bày cung khắp trên thế giới) các nhóm nhỏ (bên trong Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian), các nhóm này đã cống hiến cho việc tạo ra sự tổng hợp bên trong này và sự hợp nhất nội tâm và cho việc biểu hiện của ý thức dâng hiến được pha trộn

---

<sup>1</sup> Phạm ngã hội nhập (the lower integrated self) tức là người thiên về trí tuệ (manasic person). (Trích Chữa Trị Huyền Linh, 498 A.A. Bailey). Người có phạm ngã hội nhập (integrated personality) là người tạo được nhịp cầu giữa não bộ - thể trí - linh hồn. (Trích Giáo Dục Trong Kỷ Nguyên Mới, 6 A.A. Bailey)

này. Các nhóm sau này, một thiểu số nhỏ, tương ứng với phương pháp đầu tiên và có trước đối với việc gieo rắc trí tuệ trong người thú, trong khi Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian phù hợp với phương pháp thứ hai, phương pháp kích thích chung.

Trong cả hai hoạt động còn phơi bày này, mà sau rốt sẽ chịu trách nhiệm trong việc tạo ra biểu hiện của Thiên Giới trên cõi trần, có hai nhu cầu lớn lao là linh thị (vision) cộng với việc tổ chức linh động. Linh thị phải được cảm nhận, tìm kiếm và khám phá một cách riêng biệt bởi mỗi thành viên của nhóm, và chính sự hiểu biết cá biệt này và sự dâng hiến cá biệt này đối với thiên khai sẽ kế tiếp dẫn đến việc tổ chức sự sống và mối liên hệ tập thể, hay là đưa đến tiến trình đã định về mối liên quan với sự sống và mục tiêu của Tổng Thể. Một con người cá biệt là kẻ đã tìm thấy được cho chính mình cái linh thị đang nối kết chính mình vào nhóm vốn đang có được ý thức về linh thị này cùng với y, và kẻ đó noi theo sự liên kết của “nhóm có khả năng hình dung” này với Thiên Giới khi Thiên Giới hiện hữu trên các cõi tinh anh với nỗ lực thể hiện ra bên ngoài Thiên Giới và biến linh thị thành một sự thực trên cảnh giới biểu lộ. Đó là một tiến trình hình dung, hoạt động và phóng hiện (precipitation).

Liên quan đến linh thị có ẩn tàng nhiều điều thuộc về nỗi khó khăn của nhóm. Tôi xin nêu rõ và minh họa ra. Tôi, huynh đệ người Tây Tạng của bạn, là người bạn và là huấn sư, đang thấy được Thiên Cơ; tôi biết được (bởi vì tôi là một đệ tử điểm đạo thuộc một đẳng cấp nào đó) bản chất của mục tiêu trong chu kỳ đặc biệt này và các hoạt động đang chi phối của nó sẽ là gì và các hoạt động đó hướng đến mục đích gì, vì có một sự phân biệt huyền bí giữa Thiên Cơ như nó hiện

đang có đối với nhân loại và đối với hành tinh, với mục tiêu của tình trạng thế giới hiện tại. Có thể có lợi nếu suy gẫm về điều này. Nhờ sự hợp tác của A.A.B. tôi đã đưa Thiên Cơ này – ở chừng mực có thể được – ra trước mắt bạn, kêu gọi bạn chú ý đến Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian. Chừng nào tôi có thể và có đủ can đảm, tôi sẽ đưa Thiên Cơ đó ra trước những người tìm đạo trên thế giới và kêu gọi nên chú tâm vào khuynh hướng chung của các biến cố trên thế gian theo khía cạnh tâm linh và khía cạnh chưa biểu lộ. Điều này đã gọi ra từ nơi tất cả các bạn một sự đáp ứng ngay tức khắc và thỏa đáng; nhưng có thể, phải chăng sự đáp ứng này vẫn còn tính cách chủ quan, nhận thức được bằng trí tuệ và được mong muốn do đạo tâm, nhưng Thiên Cơ và các mục tiêu của Thiên Giới chưa thực sự là một phần của mẫu mực trong cuộc sống của bạn và chưa hoàn toàn chi phối bộ óc và hoạt động trong sự sống của bạn.

Do đó, có lẽ linh thị (vision) không phải là một phần của cuộc đời bạn và như thế hòa nhập vào ý thức bạn những gì bạn tự ràng buộc vào linh thị đó như trong quá khứ, bạn đã tự ràng buộc chính mình vào các cá nhân; linh thị đó là linh thị của công tác tập thể, của các liên hệ tập thể, của các mục tiêu tập thể và có sự hòa nhập của nhóm vào Tổng Thể lớn hơn. Khi điều này được hiểu rõ, bấy giờ linh thị sẽ định đoạt các động cơ thúc đẩy trong sự sống, các khuynh hướng và công việc của bạn, và khi nó thực sự trở thành một phần của khí cụ trí tuệ, đạo tâm về tình cảm và các hoạt động của bạn, và khi có đủ các nhóm được thúc đẩy như thế, bấy giờ Thiên Giới sẽ tác động ra ngoại cảnh trên cõi trần. Trường hợp này chưa xảy ra, bởi vì các điều kiện cần thiết không được đáp ứng đầy đủ.



Các hạt giống ban đầu được gieo trong số người thú đều bị thẩm nhuần hay là bị phẩm định bằng *tính chất tách phân (separateness)* – một tính chất cần thiết cho việc khai mở ngã thức, nhưng là tính chất mà giờ đây phải được thay thế.

Các nhóm mầm mống hiện nay đang ở trong tiến trình thành lập sẽ được phân biệt bằng tính chất *hòa nhập (fusion)*, và tính chất này tất nhiên sẽ cần phát triển như là bản chất tách phân và bảo vệ của ý thức thông thường của con người. Chính ý thức hợp nhất và nhất quán này vốn là đặc tính bảo vệ và thiết yếu của giới thứ năm, và chính yếu tố tiềm tàng, tuy hiện giờ linh hoạt này đang dẫn dắt một cách chính xác và một cách không thể tránh khỏi đối với cơ cấu – bên trong và thuộc nội tâm – của các nhóm giống, đối với hoạt động phóng phát của chúng và đối với sức lôi cuốn thu hút mà chúng thể hiện khi được chuẩn bị đúng lúc. Như vậy, chúng tạo ra sự hòa hợp và pha trộn.

Ở đây tôi đang trình bày các lý tưởng mới và các năng lực mới bằng các ngôn ngữ càng đơn giản càng tốt; tôi không tìm cách che giấu và làm khó hiểu sự đơn giản và sự chân thật của chúng bằng nhiều đoạn cần giải thích thêm. Những gì mà tôi đưa ra ở đây phải được đọc với con mắt của linh thị và sự hiểu biết của trái tim. Các đệ tử phải có hai năng lực này như là một phần của khí cụ khả dụng của họ. Bạn có năng lực đó hay không, hay là bạn đang cố gắng vun trồng và khai mở chúng, hỏi các huynh đệ ?

Một khía cạnh khác trong số các khía cạnh của công việc tập thể này đó là ảnh hưởng của nó đang lan tỏa ra chứ không tập trung mãnh liệt như lúc bắt đầu. Mãnh lực mà sau này nó tác động tới sẽ do các sức ép thẩm nhuần thường xuyên và sự tỏa ra vững vàng của ảnh hưởng và các lý tưởng

tập thể. Do đó, sau cùng hậu quả của nó rất là sâu rộng giúp cho công việc được hoàn tất như đã nêu. Sau rốt, điều này sẽ đạt hiệu quả do bởi hai yếu tố : một, năng lực của các nhóm trên các cõi tư tưởng và dục vọng tinh tế hơn, và sau rốt trên các phân cảnh của chân ngã; điều này sẽ trở nên có tiềm lực vững vàng hơn; hai là đối với hoạt động của những ai tạo thành thành phần của các nhóm cốt cán; chính họ sẽ tạo thành các nhóm tương ứng gồm có chín hay bảy hay năm, và như vậy mạng lưới huyền học sẽ trải rộng từ từ trên khắp thế giới. Đa số con người đều chưa sẵn sàng cho công việc này, nhưng tôi muốn bạn nên ghi nhớ. Sự lưu tâm đích thực và chấp nhận những gì được đưa ra như là thiết yếu đối với vị đệ tử và đối với công việc, trước tiên phải được chứng tỏ một cách kiên nhẫn.

103 Trong các tài liệu của tôi, tôi đã dùng từ ngữ “nội tại”, (“subjective”)(<sup>1</sup>) rất nhiều; tôi đã làm điều này với cố gắng chuyển sự tập trung chú tâm vào những gì đang ẩn dưới vỏ ngoài. Trong trường hợp những người tìm đạo, điều này có liên quan đến sự tổng hợp bên trong ở ba cõi thấp chớ tự nó không có liên quan đến cõi cảm dục và cõi hạ trí, hay đặc biệt là liên quan đến những phân cảnh chân ngã. Nếu lãnh vực bên trong của các thực tại thiêng liêng cần phải được chứng minh trên cõi trần, thì điều đó sẽ xảy đến nhờ sự xuất hiện của sự tổng hợp bên trong trên cõi trần và điều này được mang lại bằng sự nhận thức thiết yếu và bằng một biểu hiện của các thực tại và các định luật đang chi phối lãnh vực đó. Cơ cấu mà linh thị đang tuân theo thì hoàn toàn có bản chất nội tại và có tính chất thấm nhuần. Đó là một tiến trình nầy

---

<sup>1</sup> Nội tại: ở bên trong, nằm bên trong, chưa lộ ra ngoài cảnh.

mầm, nhưng nếu những gì nảy mầm mà sau rốt không hiện ra thành biểu lộ ngoại cảnh (objective manifestation) thì bấy giờ hoạt động sẽ thất bại.

Ảnh hưởng của các nhóm mới này do bởi mối liên hệ chặt chẽ ở bên trong biểu hiện qua sự suy tư đồng nhất và sự hợp nhất mục tiêu đã được nhận biết. Chính vì lý do này (một lý do có bản chất khoa học thật sự) mà tôi đã nhấn mạnh vào các đặc điểm thông thường của vị đệ tử được luyện tập, vốn không có tính chỉ trích mà có tính nhạy cảm và bác ái. Khi nào thiếu các điều này, thì sự đơn nhất đồng thời và tư tưởng có hướng dẫn và "hương vị tập thể" này (theo cách gọi của huyền học, mặc dù từ ngữ mà tôi đang cố gắng diễn giải thì chính xác hơn từ ngữ nói trên) trở nên không thể có được. Tôi đã không quan tâm đến việc loại bỏ các lỗi lầm đang ngăn cản vì lý do cá nhân, mà là vì việc tiến hành các mục tiêu mong ước của nhóm. Cần có được sự suy tư của nhóm có bản chất mạnh mẽ theo các đường lối đã vạch; cần có việc hình dung ra Linh Thị có bản chất rõ rệt đến nỗi nó trở thành một sự thực cho cá nhân; cần có sự phát triển và tác động của trí tưởng tượng chuyên chú vào các đường lối có ảnh hưởng và có kết quả, và đang tác động một cách sáng tạo đến nỗi các kết quả được nhìn thấy một cách rõ ràng và tất nhiên phải được cụ thể hóa. Điều đó cũng phải bao hàm việc giữ cho cái khoen nối nội tâm bên trong ở chung với nhau có độ vững chắc đến nỗi các trung tâm thần lực mạnh mẽ và trung tâm năng lượng sáng tạo – tác động dưới linh hứng của Thánh Đoàn, xuyên qua các thế trí có tập trung của các thành viên của nhóm vốn có giao tiếp một cách rõ rệt với các linh hồn của họ và với nhau – có thể tác động một cách thành công đến nỗi nền văn minh mới và văn hóa mới có thể được thiết

một cách nhanh chóng. Vì điều này phải được thiết lập dựa trên nền tảng thiện chí bác ái và dựa vào tính chất không tiêu cực và vì các phương pháp của nó đưa đến các liên lạc chính đáng giữa con người với quốc gia, điều chủ yếu là các nhóm được thiết lập sẽ tự biểu hiện được các trạng thái tinh vi hơn của các đức tính mong muốn này.

Tâm quan trọng nơi công việc mà các nhóm phụng sự phải tìm cách phát triển là tâm quan trọng của hoạt động khoa học có tổ chức. Về mặt nội môn, điều này bao hàm sự hiểu biết về khoa huyền linh học căn bản, vốn là khoa học về năng lượng. Các tính chất, các đặc điểm và hoạt động mà bạn sẽ tham dự vào, rõ ràng là sự biểu hiện và hiểu biết về năng lượng theo một đường lối nào đó; từ trước đến giờ, đối với đa số con người, mãnh lực này đã được dùng và ảnh hưởng của nó lên trên các lực khác đã được chú ý và ghi nhận như là lực đang tác động lên lực, như vậy đưa đến các kết quả mạnh mẽ. Nhưng giống như các nhà huyền bí học, tôi cố gắng giúp bạn bàn đến *năng lượng và kết quả của sự tác động của năng lượng lên các lực*. Đây là khía cạnh khoa học của sự sống huyền linh.

Ngày nay thế giới có đầy dẫy các mãnh lực đang xung đột và có các mối liên hệ không như mong muốn với nhau, và điều này tạo ra tình trạng hỗn độn hiện nay. *Trật tự mới sẽ xuất hiện do sự tác động của năng lượng tinh thần lên các mãnh lực trong ba cõi thấp, và đây sẽ là nhiệm vụ của các Nhóm Mới khi được sắp xếp và hoạt động một cách chính xác*. Bằng các lời này, tôi đã tóm tắt một trong các mục tiêu đầu tiên và quan trọng nhất của công tác tập thể mà tôi và những người khác trong số những kẻ hoạt động trên khía cạnh tâm linh của cuộc sống, hiện đang quan tâm đến. Một ít hiểu biết về ý nghĩa của

các lời này có thể có được nếu bạn xem xét hiệu quả mà bạn sẽ tạo ra ở chung bạn vào những lúc mà bạn đạt được thành công khi sống theo linh hồn, và do đó biểu lộ năng lượng linh hồn, và nhờ thế chống lại các mãnh lực phạm ngã trong chính bạn và trong những người chung quanh bạn.

Hiện nay, ước muốn của Thánh Đoàn là lấp đầy thế giới có các mãnh lực đang xung đột, bằng các điểm có năng lượng tâm linh, để phân phối khắp nơi những kẻ đã hội nhập với các nhóm tâm linh và do đó liên kết một cách tích cực với các  
105 huynh đệ thuộc nhóm của họ trong mọi vùng đất, ngõ hầu ảnh hưởng sáng suốt, lan ra khắp nơi có thể liên tục tạo ra tác động được cảm nhận nơi tâm trí của con người và sau rốt tạo ra cảm giác tốt lành, thiện chí và các cuộc sống thánh thiện cần phải có.

## **Cuộc Khủng Hoảng Thế Giới** (The World Crisis)

Tháng 9 – 1939

Nhân loại đang trải qua một cuộc khủng hoảng nghiêm trọng và nghiệp quả hay vận mệnh của nhân loại đang đè nặng lên cuộc khủng hoảng đó. Vì rất gần với các diễn biến nhân loại không dễ gì thấy được các diễn biến này theo phối cảnh đích thực của chúng và chính là với mục đích giúp cho bạn có thể thấy được rõ ràng hơn mà ngày nay tôi viết ra điều này. Một linh thị rộng rãi và một chân trời bao la hơn có thể giúp cho bạn hiểu được, và có thể thuận lợi cho bạn nếu bạn có thể được trợ giúp để thấy được hình ảnh như nó hiện ra với chúng tôi, các huấn sư trên khía cạnh nội môn, và cũng có liên hệ với bối cảnh của nó.

Có hai điểm nổi bật và quan trọng hiện có trong ý thức của Thánh Đoàn khi Thánh Đoàn này xem xét mức độ tiến bộ của nhân loại qua cuộc tranh đấu lạ lùng hiện nay. Điểm thứ nhất là hiện nay nhân loại đang có mức độ hiểu biết rộng lớn đến nỗi những gì đang xảy ra hoàn toàn là việc làm riêng của nhân loại và là kết quả của các lỗi lầm riêng của nhân loại. Con người hoặc là cảm thấy có trách nhiệm đối với những gì đang xảy ra, hoặc họ đang đổ trách nhiệm một cách công khai và một cách có tính toán lên trên vai kẻ khác hơn chính họ. Đối với các lỗi lầm xa xưa và vô tận này, hiệp ước Versailles chỉ là một biểu tượng và điểm tập trung thực tiễn.

Sự kiện thứ hai là mặc dù có chiến tranh, có chia rẽ, có tàn bạo và đam mê và sự ích kỷ đang truyền lan bừa bãi, tuy nhiên, ngày nay có nhiều hiểu biết trung thực hơn, nhiều thiện chí hơn, và nhiều tình thương đang tuôn tràn hơn là bất cứ thời kỳ nào trước đây trong lịch sử nhân loại. Tôi nói ra điều này một cách có cân nhắc và bởi vì tôi đang có kiến thức của Thánh Đoàn trong tay. Do đó đừng để bị lừa dối bởi tiếng ồn ào bên ngoài của chiến tranh. Tôi có nói với bạn rằng lòng người ở khắp nơi đều tràn đầy từ ái, cả cho chính họ lẫn cho mọi người khác; phạm vi rộng lớn và mức độ to tát của sự xung đột là chỉ dẫn của sự hợp nhất bên trong và sự tương 106 quan bên trong của tất cả những gì có phần nào ý thức mà chính sự xung đột không chối bỏ. Có phải đây là một cách nói khó hiểu hay không? Tôi tìm cách nêu ra cho bạn chân lý căn bản của nó nếu bạn sẽ chỉ suy gẫm về những gì mà tôi nói với một thể trí rộng mở. Nhiệm vụ của tất cả những người tìm đạo và của tất cả những người có thiện chí ở khắp nơi là cảm nhận được rằng nỗi đau khổ kéo dài đó không làm xói mòn các thái độ thiết yếu và đúng đắn hiện nay và rằng sự hỗn

mang và ồn ào không gạt bỏ được sự đáp ứng đối với tiếng nói của linh hồn đang được nói đến ngày càng rõ ràng trong mười bốn năm qua. Sự kích thích được tạo nên và ánh sáng từ từ len vào sau buổi họp vừa qua của Thánh Đoàn năm 1925 là có thực và có hiệu quả. Cuộc họp đó của các Chân Sư Minh Triết trên các cõi giới tinh thần, đưa đến ba kết quả hay sự kiện trọng đại (happenings), và ngày nay chúng ta đang trải qua các diễn biến này.

Trước tiên là dòng lưu nhập (inflow) mới mẻ của nguyên khí Christ về tình thương tinh thần hay tình thương chân chính vốn không bao giờ mang tính chất đa cảm (emotionalism) và định tâm ích kỷ. Dòng lưu nhập này dẫn đến kết quả là có sự tăng trưởng nhanh chóng ngay trước mắt của mọi phong trào hướng về hòa bình, cảm thông trên thế giới, thiện chí, nỗ lực có tính bác ái và sự thức tỉnh của đa số con người đối với vấn đề tình huynh đệ.

Thứ hai là kích hoạt nguyên tắc về mối liên hệ và điều này đưa đến sự tăng trưởng và sự hoàn thiện của mọi nguồn truyền thông liên lạc với nhau như là báo chí, truyền thanh và du lịch. Mục đích bên trong của mọi điều này là đưa con người đến gần với nhau hơn ở bình diện bên ngoài của sự sống và như vậy về mặt khách quan, thích hợp với việc phát triển sự hợp nhất tâm linh bên trong.

Thứ ba là dòng lưu nhập (the inflow) của sức mạnh *ý chí hay quyền năng* từ trung tâm Shamballa. Như trước kia có giải thích, đây là mãnh lực mạnh nhất trên thế giới ngày nay, và chỉ có hai lần trước đây trong lịch sử nhân loại mà năng lượng Shamballa này xuất hiện và làm cho sự hiện hữu của nó được cảm nhận qua các thay đổi vĩ đại được mang lại. Chúng ta hãy tóm tắt ngắn gọn như sau.

Lần thứ nhất là trong bước ngoặt vĩ đại của nhân loại xảy ra vào lúc có biệt lập ngã tính <sup>(1)</sup> của con người ở thời Lemuria xa xưa.

107 Lần thứ hai là vào thời kỳ đấu tranh ở thời Atlantis giữa “Các Tinh Quân Ánh Sáng với các Tinh Quân của Biểu Hiện Vật Chất” (“Lords of Material Expression”).

Năng lượng thiêng liêng ít được biết đến này hiện đang tuôn tràn từ Shamballa. Nó bao hàm trong chính nó năng lượng ẩn đang sau cuộc khủng hoảng thế giới vào lúc đó. Chính Thiên Ý tạo ra một số thay đổi tạm thời về chủng tộc trong ý thức của nhân loại, các thay đổi này sẽ làm thay đổi hoàn toàn thái độ của con người đối với sự sống và sự hiểu biết của con người về các điều cốt yếu có tính cách nội tâm, huyền bí và thuộc tâm linh của cách sống. Chính mãnh lực này sẽ mang lại (cùng với năng lượng của tình thương) cuộc khủng hoảng dữ dội đó – sắp xảy ra trong ý thức con người – mà chúng ta gọi là cuộc khủng hoảng thứ hai, *sự khai mở /điểm hóa (initiation)* của nhân loại vào Bí Pháp Muôn Đời, vào những gì đã bị che giấu từ thuở ban đầu.

Ở đây, có thể là hữu ích nếu chúng ta xem xét ba trung tâm hành tinh vĩ đại và các mối liên hệ của chúng dưới hình thức bảng liệt kê và như vậy có được ý tưởng chung trong trí một cách rõ ràng.

---

<sup>1</sup> Biệt lập ngã tính, biệt ngã hóa (individualisation)): con người ra khỏi giới thú vật (animal kingdom), đi vào giới nhân loại. (Trích Điểm Đạo Thái Dương và Nhân Loại, A.A.B. tr.10)



1. SHAMBALLA .. Ý Chí hay Quyền năng.. Bí Huyệt Đầu Hành Tinh  
Thánh Địa Thiên Ý ..... Thiên Cơ... Tuyến tòng quả tâm linh

*Trạng thái Sự Sống*

Đấng Cai Quản: Sanat Kumara, Đấng Cai Quản Thế Giới  
Đấng Thái Cổ  
Melchizedek

2. THÁNH ĐOÀN... Bác Ái – Minh Triết..... Bí Huyệt Tim Hành Tinh  
Tân Jerusalem..... Sự hợp nhất..... Nhất quán

*Ý thức Tập thể*

Đấng Cai Quản : Đức Christ  
Đấng Cứu Thế (The World Saviour)

3. NHÂN LOẠI... Thông Tuệ Linh Hoạt Bí Huyệt Cổ Họng Hành Tinh  
Thành Phố, đứng Kiên định..... Tính Sáng Tạo

*Ngã Thức (Self – consciousness)*

Cai Quản: Qui Vương (Lucifer)  
Con của Ban Mai (Son of the Morning)  
Đứa Con Đi Hoang (The Prodigal Son)

Hiện nay năng lượng Shamballa này, lần đầu tiên, đang tạo ra ảnh hưởng của nó trên nhân loại một cách trực tiếp và không suy giảm như là trường hợp từ trước đến giờ, nhờ được truyền chuyển xuyên qua Huyền Giai các Chân Sư. Sự thay đổi phương hướng này tạo thành một kinh nghiệm có phần nguy hiểm vì nó hẳn phải kích động vào phạm ngã con người, đặc biệt là những người có phạm ngã theo đường lối ý chí hay quyền lực và nơi họ khía cạnh bác ái của thiên tính không tự biểu hiện đầy đủ; tuy nhiên, nó được phép đưa ra bởi vì người ta nhận thức rằng nó sẽ không tác động đến người dân thường hay quần chúng, những kẻ này vẫn không đáp ứng được với nó, mặc dù nó có thể kích hoạt rất nhiều và

làm mạnh thêm thể trí giúp cho mẫu người này ngày càng có tiềm năng hơn.

Các hiệu quả của việc kích hoạt rộng lớn này đều đã được tiên liệu và cái thường được gọi là “cái hậu quả tệ hại” của thân lực Shamballa đặt lên trên các cá nhân có tham vọng và có thể lực trong mọi quốc gia và trong mọi trường phái tư tưởng, tuy thế, đã bị triệt tiêu đến một chừng mực nào đó, nhờ vào việc phát triển ý thức về mối quan hệ hữu hảo ở khắp nơi và nhờ vào việc trải rộng năng lượng của Đức Christ, năng lượng này tạo ra sự nhất quán, cảm thông bằng tình thương và thiện chí.

Ở đây bạn có thể đặt câu hỏi một cách chính đáng là làm thế nào mà điều này có thể xảy ra như thế khi nhân loại bị áp đảo bởi một cuộc thế chiến tệ hại vào lúc này. Tôi cần nhắc nhở bạn rằng Thánh Đoàn đạt tới các quyết định bằng sự hiểu biết tập thể (mass light) và bằng các phản ứng thường không được biểu lộ của chủ thể bên trong của đa số và không bao giờ bằng các biến cố bên ngoài trên cõi trần. Số phận của sự sống sắc tướng và của các cơ cấu bên ngoài, có vẻ ít quan trọng so với sự phát triển tâm linh bên trong. Tất nhiên sự phát triển đó phải vượt qua biểu hiện bên ngoài. Ngày nay nhân loại tiến xa về mặt tâm linh và trí tuệ hơn là có thể nhìn thấy theo các sự kiện bên ngoài. Sau rốt, kết quả đầu tiên của sự phát triển như thế là sự hủy diệt hình hài bên ngoài vì hình hài đó tỏ ra không thích hợp với sự sống tâm linh, nhịp nhàng bên trong; kế đó, kết quả thứ hai là việc tạo ra biểu hiện bên ngoài mới mẻ và thích hợp hơn. Điều này giải thích cho cuộc khủng hoảng thế giới hiện nay. Nguyên nhân được dựa vào bốn yếu tố chính mà tôi xin bàn rộng ra ít nhiều :

109 1. Dựa vào trình độ tiến hóa mà nhân loại đã đạt được. Ngày nay, điều này biện hộ cho việc tạo ra một hiện thể thích hợp cho sự biểu hiện của nhân loại và chủng tộc.

2. Dựa vào các nguyên nhân do nghiệp quả mà – chừng nào còn xét về mặt nhân loại hiện tại – có thể được truy trở lại cuộc xung đột xưa kia vào thời Atlantis cổ.

3. Dựa vào việc luân hồi của một số các phạm ngã có tiềm năng mà thiên chức hay vận mệnh của họ là mang lại các thay đổi tiến hóa vĩ đại.

4. Dựa vào một số diễn biến trên hành tinh, có liên quan với sự sống của Đấng mà “trong Ngài, chúng ta sống, hoạt động và hiện tồn”. Các diễn biến này bao gồm việc tác động trên hành tinh chúng ta các Mãnh Lực và Năng Lượng vốn sẽ trở thành phương tiện để thay đổi nền văn minh và văn hóa hiện tại, khi đưa lên tột đỉnh tính tất yếu của Luật nghiệp quả và như vậy vạch ra sự giải thoát, để lộ cho nhân loại thấy chặng đường theo kinh nghiệm của vị đệ tử mà chúng ta gọi là “sự gặp gỡ của Tổng Quả Báo (Dweller on the Threshold) với Thiên Thân Bản Lai Diện Mục”, và kết quả là đem lại một khai mở nhất định trên hành tinh.

Bốn giai đoạn này của Luật Nhân Quả (như hiện nay nó đang tác động đến nhân loại) có thể được gọi là:

1. Hoàn thiện của việc biểu lộ hình hài..... Định Luật Tiến Hóa
2. Xuất hiện đột ngột của nghiệp quả..... Định Luật Nhân Quả
3. Sự thành công của phạm ngã  
(Tổng Quả Báo) ..... Định Luật về các Đối Cực
4. Đạt được Điểm Đạo hành tinh ..... Định Luật về Điểm Đạo

Ở điểm này có thể bạn nghĩ rằng tôi đang nói lý thuyết suông và rằng sự căng thẳng trên thế giới ngày nay lên đến

110 mức mà lòng bác ái, lòng thiện cảm và các ngôn từ tinh tế đều cần hơn là sự hồi tưởng về lịch sử đã học được và các giả thuyết được đưa ra. Tuy nhiên tôi tìm cách nuôi dưỡng trong bạn tinh thần hiểu biết. Sự hiểu biết đích thực đó bắt buộc là hiểu biết hàng đầu (head knowledge) cũng như phản ứng đầy nhiệt tình. Ngày nay các đệ tử trên thế giới phải nỗ lực để thấy tại sao và với mục đích gì mà các diễn biến khủng khiếp hiện tại đã xảy ra. Cần phải diễn tả rõ ràng và nêu ra các nguyên nhân – không để cho khuynh hướng tình cảm chen vào và không mang tính chất thiên lệch. Những gì đang xảy ra ngày nay không phải là kết quả của các biến cố ngay trước mắt. Khi tôi nói “ngay trước mắt” (“immediate”), tức là tôi đề cập đến mọi diễn biến xảy ra trong kỷ nguyên Cơ Đốc giáo. Tôi muốn bạn cố gắng xem cuộc khủng hoảng hiện tại như là đang được tạo ra hay mở đầu bằng các biến cố có cội nguồn cổ xưa đến nỗi các sử gia chính thống hiện đại không có ghi nhận gì về chúng cả.

Chỉ có hai quan điểm sẽ thực sự được dùng để làm sáng tỏ những gì đang xảy ra vào lúc này.

Trước tiên, cần nhận thức rằng lịch sử học thuật hiện đại chỉ là một trang trong di sản lịch sử rộng lớn và chính các biến cố mở đầu lịch sử đó mà chúng ta đang tìm tòi và nó đang thể hiện ra như là các kết quả trong sự sống hành tinh, vào lúc này lại tùy thuộc vào một kỷ nguyên xa xăm đến nỗi không một sử gia hiện đại nào nhận ra được các giai đoạn của nó. Chi tiết liên quan đến giai đoạn cổ xưa này phải được tìm kiếm trong nhiều Thánh Kinh trên thế giới, trong các di tích lịch sử cổ xưa, trong khoa học về các biểu tượng, trong các thần thoại của nhân loại và trong các truyền thuyết được thừa kế và truyền tụng.

Hai là, việc nghiên cứu tiểu vũ trụ, tức con người, sẽ được tìm thấy là nắm giữ, hầu như luôn luôn, bí quyết cho việc nghiên cứu các sự việc của con người nói chung. Cũng như những người tìm đạo và các đệ tử, vào lúc này đang được trải nghiệm, thử thách và lệ thuộc vào việc đưa tới các xung đột không thể giải thích được và các thay đổi quyết liệt trong các kiếp sống của họ, thế nên sự việc cũng đúng với mọi người tìm đạo trên thế giới, tức Nhân Loại.

111 Một điều khác có lẽ nên được đưa thêm vào hai lý do ở trên sẽ có ý nghĩa và hàm ý đối với các nhà huyền bí học và đối với tất cả những ai, bằng bất cứ cách nào, hiểu được giáo huấn mà tôi đã cố gắng đưa ra cho bạn trong các sách của tôi về ba trung tâm trên thế giới – Nhân Loại, Thánh Đoàn và Shamballa. Cuộc khủng hoảng trên thế giới này có liên quan đến sự tiếp cận hay là mối liên hệ của Thánh Đoàn đối với Nhân Loại. Trung tâm lực tinh thần vĩ đại đó, tức là Giới Nhân Loại, giờ đây đã đạt được đến một mức độ mạnh mẽ và có hoạt động rung động cao siêu đến nỗi nó bị lay chuyển đến cùng cực; mọi mức độ tiến hóa của nó và các nhóm đang đáp ứng với sự kích thích, phát sinh trong chính trung tâm và cũng bị kích thích bởi các Thần Lực tỏa ra từ trung tâm Thánh Đoàn và từ Shamballa.

Điều này đẩy nhanh một bước ngoặt (crisis) vốn không xảy ra giống hệt như trong lịch sử nhân loại, mà chỉ là một hình ảnh lò mờ như trong bước ngoặt chợt xảy ra trong giới động vật và kết quả là tạo thành một giới mới trong thiên nhiên – giới nhân loại. Như trước kia tôi có nói với bạn, bước ngoặt hiện nay trên thế giới, nếu được đối phó một cách chính xác và được kiềm chế đúng lúc sẽ đưa đến kết quả là cho giới thú nầm hay giới tinh thần xuất hiện trên cõi trần.

Như bạn biết, điều này sẽ được tạo ra bằng sự nhất quán (at – one-ing) của hai trung tâm – trung tâm nhân loại và Thánh Đoàn. Một trong các tổng hợp chủ yếu của hành tinh đang xảy ra, hay là có lẽ tôi nên nói, có thể xảy ra. (Tôi đang diễn đạt điều này một cách cẩn thận và muốn kêu gọi bạn chú ý đến cách diễn đạt của tôi).

Có thể là hữu ích nếu tôi bàn rộng thêm về bốn giai đoạn có các nguyên nhân ban đầu nói đến ở trên. Khi làm thế thì tôi có thể mang lại cho bạn một số ý tưởng về mục tiêu ẩn bên dưới của mọi diễn biến hiện nay và một số hiểu biết về các tình trạng sắp xếp trước đang ẩn sau bóng đêm của thời gian. Ước chi tôi có thể làm điều này một cách thích đáng và ước chi bạn có thể đọc và nghiên cứu một cách đầy hiểu biết và bằng thể trí mở rộng, thì một số nỗi hoang mang tự nhiên của bạn có thể tan biến, và bây giờ bạn có thể giúp đỡ những kẻ khác sống một cách yên tĩnh qua cuộc khủng hoảng này và duy trì được một thái độ kiên nhẫn, thiện chí, quân bình và từ ái. Do đó, chúng ta hãy xem xét bốn điểm này, bởi vì, khi làm như thế, chúng ta sẽ bao gồm lãnh vực một cách đầy đủ – tôi tin thế – để ít nhất mang lại một ít ánh sáng cho bạn. Sau này, tôi sẽ cố gắng giải thích ý nghĩa của Đại Khấn Nguyễn và mang lại cho bạn một số ý tưởng về bản chất của các Thần Lực được gọi ra và ý nghĩa huyền bí mà các từ ngữ này (mà bạn rất thường sử dụng) có ý định truyền đạt.

### **Nguyên nhân cuộc khủng hoảng hiện nay**

(The Cause of the Present Crisis)

Bạn cần biết rõ rằng Định Luật Luân Hồi vĩ đại là định luật chủ yếu và đang chi phối trong tất cả các tiến trình biểu

lộ. Nó cai quản sự biểu lộ bên ngoài của một Thái Dương Thượng Đế hay của một con người và mục tiêu của tiến trình tái hiện thường xuyên này là để mang lại một hình hài ngày càng hoàn thiện hầu mở rộng việc phụng sự của linh hồn. Lần đầu tiên kể từ lúc bắt đầu, gia đình nhân loại ở vào một vị thế có thể ghi nhận cho chính mình các tiến trình tái sinh của một nền văn minh dưới hình thức biểu hiện của việc trau dồi tâm linh ở một trình độ đặc biệt trong cơ tiến hóa. Đó là tầm mức của bước ngoặt này khi nó chiếm vị trí của nó trong ý thức con người. Nhiều bước ngoặt nhỏ đưa tới các thử nghiệm trong chủng tộc và quốc gia, bộ tộc đặc thù để phục hồi lại hình hài đã qua đi và đã được một vài nhóm trong một quốc gia ghi nhận hay do chính quốc gia ghi nhận (nếu tiến hóa đủ). Việc ghi nhận ở tầm mức quốc gia như thế xảy ra lần đầu tiên có liên quan với Cuộc Cách Mạng Pháp (the French Revolution). Các ghi nhận về chủ đích tiến hóa như thế đã xảy ra ngày càng rõ rệt và sự cảm thông ngày càng nhiều trong hai trăm năm qua. Thực ra, các bước ngoặt như thế xảy ra ở mọi quốc gia trong các thời hiện đại và đã được nhận biết ở một mức độ nào đó và các sử gia đã bàn rộng cũng như các triết gia đã suy luận về chúng nữa. Nhưng cuộc khủng hoảng ngày nay thì rộng lớn hơn nhiều, bao gồm đa số các quốc gia trong cả hai bán cầu. Vào lúc này không một quốc gia nào mà không bị ảnh hưởng và các kết quả đang và phải được ghi nhận ở một số khía cạnh sinh hoạt quốc gia.

Nhờ bởi mối liên hệ hỗ tương xác thực giữa các quốc gia ở khắp nơi và nhờ bởi sự liên lạc với nhau nhanh chóng, cuộc khủng hoảng hiện nay là cuộc khủng hoảng quốc tế chủ yếu đầu tiên trong các sự việc của con người và bao gồm một thời kỳ hai mươi tám năm (từ 1914 đến 1942). Đây là các con số lý

thứ vì 28 là  $4 \times 7$ , đó là các năm của một chu kỳ phạm ngã đầy đủ. Từ các điều nói trên tôi không muốn bạn suy đoán rằng giai đoạn tranh đấu và xung khắc dữ dội tất nhiên phải được kéo dài cho đến năm 1942. Không phải trường hợp đó. Việc chấm dứt xung đột sớm hay là việc kéo dài vô hạn sự xung 113 đột nằm trong cách giữ gìn của chính nhân loại; con người phải ngày càng định đoạt vận mệnh riêng của mình, khi thoát ra khỏi thời kỳ thanh niên, đi vào thời kỳ trưởng thành, có trách nhiệm và công lao. Tuy nhiên thời kỳ 28 năm này vô cùng quan trọng và ba năm kế tiếp phải phụ thuộc vào đó.

Lần nữa, tôi xin nói với bạn rằng ngay cả chính Thánh Đoàn, có mọi hiểu biết, có tầm nhìn xa trông rộng và với mọi phương tiện của mình, cũng không thể tạo được áp lực (coerce) và không thể tiên liệu (forecast) được những gì mà nhân loại sẽ làm. Thánh Đoàn có thể và chắc chắn là thúc đẩy hành động đúng đắn; Thánh Đoàn này có thể và chắc chắn là cho thấy khả năng và trách nhiệm. Thánh Đoàn này có thể và chắc chắn là gọi các huấn sư, các môn đệ của mình để dạy dỗ và dắt dẫn nhân loại; nhưng không hề và không ở vị trí điều khiển hay kiểm soát. Thánh Đoàn có thể và chắc chắn đem cái thiện ra khỏi cái ác, làm sáng tỏ tình thế và đưa ra cách giải quyết vấn đề, nhưng Thánh Đoàn không thể đi xa hơn thế được. Nếu Thánh Đoàn nắm lấy quyền kiểm chế, thì một nhân loại người máy (race of automatons) sẽ được hình thành chứ không phải một nhân loại có trách nhiệm, tự điều khiển và có hoài bão. Chắc chắn là bạn phải hiểu rõ điều này và có thể dùng nó để trả lời câu hỏi quan trọng nhất trong trí của các đạo sinh huyền linh học thiếu suy tư ngày nay : Tại sao Thánh Đoàn không thể ngăn chặn được tai họa này? Chắc chắn là các Chân Sư Minh Triết, với kiến thức và cách điều



khiến các thần lực của các Ngài có thể can dự vào, nhưng khi làm như thế là các Ngài đã vi phạm định luật huyền linh và cản trở (hindered) sự phát triển đích thực của nhân loại. Các Chân Sư sẽ không bao giờ làm điều này. Con người phải học cách đứng và hành động bằng mọi giá. Thay vì làm tất cả những gì có thể chấp nhận được, hiện giờ, các Ngài đứng bên cạnh nhân loại đang đau khổ và hoang mang và – với lòng bác ái và tình thương vô cùng sâu xa – các Ngài sẽ giúp nhân loại sửa chữa lỗi lầm mà họ đã gây ra, để học những bài học cần thiết và để vượt qua cuộc khủng hoảng này (chúng đã xảy ra thật bất ngờ) nhờ đó trở nên phong phú và trở nên thanh khiết trong lửa của nghịch cảnh. Đây không phải là các điều vô vị mà là các chân lý vĩnh cửu.

114 Bước ngoặt trên thế giới này với mọi khủng khiếp và đau khổ của nó, sau cùng, là kết quả của các diễn trình tiến hóa đạt được thành công. Chúng ta sẵn sàng thừa nhận rằng khi chu kỳ sống của con người trôi qua và con người đã học được các bài học mà kinh nghiệm của bất cứ kiếp sống đặc biệt nào được dự trù dạy ra, lúc đó thế xác của con người và các trạng thái hình hài bên trong (tạo thành toàn thể biểu lộ phạm ngã của y) sẽ bắt đầu hư hỏng; các tác nhân hủy diệt trong chính hình hài sẽ trở nên linh hoạt và sau rốt cái chết sẽ xảy ra, đưa đến kết quả là giải thoát cho sự sống bên trong ngõ hầu một hình hài mới và tốt đẹp hơn có thể được tạo ra. Lẽ tất nhiên, chúng ta chấp nhận điều này hoặc là một cách mù mờ, hoặc một cách sáng suốt, xem nó như là một tiến trình tự nhiên và không thể tránh khỏi, nhưng bình thường và đoán trước được. Tuy nhiên, chúng ta thường hay quên rằng những gì đúng đối với cá nhân thì cũng đúng cho nhân loại. Các chu kỳ văn minh như là chu kỳ mà chúng ta gọi là

nền văn minh hiện đại của chúng ta thì tương tự với sự luân hồi riêng biệt, đặc thù của nhân loại với sự khởi đầu của nó, sự tiến bộ và sự tăng trưởng của nó, sự trưởng thành hữu ích và sự hư hoại tiếp theo sau của nó và sau đó cái chết hay là việc rời khỏi hình hài sắc tướng.

Các hình hài bao giờ cũng dễ dàng bị tấn công. Cuộc sống nội tâm mạnh mẽ và sự đoạn tuyệt trong tâm linh là hai biện pháp an toàn. Nơi nào hình hài mạnh mẽ hơn là sự sống, thì sự nguy hiểm sắp xảy ra; nơi nào có sự ràng buộc vào khía cạnh vật chất hay cơ cấu vật chất, thì nơi đó các giá trị tinh thần không còn nữa.

Ngày nay, chúng ta đang nhìn thấy cái chết của một nền văn minh hay chu kỳ luân hồi (cycle of incarnation) của nhân loại. Trong mọi lãnh vực biểu lộ của con người, đã có sẵn sự co cụm (crystallisation) và hư hoại. Các giáo điều lỗi thời và việc kiểm giữ của thần học và các giáo hội chính thống đã không còn đủ sức để duy trì sự trung thành đối với sự sống tâm linh mạnh mẽ bên trong nữa; nhân loại đang có biến đổi sâu xa về tâm linh và có thiên hướng tự nhiên về tôn giáo nhưng ngày nay cần có một hình thức mới để nhờ đó thể hiện các chân lý cổ xưa. Các phe phái chính trị cũ xem ra không còn thích hợp nữa và các ý thức hệ mới mẻ làm chứng cho sức mạnh của sự sống hiện đang tìm cách biểu hiện thích hợp hơn; các hệ thống giáo dục dùng cho mục tiêu của chúng, được nhanh chóng nhận ra là không thích hợp để đáp ứng với sự sống có đòi hỏi cao của nhân loại; khắp nơi đều có tiếng kêu gào thay đổi và đòi có các hình thức mới mẻ trong sinh hoạt tôn giáo, chính trị, giáo dục và kinh tế của nhân loại ngõ hầu có được cách biểu hiện tâm linh tốt đẹp và tự do hơn. Sự thay đổi như thế đang xảy ra một cách nhanh chóng

115 và được một số người xem như là cái chết – khủng khiếp và cần phải tránh nếu có thể. Thực ra, cái chết chỉ đem lại lợi ích và cần thiết. Chính nhận thức này về sự thoáng qua của một nền văn minh sẽ làm phát ra tiếng kêu từng đợt và báo trước, “Đây là cái chết của nền văn minh; lẽ ra không phải xảy ra”; “Đây là kết thúc của một trật tự và là trật tự xưa cũ phải được cứu vãn”; “Đây là sự hủy diệt các giá trị cũ và đáng yêu, và việc đó đừng nên xảy ra”.

Cái mà nhân loại đang mang lại sự thay đổi cần thiết này bằng những cách gây đau khổ, tàn bạo, không cần thiết, thực ra là đúng, giống như điều cũng đúng ở ngày nay đó là, do bởi cách suy tư sai lầm, các thói quen thiếu sáng suốt của họ về cách sống ở cõi trần và các thái độ tình cảm ngoài ý muốn, nhất định con người sẽ rơi vào tình trạng sụp đổ về mặt thể chất và cuối cùng đi đến tử vong. Tuy nhiên đối với sự tiến bộ cho linh hồn của cá nhân và linh hồn của nhân loại, thì sự chết là tất yếu, tốt lành và cần thiết; cũng là điều thực tế mà tất cả chúng ta đều quen thuộc nhất trong kinh nghiệm riêng của chúng ta và khi xem xét điều đó nơi người khác. Nhưng chúng ta cần nhớ rằng cái chết tệ hại nhất trong mọi cái chết (xét về mặt nhân loại) sẽ xảy ra nếu hình thức văn minh hay là hình hài xác thân trở nên tĩnh tại và không thay đổi; nếu trật tự cũ không bao giờ thay đổi và các giá trị cũ không bao giờ được chuyển đổi thành các giá trị cao siêu và tốt đẹp hơn, thì thật sự sẽ là tai họa.

Chúng ta cũng cần nhớ rằng các sức mạnh hủy diệt hay sự chết đều có hai mặt: một là sự sống xuất hiện và phát triển nhanh chóng với sự đòi hỏi cơ hội biểu hiện nhiều hơn và kinh nghiệm đầy đủ hơn, và hoài bảo tâm linh đối với sự thay đổi và tiến bộ; và hai là các mãnh lực phản ứng và các

thái độ dè dặt vốn gắn liền với cái biết rõ và cái quen thuộc, đồng thời vốn không ưa cái mới mẻ, chưa thử nghiệm và chưa biết rõ. Cả hai điều này sẽ tạo ra sự chuyển tiếp lớn lao và thiêng liêng từ quá khứ đi vào tương lai, và từ cái cổ xưa trở thành cái mới mẻ, từ kinh nghiệm trở thành kết quả và kế đó thành kinh nghiệm trở lại. Các thực tại đều vĩnh cửu bất tử; các hình hài đều phù du và tạm bợ; linh hồn vốn bền bỉ và bất diệt; hình hài phải thay đổi và chịu số phận tử vong. Các diễn trình tiến hóa đang có trong quá khứ và sẽ có trong tương lai, tỏ ra thành công trong việc cho ra đời các hình hài, trưởng thành và chết đi.

116 Nhưng (và đây là điểm lý thú và có ý nghĩa) nhân loại lần đầu tiên *biết được tiến trình*. Lần đầu tiên nhân loại đã chọn một cách sáng suốt, tuân theo những gì đang diễn ra và liên kết nó với kinh nghiệm và với môi trường chung quanh. Điều này tự nó báo hiệu một giai đoạn phát triển đích thực và được nhiều người ưa thích. Khả năng lý luận, phân tích và trình bày các quan điểm khác nhau đang diễn ra trong mọi quốc gia ở mức độ rộng lớn đối với kết quả khác nhau, dựa vào các dị biệt về tính tình, về tập quán, về sự phát triển và về việc dạy dỗ.

Giai đoạn diệt vong và ra đời (vì cả hai đều diễn tiến cùng lúc) có thể được nhà huyền bí học hiểu được dễ dàng khi nghiên cứu trận thế chiến vào hai giai đoạn riêng biệt: 1914 đến 1918 và 1939 đến 1942<sup>(1)</sup>. Giai đoạn đầu (nếu bạn có thể thấy được tình hình thực sự của nó) rõ là giai đoạn diệt vong; giai đoạn hai, tức là giai đoạn hiện tại của chúng ta, theo nghĩa đen là giai đoạn sinh ra – các khủng hoảng của

---

<sup>1</sup> Chú ý: 1942 chứ không phải 1945 (ND)

trật tự mới và của nền văn minh mới, nhờ đó ý thức về sự sống của nhân loại có thể tự biểu hiện. Mẹ chết đi để cho con có thể sống sót; hình hài được hy sinh cho sự sống. Nhưng ngày nay, khía cạnh hình hài, tức là Mẹ hay khía cạnh vật chất đang hấp hối một cách thấy rõ, và cũng thấy rõ đưa trẻ, tức là nền văn minh ấu trĩ, đang xuất hiện. Đây là điều mới mẻ và tất cả chúng ta đang tham dự vào việc này. Đó là *cái chết của phàm ngã nhân loại và việc xuất hiện của linh hồn*.

Sự hấp hối như thế bao giờ cũng là tiến trình đầy đau đớn. Sự đau đớn luôn luôn là tác nhân thanh lọc, được các Vận Mệnh Tinh Quân (Lords of Destiny) sử dụng để mang lại sự giải thoát. Nỗi đau chồng chất của cuộc chiến tranh hiện tại và nỗi đau còn truyền lại của giai đoạn trước kia (đã bắt đầu vào năm 1914) đang mang lại một ý thức thay đổi và hữu ích cho thế giới. Vị Chúa Tể của Đau Khổ từ trên ngai của Ngài bước xuống và đang đi lên các con đường trần gian ngày nay, đem lại sự phiền muộn, thống khổ và khủng khiếp đối với những ai không thể lý giải được các mục tiêu của Ngài, nhưng cũng mang lại sự tái kích thích cho bản năng tự tồn mà – ở trạng thái cao nhất của nó – là bản năng đưa đến bất tử; nó có khuynh hướng tập trung sự chú tâm của nhân loại vào khía cạnh sự sống chứ không vào khía cạnh hình hài. Nói một cách tượng trưng và theo quan điểm ý nghĩa bên trong của chúng, các danh xưng của các Nghiệp Quả Tinh Quân hàm ý là Mối Liên Hệ, Sự Giác Ngộ, Sự Đau Khổ và Sự Trở Lại. Hãy suy gẫm về điều này. Vào lúc này, tất cả đều linh hoạt một cách đặc biệt và trong hoạt động của chúng, có ẩn mỗi kỳ vọng của nhân loại.

## **Các Biến Cố thuộc Nghiệp Quả xưa** (Ancient Karmic Events).

Tôi không có ý định giải thích hay thảo luận vấn đề nghiệp quả. Tuy nhiên, về căn bản, chủ đề huyền linh ngoại môn này, tức Luật Nhân Quả, gọi lên một nhận thức tổng quát khi gọi bằng danh xưng này. Khi được gọi là Luật Nghiệp Quả (Law of Karma), tức khắc nó được xem như là có tính huyền bí, thuộc Đông phương và mới mẻ. Đôi khi được gọi là Luật Báo Phục (Law of Retribution), một hàm ý hoàn toàn sai lạc được gắn vào luật đó. Ngày nay, nghiệp quả của nhân loại đang giáng xuống nhân loại. Tuy nhiên, tôi xin nhắc bạn rằng việc luôn luôn nhấn mạnh vào các khía cạnh xấu của nghiệp quả, đã gọi nên một ấn tượng sai lầm và chối bỏ sự hiểu biết đầy đủ về chân lý. Có nhiều nghiệp quả tốt cũng như nhiều nghiệp quả xấu; ngay cả trong tình hình thế giới hiện nay, vẫn có nghiệp quả tốt bắt nguồn từ linh hồn nhân loại, cân bằng với nghiệp xấu đến từ khía cạnh vật chất và luôn luôn được nhấn mạnh quá mức. Chính nhịp điệu của vật chất trái ngược với nhịp điệu của linh hồn, và các nhịp điệu này tạo ra các nguyên nhân ban đầu của cuộc xung đột hiện nay, cả trong các kiếp sống cá biệt, lẫn trong tình hình thế giới nói chung. Khi điều này được hiểu đúng thì bức tranh đích thực mới có thể hiện ra trong tâm và trí bạn một cách rõ ràng hơn nhiều.

Với cố gắng để làm sáng tỏ hình ảnh, tôi sẽ phải xem qua nhiều chi tiết chủ yếu; tôi cũng sẽ bắt buộc phải luôn luôn chọn lập trường uyển chuyển để đưa ra các phát biểu vốn không thể được phối kiểm và vốn chỉ có các luận cứ duy nhất của chúng (đối với nhà tư tưởng bậc trung) khi suy luận từ các hiệu quả được tạo ra bởi các nguyên nhân mà kẻ chưa

giác ngộ về mặt huyền linh không thể thấy được. Sau này con người sẽ phát triển loại thái độ trí tuệ xem nguyên nhân mới là quan trọng hơn hiệu quả; bây giờ y sẽ học cách xem xét cẩn thận các giai đoạn đầu tiên được chọn khi tiến hành bất cứ đường lối hành động nào, nghiên ngẫm để rút ra các hiệu quả có thể có, trước khi ràng buộc chính mình vào bất cứ tín điều đặc biệt nào. Chỉ có qua đau khổ, sai lầm và sau đó là

118 việc trả giá mà giai đoạn lợi ích này mới được đạt đến.

Ngày nay, tất cả những gì đang xảy ra, thứ nhất, do nhị nguyên tính chủ yếu của con người; thứ nhì, bởi một vài đường lối chia rẽ chính mà thuyết nhị nguyên bản thể này mang lại trong giai đoạn đầu của lịch sử nhân loại, và thứ ba là do khuynh hướng ngày càng tăng đưa đến sự tổng hợp mà luồng thần lực lưu nhập từ Shamballa đang tạo ra vào lúc này. Đây là phát biểu đơn giản nhất mà tôi thấy có thể đưa ra liên quan đến vấn đề phức tạp này. Bằng các nét khái quát rộng lớn, tôi gói ghém quá khứ, nêu ra các hiệu quả mà hiện giờ đang được trải qua trong hiện tại và báo trước tương lai.

Chính việc bước vào luân hồi của con người có ngã thức thiên về tâm linh mới là nguyên nhân đưa đến các xung đột hiện nay. Phải chăng các con trai của Thượng Đế không “đến với các con gái của loài người” (đó là cách diễn tả tượng trưng theo Thánh Kinh về mối liên hệ to tát giữa tinh thần với vật chất đã được thiết lập trong giới nhân loại), phải chăng các thực thể thiên về tâm linh vốn là chính nhân loại không tự mình khoác lấy các hình hài vật chất, và phải chăng yếu tố tâm linh tích cực không tự ràng buộc với trạng thái vật chất tiêu cực, thì cuộc xung đột trên thế gian hiện nay sẽ không xảy ra. Nhưng cơ tiến hóa thiêng liêng đã dựa vào sự phát sinh mối liên hệ giữa con người hữu thức tâm linh với khía

cạnh sắc tướng, và như thế Định Luật Nhị Nguyên Tính vĩ đại đã tác động đưa tới sự “sa ngã của thiên thần” (“fall of the angels”) khi các vị này giáng xuống từ trạng thái hiện tồn tự do và vô nhiễm, ngõ hầu phát triển được sự hiểu biết thiêng liêng đầy đủ trên cõi trần, qua việc lâm phạm trong vật chất và việc sử dụng nguyên khí trí tuệ. Đây là thiên cơ, phát xuất từ Thiên trí (Mind of God) bắt đầu hoạt động và mở ra sự tiến bộ tiệm tiến bằng tác động của Ý Chí của Ngài. Vào lúc khởi đầu của nó, xảy ra “cuộc chiến tranh có cội nguồn từ trên trời,” khi các con của Thượng Đế đáp ứng với sự thôi thúc thiêng liêng để thu thập kinh nghiệm, để phụng sự và để hy sinh, tự tách mình ra khỏi các con của Thượng Đế, tức những kẻ không có đáp ứng chút nào với linh hứng như thế, mà là những kẻ chọn ở lại trong trạng thái hiện tồn cao siêu ban đầu. Đối với chân lý này, chính Đức Christ có minh chứng trong câu chuyện Đứa Con Đi Hoang và mối liên

119 hệ của đứa con này với người anh của y tức là kẻ không rời khỏi nhà của Cha. Hiển nhiên là không phải Chúa Cha thừa nhận sự việc qua dụ ngôn này; khi nghiên cứu kỹ câu chuyện này và dùng trực giác để tìm hiểu các hàm ý của nó, có thể một ngày nào đó người ta tìm được câu trả lời cho “Tội do kinh nghiệm” (“sin of experience”) như người ta đã gọi, và việc hiểu được hai định luật chủ yếu đang chi phối tiến trình: Định Luật Tiến Hóa và Định Luật Tái Sinh. Ở đây có ẩn nguyên nhân khởi đầu của những gì đang xảy ra ngày nay.

Nguyên nhân thứ hai từ từ lộ ra khỏi nguyên nhân thứ nhất. Vật chất và tinh thần, được tập trung trong gia đình nhân loại và biểu hiện các tính chất căn bản của chúng và bản chất chủ yếu của chúng, mãi mãi xung đột nhau. Trong các giai đoạn đầu và trong chu kỳ dài của thời Lemuria, nhân



loại ấu trĩ đã phát triển ổn định và tuy thế mặc dù có các đường phân cách họ cũng không nhận ra. Các tia trí tuệ tiềm tàng chỉ được dùng để mang lại sự giác ngộ tương đối cho năm giác quan và việc áp dụng thuần túy vật chất của chúng. Sự sống vật chất rất mạnh mẽ; sự sống do suy diễn (deductive) hay tự ghi nhận (self registering) thực ra không hề có (nil). Sự sống của nhân loại bấy giờ được tập trung trong thể xác, như vậy làm mạnh thêm và làm kích thích phàm ngã, đồng thời phát triển cơ cấu xác thân và các cơ quan khác nhau bên trong nhờ phát triển năm giác quan, thoát tiên, con người trở nên một động vật ích kỷ, và tuy thế đôi khi lại là một động vật thích chống chọi với các khuynh hướng mơ hồ hướng về một điều gì được cảm nhận một cách lơ mơ như là tốt đẹp và với các thời điểm có ham muốn cao độ vốn không phải là đạo tâm và thúc đẩy tới tiến bộ, theo như chúng ta biết, mà là các hình thức phôi thai của chúng.

Con người hiện đại không thể thấy hay hiểu được một trạng thái ý thức như thế, vì y đã bỏ nó lại quá xa ở sau. Tiêu điểm của sinh lực (life force) cũng nằm ở vùng tuyến thượng thận, tạo ra sự can đảm liều lĩnh (animal courage) và kháng lại với sự chấn động. Như lệ thường, nhị nguyên luận về bản thể chủ yếu của con người vẫn hiện hữu và các đường phân cách dần dần xuất hiện. Một cách từ từ nhưng chắc chắn, các linh hồn tiên phong (một số rất nhỏ) chuyển ý thức của họ dần dần lên cao hơn vào bí huyết nhật tùng và việc nhận thức về yếu tố ham muốn đối với những gì thuộc vật chất và một năng lực đối với phản ứng tình cảm bắt đầu phát triển. Từ trước đến nay, trong thời Lemuria, dục vọng và bản năng đều giống nhau. Hãy suy gẫm về điều này, thật là điều lý thú vì bởi nó liên quan đến một trạng thái ý thức mà con người hiện

đại thực sự không biết gì hết. Nhưng vào thời kỳ Atlantis, ranh giới giữa những gì tạo thành cuộc sống thuần túy vật chất với những gì – mặc dù vẫn còn là vật chất – có thể là mục tiêu nỗ lực và như vậy có thể đạt được, đã bắt đầu kiềm chế bản chất động vật thuần túy; con người bắt đầu ham lợi lộc và tự bao bọc mình với những gì mà y muốn. Đường ranh phân chia giữa con thú có bản năng với con người ham lợi lộc đã bắt đầu được phân định rõ rệt hơn.

Dần dần yếu tố trí tuệ được khai mở trong số những người tiên phong này giống như yếu tố trực giác ngày nay đang khai mở trong số những người thuộc mẫu trí tuệ; con người bắt đầu có được một hình thức nhận thức bằng trí tuệ nào đó và mang lại cho thể trí bé nhỏ những gì mà họ đã có cho tiến trình làm tăng tài sản vật chất của họ. Giai đoạn văn minh (về căn bản đó là việc nhận thức về mối liên hệ tập thể) đã bắt đầu. Thời kỳ sống ở thành thị đã thay thế thời kỳ sống bằng trống trọt và thuần túy du mục. Con người bắt đầu quần tụ lại để có tiện nghi vật chất nhiều hơn và có sự che chở hữu hiệu hơn, các tiến trình tập trung hài hòa và bành trướng khắp thế giới đã bắt đầu. Các chu kỳ này tương tự với việc hít vào và thở ra của bộ máy xác thân của con người, tản mát hay phân tán, và sự sống cộng đồng (community life) hay là biểu hiện của bản năng hợp đoàn (herd instinct) trên vòng xoáy ốc cao hoặc thấp của cuộc sống. Vài trăm năm qua đã chứng kiến một vấn đề chủ yếu xuất phát trong khuynh hướng hiện nay của nhân loại muốn cùng nhau tụ tập trong các thành phố lớn và muốn tụ họp trong các đoàn thể rộng lớn, rời miền thôn dã không còn người dân và tạo ra vấn đề nghiêm trọng do thiếu ăn, do sức khỏe và cũng do tội ác. Ngay trước mắt chúng ta, nhịp điệu này ngày nay đang thay

đổi và vấn đề nghiêm trọng đang được giải quyết; các thành phố đang được giãn dân, và – khi những người nam và nữ, vì lý do này hay lý do khác được đưa về miền quê – thì các tỉnh quân phụ trách tiến hóa bắt buộc phải làm gián đoạn nhịp điệu tập trung và thay thế vào đó là nhịp điệu phân tán. Điều này sẽ hoàn thành được nhiều điều cho nhân loại và sẽ làm dễ dàng cho việc phát triển sự tổng hợp bên trong vốn sẽ làm phong phú rất nhiều cho nhân loại và đem lại các giá trị mới cho cuộc sống.

Đường phân chia giữa bản chất con vật vốn thiên về bản năng với một hình thức ham muốn nào đó (đạo tâm phôi thai) tăng lên dần dần vào thời Atlantis và nền văn minh có sớm này đã bắt đầu biểu lộ âm điệu riêng (note) của nó và đặt ra các tiêu chuẩn mới về tiện nghi vật chất và có sự kiểm chế ích kỷ ở quy mô rộng lớn ngày càng tăng khi cuộc sống thành thị đã phát triển. Có lẽ chúng ta khó mà hình dung ra một thế giới đông đúc lúc bấy giờ như thế giới hiện nay nhưng sự thật là như thế. Bản chất động vật, vốn đang chiếm ưu thế, khuynh hướng tiến về phía liên hệ phái tính và tạo ra các gia đình lớn, giống như khuynh hướng đó ở các đẳng cấp thấp trong các khu vực văn minh của chúng ta ngày nay, vì giới nông dân và cư dân ở các khu ổ chuột (slum dwellers) sinh đẻ nhiều hơn là các giới trí thức. Trong các thời xa xăm này, chỉ những người thật sự có được mức độ thông tuệ nào đó mới trở thành đệ tử và đệ tử điểm đạo; họ dẫn dắt và bảo vệ nhân loại còn ấu trĩ, giống như các bậc cha mẹ hiện nay dẫn dắt và bảo vệ con cái mình, và giống như nhà nước đảm nhận trách nhiệm đem lại phúc lợi cho quốc gia. Vào các thời này, Thánh Đoàn hiện hữu trên cõi trần với cương vị là các Thánh vương (priest-king) và các Ngài hành động như là các

tụ điểm có mãnh lực thu hút, lôi cuốn về chính các Ngài những kẻ mà các tiêu chuẩn trừu tượng hơn nơi họ đang từ từ đảm nhận việc kiểm chế tuy chưa rõ rệt, như vậy khiến cho các đường phân cách giữa chủ nghĩa duy vật và tính chất tâm linh trở nên rõ rệt và dứt khoát hơn.

Chúng ta phải nhớ rằng tính chất tâm linh (spirituality) vào thời đó có đặc điểm rất khác với những gì hiện đang có cùng tên gọi đó. Nó có tính chất của một khát vọng hướng về một kiếp sau được cảm nhận một cách mơ hồ (sensed hereafter), mong có một cái đẹp vừa ý, mong có sự hoàn hảo về tình cảm. Như chúng ta biết về tư tưởng, không có một tư tưởng nào trong quan điểm này, mà chỉ có việc vươn tới dựa theo một cảm nhận mơ hồ về cái không thể đạt được và đối với những gì được ưa thích. Điều này được Thánh Đoàn vun trồng trong con người xuyên qua cái quà tặng với nhiều phát minh khác nhau và bằng việc sử dụng quần chúng theo bản năng để tạo ra các thành phố to tát, đẹp đẽ và các cấu trúc kỳ diệu, mà dấu vết còn lại của nó vẫn tồn tại cho đến ngày nay.

122 Điều này được thực hiện dưới sự hướng dẫn thành thạo của các đệ tử điểm đạo và các cao đồ. Các vị này dùng sự hiểu biết của các Ngài về bản chất của vật chất và năng lượng để tạo ra nhiều điều mà ngày nay con người đang cố gắng mò mẫm để khám phá ra và biến thành hiện thực. Tất cả những gì mà các phương pháp hiện nay của nền văn minh có thể làm được và còn nhiều điều hơn thế nữa mà ngày nay đang xuất hiện dưới tên gọi là khám phá khoa học đều được biết đến vào thời Atlantis cổ, nhưng chúng không được chính con người tìm ra mà là được tặng cho con người như là món quà biếu không, cũng như ngày nay con người đưa cho đứa trẻ những vật đẹp đẽ và kỳ diệu mà đứa trẻ sử dụng và lấy làm

ưa thích, nhưng lại không hề hiểu biết chút nào. Những thành phố lớn và đẹp đẽ, đầy các đền đài và các tòa nhà vĩ đại (mà các di tích của người Chaldea và người Babylone là các tàn tích suy đồi, và những tòa nhà chọc trời hiện nay chỉ là trẻ con) được tìm thấy ở khắp nơi. Hầu hết kiến thức khoa học hiện đại đều được các vị thánh vương thông hiểu, và dưới con mắt của quần chúng, kiến thức khoa học này tạo thành một hình thức pháp thuật huyền diệu. Điều kiện vệ sinh, ăn ở sạch sẽ, phương tiện chuyên chở và các máy bay (air machines) được phát triển và thuộc loại rất cao cấp, tuy nhiên các điều này không phải là kết quả thành đạt của con người mà là các món quà của Thánh Đoàn được phát triển và kiến tạo dưới sự hướng dẫn sáng suốt. Cần có sự quản lý không khí và nước bởi vì những vị hướng dẫn của nhân loại biết làm cách nào để kiểm soát và kiềm chế các sức mạnh của thiên nhiên và của các hành tố (elements), nhưng không một sức mạnh nào thuộc loại đó được nhân loại thông hiểu hay cố gắng để biết cả. Trí óc con người vốn chưa phát triển đầy đủ và không thích hợp cho một nhiệm vụ như thế, không hơn trí của một đứa trẻ bao nhiêu.

Sự phân cách giữa hai nhóm (một nhóm tượng trưng cho các mãnh lực của chủ nghĩa vật chất, còn nhóm kia tượng trưng cho mãnh lực của bên chính đạo) ngày càng lớn rộng thêm cho đến cuối thời Atlantis thì quá rộng, và các đường ranh phân chia giữa hai trường phái sự sống và tư tưởng rõ rệt đến nỗi một cuộc khủng hoảng đồ xô đến trong thế giới văn minh lúc bấy giờ mà cuộc xung đột hiện tại là hậu quả tất nhiên của nó. Chúng ta cũng nên hy vọng rằng những gì tạo ra một đỉnh điểm (climax) sẽ không bao giờ xảy ra lần nữa. Lúc ấy xảy ra cuộc đại chiến giữa các Tinh Quân Sắc Tướng

(Lords of Form) với các Tinh Quân Hiện Tồn (Lords of Being) hay là giữa các Mạnh Lực Vật Chất (Forces of Matter) với Đại Huyền Môn (Great White Lodge). Việc nghiên cứu kỹ quyển 123 hai của *Giáo Lý Bí Nhiệm* sẽ giúp cho các đạo sinh hiểu rõ thêm, nếu họ đặc biệt nghiên cứu các trang 275 – 466. Đối với sự hiểu biết của chúng ta, dữ liệu này có thể dường như mơ hồ tối tăm, nhưng theo thời gian, vấn đề sẽ trở nên rõ ràng hơn. Các Mạnh lực Chính Đạo (Forces of Light) đã chiến thắng bởi vì Thánh Đoàn bắt buộc phải can thiệp một cách mạnh mẽ và với sự trợ giúp của một số các Đấng Cao Cả (Great Lives) bên ngoài sự sống hành tinh chúng ta, các Ngài đã đưa nền văn minh thời Atlantis đến một kết thúc bất ngờ không đoán trước được (abrupt end) sau một thời kỳ hỗn mang và tai họa kéo dài. Điều này xảy ra bằng một tai họa đưa đến kết quả là xóa đi hàng trăm ngàn con người khỏi mặt đất. Biến cố lịch sử này được lưu lại cho chúng ta trong truyền thuyết phổ thông là trận đại hồng thủy (great flood).

Những người sống sót được nói đến một cách tượng trưng trong Thánh kinh (Bible) như là những người được cứu thoát trên chiếc bè của ông Nô-Ê (Noah's ark) và trong các kinh sách cổ, được diễn tả như sau:

*“Giống như con long xà (dragon snake) từ từ đuổi mình ra, các con của nhân loại cũng thế, được hướng dẫn bởi Các Con của Minh Triết (Son of Wisdom), đã mở ra các nếp cuộn và trải rộng ra giống như giòng nước ngọt đang tuôn chảy....Nhiều người yếu tim trong số họ đã chết trên đường đi. Nhưng đa số được cứu thoát”.*

Việc nghiên cứu kỹ câu chuyện như đã đưa ra trong *Giáo Lý Bí Nhiệm* sẽ cho thấy trạng thái phát triển còn non nớt (theo quan điểm đối với các tiêu chuẩn hiện đại của chúng ta)

và đối với điểm tập trung vật chất và tình cảm về mặt cơ bản của nhân loại trong thời đó; điều đó cũng sẽ cho thấy năng lực huyền diệu của con người khi chinh phục và kiểm chế các giới dưới nhân loại và các sức mạnh hành khí (elemental forces) của hành tinh. Có hai khía cạnh đã được nghiên cứu dù là ít thôi.

Tuy nhiên, tầm quan trọng đã được đặt đúng vào sự can thiệp thiêng liêng; việc này đạt được thành công bằng việc cứu độ một thiếu số người lành mạnh về mặt đạo đức (từ ngữ “tâm linh” chưa dùng được, trừ phi một cách tương đối) và bằng việc hủy diệt những kẻ vì tập trung hay định hướng một cách sai lầm, và do đó, dành hết cho cuộc sống cái tham vọng vật chất và chỉ biết có vật chất.

124 Hạt nhân này được giữ gìn, tạo thành nền tảng của căn chủng hiện nay của chúng ta, giống dân Aryan. Toàn bộ chủ đề của kinh Cựu Ước được xây dựng chung quanh sự phát triển và tăng trưởng của cái nhân này. Nói một cách tượng trưng, các cư dân ở trên bè, con cháu của họ và giống dân Do Thái đại diện cho phần còn lại được cứu vớt của nhân loại – được cứu vớt bất chấp chính họ muốn hay không và dù cho có các khó khăn to lớn mà Đại Huyền Môn phải đối phó.

Hai điểm biện minh cho sự chú tâm ở đây. Điểm thứ nhất và ít quan trọng theo quan điểm của linh hồn là sự biến mất khỏi địa cầu của gần như mọi dấu hiệu của nền văn minh kỳ diệu thời Atlantis, ngoại trừ đối với một số ít kho tàng khảo cổ vốn gây kích thích và gây sự chú tâm cho những người hoạt động sưu khảo hiện đại, cộng với các ký ức mơ hồ này của thành tựu khoa học cổ xưa đang dần dấy đạo sinh hiện đại đến việc tìm tòi và phát minh, đồng thời kích thích

cho y khám phá ra và tạo ra những gì mà chúng ta gọi là các thành công của khoa học hiện đại.

Điểm thứ hai là điểm dành cho phần tốt lành của nhân loại, Thánh Đoàn rút lui vào hậu trường, để cho con người tìm lối thoát riêng của mình ra khỏi ảo vọng và ảo tưởng của chủ nghĩa duy vật theo các cách đúng và sau rốt đưa đến việc kết thúc các phân cách cổ xưa. Chiến tranh phải được đưa đến tột điểm và biểu lộ cuối cùng của nó với một quan điểm đưa đến việc tách ra cuối cùng của nó như là một cách đạt đến các mục đích mong muốn.

### Kỷ Nguyên Hiện Đại (The Modern Era)

Ở đây tôi muốn dừng lại một chút và nhắc nhở bạn về một trong hai điểm cần được hiểu rõ khi chúng ta tiến đến kỷ nguyên hiện đại này, trong đó tất cả những hiệu quả cuối cùng đều đang xảy ra. Tôi xin nói một cách chính xác và rõ ràng như sau:

Các đường phân cách giữa chủ nghĩa duy vật và tính chất tâm linh (theo cách hiểu hiện giờ của chúng ta) đã trở nên ngày càng hiện rõ. Hai sự việc được dự tính để mang lại điều này. Một là việc đưa ra Mười Giới Răn (Ten Commandments). Mặc dù có hình thức tiêu cực và có dáng dấp giáo điều, các giới răn này đã làm cho các vấn đề, các thái độ cần có được sáng tỏ một cách thích đáng. Do trình độ hiểu biết chung của con người tương đối thấp vào lúc mà các giới răn được đưa ra (vì các niên đại trong Thánh Kinh không chính xác và ngày tháng đưa ra các giới răn đó thì cổ xưa hơn là người ta tưởng) chúng được diễn tả bằng công thức “Ngươi không được” (“Thou shalt not”) như vậy chuyển sự chú tâm



của con người vào biểu hiện vật chất của các khuynh hướng vật chất. Vào thời kỳ sắp tới, Mười Giới răn sẽ được diễn đạt dưới hình thức đảo ngược, trong đó Bài Giảng Trên Núi (Sermon on the Mount) và Tám Môi Phúc Thật (the Beatitudes) đều ở hình thức phôi thai.

Hai là, Thánh Đoàn rút lui để cho nhân loại, khi đạt đến sự chín chắn và tuổi trưởng thành, sẽ không bị cản trở và ngăn chận bởi sự ép buộc và bảo vệ quá mức, mà sẽ biểu lộ được các tính chất thiêng liêng chủ yếu của nhân loại. Trong số các tính chất thiêng liêng này, tự do ý chí và cách sử dụng tính phân biện của thể trí là các tính chất nổi bật. Vào thời Atlantis, không có tự do ý chí (free will). Ngày nay có một khuynh hướng đưa tới tự do ý chí (nên ghi nhận thuật ngữ này) và chúng ta gọi đó là tự do (liberty) và độc lập (independence), tự do tư tưởng và quyền của cá nhân để định đoạt các vấn đề đang chi phối hay sẽ chi phối tập thể mà cá nhân là một phần trong đó. Đây là mọi thuộc tính và tính chất của tự do ý chí, nhưng thực chất không phải là nguyên tắc thiêng liêng của tự do ý chí. Cho đến nay, chúng ta chỉ biết rất ít về điều đó. Chỉ có các đệ tử trên thế gian và các đệ tử điếm đạo là biết ý nghĩa thực sự và các hàm ý của sự tự do lựa chọn, và sử dụng đúng ý chí, và sở dĩ có điều này là vì họ được kích động bởi lợi ích tập thể và nhu cầu của đa số.

Thử thách mà nhân loại phải lệ thuộc vào và ngày nay đó là yếu tố chi phối thì dù cho thế nào đi nữa – tức là mang lại sự phát triển và hiểu biết cho trí tuệ – thử thách đó cũng sẽ hiển dâng sự hiểu biết và thành tựu về khoa học và trí tuệ của nó cho lợi ích tập thể hoặc là cho các mục tiêu ích kỷ, cho các vấn đề vật chất hay là cho các khuyến khích và thúc đẩy về mặt tâm linh. Sự xung khắc cổ xưa này giờ đây đã giúp vượt

qua một lãnh vực biểu hiện khác của con người, lãnh vực trí tuệ và – khi nhân loại đã tiến hóa và phàm ngã con người đã đạt đến một trình độ hội nhập và thành đạt cao siêu – sự xung khắc đã trở nên bén nhọn, vấn đề trở nên rõ ràng hơn và việc sắp xếp các đối thủ thành hai nhóm xác định rõ rệt giờ đây trở nên đầy đủ đến nỗi cố gắng lớn cuối cùng có thể xảy ra.

126 Cách đánh giá sáng suốt về tình hình và một năng lực chung để trình bày cho trí óc các điều kiện nằm bên dưới, giờ đây đã được nhiều người sáng suốt trên hành tinh đạt đến, và, mặc dù quan điểm tất nhiên bị nhuộm màu bởi các truyền thống quốc gia, các ý tưởng được kế thừa và các chính sách cũng như bằng sự kiềm chế và các khuynh hướng chung quanh, nhân loại đã đi được con đường dài hướng về sự giải thoát cuối cùng. Do đó, có một mức độ tự do ý chí nào đó được đưa ra, và điều này tạo thành một yếu tố hoàn toàn mới mẻ và một sự phát triển thỏa đáng nhất. Nhưng tôi xin nhắc nhở bạn một điểm quan trọng nhất và đó là điểm mà đa số con người – các giai cấp trung lưu, giai cấp tiểu tư sản và giai cấp vô sản (proletariat) tôi dùng các từ ngữ này theo nghĩa chung của chúng và chỉ vì ý nghĩa và hàm ý của chúng thôi) – vẫn còn là các nạn nhân của uy quyền, của sự kiềm chế và tương đối còn thiếu suy xét và giống như trẻ con. Điều này có nghĩa là có sự xung đột thực sự giữa một thiểu số (mà đối với họ các vấn đề trở nên sáng tỏ một cách rõ rệt) với những kẻ đã tự đặt mình một cách dứt khoát ở phía này hay phía khác của các mãnh lực được giàn ra. Chỉ có một nhóm người, tức các con cháu trực tiếp hay đúng hơn các lần tái sinh của các nhà lãnh đạo trong cuộc xung đột thời Atlantis cổ xưa, hiện ở trên cõi trần đang chi phối các mãnh lực của ánh sáng hay

của bóng tối và tạo ra một đội ngũ trực tiếp gồm nhiều triệu người mà ý chí của họ là ý chí của những nhà lãnh đạo họ.

Hiện nay đường phân cách đã tăng lên một cách rõ rệt, cho đến giờ chúng có thể được diễn đạt bằng các thuật ngữ của nhân loại vốn được định hướng về phía các giá trị vị tha và giá trị tinh thần cao siêu, và những kẻ có chủ âm là hy sinh, là lợi ích tập thể và cảm thông trên thế giới và những người mà điểm tập trung chủ yếu là vật chất và những người có các mục tiêu ích kỷ, được làm cho sinh động bởi tham vọng và tinh thần hám lợi.

Chính sự nghiêm trọng của tình hình này, và mức độ rộng lớn của sự phân cách khiến cho Thánh Đoàn đang quán sát, phải tạo điều kiện cho dòng lưu nhập trực tiếp của huyền lực Shamballa (mặc cho các rủi ro theo sau nó) tuôn đổ vào thế giới. Mục đích là kích thích tự do ý chí của quần chúng; kết quả có được trên quần chúng là tương đối thuận lợi vì huyền lực đó đã đưa đến việc hình thành và xuất hiện các ý thức hệ lớn trên thế giới – như Chủ Nghĩa Phát Xít, Thế Chế Dân Chủ và Chủ Nghĩa Cộng Sản cũng như sự pha trộn lệch lạc một cách khác thường của Chủ Nghĩa Phát Xít (Fascism) và Chủ Nghĩa Cộng Sản, cho ra Chủ Nghĩa Hitler (Hitlerism) hay Chủ Nghĩa Quốc Xã (Nazism). Tất cả các ý thức hệ này đều được nuôi dưỡng bằng khát vọng của quần chúng để cải thiện tình trạng sinh sống của dân chúng trong bất cứ quốc gia nào, sự cải thiện đó đã trở nên có tính chất tập trung, có ý vị sâu xa và có tính sáng tạo bằng huyền lực từ ảnh hưởng của Shamballa. Nhưng một kết quả khác của luồng ý-chí-quyền-lực (will-to-power) đang tuôn vào này đã kích thích một số nhóm gồm các nhân vật nổi bật trong nhiều nước để cho họ đảm trách việc kiểm chế quần chúng và

như vậy có thể định đoạt các chính sách và phương pháp – về mặt tôn giáo, chính trị và xã hội – của các quốc gia khác nhau. Trong mọi quốc gia đều có một nhóm người tương đối nhỏ quyết định tất cả các vấn đề quan trọng và định đoạt tất cả các hoạt động chủ yếu của quốc gia. Họ làm điều này hoặc là bằng vũ lực, khủng bố, phỉnh gạt hay là bằng sự thuyết phục, lời lẽ đẹp đẽ và áp dụng các động cơ thúc đẩy thuộc về ý thức hệ. Trước tình hình này trên thế giới, các Tinh Quân Cai Quản Vận Mệnh (Lords of Destiny) tranh thủ cơ hội để đưa cuộc xung đột cổ xưa đến kết thúc và như thế cho phép nhân loại đi vào Kỷ Nguyên Mới, Kỷ Nguyên Bảo Bình, một cách tương đối thoải mái, với sự hiểu biết rõ ràng hơn về các mục đích đúng đắn của con người, các tương quan chính đáng và tương lai đã định của con người.

Theo tôi, việc đó không giúp gì cho mục tiêu vạch ra mối liên hệ của cuộc xung đột hiện nay trên thế giới và các nhà lãnh đạo thế giới hiện nay với cuộc xung đột và các nhà lãnh đạo thời Atlantis. Chỉ cần nói như thế cũng đủ để thấy rằng nhiều người trong số cùng các nhân vật (trên vòng xoắn ốc cao hơn) lần nữa đang đóng các vai trò khác của họ trong vở kịch vĩ đại. Theo tôi, không giúp ích gì cho bạn và cho trí óc bạn hiểu được tình hình khi nhấn mạnh các chi tiết của cuộc đại chiến đó và các tương ứng hiện nay của nó; theo tôi, không ích gì mà so sánh các phương pháp cổ xưa và các cách dùng hiện đại mà theo đó mặt này hay mặt khác đưa tới cuộc xung đột sau rốt. Bạn không ở vị thế nào để chứng thực những gì tôi nói hay để phối kiểm độ chính xác của các điều tôi đưa ra. Tuy nhiên, điểm quan trọng nhất đối với bạn là đạt đến sự hiểu biết rõ ràng hơn về những gì đang bàn đến và một nhận thức đúng đắn về các giá trị có liên quan và

cũng là một sự hiểu biết chính xác về các lý tưởng đang làm sinh động hai nhóm đối thủ.

128 Vào thời Atlantis, đã xảy ra cuộc chiến giữa các Mãnh Lược Hắc Ám (tạm gọi là “Bàng Môn Cao Cấp”, “Black Lodge of Adepts”) với các Mãnh Lược Chính Đạo (tạm gọi là Đại Huyền Môn hay Đại Đoàn các Chân Sư). Lúc bấy giờ điều đó được phỏng chừng là đúng, vì sự xung đột chỉ xảy ra giữa hai nhóm nhỏ với đa số con người chỉ là các nạn nhân mù quáng và đáng thương của trận chiến và của tình hình lúc bấy giờ.

Ngày nay, không thể phân biệt rõ ràng như thế giữa các mãnh lực tham dự, cũng như không thể chấp nhận một cách thích đáng được. Không một quốc gia nào hay nhóm các quốc gia nào có thể được phân loại một cách rất khái quát như là hoặc tà (black) hoặc chính (white). Hãy ghi nhớ điều này. Chỉ có những kẻ thiển cận (no vision) và một tinh thần thiếu độ lượng và nhiều thành kiến mới cho như thế. Mọi quốc gia đều có hàng ngàn người nằm trong số những người bị dao động bởi các Mãnh Lược Chính Đạo, và do đó, họ sẽ đáp ứng một cách bình thường và dễ dàng với các ý niệm về thiện chí, với ước muốn có được mỗi liên giao chính đáng giữa tất cả mọi người và với lý tưởng về sự cảm thông đích thực trên thế giới. Trong mọi quốc gia đều có những người mà đối với họ, vị thế này không làm cho họ quan tâm chút nào và họ vẫn còn ở trong bóng tối và mù tịt đối với các vấn đề xác thực. Đây là một phát biểu trung thực. Những ai ra sức thiết lập thiện chí và cảm thông đều thuộc về đa số, nhưng là – như tôi có nêu ra trong các tài liệu trước đây – tương đối không hiệu quả để kiểm soát tình hình cho đến nay, hay để thúc đẩy các nhà lãnh đạo của họ tuân theo ý chí hành thiện (will-to-good) của quần chúng. Họ hoặc là được truyền cảm hứng,

hoặc là được Đại Đoàn Chính Đạo bảo vệ và chính là đối với những người này mà nhiệm vụ kích thích sự biểu lộ tự do của thiện chí này phải được tiến hành khi sự xung đột kết thúc.

Về phần nhóm kia, đó là những kẻ mà do khuynh hướng hay do nghiệp quả cũ, họ trở thành hậu duệ của các vị Hắc Đạo cao cấp (Lords of darkness); các hành động và lý tưởng của họ có thể làm xuất hiện hoạt động của các lực lượng của chủ nghĩa duy vật. Tôi muốn các bạn chú ý cách diễn đạt đó. Cho dù là kẻ nguy hiểm nhất trong số đó, dù sao đi nữa cũng biết được một số hình thức này hay hình thức khác của chủ nghĩa lý tưởng, nhưng họ bị hướng dẫn sai lầm và chỉ bận tâm đáp ứng với ý muốn có quyền hành (quyền hành này ở trên cõi trần và qua trung gian của hoạt động hình hài). Ý muốn này được kích thích bằng dòng chảy vào của năng lượng Shamballa. Vì các phản ứng và các khuynh hướng này, họ hợp thành các điểm tập trung cho các Sinh Linh và các 129 Năng Lượng vốn có sẵn trong chính vật chất mà ảnh hưởng và công việc được dành cho việc duy trì hình hài, và duy trì *những gì hiện hữu*. Họ luôn luôn nỗ lực chối bỏ cái mới, kiềm chế sự tiến hóa và sự phát triển ý thức nhân loại. Đừng quên rằng vấn đề thực sự nằm trong lãnh vực ý thức còn sự tranh chấp chỉ xảy ra giữa hình hài với sự sống trong hình hài và giữa sự tiến bộ, đưa đến sự giải thoát của tinh thần nhân loại với hoạt động ngược lại, đưa đến việc giam nhốt ý thức con người và hạn chế biểu lộ tự do của con người.

Tôi muốn dừng lại nơi đây và nghiêm chỉnh yêu cầu bạn đừng tạo ra tuyến phân cách ngày càng rộng bằng cách đặt chính bạn và tất cả những ai noi theo mô hình ý thức hệ của bạn, về phía các Lực Lượng Chính Đạo, còn tất cả những

người khác và các ý thức hệ của họ, mà bạn không thể đồng ý, về phía các Thế Lực Tà Đạo. Sau rốt, vấn đề là quyền để biểu lộ ý-chí-hành-thiện (will-to-good), quyền để bày tỏ, các mối liên hệ của con người, không bị cản trở bởi các hàng rào về lãnh thổ và các tập quán về tư tưởng của quốc gia; nó bao hàm quyền hạn và nhu cầu được cảm nhận để chúng tỏ lòng bác ái đối với mọi sinh linh và như vậy dập tắt mọi hận thù và chia rẽ. Nó có liên quan đến quyền của mọi quốc gia để sống hòa bình với các láng giềng của mình và sống hài hòa với nhau và để biểu hiện sự tổng hợp chân chính và thuộc bên trong của nhân loại, chớ không đặt tài sản, phạm vi, văn hóa, quyền lực và tham vọng của quốc gia đi trước lợi ích chung và hạnh phúc của thế giới con người. Đây là vấn đề đích thực và ẩn tàng bên dưới. Mọi thách thức quốc gia và tiếng gọi ái quốc đều chỉ là các cố gắng của các nhà lãnh đạo ở khắp nơi để nhắc nhở cho con người thực hiện một đường lối tư tưởng và hành động đặc biệt. Để làm cho thế giới được an toàn trong thể chế dân chủ, để có được chỗ sinh sống, để bảo vệ quyền lợi của các quốc gia nhược tiểu, để duy trì được cân cân quyền lực, để đưa vũ lực đối chọi với vũ lực, để phục hồi các ranh giới lịch sử cổ xưa, để đặt ra một nền văn hóa nào đó được cho là thích hợp, để ngăn chặn sự tàn hại về kinh tế, để duy trì cổ phần và lợi tức quốc gia tất cả đều là các điểm đang được bàn đến của các nhà lãnh đạo ngày nay. Nhưng vấn đề thực sự là vấn đề không thể hiểu nổi về Phương Hướng (Direction). Nhân loại sẽ đi đường nào?

- 130 Nhân loại sẽ đi con đường vị tha, được biểu hiện trong sự tự nguyện để luôn luôn hành động nhằm vào lợi ích của mọi người, như vậy thúc đẩy sự cảm thông và sự hợp nhất trên thế giới, hoặc là chọn con đường ích kỷ và xâm lược, biểu hiện trong chủ nghĩa quốc gia cuồng nhiệt, như vậy hy sinh

các giá trị rộng lớn và chân chính của sự tự do, độc lập và có được sự phóng khoáng khi suy tưởng. Lòng ích kỷ này có thể tự biểu hiện qua việc cố tâm thù hận hay thái độ trung lập tích cực. Các quốc gia nào không có cách nào tham dự vào cuộc đấu tranh này sẽ bị mất mát nhiều và – do chỗ làm tăng cuộc tranh chấp ích kỷ của riêng họ và che phủ vấn đề đích thực bằng các ngôn từ đẹp đẽ – họ sẽ giúp làm kéo dài cuộc đấu tranh và ngăn không cho dân tộc của họ có được cơ hội hữu ích.

Ở đây tôi cũng xin nêu ra rằng giống như trong tất cả các gia đình, trong mọi cuộc kinh doanh và các tổ chức đều có những người giữ vai trò các điểm tập trung quyền lực và những nhà thiết kế ra các hoạt động được sắp xếp, cũng thế bên trong nhóm hay đoàn thể có tổ chức đó vốn đang hoạt động nhân danh nhân loại, cũng có các điểm tập trung tương tự hay những kẻ sắp xếp, điều khiển và tạo ra các diễn biến và sự việc bên ngoài. Họ ở trong thời kỳ thành tựu cá tính (*personality achievement*) – thời kỳ mà nhân loại, nhờ đã đạt được sự hội nhập và có được sự biểu lộ pha trộn giữa cảm xúc, nhận thức và trí tuệ, do đó trở nên tác động một cách linh hoạt và có hiệu quả trên cõi trần. Các điểm tập trung này được dùng để mang lại hai thay đổi chủ yếu trên thế giới: thay đổi thứ nhất là sự phối hợp và pha trộn của các dân tộc và các dân thiểu số, ngõ hầu các đế quốc phối kết và các quốc gia có văn hóa hiện ra ở khắp nơi, và thay đổi thứ hai là sự thay đổi các biên giới và sự sửa đổi các ranh giới sao cho việc điều chỉnh lại hoàn toàn bản đồ thế giới ở Á Châu, Âu Châu và Phi Châu có thể xảy ra.

Điều hiển nhiên đối với bạn là ba phương pháp chính hay cách thức tạo ra các phối hợp này có thể được ghi nhận.



Nước Anh, Mỹ và Liên Xô (the U.S.S.R) đang thi hành nguyên tắc về liên bang, về mối liên hệ và về sự phối hợp các đoàn thể thành một tổng thể tập trung, đáp ứng với cùng linh hứng nhưng vận dụng các phương pháp đặc biệt của riêng họ để mang lại các mục tiêu mong muốn. Đừng nên lấy làm lạ khi tôi tính luôn nước Nga (Russia) trong bộ ba này. Ý thức 131 hệ của họ, nói chung, cũng lành mạnh như ý thức hệ trong các nhóm khác, nhưng sự dị biệt nằm trong các yếu tố về con người (personality) và cách áp dụng ý thức hệ. Việc kiểm chế các con người thiên về bạo lực và có thể gây nguy hiểm, cũng như việc dùng các phương pháp bạo lực và tàn ác đã được tránh khỏi trong hai nhóm quốc gia thứ nhất, và lý do nằm ở chỗ nguồn gốc khác nhau của nguồn linh hứng tạo ra các hiệu quả nói trên. Một lý do khác là việc đặt quyền lực vào tay của những kẻ mà về mặt lịch sử không được chuẩn bị để cai trị và những kẻ mà sự khai mở trong quá khứ của họ cho đến nay chỉ đưa họ đến giai đoạn tiến hóa ấu trĩ.

Tuy nhiên trong cả ba nhóm này có nhiều điều lý thú cần được ghi nhận. Một trong các điều đó là nước Anh, tiêu biểu cho sự dung hợp, các nền tảng dung hợp đó đã được đề ra trong một quá khứ lâu dài của lịch sử để chuẩn bị cho việc cai trị. Một nước khác, nước Mỹ, tiêu biểu cho sự dung hợp đang khai mở và đang phát triển trong *hiện tại* vốn có các kinh nghiệm mới mẻ của nó, mặc dù sử dụng các nhân tố của mọi quốc gia ở Âu Châu; đến phiên mình, Liên Xô tiêu biểu cho một sự dung hợp sắp tới hay tổng hợp *trong tương lai*. Trong ba nước này, bạn có một biểu hiện ngay trước mắt, đáng chú ý về ba trạng thái thiêng liêng, mỗi một trong cả ba đều tạo ra và tác động tới nền văn minh còn phôi thai. Nước Anh tiêu biểu cho ý-chí-quyền-lực (will-to-power) nhưng vì

lý do thời kỳ và kinh nghiệm, có được một cách đắt giá, ngày nay điều này trở nên chín muồi bởi công lý và sự hiểu biết ngày càng nhiều về nhu cầu của nhân loại. Đến phiên nó, đây là kết quả của việc kiểm chế từ nhiều thế kỷ trong quá khứ bởi *giai cấp quý tộc*, với chế độ tộc trưởng khuynh hướng bảo thủ và phương pháp điều chỉnh chậm chạp của nước này. Nước Mỹ tiêu biểu cho ý chí bác ái (will-to-love), đang tự chứng minh bằng khả năng thu hút các thành phần khác nhau rất xa và tuy thế đưa ra cơ hội đồng đều cho tất cả mọi người. Điều này xảy ra ở mức độ rất rộng lớn, bởi vì, trong liên bang này, việc kiểm soát nằm trong tay của *giai cấp tư sản* (bourgeoisie), với các mục tiêu tài chính, năng lực định đoạt các điều kiện sống và việc đạt đến sự sống nhanh chóng và có tình cảm của giai cấp này. Phương pháp của nó không phải là phương pháp điều chỉnh chậm chạp mà là phương pháp đồng hóa nhanh chóng. Cũng trong xứ đó mà con người

132 nhậy cảm nhất với ảnh hưởng của Thánh Đoàn. Liên Xô tượng trưng cho ý chí sáng tạo (will-to-create) và muốn tạo ra các tình trạng mới và trật tự mới – đã được dự tính, xác định và được thấy trước. Điều này xảy ra qua sự tàn bạo rất thường thấy, bằng một sự tự nguyện để giảm nhẹ và để thay đổi hay hạ thấp lý tưởng ban đầu. Đến phiên nó, điều này lại xảy ra do hoạt động của *giai cấp vô sản* (proletariat) với việc không thể cai trị của nó, ước muốn trả đũa của nó, và sự thiếu hiểu biết về truyền thống và về các phương pháp được kế thừa của giai cấp này.

Do đó, kinh nghiệm lý thú nhất, đang thể hiện trong ba nhóm yếu tố có liên hệ này và các lý tưởng quốc gia khác nhau này. Sau rốt Liên Xô sẽ nhấn mạnh và hướng sự quan tâm chủ yếu vào Á Châu, mang lại các thay đổi lớn trên lục

địa đó, đến tận Thái Bình Dương. Mặt khác, nước Anh, nhờ thành công trong việc chứng minh nguyên tắc liên bang có thể tác động đến các thay đổi chính yếu ở Âu Châu nếu viễn kiến (insight) được khai mở, một nền công lý chân chính đồng cảm và sự kiên nhẫn khôn ngoan. Nước Mỹ có nhiệm vụ tương tự cần hoàn thành cho Châu Mỹ, đòi hỏi thuật trị nước (statesmanship) ở đẳng cấp cao và một tinh thần cảm thông.

Điều cũng sẽ hiển nhiên đối với bạn, nếu bạn hiểu một cách chính xác các hàm ý nói trên, ấy là huyền lực Shamballa đang tác động qua cộng đồng các quốc gia hợp nhất gọi là Đế Quốc Anh (British Empire) và đang biểu hiện ý-chí-hướng-về-tổng-hợp (will-towards-synthesis) và ý muốn tiến đến cách thức hợp pháp và đúng đắn. Chính huyền lực của Thánh Đoàn mới có thể tự biểu hiện ngày càng nhiều qua Liên Bang Mỹ, vì một nhận thức bằng trực giác về các thực tại chủ quan và một ý thức đích thực về các giá trị cao siêu có thể và thường thường điều khiển các xung lực đang chi phối nhóm các liên bang này. Ý-chí-hiện-tồn (will-to-be) của Nhân Loại với việc nhấn mạnh hầu như quá mức vào các giá trị nhân bản và ý-chí-cai-trị (will-to-rule) một cách sáng tạo là sự đóng góp của Liên Xô, liên bang vĩ đại của các nước cộng hòa. Như vậy, ảnh hưởng của ba trung tâm vĩ đại trên thế giới về những gì mà trước đây tôi đã viết ra, có thể được thấy đang tự biểu hiện qua ba nhóm quốc gia này. Đồng thời, huyền lực từ Shamballa đang tác động trong tất cả các quốc gia đó, vì huyền lực đó tạo ra sự liên kết và tổng hợp. Biểu hiện hay minh chứng vĩ đại đầu tiên của nó về tinh thần dung hợp xảy ra vào thế kỷ 18 và 19, đã đưa đến việc tạo thành các quốc gia như là Ý và Đức vốn được tạo ra từ nhiều

tiểu bang, lãnh địa và vương quốc nhỏ. Một lịch sử có khuynh hướng thiên về sự dung hợp trong thế giới hiện đại sẽ tỏ ra là một nghiên cứu sáng tỏ nhất. Người ta cũng tìm thấy rằng các chỉ dẫn yếu ớt đầu tiên được cảm nhận vào khoảng năm 1575 của Công Nguyên <sup>(1)</sup>. Điều này có lý do như sau: việc cho phép dòng thần lực này tuôn chảy vào được đưa ra theo thỉnh nguyện ở Hội Nghị Bách Niên (Centennial Conference) của Thánh Đoàn được tổ chức năm 1425. Tôi có đề cập đến hội nghị này trong các tác phẩm trước của tôi <sup>(2)</sup>.

Trong nhóm hai gồm các ý thức hệ thay đổi và phản ứng đối với nhu cầu quần chúng, bạn sẽ gặp nước Pháp, Đức, Ý, Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha, tất cả đều đã thay đổi các chính sách cổ xưa của họ, thay đổi các hình thức chính phủ của họ, và từ từ chậm chạp phản ứng lại với huyền lực Shamballa. Tuy nhiên, họ đã phản ứng lại với huyền lực đó qua trung gian của một số các nhân vật nổi bật và vĩ đại, những người này đặc biệt nhạy cảm với ý-chí-quyền-lực và ý-chí-thay-đổi (will-to-change) và họ (trong 150 năm qua) đã biến đổi tính chất của sự sống quốc gia của họ, và nhấn mạnh ngày càng nhiều vào các giá trị nhân bản rộng rãi hơn. Con người đã tạo cảm hứng cho cuộc cách mạng Pháp xảy ra; kẻ chinh phục vĩ đại, Napoleon; Bismarck, kẻ sáng tạo một quốc gia; Mussolini, kẻ cải tạo (regenerator) của dân tộc mình; Hitler kẻ nhắc con người đau khổ lên trên đôi vai của mình; Lenin, người theo chủ nghĩa lý tưởng, Stalin và Franco

---

<sup>1</sup> Công Nguyên: gọi tắt của “Kỷ Nguyên Công Lịch quốc tế thông dụng” (ND)

<sup>2</sup> Luận về Huyền Linh Thuật, trang 401-433.

Luận về Bảy Cung, Quyển I (Tâm Lý học Nội Môn), tr 170-189.

tất cả đều là biểu hiện của huyền lực Shamballa và của một vài năng lượng ít được biết đến. Những kẻ này đã tạo ra các thay đổi có ý nghĩa trong thời đại và thế hệ của họ và đã làm thay đổi diện mạo của Âu Châu, ngẫu nhiên tác động đến Á Châu và chi phối các quan điểm và các chính sách ở Mỹ Châu.

134 Cho dù đôi khi gặp phải hiểm nguy và khủng khiếp, vẫn có kết quả là phát triển được hai đặc điểm cốt yếu trong nhân loại. Một đặc điểm là có sự phát triển rộng rãi khả năng phân biệt, đặc điểm thứ hai là khuynh hướng gieo rắc kèm với các hậu quả để truyền bá các giá trị văn minh và văn hóa ra khắp nơi, đủ loại thiên tư của nhiều dân tộc cho linh hồn trên thế gian. Sự trôi dạt của con người từ Anh Quốc đến các thuộc địa (colonies), sự trôi dạt của con người từ mọi quốc gia ở Âu Châu đến Mỹ Châu, cả Bắc lẫn Nam Mỹ, sự phân tán của con người bên trong các ranh giới quốc gia do hậu quả của chiến tranh và hoàn cảnh thuận lợi như là sự giãn dân ra khỏi các thành phố đã xảy ra ngày nay, việc chuyển di của người dân ra khỏi nước Ý và của các nhóm người bên trong nước Nga và việc thường xuyên di chuyển của những người Do Thái lang thang cho thấy một sự sụp đổ, trên mức độ toàn thế giới, của mọi ranh giới bên ngoài và việc tạo ra một tiến trình pha trộn và hỗn hợp mà thế giới chưa bao giờ thấy trước đây. Điều đó tạo thành một hệ thống giáo dục có giá trị không kể xiết, đưa đến nhu cầu thường xuyên, như đang xảy ra, để điều chỉnh các quan điểm, để thay đổi cách sống, để tạo ra hôn nhân dị chủng và cái thường gọi là các liên hệ bất chính (illicit relations). Sự thay đổi bên ngoài đang tạo ra một tổng hợp bên trong và phân tán bên ngoài, còn các nứt rạn đang xảy ra bên trong với các liên hệ chặt chẽ hơn và một tinh thần

hiểu biết độ lượng hơn. Năng lực để xem xét, để chọn lựa, để suy tư và để phân biệt đang nhanh chóng phát triển trong tất cả các tầng lớp ở khắp nơi như là kết quả của nhiều biến cố dữ dội, việc đưa ra nhiều trường hợp thay đổi và nhiều quan điểm cùng nhiều lý thuyết về việc cai trị và về tôn giáo; dĩ nhiên, các điểm này sinh ra từ các tiếp xúc mới mẻ và việc trình bày nhanh chóng các biến cố qua trung gian của báo chí và đài phát thanh.

Chính điều này có tầm quan trọng theo quan điểm tiến hóa và quan điểm phát triển ý thức thế gian. Các diễn biến ở cõi trần có tính cách ngẫu nhiên và không có khả năng kéo dài thường xuyên.

Các biến cố ở cõi trần và các đột hiện (precipitations) đều được thúc đẩy và có thể xảy ra qua các điểm tập trung năng lượng tức là các nhà độc tài trên thế giới, các chính khách và những con người nổi bật trong mọi đất nước cũng như bởi các nhóm đang làm việc một cách tích cực trong mọi quốc gia cho các mục đích riêng của họ là – trường hợp này thường xảy ra hơn – dưới ảnh hưởng của một số lý tưởng hay sự khôn khéo của nhóm cộng với tham vọng cá nhân, ý-muốn-quyền-lực của cá nhân và đề cao cá nhân (personal aggrandisement). Chúng ta gọi những người này là những kẻ độc tài, kẻ mị dân, các nhà lãnh đạo do cảm hứng hay là những người khôn ngoan và chính trực, tùy theo ý thức hệ đặc thù của chúng ta, tùy truyền thống, thái độ đối với các huynh đệ của chúng ta và việc huấn luyện về tôn giáo, kinh tế, chính trị đặc biệt của chúng ta. Nhưng tất cả những nhà lãnh đạo này chỉ là con người và giống như những người khác – theo chủ nghĩa lý tưởng, dễ lầm lạc, những kẻ yêu xú sở của họ, kẻ ích kỷ, dễ bị ảnh hưởng, thiếu sáng suốt, xảo

quyết, ham quyền lực, tập chú vào một mục tiêu hay tham vọng nào đó, có tầm nhìn rõ ràng và đồng thời có các phản ứng thiện cận, độc ác, hay khôn khéo tùy trường hợp – nhưng sau cùng, cũng có thể là những nhân vật phát triển cao. Họ được dùng để vạch ra các thay đổi to tát và cần thiết để biến đổi bề mặt của nền văn minh. Các phương pháp sai lầm được sử dụng và các điều tệ hại xảy ra đều là lỗi lầm của nhân loại nói chung, và với các thói quen suy tưởng vốn đã làm cho nhân loại trở nên ích kỷ và độc ác và khiến cho tinh thần vĩ đại và phổ quát này của ý–muốn–thay–đổi (will-to-change) biểu hiện ra một cách mạnh mẽ và một cách tàn bạo như thế.

Không nên đổ trách nhiệm cho các nhân vật có dính líu đến hay những người gây ra các biến cố này trước đây để cho chúng ta ngày nay ở trong tình trạng hoang mang và sợ hãi. Họ chỉ là sản phẩm của quá khứ và là nạn nhân của hiện tại. Đồng thời, họ là các bàn tay của định mệnh, những kẻ tạo ra trật tự mới và là những kẻ mở ra nền văn minh mới, họ là những tác nhân hủy diệt đối với những gì phải bị hủy diệt trước khi nhân loại có thể tiến tới theo Con Đường Được Soi Sáng (Lighted Way). *Họ là hiện thân cho phạm ngã của nhân loại.* Do đó, hãy tự trách mình (blame yourselves) về những gì ngày nay đang xảy ra và đừng tìm cách thoái trách nhiệm bằng cách đặt trách nhiệm đó lên vai của những người thu hút sự chú ý hay bất cứ nhà chính trị, kẻ độc tài nào hoặc bất cứ nhóm người nào. Đừng đổ lỗi cho một người hay vào một nhóm người nào và tố cáo họ gây nên tình trạng thế giới hiện tại. Cũng đừng trông cậy vào bất cứ người nào hay nhóm nào mang lại sự giải thoát hay tìm ra một giải pháp cho vấn đề thế giới. Điều đó để cho chính nhân loại làm. Nhân

loại phải chọn hành động và sẽ làm như thế, khi đến đúng ngày giờ. Để nhận biết trách nhiệm chung, lỗi lầm chung, các sai sót xưa cũ trong khi phán đoán, các thái độ sai lầm và các thói quen của tư tưởng, mục tiêu và ý định ích kỷ trên khắp thế giới, một tinh thần gây hấn thông thường mà, qua bao 136 thời đại, đã tạo ảnh hưởng lên một quốc gia đầu tiên và kế đó một quốc gia khác, khuynh hướng thế kỷ qua là làm lộ ra (crystallise) và không thay đổi, các mãnh lực phản ứng trên mọi mặt – đây là các tính chất chung, và không một quốc gia nào, không một giống dân nào thoát khỏi tội lỗi hay có được bàn tay hoàn toàn trong sạch. Cũng thế, không có một nhóm quốc gia nào hoàn toàn sai lầm và xấu xa hoặc hoàn toàn tốt lành và không ích kỷ. Khắp nơi đều có động lực hỗn hợp. Chủ nghĩa quốc gia, sự xâm lược, lòng ích kỷ và độc ác trong mọi quốc gia đều hướng về một ước muốn có sự cảm thông trên thế giới, có các bang giao hòa bình và một tinh thần không ích kỷ và đem lại phúc lợi trong mọi quốc gia. Các Mãnh Lực Chính Đạo có nhiều môn đồ và những kẻ hành đạo trong mọi quốc gia mặc dù có một số bị lệ thuộc vào các cản trở to tát trong khi biểu lộ hơn là những người khác. Các Thế Lực của Chủ Nghĩa Duy Vật cũng đang gặp như thế. Và giữa hai nhóm lớn này là quần chúng – đang chờ hiện ra cơ hội mới và các khai ngộ mới (new revelations).

Chính tính chất phổ cập của các tình trạng này và các vấn đề rõ ràng đã làm cho giai đoạn này thành một trong các cơ may của hành tinh và cơ hội khai thông cho hành tinh. Về cơ bản, sự khai thông này là việc tách ra khỏi các kiểm chế cũ xưa đi vào cách kiểm chế có giá trị thiên về tâm linh hơn và ngày càng cao siêu hơn. Điểm đạo là mở rộng tâm thức, đưa tới việc thừa nhận ngày càng nhiều các thực tại nội tâm. Đó



cũng còn là thừa nhận một ý thức đổi mới với việc cần có thay đổi và điều khiển một cách khôn ngoan các thay đổi cần thiết này ngõ hầu có thể tạo ra tiến bộ thực sự; ý thức được mở rộng và trở nên bao dung hơn, kể cả về mặt thiêng liêng và có được sự kiểm chế mới và mạnh mẽ hơn của linh hồn khi linh hồn ngày càng đảm nhiệm hướng đi cho sự sống của cá nhân, của một quốc gia và của thế giới.

Sau rốt, theo quan điểm của Thánh Đoàn, sự xung đột hiện nay giữa phạm ngã của nhân loại (biểu hiện cho các giá trị vật chất như là yếu tố chi phối trong kinh nghiệm sống) với linh hồn của nhân loại (biểu hiện cho các giá trị tinh thần dưới hình thức yếu tố chi phối trong các sự việc con người) thì giống với sự xung đột đang xảy ra bên trong ý thức của con người, khi con người đạt đến giai đoạn đệ tử và đối diện với vấn đề các cặp đôi hợp. Sự xung đột này được diễn tả bằng nhiều cách tùy theo quan điểm và bối cảnh của tư tưởng. Nó có thể được gọi là sự xung đột giữa Christ với đối Christ (anti-Christ) nhưng không giống như nghĩa mà những kẻ thường dùng các nhóm từ này đang hiểu. Không một quốc gia nào là biểu hiện của tinh thần đối-Christ, cũng như không một quốc gia nào biểu hiện cho tinh thần Christ. Christ và đối Christ là các nhị nguyên tính (dualities) của tính chất tinh thần và chủ nghĩa duy vật, cả trong cá nhân lẫn nhân loại nói chung. Ngược lại, bạn có thể nói đến Thượng Đế và Ác Quỷ (Devil) với cùng các hàm ý căn bản. Chính con người là gì nếu không phải là một biểu hiện của thiên tính (Thượng Đế) dưới hình thức vật chất (Ác Quỷ), còn vật chất là gì nếu không phải là phương tiện (medium) mà sau rốt, thiên tính phải biểu lộ qua đó với mọi vẻ huy hoàng của nó? Nhưng khi

điều đó xảy ra, vật chất sẽ không còn là yếu tố chi phối nữa mà chỉ là một phương tiện biểu lộ.

Vì thế mà trận chiến luôn diễn ra giữa khía cạnh hình hài của sự sống với linh hồn. Kẻ Chận Ngưỡng Cửa (hỡi huynh đệ, đó là ngưỡng cửa của thiên tính) là chính nhân loại với các thói quen suy tưởng cũ xưa, lòng ích kỷ và sự háms lợi của nhân loại. Ngày nay, nhân loại đang đứng đối diện với Thiên Thân của Bản Lai Diện Mục – tức linh hồn có bản chất là tình thương ánh sáng và kể cả sự hiểu biết. Ngày nay vấn đề trọng đại là tác lực (agency) nào trong số hai tác lực này sẽ đưa kẻ chiến thắng ra khỏi xung đột, và tác lực nào trong số hai tác lực vĩ đại này của sự sống sẽ định đoạt tương lai của nhân loại và vạch ra con đường mà nhân loại sẽ quyết định bước lên.

Các vấn đề đang bàn đến trở nên rõ ràng đối với tất cả những ai biết suy tư đúng đắn. Lòng khoan dung, lòng khiêm hãnh mạnh mẽ của quốc gia và lòng tự mãn có thể làm cho con người mù quáng trước các sự thật đối với trường hợp ngày nay, nhưng có đủ người biết suy tư rõ ràng để làm cho tương lai với quyết định đúng đắn có thể dễ xảy ra hơn là bất cứ lúc nào trước đây trong lịch sử của nhân loại.

### **Chuẩn bị cho Phong Trào Thiện Chí trên Thế Giới**

(Preparation for World Goodwill)

Các nguyên nhân của cuộc chiến tranh hiện tại vốn cổ xưa. Trình tự lịch sử này có các yếu tố tiên định, có thể được truy nguyên một cách rõ ràng trong các hồ sơ công truyền của mọi quốc gia, cũng như trong hồ sơ huyền bí của Thánh Đoàn. Các tính chất cố hữu của nhân loại đưa đến sự phát

khởi cuộc chiến tranh hiện tại đã được biết rõ. Tất cả những kẻ biết được và những kẻ quan sát cuộc chiến trong phạm vi bản chất riêng của họ, giữa sự ích kỷ của phạm ngã với sự vị tha của linh hồn, đều biết được các hàm ý và các tương ứng. Vậy thì giải pháp nằm ở đâu? Cần phải làm những gì để chặn đứng những ngọn lửa oán hận và thù địch, báo thù và lo sợ? Cũng cần phải làm những gì để chuẩn bị cho thời điểm đó khi việc xây dựng lại thế giới của con người và khai mở nền văn minh mới mẻ tốt đẹp hơn sẽ đến? Bây giờ chúng ta có thể bàn vấn đề đến điều này.

Về việc tham gia tích cực vào công việc cần phải làm để chuẩn bị cho thế giới có biểu hiện của thiện chí, có ít điều cần phải làm mang bản chất công khai tích cực vào lúc này; cần phải chờ đợi một cách kiên nhẫn và để thấy những gì sắp xảy ra và theo các đường lối hoạt động nào của quốc gia. Nhưng có rất nhiều điều cần phải làm với một bản chất huyền bí mở đầu và chính điều này mà tôi tìm cách tạo ấn tượng lên trí bạn.

Cho đến nay và bất chấp các hình thức bề ngoài, bên Chính Phái đều đang thắng lợi và rõ ràng đang giữ mọi việc được ổn định. Chính vì lý do này mà cho đến nay, không có gì dập tắt được tinh thần thiện chí và sự hiểu biết đồng cảm đang có trong số những người thuộc mọi quốc gia, không loại trừ nước Đức; điều này là đặc điểm nổi bật có ý nghĩa của cuộc xung đột hiện nay. Có một ít sự oán ghét hay thù hận, và sự kiện này tạo ra sự dị biệt giữa cuộc chiến này với cuộc chiến đã qua, vào năm 1914. Việc đó cho thấy sự thành công đối với bên Chính Phái và trong đó có ẩn tàng niềm hy vọng của tương lai. Tuy nhiên, ở đây yếu tố thời gian phải được xem xét, vì một cuộc chiến tranh kéo dài có thể tạo ra một

thay đổi trong thái độ đáng ước ao này, và nhiều kinh nghiệm xuyên suốt có thể tạo ra các thay đổi tâm lý sâu xa và không thể tránh khỏi trong tư tưởng và hành động của con người. Điều này phải được bù đắp một cách thực tâm. Tuy chưa xảy ra, nhưng nó có thể xảy ra và nếu nó đang tạo ra nhiều tiên báo đau khổ, khủng khiếp, sợ hãi, nỗi đau và thống khổ cần có do việc nhìn thấy khổ đau, sau rốt có thể chuyển đổi thiện chí này thành tinh thần căm ghét và thù hận

139 mãnh liệt trừ phi nó bị xóa bỏ một cách rõ rệt và thực tâm. Các nhóm tuân theo các nguyên tắc của Chính Phái, đang tập trung mọi nỗ lực để chấm dứt tinh thần thù địch và loại bỏ thế giới có các điểm tập trung cho ảnh hưởng và sức mạnh vật chất, tuy nhiên, phải xúc tiến nhiệm vụ là ràng buộc những người nam và nữ của mọi quốc gia chung lại bằng một tinh thần cảm thông vì bác ái; họ phải lý giải cho từng quốc gia một bằng các thuật ngữ về tình huynh đệ và về trật tự mới.

Hiện nay không dễ gì làm được điều này. Thế cảm dục hay thế tình cảm của con người (hợp thành thế cảm dục của nhân loại nói chung) ngày nay đang ở trong trạng thái hỗn độn, và bị lôi cuốn bởi các ham muốn thời xa xưa, bởi các cách hành xử xưa kia đầy ích kỷ đã ăn sâu và bởi các oán thù cũ. Nhiệm vụ cũng trở nên phức tạp do hoạt động của các tiến trình trí tuệ của con người vốn được tiêu biểu bằng các ảo tưởng đã phát triển và rất dễ nhận, bởi thái độ chia rẽ và bởi các lý luận tương chừng là đúng. Nhưng đồng thời có đủ người trên thế giới đáp ứng được với tinh thần thiện chí, tinh thần hiểu biết bao dung và được làm cho sinh động bằng ước muốn đối với các liên hệ đúng đắn vững bền của con người.

Trước đây, tôi có gợi ý cho bạn <sup>(1)</sup> rằng có thể – ở một thời điểm sau này – một nhận thức trên khắp thế giới về Ngày Quên Đi (Day of Forgetfulness), Ngày Tha Thứ (Day of Forgiveness) và Ngày Đáp Ứng (Day of Fulfilment) huân lệnh trong Thánh Kinh để “quên đi các sự việc ẩn tàng sau và để thúc hồi” tiến vào Kỷ Nguyên Mới, các mối liên hệ mới và nền văn minh mới. Vào lúc đó tất cả chúng ta đều có thể bắt đầu sắp xếp, làm việc cho lúc thích hợp nhất (psychological moment) đó mà ý tưởng này có thể được đưa ra. Điều đó có thể xảy đến ngay sau khi ngưng sự thù địch. Nhưng ngày nay và ở mọi vùng đất, khi nào có thể, con người phải được dạy dỗ theo cách diễn đạt tổng hợp này của con người và mối tương quan trong nhân loại.

140 Tuy nhiên, điều đó bao hàm việc nhấn mạnh vào các giá trị mà tôi đã nói đến ở trên trong đề mục này. Đây là trách nhiệm chung của con người vì có các ngộ nhận chung của nhân loại và cách hành xử và kiểm chế sai lầm thuở xưa. Tất nhiên nó bao hàm việc bước từ vị trí của những nhà phê bình và những người được phó thác trách nhiệm đến vị trí của người cùng gánh vác nhiệm vụ kỳ diệu để thay đổi các tình huống hiện nay và để xây dựng lại các sự đảo lộn chính sách vốn sẽ làm cho trật tự hợp nhất trên thế giới có thể hữu hiệu và tốt đẹp. Đây không phải là một nhiệm vụ dễ dàng. Đó là nhiệm vụ đang thúc mọi người nam và nữ có thiện chí trên thế giới ngày nay và đòi hỏi họ chuẩn bị trong khi sự xung đột xảy ra cho những gì có thể được làm khi nó trôi qua.

---

<sup>1</sup> Trong bộ Luận về bảy Cung, Quyển II (Tâm Lý Học Nội Môn) trang 647.

Tôi đã đưa ra nhiều điều trong quá khứ vốn có thể tạo ra một nền tảng gồm nhiều mục tiêu và nhiều phương pháp. Hiện nay không có gì mà tôi phác thảo ra lại bị hủy bỏ; chỉ có sự đáp ứng là bị trì hoãn. Trong bảy năm có tính chất quyết định, nó nằm trong tay của những người có trí tuệ thiên về tâm linh trên thế giới, trong tay của các Giáo Hội thuộc mọi đất nước, của những người có thiện chí và của những người tìm đạo trên thế giới để hành động sao cho cuộc xung đột hiện nay có thể tránh được. Nhưng tinh thần của Christ đã bị mất trong tổ chức tăng lữ (clerical organisation); tầm quan trọng đã được đặt vào khoa thần học chuyên ngành (technical theology); tinh thần thiện chí không được thể hiện mạnh mẽ và thực tiễn, mà có tính cách lý thuyết và một cách tiêu cực; những người tìm đạo trên thế giới đã không có ý thức thực sự về các giá trị mà chỉ toại nguyện khi cống hiến một ít thời gian cho sự sống tâm linh và cho những người khác, nhưng nhiều thời gian đã bị mất đi trong các mục đích cá nhân, riêng tư. Một tinh thần trì trệ xảy ra nơi những người có khuynh hướng thánh thiện và nơi những người hiểu biết nhiều hơn; không điều gì mà chúng ta có thể làm với mục đích thúc đẩy cho những người này đến hành động mạnh mẽ hay để hy sinh các giá trị cá nhân tạm thời cho các giá trị chung và bền bỉ. Cá nhân vẫn là quan trọng cho chính những người đó hơn là làm điều tốt lành cho tổng thể.

Hỡi huynh đệ đừng nên quá lo lắng. Các bạn không chỉ có một mình trong chuyện này mà là thành phần của tổng thể rộng lớn, nếu đối với bạn điều đó thực sự làm bạn hài lòng.

Nhưng cơ hội mới nằm trước mắt bạn và có bản chất thực tiễn, thuộc vào các lãnh vực hành động rõ rệt và lãnh vực hoạt động được sắp xếp. Trước tiên bạn được yêu cầu

141 chuẩn bị cho cơ may to tát sẽ đến vào lúc chấm dứt cuộc xung đột này, và

1. Để giải thích một cách rõ ràng cho tất cả mọi người nguyên nhân tạo ra cơ hội và vốn được cống hiến cho việc kết thúc tình trạng các sự việc hiện nay.
2. Để vạch ra một số biến cố thông thường và có ấn tượng sâu sắc sẽ dùng làm linh hứng và khai mở kỷ nguyên mới với thiện chí và với các mối liên hệ chính đáng của con người.

Hai là, giữ cho tiến trình ổn định với tư tưởng chính xác dẫn giải một cách chính xác các biến cố thông thường và chuẩn bị đầy đủ trong khi chiến tranh kéo dài, ngõ hầu bất cứ sự yếu ớt nào của tinh thần thiện chí đã thu lượm được có thể bị vô hiệu hóa lập tức, và nhờ thế sự cảm thông có thể dần dần mạnh lên và không còn bị che khuất. Để có được điều này, các hoạt động sau đây được đề nghị lúc đầu với những người có liên hệ đến từng kẻ hành đạo.

1. Giám sát chặt chẽ con người qua mọi ngôn từ được nói hay viết ra, ngõ hầu không có điều gì được nói hay viết bởi bất cứ ai trong số các bạn còn chắt chứa oán hận hay thành kiến thuộc loại sai lầm và tâm trí bạn sẽ được giữ cho thoát khỏi tất cả các phản ứng ngoài ý muốn. Đây là sự việc có tính cách cá nhân và thực tiễn cần phải làm và nhiệm vụ khó khăn đặt ra trước mỗi người trong các bạn, tức là kẻ đang đọc các lời của tôi.

2. Nghiên cứu và hiểu rõ ràng các vấn đề nằm sau sự xung đột này, ngõ hầu không có sự dao động bên trong nào đối với sự đúng hợp của khía cạnh mà bạn đặt chú tâm vào – khía cạnh của các Mạnh Lực Chính Đạo (Forces of Light).

Song song với điều này, bằng một sự hiểu rõ vấn đề của những ai đang bị hoang mang do tầm quan trọng và các hoạt động mạnh mẽ của những kẻ mà nhờ họ, các Mạnh Lực của chủ nghĩa vật chất đang tác động. Đồng thời cũng diệt trừ tất cả mọi sự chỉ trích mang vẻ hận thù trong trí bạn.

142 3. Cố gắng dùng công thức hay thần chú sau đây mỗi ngày. Đó là cách giải thích được diễn đạt bằng lời một cách thần bí có tính hiện đại về một điều vốn được dùng một cách rộng rãi vào thời Atlantis trong giai đoạn xảy ra trong cuộc xung đột cổ xưa mà hiện nay đang chịu hậu quả. Đối với nhiều người trong các bạn, thần chú này sẽ có bản chất phục hồi lại một dạng thức các linh từ nổi tiếng vào thời cổ :

*“Các con của nhân loại là một và tôi là một với họ. Tôi tìm kiếm sự yêu thương chứ không phải oán thù : tôi tìm cách phụng sự chứ không dự tính phụng sự. Tôi tìm cách hàn gắn chứ không làm sút mẻ.*

*“Mong sao sự đau khổ mang lại đúng sự tưởng thưởng với ánh sáng và tình thương. Mong cho linh hồn kiếm chế được hình hài, sự sống, và tất cả mọi biến cố bên ngoài, đồng thời soi sáng cho tình thương ẩn dưới các sự việc đang xảy ra theo thời gian. Mong sao linh thị đến và soi sáng bên trong; mong sao tương lai được bộc lộ. Mong sao sự đoàn kết bên trong hiện rõ và các nút rạn bên ngoài tan biến. Mong sao cho tình thương chiến thắng. Mong sao cho mọi người yêu thương nhau”.*

Các lời lẽ này có thể dường như chưa đầy đủ, nhưng được thốt lên với sức mạnh và hiểu rõ ý nghĩa của chúng cùng với sức mạnh của tâm trí ở sau chúng, chúng có thể minh chứng mãnh lực không thể tin nổi trong đời sống của



kẻ nói ra những lời ấy. Chúng cũng sẽ tạo ra hiệu quả lên môi trường chung quanh người nói, và các hậu quả được tích lũy lại trên thế giới, khi bạn càng mở rộng hiểu biết đối với công thức thì hiệu quả sẽ càng lớn lao và có thực hơn. Nó sẽ giúp thay đổi cách hành xử, khai sáng linh thị và dẫn dắt người tìm đạo đến việc phụng sự đầy đủ và đến việc hợp tác rộng lớn hơn dựa vào tinh thần hy sinh. Hỡi huynh đệ, sau cùng bạn không thể thoát khỏi được việc hy sinh cuối cùng cho dù đến nay, bạn đã thoát được việc đó.

4. Kế đó bạn hãy chú tâm vào việc truyền bá việc sử dụng Đại Khấn Nguyên và giúp xúc tiến kế hoạch truyền bá. Như bạn sẽ thấy trong mục kế tiếp, Đại Khấn Nguyên mà tôi truyền đạt cho bạn, là một dụng cụ có tác dụng mạnh mẽ trong Thái dương hệ được dùng để mang lại các thay đổi và các điều chỉnh cần thiết. Nó có uy lực đến nỗi khi nó được đề nghị để sử dụng rộng rãi trong giới nhân loại, thì một số chống đối nổi lên trong số các thành viên của Thánh Đoàn, vì các Ngài e ngại các ảnh hưởng mạnh mẽ của nó lên trên những người kém phát triển và chưa sẵn sàng. Tuy nhiên, công dụng của nó đã được biện minh và người ta mong mỏi  
143 rằng sự hữu ích của nó sẽ ngày càng tăng thêm mạnh mẽ và công dụng của nó trải rộng hơn nhiều.

5. Tôi muốn bạn có cách thức riêng của bạn để chuẩn bị cho một nỗ lực tâm linh chủ yếu phải xảy ra khi sự xung đột này tự nó tàn tạ và một mức độ an bình và yên tĩnh sẽ đến. Mỗi người trong các bạn đều có lãnh vực ảnh hưởng và lãnh vực tiếp xúc riêng của mình, và mỗi người trong các bạn đều đang tiếp xúc với những kẻ biết tìm tòi hay mở trí tương tự, với các nhóm, các giáo hội, các câu lạc bộ, các tổ chức và các hội đoàn vốn được cam kết cho một số hình thức nỗ lực

hướng về việc cải thiện nhân loại, với nỗ lực thiện chí và với nỗ lực thuộc loại hướng về phúc lợi cho nhân loại. Bây giờ là lúc có nhiều việc phải làm với các nhà lãnh đạo và những kẻ hành đạo lâu năm trong các nhóm nói trên và với những người có thể được chuẩn bị bởi mỗi người trong các bạn đối với một cố gắng tích cực khi đúng lúc. Tôi kêu gọi mỗi người trong các bạn hướng về bốn phạm này. Sau đó bạn có thể thúc đẩy những người này tiến vào công tác thiện chí linh hoạt và vào nỗ lực vốn sẽ có khuynh hướng đưa tới sự cảm thông và hòa hợp trên thế giới. Cùng với họ bạn có thể mang lại việc chữa trị các vết thương của nhân loại vốn sẽ rất cần thiết và bây giờ bạn có thể chuẩn bị cho điều đó. Bạn có thể tiếp xúc được với những người như thế, ghi nhớ tên tuổi, địa chỉ cùng năng lực phụng sự, giúp đỡ, thiết lập các giao tiếp với nhóm và như thế hệ thống hóa công việc của bạn để cho khi nào tiếng gọi đưa ra (như đã xảy ra vào năm 1936) sẽ thấy được là có ích cho những nhà tổ chức một sự phong phú cho các giao tiếp sẵn sàng và cho những người được chuẩn bị và có chú tâm, bây giờ họ sẽ hành động một cách sáng suốt để thiết lập trật tự mới.

6. Các hướng dẫn trong các tập sách trước kia của tôi vẫn như trước và nên được thận trọng noi theo khi chuẩn bị cho một chiến dịch vào lúc kết thúc các thù nghịch. Danh sách khách nhận thường xuyên có thể dần dần được mang lại một cách sinh động bằng thư tín có cân nhắc và các danh mục mới có thể được soạn thảo; Đại Khấn Nguyên có thể được sử dụng ngày càng nhiều nếu phương pháp do tôi vạch ra được mỗi người trong các bạn nghiên cứu và sắp xếp đúng chỗ, và như thế, thiện chí đã hiện hữu trên thế giới có thể đạt đến một mức độ sinh động mạnh mẽ, sẵn sàng để sử dụng sau

này. Nhưng, hồi huynh đệ, không có gì có thể làm được trừ phi bạn chịu làm.

## ĐẠI KHẤN NGUYỆN (THE GREAT INVOCATION)

### Đoản Khúc Một (Stanza one)

*Khấn xin Quang Minh Lực đem giặc ngộ cho muôn người  
Khấn xin Tinh Thân Hòa Bình lan tỏa khắp muôn phương  
Mong cho thiện nhân nơi nơi đáp ứng với lòng hợp tác  
Mong cho chủ âm của mọi người nay là thứ dung  
Cầu xin quyền năng đi kèm nỗ lực của Đấng Cao Thâm  
Mong cho như nguyện, giúp chúng con hoàn tất vai trò thế  
nhân.*

Tháng 10 –1939

Trong đoạn vừa rồi, tôi có đưa ra cho bạn một vài sự kiện liên quan đến Đại Khấn Nguyện và một số giải thích về ý nghĩa và các hàm ý của nó. Các ý nghĩa này có thể cho phép các đạo sinh huyền học trên thế giới ngày nay sử dụng khấn nguyện ấy một cách hăng hái hơn với sự hiểu biết rộng lớn hơn, và tất nhiên là thành công nhiều hơn.

Có một vài công thức thần chú (mantric formulas) và các Quyền Lực Từ (Words of Power) như thế đang được các đạo sinh sử dụng nhưng không hoàn thành được rất nhiều việc vì người sử dụng các công thức thần chú đó không thực sự hiểu biết ẩn ý và mục đích của chúng, và như vậy thường tập trung vào bản chất tình cảm, đạo tâm, cảm dục mà tất cả những gì y nói và làm (liên quan đến các Quyền Lực Từ như thế) đều hoàn toàn vô hại và không hiệu quả. Các Quyền Lực

Từ, các thần chú xưa cũ (như là Lòi Khấn Nguyễn Đăng Cao Cả) và Đại Khấn Nguyễn chỉ có hiệu quả nếu được dùng trên cõi trí và với sức mạnh của thể trí có kiểm chế – được tập trung vào ý định và hàm ý của chúng – đằng sau nỗ lực được nói đến. Bây giờ, chúng trở nên mạnh mẽ. Khi được thốt ra với sức mạnh của linh hồn cũng như với sự chú ý có định hướng của thể trí, chúng tự động trở nên có hiệu quả mạnh mẽ.

Từ nhiều năm qua, các đạo sinh trên khắp thế giới đều sử dụng Thánh Ngữ và đã nâng lên thánh ngữ O.M. một cách thật chuyên cần. Ở đây tôi muốn đưa ra câu hỏi: Có các kết quả gì? Chính tôi sẽ trả lời. Về mặt thực tế, không có kết quả gì ngoại trừ một kích thích nhẹ nhàng đối với đạo tâm và một khơi hoạt nho nhỏ nơi trí tưởng tượng sáng tạo. Điều này có nghĩa là các kết quả đạt được có hiệu quả *chỉ trong vòng hào quang của người có liên hệ* chứ không xâm nhập vào vùng chung quanh hay tạo ra bất cứ hiệu quả có thể nhận biết được nào. Thánh ngữ O.M. chỉ mạnh mẽ và có hiệu quả mãnh liệt 145 khi được sử dụng đúng và sẽ tạo ra các thay đổi, hủy diệt những gì phải được loại bỏ hoặc kết thúc và sẽ được gắn vào, do sự thu hút và củng cố, những gì được ưa thích thành cấu trúc của *sự sống tập thể*, ngẫu nhiên tạo ra (tuy chắc chắn) các thay đổi cần thiết và khôn khéo xây dựng lại sự sống cá nhân. Hãy suy gẫm điều này.

Nếu điều nói trên là đúng đối với thánh ngữ O.M. và đối với các hiệu quả tập thể của nó, thì cũng đúng hơn rất nhiều đối với Đại Khấn Nguyễn. Các Quyển Lược Từ (và điều này cũng đúng đối với thánh ngữ O.M.) tất cả đều có cội nguồn ở Cung hai. Đây là cung biểu thị tâm thức. Do đó, chúng được dự kiến dành cho *linh hồn sử dụng*, bởi vì linh hồn là biểu hiện

của ngôi hai của thiên tính vì chỉ có linh hồn mới có thể thực sự vận dụng các Linh Từ và âm thanh này, như thế tạo ra các kết quả mong muốn vốn dĩ luôn luôn hợp với Thiên Cơ. Người ta thường quên rằng các Linh Từ đó phải được linh hồn sử dụng theo cách thức mạnh mẽ, bao gồm việc nhận biết nghiêm túc về *trạng thái ý chí*. Đại Khấn Nguyễn, thánh ngữ O.M., và tất cả mọi Quyền Lực Từ như thế phải xuất phát từ linh hồn (bản chất của linh hồn là bác ái và mục tiêu của linh hồn chỉ là mang lại tốt lành cho tập thể), được dựa vào hay “được thúc đẩy về mặt huyền linh” (dùng cách diễn dịch một ý tưởng huyền linh hầu như không thể diễn dịch được) bởi trạng thái ý chí năng động, và thể hiện ra bên ngoài như là một hình tư tưởng hội nhập dựa vào dòng chất liệu sinh động của tâm trí giác ngộ. Do đó tiến trình này làm khơi hoạt trạng thái ý chí, bác ái và thông tuệ của kẻ đang sử dụng các linh từ và các công thức này. Tuy nhiên, thường thường xảy ra gián đoạn ngay cả khi một người đã kết hợp được ba yếu tố kiểm chế này trong chính mình đến mức tối đa so với trình độ tiến hóa đặc biệt của y. Tất cả những gì mà y đã đạt được khi làm là giữ lại hình tư tưởng đã tạo ra trên cõi trí, y không làm cho hình tư tưởng đó xuất hiện trên cõi trần và không đạt được các kết quả như mong ước bởi vì bộ óc của y (trung tâm tiếp nhận và phân phối cấp thấp ở trong đầu) vốn dĩ bất lực đối với hai hoạt động cần thiết, ấy là duy trì sự hiểu biết đối với ý định (tức là ý nghĩa và mục tiêu của công thức đang được sử dụng) và đồng thời, tiến hành nhiệm vụ phóng ra sức mạnh còn ẩn giấu tuy đã được truyền chuyển bằng các  
 146 Linh Từ hay âm thanh. Cả hai hoạt động này phải được linh hồn xúc tiến cùng một lúc trên cảnh giới riêng của nó qua trung gian trí não. Ở đây lại là một trong các mục tiêu của mọi công tác thiên định trừ một mục tiêu vốn không được

nhấn mạnh vì đó là một diễn biến theo trình tự chứ không phải là một điều ao ước. Do đó hiệu quả tùy thuộc vào việc hiểu rõ các sự việc nói trên và một sự hội nhập đã phát triển và được luyện tập giữa linh hồn, thể trí, dục vọng, bộ óc và Linh Từ hay âm thanh được thốt ra.

Những gì tôi đang nói với bạn không những chỉ liên quan tới việc sử dụng Đại Khấn Nguyễn, mà còn liên quan tới việc sử dụng thường xuyên và hằng ngày Linh Từ (Sacred Word) của các đạo sinh huyền linh và những người tìm đạo trong việc thiên định hằng ngày của họ. Họ có thể thay đổi các cách sống, tái định hướng mục tiêu và tiêu điểm sự sống của họ và tập trung cùng đạt được sự phát triển và mở rộng về mặt tâm linh nếu họ có thể dùng thánh ngữ O.M. như nó nên được dùng. Nếu được hàng trăm ngàn người dùng đúng như họ đã thử sử dụng, thì Đại Khấn Nguyễn có thể tái định hướng ý thức của nhân loại, làm ổn định con người trong bản thể tâm linh, làm gián đoạn và kiến tạo lại hình tư tưởng của hành tinh mà con người đã tạo ra trong quá khứ và vốn đã có (và đang có) các kết quả thảm khốc và tai hại như thế, và mở ra cánh cửa vào Kỷ Nguyên Mới, như vậy khởi đầu cho nền văn minh mới và hoàn thiện hơn. Điều này có thể được làm một cách nhanh chóng đến nỗi các thay đổi cần thiết có thể xảy ra hầu như một sớm một chiều. Nỗi khủng khiếp đang ngự trị hiện nay sẽ kết thúc và nhân loại có thể bắt đầu chú tâm vào một cuộc sống với thiện chí tập thể, không làm tổn thương cá nhân và có các liên hệ đúng đắn giữa con người.

Tuy nhiên để khuyến khích bạn, tôi xin nói rằng việc sử dụng Đại Khấn Nguyễn, về mặt vật chất, đã thôi thúc các biến cố trên thế giới, cho dù nó đã khuấy động rõ rệt một số lớn nỗi khó khăn và làm cho khó khăn đó hiện ra trên cõi

trần. Về căn bản mục tiêu ích kỷ (cho dù không được nhận biết) của những người đã sử dụng Đại Khẩn Nguyễn để dùng vào việc kích động các mục đích ích kỷ của các thế lực của chủ nghĩa duy vật. Tôi xin hỏi bạn: bao nhiêu người đã dùng Đại Khẩn Nguyễn với sự hiểu biết đầy đủ, có tác dụng mạnh mẽ về tâm linh và hoàn toàn khách quan? Thật ra rất là ít. Bao nhiêu người thoát ra Đại Khẩn Nguyễn với một tinh thần bác ái thuần túy và với một thái độ hoàn toàn không thiên lệch? Thật ra rất ít. Bao nhiêu người biết niệm bài Đại Khẩn Nguyễn này qua một thể trí biết kiểm chế với niềm tin sâu xa rằng Đại Khẩn Nguyễn đó biểu hiện cho ý chí của Hành Tinh Thượng Đế, và do đó phải trở nên có hiệu quả mạnh mẽ trên cõi trần? Khó mà có được nhiều người như thế. Hầu hết những người sử dụng Đại Khẩn Nguyễn đều là tò mò do sự mới lạ của bài ấy, hoặc là họ cảm thấy bài ấy có tính cách bao hàm dù là theo một cách không thể hiểu được, hay là xem nó như là phải có hiệu quả về mặt huyền linh bởi vì họ nghe nói rằng bài ấy được một thành viên của Thánh Đoàn đưa ra, được Huyền Giai của hành tinh sử dụng, và được những người tin tưởng ủng hộ, hoặc là vì – lý do hàng đầu trong các lý do – bất cứ điều gì có thể làm cho thế giới tốt đẹp hơn, thuận lợi hơn, hạnh phúc hơn và sau rốt cung cấp các điều kiện sống thoải mái hơn ít nhất phải được thử nghiệm; không cần nói dài dòng và có lẽ rất đáng làm. Nhưng năng lực mạnh mẽ đằng sau nỗ lực trong các trường hợp cá biệt thường là tư lợi cá nhân, nỗi buồn phiền với các tình trạng bất hạnh và khủng khiếp hiện tại trên thế giới và một phản ứng tình cảm lúc gặp đau đớn, khủng khiếp và sợ hãi. Theo nhiều cách, đây là một phản ứng bình thường đối với sự căng thẳng trên thế giới và đáng được mong đợi. Tôi biết rõ, tiêu chuẩn mà tôi đưa ra ở trên thì quá cao và rất khó thực hiện

đối với người tìm đạo bậc trung, và đa số đều là kẻ thường nhân (1). Nhưng nhu cầu thế gian thì cần kíp đến nỗi hiện nay, họ phải cố xoay trở ra khỏi mức bình thường và, vì lý do phụng sự, làm mạnh thêm ý thức của họ và tác động một cách rõ rệt hơn từ cảnh giới hiểu biết cao siêu.

Hiện nay, tôi đang tìm kiếm trên khắp thế giới một nhóm người tìm đạo và các đệ tử, họ có thể và sẽ sử dụng Đại Khẩn Nguyên đúng cách và tất nhiên họ sẽ tình nguyện được tập luyện để làm thế. Bằng cách này sẽ có một nhóm trên cõi trần và trong cuộc sống hằng ngày họ sẽ có thể phối hợp các nỗ lực của họ với các nỗ lực của Thánh Đoàn và như vậy họ sẽ sử dụng có hiệu quả bài Đại Khẩn Nguyên để có kết quả kỳ diệu.

Tôi muốn nhắc nhở bạn rằng với mục đích mở mang ý chí con người và tự do hành động của con người, được thôi thúc bằng ý thức tập thể, Thánh Đoàn chọn cách tạo ra các khai mở và các thay đổi mong muốn trên cõi trần chỉ qua một  
148 nhân loại được khơi hoạt hữu thức. Một nhân loại như thế (và nhân loại đó đang nhanh chóng tiến đến tình trạng hiểu biết này nhờ cùng chung đau khổ) sẽ được tạo ấn tượng và đáp ứng với ý tưởng có hướng dẫn của các Huynh Trưởng đang dẫn dắt của nhân loại, nhưng bất cứ lúc nào cũng sẽ được tùy thích bác bỏ ấn tượng đó và tiến hành như đích thân mình có thể chọn. Không hề có sự kiểm chế bằng uy quyền lên trên thế trí của những người đã được Thánh Đoàn

---

<sup>1</sup> Kẻ thường nhân (average man, average people) là người chưa tiến hóa (undevelopped man). (Trích "Chữa Trị Huyền Linh", A.A. Bailey, trang 500).



chuẩn nhận hay dạy dỗ; mọi người tìm đạo và các đệ tử đều có tự do chọn một cách thức khác với cách thức được đề nghị nếu họ thích như thế, hoặc là nếu họ thiếu tin tưởng vào tính thích đáng của phương pháp, làm việc đã được nêu ra, hay là e ngại nhiệm vụ gian khổ khi xúc tiến giai đoạn của thiên cơ đã được đưa ra cho họ, hay là nếu họ né tránh giới luật bị ràng buộc và bị đòi hỏi bởi những kẻ tìm cách làm cho con người đáp ứng một cách đúng đắn với sự giao tiếp và dạy dỗ về mặt tinh thần, nhờ thế có thể diễn giải đúng ý định của Thánh Đoàn.

Khả năng dùng Đại Khẩn Nguyên sao cho có hiệu quả có thể được mở rộng nếu những kẻ đang làm việc theo các đường lối thiên định chân chính có thể bắt đầu bằng cách sử dụng đúng Linh Từ, vốn không cần một nỗ lực bền bỉ trong việc định trí huyền linh. Họ phải học cách phát ra theo cách thức mà tôi đã chỉ dẫn ở trên khi xướng lên Đại Khẩn Nguyên, và cũng phải học cách đánh giá các kết quả của nó trong các kiếp sống riêng biệt của họ, như vậy xét các kiếp sống này theo quan điểm của Nhà Quan Sát tâm linh lão luyện.

Tôi muốn đề cập một cách ngắn gọn và trong một vài phút về ý nghĩa của toàn bộ tiến trình và phương pháp khẩn nguyện.

Trong quá khứ, nhiều điều đã được nói và viết ra bởi nhà sưu khảo ham hiểu biết và bởi những người dẫn thân vào công tác huyền thuật thuộc bất cứ loại nào liên quan đến việc dùng khẩn nguyện khi đem nó áp dụng vào các mãnh lực hành khí và các tác nhân dưới nhân loại, với lời khẩn nguyện tiếp theo sau của các tác nhân chủ động và các năng lượng có liên quan thuộc loại này hay loại khác trên cõi trần.

149 Những gì thường bị bỏ quên là tiến trình này bao gồm toàn bộ việc tạo ra sự tiếp xúc và sự kiểm chế theo sau đối với các mãnh lực của đất, nước, gió, lửa. Đây là một trong các mục đích của những nhà thực hành huyền thuật nhưng nó có liên quan đến bản chất vật chất và sự kiểm chế vật chất, và trong lãnh vực huyền linh học bậc thấp, được liên kết với việc cầu xin, kêu gọi về tiền tài, sức khỏe tốt và các kết quả vật chất hữu hình như được thực hành trong lãnh vực thần bí học của nhiều trường phái tư tưởng. Hãy ghi nhận điều này vì nó nắm giữ manh mối cho sự liên hệ của huyền linh học (occultism) và thần bí học (mysticism) trên các mức độ thấp của ý thức và cho thấy nhu cầu của cả hai nhóm phải chuyển việc tập trung chú tâm của họ và nhấn mạnh vào các giá trị cao siêu và thiên về tâm linh hơn. Việc kiểm chế các mãnh lực thiên nhiên và đáp ứng các tượng thường vật chất mong muốn sẽ đến một cách bình thường và một cách tất nhiên nhưng chỉ dưới hình thức các hậu quả thứ yếu; chúng cũng sẽ tùy thuộc vào nghiệp quả hay vận mệnh của người được nhận ra và được xét đến; và con người sẽ thoát được nguy cơ để cho chính mình bị kiểm chế và thúc đẩy bởi các mãnh lực của chủ nghĩa duy vật, để rồi – như tình hình này phải xảy ra – hứng chịu những gì tệ hại và nguy hiểm.

Sự thỉnh nguyện, khẩn nguyện và đưa đến kết quả là hoạt động của Thánh Đoàn và của các Mãnh Lực, Năng Lượng và các Thực Thể vốn không bị kiểm chế bởi vật chất bằng bất cứ cách nào, hay bằng chất liệu nguyên thủy (cực biểu lộ thấp) ngoại trừ các Đấng có liên kết với đối cực tâm linh linh hoạt là một hoạt động mới mẻ và cho đến nay tương đối là một kinh nghiệm chưa được thử thách về phần nhân loại và các công thức (formulas) chưa biết rõ. Có ích gì mà

truyền đạt các công thức đó cho nhân loại khi mà cho đến nay nhân loại còn bị chi phối bởi các tiêu chuẩn thấp kém và không thể nắm giữ được khía cạnh linh hồn và không thể tác động trên cõi ý thức của linh hồn. Chỉ những ai sống, làm việc, suy tưởng và cảm nhận với cương vị linh hồn, nghĩa là bao giờ cũng dùng các thuật ngữ tập thể, mới có thể sử dụng các công thức này một cách có hiệu quả.

Tuy nhiên, ngày nay, có nhiều người ở khắp mọi nơi đang nhanh chóng biết được linh hồn như là một yếu tố chi phối trong ý thức, họ ngày càng đáp ứng với các sự việc và các tình hình thế giới với tư cách linh hồn, và do đó, họ có thể được luyện tập để hành động trên cõi trần. Khi việc này xảy ra, thì mới có thể truyền ra một vài trong số các Quyền Lực Từ và thần chú (mantrams) và mới có thể thiết lập hoạt động mới và mạnh mẽ để sẽ đưa Thánh Đoàn và nhân loại vào sự hợp tác hữu thức và trực tiếp, cũng như Shamballa và một số  
 150 Thần Lực Vĩ Đại đang ở giữa các hành tinh hay thái dương, và cũng là các Năng Lượng vũ trụ vĩ đại. Bây giờ mới có thể khám phá ra những kẻ – được giải thoát trong chính họ và những kẻ đang nhanh chóng học được các dứt bỏ và vô kỷ – có thể thiết lập và tiến hành nhiệm vụ kêu gọi các mãnh lực tâm linh cao siêu này, như vậy làm mạnh thêm các nỗ lực của Đại Huyền Môn (Great White Lodge). Chính tiến trình kêu gọi có tính chất tâm linh này sẽ thúc đẩy tôn giáo mới trên thế giới sắp đến. Đây không phải là sự kêu gọi bằng huyền thuật theo như con người hiểu, và vốn có liên hệ với sự trực triệu và kiểm chế các mãnh lực hành khí và có thực của thế giới biểu lộ, mà thỉnh nguyện đó cốt để kêu gọi sự giao tiếp với các Đấng Tinh Thần và các Năng Lượng thiêng liêng biểu hiện, cũng như với Thánh Đoàn (vốn là trung gian của các

Ngài) ngõ hầu đưa đến biểu lộ trên cõi trần linh hồn của nhân loại và các tính chất của sự sống thiêng liêng chủ quan bên trong mà mọi hình tướng bên ngoài đang che khuất. Hiện giờ, lần đầu tiên, điều này có thể xảy ra trong sự sống của hành tinh.

Mục tiêu của các tiến trình thình nguyện này có ba phần:

1. Kêu gọi linh hồn của nhân loại và như thế đưa tới biểu lộ tự do hơn trên cõi trần. Điều này có thể xảy ra theo hai cách:

a. Kích thích linh hồn con người ở khắp nơi bằng dòng chảy vào ngày càng tăng của nguyên khí Christ tức nguyên khí bác ái, vốn sẽ tự biểu hiện thành sự cảm thông, thiện chí, hợp tác và hòa bình trên thế giới.

b. Tạo ra một rung động trong chính nhân loại có sức mạnh đến nỗi nó sẽ thu hút bằng từ lực sự đáp ứng của Thánh Đoàn đang quan sát, trông chờ và mang lại một liên hệ *hiếu thức* cũng như gắn gũi hơn nhiều giữa hai trung tâm hành tinh, tức Thánh Đoàn và Nhân Loại.

Điều này được gọi là khẩn nguyện Đại Huyền Môn. Nhiều điều trong khẩn nguyện này đối với nguyên khí Christ được các tín đồ chân chính ở mọi nơi đưa ra (người theo Cơ Đốc giáo và phi Cơ Đốc giáo) chính họ hướng về Đấng Christ, dưới danh xưng nào mà họ nhận biết Ngài, điều đó không quan trọng, và kể đó, bằng tình thương trong tâm của họ đối với Ngài và huynh đệ của họ, ra sức cải thiện tình hình thế giới, kết thúc oán hờn và đau khổ, biểu lộ thiện chí ở khắp nơi. Điều này liên quan đến giai đoạn đầu, tức giai đoạn kêu gọi sự đáp ứng với tình thương và cảm thông trong tâm trí con người, như là kết quả của việc thình nguyện Đấng Christ

và nguyên khí Christ. Hãy suy gẫm về các lời này và xem xét mọi mặt diễn trình tiến hóa. Các đạo sinh huyền bí học có thói quen đánh giá quá mức hiệu quả của công việc mà họ đang làm. Đạo tâm có tập trung và sự tranh đấu không ích kỷ để phụng sự vốn tiêu biểu cho đặc điểm của hàng triệu người trên thế giới, họ khẩn cầu, tuân theo và tìm cách thỉnh nguyện với vị lãnh đạo tinh thần vĩ đại của Thánh Đoàn, tức Chân Sư của các Chân Sư, tức Đức Christ, hiện nay đã đạt đến mức độ có hiệu quả đích thực. Nó có thể và thường thường là không bị pha lẫn bởi nhiều hoạt động trí tuệ hay là nhận thức bằng trí năng về các hàm ý hay là bản chất khoa học đối với phương pháp của họ, vì chính lý do đó, rất mạnh mẽ. Các đạo sinh huyền bí học và huyền linh học hầu như không thể tránh khỏi để lộ ra một tụ điểm phân hóa (divided focus) do bởi hoạt động của thể trí và cho đến nay, họ không tạo được hài hòa một cách hoàn toàn cả linh hồn lẫn phàm ngã. Điều này đưa đến việc tiêu tán năng lượng và thường làm cho ý định tốt của họ thành vô ích. Nhưng trong số các nhóm này đang nhanh chóng xuất hiện những người có thể hoạt động theo đúng đường lối và các kết quả sẽ ngày càng thêm hữu hiệu. Đáp ứng của Thánh Đoàn qua thỉnh nguyện đúng cũng đang tiếp diễn một cách nhanh chóng, tạo ra nhiều hoạt động và đáp ứng của Huyền Giai Ánh Sáng (Hierarchy of Light).

2. Tạo được mối liên hệ chặt chẽ hơn với trung tâm thứ ba, tức trung tâm thiêng liêng chủ yếu trên hành tinh chúng ta, tức Shamballa. Từ trung tâm đó, Thiên ý được đưa ra và huyền năng (power) của Thượng Đế trở thành vị sứ giả cho ý chí của Ngài. Từ trước đến giờ hình thức năng lượng tâm linh cao nhất đó chỉ đạt tới nhân loại (như trước kia tôi có nói với

bạn) xuyên qua Thánh Đoàn. Ngày nay, xem ra điều thích hợp là nên biết chắc xem có đủ số người có ý thức tập thể và không ích kỷ trên hành tinh để đảm bảo cho dòng chảy vào trực tiếp của năng lượng cao siêu đó đến được nhân loại, như vậy tạo ra trên cõi trần một sự thôi thúc của thiên cơ và tiến hành nhanh chóng hơn những gì phải có. Sự giao tiếp trực tiếp này có thể được tạo ra nếu Đại Khấn Nguyên được  
 152 những người tìm đạo và các đệ tử trên thế giới sử dụng trong sự hợp tác với Thánh Đoàn. Đó là điều mà tôi nhấn mạnh cho tất cả các bạn đang dùng Đại Khấn Nguyên này với tư cách linh hồn và với tư cách những người giao tiếp ở một mức độ nhỏ với Thánh Đoàn. Khi giai điệu (note) của Nhân loại và giai điệu của Thánh Đoàn trở nên đồng bộ nhờ dùng Đại Khấn Nguyên, sẽ có sự đáp ứng mạnh mẽ và ngay tức khắc từ Shamballa, và sẽ nhanh chóng xảy ra những gì mà Thánh Đoàn và các đệ tử trên thế giới mong muốn chứng kiến.

Kết quả sơ khởi của việc sử dụng đúng Đại Khấn Nguyên (đối với nhân loại) là sự gia tốc (acceleration). Như trước kia tôi có nêu ra, sự gia tốc như thế mang theo với nó các rủi ro riêng của nó, và tất nhiên chúng ta có cái bề ngoài của các vấn đề thật khủng khiếp và các biến cố tệ hại mà trong nhiều năm qua đã xảy đến bất ngờ cho những người tìm đạo và các đệ tử trên thế giới. Nhờ tiến trình này, họ học được công việc cứu giúp thế giới và dần dần trở nên thích hợp để thành cột trụ của Đấng Cứu Thế và thành nơi thu hút nghiệp quả xấu. Ở đây, bạn có thể hoàn toàn chính xác khi nêu ra rằng tất cả thế giới hiện giờ đang đau khổ và rằng hai mươi lăm năm qua có những người có nghiệp quả chung và vô phúc nhất trên thế giới. Trong đó có ẩn sự phân biệt giữa thống khổ và đau đớn của thế giới nói chung và nổi thống

khổ của những người tìm đạo và các đệ tử nói riêng hay chẳng? Tôi xin trả lời rằng những người tìm đạo và các đệ tử đều có ý thức về nghiệp quả này và các kết quả của nó trong tất cả ba thế cùng một lúc – trong thể trí cũng như trong thể tình cảm với các phản ứng từ xác thân. Điều này làm mạnh thêm sự hồi tưởng về quá khứ (retrospection) và sự tiên liệu mà nhóm lớn hơn không đạt được, vì nó đang dính líu đến toàn bộ phạm ngã. Đặc biệt, trong trường hợp của vị đệ tử, cần phải thêm vào đó sự nhạy bén và năng lực để điều hợp và để làm giảm bớt nỗi đau khổ của thế giới, các phản ứng, các tình huống của thế giới nhờ đó gia tăng một cách mạnh mẽ những gì mà họ có thể hứng chịu được về mặt cá nhân. Năng lực gánh vác và nhận ra sự đau khổ tập thể cũng như hứng chịu nghiệp quả cá nhân của riêng y phần nhiều chỉ làm nặng thêm nhiệm vụ của vị đệ tử.

153 Do đó, khi tôi kêu gọi những người tìm đạo và các đệ tử trên thế giới sử dụng Đại Khấn Nguyện, tức là tôi cũng kêu gọi họ đi đến việc “hòa mình với các đau khổ của Đấng Christ”; điều này bao giờ cũng mở đầu cho việc làm sống lại hay cho việc giải tỏa ý thức con người vào các lãnh vực hiểu biết tâm linh cao siêu hơn. Các Thần Lực này vốn được tiếp xúc bằng cách dùng Đại Khấn Nguyện, kết hợp với nỗ lực có luyện tập của Thánh Đoàn, nhờ đó được thu hút hay thôi thúc bằng từ lực để đáp ứng và kể đó các năng lực mạnh mẽ có thể được gọi trực tiếp tới trung tâm hành tinh đang chờ đợi, tức Nhân Loại. Hai hậu quả có tính chất cấp bách tất nhiên được gọi ra qua một thời kỳ đặc biệt:

a. Năng lượng Ý Chí Thượng Đế dùng để khơi hoạt ý-chí-hành-thiện (will-to-good) đã được soi sáng nhưng còn tiềm tàng trong nhân loại, và năng lượng này, khi được khơi

hoạt mạnh mẽ, sẽ nở rộ thành thiện chí. Có rất nhiều người mà năng lượng này vẫn còn tiềm tàng và không hề biểu hiện bởi vì ý muốn để biểu lộ thành hoạt động thiện chí không được khơi hoạt, nó sẽ tự động đi lên trong quảng đại quần chúng khi các đệ tử trên thế giới đã thành nguyện, và đáp ứng với dòng lưu nhập của năng lượng mạnh mẽ cao siêu này. Nhân loại đang chờ điều này và việc đi đến của nó tùy thuộc vào các nỗ lực của những người biết những gì cần nên làm và những ai hiện nay sẽ làm cho các lý thuyết tinh thần của họ thành hiện thực trong biểu hiện bên ngoài. Không gì có thể chặn đứng sự tiến bộ sau rốt của ý-chí-hành-thiện này và hoạt động được trù tính của nó không nhất thiết là một nụ hoa bắt đầu mở các cánh hoa dưới ánh sáng mặt trời và phụ thuộc vào sự kích thích đúng lúc mới có thể trở lại tình trạng của cái nụ còn khép chặt tiềm tàng mà không bị ép lại. Biểu hiện của những gì có tiềm năng sẽ là kết quả của tác động của mãnh lực cung một, của ý-chí-hành-thiện vào lúc này, được gọi ra bởi các nỗ lực của các đệ tử trên thế giới.

b. Hậu quả thứ hai sẽ là việc tạo ra hay hợp thành một tam giác hành tinh hay bộ ba có thể nhận ra được vốn sẽ là sự tương ứng giữa ba trung tâm hành tinh đối với tam bộ tinh thần là Chân Thân, Linh Hồn và Phạm Ngã (tức atma-buddhi-manas theo văn liệu Minh Triết Thiêng Liêng). Từ trước đến nay, từ ngữ *thẳng hàng* (alignment) mô tả đúng nhất tình trạng hành tinh; có một đường thẳng theo đó năng lượng tuôn đổ từ Shamballa đến Thánh Đoàn và từ Thánh Đoàn đến Nhân Loại, nhưng điều này không có nghĩa là không có sự tương tác trực tiếp giữa Nhân Loại với Shamballa. Nếu Đại Khẩn Nguyện có thể được làm cho có hiệu quả, thì bấy giờ nhân loại có thể thiết lập được mối liên



hệ trực tiếp với Shamballa. Hậu quả là mối liên hệ của tam giác lực sẽ thúc đẩy sự luân lưu của các năng lượng tinh thần giữa ba trung tâm từ điểm này đến điểm khác ngõ hầu sẽ có được mối liên hệ tam phân. Một tiến trình hành tinh qua lại (give and take) giữa cả ba bây giờ sẽ được thiết lập và việc nhấn mạnh vào sự *cống hiến* (giving) sẽ dễ nhận ra hơn.

Bây giờ bạn sẽ thấy được ít nhiều về mục tiêu huyền linh nằm đằng sau các từ mà tôi đòi hỏi tất cả các bạn lặp lại liên quan đến Đại Khấn Nguyện:

*Hỡi Đấng của Sự Sống và Tình Thương,  
mà chúng con biết rõ nhu cầu;  
Xin giao tiếp với tâm chúng con lần nữa bằng tình thương,  
Để chúng con cũng có thể yêu thương và hiến dâng.*

Chính ý tưởng về sự luân lưu tự do của năng lượng giữa ba trung tâm của thế giới đang làm kích hoạt câu chú này. Việc nghiên cứu câu đó sẽ nêu cho bạn thấy hàm ý và ý nghĩa của các từ ngữ bề ngoài đơn giản, nhưng có thể có hiệu quả rộng lớn và sâu xa hơn là bạn có thể nhận thức được. Việc nhận ra điều này và một công dụng sáng tạo đầy ấn tượng của trí tưởng tượng có thể dùng để đưa thêm mãnh lực to tát hơn cho tư tưởng bạn và cho ý chí hành thiện riêng của bạn khi bạn dùng Đại Khấn Nguyện và thần chú phụ của nó. Chủ âm của Ngôi Một (first aspect) là Hy Sinh, của Ngôi Hai là Bác Ái. Do đó, các từ “để cho chúng con cũng có thể yêu thương và dâng hiến” có thể tạo ra sự tiếp xúc giữa cả hai.

Manh mối cho ý nghĩa của đau đớn và thống khổ cũng sẽ dần dần hiện ra trong ý thức thế gian khi sự nghiên cứu được thực hiện bằng các phát biểu nêu trên. Đau khổ là cách có hiệu quả nhất và nhanh chóng nhất để khơi dậy sự cảm

155 thông trên thế gian và để làm tàn lụi dần các bức tường mà con người đã dựng nên cho biểu hiện của ý-chí-hành-thiện. Một trong các kết quả tích cực nhất của luồng huyền lực Shamballa đang chảy vào nhờ nguyện vọng tập trung của những người tìm đạo và các đệ tử trên thế giới sẽ là việc thừa nhận sáng suốt về các công dụng của đau đớn và thống khổ. Chính chân lý này – bị lệch lạc, áp dụng sai và giải thích một cách ích kỷ – đã đưa một số nhóm người và một số nhóm các đoàn thể đang thống trị trong các quốc gia, chiếm được vị trí mà sự thống khổ do bị hành hạ (thí dụ như trong thời chiến tranh) càng lớn và quá trình khủng bố càng nhiều, thì sự kết thúc mong muốn và chính đáng càng nhanh; họ thường cho rằng các hậu quả của các tình trạng được sắp xếp càng tệ hại, thì sự thành toàn chính xác cần đạt được sẽ càng nhanh hơn. Tuy nhiên, đó không phải là bốn phận hay quyền hạn của con người muốn chuyển mãnh lực của cung một vào các cứu cánh ích kỷ hoặc các mục tiêu vật chất; tinh thần trách nhiệm không thể bị che giấu sau các lời nói úp mở bị lệch lạc và chỉ đúng ở bề ngoài (specious), và điều xấu không thể được làm để cho điều tốt có thể xảy tới. Những gì được Đấng Cai Quản Thế Gian ở Shamballa áp dụng dưới hình thức thúc đẩy bằng tình thương, minh triết và vị tha, với một giao tiếp chắc chắn và một sự phán đoán về cơ hội, thế là không thể dùng được bởi những người bị thúc đẩy do các mục tiêu của phàm ngã, hoặc là theo mức độ cá nhân, hoặc theo mức độ phàm ngã (vì các quốc gia cũng như các cá nhân đều có phàm ngã). Hãy suy ngẫm về điều này và tìm sự giác ngộ nơi linh hồn.

3. Khi Đại Khấn Nguyện được sử dụng thật đúng như thế và do kết quả đó các trung tâm thế giới trở nên có liên quan với nhau một cách thực tâm, bấy giờ một số năng lượng

ngoài hành tinh có thể được Đấng Cai Quản Shamballa triệu dụng để giúp vào việc tái điều chỉnh cần thiết cho Kỷ Nguyên Mới và nền văn minh sắp tới của nó. Các Huyền lực này – có bản chất tâm linh và mạnh mẽ – thuộc vào hai loại: các Huyền Lực từ Thái dương vốn là các Huyền Lực liên hành tinh và thuộc vũ trụ đang tiến vào Thái Dương Hệ chúng ta xuyên qua Mộc Tinh (Jupiter) với vai trò là tác nhân truyền chuyển (transmitter) các năng lượng thiêng liêng từ cung Xử Nữ (Virgo) và cung Bảo Bình (Aquarius) mà Mộc Tinh đang chi phối về mặt huyền bí. Cũng về mặt huyền bí, Xử Nữ là mẹ của hài nhi Christ và do đó là nguồn phát xuất các năng lượng đang bảo dưỡng và sự trợ giúp cho sự tăng trưởng của ý thức Christ; Bảo Bình là biểu hiện sắp tới của ý thức tập thể vốn là khai mở đầu tiên và tức khắc của ý thức Christ bao giờ cũng hiện hữu ở một mức độ lớn trong nhân loại. Về mặt ngoại môn và theo quan điểm của chiêm tinh học chính thống, Jupiter cũng đang chi phối cung Nhân Mã 156 (Sagittarius), cung của con đường đệ tử và cũng chi phối cung Song Ngư, cung của các vị Cứu Thế (world saviours). Do đó, các hàm ý sẽ trở nên hiển nhiên đối với các đạo sinh chân chính.

Khi nghiên cứu các Năng Lượng vĩ đại này, có một ít điều mà bạn có thể làm vượt ngoài việc chấp nhận – nếu bạn cẩn thận làm như thế – các phát biểu của tôi liên quan đến chúng, xem chúng như là các giả thuyết gây chú ý và chỉ có tính cách giải thích. Có ít điều mà bạn có thể làm (hoặc là tôi) để đi đến hiểu biết một cách trực tiếp về các sự thật theo đường lối này. Thậm chí chỉ có một vài vị trong các Thành Viên của Thánh Đoàn mới biết được sự tác động của huyền lực từ các trung tâm ngoài thái dương hệ hay là các nguồn

cung cấp sức mạnh thiêng liêng. Chỉ có nhóm các Đấng Đại Định (Contemplatives) trong Thánh Đoàn, còn có danh xưng theo công truyền là các Vị Ứng Thân (Nirmanakayas), mới chịu trách nhiệm đối với ảnh hưởng của các Ngài, bằng bất cứ phương cách có ý thức nào và chỉ bấy giờ khi ảnh hưởng đó đã được giảm hạ bởi một vài bộ phận có thẩm quyền ở Shamballa. Tôi thấy không cần phải nói nhiều thêm về các Ngài cho bạn biết mặc dù tôi sẽ đề cập đến các Ngài lần nữa về sau trong mục này.

Trước khi đề cập đến Đại Khấn Nguyện từng câu một, tôi muốn nói vắn tắt về cách thức cần thiết khi bạn cố gắng đọc lên một cách chính xác và có hiệu quả.

Trước tiên, đừng quên rằng, muốn có diễn tiến cần thiết đưa đến sự chỉnh hợp (alignment) bạn phải làm hai điều:

1. Nỗ lực một cách hữu thức (hiện nay, đối với đa số các bạn có nghĩa là dùng trí tưởng tượng) để chỉnh hợp hay nối liền linh hồn, thể trí và não bộ, sao cho có một dòng chảy trực tiếp và tự do từ Chân Ngã đến Phạm Ngã.

2. Nỗ lực để nhận biết hay ghi nhận mối liên hệ của bạn với Thánh Đoàn, xuyên qua nhóm các đệ tử riêng của bạn (nếu bạn biết đó là nhóm nào) hay liên quan với bất cứ vị nào trong số các Đấng Cao Cả hay các Chân Sư phát ra từ chốn thâm sâu nhất trong tâm trí bạn. Nếu không có bất cứ tiếng gọi nào đến với ý thức bạn thì cũng có kết quả sẽ đạt được nếu bạn tìm cách liên kết với Đức Christ.

Ở đây tôi có thể nêu ra sự dị biệt giữa việc liên kết những gì mà bạn có thể làm một cách có hiệu quả với những gì được một Thành Viên của chính Thánh Đoàn làm, đó là bạn liên kết xuyên qua Thánh Đoàn và kể đó nhờ trung gian

của Đại Khấn Nguyễn, đạt đến Shamballa trong khi mà các vị đệ tử điểm đạo và các Chân Sư liên kết chính các Ngài trực tiếp với Shamballa và sử dụng Đại Khấn Nguyễn theo một cách hoàn toàn khác với cách mà bạn đang sử dụng. Đối với bạn và người tìm đạo bậc trung, không có sự tiếp xúc trực tiếp và rõ ràng là may mắn cho bạn. Tôi không thể nói rõ hơn nữa.

Điều thứ hai mà bạn thi hành là tự tập trung vào ý thức càng cao càng tốt. Kế đó bạn quyết tâm hướng vào việc quên mình hoàn toàn và khi đạt được điều đó, bạn sẽ hướng sự chú tâm của bạn vào hoạt động song hành của vị đệ tử chân chính mà trước đây tôi có đề cập tới, nghĩa là có nhiệm vụ nhấn mạnh vào việc tìm hiểu về ý nghĩa của các hàm ý và các ý nghĩa của các từ ngữ đã phát ra và về các kết quả phải đạt đến. Kế tiếp là việc nâng lên các từ với mãnh lực ẩn tàng của chúng và điều này phải được bạn thi hành *với tư cách linh hồn*, dùng trí óc như là các tác nhân.

Sự hội nhập, hoạt động hữu thức và biểu hiện của công việc cần làm trên cõi trần, sẽ bao gồm toàn bộ câu chuyện. Các điều này khi được tiến hành một cách đúng đắn, sẽ mang lại hiệu quả. Muốn cho vấn đề rõ ràng hơn đối với bạn, tôi xin nói rằng:

1. *Sự hội nhập (integration)* là một tương ứng (correspondence) trong ý thức với sự Hít Vào của hơi thở. Đây là việc triệt thoái ý thức đến một mức càng cao càng tốt.

2. *Hoạt động hữu thức* tương ứng với việc sử dụng đúng Khoảnh khắc giao thời (Interlude) giữa lần hít vào với lần thở ra. Nó bao hàm việc nhận biết các mãnh lực được tiếp xúc và mục tiêu của chúng.

3. *Biểu hiện đúng* tương ứng với thời kỳ Thở Ra. Đây là việc phóng ra các mãnh lực được tiếp xúc bằng một tác động của ý chí ngỗ hầu chúng có thể tạo ra các mục đích mong muốn.

Đừng quên rằng đây phải là một nỗ lực tập thể và phải được tiến hành bằng sự hợp tác với Thánh Đoàn. Nó cũng bao hàm việc nhận thức rằng linh hồn là một và rằng không có chuyện như là linh hồn tôi – mà chỉ có linh hồn chúng ta.

Khi xét đến năm câu đang tạo thành những gì có thể được gọi là huấn lệnh (mandate) của Đại Khấn Nguyên (xem trang 144), trước tiên, tôi muốn đưa ra một vài ý tưởng căn bản nằm bên dưới.

Đại Khấn Nguyên này đã được Thánh Đoàn sử dụng từ năm 1425 của Công Nguyên, mặc dù nó có từ hàng ngàn năm trước. Tuy nhiên, do sự không sẵn sàng của nhân loại để hợp tác vào việc sử dụng nó, các kết quả đã bị trì hoãn và được xem như là “đang bấp bênh” (“hovering”). Tôi không biết cách nào khác để diễn tả các kết quả đã đạt được. Ngày nay, chúng có thể xảy ra bất ngờ, nếu sự hợp tác đúng lúc có thể được nhân loại mở rộng thêm, và sự hợp tác như thế hiện nay dường như có thể xảy ra tức khắc.

Giai đoạn đầu, *Câu xin các Quang Minh Lực đem giác ngộ cho muôn người*, rõ ràng là đang thỉnh nguyện các tiềm lực vốn đang ở trên các phân cảnh ý thức của Chân Thần và trên những gì mà về mặt huyền linh được gọi là cõi thứ hai tức cõi biểu lộ thiêng liêng. Các Huyền Lực này bao gồm Đấng Cai Quản Thế Giới và các đấng Tiêu Biểu của bảy hành tinh thánh thiện, các Đấng này được Thánh Kinh Cơ Đốc giáo nói đến như là “Bảy Tinh Quân trước Thánh Tòa” (“Seven Spirits

before the Throne of God”). Các Ngài cũng bao gồm ba vị Nhiếp Chính (Agents) của Tam Vị Nhất Thể Thiên Liêng (Divine Triplicity), mà về mặt huyền bí và ở Đông Phương, các Ngài được biết như là ba vị Thiên Tôn (Kumaras) hay là ba vị Hoạt Động Phật (Buddhas of Activity).

Đôi với bạn và đôi với Nhân Loại bậc trung, các thánh danh này và các Đấng Cao Cả này có ý nghĩa gì? Không có gì cả và tất nhiên là như thế. Các Ngài vẫn chỉ là các tên gọi và là biểu hiện cho thiên tính chỉ có thể có trong giả thuyết cho đến sau lần điểm đạo thứ ba, khi có thể có nhận thức rõ rệt về Chân Thân; bấy giờ các Thần Lực và Năng Lượng, được nhân cách hóa cho chúng ta trong các Đấng (Lives) cao cả kỳ diệu này, có thể được minh chứng như là có sự hiện tồn đích thực. Trên con đường đi đến các nhận thức căn bản này, ba Đấng Tiêu Biểu của các Ngài bên trong các giới hạn của Thánh Đoàn phải được chấp nhận và được biết là trở thành các Vị Hoạt Động đang tác động một cách tương hợp. Ba Đấng này là Đức Bàn Cổ (Manu), điểm tập trung của cung một tức là Cung Ý Chí hay Quyền Lực; Đức Christ, vị đứng đầu của Thánh Đoàn và là vị tiêu biểu của cung hai, tức Cung Bác Ái Minh Triết; và Đức Văn Minh Bồ Tát (Lords of Civilisation),  
 158 biểu hiện cho Cung Ba, Cung Hoạt Động Thông Tuệ. Sự hiểu biết này được đạt tới trong tiến trình luyện tập cho ba cuộc điểm đạo đầu. Do đó, tất cả những gì mà ở đây tôi đưa ra cho bạn, phải được xem như có thể thẩm tra được và cũng được minh chứng bởi tất cả các kinh sách trên thế giới và bởi các vị đệ tử điểm đạo ở mọi nơi, nhưng tất nhiên điều đó vẫn chưa được cá nhân bạn chứng nghiệm mãi cho đến ngày khai mở xa xăm sau này của bạn.

Tinh Quân Hòa Bình (The Spirit of Peace), Đấng được thính nguyện trong câu thứ hai (*Mong sao Tinh Quân Hòa Bình trải rộng khắp muôn phương*), là Đấng thiêng liêng và huyền bí mà Đức Christ đã đến tiếp xúc với Ngài và ảnh hưởng của Ngài đã tác động qua Đức Christ vào lúc mà Ngài có được quyền để được gọi là “Ông Hoàng Hòa Bình” (“Prince of Peace”). Như tôi đã có nói với bạn ở một nơi khác trong các tác phẩm trước của tôi, Đức Christ biểu hiện trong chính Ngài nguyên lý bác ái vũ trụ, biểu hiện của những gì đang biểu lộ sẽ thể hiện như là “vinh danh cho Thượng Đế, hòa bình cho trần thế và thiện tâm cho con người”. Các thiên thần đã minh chứng cho điều này lúc Ngài ra đời. Khi Ngài thể hiện nguyên lý bác ái này trong cuộc sống của Ngài và trong việc phụng sự thế gian, Ngài đã nối liền một cách rõ rệt hành tinh chúng ta và nhân loại (một cách đặc biệt) với Cội Nguồn của ánh sáng, tình thương và sự sống mà chúng ta đang đề cập trong đoạn hai này. Đây là sự cứu thế mà Ngài đã mang lại – một sự thật mà cho đến nay, ít người hiểu rõ và sẽ không được nhiều người nhận biết cho đến khi lời khấn nguyện mạnh mẽ này có được hiệu quả chính xác.

Khi những người tìm đạo và các đệ tử trên thế giới sử dụng Thính Nguyện này thì câu thứ nhất đưa tâm thức đến Huyền Giai Ánh Sáng (Hierarchy of Light) vốn là trung tâm làm trung gian giữa Nhân Loại với Shamballa. Bảy giờ nó dùng để nhấn mạnh và thiết lập mối liên hệ chặt chẽ, phối hợp và trộn lẫn các trung tâm thuộc nhân loại và Thánh Đoàn. Khi điều này xảy ra, thì Thánh Đoàn bảy giờ có thể dùng Đại Khấn Nguyện này với mãnh lực to tát hơn và có thể đưa mối liên hệ đến một trạng thái còn cao hơn nữa và tạo ra sự phối hợp với trung tâm Shamballa, nơi mà các Quang



Minh Lực được xem như là hiện thân của Bản Lai Diện Mục và nơi mà năng lượng có tập trung của các Ngài dùng để cung cấp các nguồn ánh sáng và tình thương bao la. Từ trước đến giờ, các điều này không đem lại lợi ích cho sự phân phối trên hành tinh, do việc thiếu mối liên hệ được thiết lập giữa ba trung tâm: Nhân Loại, Thánh Đoàn và Shamballa. Mối liên hệ đó giờ đây đang trở nên được thiết lập phần nào; dòng chảy vào của ánh sáng và tình thương đối với nhân loại hiện giờ có thể xảy ra nếu các đệ tử và những người tìm đạo trên thế giới có thể được hướng dẫn để tạo ra nỗ lực cần thiết để trụ lại trong bản thể tâm linh và, từ thái độ chú tâm sẵn sàng đó, dâng thỉnh nguyện đến các Đấng Cao Cả vĩ đại này. Chính câu chuyện trong kinh Tân Ước (New Testament) đề cập đến điều có thể xảy ra này ở chỗ nói về việc cái hồ nước thỉnh thoảng lại bị Thiên Thần khuấy động, và như vậy tạo ra một tình trạng đưa đến việc chữa lành bệnh tật. Thiên Thần Bản Lai Diện Mục, tức linh hồn của Nhân Loại, như được biểu hiện trong Thánh Đoàn và những ai đang hết sức cố gắng để hành động với tư cách linh hồn, hiện giờ có thể khuấy động các nguồn thần lực và ánh sáng này trên các mức độ dĩ thái ở Shamballa ngõ hầu việc “chữa trị rõ rệt cho các quốc gia” có thể xảy ra.

Khi các ý tưởng nằm sau Đại Khẩn Nguyện có thể được đưa ra đủ cao trong ý thức của những người đang sử dụng Khẩn Nguyện đó nhờ một nỗ lực liên kết của các đệ tử trên thế giới và Huyền Giai Ánh Sáng – cũng như đang được làm cho mạnh thêm bằng các Quang Minh Lực – thì bây giờ người ta có thể thỉnh nguyện đến Tinh Quân Hòa Bình.

Trên một vòng xoắn ốc thấp hơn, bạn sẽ ghi nhận được rằng Lễ Wesak đang có vai trò là một khẩn nguyện và tiến

trình tương tự. Đó là một sự tái diễn và tiến trình luyện tập. Ở đó và vào lúc đó, ba Đấng đại diện cho Shamballa trong Thánh Đoàn – Đức Bàn Cổ, Đức Christ, và Đức Văn Minh Bồ Tát – khẩn nguyện Đức Phật, Đấng mà đến phiên Ngài, vốn là tác nhân truyền chuyển các Huyền Lục còn cao siêu hơn nữa. Ngài được thỉnh nguyện bằng một loại thần chú đặc biệt và truyền chuyển thỉnh nguyện đến Đấng Duy Nhất mà Ngài là vị thừa hành Đấng ấy. Nếu Đại Khẩn Nguyện mà chúng ta đang nghiên cứu này có thể được đưa ra một cách đúng lúc, thì ba trung tâm hành tinh vĩ đại có thể được liên kết theo một cách thức tương tự. Đức Văn Minh Bồ Tát, Chân Sư R., đại diện cho nhân loại, Đức Christ đại diện cho Thánh Đoàn và Đấng Cai Quản Thế Gian, được liên kết qua Đức Bàn Cổ và đại diện cho Shamballa, có thể được đưa vào liên hệ chặt chẽ sao cho kết quả là tạo nên rung động và âm điệu mạnh mẽ đến nỗi Tinh Quân Hòa Bình (Spirit of Peace) sẽ được thỉnh nguyện và được giao tiếp. Bằng sự thỉnh nguyện được phát ra, sự chú tâm của Ngài sẽ được thúc đẩy để tự quay trở lại về phía hành tinh chúng ta. Kết quả sẽ có ý nghĩa và mạnh mẽ, nhưng về hình thức mà chúng sẽ khoắc lầy, tôi không thể nói ra được. Có lẽ nó sẽ đưa đến một minh chứng đặc biệt và mạnh mẽ nào đó về ý nghĩa của hòa bình dưới hình thức sự biểu hiện của bác ái thuộc hành tinh và vũ trụ; có lẽ nó sẽ gây nên việc gọi một Đấng Hóa Thân (Avatar) hay Sứ Giả của Hòa Bình (Messenger of Peace) để dẫn dắt các quốc gia vào hành động công chính; có lẽ một biến cố nào đó sẽ xảy ra có ý nghĩa quan trọng đến nỗi toàn thể nhân loại sẽ nhận ra tức khắc; đưa nhân loại đến chỗ chọn tất cả các giai đoạn cần thiết để phục hồi lại các mối liên hệ đúng đắn của con người. Bản chất của các hoạt động mà Tinh Quân Hòa Bình sẽ thiết lập không thuộc về trách nhiệm của chúng ta. Nhiệm vụ

chúng ta là học cách giao tiếp một cách đúng đắn với Thánh Đoàn xuyên qua linh hồn riêng của chúng ta; sử dụng đúng đắn Đại Khấn Nguyện với tư cách linh hồn và tự làm cho chính chúng ta đáp ứng với và bện nhảy với các hậu quả từ đó mà ra. Hãy suy gẫm về điều trên.

Do đó, có thể ghi nhận rằng các Quang Minh Lực thể hiện chính các Ngài qua Huyền Giai Ánh Sáng và hiệu quả chủ yếu của các Ngài là đem lại sự giác ngộ cho trí óc con người bằng tình thương và ánh sáng. Điều này xảy ra nhanh chóng trên cõi trí. Phạm ngã hay khía cạnh sắc tướng của nhân loại, nhờ đó được thấm nhuần và soi sáng. Như vậy, trung tâm hành tinh lớn thứ ba, tức Nhân Loại, trở nên có tính sáng tạo và thu hút, còn hai trạng thái thiêng liêng – thông tuệ và bác ái – sẽ đạt đến kết quả trên cõi trần, làm cho nó có thể chấp nhận được vì trạng thái thứ nhất và ý chí của Thượng Đế (được nhân loại hiểu là Thiên Co) phải được tiến hành một cách hữu thức trên cõi trần phù hợp với hoạt động được thiết lập ở Shamballa. Ý chí của Thượng Đế (Will of God) là *thiên ý* (purpose), và lần đầu tiên, thiên ý này được con người nhận biết một cách rõ rệt.

Khi đến đúng thời điểm, Tinh Quân Hòa Bình sẽ làm cho sự đáp ứng của nhân loại trở nên linh hoạt xuyên qua ảnh hưởng của Thánh Đoàn, đến ý chí của Thượng Đế, ý chí này có ý định căn bản là mang lại hòa bình trên cõi trần. Hòa bình là gì? Về cơ bản đó là việc thiết lập các liên giao đúng đắn giữa con người; lập được quan hệ thân hữu có tính tổng hợp do kết quả hợp tác của quan hệ thân hữu đó mà thiết lập được tương tác chính xác giữa ba trung tâm hành tinh với sự thông hiểu Thiên Ý bằng tình thương và giác ngộ khi Thiên Ý này tác động vào nhân loại và vạch ra đường lối thiêng liêng

(divine intent, lẽ trời hay thiên lý). Chính vì lý do này mà Đức Christ, Đấng đã thiết lập lần đầu tiên trong lịch sử hành tinh một sự giao tiếp giữa Thánh Đoàn, Nhân Loại, 162 Shamballa với Tinh Quân Hòa Bình trong chốn cao thâm của riêng Ngài, trong phát biểu đầu tiên được ghi nhận của Ngài có nói rằng Ngài phải lo cho công việc của Tử Phụ của Ngài và kế đó vào cuối đời, Ngài lặp lại cùng ý tưởng bằng các lời lẽ: “Hỡi Cha, không phải ý con mà là ý Cha được thể hiện”, như thế đưa ý tưởng lên đến cảnh giới cao nhất vì Ngài gửi đến Chúa Cha, tức Ngôi Một của Thượng Đế. Kế đó, Ngài tập trung vào chính Ngài hai thuộc tính và trạng thái thiêng liêng chủ yếu – ý chí và tình thương (atma–buddhi) – và vì lý do này, tâm thức của Ngài trở nên ở ngoài hành tinh (extra-planetary) như là tâm thức của Đấng Cai Quản Thế Gian, và bấy giờ Ngài có thể đạt đến một số đỉnh cao hiểu biết và giao tiếp với một số Lực Tác Động thuộc Thái dương hệ (solar Agencies) mà con người từ trước đến giờ không bao giờ giao tiếp được. Thành tựu này đã cho phép Ngài đưa Nhân Loại tiếp xúc được với Tinh Quân Hòa Bình. Như vậy, chính Ngài trở thành Ánh Sáng của Thế Giới và là Hoàng Tử của Hòa Bình (Prince of Peace).

Bằng cách này, Shamballa và Thánh Đoàn được đưa vào mối liên hệ chặt chẽ và hai luồng huyền lực vĩ đại được phối hợp và sự tương tác rõ rệt được thiết lập giữa cả hai. Đức Phật, nhờ đạt được sự giác ngộ, đã lập được khoen nối chủ yếu đầu tiên với các Quang Minh Lực. Nhờ năng lực biểu hiện ý chí của Thượng Đế bằng tình thương và với tư cách Đấng Cứu Thế (world Salvage), Đức Christ đã thiết lập được mối liên kết chủ yếu đầu tiên với Tinh Quân Hòa Bình.

Nếu nghiên cứu kỹ thông tin nói trên, bạn sẽ thấy rằng sự quan trọng của Lễ Wesak vào thời kỳ trăng tròn tháng năm sẽ trở nên ngày càng quan trọng trong trí bạn. Đó là dịp lễ mà ba nhân tố quan trọng đối với nhân loại được liên kết với nhau:

1. Đức Phật tức là hiện thân hay là tác nhân của các Quang Minh Lực lúc bấy giờ có thể được giao tiếp và những gì mà các Ngài tìm cách truyền đạt cho nhân loại có thể được chuyên dụng một cách hữu thức.

2. Đức Christ, hiện thân của tình thương và ý chí của Thượng Đế và tác nhân của Tinh Quân Hòa Bình cũng có thể được giao tiếp và nhân loại có thể được luyện tập để chuyên dụng loại năng lượng ngoại hành tinh này.

163 3. Qua Đức Christ và Đức Phật, bấy giờ nhân loại có thể thiết lập mối liên hệ chặt chẽ với Shamballa và bấy giờ mới đóng góp được phần riêng của mình – với tư cách là một trung tâm thế giới – vào sự sống hành tinh. Được thấm nhuần bằng ánh sáng và được kiểm chế bởi Tinh Quân Hòa Bình, biểu hiện của ý–chí–hành–thiện của nhân loại mới có thể tỏa ra một cách mạnh mẽ từ trung tâm hành tinh thứ ba này. Bấy giờ nhân loại sẽ lần đầu tiên nhập vào nhiệm vụ được dành riêng cho mình với tư cách là tác nhân trung gian thông minh, bắc ái giữa các trạng thái cao của ý thức hành tinh, tức các trạng thái siêu nhân loại với các giới dưới nhân loại. Như vậy nhân loại sau rốt sẽ trở thành kẻ cứu trợ trên hành tinh (planetary saviour).

Nếu bạn có các ý tưởng này trong trí, thì ba câu đầu tiên của Đại Khấn Nguyện sẽ bao hàm ý nghĩa to tát. Tôi xin đưa ra một vài ý nghĩa dưới hình thức liệt kê như sau:

*Mong cho các Quang Minh Lực mang lại sự giác ngộ cho nhân loại.*

Trung gian .....	Thánh Đoàn. Linh hồn thức (Soul consciousness)
Tác nhân .....	Đức Phật (Buddha)
Biểu hiện .....	Ánh Sáng, Hiểu Biết. Thể trí giác ngộ
Các cõi quan trọng .....	Cõi thứ hai hay cõi Đại Niết Bàn Cõi Bồ Đề hay cõi Trục Giác Cõi Trí
Điểm tập trung.....	Bí huyết đầu.
Trung tâm hành tinh .....	Thánh Đoàn

*Mong cho Tinh Quân Hòa Bình hiện hữu khắp nơi.*

Trung gian .....	Shamballa. Linh thức
Tác nhân.....	Đức Christ
Biểu hiện .....	Thiên ý dưới hình thức tình thương và hòa bình Đáp ứng hữu cảm thức (sentient Response)
Các cõi quan trọng.....	Cõi Tối Đại Niết Bàn hay là cõi Thứ nhất Cõi Bồ Đề hay là cõi trục giác Cõi cảm dục hay là cõi tình cảm
Điểm tập trung.....	Bí huyết tim
Trung tâm hành tinh .....	Shamballa

164 *Mong sao thiện nhân nơi nơi đáp ứng với lòng hợp tác*

Trung gian .....	Chính nhân loại. Ngã thức
Tác nhân.....	Đức Văn Minh Bồ Tát
Biểu hiện .....	Bác ái sáng suốt, hiến dâng cho Thiên Cơ Sáng Tạo Ý-chí-hành-thiện
Các cõi quan trọng.....	Cõi Niết Bàn hay cõi Ý chí tinh thần Cõi trí

Cõi hồng trần

Điểm tập trung..... Bí huyết cổ họng

Trung tâm hành tinh ..... Nhân Loại

Như vậy tất cả các trung tâm lớn đều được nối liền và tất cả các cõi đều được liên kết với nhau; quá khứ đã đóng góp công việc hoàn tất của nó; hiện tại đang khơi dậy sự phát triển đúng đắn và duy nhất của nó; tương lai với khả năng thiêng liêng và kỳ diệu đang hiện ra – các kết quả của nó phụ thuộc vào tinh thần hiểu biết đúng và thỉnh nguyện đúng đắn. Bây giờ, ba câu nói trong kinh Tân Ước bắt đầu chứng tỏ ý nghĩa cao sâu huyền bí của chúng và sức mạnh linh hoạt đáng thán phục của chúng:

Ta là Ánh Sáng của Thế Gian..... Các Huyền Lục của Linh Quang

Câu 1. Ngôi Hai

Ta ban cho người sự an bình..... Tinh Quân Hòa Bình

Câu 2. Ngôi Một

Hãy yêu thương kẻ quanh..... Những kẻ thiện chí

người như chính người

Câu 3. Ngôi Ba

Ba Ngôi Thánh linh trong con người đạt đến biểu lộ thực tiễn nhờ ảnh hưởng của Đại Khẩn Nguyện, cả trong sự hữu ích linh hoạt lẫn trong sự hiểu biết đích thực – đích thực ít nhất đến mức mà trình độ tiến hóa hiện nay của con người cho phép đối với sự hiểu biết chính xác ý nghĩa của con người. Dưới hình thức biểu hiện thực tiễn và có thể có được của tình thương, *thiện chí* (goodwill) biểu lộ trên cõi trần, đang gọi ra mối liên hệ đúng đắn; dưới hình thức biểu hiện của Thánh Đoàn, *ánh sáng* đang tuôn đổ vào ý thức nhân loại, tỏa ra khắp mọi chỗ tối tăm và đang gọi ra sự đáp ứng từ mọi hình thức sự sống trong ba cõi biểu lộ và trong ba giới dưới nhân loại qua nhân loại; dưới hình thức biểu hiện cho ý chí

của Shamballa, *hòa bình* (peace) tạo ra sự quân bình, trạng thái cân bằng, sự tổng hợp và sự cảm thông, cộng thêm với một tinh thần thỉnh nguyện mà về cơ bản là một tác động tạo ra phản tác động. Điều này biểu hiện dưới hình thức công cuộc sáng tạo vĩ đại đầu tiên và công tác có tính cách huyền thuật mà nhân loại có thể xoay chuyển tất cả ba ngôi thiêng liêng vào một hoạt động cùng lúc phù hợp với ý chí của Thượng Đế, như nhân loại đang làm.

Bây giờ chúng ta đi đến hai câu cuối cùng, hai câu này tóm tắt các hiệu quả – có tính tổng hợp và vĩnh cửu (và tất nhiên là kéo dài) – mà việc thiết lập mối liên hệ trực tiếp với Shamballa sẽ tạo ra trong hai trung tâm hành tinh kia, tức Thánh Đoàn và Nhân Loại. Tôi đề cập đến các hiệu quả vốn sẽ tự biểu hiện dưới hình thức hoạt động tập thể, được thúc đẩy bằng các giá trị thiết yếu của lòng vị tha và nỗ lực bền bỉ (sau rốt, vốn là sự định trí kiên trì) và nhờ đó tạo ra các tình trạng mà Đấng Cai Quản Thế Gian, tức Đấng Thái Cổ (Ancient of Days), đã chờ đợi từ lâu. Sự kiên nhẫn và tình thương bền bỉ của Shamballa vốn vô hạn.

Câu thứ tư diễn tả: *Mong sao chủ âm nơi mọi người là khoan dung vào lúc này.* Như bạn rõ, từ ngữ “khoan dung” (“forgiveness”) là một từ ngữ lạ thường (curious) và đặc biệt (unusual), nó mang ý nghĩa (tùy theo cội nguồn xuất phát rõ rệt nhất) đơn giản là “cống hiến cho” (“to give for”). Do đó khoan dung *không* đồng nghĩa với xá tội (pardon) mặc dù trong giới thần học, từ ngữ này đã bị bóp méo để mang ý đó; thế nên, rất ít Giáo Hội hiểu được mãnh lực thúc đẩy cơ bản đằng sau biểu hiện thiêng liêng này trong thái dương hệ của chúng ta. Các nhà thần học bao giờ cũng suy tưởng bằng các



thuật ngữ của trí người (human mind) <sup>(1)</sup> chớ không bằng thuật ngữ của trí thiêng liêng (divine mind) <sup>(2)</sup>. Khoan dung là hy sinh và là từ bỏ (give up) tư ngã của mình (one's self), ngay cả từ bỏ chính sự sống của mình nữa, vì những kẻ khác và vì lợi ích của toàn bộ tập thể. Tinh thần hy sinh này bao giờ cũng hiện ra khi huyền lực từ Shamballa được tiếp nhận đúng, cho dù ở mức độ nhỏ nhất và xung lực nằm bên dưới đàng sau ý chí bác ái của Thượng Đế được nhận biết và hiểu rõ, vì điều này luôn luôn đi kèm với ước muốn tham dự vào ý chí đó và tinh thần hy sinh thiêng liêng của nó. Biểu hiện của chính nó là sự Tha Thứ Vĩ Đại. Các Đấng huyền vi bên ngoài cuộc sống biểu lộ – đi vào biểu lộ, ngõ hầu hy sinh chính các Ngài cho các sinh linh và các hình thức sự sống thứ yếu ngõ hầu các sự sống thứ yếu này có thể được phép tiến tới một mục tiêu mà chỉ có một mình Thượng Đế biết được, và như vậy, sau rốt đạt đến các chốn cao thâm của biểu hiện tâm linh. Sự thành tựu bao giờ cũng được theo sau bằng sự hy sinh và cống hiến của cái quan yếu cho cái thứ yếu. Đây là một khía cạnh của Luật Tiến Hóa. Đó là chủ âm và chủ đề của toàn bộ tiến trình sáng tạo và là ý nghĩa căn bản của câu “Thượng Đế là Tình Thương” vì tình thương có nghĩa là cống hiến và hy sinh, ít nhất là trong thái dương hệ này.

Chính vì lý do này mà giáo huấn nội môn nhấn mạnh sự kiện rằng linh hồn con người là một Tinh Quân của sự Hy Sinh và của lòng sùng tín bác ái bên bờ – hai tính chất nổi bật của các Đấng Cao Cả ở Shamballa, duy trì sự sống và sự ban phát. Đây là lòng sùng tín bên bờ dành cho mặt tốt lành của

<sup>1</sup> Human mind: Trí người, có lẽ Đức Thầy ám chỉ hạ trí.

<sup>2</sup> Divine mind: Trí thiêng liêng, Thiên trí, có lẽ Đức Thầy muốn nói đến Thượng Trí chăng? (ND)

tổng thể hay là biểu hiện của tinh thần tổng hợp và hy sinh, ngõ hầu một lần nữa mọi sự sống thứ yếu (như là các sự sống thể nhập (embodied) trong phạm ngã của con người) có thể xuất hiện đưa đến sự “phục sinh vốn có ở trong Đức Christ”, qua thập giá hình hay sự hy sinh của linh hồn trên thập giá của Vật Chất (Cross of Matter).

Lần nữa, chính ý tưởng này mang lại ý nghĩa cho cách sống của Đức Christ trên cõi trần và Ngài diễn lại cho chúng ta tiến trình vĩnh cửu, thể hiện tiến trình đó bằng phương cách thành công đến nỗi nó trở thành biểu tượng của động lực thúc đẩy của toàn thể vũ trụ biểu lộ và cái xung lực vốn dĩ sẽ hướng dẫn mỗi người trong chúng ta – thập giá hình và sự chết, sự phục sinh và sự sống và do đó là sự cứu vớt đối với tổng thể.

Chính ý tưởng này đang được biểu hiện trong hiệu lệnh của câu thứ tư này của Đại Khẩn Nguyễn, và theo sát nghĩa là “Mong cho mọi người ở khắp nơi đáp ứng với chủ âm của vũ trụ và xả thân vì kẻ khác”.

Và phải chăng bằng phương cách yếu ớt và mơ hồ, đây không phải là chủ âm hiện nay đối với nỗ lực của nhân loại? Mặc dù không thể thực sự suy tưởng một cách trung thực, một cách có hiệu quả và bằng trực giác, đa số con người ở mọi nơi đều đáp ứng rõ rệt và dứt khoát với chủ âm về sự hy sinh này. Các nhà lãnh đạo của các quốc gia lớn ở khắp nơi đều đang dùng chủ âm này và kêu gọi sự hy sinh bằng cách gọi sự thức tỉnh hiện nay đối với dân chúng của họ. Người  
167 dân Đức bị các nhà lãnh đạo của họ lôi cuốn vào chiến cuộc với sự thử thách lòng hy sinh và được cho biết rằng họ phải cống hiến cuộc sống của họ ngõ hầu nước Đức có thể sống còn. Khi nghiên cứu những bài diễn văn của các nhà lãnh đạo

Đức quốc, người ta sẽ thấy được điều ghi nhận này. Còn nhóm kia, mà bạn gọi là Đồng Minh (Allies) (bởi vì họ đại diện một cách đặc biệt hơn cho thiện ích (the good) của tổng thể chứ không cho thiện ích của quốc gia hay đơn vị riêng biệt nào) cũng đang kêu gọi khối dân tộc của họ chiến đấu cho thiện ích của nền văn minh và cho việc bảo tồn các giá trị kế tiếp trên thang tiến hóa và thiết yếu cho thiện ích chung. Việc đưa ra các lời kêu gọi này và các mục tiêu được đưa ra có thể khác nhau trong cách trình bày, nhưng chủ đề thì giống nhau và hiệu quả là phát huy tinh thần hy sinh trong các quốc gia. Mặc dù các động lực ở sau lời kêu gọi như thế có thể bị pha trộn và các nhà lãnh đạo được hướng dẫn như vậy do lợi ích và các quan tâm ích kỷ, có tính cách quốc gia, cũng như do thiện ích chung, tuy nhiên họ biết được rằng chủ âm đó sẽ gọi ra một đáp ứng ngay tức khắc từ phía đơn vị và cá nhân mà về căn bản là thiện ích của đơn vị lớn hơn (tức quốc gia hay nhóm các quốc gia). Do đó, sự tha thứ hoặc hy sinh để cứu giúp những kẻ khác là chủ âm cần thiết được ghi nhận vào lúc này và trong nhận thức này có ẩn nhiều điều cần chứng thực câu chuyện đáng tiếc của các diễn trình tiến hóa và các phương pháp đã qua. Khi người ta nhận ra rằng “việc ban phát” (“giving-for”) bao hàm *cách sống chính trực (right living)* trên cõi trần chứ không phải (theo như người ta thường nghĩ) *cái chết (the dying)* của thể xác, kể đó chúng ta sẽ thấy một thế giới được hồi sinh. Đó là Đức Christ sinh động (Đấng Cứu Thế *sinh động*), Đấng đang cứu độ nhân loại. Từ ngày này sang ngày khác, chính sự hy sinh trong tiến trình sinh hoạt hằng ngày mới có thể cứu giúp thế giới con người – hy sinh các lợi ích cá nhân ích kỷ, đổi lấy lợi ích chung và từ bỏ sự sống thực tiễn của con người để cứu giúp thế gian. Đó là cách sống để cho kẻ khác cũng có thể sống,

vốn là chủ đề của kinh Tân Ước. Do đó, khi cách hy sinh bước vào lãnh vực có giá trị tinh anh và thuộc nội tâm, còn ý nghĩa thực sự của lòng tha thứ được hiểu bằng trí tuệ, một cách thực tiễn và bằng tâm linh, thì Kỷ Nguyên Mới sẽ được nhận thức đầy đủ với nền văn minh thật sự của con người và một nền văn hóa vốn sẽ biểu hiện cho các thực tại của giáo huấn nội môn, cũng là giáo huấn có hiệu quả nhất được đưa ra trong quá khứ. Bấy giờ và chỉ lúc bấy giờ khoa huyền bí học tân kỳ mới được tiết lộ cho nhân loại, tức những người đã làm cho đạo tâm biến thành hiện thực bằng kinh nghiệm ngoài đời của họ. Thái độ của quần chúng trong cuộc xung đột hiện nay là đảm bảo cho điều này và cũng là bằng chứng cho sự thành công trong nhiệm vụ của Đức Christ.

Kết quả của những gì đang xảy ra ngày nay, sớm hay muộn gì, đều phải tạo ra sự nhất quán (at-one-ment)<sup>(1)</sup> giữa mọi quốc gia với mọi dân tộc. Theo định luật tiến hóa, sự nhất quán bao giờ cũng là kết quả của sự hy sinh. Sự hy sinh của Đức Christ là tượng trưng và đảm bảo cho điều này, vì cuộc đời và các hoạt động của Ngài được thôi thúc bởi Tinh Quân Hòa Bình. “Như vậy, khi làm cho hòa nhau, Ngài muốn lấy cả hai lập nên một người mới trong Ngài”. (phesians 2:15) <sup>(2)</sup> thế nên, ngày hôm nay từ trong nhị nguyên tính của linh hồn và thể xác, nhân loại đang đạt được các mục đích giống như vậy và kết quả của giai đoạn cuối cùng này của Kỷ Nguyên Song ngư sẽ là *sự dung hợp trong ý thức* của linh hồn và thể xác. Kỷ nguyên Bảo Bình sẽ cho thấy biểu

<sup>1</sup> Sự nhất quán tức là sự thống nhất (unification). (Trích “Tâm Lý Học Nội Môn” q.II, tr.447 A.A. Bailey – ND)

<sup>2</sup> Trích bản dịch Kinh Thánh, Nhà Xuất Bản Tôn Giáo – Hà Nội 2003.

hiện của sự nhất quán này ngày càng nhiều, được thể hiện trong nỗi đau cực điểm (crucifixion) của nhân loại hiện nay. Sự dị biệt giữa giai đoạn sắp tới này với giai đoạn đã qua là ở chỗ, trong quá khứ, linh hồn đã tìm kiếm sự phát triển và sự nhất quán này và (theo quan điểm tiến hóa) điều đó đã được đạt đến một cách chậm chạp và từ từ, nhưng trong tương lai, nó sẽ được cố tâm tìm kiếm, được đạt đến và được nhận ra bởi con người trên cõi trần như là kết quả của giai đoạn hiện tại để “cống hiến cho” tổng thể, cái tuyệt diệu mà cá nhân có thể đưa ra.

Tôi xin nêu ra rằng giống như các năng lượng được phóng rải do việc dùng ba câu đầu tiên của Bài Đại Khẩn Nguyễn liên kết với bí huyết Đầu, tức Shamballa, với bí huyết Tim, tức Thánh Đoàn, và với bí huyết cổ họng, tức Nhân Loại, cũng thế, việc sử dụng đúng câu thứ tư này sẽ mang lại hoạt động hữu thức, tác động vào bí huyết giữa hai mày, tức bí huyết Ấn Đường trong con người cá biệt và trong nhân loại nói chung. Bí huyết này bắt đầu trở nên linh hoạt và bắt đầu tác động mạnh mẽ, chi phối và điều khiển các năng lượng cá biệt, khi bất cứ mức độ thật sự nào của sự hội nhập phạm ngã được đạt đến. Như bạn biết, chính bí huyết thứ tư này ở phía trên cách mô trong cơ thể người và câu làm 169  
khôi hoạt nó (cả về mặt cá nhân lẫn tập thể) là câu thứ tư này. Do đó, có một mối liên hệ bằng số. Khi con người biết sử dụng một cách khôn ngoan và sáng suốt thì nhiều tiềm lực trong số các tiềm lực pha trộn mà ba câu đầu tiên đang có sẵn, được kêu gọi đến và như thế sẵn sàng dùng được cho cá nhân cũng như cho tập thể. Lúc bấy giờ các tiềm lực đó có thể được tập trung cho con người sử dụng ở các bí huyết ấn đường. Do đó, bằng nhiều cách, câu thứ tư này trong Đại

Khấn nguyện, có tầm quan trọng hàng đầu đối với cá nhân cũng như đối với nhân loại, vì nó đang khơi dậy các tiềm lực quan trọng thiết yếu và nêu ra tiến trình (hy sinh) và mục tiêu, cộng với sự đồng nhất hóa của đơn vị và tập thể với ý định căn bản đó là sự biểu lộ.

Câu thứ năm, *Xin cho huyền năng đi kèm với các nỗ lực của các Đấng Cao Cả*, được nối kết một cách rõ rệt với hiệu quả trong Thánh Đoàn đối với việc sử dụng một cách hữu ích Đại Khấn nguyện, cũng như công dụng trước kia được nối kết với hiệu quả trong con người. Hiệu quả này trong Thánh Đoàn là hiệu quả tương đối mới và là do sự tham dự của nhân loại vào diễn trình thỉnh nguyện, như vậy tạo ra các hiệu quả và các giao tiếp mới mẻ. Đó là nỗ lực hợp nhất của hai trung tâm lớn rất là quan trọng mà tôi muốn bạn tập trung vào đó. Khi thốt lên như thế là con người đưa ra tầm quan trọng của thỉnh nguyện từ phía nhân loại và nỗi mong muốn ở sau các nỗ lực thuộc thời xưa cũ của Thánh Đoàn và, hiện nay, lần đầu tiên, có thể xảy ra thực sự ở một mức độ rộng lớn. Trong bao nhiêu thiên kỷ, Thánh Đoàn đã tranh đấu một mình để trợ giúp, nâng cao nhân loại và để kích động sức mạnh của trung tâm nhân loại trên hành tinh sao cho hoạt động rung động của nó sau rốt đủ mạnh để đưa nó vào phạm vi hay lãnh vực thu hút đối với hoạt động của Thánh Đoàn. Nhiệm vụ lâu dài này sau rốt đã đạt được thành công. Cuối cùng Thánh Đoàn và nhân loại có được mối quan hệ khăng khít (en rapport). Đây là phản ảnh hay sự tương ứng cao siêu đối với những gì xảy ra trong ý thức của con người kẻ mà – nhờ đã đạt tới giai đoạn đệ tử – đang ở mức độ pha trộn ánh sáng của phạm ngã (khi nó được biểu hiện qua bí huyệt ấn đường và ngoại hiện của nó, tức tuyến yên)

170 với ánh sáng của linh hồn (đến phiên nó, khi nó được thể hiện bằng ánh sáng trong đầu hay bằng bí huyết đầu và ngoại hiện của nó là tuyến tủy quả).

Do đó, bạn nên ghi nhận lại ý nghĩa thực tiễn của các câu thứ tư và thứ năm này của Đại Khấn Nguyễn. Một câu dùng để nâng cao nhân loại (với tư cách một trung tâm hành tinh) đưa đến hoạt động và nhận thức, còn câu kia dùng để giúp Thánh Đoàn trong các nỗ lực xưa cũ sao cho cả hai lúc bấy giờ liên kết các lãnh vực từ điện của nhau và tạo ra sự pha trộn và một sự tổng hợp vốn dĩ sẽ đưa đến biểu hiện đầy đủ của linh hồn có thiên tính qua trung gian của nhân loại. Hãy suy gẫm về phát biểu này.

Trong giáo huấn nội môn, điều này xảy ra trong kiếp sống của cá nhân khi mà – bằng tác động của ý chí – bí huyết ở chót xương sống đi lên và ngọn lửa cùng ánh sáng của sự sống tam phân của phạm ngã (một trạng thái thường được gọi là lửa hỏa xà) được đưa lên và hòa lẫn với sức mạnh và ánh sáng của linh hồn. Việc tiếp cận chủ yếu của hai năng lượng căn bản của sắc tướng và linh hồn (với tư cách một biểu hiện của tinh thần) nhờ đó được nối liền bên trong con người; “cuộc hôn nhân ở cõi trời” (“marriage in the heavens”) xảy ra và nhiệm vụ của tiến trình sáng tạo để luân hồi hay biểu hiện cá nhân đang đi đến chỗ hoàn tất. Bên trong sự sống hành tinh, cùng một diễn trình đang xảy ra. Sự sống của nhân loại nói chung (vốn là sự sống hình hài sáng suốt) và sự sống của Thánh Đoàn (vốn là sự sống của linh hồn) dưới sự thôi thúc của tinh thần hay trạng thái ý chí như được tượng trưng ở Shamballa, được pha trộn, phối hợp và kể đó một sự khởi đầu mới trong diễn trình tiến hóa có thể xảy ra. Thiên giới, vốn là giới của linh hồn và giới nhân loại, khi biểu hiện

lẫn nhau và có liên hệ hỗ trợ, được tổng hợp một cách hoàn hảo và bám chặt trên cõi trần. Sự vinh quang của Đấng Duy Nhất bấy giờ có thể được nhận thấy một cách yếu ớt, vốn là vinh quang của Shamballa. Kẻ Chận Đường ở ngưỡng cửa thiêng liêng và Thiên Thần của Bản Lai Diện Mục bấy giờ đối diện với nhau.

Đây là tình huống ngày nay. Ngày mai, cả hai sẽ phối hợp và tổng hợp lại, rồi sự huy hoàng của Thượng Đế sẽ xuất hiện trên cõi trần. Cuộc đại tiếp cận thứ hai sẽ được đạt đến.

171

## **KÊU GỌI HÀNH ĐỘNG PHỤNG SỰ HỢP NHẤT** (CALL TO A UNITED ACT OF SERVICE)

Tháng 11 – 1939

Tình thế nghiêm trọng. Biển cả, khí trời, đất đai đều dàn trận chống lại các Huyền Lực của Linh Quang; chúng là các tác nhân của chất liệu vật chất và có thể được sử dụng một cách mạnh mẽ để chống lại các Mãnh lực tinh thần. Tuy nhiên, các mãnh lực của khí trời ngày càng tăng về phía chúng ta. Các Thành viên của Thánh Đoàn đều khó đặt vào đó để chuyển hướng triều lưu ủng hộ nền văn minh chân chính và thiên về tinh thần hơn đang thai nghén. Nền văn minh này sẽ là sự phối hợp của cái ưu việt nhất đã được tạo ra từ trước đến giờ, và những gì vốn mới mẻ mà cho đến nay chỉ được các nhà tư tưởng lỗi lạc nhất trên thế giới cảm nhận một cách mơ hồ. Triều lưu phải được chuyển hướng đúng về phía những gì mà chúng ta gọi là sự công chính (righteousness).



Các mầm tà vạy đều có trong mọi quốc gia; những kẻ gây chiến chống lại những gì tốt lành đều có nhiều ở mọi nơi, dù là họ gây chiến với ý định xâm lăng và có định tâm rõ rệt, dù là họ duy trì một thái độ thụ động và chấp nhận, hay là một sự trung lập được vạch ra như ở Mỹ Châu, hoặc là đang chiến đấu một cách tích cực cho những gì ngược lại với các sức mạnh vật chất.

Như bạn biết cuộc khủng hoảng thế giới là chuyện tất nhiên, nhưng chiến tranh ở cõi trần có thể tránh được nếu các phương pháp tâm lý học đúng đắn được dùng đến, và nó có thể được ngăn chặn nếu một tiến trình biến đổi và chuyển hóa được tiến hành một cách chính xác và nếu tinh thần hy sinh cũng đã được những người tìm đạo trên thế giới chứng minh. Nhu cầu cho sự hy sinh tập thể đã không gặp được sự đáp ứng chính xác, ngoại trừ trong các trường hợp mà nó đã được các chính phủ đặt ra cho các công dân của họ. Đó là lịch sử đáng tiếc của những gì đang xảy ra ngày nay.

Những gì có thể làm được hiện nay để ngăn chặn sự thất bại và sự áp đảo đối với các Quang Minh Lực? Ở đây tôi không đề cập đến thắng lợi vật chất bên ngoài. Sự chiến thắng đích thực sẽ không được nêu ra trừ phi các giá trị cao siêu vốn sẽ chi phối nền văn minh nhân loại hiện ra một cách rõ ràng và mạnh mẽ. Ở đây tôi muốn nhấn mạnh sự kiện rằng trào lưu phải được chuyển hướng rõ rệt trước khi hết năm, nếu cuộc xung đột kéo dài cần phải tránh. Do đó, tôi đòi hỏi bạn tham dự vào việc tập trung tích cực và tập hợp các nhà tư tưởng trên thế giới, đặc biệt là các vị đứng đầu các tổ chức, các nhóm và các giáo hội thuộc mọi loại và mọi cá tính để có thể đưa nhiều môn đồ của họ vào một hoạt động đồng nhất và hợp nhất.

Các Chân Sư Minh Triết ngày nay không có thời gian để làm nhiệm vụ của chính các Ngài; bàn tay của các Ngài đều đầy việc, đang chiến đấu với các mãnh lực của chủ nghĩa vật chất. Các mãnh lực này đang linh hoạt trong mọi quốc gia; Thánh Đoàn bằng sự chú ý của mình cũng không làm cô lập được nước Đức, cho dù các mãnh lực này đã chọn phần đất bất hạnh đó làm điểm xuất phát chủ yếu và địa bàn hoạt động của họ; ở nước Đức, các Chân Sư có người của các Ngài đang hoạt động như bất cứ ở nơi nào khác. Các Chân Sư Minh Triết đều tích cực trong việc xua tan các nản chí và các kinh hoàng đang giáng lên những người phụng sự (worker) của các Ngài trong diễn trường thế giới ngày nay, vì những người này đang tranh đấu để đứng vững dưới ảnh hưởng hung hãn của sự suy tư sai lầm và của sự tuyệt vọng trên khắp thế giới; những người phụng sự này cũng là những người nhạy cảm (nhờ ở trình độ phát triển sự hội nhập của họ) đối với nỗi thống khổ ở tâm trí, sự căng thẳng tình cảm và sự tàn phá của đau đớn xác thân vốn được cảm nhận bởi tất cả những ai mà Chiến tranh đã gây ra các hậu quả tệ hại cho họ và đặt bàn tay đau khổ lên họ. Sự nhạy cảm như thế và sự đáp ứng tình cảm như thế thường có khuynh hướng tạo ra tình trạng tiêu cực và một ám ảnh về tâm linh với tình huống ngay trước mắt nơi tất cả những kẻ phụng sự, và như vậy làm cho họ không nghe được tiếng gọi của nhiệm vụ hiện tại của họ nếu không, có thể trở nên quần trí bởi cố gắng gấp đôi để đạt được hiệu quả trong việc phụng sự, trong khi đó đồng thời đẩy lùi các phản ứng tình cảm. Do đó, khả năng của kẻ phụng sự để đáp ứng với các tiếng nói nội tâm và để phụng sự một cách vô tư và một cách không ích kỷ, lại bị cản trở một cách nghiêm trọng.

Tôi đề nghị là tất cả những kẻ phụng sự và tất cả mọi thành viên của Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian hãy gác bỏ các vấn đề cá nhân của họ lại đằng sau. Đây là một thời kỳ quyết định và các vấn đề như thế phải được giải quyết bằng việc hoàn toàn quên mình. Tôi yêu cầu bạn làm việc lại từ đầu với lòng hăng hái mới trong việc phụng sự *vui vẻ*, quên đi các khuyết điểm và các thất bại do sự cấp bách của những gì mà tôi yêu cầu mọi người làm cho thế gian. Gần đây có nhiều người kém vui trong công cuộc phụng sự dành cho thế gian. Khi nói như thế, tôi không đề cập đến hạnh phúc, vốn là một phản ứng của phàm ngã, mà đề cập đến sự vui vẻ, tin vào thiên luật và tin vào Thánh Đoàn ẩn sau các lời lẽ trong Thánh Kinh, “Niềm vui của Ngài là sức mạnh của chúng ta”. “Arjuna, hãy đứng lên và chiến đấu”, hãy giữ cho ngọn lửa bác ái được nguyên vẹn, không để cho một hơi thở căm hờn nào làm xáo trộn sự yên tĩnh của tình thương hay làm đảo lộn sự thăng bằng bên trong, thăng bằng đó khiến cho bạn phát ra âm điệu hào hùng của sự cảm thông trên thế gian, nó sẽ tập hợp được mọi người nam nữ có thiện chí để trợ giúp cho Thánh Đoàn. Điều này sẽ chấm dứt mọi căm thù, chia rẽ và xâm lăng, vốn là ba tội lỗi chính của nhân loại. Mọi người đều có căm thù; mọi người đều có chia rẽ trong cả tư tưởng, lẫn hành động; mọi người đều có và nhiều người vẫn thiên về vật chất, đầy kiêu hãnh và ham muốn thu thập được những gì không phải là của riêng họ theo luật pháp. Tinh thần hám lợi này không thuộc về một nhóm nào; nó là một lỗi lầm chung và phổ quát, và đã tạo ra tình hình kinh tế tai hại hiện nay, như vậy, xô đẩy thế giới vào chiến tranh, hận thù và tàn bạo.

Ngày nay, việc phối hợp nhiều thể trí thành một hoạt động có chỉ đạo trở nên vô cùng quan trọng; điều này đã được tượng trưng trong sự hợp nhất mà hiện nay đang xảy ra giữa hai quốc gia lớn: nước Pháp và nước Anh. Sự hợp nhất của tư tưởng và mục tiêu có chỉ đạo là đảm bảo của sự thành công tất yếu trong tương lai. Năng lực của tư tưởng biết tập trung thì vô cùng mạnh mẽ. Tiềm lực của hoạt động trí tuệ có chỉ đạo và có tập trung thì không thể đoán trước được. Nếu chấp nhận tiên đề và phát biểu này thì bây giờ bạn hãy theo đó mà hành động.

Tinh Quân Hòa Bình (The Spirit of Peace) đang lượn lờ gần nhân loại, đang tìm cơ hội để làm cho Sự Hiện Hữu của Ngài (His Presence) được cảm nhận. Tinh Quân Hòa Bình không phải là một ý niệm trừu tượng (abstract concept), mà là một Cá Nhân mạnh mẽ (a potent Individual) đang tạo ra các mãnh lực mà từ trước đến giờ hành tinh chúng ta không quen thuộc. Các thần lực vĩ đại đang chờ thời điểm mà các Ngài có thể hành động như là các Vị Giải Thoát (Liberators) và các Vị Cứu Tinh (Deliverers) của nhân loại. Nhưng cánh cửa đón Các Ngài đi vào phải được chính nhân loại mở ra và nó sẽ được mở bằng một *tác động hợp nhất của ý chí*, biểu hiện qua một vài công thức của ngôn từ và được diễn tả bằng âm thanh. Điều đó sẽ xảy tới bằng một hoạt động được hoàn thành cùng lúc bởi tất cả những người nam và nữ có thiện chí và bởi tất cả các người tìm đạo và đệ tử trên thế giới. Cánh cửa sẽ không mở ra trừ phi hành vi khẩn nguyện được hậu thuẫn bởi ý chí có tập trung. Sự quyết định có chỉ đạo của người hay nhóm đang sử dụng công thức, lời thỉnh nguyện hay khẩn nguyện được đề nghị này thật là thiết yếu.

Tôi muốn yêu cầu bạn kêu gọi càng nhiều người mà bạn gặp qua trung gian của mọi vận hà hiện có, đi tới một hoạt động rõ rệt vào ngày lễ Giáng Sinh sắp đến, nếu có thể được, và lần nữa vào kỳ trăng tròn tháng giêng, như vậy tạo ra hai thỉnh nguyện vĩ đại đối với các Huyền Lực của Hòa Bình và Ánh Sáng, ngõ hầu chúng có thể giúp đỡ nhân loại. Tôi muốn đòi hỏi các bạn giao tiếp với các nhà lãnh đạo (leaders) và những kẻ hành động (workers) – quan trọng lẫn không quan trọng – ở mọi nơi, yêu cầu họ tự liên kết theo cách thức riêng của họ và với dân tộc họ, và làm được điều này một mức độ càng lớn càng tốt – ít nhất rộng lớn như mức độ nỗ lực của bạn vào tháng 5-1936.

Thời gian đã chín muồi để đáp ứng với các ý tưởng này; nỗi đau đớn và thống khổ đã được nhận biết của thế giới sẽ mở ra cả các tấm lòng lẫn các túi tiền. Ý tưởng về sự thỉnh nguyện Christmas và kêu gọi đến sự khẩn nguyện và thỉnh nguyện. Vị Chúa Hòa Bình (the Prince of Peace) để được mạnh mẽ trong việc kêu gọi đến phản ứng ưa thích, và cũng sẽ dùng để pha trộn thành sự hợp nhất chặt chẽ hơn, tất cả những ai nhận biết được công việc mà Thánh Đoàn đang cố gắng thực hiện. Tôi muốn bạn kêu gọi sự trợ giúp từ mọi phía, và để các ý tưởng này được thể hiện trên thế gian dựa vào nền tảng của sự hữu dụng và sự đúng lúc của chúng. Nếu bỏ qua sự thỉnh nguyện này, bạn sẽ không còn biết gì cả, vì nhờ chúng mà hàng triệu người có thể được đạt đến và thể hiện ra thành hoạt động mong muốn.

Đối với những ai trong các bạn có thể đánh giá và sử dụng Đại Khẩn Nguyện, tôi xin đề nghị sử dụng bài này một cách mới mẻ và nghiêm chỉnh. Tuy nhiên khẩn nguyện có sẵn này có thể được đề nghị và thấy là hữu ích:

*“Hỡi Tinh Quân Ánh Sáng và Bác Ái, hãy giáng xuống và cai quản thế giới.*

*Mong cho vị Chúa Hòa Bình xuất hiện và kết thúc cuộc xung đột của các quốc gia.*

*Mong sao Linh Quang, Bác Ái và Công Lý bắt đầu ngự trị.*

*Câu xin có được hòa bình trên cõi trần, và câu xin hòa bình bắt đầu với chúng ta”.*

## **TRẬT TỰ THẾ GIỚI SẮP ĐẾN** (THE COMING WORLD ORDER)

Tháng 4-1940

Việc phân tích về các tình hình trên thế giới này được nói đến ở Mỹ, nơi mà, cho đến nay, tương đối có được an toàn về vật chất và có thời gian để điều chỉnh lại các quan điểm, và cũng có cơ hội để định hướng – cùng với nước Anh và các đồng minh đang lâm chiến của nước này – cho một thế giới rất cần sự hướng dẫn và khả năng nhìn xa. Có sự lẫn lộn to tát của các tiếng nói. Những kẻ biết ít nhất bao giờ cũng là kẻ nói to nhất và họ đổ trách nhiệm cho các biến cố một cách dễ dàng. Có nhiều phiền muộn tâm trí ở khắp nơi, gây ra bởi chiến tranh và cũng bởi mong muốn của kẻ có thiện chí tìm cách nhấn mạnh các giải pháp đặc biệt của họ về vấn đề thế giới.

Do đó, cần nói một cách thẳng thắn, để nêu ra các nguy hiểm có sẵn của tình huống hiện nay, để trình bày cơ may đáng ngạc nhiên của nó khi mang lại các thay đổi cần thiết, và để vạch ra các đường phân chia giữa cách sống phải và trái, giữa cái nhìn về một trật tự thế giới mới với các kế hoạch

tự hậu của cái thường được gọi là “trật tự mới” (“new order”) mà các cường quốc độc tài đang tìm cách làm hoang mang nhân loại.

Chúng ta bắt đầu với tiên đề rằng hai hình ảnh đối nghịch trên thế giới mà nhân loại đang đối phó và rằng hai trật tự trên thế giới được đưa ra cho nhân loại. Con người phải chọn giữa các điều này và sự lựa chọn của con người sẽ định đoạt cho tương lai.

Các năm 1941 và 1942 sẽ là các năm khủng hoảng và căng thẳng. Những ai đang nhận thức được các rủi ro, cơ may và quyết định quan trọng cần làm, đều đang tranh đấu với hậu như sự vội vã hỗn loạn để đánh thức quần chúng cho thời điểm độc nhất vô nhị này. Những gì nhân loại quyết định trong mười hai tháng tới đây sẽ chi phối tương lai, vì trước đây chưa bao giờ có quyết định khác nào của con người đã được thi hành trong lịch sử loài người.

Trước đây trong lịch sử, đã từng có các thời điểm khủng hoảng, nhưng không một thời điểm nào bao gồm toàn bộ dân số trên hành tinh. Có các giai đoạn nguy hiểm, khó khăn, chiến tranh, đói kém và hoạn nạn, nhưng không một giai đoạn nào chi phối sự sống của hàng triệu người như hiện nay. Nhiều lần đã xuất hiện các vị lãnh tụ, các nhà chinh phục, nhà độc tài và các gương mặt tầm cỡ thế giới, nhưng từ trước đến giờ, họ đến vào lúc mà ảnh hưởng của họ bị giới hạn bởi các liên giao trên thế giới và bởi các giới hạn quốc gia; do đó năng lực của họ không được rộng khắp và tiến bộ của họ bị chặn lại bởi các tình trạng của thời kỳ mà họ đã sống. Ngày nay, toàn bộ hành tinh được bao gồm và mọi quốc gia trên thế giới đều chịu ảnh hưởng rõ rệt.

Có việc dựng lên các hàng rào bằng một nỗ lực không hiệu quả để giữ khỏi phiền toái và tránh chiến tranh; các nhóm có ưu thế đang chế ngự nhiều nước dưới ngọn cờ của họ để cho các nước này hoặc là kết hợp với các cường quốc độc tài, hoặc là với các quốc gia đối nghịch với họ. Các quốc gia mà hiện giờ vốn không phải là các nước hiếu chiến, cũng đang tích cực trong nhiệm vụ nỗ lực duy trì sự toàn vẹn quốc gia của họ.

Ngày nay sự xung đột mang tính toàn cầu. Các nhóm người sau đây có dính líu đến:

1. Các quốc gia xâm lược hiếu chiến, bị cai trị bởi những nhà độc tài đầy tham vọng.
2. Các quốc gia đang tìm cách tự vệ và tìm kiếm các quyền tự do của nhân loại.
3. Các quốc gia trung lập, thấy được vấn đề có liên quan và đối phó với nhu cầu trước mắt khi chọn các phe phái.

Hằng ngày, động lực thúc đẩy (momentum) của cuộc xung đột này cứ tăng thêm lên. Mỗi tuần lễ trôi qua, các khu vực mới trên thế giới lại bị lôi cuốn vào cuộc xung đột. Các vấn đề nghiêm túc, các hậu quả kinh tế sắp đến và các hệ lụy về chính trị đều đang hiện ra ngày càng rõ ràng ở khắp nơi và – không thể nào nhầm được – cho dù những vùng đất này đang nằm tê liệt và thống khổ dưới gót giày của kẻ chinh phục. Trong những nơi này, có cuộc nổi dậy thầm lặng và hiện có cách mạng âm thầm. Cuộc cách mạng không lời ở bên trong này, tạo ra trong chính nó một đe dọa cho hòa bình thế giới và nếu nó hiện ra toàn diện, có thể làm cho thế giới còn lao sâu vào cuộc xung đột hơn nữa.

Ngày nay, nhân loại đang đương đầu với hai nguy cơ chính. Đó là, thứ nhất, cuộc xung đột sẽ bị kéo dài đến nỗi



nhân loại sẽ hoàn toàn kiệt sức, và như vậy một sự bế tắc sẽ xảy ra và tình huống sẽ nảy sinh đưa đến việc kết thúc mọi mối liên hệ về văn minh và mọi hy vọng của cuộc sống đã an bài với cái mỹ lệ, hòa bình và văn hóa. Hai là, các quốc gia chưa bị lôi cuốn vào sẽ không thấy được các thực tại của tình huống và sẽ không đi đến chỗ tham gia vào việc tranh đấu để bảo tồn tự do của các cá nhân và của quốc gia. Nếu trường hợp này xảy ra, bấy giờ – tuy không có định tâm như thế và khó tránh khỏi – họ sẽ đứng về phía tà và chia trách nhiệm là đang gây họa cho thế giới.

Ngày nay, thế giới chia làm hai phe – những kẻ đứng về phía có các liên hệ đúng đắn của con người và những kẻ đứng về phe có chính trị quan ích kỷ và thiên về bạo quyền. Các cường quốc có khuynh hướng chuyên chế đang trên đà tiến triển – tàn bạo, ích kỷ, độc ác và thích gây hấn; các cường quốc vốn đang tranh đấu cho tự do của nhân loại và cho quyền lợi của các quốc gia nhỏ không được bảo vệ, lại đang bị dồn vào chân tường đối diện với việc phô trương mạnh mẽ nhất quyền lực của con người mà thế giới từng chứng kiến. Các quốc gia chưa dấn dáp về mặt vật chất đang chuẩn bị cho một hình thức hoạt động nào đó để bảo vệ – bảo vệ chống lại các cường quốc độc tài nhưng không chống lại các chế độ dân chủ hiếu chiến.

Ngày nay trận chiến đang diễn ra trên đất liền, trên biển cả và trên không trung. Theo quan điểm kinh tế, mọi quốc gia đều có dính líu đến và sự tàn phá lẫn quất đi theo sau chiến tranh; việc ngưng nhập khẩu hay xuất khẩu trong nhiều quốc gia đang mang lại sự sụp đổ tài chính của hàng ngàn người; áp lực của tai họa kinh tế, nỗi sợ đói kém, dịch bệnh và rủi ro thường xuyên đang mạnh mẽ trở thành một phần của chiến

tranh mà những nước chưa thực sự lâm chiến phải đối phó. Nỗi sợ thất bại, sợ chết chóc và thương tật, sợ mất tất cả của cải lại gia thêm vào các vấn đề này chỗ mà các quốc gia lâm chiến đang bận tâm.

Nhân loại phải đương đầu với các sự thật này. Cho dù con người có thể lần tránh công lý, cho dù con người có thể thoát vào thế giới mộng mơ của niềm tin do mơ ước, sự thật vẫn còn đó – tất nhiên và không thể chối cãi – là khi thế giới có chiến tranh thì ai cũng có dính líu vào.

### **Công tác Thiện Chí (The Goodwill Work)**

178 Trước tháng 9-1939, các mục tiêu của công việc toàn thế giới của chúng ta, trong thời kỳ chín năm là truyền bá thiện chí trên thế giới, tìm ra những người có thiện chí trên khắp thế giới và nỗ lực giảng dạy ý nghĩa của ý-chí-hành-thiện (will-to-good). Đây là nhiệm vụ chính của Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian. Chúng ta khắc sâu một thái độ không chia rẽ và nhu cầu cho các mối liên hệ chính đáng của con người. Chúng ta nỗ lực để làm sáng tỏ các hình thức cai trị khác nhau và các hệ thống ý thức hệ khác nhau đó cho thật đúng và có thể chấp nhận được, miễn là con người cùng nhau sống trong thiện chí và nhận biết được tình huynh đệ huyết thống của họ.

Bấy giờ nhân loại đưa ra quyết định chiến đấu, và chiến tranh bùng nổ: một nhóm, tức những kẻ sách động chiến tranh, chiến đấu để dành được sức mạnh vật chất, vinh dự của quốc gia và chế ngự kẻ thế cô (defenceless); nhóm kia chiến đấu để bảo vệ tự do hành động của riêng mình, bảo tồn sự toàn vẹn của mình, quyền lợi của các quốc gia nhược tiểu

và các giá trị thiêng liêng. Ngay tức khắc vấn đề trở nên rất rõ ràng trong trí những kẻ tiếp xúc với các sự việc của nhân loại; tức khắc một số quốc gia đứng về phe chống lại các mãnh lực xâm lăng; tức khắc, các quốc gia khác, do thành kiến của các ý thức hệ lệch lạc tương tự và cùng các mục tiêu ích kỷ, đứng về phía quốc gia xâm lược; tức khắc sự hốt hoảng lan qua các quốc gia còn lại, họ ẩn trong thái độ trung lập thiên cận và các chương trình phòng thủ có tính chất trung lập và các chương trình vốn đã tỏ ra hoàn toàn vô ích khi bảo vệ họ.

Bây giờ Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian sẽ đứng nơi đâu? Những người nam và nữ có thiện chí sẽ làm gì? Họ có đứng về phe với các cường quốc độc tài bởi vì khi làm như thế, họ sẽ đưa sự xung đột đến chỗ kết thúc nhanh chóng hơn, hoặc là họ đứng về phe các cường quốc trung lập, theo đuổi một cách cuồng loạn các chương trình hòa bình không hiệu quả, các chính sách nhân nhượng và tiếp tay cho các cường quốc độc tài?

Nhân loại đã quyết định giải quyết cuộc chiến *theo qui luật tự nhiên (physically)*, không có gì còn lại để làm trừ việc nảy sinh một thử thách cho những người nam và nữ có thiện chí đứng về phía có hành động như thế nào để cứu gỡ cho nhân loại do sự tàn hại của các mãnh lực xấu xa. Những người này đã quyết định chứng minh rằng lý của kẻ mạnh là đúng (might was right). Do đó các mãnh lực đang chiến đấu cho sự tiến bộ văn minh phải đáp ứng với từng mãnh lực một.

179 Việc thử thách được các thể chế dân chủ chấp nhận. Các thể chế này bênh vực cho các nhân quyền và tự do. Vì quyết định chiến đấu cho phía tiến bộ tâm linh, các mãnh lực thiêng liêng của hành tinh không có sự lựa chọn nào khác trừ việc

thỏa thuận đứng về phía các thể chế dân chủ đồng minh và cố gắng để làm thức tỉnh các quốc gia trung lập đối với chung cuộc. Họ tự đứng vào hàng ngũ chống lại các nhà lãnh đạo của các quốc gia xâm lược, mặc dù không chống lại các dân tộc bị lừa dối đáng thương hay bị chinh phục. Họ cũng phải được giải phóng bởi các nước dân chủ đồng minh.

Dựa vào nền tảng của ý-chí-hành-thiện linh hoạt, những người nam và nữ có thiện chí, hành động dưới sự gợi hứng của Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian, không có sự lựa chọn nào khác trừ việc đứng về phía các mãnh lực tinh thần và tham gia vào cuộc chiến để giải thoát nhân loại ra khỏi các tham vọng của kẻ độc tài và các ý định của một nhóm người bất chính. Nhưng một cách kiên định và bền bỉ, tinh thần thiện chí phải là động lực thôi thúc. Không để cho sự thù hận được phép đi vào. Điều tốt lành to tát nhất của số lớn con người ngày nay là ở việc giải phóng các quốc gia ra khỏi sự thống trị của các cường quốc độc tài.

### **Lập trường của người theo Chủ Nghĩa Hòa Bình** (Pacifist Position)

Điểm thứ hai mà tôi muốn đề cập tới là các luận cứ mà người theo chủ nghĩa hòa bình trên thế giới đưa ra. Tất cả những người chân chính và lương thiện đều là người yêu chuộng hòa bình và thù ghét chiến tranh. Đây là một sự thực mà người theo chủ nghĩa hòa bình và chủ nghĩa lý tưởng thuần lý thuyết thường hay quên. Những người đó bảo chúng ta rằng hai cái sai không tạo thành một cái đúng (two wrongs do not make a right); và rằng đáp trả sự sát nhân bằng sự sát nhân (đó là định nghĩa của họ về chiến tranh) là

sai trái; họ cho rằng chiến tranh là xấu xa (mà không một ai phủ nhận) và người ta đừng nên tham dự vào chiến tranh. Họ cho rằng nhờ suy tưởng về các ý tưởng hòa bình và bác ái, người ta mới có thể đưa thế giới vào đường ngay chính và kết thúc chiến tranh. Những người đó, trong lúc chống lại sự kiện có thực (existent fact) của chiến tranh, thường thường họ chỉ làm rất ít hay không làm gì cụ thể để chấn chỉnh các sai lầm vốn là nguyên nhân của chiến tranh, và phó mặc việc bảo vệ – đối với con người, thành phố, quốc gia và quốc tế – cho những kẻ khác đảm trách. Sự ngay thật (sincerity) của những người này quả là không thể bị nghi ngờ được.

180 Cần nên nhớ rằng, khi chống lại các ý tưởng này và khi chứng minh tinh thần tranh đấu của các nước Dân Chủ theo Cơ Đốc giáo, thì đó là *động lực (motive)* phải tính đến. Chiến tranh có thể và là việc sát hại quân chúng khi nào có động lực sai lầm. Chiến tranh có thể là sự hy sinh và là hành động đúng khi nào có động lực chính đáng. Việc giết một người bị bắt quả tang đang giết hại kẻ cô thế không bị xem như là hành động sát nhân. Nguyên tắc vẫn như nhau, dù đó là giết một cá nhân đang phạm tội giết người, hay là chống lại một quốc gia đang áp đặt chiến tranh lên kẻ cô thế. Các phương tiện vật chất mà kẻ ác dùng cho các mục tiêu ích kỷ, cũng có thể được dùng cho các mục tiêu tốt lành. Làm chết xác thân còn ít tai hại hơn là làm chậm trễ việc tiến hóa, ngăn cản các mục tiêu thiêng liêng của tinh thần con người, chối bỏ mọi giáo huấn thiêng liêng và kiềm chế thể trí cùng các tự do của con người. Chiến tranh luôn luôn là điều tệ hại, nhưng chiến tranh có thể là ít tai hại hơn trong số hai điều tai hại như trong trường hợp ngày nay.

Nếu được thúc đẩy tới chỗ thành công hoàn toàn bằng cách đánh bại các cường quốc độc tài, thì cuộc chiến tranh hiện tại sẽ tạo ra một tai họa nhỏ hơn là việc chinh phục nhiều quốc gia vì lòng tham không đáy, phương pháp giáo dục tồi tệ và việc thách thức đối với mọi giá trị tâm linh đã được nhận ra của các cường quốc Khối Trục (the Axis powers). Nếu các cường quốc độc tài thắng trận, điều đó có nghĩa là sẽ có nhiều năm xáo trộn và cách mạng; sự thắng trận của các cường quốc đó sẽ tạo ra kết quả là nỗi đau khổ không kể xiết.

Chắc chắn có một chân lý thiêng liêng không thể chối bỏ, ấy là tư tưởng đúng đắn có thể thay đổi và cứu giúp thế gian, nhưng điều cũng đúng là không có đủ người có *khả năng suy tưởng* để làm được công việc này. Cũng thế, không có đủ thời gian để làm điều đó. Các ý tưởng hòa bình phần lớn đều được xây dựng trên một chủ nghĩa lý tưởng ngoan cố vốn yêu lý tưởng đó hơn là yêu thương nhân loại. Các ý tưởng đó cũng dựa vào việc e sợ chiến tranh một cách vu vơ và dựa vào việc thiếu năng động (inertia) của cá nhân vốn thích thế giới mộng tưởng có niềm tin do mơ ước (wishful thinking) hơn là thích gánh vác trách nhiệm để giữ an lành cho nhân loại.

Như vậy, một cách vắn tắt, tôi đã tìm cách làm sáng tỏ lập trường của Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian vì nhóm đó đang đấu tranh cho các quyền của con người, cho tương lai tinh thần của nhân loại, và cho trật tự mới trên thế giới. Những gì mà bây giờ tôi phải nói gồm bốn phần :

- 181 I. *Thế giới hiện có ngày nay*: Tình huống hiện tại là kết quả của các khuynh hướng đã qua, với các sức ép bên dưới và với các quyết định của nhân loại.

II. *Trật tự của thế giới mới*: Trong phần này, chúng ta sẽ nêu ra sự khác nhau với trật tự cũ và với cái thường được gọi là “trật tự mới” của các cường quốc độc tài.

III. *Một số vấn đề có liên hệ* : Bốn vấn đề chính trên thế giới sẽ cần bàn bạc và chúng ta phải xem xét chúng.

IV. *Nhiệm vụ trước mắt* : Kế đó chúng ta sẽ bàn đến khoảng giao thời (interlude) cho đến lúc hòa bình được đạt tới cộng với một số đề xuất cho giai đoạn tái cấu trúc sắp đến.

## I. THẾ GIỚI NGÀY NAY (THE WORLD TO DAY)

Các nguyên nhân gì đã tạo ra tình huống hiện nay trên thế giới? Các sức ép gì nằm bên dưới vốn đang tạo ra sự hỗn loạn hiện nay hay là những gì có thể tạo ra trật tự sau cùng? Trước khi có thể điều chỉnh cần phải đánh giá sự sai lầm; cần phải có sự hiểu biết về các nguyên nhân sắp đặt trước tạo ra nhu cầu; cần phải có sự nhận thức về tội lỗi nói chung và trách nhiệm được chia sẻ cho các tình huống tệ hại; phải có sự xác định để phục hồi và để chặn đứng hành động sai trái.

Cái khuynh hướng gắn liền chiến tranh vào Hitler và nhóm người xấu của y sẽ không làm cho chúng ta không nhận được các nguyên nhân đã khiến cho công việc sai trái của y xảy ra. Phần lớn Hitler là tác nhân kết tụ (precipitating agency), vì thông qua y mà lòng ích kỷ và độc ác trên thế giới mới có được điểm hội tụ. Nhưng, như Đức Christ có nói: “Khốn nạn cho thế gian vì sự gây nên phạm tội ! Vì sự gây nên phạm tội phải có; song khốn nạn thay cho ai là kẻ gây nên phạm tội !” (“Woe unto the world because of offences !

For it must needs be that offences come; but woe to that man by whom the offence cometh” (Matthew 18 : 7) <sup>(1)</sup>. Các nguyên nhân của sai trái tràn lan này có sẵn trong chính con người.

Lòng ích kỷ cũ xưa và không bị ràng buộc bao giờ cũng là đặc điểm của con người; lòng ham muốn quyền lực và ham muốn của cải bao giờ cũng thúc đẩy con người và các quốc gia; sự độc ác, lòng tham lam và việc hy sinh các giá trị cao siêu cho giá trị thấp kém đã mọc rễ sâu vào các thói quen của nhân loại từ bao đời rồi. Mọi dân tộc và mọi quốc gia đều phạm vào các thói quen suy tư và cách hành xử cổ xưa này.

182 Một cách từ từ, khi thế giới trở nên gẫn gũi hơn, thì các đường lối chia rẽ và sự đối kháng của các quốc gia tăng lên, như vậy cuộc chiến tranh hiện tại (bắt đầu từ năm 1914) là kết quả tất nhiên của tư tưởng sai lầm, các mục tiêu ích kỷ và các căm thù xa xưa. Lợi lộc cá nhân, mục tiêu chia rẽ và ham muốn xâm lược đang hướng về đoạn cuối không tránh khỏi của chúng – đó là chiến tranh và hỗn loạn.

Tình hình kinh tế cũng cho thấy một hình ảnh của tình huống này. Các quốc gia tự phân chia thành “Có” (“Haves”) và “Không Có” (“Have Nots”) và như vậy đưa kỷ nguyên hiện tại vào tình trạng băng đảng (gangsterism). Các băng đảng có tổ chức ở nước Mỹ đã xuất hiện như là biểu hiện của các khuynh hướng này trong sinh hoạt quốc gia. Trong giới quốc tế, hiện tại có ba quốc gia đang đóng cùng vai trò. Các quốc gia đồng minh và Liên Bang Mỹ đang nhận thức được sự đe dọa của tình trạng băng đảng quốc gia và quốc tế và đang nỗ lực để đè bẹp tình trạng ấy. Nhưng – và đây là điểm

---

<sup>1</sup> Bản dịch Kinh Thánh, Nhà Xuất bản Tôn Giáo Hà Nội 2003.



quan trọng – các tình huống này đã được nhân loại nói chung làm cho có thể xảy ra.

### **Chủ Nghĩa Duy Vật và Tính Chất Tâm Linh** (Materialism and Spirituality)

Ngày nay, nhân loại có ba khuynh hướng chính yếu. Một là, khuynh hướng thiên về cách sống tâm linh và phóng khoáng; hai là khuynh hướng thiên về việc khai mở trí tuệ, và sau rốt là một khuynh hướng mạnh mẽ thiên về lối sống theo vật chất và thích gây hấn (aggression). Hiện giờ, khuynh hướng cuối cùng trong số các khuynh hướng cố hữu này đang nắm ưu thế, đối với khuynh hướng thứ hai, phong cách trí tuệ, đặt ảnh hưởng của nó lên trên khía cạnh các mục tiêu vật chất. Một nhóm tương đối nhỏ đang đặt ảnh hưởng của đạo tâm con người bên cạnh các giá trị tâm linh. Cuộc chiến giữa các cặp đối hợp – thuyết duy vật và tính chất duy tâm – đang diễn ra ác liệt. Chỉ khi nào con người xóa hết các hận thù vật chất và hướng về các mục tiêu tinh thần, thì tình hình thế giới mới thay đổi, và nhân loại – do thiện chí thúc đẩy – đẩy lùi kẻ xâm lược trở lại vị trí riêng của chúng và giải thoát con người ra khỏi sự lo sợ và áp lực. Ngày nay, chúng ta đang gặt hái các kết quả của việc gieo trồng riêng của chúng ta. Việc nhận biết nguyên nhân của vấn đề, sẽ đem lại cho nhân loại cơ may để kết thúc vấn đề đó. Đã đến lúc mà nhân loại có thể tạo ra các thay đổi này bằng thái độ sẽ mang lại kỷ nguyên hòa bình và thiện chí, được thiết lập dựa trên mối liên hệ đúng đắn của con người.

Hai mãnh lực này – thuyết duy vật và tính chất tâm linh – đối diện với nhau. Kết quả là gì ? Con người sẽ ngăn chặn được tà ác và mở ra một thời kỳ cảm thông, hợp tác và có mối liên hệ đúng đắn, hoặc là họ sẽ tiếp tục phương pháp kế

hoạch hóa ích kỷ, cạnh tranh về kinh tế và sẵn sàng đấu tranh? Câu hỏi này phải được trả lời bằng sự suy tư sáng suốt của quần chúng và bằng các thử thách điềm tĩnh và không sợ sệt đối với các thể chế dân chủ.

Khắp nơi, nhu cầu cho một trật tự thế giới mới đang được nhận biết. Các cường quốc độc tài đang nói đến “trật tự mới ở Âu Châu”; các lý tưởng gia và các tư tưởng gia đang mở ra các chương trình và các kế hoạch để hình dung các điều kiện hoàn toàn mới mà sẽ đưa trật tự cổ xưa, kém cỏi đến chỗ kết thúc. Có một đòi hỏi thường xuyên đối với các lực lượng Đồng Minh để trình bày các mục tiêu hòa bình của họ và đưa ra một cách rõ ràng các điều chỉnh gì sẽ được thực thi cho thời hậu chiến, bởi vì cái nhìn về chính sách thế giới trong tương lai sẽ giúp nhân loại qua được cuộc khủng hoảng hiện tại.

### **Bối cảnh lịch sử (Historical Background)**

Suốt thời Trung Cổ <sup>(1)</sup>, sự thống trị của các nhà lãnh đạo đầy uy quyền, sự trải rộng của các đế quốc và sự phát triển của các nhà chinh phục quốc gia là các đặc điểm nổi bật. Một số người tương đối nhỏ được kể đến. Giáo Hội thời đó có quyền lực rộng rãi trong khắp các nước Âu Châu; giáo hội đó chi phối việc giáo dục con người, nhưng không đặt nền tảng nào cho tư tưởng chính trị đúng đắn. Lịch sử của quá khứ là lịch sử của nhiều hình thức cai trị. Các chủng tộc và các quốc gia đã đến và đã ra đi. Các thể chế chánh trị và các hình thức

---

<sup>1</sup> Thời Trung Cổ (Middle Ages): Giai đoạn của lịch sử Âu Châu, kéo dài từ lúc biến mất Đế Quốc La Mã (năm 476 của Công Nguyên) đến lúc sụp đổ thành Constantinople (1453). (Trích Tự Điển Larousse 1994).

tôn giáo có góp phần của chúng, đã tồn tại hay biến mất. Lịch sử đau buồn của nhân loại là lịch sử của các vị vua, những người có thế lực, những nhà cai trị và các quân nhân, tổng thống và các nhà độc tài – nổi lên nắm quyền với sự hao tổn cho chính quốc gia họ hay các quốc gia khác. Những kẻ chinh phục đến và đi – Akbar, Thành Cát Tư Hãn (Genghis Khan), Pharaohs, Đại Đế Alexander, Caesar, Charlemagne, William the Conqueror, Napoleon, Hitler và Mussolini. Những người này đã làm đảo lộn sự nhịp nhàng của thời họ và đã lên cầm quyền bằng sự xâm lược và tàn sát. Khi các quốc gia trở nên ngày càng liên hệ chặt chẽ hơn, thì ảnh hưởng và lãnh vực biểu hiện của họ tăng lên. Các phương tiện truyền thông phát triển đã mang lại điều này; nước Anh không biết gì về các hoạt động của Đại Đế Alexander; các dân tộc ở Châu Mỹ không biết gì về Thành Cát Tư Hãn; nhưng tiếng vang của các đạo quân đang tiến của Napoleon đã được nghe thấy suốt một khu vực rộng lớn, và các chiến thắng của Hitler – về ngoại giao và quân sự – đã được khắp thế giới biết đến.

Các cường quốc độc tài đã chuyển đổi thế giới thành một trại vũ trang – để tấn công hay phòng thủ. Động cơ thúc đẩy những kẻ chinh phục này là lòng tham vàng, tham đất, tham quyền lực, tham muốn thành công cá nhân. Các nhà độc tài hiện nay cũng không ra khỏi ngoại lệ này. Họ không mang lại điều gì mới mẻ cả.

### **Tình trạng vô chính phủ trên thế giới (World Anarchy)**

Lịch sử thế giới đã được tạo thành quanh chủ đề chiến tranh; các bước ngoặt của lịch sử chính là các trận chiến lớn. Ý tưởng phục thù đang kích động một số quốc gia; việc đòi hỏi sửa chữa lại các sai lầm xưa trong lịch sử đang tác động đến những quốc gia khác; việc hoàn trả lại đất đai chiếm giữ

trước kia, đang chi phối các hành vi của những quốc gia khác nữa. Thí dụ: sự huy hoàng cổ xưa của Đế quốc La Mã phải được phục hưng với sự tốn phí do các dân tộc nhược tiểu gánh chịu; nên văn hóa của nước Pháp phải được xem là tối quan trọng và tình trạng an ninh của Pháp phải xem trọng hơn tất cả các điều cần chú ý khác; trong quá khứ, chủ nghĩa Đế Quốc Anh đã xúc phạm các quốc gia khác; quyền lãnh đạo của nước Đức và “khoảng không sống còn” (“living space”) phải chi phối Âu Châu, và siêu nhân Đức (German superman) phải là người nắm quyền quyết định sự sống con người; chủ nghĩa biệt lập của nước Mỹ muốn để cho nhân loại không nơi nương tựa trong lúc hoạn nạn và giao con người cho Hitler cai quản; bằng sự im lặng của mình, nước Nga (Russia) không thể được tin cậy; nước Nhật đang làm đảo lộn cán cân quyền lực ở Á Châu. Đó là hình ảnh ngày nay. Tình trạng vô chính phủ đang thống trị thế giới; nạn đói đang lẫn quất đe dọa các cư dân ở Âu Châu; thường dân ở các thành phố, đàn bà và trẻ con đều đang ở trong sự nguy hiểm trầm trọng vì thương tật, chết chóc và bị bắt buộc sống dưới đất; bệnh dịch xuất hiện; không có sự an toàn trên đất hoặc biển hoặc trong không khí; các quốc gia đang sắp sụp đổ về tài chính; khoa học đã chuyển hướng vào việc phát minh các dụng cụ giết chóc; cư dân của các thành phố và toàn bộ các khu vực đều được chuyển từ một phần của nước này sang nước khác; gia đình và tổ ấm đều tan rã; có nỗi lo sợ cực độ, không hy vọng khi nhìn vào tương lai, hoang mang, nghi ngờ, tự tử và tàn sát; bao nhiêu lửa khói đang làm đen bầu trời; người chết và tàu thuyền bị đắm vương vãi trên biển; tiếng súng gầm thét và tiếng bom vang rền trong gần hai mươi nước; chiến tranh nổi dậy từ mặt nước, vượt qua đất liền và giáng xuống từ trời cao.

185

Chính trật tự cổ xưa đã đưa nhân loại đến tình trạng này. Chính sự độc ác và ích kỷ của con người đã dẫn tới thảm họa này; không một quốc gia nào thoát khỏi thời kỳ nguy kịch này và tất cả đều bị thúc đẩy một cách nhanh chóng bởi mục tiêu ích kỷ hơn là bởi tình thân hy sinh.

Thậm chí Châu Mỹ thiên về chủ nghĩa lý tưởng cũng chỉ có thể được đưa vào hoạt động bằng một sự lưu tâm vào tư lợi và vào sự an toàn của châu lục đó.

Để tự an ủi, chúng ta nên nhận thức rằng nếu nhân loại đã mang lại các tình huống khủng khiếp này, thì nhân loại cũng có thể tạo ra thế giới mới, trật tự mới và cách sống mới. Cái quá khứ ích kỷ, tội lỗi có thể nhường chỗ cho một tương lai có sự cảm thông, hợp tác, có các liên hệ đúng đắn của con người và có sự tốt lành. Chia rẽ phải được thay thế bằng đoàn kết (unity). Sự kết hợp của những kẻ xâm lược độc tài, của các thể chế dân chủ đồng minh và của các quốc gia trung lập đáng lo ngại phải được đổi thành một thế giới vốn được đặc trưng bằng nỗ lực duy nhất – việc thiết lập các mối liên hệ này sẽ tạo ra hạnh phúc và hòa bình đối với tổng thể, chứ không chỉ đối với một bộ phận nhỏ bé mà thôi.

## II. TRẬT TỰ MỚI TRÊN THẾ GIỚI (THE NEW WORLD ORDER)

Tôi giả dụ rằng các độc giả của tôi nhận biết được một chiều hướng sáng suốt hay tâm linh nào đó của nhân loại. Tôi không bận tâm đến danh xưng gì mà họ đặt cho Mục Tiêu hướng dẫn đó. Một số người có thể gọi đó là Ý Chí của Thượng Đế; những người khác gọi là các khuynh hướng tất nhiên của diễn trình tiến hóa; những người khác nữa có thể

tin vào các sức mạnh thiêng liêng của hành tinh; còn một số khác có thể xem đó như là Huyền Giai tinh thần của hành tinh, hay Huyền Môn; hàng triệu người nói đến sự dẫn dắt của Đức Christ và các môn đồ của Ngài. Giả dụ rằng có một nhận thức chung về một Quyền Năng hướng dẫn, đưa ra sức ép qua các thời đại, Quyền Năng này xuất hiện để dắt dẫn mọi người hướng về con đường thánh thiện sau cùng.

Một chiều hướng nhất định nào đó đã dẫn dắt con người từ giai đoạn con người sơ khai đến trình độ tiến hóa mà một Plato, một Shakespeare, một Da Vinci <sup>(1)</sup>, một Beethoven có thể xuất hiện. Một quyền năng nào đó đã gọi ra năng lực của con người để diễn đạt các ý tưởng, tạo ra các hệ thống thần học, khoa học và hệ thống cai trị; một mãnh lực thôi thúc bên trong đã mang lại cho con người khả năng sáng tạo ra cái đẹp, khám phá ra các bí ẩn của thiên nhiên; một nhận thức về trách nhiệm thiêng liêng, ẩn sau lòng nhân từ, các hệ thống giáo dục và các phong trào phúc lợi trên khắp thế giới. Sự tiến bộ tinh thần của con người là sự tiến bộ với sự khai mở không cưỡng lại được, với nhận thức ngày càng mở rộng về thực tại, mỹ lệ và minh triết. Bản năng đã phát triển thành trí tuệ; trí tuệ đang bắt đầu khai mở thành trực giác. Ý nghĩa về Thượng Đế, việc ghi nhận các tiềm năng thiêng liêng của con người và năng lực ngày càng tăng để thông hiểu và chia sẻ trong các diễn biến tư tưởng của kẻ khác – tất cả các điều này cho thấy có sự tiến bộ và khai mở.

---

<sup>1</sup> Leonardo da Vinci (1452-1519), người Ý, một siêu tài trong nhiều lãnh vực phát minh, điêu khắc, kiến trúc và hội họa. Ông là tác giả của bức tranh lừng danh La Gioconda (tức La Joconde), vẽ một phụ nữ có nụ cười huyền bí tên là Mona Lisa.

Hình ảnh ngày nay đối với cái đẹp về mặt tinh thần của con người phải được đặt bên cạnh hình ảnh trước kia về tính ích kỷ và sự độc ác của con người, về sự vô nhân đạo của con người đối với con người. Cả hai hình ảnh đều đúng, nhưng chỉ hình ảnh về cái đẹp tinh thần mới là vĩnh cửu, còn hình ảnh kia chỉ nhất thời. Con người là một phức hợp của các biểu hiện cao và thấp; đằng sau mọi cuộc chiến tranh và các khó khăn đang đi kèm theo sự tiến bộ của con người qua các thời đại có ẩn tàng nhân tố chủ yếu này – đó là cuộc chiến đấu dai dẳng xưa cũ giữa đạo tâm tinh thần của con người với các ham muốn vật chất của y. Ngày nay tình trạng này đã mang đến một điểm hội tụ trong cuộc xung đột đang lan rộng giữa các cường quốc chuyên chế với các quốc gia đang đấu tranh cho các quyền lợi tinh thần của con người và cho tự do của nhân loại.

Từ ngữ *tâm linh* (*spritual*) mà tôi dùng không có liên quan gì đến cách dùng từ ngữ này như các tôn giáo chính thống đang dùng ngoại trừ ở mức mà biểu hiện tôn giáo là một phần tính chất tâm linh chung của nhân loại. Mọi sự việc thuộc tâm linh đều có khuynh hướng thiên về sự hiểu biết, 187 hướng về sự tốt lành, hướng về những gì tạo ra cái đẹp và những gì có thể dẫn dắt con người đến chỗ biểu lộ đầy đủ hơn các tiềm năng thiêng liêng của con người. Mọi điều tệ hại đều là cái lôi cuốn con người chìm sâu vào thuyết duy vật, bỏ quên các giá trị cao siêu của cuộc sống, nó đồng tình với tính ích kỷ, tạo nên các rào cản cho việc thiết lập các liên hệ đúng đắn của con người và nuôi dưỡng ý tưởng (spirit) chia rẽ, lo âu, oán thù.

Dựa vào cơ sở của các phân biệt này, hiển nhiên là Thượng Đế ở về phía các quốc gia đồng minh, vì không thể

giả định rằng Đức Christ đứng về phía Hitler và cai trị bằng thù địch bạo tàn. Huyền Giai tinh thần của hành tinh đang dồn hết sức mạnh của mình chống lại các cường quốc phe Trục, chùng nào mà những người có quan tâm về mặt tâm linh trên thế giới có thể cộng tác, vì không thể có sự ép buộc đối với tự do ý chí của con người. Không một ai e sợ các quốc gia đồng minh; tình huống không phải do các lực lượng Đồng minh gây ra, phương pháp của họ không phải là phương pháp loan truyền sự dối trá và khủng bố kẻ yếu và người cô thế. Sự thật chứng minh các quan điểm này, và chính nhận thức này nằm đằng sau sự trợ giúp thường xuyên của Liên Bang Mỹ. Cách sinh hoạt và các mục đích tinh thần của các thể chế dân chủ đều được tất cả mọi người nhận biết và chính các mục đích này đang bị đe dọa bởi các quan niệm sống chuyên chế. Nhờ các thể chế dân chủ, nhân loại mới được quyền cất lên tiếng nói.

### **Trật tự xã hội của thế giới phe Trục** (The Axis World Order).

Giai cấp chuyên chế (totalitarian order) phải ra đi bởi vì nó trái ngược với hình ảnh thiêng liêng. Theo cách tưởng tượng của Hitler, thì trật tự thế giới được dựa vào việc kẻ yếu tuân thủ luật lệ của một nước Đức siêu việt (a super – Germany); đó là luật lệ mà trong đó sự sống của các nước nhược tiểu sẽ được phép tiếp tục chùng nào mà các nước này còn đáp ứng với nhu cầu của nước Đức. Các cường quốc thứ yếu của phe Trục đều được phép tồn tại chỉ vì họ làm lợi cho các mục tiêu của Đức – chẳng hạn nước Ý cống hiến cho nước Đức cơ hội ở trong vùng Địa Trung Hải; nước Nhật xử lý vấn đề Châu Á vốn quá rộng lớn mà nước Đức không thể xử lý (handle) một mình. Đó là một trật tự xã hội mà định tâm của



188 nó là dành các sản phẩm tốt nhất về công nghiệp và nông nghiệp cho nước Đức, phần còn lại không cần đến mới dành cho các quốc gia nhược tiểu. Đó là một trật tự xã hội mà trong đó các tiến trình giáo dục sẽ được chi phối bởi siêu chủng tộc chiếm ưu thế. Tất cả các bộ môn kiến thức sẽ tuân thủ việc tán dương nước Đức. Nước Đức sẽ được mô tả như là mầm mống của mọi vinh quang trên thế giới, và như là vị cứu tinh không ngừng nghỉ của nhân loại; cái đẹp của chiến tranh, của đấu tranh và của sức mạnh vật chất sẽ được nhấn mạnh và các mục tiêu thường được gọi là đáng thán phục này của tinh thần con người sẽ được phát triển để tạo ra một chủng người mà trong đó cái đẹp "yếu đuối" ("effeminate" beauties) của lòng từ ái và việc tính toán hơn thiệt đối với những kẻ khác sẽ không còn chỗ đứng nữa.

Tôi kêu gọi các bạn chú ý đến giáo huấn được đưa ra hiện giờ cho thanh niên Đức. Lý của kẻ mạnh bao giờ cũng đúng. Dân tộc Đức thuộc về siêu chủng tộc (super-race), còn tất cả các chủng tộc khác đều thấp kém. Chỉ riêng giai cấp thượng lưu được tuyển chọn mới được phép có đặc quyền về giáo dục và về cai trị. Đa số người dân đều không hơn gia súc và chỉ là nô lệ của giống dân cao hơn. Đối với đàn ông thì chiến tranh cũng giống như sự sinh nở đối với đàn bà. Chiến tranh là một tiến trình tự nhiên và do đó bao giờ cũng đúng. Mọi nguồn tài nguyên phải được người Đức kiểm soát và tất nhiên ngay cả các quốc gia hiện nay còn trung lập cũng phải được đưa vào dưới phạm vi ảnh hưởng của nước Đức. Các cường quốc độc tài sẽ chi phối hệ thống kinh tế của thế giới và kiểm soát mọi việc nhập khẩu và xuất khẩu. Tiêu chuẩn sinh hoạt trong cả hai bán cầu sẽ bị hạ thấp; mọi việc sẽ được liên kết với cái tốt lành theo kiểu Đức và không có quốc gia

nào khác sẽ được cứu xét lại. Giáo huấn và luân lý của Cơ Đốc giáo tất nhiên phải bị loại bỏ, bởi vì nước Đức xem Cơ Đốc giáo và các Nhà Sáng Lập thiêng liêng của tôn giáo này như là mềm yếu và nhu nhược (effeminate and weak), vì nhấn mạnh vào tính chất yếu đuối của bản chất con người và vì chịu trách nhiệm cho thời kỳ suy thoái của mọi quốc gia, ngoại trừ nước Đức. Cơ Đốc giáo cũng phải bị đánh đổ (overthrown) bởi vì nó được dựa vào nguồn gốc Do Thái; sự ngự trị của Đức Christ phải đến lúc kết thúc, bởi vì chỉ có luật của sức mạnh mới là đúng.

189 Theo trật tự xã hội thuộc thế giới của các cường quốc phe Trục, cá nhân không có quyền hạn gì cả; cá nhân không có tự do nào ngoại trừ khi cá nhân đó phụng sự quốc gia; sẽ không có tự do tư tưởng hoặc tự do lương tâm gì cả, mọi vấn đề sẽ được định đoạt bởi quốc gia, còn người dân riêng lẻ sẽ không có quyền có ý kiến. Con người sẽ được phác thảo giống như nô lệ cho việc phụng sự quốc gia.

Đó là hình ảnh của trật tự xã hội mà các cường quốc khối Trục đang chuẩn bị áp đặt lên trên thế giới, và các ngôn từ riêng của họ làm chứng cứ cho điều này. Chỉ có việc nhìn thấu vào bản chất đích thực của cuộc khủng hoảng này, quyết định đối mặt với các sự thực, và tâm vô quái ngại (fearlessness) mới đủ đánh bại Hitler. Việc không e sợ bị chinh phục này phải được dựa vào nhận thức về các giá trị thiêng liêng có liên hệ, dựa vào niềm tin nơi Thượng Đế, dựa vào lương tri vốn được xác định để thiết lập sự an toàn, các liên hệ chính đáng của con người và sự tự do.

Điều quan trọng là con người phải thẳng thắn chấp nhận các sự thật ngay trước mắt. Họ phải nhận thức được bản chất gì của trật tự xã hội trên thế giới mà Hitler chuẩn bị áp đặt, và

những gì nằm trước mắt nhân loại nếu các cường quốc khối Trục thắng trận. Điều thiết yếu là trẻ con trên thế giới được cứu thoát khỏi cái sai trái đang phủ bóng này và thoát khỏi cách giáo dục sai lầm mà chúng sẽ hứng chịu nếu các cường quốc độc tài chiếm được Âu Châu. Nền văn hóa có tính chất cực đoan này được nhồi vào trí óc thanh niên Đức trong hai mươi năm qua đã tỏ ra có nhiều hiệu quả đối với thái độ trí tuệ xung quanh. Các chàng trai (boys) này (những kẻ điều khiển các chiến xa và lái phi cơ bằng qua các quốc gia Âu Châu và những kẻ gieo rắc chiến tranh lên đàn bà và trẻ con) là sản phẩm của một hệ thống giáo dục như thế, và do đó là nạn nhân của một phương cách sai trái. Trẻ con Đức phải được cứu ra khỏi tương lai mà Hitler dự tính, cũng như trẻ con của các nước khác; phụ nữ Đức phải được giải phóng khỏi sự sợ hãi, như phụ nữ ở các nước khác; dân tộc Đức cũng phải được giải phóng khỏi luật lệ tà vạy của Hitler. Điều này đã được các quốc gia Đồng Minh nhận biết. Đừng tưởng lầm. Người Đức cũng gần gũi với nhân loại, với Thượng Đế, với Đức Christ, và với tất cả những người biết suy tư đúng đắn như là bất cứ dân tộc nào khác. Người Đức phải được cứu thoát khỏi trật tự thế giới của Hitler nhiều như người Ba Lan, Do Thái, Tiệp Khắc (Czech) hay bất cứ quốc gia bị chiếm đóng nào. Khi tác động vào sự tự do này, các quốc gia đồng minh và các cường quốc trung lập phải duy trì tinh thần thiện chí ngay cả khi sử dụng sức mạnh, vốn là phương tiện chinh phục duy nhất mà các cường quốc độc tài hiểu được.

190 **Các giai đoạn hướng đến Trật Tự Xã Hội Mới Trên Thế Giới (Steps Towards the New World Order)**

Ngược với trật tự xã hội của thế giới độc tài, phần còn lại của kế hoạch thế giới sẽ là gì? Các nước dân chủ nên làm việc

để hướng vào các mục tiêu gì trên thế giới? Các kế hoạch không tưởng, các hình thức cai trị lý tưởng và các quá trình văn hóa sinh động từ trước đến nay, vốn là nạn nhân của trí óc con người, suốt bao thế kỷ. Nhưng cho đến giờ, các Điều Không Tưởng (Utopias) này dường như có khả năng tỏ ra vô dụng. Hầu hết các không tưởng đó đều hoàn toàn không thực tế.

Tuy nhiên, một vài khả năng cận kề và các mục tiêu có thể đạt được, lại có thể được vạch ra, căn cứ vào một ý chí hành thiện rõ rệt và sự kiên nhẫn về phía nhân loại.

Một vài tiền đề tâm linh chủ yếu sẽ nằm đằng sau mọi nỗ lực để tạo ra trật tự xã hội mới trên thế giới. Tôi xin đưa ra một vài tiền đề đó như sau :

1. Trật tự xã hội mới của thế giới phải đáp ứng với *nhu cầu trước mắt* chứ không phải là một cố gắng để thỏa mãn một hình ảnh lý tưởng xa xăm nào đó.

2. Trật tự xã hội mới của thế giới phải trở nên thích hợp với một thế giới vốn đã vượt qua được một khúc quanh hủy diệt và thích hợp với một nhân loại vốn bị tan vỡ một cách thảm hại do kinh nghiệm.

3. Trật tự xã hội mới của thế giới phải đặt nền móng cho một trật tự xã hội của thế giới tương lai, để cho sau một thời gian hồi phục, sẽ có thể được tái cấu trúc và xây dựng lại.

4. Trật tự xã hội mới của thế giới sẽ được thiết lập dựa vào nhận thức rằng tất cả mọi người đều có nguồn gốc và mục tiêu như nhau, chỉ có điều là tất cả đều ở các giai đoạn phát triển tiến hóa khác nhau; rằng sự toàn vẹn, sáng suốt nhìn xa trông rộng và kinh nghiệm cá nhân, cộng với thiện

chí rõ rệt, sẽ cho thấy khả năng lãnh đạo. Ưu thế (domination) của giai cấp vô sản vượt trên giai cấp quý tộc và giai cấp tư sản, như ở nước Nga, hay là ưu thế của một giai cấp quý tộc thâm căn cố đế vượt trên giai cấp vô sản và các giai cấp trung lưu, mãi đến gần đây như trường hợp nước Anh, phải biến mất. Việc kiểm chế công nhân cũng phải mất đi.

191 5. Trong trật tự xã hội mới của thế giới, đoàn thể có quyền chi phối trong bất cứ quốc gia nào sẽ bao gồm những người đang làm việc cho phúc lợi lớn nhất của số người đông nhất và những ai đồng thời mang lại cơ hội cho tất cả mọi người, hãy bảo đảm chắc chắn là cá nhân được để tự do. Ngày nay những kẻ nhìn xa trông rộng đều có được sự hiểu biết, như vậy có thể chọn đúng các nhà lãnh đạo. Cho đến thế kỷ này, điều đó không thể xảy ra.

6. Trật tự xã hội mới của thế giới sẽ được thiết lập dựa vào một ý thức trách nhiệm tích cực. Qui luật sẽ là “mọi người vì một người và một người vì mọi người” (“all for one and one for all”). Thái độ này trong các quốc gia sẽ phải được khai triển ra. Tuy nhiên không phải là hiện nay.

7. Trật tự xã hội mới của thế giới sẽ không áp đặt một kiểu mẫu cai trị đồng nhất, một tôn giáo tổng hợp và một hệ thống tiêu chuẩn hóa dựa vào các quốc gia. Các quyền hạn tối cao của mỗi quốc gia sẽ được nhận biết và các siêu tài đặc biệt của quốc gia đó, các khuynh hướng cá nhân và các tính chất chủng tộc sẽ được phép biểu hiện đầy đủ. Trong một trường hợp đặc biệt sẽ có một cố gắng để tạo ra sự thống nhất, và điều đó sẽ thuộc về lãnh vực giáo dục.

8. Trật tự xã hội mới của thế giới sẽ nhận ra rằng việc sản xuất trên thế giới, các tài nguyên thiên nhiên của hành tinh và sự phong phú của hành tinh, sẽ không thuộc về một quốc gia nào, mà sẽ được tất cả các quốc gia chia sẻ. Sẽ không có quốc gia nào thuộc loại “có” còn quốc gia khác thuộc loại “không”. Việc phân phối được tổ chức một cách thích hợp và một cách công bằng về lúa mì, dầu mỏ và tài nguyên khoáng chất của thế giới sẽ được phát triển, dựa vào nhu cầu của mỗi quốc gia, dựa vào các tài nguyên bên trong của từng quốc gia và dựa vào nhu cầu của người dân thuộc quốc gia đó. Tất cả mọi điều này sẽ được liên quan tới tổng thể.

9. Trong giai đoạn chuẩn bị cho trật tự xã hội mới của thế giới, sẽ có một sự giải trừ quân bị đều đặn và ổn định. Điều đó sẽ có tính cách bắt buộc. Không một quốc gia nào được phép sản xuất và chế tạo bất cứ thiết bị nào dành cho các mục đích hủy diệt hay để xâm phạm an ninh của bất cứ quốc gia nào khác. Một trong các nhiệm vụ đầu tiên của bất luận hội nghị hòa bình nào trong tương lai sẽ là điều chỉnh lại vấn đề này và dần dần giải quyết việc giải trừ quân bị của các quốc gia.

192 Đây là các tiền đề đơn giản và tổng quát mà trật tự xã hội mới của thế giới phải bắt đầu làm theo. Các giai đoạn sơ khởi này phải được giữ cho uyển chuyển và theo thực nghiệm; đừng bao giờ để mất khả năng nhìn xa trông rộng, và các nền tảng phải được giữ cho không bị xâm phạm, nhưng các tiến trình trung gian và các thực nghiệm phải được tiến hành bởi những kẻ mà nhờ có được các lưu tâm rõ rệt nhất về cái toàn bộ ở tâm, có thể thay đổi chi tiết của tình trạng tổ chức trong khi vẫn giữ được sự sống của cơ cấu.

## **Các mối liên hệ đúng đắn của con người** (Right Human Relations)

Mục đích công việc của họ có thể được tổng kết như sau: trật tự xã hội mới của thế giới sẽ tạo dễ dàng cho việc thiết lập các mối liên hệ đúng đắn của con người, dựa vào sự công bằng, dựa vào việc nhận thức về các quyền lợi được kế thừa, dựa vào cơ may cho mọi người – không phân biệt chủng tộc màu da hay tín ngưỡng – dựa vào việc ngăn chặn tội ác và tính ích kỷ nhờ công cuộc giáo dục đúng hướng, và dựa vào việc nhận biết các tiềm lực thiêng liêng trong con người, cũng như nhận biết được Đấng Thông Tuệ thiêng liêng đang dẫn dắt mà trong Ngài, con người sống, hoạt động và hiện tồn.

Các khó khăn mà các quốc gia đang đương đầu khi chiến tranh chấm dứt có thể dường như không thể khắc phục được nhưng – căn cứ vào tầm nhìn xa, thiện chí và nhẫn nại – các khó khăn này có thể được giải quyết. Giả dụ rằng nhân loại sẽ không được an tâm cho đến khi các quốc gia xâm lược bị đánh bại, thì điều cần thiết đối với các chế độ dân chủ đang chinh phục phải là quảng đại, từ ái, cảm thông và lắng nghe tiếng nói của người dân nói chung. Chính tiếng nói đó (thường thường được đưa ra trong lời tuyên bố) phải được gọi đến, nhận biết và lắng nghe và không phải là tiếng nói của những người tiêu biểu riêng biệt của bất cứ ý thức hệ nào, của bất cứ hình thức cai trị, tôn giáo hay đảng phái nào. Mục đích của những kẻ được phó thác cho việc làm ổn định thế giới không phải là áp đặt chế độ dân chủ lên toàn thế giới hay để áp đặt đạo Cơ Đốc lên một thế giới có nhiều tôn giáo. Điều chắc chắn là nuôi dưỡng các thành phần ưu tú nhất trong bất cứ cách điều hành quốc gia nào mà người dân có thể đồng ý, hay là những gì mà họ ủng hộ một cách hết lòng.

193 Mỗi quốc gia nên nhận thức rằng hình thức cai trị của mình có thể là thích hợp cho mình và hoàn toàn không thích hợp cho một quốc gia khác; cần nên giảng dạy rằng chức năng của mỗi quốc gia là làm hoàn thiện nếp sống, nhịp điệu và guồng máy quốc gia của mình, sao cho quốc gia đó có thể trở nên kẻ đồng đối tác (co-partner) có hiệu năng với mọi quốc gia khác.

Điều cũng thiết yếu là trật tự xã hội mới của thế giới nên phát triển trong nhân loại một ý thức về tính chất thiêng liêng (divinity) và về mối tương giao với Thượng Đế, tuy thế không nhấn mạnh vào các thần học mang tính chủng tộc (racial theologies) và các tín điều mang tính chia rẽ. Các điều thiết yếu về các niềm tin tôn giáo và chính trị phải được dạy ra và cách sống đơn giản mới cần được ghi nhớ kỹ. Ngày nay các điều này bị đánh mất khi con người chú tâm vào của cải vật chất, vào *các sự vật* và vào tiền tài. Vấn đề tiền tài sẽ phải được chú tâm; vấn đề phân phối tài nguyên – dù thuộc thiên nhiên hay con người – sẽ cần vận dụng thận trọng và thỏa hiệp đạt được giữa các quốc gia đang có các tài nguyên vô giới hạn với các quốc gia có ít tài nguyên hay không có gì cả; vấn đề các hình thức cai trị khác nhau của các quốc gia, phải được chú tâm một cách can đảm sáng suốt; sự phục hồi – về mặt tâm lý, tinh thần và vật chất – của nhân loại phải là trách nhiệm đầu tiên. Ý thức về an ninh phải được đặt trên một nền tảng vững chắc – nền tảng về mối liên hệ đúng đắn, chớ không phải dựa vào quyền lực. Con người phải cảm thấy an toàn bởi vì họ đang tìm cách phát triển thiện chí quốc tế và có thể tin cậy lẫn nhau, do đó không tùy thuộc vào sức mạnh của quân đội và hạm đội của họ nữa.

Việc nhận biết được Huyền Giai thiêng liêng vốn đang tác động qua Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian phải dẫn



dân tăng lên dưới hình thức này hay hình thức khác. Điều này sẽ xảy ra khi các chính khách trên thế giới và các nhà cai trị thuộc các quốc gia và các đoàn thể cai trị khác nhau – về chính trị và tôn giáo – là những người có tầm nhìn xa, được thúc đẩy về mặt tâm linh và được truyền linh hứng một cách vị tha.

Trật tự xã hội của thế giới tương lai sẽ là biểu hiện có hiệu quả của sự phối hợp của cách sống tâm linh bên trong và cách hành động theo văn hóa và văn minh bên ngoài; đây là một năng lực rõ ràng bởi vì nhân loại, trong các phạm trù (brackets, giới hạn) cao của mình, đã phát triển năng lực để sống trong thế giới trí tuệ và vật chất cùng một lúc. Ngày nay, nhiều người cũng đang sống trong thế giới tâm linh. Ngày mai sẽ có nhiều người hơn nữa.

### III.MỘT SỐ VẤN ĐỀ CÓ LIÊN QUAN (SOME PROBLEMS INVOLVED)

Trật tự xã hội mới của thế giới sẽ phải đương đầu với nhiều vấn đề. Các vấn đề này sẽ *không* được giải quyết bằng cách đặt ra một giải pháp bằng sức mạnh, như là trong trật tự thế giới phe Trục.Chúng sẽ được giải quyết bằng các cách thức giáo huấn đúng đắn và bằng việc hiểu biết các mục tiêu của trật tự xã hội đích thực của thế giới. Một cách thô sơ, chúng được chia thành bốn loại: vấn đề chủng tộc, vấn đề kinh tế, vấn đề cai trị và vấn đề tôn giáo.

#### **Vấn đề chủng tộc (the Racial problem)**

Không có cách nào để giải quyết vấn đề chủng tộc bằng việc làm luật (legislation), bằng sự đối xử phân biệt

(segregation, kỳ thị) hay bằng nỗ lực để tạo ra các khối quốc gia, như trong trường hợp nước Đức ngày nay khi nước này tuyên bố rằng Đức là siêu chủng tộc (super-race). Các nỗ lực như thế sẽ chỉ tạo ra các hàng rào không thể vượt qua. Không có giống dân nào thuần chủng cả với rất ít ngoại lệ. Một cách đặc biệt, do vị trí nằm ở ngã tư của Âu Châu, nước Đức rõ ràng là chỗ phối hợp của nhiều chủng loại. Các cao trào di cư, các đạo quân viễn chinh qua khắp các thế kỷ và việc du lịch hiện nay đã làm trộn lẫn và phối hợp mọi chủng tộc một cách không thể tránh khỏi. Do đó có thể nói rằng bất luận cố gắng nào để cô lập một giống dân hay để thúc đẩy những gì thường được gọi là “thuần chủng” (“racial purity”) đều được thấy trước là sẽ thất bại. Giải pháp duy nhất của vấn đề này là nhận thức căn bản rằng tất cả mọi người đều là huynh đệ; rằng chỉ có một dòng máu đang chảy qua mạch máu con người; rằng tất cả chúng ta đều là con của Đấng Cha duy nhất và việc mà chúng ta không nhận biết được sự thật này cho thấy sự thiếu hiểu biết của con người. Các bối cảnh lịch sử, tình trạng khí hậu và hôn nhân dị chủng (intermarriage) rộng rãi đã tạo ra các chủng tộc khác nhau như chúng ta thấy ngày nay. Tuy nhiên, về căn bản, nhân loại vẫn là một – sự kế thừa của các thời đại, sản phẩm của nhiều sự pha trộn, bị chi phối bởi hoàn cảnh và được làm cho phong phú bằng các phương cách phát triển tiến hóa. Sự hợp nhất căn bản này bây giờ phải được nhận ra.

Trong nhiều thế kỷ qua, vấn đề chủng tộc chính yếu là vấn đề Do Thái, do bởi Đức đã gây ra tình trạng khủng hoảng này. Vấn đề này cũng có thể giải quyết nếu được nhận biết một cách thích hợp về những gì đang có, và nếu được kết hợp với một nỗ lực của chính dân Do Thái để giải quyết và để

195 được hợp tác trong các nỗ lực của thế giới để điều chỉnh nỗi khó khăn của họ. Họ chưa làm được điều này bởi vì người Do Thái bậc trung còn lè loi và chưa được định cư, họ chỉ có thể làm được chút ít để bênh vực quyền lợi của mình trước thế giới. Về mặt bản năng và trí năng, dân Do Thái hay chia rẽ; nhờ trực giác, dân tộc này biết nhìn xa trông rộng, nhưng đồng thời lại không có ý thức hòa nhập (fusion) với các dân tộc khác.

Từ trước đến giờ, người ta không tìm được phương thức khoa học nào để giải quyết các vấn đề chủng tộc. Sau cùng đó là câu hỏi của kẻ biết suy tư chính đáng, hành xử đúng đắn và có lòng hảo tâm đơn thuần. Vấn đề sẽ không được giải quyết bằng hôn nhân dị chủng hoặc bằng các nhóm cô lập đối với nghề nghiệp thuộc các lãnh vực đặc biệt, hay bởi bất cứ ý tưởng nào, do con người tạo ra về sự tự tôn hay tự ty. Các mối liên hệ chính đáng của con người sẽ đến bằng việc cùng nhau nhận biết được các lỗi lầm, bằng việc hối tiếc về hành vi sai lầm trong quá khứ và bằng sự phục hồi, nếu có thể được. Điều đó sẽ đến khi các quốc gia có thể được dạy dỗ để đánh giá các phẩm chất tốt lành của các quốc gia khác và để hiểu được vai trò mà họ đóng góp trong bức tranh chung. Điều đó sẽ được phát triển khi ý thức tự tôn về chủng tộc bị tiêu diệt; khi các dị biệt và các tranh cãi về chủng tộc được hạ thấp xuống đi vào quá khứ bất hảo và chỉ có một tương lai với sự hợp tác và cảm thông mới được phát triển một cách tích cực; điều đó sẽ khiến cho sự hiện hữu của nó được nhận biết khi các tiêu chuẩn linh động về mối liên hệ đúng đắn (do những người giác ngộ của mọi chủng tộc tìm thấy) trở thành thái độ quen thuộc của quần chúng và khi nó được xem như đi ngược lại với các quyền lợi tốt đẹp nhất của bất cứ quốc

gia nào khi bàn rộng các ý tưởng này vì chúng có khuynh hướng dựng lên các hàng rào chủng tộc hay quốc gia, khơi dậy các cảm hờn hoặc nuôi dưỡng các dị biệt và chia rẽ. Thời kỳ như thế chắc chắn sẽ đến. Nhân loại sẽ chi phối vấn đề các mối liên hệ và các thái độ đúng đắn của con người.

Điều tất nhiên là các dị biệt về chủng tộc, các tranh chấp quốc gia và sự phân biệt giai cấp vẫn còn, nhưng điều cũng quan trọng không kém là chúng sẽ tan biến. Thế giới là thế giới duy nhất. Nhân loại là một bộ phận ở trong diễn trình tiến hóa. Các sai biệt là do con người tạo ra và gây ra cảm hờn, chia rẽ. Khi trẻ con thuộc các chủng tộc khác nhau, từ những năm đi học đầu tiên được dạy rằng không hề có sự khác nhau, rằng tất cả mọi người đều là huynh đệ và rằng sự phân biệt thấy được chỉ là ở bề ngoài mà thôi. Kế đó những thế hệ tương lai sẽ tiến tới vấn đề các mối liên hệ hỗ tương trên thế giới không bị ngăn trở bởi thành kiến, bởi lòng tự hào về chủng tộc, hay bởi các hận thù thuộc về lịch sử đã ăn sâu. Nhờ cách giáo dục đúng đắn, trẻ con sẽ có thái độ hợp lý và sẽ đáp ứng một cách trung thực, vì một đứa trẻ sẽ không thấy có sự dị biệt nào và chân lý của Thánh Kinh có hứa hẹn rằng “một đứa trẻ sẽ dẫn dắt họ” sẽ được khoa học chứng minh là đúng. Trong trật tự xã hội mới của thế giới mới; tiến trình giáo dục này sẽ được bắt đầu.

### Vấn đề Kinh Tế (The Economic Problem)

Về căn bản vấn đề này dễ giải quyết hơn nhiều. Lương tri sáng suốt có thể giải quyết được vấn đề đó. Có các tài nguyên thích hợp để duy trì sự sống nhân loại, còn khoa học có thể làm tăng thêm và phát triển các tài nguyên này. Sự

phong phú về khoáng chất trên thế giới, nguồn dầu mỏ, sản phẩm của đồng ruộng, sự đóng góp của giới động vật, tài nguyên của biển, hoa quả đều được cống hiến cho nhân loại. Con người là tác nhân điều khiển mọi tài nguyên đó, chúng tùy thuộc vào mọi người và không phải là tài sản của một nhóm, một quốc gia hay chủng tộc nào. Chỉ do lòng ích kỷ của con người mà (trong thời kỳ có phương tiện chuyên chở nhanh chóng này) hàng ngàn người phải chịu đói kém trong khi thực phẩm bị hư thối hay bị tiêu hủy; chỉ do các kế hoạch đầy tham vọng và các bất công về tài chính của bản chất con người mà tài nguyên của hành tinh mới không được chia đều khắp nơi theo một số hệ thống phân phối hợp lý. Không có sự bào chữa nào có thể biện minh được cho việc thiếu các nhu cầu của sự sống trong bất cứ vùng nào của thế giới. Tình trạng thiếu thốn như thế chứng tỏ chính sách thiên cận và việc ngăn chặn lưu thông tự do của các nhu yếu phẩm vì một số lý do này hay lý do khác. Tất cả các tình huống đáng trách này đều do tính ích kỷ của nhóm hay quốc gia và do việc không vạch ra được một kế hoạch công bằng, khôn khéo để cung cấp nhu cầu cho nhân loại trên khắp thế giới.

Vậy, ngoài việc dạy cho thế hệ sắp tới biết về nhu cầu *chia sẻ* còn phải làm gì để cho tất cả các hàng hóa thiết yếu được vận chuyển tự do? Nguyên nhân của cách sống xấu xa này rất đơn giản. Đó là kết quả của các phương pháp giáo dục sai lầm đã qua, với sự tranh chấp và phương tiện mà kẻ cô thế và kẻ yếu có thể bị bóc lột. Không một nhóm nào chịu trách nhiệm khi một số người theo ý thức hệ cuồng tín có thể đưa người kém hiểu biết đến chỗ tin tưởng sai lầm. Thời kỳ của chúng ta chỉ là thời kỳ mà trong đó lòng ích kỷ của con

người đã lên đến tột đỉnh và phải hoặc là hủy diệt nhân loại, hoặc là đưa tới kết thúc một cách sáng suốt.

Ba sự việc sẽ kết thúc được tình trạng rất hoang phí và nghèo đói cùng cực này, trong đó một số ít người ăn uống thừa thãi, còn nhiều người phải chịu thiếu ăn, cộng thêm việc tập trung sản vật (produce) của thế giới dưới sự kiểm soát của một số ít người trong mỗi quốc gia. Ba việc này là, thứ nhất nhận biết rằng có đủ thức ăn, nhiên liệu, dầu mỏ và khoáng sản trên thế giới để đáp ứng với nhu cầu của toàn thể cư dân trên địa cầu. Do đó, về căn bản, vấn đề là việc phân phối. Thứ hai, sản vật nói trên được cung ứng thích hợp, được vận dụng qua cách phân phối đúng, phải được chấp nhận và các nguồn cung cấp cần thiết cho sức khỏe, an toàn và hạnh phúc của nhân loại phải được chia đều. Thứ ba, toàn bộ vấn đề kinh tế và việc tạo ra các luật lệ cần thiết và các cơ quan phân phối sẽ được điều hành bởi một *liên minh kinh tế (economic league) của các quốc gia*. Trong liên minh này, mọi quốc gia đều có vị trí của mình; họ sẽ biết các nhu cầu quốc gia của họ (dựa vào dân số và các tài nguyên trong nước, v.v..) và cũng sẽ biết được những gì mà họ có thể đóng góp cho gia đình đa quốc gia này; tất cả đều sẽ được làm cho sinh động bằng ý chí đối với lợi ích chung – một ý-chí-hành-thiện mà trước tiên có lẽ sẽ dựa vào thời cơ và nhu cầu quốc gia nhưng sẽ có tính chất xây dựng trong việc thi hành.

Một số sự kiện thì dễ thấy (obvious). Trật tự xã hội xưa kia đã hỏng rồi. Các nguồn tài nguyên của thế giới đã rơi vào tay của kẻ ích kỷ, và không có sự phân phối đúng. Một số quốc gia có quá nhiều tài nguyên và đã khai thác đến mức dư thừa; các quốc gia khác lại có quá ít, và mức sống quốc gia của họ cùng với tình hình tài chính của họ đã vì đó mà bị lụn

bại. Vào lúc kết thúc cuộc chiến này, tất cả mọi quốc gia đều sẽ gặp các khó khăn về tài chính. Mọi quốc gia sẽ cần xây dựng lại; tất cả phải tham dự một cách tích cực vào việc làm ổn định cuộc sống kinh tế trong tương lai của hành tinh và điều chỉnh cuộc sống đó dựa vào các đường lối hợp lý hơn.

198 Giai đoạn điều chỉnh này đưa tới cơ hội để đem lại các thay đổi mạnh mẽ và vô cùng cần thiết, và thiết lập trật tự kinh tế mới, dựa vào sự đóng góp của mỗi quốc gia đối với tổng thể, việc chia sẻ các nhu cầu căn bản của sự sống và việc hùn vốn một cách khôn khéo vào mọi nguồn tài nguyên để đem phúc lợi cho mọi người, cộng với hệ thống phân phối khôn ngoan. Một kế hoạch như thế có thể khả thi.

Ở đây, giải pháp đưa ra lại đơn giản đến nỗi, vì chính lý do đó, nó có thể không tạo được sự chú tâm. Tính chất cần có cho những ai đang vạch ra sự thay đổi điểm tập trung kinh tế này thì cũng đơn giản – đó là ý–chí–hành–thiện – đến nỗi lần nữa nó có thể bị bỏ qua, mà không một sự mặc mạt và một thiện chí nhỏ bé nào có thể bị ảnh hưởng sau trận thế chiến. Đối với người có tầm nhìn xa trông rộng, có sự đồng cảm rộng lớn, thì nhu cầu lớn lao sẽ là hiểu biết chuyên môn và quan tâm rộng khắp thế giới. Họ cũng phải có được lòng tin của người dân. Họ phải cùng đáp ứng và đưa ra các qui luật mà nhờ đó, thế giới có thể được bảo dưỡng một cách thích hợp; họ phải xác định bản chất và tầm mức đóng góp mà bất cứ quốc gia nào cũng phải làm; họ phải bố trí tính chất và mức độ của nguồn cung ứng vốn sẽ được dành cho bất cứ quốc gia nào, như thế đưa tới các tình huống vốn sẽ giữ cho nguồn tài nguyên của thế giới luân chuyển đúng chỗ và vạch ra các biện pháp ngăn ngừa để sẽ hóa giải tính ích kỷ và tham lam của con người.

Có thể tìm được một nhóm người như thế chẳng? Tôi tin rằng có thể tìm được. Ở mọi nơi đều có những nhà nghiên cứu thâm sâu về bản thể con người, những nhà sưu khảo khoa học với các đồng cảm rộng lớn của con người, và những người nam và nữ tận tâm mà từ lâu – dưới chế độ tàn bạo cổ xưa – họ đã tranh đấu với vấn đề đau khổ và thiếu thốn của nhân loại.

Kỷ nguyên mới có tính đơn giản tất phải đến. Trật tự xã hội mới của thế giới sẽ mở ra cách sống đơn giản hơn dựa vào thực phẩm thích hợp, tư tưởng đúng đắn, hoạt động sáng tạo và hạnh phúc. Các điều thiết yếu này chỉ có thể có được theo qui luật kinh tế đúng đắn. Tính chất giản lược này và việc phân phối khôn ngoan các tài nguyên trên thế giới phải bao gồm người cao và thấp, người giàu và nghèo, như vậy phụng sự tất cả mọi người như nhau.

### Vấn đề Cai Trị (Problem of Government)

Bây giờ đến lãnh vực cai trị, theo trật tự xã hội mới của thế giới, con người đối diện với một tình huống rất phức tạp. 199 Một số thể chế thuộc ý thức hệ lớn đã phân chia thế giới thành các nhóm đối ngược. Có các chế độ dân chủ lớn mà theo đó một vài chế độ quân chủ còn sót lại tìm được chỗ đứng; có các cường quốc độc tài trong đó các chính thể độc tài cổ xưa và các chế độ chuyên quyền của quá khứ đều được gộp chung lại. Không có gì mới mẻ trong các chính sách của khối Trục. Về căn bản, chúng là những nhóm chống lại cải cách (reactionary), vì những kẻ bạo ngược, tàn ác và bóc lột kẻ yếu đều là thành phần của lịch sử xa xưa. Các chế độ dân chủ, với mọi sự kém hiệu quả hiện tại của chúng, đều có



trong chúng mầm mống của những gì thực sự mới mẻ, vì chúng là biểu hiện của một sự bùng nổ hướng về chế độ tự quản (self-rule) và sự tự chủ (self-mastery) của nhân loại nói chung. Cũng có lý tưởng cộng sản vốn là sự pha trộn khác thường của chủ nghĩa cá nhân (individualism), thể chế độc tài (dictatorship), sự xung đột (conflict) xa xưa giữa giới công nhân với giới tư bản, Bài Giảng Trên Núi (the Sermon on the Mount) và các khía cạnh tệ hại nhất của cuộc cách mạng và bóc lột (exploitation). Các đường lối mà lý tưởng này sẽ noi theo, cho dù trong tương lai trước mắt, đều không thể đoán trước. Có các nước khác và dân tộc khác mà chính phủ bị chi phối bởi hoàn cảnh chung quanh và hiện nay, họ không đóng vai trò thực sự quyết định nào trong các biến cố trên thế giới, ngoại trừ chừng nào mà một cường quốc lớn hơn sử dụng họ. Lại nữa, có những dân tộc và các bộ lạc vẫn còn theo đuổi các cách sống kém cỏi của họ, không bị ảnh hưởng bởi sự xáo trộn thường thấy ở các phần đất văn minh cao trên thế giới.

Đàng sau mọi sự, tính đa dạng của các phương pháp cai trị có chính phủ, một số nét phác họa rõ ràng đang hiện ra, nó cho thấy các dung hợp rộng lớn hơn và một khuynh hướng đưa tới một số tổng hợp. Các khuynh hướng tư tưởng căn bản khác nhau đang hiện ra mà, trong trật tự xã hội mới của thế giới, chúng sẽ khai mở thành sự tổng hợp chủ yếu, rất nhiều điều được Huyền Giai tinh thần của hành tinh mong mỏi, và trong khi duy trì các đường nét chủng tộc và quốc gia rộng lớn, sẽ tạo ra một trạng thái trí tuệ chủ quan ẩn bên dưới để kết thúc kỷ nguyên chia rẽ. Ngày nay, một ham muốn đang nảy sinh là tạo ra Liên Bang (Federated States) Châu Âu, rập khuôn theo các đường lối của các quốc gia trong Khối Thịnh Vượng Anh hoặc là Liên Bang Mỹ; có cuộc hội thảo về

trật tự xã hội mới ở Á Châu, về chính sách Láng Giềng Tốt ở Mỹ Châu, về Hợp Nhất Liên Bang của các quốc gia dân chủ; cũng có việc mở rộng từ từ của các Cộng Hòa Xã Hội Xô Viết.

200 Một vài nhóm chủ yếu dường như có thể và có lẽ khôn ngoan. Các nhóm này có thể được chia như sau:

1. Sự Hợp Nhất Liên Bang (Federal Union) của các thể chế dân chủ lớn sau chiến tranh. Điều này có thể gồm cả Đế Quốc Anh nói chung, Liên Bang Mỹ, các quốc gia thuộc bán đảo Scandinavia và một vài quốc gia Bắc Âu, kể cả nước Đức.

2. Sự Hợp Nhất của các nước La Tinh, kể cả nước Pháp. Tây Ban Nha, các nước vùng Địa Trung Hải, các nước vùng Balkan (ngoại trừ một hay hai nước có thể bị sát nhập vào U.S.S.R.) và Nam Mỹ.

3. Liên Xô và một vài nước Á Châu đang hoạt động kết hợp với họ như là Trung Quốc và sau đó là Nhật Bản.

Ba khối lớn này không phải là các khối đối kháng mà chỉ đơn thuần là các khu vực ảnh hưởng về địa lý. Cả ba đều đang hoạt động trong sự hợp nhất và liên hệ kinh tế chặt chẽ nhất. Mỗi quốc gia trong ba khối này muốn duy trì nền độc lập tối hậu của mình, nhưng giữa các quốc gia độc lập này và giữa các khối này đều có sự đồng nhất về mục đích, thống nhất về nỗ lực và nhận thức về sự kiểm soát kinh tế của một liên minh các quốc gia. Liên minh này, được tạo thành bằng các đại diện của mọi quốc gia và đoàn thể cai trị bên trong của quốc gia đó do ba khối chọn ra, sẽ kiểm soát mọi nguồn cung ứng, phân phối tất cả các hàng cung cấp đó và định đoạt tất cả các chính sách kinh tế.

Tôi sẽ không bàn đến chi tiết của các điều chỉnh về sau. Các điều chỉnh đó sẽ được đưa ra bởi những người nam và

nữ có thiện chí trong cuộc thử thách với thực nghiệm và kinh nghiệm. Chỉ có tai họa chung mới có thể đưa con người tới tình trạng trí tuệ mà các vấn đề và các giải pháp như thế có thể được đưa ra. Nhận thức chung rằng trật tự xã hội cũ xưa đã thất bại một cách đáng tiếc là có giá trị nhất.

### Vấn đề Tôn Giáo (The Religious Problem)

201 Khi xem xét về tôn giáo trong trật tự xã hội mới của thế giới, chúng ta phải đối diện với một vấn đề phức tạp hơn nhiều và tuy thế đồng thời lại dễ hơn nhiều. Lý do của việc này là vấn đề tôn giáo là vấn đề được đa số con người nghiên cứu nhưng chỉ hiểu được sơ sài. Theo các giải thích của thần học thì có các dị biệt lớn lao; dựa vào sự công nhận rộng rãi về Đấng Thông Tuệ thiêng liêng thuộc vũ trụ hay Thượng Đế (bằng bất cứ danh xưng nào có thể gọi được đối với Sự Sống bao trùm vạn hữu) có một sự tương đồng chung về phản ứng. Các hình thức tôn giáo thì rất khác nhau, còn những người tin theo thần học thì mức trung thành và tinh thần đảng phái của họ cuồng nhiệt đến nỗi việc xuất hiện một tôn giáo thế giới (world religion) tất nhiên là vô cùng khó khăn. Nhưng sự xuất hiện đó rất gần xảy đến rồi và các dị biệt thì tương đối ở mặt ngoài. Tôn giáo mới trên thế giới đang đến gần hơn là nhiều người tưởng, và đây là do hai điều; một là các tranh cãi về thần học phần lớn đều dựa trên những điều không thiết yếu, và hai là, thế hệ trẻ, có căn bản tâm linh (basically spiritual) nhưng hoàn toàn không quan tâm đến thần học.

Lớp thanh niên sáng suốt của mọi nước đều đang nhanh chóng khước từ thần học chính thống, tức chủ nghĩa giáo hội

của nhà nước (state ecclesiasticism) và sự kiểm soát của giáo hội. Họ không lưu tâm đến các diễn giải chân lý do con người đưa ra, mà cũng không để ý đến các tranh cãi trong quá khứ giữa các tôn giáo chính trên thế giới. Đồng thời họ lại chú tâm một cách sâu xa vào các giá trị thiêng liêng và đang sốt sắng/nghiêm chỉnh tìm kiếm chứng cứ/ xác minh của các nhận thức sâu xa chưa được dạy ra. Họ không trông cậy vào một thánh thư (bible) nào hay vào phương pháp nào của cái thường được gọi là hiểu biết thiêng liêng và thiên khai do linh hứng, mà đôi mắt họ đặt vào các tổng thể to tát hơn chưa được xác định mà họ tìm cách hòa nhập và đắm mình vào trong đó, chẳng hạn một quốc gia, một ý thức hệ hoặc chính nhân loại. Trong biểu hiện của tinh thần tự quên mình này, người ta có thể thấy sự xuất hiện của chân lý sâu xa nhất của mọi tôn giáo và sự biện minh về thông điệp của Cơ Đốc giáo. Trong chốn cao thâm của Ngài, Đức Christ không quan tâm đến việc xem coi con người có chấp nhận các giải thích về thần học của các học giả và giới tăng lữ hay không, Ngài chỉ quan tâm xem xét coi chủ âm của đời sống hy sinh của Ngài và việc phụng sự có được tạo ra trong con người hay không; đối với Ngài dù cho việc nhấn mạnh vào chi tiết và tính xác thực của câu chuyện Phúc âm có được nhận biết và chấp nhận hay không, cũng không quan trọng, Ngài chú ý nhiều đến việc là công cuộc tìm kiếm chân lý và tìm kiếm các kinh nghiệm tâm linh bên trong có tồn tại không, Ngài biết rằng ở 202 trong tâm của mỗi người đều có cái mà theo bản năng nó sẽ đáp ứng được với Thượng Đế, và đó là cái hy vọng vinh quang cuối cùng ẩn giấu trong tâm thức Christ.

Do đó, trong trật tự mới của thế giới, tính chất tinh thần (spirituality) sẽ thay thế cho môn thần học (theology), kinh

nghiệm sống sẽ chiếm chỗ của các chấp nhận về thần học (theological acceptances). Các thực tại tâm linh sẽ xuất hiện ngày càng rõ rệt và khía cạnh hình hài sẽ lùi sâu vào hậu cảnh; chân lý sống động, giàu biểu cảm sẽ là chủ âm của tôn giáo mới trên thế giới. Đức Christ hằng sống (living) sẽ đảm nhận vị trí xứng đáng của Ngài trong ý thức nhân loại và xem xét kết quả đối với các kế hoạch của Ngài, tức việc hy sinh và phụng sự, còn quyền lực (hold) của các đảng cấp trong giáo hội sẽ suy yếu đi và biến mất. Chỉ có những ai vẫn còn với tư cách người dẫn dắt và người lãnh đạo tinh thần nhân loại, kẻ đi đầu theo kinh nghiệm sống, và kẻ không gặp các rào cản do tín điều; họ sẽ nhận ra chặng đường tiến tới sự thiên khai và các chân lý mới đang xuất hiện. Các chân lý này sẽ được dựa vào các thực tại cổ xưa nhưng sẽ thích nghi với nhu cầu hiện đại và sẽ biểu hiện dần dần việc khai mở bản thể và tính chất thiêng liêng. Hiện nay, Thượng Đế được xem như là Đấng Thông Tuệ và Bác Ái. Quả thật quá khứ đã cống hiến cho chúng ta điều đó. Ngài phải được nhận biết như là Ý Chí và Mục Tiêu và quả thật tương lai sẽ tiết lộ điều đó.

Khi vấn đề chủng tộc đã tan biến nhờ nhận biết được Sự Sống duy nhất, khi vấn đề kinh tế đã được giải quyết nhờ sự hoạt động hợp tác hòa hợp của các quốc gia, khi vấn đề cai trị đúng đắn trong mỗi quốc gia đã được định đoạt bằng tự do ý chí của các dân tộc riêng của họ, và tinh thần tôn giáo chân chính không còn bị cản trở bởi các hình thức và các cách giải thích cổ xưa nữa, bấy giờ chúng ta sẽ thấy một thế giới phát triển với kinh nghiệm đúng đắn với các mối liên hệ chính đáng của con người và một thúc đẩy thiêng liêng tiến tới thực tại.

Việc nghiên cứu bốn đường lối sinh hoạt này trong nhân loại sẽ chứng minh nước Đức ngày nay thật sự là tâm điểm như thế nào đối với tình hình thế giới. Trong quốc gia kém may mắn đó, vấn đề chủng tộc đã có tầm mức quan trọng đến nỗi toàn thể thế giới bị ảnh hưởng. Theo quan điểm kinh tế, Hitler có nói rằng nước Đức bị bắt buộc chiến đấu để bảo tồn sự sống nói về mặt kinh tế, cho dân tộc của mình; thực ra, đời sống kinh tế của nước Đức không bị đe dọa một cách nguy cấp như đời sống của nhiều nước nhỏ khác. Vấn đề cai trị cũng đã đem lại một mức độ khẩn trương bởi hoạt động và sự xâm lăng của nước Đức và bởi tầm quan trọng được đề ra do các cường quốc khối Trục dựa trên mối liên hệ của quốc gia đối với cá nhân. Cách hành xử của các nhà cai trị Đức đối với tôn giáo được nhận biết như một trong các đối kháng rõ rệt. Như vậy *bốn vấn đề chính trên thế giới ngày nay đang xảy ra nhanh chóng bởi nước Đức tiến vào diễn trường hoạt động*; các vấn đề này đang gọi ra sự quan tâm ở khắp nơi; sự chú tâm của nhân loại ở mọi nơi hiện giờ đang tập trung vào các vấn đề này và tất nhiên phải có giải pháp khi chiến tranh kết thúc. Khi các vấn đề này được người nam và nữ có thiện chí tiếp cận một cách đúng đắn, bấy giờ chúng ta sẽ thấy “việc sắp xếp trên thế giới” để tạo ra cách sống hài hòa như chưa bao giờ có trước kia, lại có thể xảy ra.

Chính nhân loại phải giải quyết các vấn đề nghiêm trọng của mình trên căn bản tình huynh đệ, có như thế mới đưa tới một lối sống vốn mang lại nguồn cung ứng thích hợp đối với các nhu cầu của sự sống qua việc sắp xếp đúng lúc về thời gian, công sức và hàng hóa. Điều này sẽ đưa đến sự tương tác giữa người dân với đất nước vốn sẽ cần đến việc phụng sự của cá nhân và bảo vệ quốc gia một cách thích đáng. Lúc bấy

giờ nhân loại sẽ được thung dung thư thái đối với kinh nghiệm về cách sống tâm linh và điều này sẽ tự biểu hiện qua các kiếp sống đã được thức tỉnh của nhân loại. Có thể nào đòi hỏi hay mong đợi nhiều hơn điều này chăng? Một cách sống như thế chỉ có thể được thực hiện nếu những người nam và nữ có thiện chí, có óc sáng suốt và theo chủ nghĩa lý tưởng có thể bắt đầu nhiệm vụ mở ra trật tự xã hội của thế giới mới.

#### IV.NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT (THE TASK AHEAD)

Hiện giờ, điều này mang lại cho chúng ta các khía cạnh thực tiễn của vấn đề và mang lại giải đáp cho câu hỏi sau đây: xét đến sự khả hữu của trật tự xã hội của thế giới mới thì những gì có thể được thi hành để đưa trật tự xã hội đó xuất hiện vào lúc này, giữa lúc có xung đột ?

Giai đoạn mà hiện nay chúng ta đang tiến vào, tự nó chia thành hai phần:

1. Thời kỳ hiện nay của chính trận chiến cho đến lúc nước Đức bại trận và kết thúc cuộc chiến tranh hiện nay.

204 2. Thời kỳ sau khi ngưng bắn. Nền hòa bình cần có, việc kiến tạo xây dựng lại bấy giờ sẽ phải được xác định.

Chính chúng ta phải lưu tâm đến các thời kỳ này. Chúng đang là và sẽ là các thời điểm có khó khăn lớn và có sự xung đột và điều chỉnh đầy đau khổ. Nhiệm vụ đưa thế giới trở lại hài hòa và trật tự là một nhiệm vụ to tát. Việc dạy dỗ cho con người ở khắp nơi cần có các lý tưởng mới để sống một cách đúng đắn (right living), cần có các nhịp điệu mới và cách “chia sót” mới, quả là điều không dễ dàng chút nào.

Công việc hàn gắn các vết thương của nhân loại, xây dựng lại nền văn minh toi tả, thiết lập việc giải trừ quân bị, nhận thức được các nhu cầu quốc gia, vật chất và tâm lý, đồng thời cứu vãn và phục hồi hạnh phúc đối với trẻ con trên thế giới và sắp xếp sự an toàn cho tương lai của chúng sẽ là công việc tốt đẹp nhất hiện có trong những người nam và nữ có thiện chí; điều đó cần đến sự hướng dẫn khôn ngoan của Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian và sẽ lôi cuốn sự chú tâm của người sáng suốt và các bậc thức giả trong mọi quốc gia.

Biện pháp đầu tiên là dành cho những người nam và nữ có thiện chí định đoạt chỉ một lần thôi, về hai mãnh lực đang cùng tranh chấp, họ sẽ chọn lập trường của mình, về trí tuệ và tâm linh, cho dù nếu họ không được xử sở họ kêu gọi để làm như thế về bề ngoài. Hiện giờ tôi viết cho những ai có lập trường đứng về phía các mãnh lực kiến tạo đang tranh đấu cho các giá trị dân chủ và tự do của dân tộc. Ở đây tôi muốn nhắc bạn rằng trong số những người ở Đức và Ý, có hàng ngàn người đang yên lặng giữ lập trường của mình với những ai đang tranh đấu để thắng được các cường quốc khối Trục. Đừng nên quên điều này vì những người như thế hiện ở trong số quần chúng đang hứng chịu sự cai trị độc tài. Các Huyền lực của Linh Quang có ở mọi nơi, nhưng hiện nay chỉ có thể tự biểu hiện một cách có hiệu quả trong các quốc gia ở vào hàng ngũ chống lại nước Đức.

Những người nam và nữ có thiện chí, kết hợp với Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian, cần sáng suốt tìm hiểu vấn đề đang xảy ra, và tìm cách nghiên cứu tình hình thế giới theo mọi quan điểm có thể có. Hiểu biết sáng suốt, thương yêu bạn hữu và lương tri lành mạnh là các điều kiện tiên quyết của mọi công cuộc phụng sự được đòi hỏi. Nhân loại



cần nên vun bồi các đức tính này, tách chúng ra khỏi mọi xúc cảm và đối phó với các tình huống của hoàn cảnh chung quanh một cách thực tế. Cần phải nhận thức rằng nhiệm vụ cần làm sẽ chiếm nhiều thời gian, còn người nam và nữ có thiện chí thì phải chuẩn bị ứng phó cho nỗ lực được duy trì, vì sự đối kháng, vì sự hoàn toàn thiếu sinh khí và sự ỳ lì mang tính bệnh hoạn đang tác động đến đa số con người ở mọi nơi. Có hai hoạt động ngay trước mắt :

1. Tìm kiếm những người trong mọi đất nước biết phản ứng với tầm nhìn xa đối với trật tự xã hội của thế giới mới và họ là những người nam và nữ có thiện chí.

2. Họ đưa ra các viễn cảnh (possibilities) trong tương lai, cho đa số người dân trong mọi đất nước.

Ở đây, tôi muốn nhắc nhở bạn rằng các thành viên của Nhóm Người Mới Phục Vụ Sự Thế Gian và những người nam cũng như nữ có thiện chí, phải nằm trong mọi lãnh vực của sự sống. Họ sẽ được tìm thấy trong số những người trung kiên với mọi ý thức hệ hiện có và trong các giới chính trị và khoa học, trong số các nhà giáo dục và các nhà từ thiện trên thế giới, trong số những người hoạt động sáng tạo, các nhà công nghiệp, những gia đình thông thường và trong hàng ngũ lao động.

### **Nhóm Người Mới Phục Vụ Sự Thế Gian** (The New Group of World Servers)

Nhóm Người Mới Phục Vụ Sự Thế Gian không phải là một tổ chức mới được tạo ra trên thế giới. Đó chỉ là một cái khoen lỏng lẻo đang nối liền tất cả những người có các mục

đích xây dựng hòa bình và thiện chí, họ nhấn mạnh vào nhu cầu ưu tiên là thiết lập các mối liên hệ chính đáng của con người trước khi bất cứ nền hòa bình trường cửu nào có thể có được. Nhóm người này không đòi nào xen vào sự tuân phục và trung kiên của bất cứ người nào. Đó là một đoàn thể gồm tất cả những ai tìm cách biểu hiện  *tinh thần của Đức Christ*  và những ai không còn tinh thần oán ghét và hận thù. Cái thử thách của nhóm này đối với thế giới là làm giảm hạ mọi sự đối kháng và bất thiện cảm, mọi oán thù và mọi dị biệt về chủng tộc, cố gắng để sống như là một gia đình duy nhất, cuộc sống duy nhất và nhân loại duy nhất.

206 Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian tin rằng (nhờ vào thiện chí) trật tự của thế giới mới có thể được thiết lập vững vàng trên Địa cầu. Ngày nay, trong giai đoạn chuyển tiếp đối với chiến tranh, việc chuẩn bị để kiến tạo lại có thể tiến hành cùng lúc với nỗ lực để đánh bại các cường quốc độc tài.

Những người nam và nữ có thiện chí đừng để bị kích hoạt vào hành động với giọng điệu của sự hy sinh (note of sacrifice). Chiến tranh đã đòi hỏi nhiều hy sinh nơi họ rồi. Âm điệu thúc giục đầy hân hoan do hoạt động thiện chí phải được phát ra. Mong cho vẻ mỹ lệ của những gì có thể trở nên mỹ lệ, vẻ rực rỡ của hình ảnh và việc tái tạo về mặt tinh thần, khoa học và vật chất của nhân loại được giữ trước mặt kẻ thiện chí, gọi cảm hứng cho họ tiến tới nỗ lực đem lại sinh khí mới.

Nhờ công việc được thực hiện trước kia trên khắp thế giới của những người biết nhìn xa và có thiện chí, mà ngày nay có hàng ngàn người ở Âu Châu và Mỹ Châu và các nơi khác đang chờ đợi sự dẫn dắt để bắt đầu đưa họ vào hoạt động đúng đắn. Ở khắp nơi đều có những người nam và nữ

có thiện chí, sẵn sàng đáp ứng với tiếng gọi quang minh (clear call) và tổ chức sáng suốt trong việc phụng sự để kiến tạo lại. Mong sao tìm ra được những người này.

Thông điệp cần được giảng dạy trước tiên đối với bất cứ nền hòa bình trong tương lai nào đều gồm có ba chân lý thực tiễn và minh bạch sau đây :

1. Các sai sót và lầm lẫn của các thế kỷ qua, dẫn đến kết quả trong cuộc thế chiến hiện nay là các lầm lẫn và sai sót chung của nhân loại nói chung. Sự nhận thức này sẽ dẫn đến việc thiết lập *nguyên tắc chia sẻ* (*principle of sharing*) rất cần thiết trên thế giới ngày nay.

2. Không có vấn đề và tình huống nào mà không thể được giải quyết bằng ý-chí-hành-thiện (*will-to-good*). Thiện chí nuôi dưỡng tinh thần cảm thông và cố vũ cho sự biểu hiện của *nguyên tắc hợp tác*. Tinh thần hợp tác này là cái bí nhiệm của mọi liên hệ đúng đắn giữa con người và là kẻ thù của sự cạnh tranh.

3. Có một liên hệ huyết thống giữa con người, mà khi được nhận biết, mỗi liên hệ đó sẽ làm tan rã mọi chướng ngại và chấm dứt tinh thần chia rẽ và hận thù. Do đó, hòa bình và hạnh phúc của mỗi người có liên quan với tất cả mọi người.

207 Mỗi liên hệ này mở ra *nguyên tắc trách nhiệm* và đặt nền tảng cho hành động hợp tác đúng đắn.

Đây là các niềm tin căn bản của những người nam và nữ có thiện chí và mang lại động cơ thúc đẩy cho mọi công cuộc phụng sự và mọi hành động. Ba chân lý khoa học và thực tiễn này biểu hiện cho ba sự kiện căn bản và sự chấp nhận ban đầu của tất cả những kẻ phụng sự trên thế giới. Chúng không trái ngược với tình huống nào trên thế giới, không làm suy

yếu một chính quyền nào hoặc quan điểm tôn giáo nào và vốn có sẵn trong ý thức của mọi người, sẵn sàng khơi lại sự đáp ứng tức khắc. Việc chấp nhận chúng sẽ “hàn gắn” các khổ đau giữa các nước.

Tôi kêu gọi tất cả những người nam và nữ có thiện chí trên thế giới hãy nghiên cứu các nguyên tắc của trật tự xã hội của thế giới mới. Tôi kêu gọi họ, khi họ tranh đấu cho sự công bằng và quyền lợi của các quốc gia nhược tiểu và tương lai của con trẻ trên khắp thế giới, bắt đầu dạy dỗ những người mà họ có thể tiếp cận, bằng các thái độ đúng đắn và bằng tầm nhìn xa thấy trước, sẽ làm cho các lỗi lầm của quá khứ không thể xảy ra trong tương lai.

Một đức tính thiêng liêng căn bản chưa mạnh mẽ như đáng lẽ nó nên có trong nhân loại – đức tính tha thứ (forgiveness), Đức tính này lại còn kết hợp với lòng độ lượng (magnanimity). Về bản thể, nó không được xem như là một điều kiện của mối liên hệ tương lai giữa mọi quốc gia, dựa vào một nhận thức đối với cộng đồng nhân loại của chúng ta. Nước Đức, dưới quyền các nhà cai trị tàn ác và đi lạc đường của nước này, cần được tha thứ. Tất cả các cường quốc lớn cũng đều phạm tội ở một mức độ nào đó và tất cả đều có sai phạm nặng nề, trong quá khứ. Nước Đức đã đẩy nhanh tai họa đến cho thế giới, nhưng nước này có trong chính nó các mầm mống của sự trừng phạt riêng cho mình; các mầm mống này sẽ không đưa đến kết quả nếu sự trừng phạt quá mức bị bắt phải chịu từ bên ngoài. Khi tiếng súng ngưng nổ, thì ba nhận thức sau đây sẽ cứu được thế giới:

1. Nhận thức được trách nhiệm chung đối với các tình hình đã qua trên thế giới. Phải đối mặt với sự thật rằng “tất cả đều phạm tội” (“all have sinned”).

208 2. Nhận thức rằng, mặc dù người dân Đức chấp nhận một cách yếu ớt sự cai trị của Hitler, nhưng về căn bản họ là nạn nhân của một sự phỉnh lừa có tổ chức. Từ năm 1914 họ chỉ được dạy những điều dối trá. Trật tự xã hội của thế giới mới trong tương lai sẽ mở ra một kỷ nguyên truyền bá và thông tin quốc gia và quốc tế đúng sự thật.

3. Nhận thức rằng quá khứ đã trôi qua với mọi điều xấu xa của nó, và rằng một tương lai với các khả năng không giới hạn cho yếu tố thiện và cho các thay đổi có tính cách xây dựng nằm trước mắt. Tương lai phải được mọi quốc gia phát triển bằng sự hợp tác chặt chẽ nhất.

Ba điểm này phải luôn luôn được trình bày cho quần chúng bằng ngôn từ đơn giản nhất, bởi vì chính số đông người trì trệ và kém suy xét này sẽ tạo ra vấn đề hóc búa nhất. Phải đánh thức phân thán thiện nơi họ, bởi vì nhiệm vụ ngay trước mắt là phát triển cách hành xử đúng đắn mà nếu không có chúng thì không một hòa bình nào có thể bền vững và sẽ không thể có được công lý. Hòa bình không phải do những kẻ chán ghét chiến tranh *áp đặt*. Hòa bình phải là một kết quả tự nhiên và là biểu hiện của tinh thần nhân bản và của một quyết tâm thay đổi quan điểm thế giới thành quan điểm về các mối liên hệ đúng đắn của con người.

Đây không phải là giấc mơ lý tưởng không thể xảy ra được, mà là một khả năng ngay trước mắt, khi xét đến tinh thần tha thứ và thiện chí. Cần có sự nhẫn nại bởi vì sự căng thẳng thần kinh vì chiến tranh, vì đau khổ, lo âu, sợ sệt và thiếu ăn sẽ phải được lưu tâm. Nhân loại sẽ giống như trước chiến tranh, trừ phi vì kiệt sức và có sự sẵn sàng về phía số đông muốn chấp nhận hầu hết bất cứ danh xưng nào để cho phép họ sống yên tĩnh trở lại, không còn nỗi lo sợ trước mắt

về bom đạn, đói khát và tàn phá. Nhu cầu lớn lao sẽ là vì tác động chậm chạp, để lại thời gian cho các tiến trình hàn gắn và điều chỉnh cần có trước khi các kỳ hạn hòa bình sau rốt được các quốc gia dự hội nghị dàn xếp với nhau. Các quốc gia phải chuyển từ một tư thế chiến tranh sang các hoạt động hòa bình có dàn xếp, và từ các căng thẳng bắt nguồn từ chiến tranh đến các thư giãn tương đối do hòa bình mang lại. Việc giải trừ quân bị phải đi trước như là động lực mở đầu, nhưng phải theo cách thức sao cho vấn đề thất nghiệp không trở nên trầm trọng quá mức. Việc “chuyển khẩu đại pháo thành lưỡi cày” phải được xúc tiến một cách có suy xét, và chỉ có kế hoạch quốc tế rộng lớn mới có thể đảm trách tiến trình kỳ diệu này. Việc thiết lập các ranh giới quốc gia và các khu vực ảnh hưởng sẽ là một trong các khó khăn tột bậc và có thể chỉ được xác định một cách thỏa đáng nếu thiện chí được *đưa ra một cách linh hoạt và được sử dụng một cách hữu thức*, và khi các ước muốn của dân tộc hữu quan được tham khảo với một tinh thần không đảng phái. Việc nhấn mạnh vào các ranh giới lịch sử của quá khứ như là một nhân tố định đoạt bao giờ cũng nguy hiểm. Ở đây, hành động khôn ngoan và từ tốn sẽ là cần thiết và cần xem xét thích đáng về các ước muốn của người dân. Không phải việc phục hồi các mốc ranh giới cũ xưa là điều nên mong muốn, mà việc phục hồi các lãnh vực ảnh hưởng thuộc quốc gia và chủng tộc mới phù hợp với tình thế hiện tại.

Không phải việc áp đặt bất cứ ý thức hệ đặc biệt nào lên thế giới, hoặc loại bỏ ý thức hệ đó đi, là điều quan trọng, mà việc thiết lập các điều kiện trên thế giới này để rồi sẽ đem lại cho mọi quốc gia thức ăn thích hợp, các nhu yếu phẩm của đời sống, và bấy giờ cơ may để tự biểu hiện và để đóng góp

cái độc đáo của các quốc gia đó cho phúc lợi của toàn thể gia đình các quốc gia mới là quan trọng.

Các chi tiết tạm đủ sẽ phải được mọi dân tộc khai triển với sự hợp tác chặt chẽ nhất. Những người có tầm nhìn xa, chớ không chỉ riêng các chính trị gia; những người phụng sự thế giới chớ không phải chỉ riêng các nhà lãnh đạo về quân sự; và những người có lòng nhân đạo, chớ không phải chỉ riêng những nhà cai trị quốc gia, phải xác định các vấn đề to tát này. Khi làm như thế, họ có thể phải tin tưởng vào sự ủng hộ của nhiều người nam và nữ có thiện chí ở mọi nơi. Tóm lại:

Giai đoạn chuyển tiếp giữa thời hiện tại với việc điều chỉnh cuối cùng thuộc vào hai giai đoạn chủ yếu và công việc thực hành trong mỗi giai đoạn có thể được xác định rõ ràng như sau :

1. Giai đoạn chuyển tiếp giữa ngày nay với việc ngưng chiến tranh. Giai đoạn này phải được sử dụng theo các cách sau đây :

a. Giáo dục và tạo thăng bằng cho mọi người nam và nữ có thiện chí.

b. Khám phá ra những người phụng sự, những người theo chủ nghĩa nhân đạo và những người nam và nữ có mức hiểu biết và tầm nhìn xa để đáp ứng với những nguyên tắc được đưa ra ở đây.

c. Chuẩn bị cho những người nam và nữ này làm việc hợp nhất cho công lý và cho các mối liên hệ đúng đắn của con người trong mọi quốc gia sau khi chấm dứt chiến tranh.

210 2. Giai đoạn giao thời giữa lúc chấm dứt việc đấu tranh vật chất với việc thiết lập hòa bình sau rốt. Vì lý do công bằng người ta hy vọng rằng giai đoạn chuyển tiếp này sẽ bao gồm nhiều năm phục hồi và dạy dỗ. Trong các thời kỳ chuyển tiếp này giữa quá khứ với trật tự xã hội của thế giới mới, những người nam và nữ có thiện chí có thể tích cực trợ giúp các chính khách của mọi quốc gia bằng sự hợp tác sáng suốt, trong việc tập trung sắp xếp dư luận quần chúng đã giác ngộ, và trong việc xác định và giảng dạy ý nghĩa đích thực về các mối liên hệ chính đáng của con người.

Hiện nay chúng ta đang bàn đến thời gian chuyển tiếp thứ nhất này. Thật là đáng mong muốn khi giao tiếp ngay với những người mà bạn đã biết được tên và đưa họ vào hoạt động và để cho họ – đến phiên họ – tìm ra những người khác và hướng dẫn những người này cũng theo con đường xây dựng lại.

Tất cả các tên họ và địa chỉ này nên được tập trung lại với nhau vào giữa và trong các danh sách thường xuyên của quốc gia, nhưng cũng để cho danh sách đó được giữ ở cả New York lẫn Luân Đôn, vì đó là nhiệm vụ của các dân tộc nói tiếng Anh phải xây dựng lại thế giới với sự giúp đỡ của tất cả các quốc gia khác. Do đó phải có một mức độ tập trung công việc nào đó và một cách thức nào đó mà những người này có thể đạt tới và đi vào hoạt động hợp tác.

Với thiện chí cho tất cả mọi người, với một niềm tin kiên định vào các khả năng thiêng liêng của con người và vào sự phục sinh trong tương lai của nhân loại, với một nhận thức phấn khởi đối với Thượng Đế, với một nhận thức về các giá trị căn bản đối với giáo huấn của Đức Christ và với một quyết định hân hoan tiến tới, với công việc xây dựng lại, tôi kêu gọi



những ai đáp ứng với hình ảnh này nên tức khắc bắt tay vào hành động.

Tôi không kêu gọi bạn trung thành với tổ chức, mà chỉ yêu thương các huynh đệ của bạn, dù họ là người Đức, người Mỹ, Do Thái, Anh, Pháp, người da đen hay người Á Châu. Tôi kêu gọi bạn rời bỏ các mơ mộng về cái đẹp mơ hồ, các không tưởng không thể có được và rời bỏ niềm tin do mơ ước để *đôi diện với sự sống theo cách nó hiện hữu ngày nay*, và kế đó để bắt đầu, ở chỗ mà bạn đang đứng để làm cho nó hoàn thiện hơn. Tôi kêu gọi bạn hướng tới việc thực nghiệm về các mối liên hệ đúng đắn của con người, bắt đầu bằng các liên hệ cá biệt của riêng bạn với gia đình và bạn hữu của bạn, và tiếp 211 đến là nối kết với nhiệm vụ dạy dỗ những người mà bạn tiếp xúc để họ cũng bắt đầu công việc tương tự. Đó là công việc đạt đến các liên hệ đúng đắn của cá nhân, các liên hệ đúng đắn của tập thể, các liên hệ đúng đắn giữa các nhóm, các liên hệ đúng đắn của quốc gia và các liên hệ đúng đắn giữa quốc tế. Tôi kêu gọi các bạn đi đến nhận thức rằng trong công tác này không một ai là phù phiếm hoặc vô dụng, mà tất cả đều có một vị trí có giá trị thực tiễn. Tôi kêu gọi các bạn đi đến nhận thức rằng thiện chí là một năng lực mạnh mẽ có thể mang lại các thay đổi trên thế giới thuộc loại căn bản và cách biểu hiện năng lực ấy là thông qua hoạt động của người nam và nữ cá biệt và thông qua ý định được tập trung của họ. Mạnh lực tập trung của thiện chí, hiệu quả mạnh mẽ của sự hiểu biết sáng suốt, linh hoạt và tiềm năng của một dự luận quần chúng linh hoạt và có luyện tập đang mong muốn điều tốt lành to tát nhất với số lượng lớn nhất, đều vượt ngoài sự tin tưởng. Mạnh lực năng động này không bao giờ được dùng đến. Ngày nay mạnh lực đó có thể cứu giúp thế giới.

## CUỘC KHỦNG HOẢNG THẾ GIỚI THEO QUAN ĐIỂM CỦA THÁNH ĐOÀN

**Tháng 4 – 5 năm 1940**

Một cuộc lễ Wesak khác sắp kết thúc khi bạn nhận được thông điệp này. Tính khẩn cấp của nó, hiểm họa sắp đến và tính chất chung cuộc của nó thúc đẩy tôi cố gắng lần nữa để đánh thức những ai trong các bạn; tức kẻ thu nhận nó cho cơ hội hiện nay và cho sự cấp bách thiêng liêng của thời điểm lý thú này trong nhân gian thế sự (human affairs). Ba thời kỳ Trăng tròn của Tháng Tư, Năm và Sáu đều có ý nghĩa và có tính chất quyết định nhất, và dựa vào những gì xảy ra trong vài tuần sắp tới, trong khi mặt trời vẫn còn đang di chuyển về hướng Bắc, sẽ tùy thuộc nhiều điều.

Trong thông điệp này, tôi muốn làm hai điều : trước tiên, đưa ra cho bạn một ý tưởng lý thú về cách làm thế nào mà Huyền Giai tinh thần thuộc hành tinh chúng ta xem xét cuộc khủng hoảng hiện nay trên thế giới, hai là, nêu ra cho bạn một vài biến cố chủ yếu vốn tùy thuộc vào ba điều:

1. Một sự can thiệp thiêng liêng có thể xảy ra nhờ đạo tâm của tất cả những người công chính, cộng với việc sử dụng sáng suốt và thường xuyên bài Đại Khẩn Nguyên, mà hiện nay đang được hàng chục ngàn người tìm đạo trên thế giới thuộc mọi quốc gia sử dụng.
2. Xuất hiện một vài đường phân ranh giới rõ rệt giữa các hoạt động của các Huyền Lục của Diệu Quang với các mãnh lực của cuộc tấn công của vật chất.
3. Cương vị mà sự suy tư rõ ràng, ngôn ngữ khôn ngoan và hành động khéo léo sẽ giữ được trong cách hành xử của

các đệ tử trên thế giới và những người nam và nữ có thiện chí khắp nơi.

Tôi sẽ cố gắng nói một cách ngắn gọn hợp lý và rõ ràng, và tôi làm như thế hoàn toàn không bị ảnh hưởng của những gì mà bạn gọi là thành kiến. Tôi nói với tư cách con người không phân biệt chủng tộc, màu da hoặc đất nước; tôi không có quan điểm chính trị đặc biệt nào, bởi vì tôi biết rằng tất cả các lý thuyết, các ý thức hệ và các chính quyền tiềm tàng đều là các trạng thái và các tình huống nhất thời, đang chi phối các nhóm người khác nhau trên con đường của họ từ trạng thái con người đến trạng thái thiêng liêng. Đây là một quan điểm mà nhiều người trong các bạn thường hay bỏ qua – tạm thời và thường là một cách cuồng nhiệt – tùy vào trạng thái này hay trạng thái khác trong số các trạng thái nhất thời này của tâm trí và vượt qua các cách hành xử của nhân loại. Tôi không đặc biệt thiên về tôn giáo nào, vì tôi biết rõ rằng mọi con đường đều đưa đến Thượng Đế và rằng ý thức về thiên tính vốn chiếm ưu thế và có sẵn trong tâm người đến nỗi không có gì vào bất cứ lúc nào lại có thể nghiền nát được nó; cuộc sống, kinh nghiệm, thử thách, đau khổ và sự định hướng con người theo bản năng, sau cùng dẫn dắt mọi người trở lại ánh sáng của Thượng Đế. Do đó, tôi có thể và nhất định là yêu thương mọi người, không phân biệt quốc tịch và ý kiến hiện tại, cũng như yêu thương tất cả những ai mà tôi đã cộng tác. Hãy nhìn lên bức màn linh động của thời gian với hình ảnh vươn tới tương lai và bao quát cả quá khứ (vì đây là đặc quyền của mọi đệ tử lão luyện trên thế giới) tôi biết rằng các biến cố hiện tại sẽ đóng vai trò vào đúng lúc của chúng, sẽ thế chỗ cho các biến cố khác vào đúng lúc, và rằng – khi các tiến trình điều chỉnh trước mắt theo các giá trị của

con người, các mục đích thiêng liêng và các hệ thống chính trị, các định hướng tôn giáo và các tổng hợp về lãnh thổ được hoàn tất – thế giới sẽ lại bắt đầu chú tâm vào tiến trình sinh hoạt hằng ngày. Cơ hội và tình hình trước mắt mà chúng ta 213 thấy rõ được năng lực sẽ tỏ ra vô cùng hữu ích hoặc (đó là năng lực tồi tệ) phù phiếm một cách tiêu cực. Một chu kỳ văn minh, văn hoá và tăng trưởng mới sẽ được khai mở, vốn sẽ bị nhuộm màu bằng các sắc thái cũ của ham muốn ích kỷ và tính háms lợi mạnh mẽ, hay bằng cách tô màu mới mẻ hơn và đẹp đẽ hơn đối với các liên hệ thỏa đáng và vui vẻ giữa các quốc gia, đối với sự cảm thông về tôn giáo và đối với nhiều hợp tác kinh tế cần thiết.

Hiện giờ chúng ta đang đương đầu với hai khả năng như thế. Một khả năng thì mới mẻ, ngay thẳng và hướng về tâm linh; khả năng kia thì xưa cũ, xấu xa và không được ưa thích. Dù cho con người sẽ tiến tới cách sống tốt đẹp hơn hoặc cho phép duy trì các đường lối xưa cũ, thì việc chế ngự các sở thích thuộc chủng tộc, quốc gia, ích kỷ cá nhân tuy thế vẫn cần được xác định.

Tuy nhiên, đối với chúng ta, có hai điều hiển nhiên khi chúng ta xem xét tình hình thế giới hiện nay; một là, các đường ranh giới giữa hai cách sống và hai thái độ khách quan đều được xác định rõ ràng nhiều hơn là bất cứ thời kỳ nào trước đây trong lịch sử nhân loại; thứ hai, đó chính là sự suy tư lộn xộn của một số đông người có hảo ý (nhiều người trong số đó không bị liên can trực tiếp với cuộc xung đột trên thế giới) mà phần lớn chịu trách nhiệm cho sự chậm chạp của cuộc khủng hoảng cuối cùng và sự đình hoãn của quyết định tiến tới.

Trong nhiều thập niên, chúng tôi, các Huấn Sư của nhân loại, đã chứng kiến một số khuynh hướng lớn trên thế giới (hay hành tinh) khoác lấy các đường nét rõ rệt, nổi bật và trở thành các tiềm lực chi phối. Dạng thức và định nghĩa này là thiết yếu nếu vấn đề cần được trình bày một cách rõ ràng cho nhân loại, như vậy cho phép một chọn lựa căn bản được đưa ra cho các con của nhân loại và đặt vào tay của họ một số quyết định vốn có thể, nếu được hướng dẫn đúng, sẽ tô điểm cho chúng một tương lai mới mẻ và tốt đẹp hơn. Cách trình bày như thế không bao giờ xảy ra trước kia, bởi vì trước kia không bao giờ nhân loại ở vào giai đoạn có thể hiểu được tình hình một cách sáng suốt, hoặc là được liên giao một cách chặt chẽ và nhanh chóng bằng đài phát thanh, điện thoại, báo chí và điện tín. Ngày nay các lựa chọn cần thiết có thể được đưa ra bằng sự hợp tác, tham khảo và với tâm mắt mở rộng. Việc lựa chọn phải rõ ràng trước khi người biết suy tư trong mọi nước và quyết định của họ dựa vào số phận của quần chúng kém sáng suốt. Đó là trách nhiệm hiện nay của các nhà lãnh đạo quốc gia, của các vị dân biểu, của các giáo hội và của giới trí thức trong mọi nước, không ngoại trừ ai. Sẽ không có sự lẩn tránh hay tránh né trách nhiệm.

Trong các thông điệp trước đây, tôi thường nói đến các Huyền Lực của Diệu Quang (Quang Minh Lực) và các Mãnh Lực của Chủ Nghĩa Duy Vật, các tên gọi này hàm ý các khuynh hướng kiềm chế hướng về tình huynh đệ, các mối liên hệ đúng đắn của con người và mục đích vị tha, các mãnh lực trên đang làm đảo lộn các khuynh hướng cao siêu này và đưa tính chất hám lợi ích kỷ vào chuyện nhân thế, nhấn mạnh vào các lợi lộc vật chất, sự gây hấn tàn bạo và sự độc

ác. Hai lập trường đều rõ rệt đối với kẻ bàng quan không có thành kiến.

Tôi muốn đưa thêm nhóm thứ ba vào hai nhóm này. Ngày nay trên thế giới, nhóm thứ ba này đang hình thành một cách cực kỳ rõ rệt và gồm có những kẻ không dồi sức mạnh do ảnh hưởng và do hành động của họ vào phía nào cả; về mặt lý thuyết, họ có thể tán thành con đường cao siêu, nhưng về thực tế họ không làm gì để đẩy mạnh các quan tâm về con đường đó. Về mặt nội tại, nhóm thứ ba này được tạo thành bằng hai nhóm: thứ nhất, những người có khả năng yếu kém và do đó bị lèo lái bởi sự sợ hãi, khủng khiếp, cảm thấy rằng họ không dám tiến tới theo bất cứ hướng nào ngược lại với các mãnh lực thù địch, và hai là một nhóm mạnh về bản chất, mà do các lợi lộc vật chất ích kỷ, cộng với một ý thức tự tôn có tính cách chia rẽ, họ hoặc là tách ra khỏi trung tâm phiên nhiễu và sự khống chế của các giá trị giả tạo, hoặc không tham dự vào tình huống và tránh né nhiệm vụ hiển nhiên của họ dưới hình thức là các thành viên của gia đình nhân loại. Trong số các nhóm khác nhau, thì nhóm sau này bao gồm một số các nước dân chủ và cộng hòa có thể lực. Sự sợ hãi, khủng khiếp và một ý thức về sự vô dụng không tự mình làm được đang chi phối các phản ứng của nhóm này, và ai có thể phê phán? Sự ích kỷ và chia rẽ đang chi phối nhóm khác.

Do đó, hiện nay trên thế giới có ba nhóm người tiêu biểu cho ba quan điểm chủ yếu của toàn thể nhân loại, cộng với quần chúng thiếu hiểu biết, chịu ảnh hưởng bởi sự tuyên truyền, bị chi phối bởi các chính phủ của họ và nạn nhân của  
215 các âm thanh to nhất. Sẽ có ích cho bạn nếu ghi nhận hình

ảnh này một cách rõ ràng trong trí và lần nữa, tôi sẽ định nghĩa các nhóm đó.

1. Các mãnh lực thù địch thâm căn cố đế từ xưa, với việc thủ đắc vật chất và ích kỷ thuần túy, đang tác động qua một sự độc ác rõ rệt đang vươn ra và nắm lấy những gì nó muốn, không phân biệt bất cứ quyền lợi khác, các tài sản về lịch sử và hợp pháp hay là ý chí của bất cứ ai.

2. Các mãnh lực có mục đích thiêng liêng, được thể hiện bằng ý muốn bảo vệ quyền lợi của những người khác, cùng với các quyền lợi của cá nhân; chấm dứt sự thù địch và nỗi lo sợ tiếp theo của nó và phóng ra sức mạnh với ảnh hưởng kết hợp của chúng về phía các giá trị thiêng liêng cao nhất, về tự do của con người, về quyền suy tư và lòng tử tế. Tôi dùng từ ngữ “lòng tử tế” một cách thận trọng, vì nó biểu hiện cho ý tưởng về quan hệ họ hàng (kin-ship), về tình huynh đệ và về các mối liên hệ đúng đắn của con người. Đó là thiện chí đang biểu hiện trên thế giới, cũng như ý-chí-hành-thiện là nền tảng của bất cứ nền hòa bình nào có thể có – một thiện chí vốn sẽ chối bỏ bất cứ nền hòa bình vội vàng nào vào lúc này, bởi vì cái sau này sẽ chiếm thời gian cho các Mãnh Lực của Chủ Nghĩa Duy Vật để củng cố các lợi nhuận của họ và chuẩn bị con đường cho tư tưởng thù địch đi xa hơn. Lòng tử tế, ý-chí-hành-thiện và hòa bình – đó sẽ là biểu hiện thực tiễn và là ý định được đưa ra của những ai bị chi phối bởi các Huyền Lực của Diệu Quang.

3. Mãnh lực của tính chất tiêu cực nơi quần chúng – như được biểu lộ ngày nay bởi người chiếm ưu thế trong các thành trì có tư tưởng thù địch và bởi những người có đầu óc không lập trường ở khắp nơi. Tất cả những người này đều bị

tác động bởi nỗi sợ hãi về chủng tộc, bởi bản năng sinh tồn (self-perservation) và bởi quyền lợi ích kỷ thiên cận.

Vấn đề này cực kỳ khó khăn bởi vì, cho dù các đường phân ranh đang trở nên dần dần rõ rệt hơn, tuy nhiên, những người xuất chúng thuộc cả ba nhóm này đều có trong mọi nước và trong tất cả mọi người – trong mọi giáo hội và mọi nhà. Không một quốc gia hay đoàn thể nào nằm ngoài ba nhóm này. *Nó bắt rễ trong các cách hành xử của con người, và đó là lý do giải thích tại sao sự xung đột này thực sự là xung đột của con người chứ không phải là cuộc chiến của Châu Âu.* Mọi quốc gia đều có những người ích kỷ, háo thắng, họ tin vào lý của kẻ mạnh và con người phải được cai quản bởi luật rừng (law of the jungle), chiếm đoạt những gì mà họ muốn, mặc cho người khác có bị tổn hại ra sao họ không cần biết đến. Mọi quốc gia đều có những người trong ranh giới quốc gia ấy, thấy được viễn ảnh về các mối liên hệ đúng đắn của con người, họ tìm cách sống theo qui luật về tình huynh đệ, họ đáp ứng với ảnh hưởng của các Huyền Lục của Diệu Quang và của Huyền Giai Thiêng Liêng, và họ muốn hòa bình, sự tốt lành và thiện chí cai quản mọi sự việc thế giới và kiểm soát các chính sách của các chính phủ. Mọi quốc gia đều có những người có đầu óc không lập trường (neutrally minded), họ không suy tư một cách minh bạch, họ tìm cách trút trách nhiệm lên vai của mọi người, ngoại trừ chính họ, họ đưa ra lý thuyết và suy luận, khuyến cáo và ấn định trách nhiệm, nhưng họ cố tránh không chịu tham dự một cách tích cực vào các tiến trình điều chỉnh, vì các lý do kiêu hãnh hay không sẵn sàng trả giá. Nhiều người trong số ấy là những kẻ đối kháng tận tâm cho nhóm, sau rốt họ sẽ được lợi nhờ sự chiến thắng của các Huyền Lục Diệu Quang nhưng họ từ chối chia



sốt trong cuộc tranh đấu, dành riêng chính mình cho các cuộc dàn xếp hòa bình sau này, mong muốn cho cuộc xung đột kết thúc, nhưng họ không làm gì để mang lại việc đó. Nhiều người hoàn toàn thành thật, nhưng lối suy tư của họ cần được điều chỉnh.

Nếu bạn hiểu một cách chính xác sự thật của các phát biểu được đưa ra ở trên, bạn sẽ đóng góp vào việc minh giải tư tưởng đang diễn ra trên thế giới. Ngày nay ba nhóm này đang hoạt động và đang gặp mâu thuẫn. Nhóm người có đầu óc thiếu lập trường dứt khoát và đang gây cản trở cho công việc của Huyền Lực Diệu Quang. Ba cách hành xử này trên thế giới đều đang xảy ra trong mọi quốc gia, cũng như trong ý thức của mọi cá nhân đơn lẻ. Việc nhận thức rõ điều này có thể cho phép bạn hiểu được và gánh vác trách nhiệm riêng của bạn một cách hữu hiệu hơn. Bạn sẽ hiểu được việc cần phải xác định là chính bạn đang đứng nơi đâu và sẽ không còn bị chi phối bởi quan điểm và sự tuyên truyền trên khắp thế giới của dân tộc khác nữa; bạn sẽ ước tính được đất nước bạn đang ở vị thế nào, giữ quan điểm nào, và với tư cách linh hồn, bạn đang trụ lại nơi đâu. Bây giờ bạn sẽ có thể – nếu bạn thành thật và biết suy tư sáng suốt – làm việc cho nhóm đó bên trong cái tổng thể mà đối với bạn, dường như là tượng trưng cho hoạt động và các mục tiêu cao nhất có thể có được, và rồi bạn sẽ từ bỏ thái độ tiêu cực thoáng qua đó, bỏ thái độ trung lập tự mãn hay sự lậm lạc gây bối rối vốn có thể giúp phân biệt được bạn. Lúc bấy giờ bạn sẽ thoát ra khỏi ảo cảm của sự tuyên truyền và của ảo tưởng thế gian, đi vào ánh sáng tỏ tường của linh hồn riêng của bạn, mà bản chất trọng yếu của nó là bác ái và không ích kỷ, còn hoài bão lớn lao của nó là mang lại hòa bình và thiện chí trong con người và thấy

được sự thành toàn (consummation) trong nhiệm vụ của Đấng Christ.

Sau rốt điều này sẽ đưa đến việc biến mất của cái thường được gọi là tính chất trung lập (neutrality) trên cõi trần – trung lập trong hành động, vì không bao giờ có trung lập trong tư tưởng.

Một trong các điều mà các nhà lãnh đạo tinh thần của nhân loại tìm cách thực hiện là làm cho nhân loại chú ý rành mạch đến tính chất lưỡng phân căn bản (basic duality) hiện có trên thế giới ngày nay – tính chất lưỡng phân của lối sống ích kỷ, thiên về vật chất và tính chất lưỡng phân đối với các mục tiêu tinh thần vị tha. Hiện nay, điều này được xác định một cách rõ ràng. Giai đoạn hai đối với nhiệm vụ của họ đang ở trước mắt và đó là cổ vũ tầm nhìn của nhân loại ở khắp nơi – bắt đầu với giới trí thức – đó là họ có thể tự giác chọn lập trường ủng hộ bên này hay bên khác, nhờ thế biết được những gì họ đang làm và tại sao phải làm thế. Kẻ có đầu óc không lập trường hay bị dao động giữa cả hai, họ tính toán ngày giờ rồi không làm gì cả.

Về điều này, tôi muốn bàn đến một vấn đề đang có phần nào làm xáo trộn sự suy tư kém rõ rệt nhất trong những người mà đôi khi tôi có giảng dạy. Trong nhiều năm, tôi đã tìm cách phát triển trên thế giới một nhóm người nam và nữ, họ muốn bênh vực cho các giá trị tinh thần, họ muốn yêu thương tất cả mọi người, họ muốn nuôi dưỡng tinh thần thiện chí, và họ muốn có vai trò đối với nhân loại (chừng nào họ có thể làm được) như Huyền Giai Ánh Sáng, như Đức Christ và các môn đệ của Ngài đang tìm cách làm. Điều này đã được một số trong các bạn giải thích như là hàm ý rằng bạn phải tự kiểm chế chống lại điều sai trái ngay trong lòng

bạn và cố tránh mọi tính chỉ trích và đầu óc đảng phái. Dường như bạn không thể bên lòng yêu thương kẻ phạm tội và tuy thế thoát khỏi thế giới có hành động phạm pháp. Tình huống có thể rõ ràng nếu bạn tự trả lời một hoặc hai câu hỏi:

Bạn có tin rằng, dưới sự dẫn dắt của Đức Christ, Huyền Giai Ánh Sáng đang ở về phía tàn bạo, xâm lược và giết hại kẻ không được bảo vệ ?

Bạn có tin rằng thế giới có thể được cứu trợ bằng cách từ chối suy tư và bằng cách lẩn tránh trách nhiệm cá nhân, như thế không biết đến tình huống hiện đang có?

Bạn có cảm thấy rằng không có vấn đề nào và nguyên lý nào đáng đấu tranh và đáng hy sinh, nếu cần ?

Bạn có đứng về phía Huyền Lực của Diệu Quang hay về phía các Mãnh Lực của vật chất ?

Bạn có làm gì để trợ giúp cho phía đang cần lòng trung hậu, đức trung thực và việc theo đuổi lý tưởng của bạn ?

Bạn có đang bị chi phối bởi ý thức về sự vô nghĩa của cá nhân – thứ vũ khí mà các Lực Lượng của Chủ Nghĩa Duy Vật hiện đang sử dụng một cách mạnh mẽ để đưa các đối thủ vào chỗ bối rối, lúng túng hay không?

Việc phân tích rõ ràng và thấu suốt về các mục tiêu tinh thần của nhân loại, sẽ giúp cho bạn trả lời các câu hỏi này. Nếu bạn không cần trả lời các câu hỏi đó bởi vì vị thế của bạn đang rõ ràng trong trí bạn, việc nghiên cứu các câu hỏi có thể cho phép bạn phụng sự thời đại và thế hệ của bạn một cách khéo léo hơn và trình bày tình huống một cách rõ ràng hơn cho kẻ còn hoang mang.

Nỗi sợ hãi chiến tranh và khao khát hòa bình không phải là cách biện minh cho sự suy tư lóng lẻo, cũng như không mang lại sự bào chữa hoặc là cơ hội để lẩn tránh trách nhiệm cá nhân hay quốc gia. Sự xung khắc đang xảy ra. Việc đó có cội nguồn cổ xưa. Các vấn đề được đánh dấu rõ ràng giữa đúng và sai, giữa ác với thiện, giữa sự xâm lược (aggression) với sự tự do. Lẩn tránh trách nhiệm vì các lỗi lầm quốc gia trong quá khứ và các tội lỗi cùng sai sót trong lịch sử là một duyên cớ không chính đáng; né tránh tham dự vào tranh chấp bởi vì mọi quốc gia đều có một vài mục đích vật chất sai lầm; một quốc gia chỉ là toàn thể người dân của quốc gia đó. Từ chối suy tưởng vì tình trạng mệt mỏi chung mà bạn đang chia phần trong đó không phải là lý do biện minh và không hợp với các đệ tử và những người tìm đạo trên thế giới.

Huyền Môn đang tìm cách đánh thức con người ở khắp nơi về thuyết nhị nguyên căn bản ẩn bên dưới sự xung đột này và tìm kiếm ý nghĩa chủ yếu của các vấn đề mà nhân loại phải đối phó. Do đó tôi đặt tầm quan trọng vào việc cần phải đối phó với vấn đề, cần phải suy tư một cách rõ ràng và sáng suốt về những gì đang diễn ra chung quanh bạn, và cần phải chọn hành động hợp tác đúng đắn. Toàn thể vấn đề thế giới sẽ được làm cho rõ ràng và việc chấm dứt xung đột được đạt đến nhanh chóng hơn khi chỉ có hai bên chứ không phải ba. Muốn biết về nhị nguyên ẩn bên dưới này, điều trước tiên là cần chuyển ý thức của nhân loại ra khỏi mối bận tâm chính của nhân loại – ham muốn lợi lộc vật chất, hùng hổ tranh giành – vào ý thức của linh hồn, với các mối liên hệ của nó, các quan tâm tập thể, đáp ứng nhu cầu của tập thể và tác động bằng sự hợp tác tập thể vững vàng ở tầm mức thế giới. Điều này thì đúng với các cá nhân, bạn giải quyết vấn đề

riêng của bạn trong cuộc sống hằng ngày của bạn, là bạn đang giúp vào việc giải quyết vấn đề thế giới.

Đây là tình hình như Thánh Đoàn đang chứng kiến ngày nay và nó đang thử thách tất cả mọi người nam và nữ có thiện chí. Những người này đòi hỏi bạn chia sẻ trong sự xung đột bằng một cách nào đó, và nhắc nhở bạn về ý nghĩa huyền linh của các từ ngữ thường bị hiểu sai này của Đức Christ "*Ngài vốn không cùng với tôi, mà đang ngược với tôi*".

Để kết thúc các nhận xét này về việc suy tư rõ ràng, tôi muốn đưa thêm hai điều nữa. Có một vài sự mơ hồ nảy sinh từ chủ nghĩa lý tưởng căn bản đang nằm bên dưới các hoạt động của nhiều người trong nhiều nước. Chính sự quan trọng của lý tưởng có phần nào mới mẻ về cái tốt đẹp của quốc gia nói chung, ngược lại với cái tốt lành của cá nhân và cái tốt lành của nhân loại. Tình trạng trở nên hầu như một thực thể thiêng liêng trong ý thức của người theo chủ nghĩa lý tưởng. Tất nhiên, đây là một phần của cơ tiến hóa, nhưng chừng nào mà điều đó tạo thành vấn đề, quá lớn mà cá nhân không thể giải quyết được một mình và không có sự trợ giúp. Tuy nhiên, tôi có thể đoán chắc với bạn về một chân lý căn bản. Khi con người ở khắp nơi – bên trong ranh giới của nước đặc biệt của họ và trong khi trợ giúp cho uy quyền của nó và nền văn minh của nó – bắt đầu suy tưởng bằng các thuật ngữ của con người, bấy giờ dư luận quần chúng sẽ trở nên mạnh mẽ và đúng đắn trong tính chất bao gồm của nó đến nỗi các chính sách quốc gia tất nhiên phải phù hợp với lý tưởng rộng lớn hơn, và sự hy sinh của cá nhân và của nhân loại với một số lớn đối với tình trạng cá nhân sẽ không có thể xảy ra được nữa. Phần đóng góp sẽ được nhìn thấy trong mối liên hệ thích hợp của nó với tổng thể lớn hơn. Chính việc nảy sinh

220 dư luận quần chúng này đối với các quyền hạn trên thế giới, đối với các quan tâm riêng biệt của con người và đối với sự hợp tác quốc tế đó là mục tiêu đích thực của mọi nỗ lực tâm linh hiện nay. Sau rốt, điều đó sẽ được nhận thức là trách nhiệm về những gì mà các nhà cầm quyền cố tình đặt trực tiếp lên vai của từng người dân (người dân là kẻ trao quyền cho nhà cầm quyền). Đây là trách nhiệm mà không một người dân của bất cứ quốc gia nào đang được hay sẽ được miễn trừ và may mắn là, mọi tư duy quốc gia thuộc loại công chính đều nhận ra được điều này.

Điểm thứ hai mà tôi muốn thêm vào một cách ngắn gọn là, cùng với sự lắng đọng của tình hình thế giới hiện tại, người dân ở mọi quốc gia đều bị lôi cuốn vào một tình huống mà không có cách nào thoát ra được, ngoại trừ nhờ hành động đúng đắn và cái nhìn bao quát về vai trò của họ; tạm thời, họ phải làm cho cuộc sống của họ phù hợp với tình hình thế giới này, uốn nắn các hoạt động của họ đúng theo khuôn mẫu của các nhu cầu thuộc quốc gia đặc biệt của riêng họ. Đối với những ai chịu ảnh hưởng của cuộc xung đột trên thế giới dưới màu cờ này hoặc màu cờ khác đã được định rõ, tác động ngay trước mắt họ trở nên rõ ràng – đó là tham dự vào tình trạng khẩn cấp quốc gia. Tuy nhiên, điều này hoàn toàn thích hợp với một tiến trình bên trong (subjective process) của cách suy tư đúng đắn và rõ ràng, nó phải diễn ra song hành với sự hoạt động đòi hỏi ở bên ngoài và việc đó sẽ đặt nền tảng cho hành vi đúng đắn càng lúc càng nhiều theo thời gian qua. Điều này sẽ bao hàm hành động đúng đắn về phía những người đang tranh đấu dưới các Huyền Lực của Diệu Quang và sẽ đưa đến một nền hòa bình chân thực sau cùng; điều đó cũng sẽ bao hàm hành vi đúng đắn về phía những

người đã lao vào hoạt động gây hoang mang dưới Mãnh Lực của Chủ Thuyết Duy Vật, sau rốt đưa đến cuộc cách mạng chống lại những gì sai lầm và xấu xa – vì trái tim của mọi người và các yếu tố thúc đẩy của sự sống thiêng liêng không phải luôn luôn được hướng vào các vận hà hoạt động sai lầm. Trách nhiệm đối với các hoạt động trước mắt trên thế giới và các công việc to tát của quốc gia hiện giờ ở ngoài tầm tay và sự kiểm chế của cá nhân; tuy nhiên, trách nhiệm đối với tương lai vẫn còn nằm trong tay con người. Tuy vậy, việc gánh vác trách nhiệm đúng đắn này phải được đi trước bằng một khoảng chen giữa của việc suy tư rõ ràng cộng với hành động đúng đắn với tư cách một công dân.

Vấn đề của những ai đang sống ở các nước trung lập thì khác và nó sẽ được giải quyết theo đường lối mà tôi đã nêu ra trước đây.

- 221 Đối với các đệ tử và những người tìm đạo trên thế giới (chính bạn nằm trong số đó), toàn bộ vấn đề có thể được nhìn thấy theo các đường lối dễ hiểu hơn và còn rộng lớn hơn nữa. Tùy theo trường hợp và nghiệp quả, và theo sự tự do định đoạt của linh hồn bạn, bạn bị bắt buộc hoạt động dưới lá cờ này hay lá cờ khác, hoặc là dưới một số các quốc gia trung lập và tiêu cực. Vấn đề của bạn trong cả ba trường hợp là thấy được, một cách rõ ràng điểm tập trung tinh thần của cuộc khủng hoảng thế giới này, tranh thủ tầm quan trọng của bất cứ ảnh hưởng nào bạn có thể có – khách thể hoặc chủ thể, tâm linh, tình cảm hoặc trí tuệ – về phía các Huyền Lực của Diệu Quang. Khi làm như thế, bạn phải duy trì một thái độ hiểu biết với tình thương vững bền (không phải phản ứng tình cảm hoặc cảm tính) đối với người nam và nữ ở khắp nơi, không có ngoại trừ hay dè dặt trong ý thức bạn. Đôi khi,

hành động phải chọn đó làm hại hay làm hồng khía cạnh hình hài của sự sống hay các hình hài vật chất, hoàn toàn thích hợp với việc duy trì tình thương của linh hồn – một điều mà vị đệ tử khó học được và chế ngự được, nhưng tuy thế đó là nguyên tắc chi phối trong việc tiến hóa. Cuộc khủng hoảng thế giới và cuộc thế chiến hiện nay được hy vọng là sẽ đưa con người đến nhận thức rằng khía cạnh biểu lộ của hình hài, với tính chất ích kỷ mạnh mẽ của nó, với tầm quan trọng khủng khiếp và các khuynh hướng chia rẽ của nó, tất nhiên mang theo với nó các mầm mống của việc xóa bỏ sau rốt của riêng nó và các hậu quả không thể tránh khỏi của đau đớn, chiến tranh, bệnh tật và tử vong. Tình huống này do chính con người tạo ra và là kết quả của bản chất vật chất của con người, và do thiếu sự kiểm chế của linh hồn. Nhưng – linh hồn vốn vĩnh cửu; bản thể của linh hồn là tình thương bao la; và toàn bộ mục đích của cuộc khủng hoảng hiện nay là chuyển đổi điểm tập trung sự hiểu biết của nhân loại ra khỏi hình hài và khía cạnh vật chất của cách sống, đi vào ý thức của linh hồn, và phải làm điều này với bất cứ giá nào đối với các hình thức gây chướng ngại. Chính các lực lượng của Chủ Nghĩa Duy Vật ngày nay đang tranh đấu chống lại việc chuyển đổi tầm quan trọng này.

Vì lý do này, nhân loại đang lao vào vực xoáy của cuộc xung đột và vấn đề tùy thuộc vào việc suy tư rõ ràng, ngôn từ khôn khéo và định ý không ích kỷ của các đệ tử trên thế giới, làm việc hợp tác với tất cả các sức mạnh hướng về thiện hảo trên thế giới ngày nay, đang thi hành nhiệm vụ với tư cách là các công dân của riêng đất nước họ nhưng không ngừng và không ngớt vun trồng một ý thức trên thế giới.



222 Bây giờ tôi xin bàn rộng thêm một ít về việc có thể có sự can dự thiêng liêng (divine intervention).

Ngày nay, một vài Huyền Lực và Thực Thể tâm linh vĩ đại ứng chò bên trong hào quang của hành tinh chúng ta, đợi cơ hội để tham dự một cách linh hoạt vào công việc cứu vãn, tái điều chỉnh và tái tạo trên thế giới. Đôi khi sự Hiện Hữu của các Ngài được cảm nhận bởi những người có thể trí phát triển về mặt tâm linh trên thế giới, và sự có thực của các Ngài được các nhà huyền bí học và huyền linh học đang làm việc trên khắp thế giới nhận ra. Những người nam và nữ biểu lộ / diễn đạt sự nhận thức này theo khuynh hướng của cách dạy dỗ về tâm lý hay tôn giáo của họ và theo khuynh hướng tình cảm hoặc trí tuệ đặc biệt của họ. Sự giáng sinh của Đức Christ hay “sự tái lâm lần thứ hai” (“second coming”) của Ngài được nhiều người Cơ Đốc Giáo chính thống báo trước một cách lo âu, họ xem cuộc thế chiến này như là báo trước việc tận thế (the end of the world) và như là chuẩn bị cho sự xuất hiện của Đức Christ để mang lại hòa bình trên địa cầu. Những người khác có lối suy tư theo Đông Phương hơn thì đang chờ sự xuất hiện của một Đấng Hóa Thân (Avatar), Đấng này sẽ truyền đạt thông điệp cần thiết cho thế giới hay loại năng lượng mới của Thượng Đế. Khoa tiên tri và chiêm tinh học trình bày về một Đấng Sắp Đến (Coming One) và nhiều ý kiến khác nhau của họ dường như hội tụ vào Ngài; các nhà huyền linh học thỉnh nguyện ở mọi nơi các Huyền Lực của Diệu Quang và cầu xin sự xuất lộ của Đấng Quyền Lực ngoài hành tinh (extra-planetary Potency) mà họ gọi Ngài bằng danh xưng là “Tinh Quân Hòa Bình”. Những người này không có khuynh hướng về tôn giáo hay siêu hình học nào, tuy thế họ lại biết rằng mọi thời kỳ xuất lộ đường

như bao giờ cũng thình nguyện đến một Vị Giải Phóng (Liberator) hoặc một người hoặc một nhóm người nào đó có khả năng thay đổi các sự việc trên thế giới và khai mở – tùy theo sự khủng hoảng và căng thẳng của các thời kỳ – chu kỳ văn minh và văn hóa mới mẻ cần thiết. Ngày nay, nhiều người cố tránh nêu rõ chi tiết về các thình nguyện đối với một Đấng Sấp Đến như thế bởi vì tầm quan trọng và bản chất toàn cầu của nhiệm vụ Ngài, nhưng họ ngấm hy vọng và âm thầm cầu nguyện Ngài xuất hiện. Còn những người khác xem một ý tưởng và hy vọng như thế chỉ là một thỏa mãn về mặt tâm lý và biểu hiện của sự sống đầy ước muốn của con người – lần này của nhân loại nói chung, vì là lần đầu trong lịch sử của nhân loại. Những người như thế thường có khuynh hướng cảm nhận rằng biểu hiện này không có bản chất đích thực hoặc vị trí thực sự nào trong cuộc sống của con người, nhưng vẫn mong rằng nó đã xảy ra. Họ quên rằng khi một hình tư tưởng đã được tạo ra với sức mạnh đầy đủ và được 223 con người trên thế giới xây dựng qua một thời kỳ dài, thì một giai đoạn xa và cuối cùng có thể xảy ra. Hình hài có thể được làm cho có tính thu hút đến nỗi nó có thể thu hút năng lượng, năng lượng này sẽ truyền sức sống cho nó và mang lại cho nó hoạt lực (active potency); lúc bấy giờ nó có thể trở nên một khoen nối linh động giữa thế giới bên trong của năng lượng với thế giới bên ngoài của các lực và một sự kiện về sức mạnh, để thôi thúc và hướng dẫn hoạt động, và do đó là biểu hiện của Sự Sống. Nếu được truyền sức sống đúng lúc, hình tư tưởng này sẽ trở thành nhân tố trung gian, được nhân loại tạo ra nhưng được làm cho linh hoạt bằng ý-chí-hành-thiện của một số Thực Thể thiêng liêng vĩ đại. Các hình tư tưởng đó, là hiện thân của các sinh linh xấu xa có thể được cấu tạo

hoàn toàn đúng, nhưng lúc này, chúng ta không bàn đến các hình tư tưởng này.

Bây giờ, chúng ta đi đến điểm có ý nghĩa của những gì mà tôi phải nói ngày hôm nay về mối liên hệ này.

Một hình tư tưởng lớn và sinh động đang ở trong tiến trình được kiến tạo trên hành tinh chúng ta và bên trong hào quang của hành tinh chúng ta. Nó đang được tạo ra bằng sức mạnh của âm thanh, bằng sức thu hút của khẩn nguyện (invocation) đưa đến thỉnh nguyện cuối cùng và bằng mãnh lực của chất dục vọng (desire-substance), được làm linh hoạt bằng quyền năng của tư tưởng. Nó được tạo ra bằng các nỗ lực kết hợp của Thánh Đoàn, của các đệ tử và người tìm đạo trên thế giới, của những người nam và nữ có thiện chí trong mọi quốc gia, và cũng qua các mong mỏi còn phôi thai của con người ở mọi nơi, của mọi niềm tin tôn giáo, các quan điểm chính trị và các trung kiên của nhóm. Nó bám chặt một cách an toàn vào cõi trần, nó có một tỷ lệ to tát trên cõi cảm dục hoặc cõi tình cảm, nhưng thiếu sức sống và sức mạnh trên cõi trí. Chính ở đây, trong lãnh vực của chất liệu tư tưởng mà sự yếu ớt về cấu trúc của hình tư tưởng này lộ ra rõ rệt. Nó trở nên mạnh mẽ về mặt tâm linh, nhờ bởi công việc có tính khoa học của Thánh Đoàn và những người trợ giúp có luyện tập của các Ngài. Thực thể tâm linh này liên kết hình tư tưởng với các Mãnh Lực ngoại hành tinh đang chờ đợi và có thể làm cho công việc của các Ngài có thể tiến hành và có hiệu quả. Chính sức mạnh về mặt vật chất và về mặt tình cảm nhờ công việc của những kẻ yêu thương nhân loại, các nỗ lực có hảo ý của người được định hướng về mặt tình cảm và các mong muốn khắc khoải của quần chúng, vốn thù ghét chiến

224 tranh, mong muốn yên tĩnh, đòi hỏi hòa bình và các tình trạng sinh sống tốt đẹp.

Tuy nhiên, có một lỗ hổng hay một gián đoạn trên cõi trí, đối với thể trí của những người không hành động một cách chính xác. Các đệ tử và những người tìm đạo trên thế giới đều không suy tưởng một cách rõ ràng, họ cũng không hành động hợp nhất. Họ đang lẫn tránh các vấn đề hoặc đang suy tưởng một cách riêng rẽ hoặc thiên về quốc gia hoặc cuồng tín; họ không thể tin chắc vào mãnh lực của sự khẩn nguyện hay của sự cầu nguyện; họ không nhận thức được rằng có thể làm việc một cách nhiệt tình trong những tình huống sẽ đưa đến hòa bình và tuy thế đồng thời tranh đấu để cho các tình huống này có thể xảy ra; họ quên việc yêu thương mọi người không trừ một ai khi họ mong muốn thấy được lòng trung thành riêng của những người này vượt qua thành công; họ làm việc một cách nghi ngại, hy vọng cái tốt nhất nhưng tin vào cái xấu nhất; họ dùng phương pháp khẩn nguyện và thỉnh nguyện, bởi vì các phương pháp như thế dường như đã thành công trong quá khứ, và vì họ đã được giảng dạy rằng “đức tin có thể di chuyển được núi” (“faith can move mountains”), nhưng bên trong họ cảm thấy hoàn toàn vô hy vọng, và không thấy hứng thú, đồng thời không một chút chắc chắn rằng về thực chất, niềm tin là gì; họ nhận thức rằng một bề ngoài hợp nhất và một tinh thần xác tín với hân hoan là tài sản tâm lý có sức mạnh hầu như vô địch, nhưng họ cảm thấy không thể khơi dậy trong chính họ lòng nhiệt thành yếu ớt nhất.

Chính thái độ tiêu cực và thờ ơ, sự bất trắc trong tâm trí này và việc không liên kết được các cõi tinh thần và vật chất vào một mối liên hệ tích cực mới ngăn cản các Huyền Lực của

Diệu Quang và sự hiện hữu thực sự của Tinh Quân Hòa Bình và như thế vô hiệu hóa một sự can thiệp thiêng liêng có thể có. Đó là thử thách cho công việc của nhóm. Đức tin của nhiều cá nhân vốn có thực và sâu xa, nhưng họ chỉ đứng có một mình, vẫn biết rằng một vài người có bản chất của các Huyền Lực can thiệp đang mong đợi lại bị phủ nhận bởi sự thiếu tin tưởng của các đệ tử và những người tìm đạo trên thế giới, bị đè nặng bởi nghiệp quả thế giới, bởi sự mỗi một thể chất riêng của họ và bởi nỗi sợ hãi của họ về tình huống hiện nay, cộng với các khó khăn về hoàn cảnh cá nhân.

225 Vấn đề có thể được đưa ra một cách đơn giản nhất. Hoặc là Huyền Giai thiêng liêng có thật, với mọi sức mạnh về bác ái, minh triết và hành động khéo léo, hoặc là trong nhiều thời đại, nhân loại chịu đau khổ do các ảo giác; hoặc là Đức Christ và nhóm của Ngài gồm các Chân Sư, các đệ tử điểm đạo và đệ tử thường, đều có thực (facts) trong các tiến trình tiến hóa tự nhiên, đã được lịch sử chứng minh và được nhận biết nhờ hoạt động tâm linh của các Ngài qua các thời đại, hoặc trong các thời kỳ này con người là nạn nhân của một sự phỉnh lừa to tát – phát xuất từ những gì và từ đâu? Hoặc là việc bền chí trình bày cuộc tiến hóa bằng nỗ lực tinh thần của Thánh Đoàn là một bằng chứng cho một sự thực trọng đại, hoặc là nhân loại đã mở được trí tuệ vốn là một khí cụ để tạo ra các sự kiện không có thật, và trong chính nó, điều này thì nghịch lý đến mức tỏ ra là không đúng với suy đoán. Hoặc là các cõi giới tâm linh và ba cõi thấp dành cho nỗ lực của con người có thể được nối liền hoặc là không có gì cả dành cho các tin tưởng của thời xa xưa, cho các câu chuyện cũ về việc biểu lộ tính thiêng liêng và cho các giai đoạn thường xảy ra sự can thiệp thiêng liêng.

Ở đây tôi muốn nhìn thẳng vào bạn với các chọn lựa này và muốn yêu cầu bạn xem xét vị thế của riêng bạn trong các vấn đề đó. Có phải câu chuyện về lễ Phục Sinh và về Đức Christ tái lâm không thể biểu lộ quyền năng của Ngài trên địa cầu qua các vận cụ đã chọn của Ngài chẳng? Có được căn bản nào cho huyền thoại về sự trở lại hằng năm của Đức Phật, tức Đấng đang giữ cho cánh cửa mở rộng giữa Shamballa với Thánh Đoàn sao cho khi cần, sự can thiệp có thể xảy đến nhờ cánh cửa mở rộng đó? Có phải đó chỉ là một giấc mơ đại dộ và một điều tưởng tượng rằng vào thời kỳ Trăng Tròn Tháng 6, Đức Christ – bằng sự hợp tác chặt chẽ nhất với Đức Phật – đang nối liền Thánh Đoàn với nhân loại? Có phải chẳng điều đó hoàn toàn không thể xảy ra khi nhân loại giác ngộ trước sự thật về trạng thái trung gian này và bây giờ có thể tranh thủ cơ hội tiến lên và đi xuống qua các cánh cửa đang được Đức Phật và Đức Christ mở ra, một sự xuất hiện kỳ diệu có thể sắp xảy ra và thành linh xảy ra chẳng? Có lẽ điều đó không thể xảy ra do sự hướng lên của đạo tâm con người và ước muốn tâm linh, và do sự giáng xuống của các Huyền Lực đang chờ, một số thay đổi lớn lao có thể xảy ra, qua đó Kỷ Nguyên Bảo Bình của tình huynh đệ và sự cảm thông có thể làm cho tự nó được cảm nhận bằng đức tính của các Huyền Lực vĩ đại này chẳng?

226 Hai kỳ trăng tròn tháng 5 và tháng 6 đưa ra cho bạn một cơ hội mới để tham gia vào việc giải thoát sự sống toàn cầu ra khỏi sự cầm giữ của các Mãnh Lực Duy Vật. Nếu bạn quyết tâm góp phần vào công việc cứu độ này, tất sẽ cần đến một vài cách hành xử và hoạt động về phần bạn mà tôi muốn đề cập đến một cách vắn tắt, để cho bạn chọn hành động đúng

đẫn và thích hợp mà noi theo, với tất cả đệ tử và những người tìm đạo khác, các giai đoạn được chỉ rõ như sau:

1. Nghiên cứu một cách cẩn thận và trả lời một cách thành thật với sự thỏa đáng hoàn toàn của chính bạn, các câu hỏi tôi đặt ra cho bạn trước kia trong sự giao tiếp này. Khi làm xong việc này, bạn sẽ biết được mình đang đứng nơi đâu.

2. Trong trọn một tuần lễ trước ngày Trăng Tròn Tháng 5 và ngày Trăng Tròn Tháng 6, cố gắng làm những điều sau đây :

a. Liên kết mọi đệ tử, người tìm đạo và những người nam và nữ có thiện chí trên khắp thế giới và trong mọi quốc gia, bằng cách dùng trí tưởng tượng sáng tạo.

b. Loại ra khỏi ý thức của bạn mọi thái độ tiêu cực, nhờ chính bạn thấy được một cách rõ ràng khi bạn được đặt về phía các Huyền Lực của Diệu Quang; do đó, bạn không còn trung lập trong tư tưởng nữa. Cũng nên bảo đảm rằng khi chọn hành động đúng trong cuộc xung đột chống lại mãnh lực duy vật, bạn bao giờ cũng giữ một tinh thần bác ái đối với cá nhân và lao vào cơn xoáy của quyền lực của họ.

c. Khi thiên định và thỉnh nguyện các Huyền Lực của Diệu Quang, hãy cố gắng quên đi hoàn toàn mọi khó khăn cá biệt, các bi kịch và các vấn đề riêng của bạn. Các đệ tử phải học cách làm việc vì nhân loại mặc cho các bực bội, căng thẳng và các hạn chế của phạm ngã.

d. Hãy tự chuẩn bị công việc cho hai kỳ Trăng Tròn như thế, giữ cho mục đích được rõ ràng trong trí và tự đặt mình vào một giới luật tạm thời thích hợp.

3. Trong hai ngày trước kỳ Trăng Tròn, vào chính ngày Trăng Tròn, và trong vòng hai ngày kế tiếp (năm ngày cả thảy) vào lúc mặt trời mọc, giữa trưa, lúc 5 giờ chiều, lúc mặt trời lặn cộng với đúng lúc Trăng Tròn nơi bạn ở, cố gắng đọc 227 bài Đại Khẩn Nguyên với ý định thỉnh nguyện, thúc đẩy và trụ vào biểu hiện bên ngoài các Tiềm Lực đang chờ đợi. Khi có thể hãy đọc lớn lên bài này, và dưới hình thức tập thể khi nào có thể làm được. Chính mãnh lực có tập trung của tư tưởng không xúc động của bạn sẽ nối liền lỗ hồng hiện có và nối liền một cách chặt chẽ hơn hai thế giới của hoạt động tâm linh và của biểu hiện nhân loại.

4. Hãy lặp lại hoạt động này trong ba ngày mỗi tháng – ngày trước khi Trăng Tròn, ngày Trăng Tròn và ngày kế tiếp. Với tư cách bài tập sơ bộ cho ba ngày này, bạn có thể chọn ba ngày sớm hơn để chuẩn bị, và như vậy làm tăng hiệu quả cho cố gắng của bạn.

Trong nhiều năm, nhiều người trên khắp thế giới đã tập nhận biết hai điều. Một là, sự quan trọng của Lễ Wesak vào kỳ Trăng Tròn tháng 5, vì nó không những nối liền một cách khách quan tôn giáo chủ yếu ở Đông Phương với niềm tin chính của Tây phương, mà còn vì, về mặt nội môn, nó cung cấp chìa khóa để mở cánh cửa giữa Shamballa với Thánh Đoàn, giữa mục tiêu của Thượng Đế (mà con người vẫn không xác định được; do bởi trình độ tiến hóa tương đối thấp của con người làm cho điều đó vượt ngoài sự hiểu biết của con người hiện nay), với phương pháp của Thượng Đế, đó là tình thương; nó cũng cung cấp cái khoen nối giữa Đức Phật, tạm thời là biểu hiện cho ý-chí-minh-triết, với Đức Christ, biểu hiện cho bác ái-minh triết, và cũng giữa nhân loại được tập trung trong ý thức thông qua Đức Christ với Thánh Đoàn,



tập trung trong ý thức thông qua Đức Phật. Do sự căng thẳng (stress) của nhân loại ngày nay và tình trạng khẩn cấp của sự đáp ứng mà sự phiền muộn gọi ra trong Thánh Đoàn, sự tổng hợp của hai phản ứng này đối với cuộc khủng hoảng thế giới có thể tỏ ra thích hợp để mang lại sự trợ giúp bên ngoài, để có thể chấm dứt cuộc xung đột theo các đường lối đúng đắn và không những mang lại sự giảm nhẹ, mà còn mang lại sự giác ngộ cho ý thức con người. Nhưng lần nữa – ở đây nói đến một đoàn thể tiêu biểu của những người tìm đạo và các đệ tử – tôi muốn nói rằng điểm tập trung và tầm quan trọng chưa thích hợp để đảm bảo cho sự đáp ứng ngoại hành tinh này.

228 Tuy nhiên có thể là, nếu trong cuộc sống thiên định và tuân giữ giới luật của riêng bạn, trong cách nói của bạn với những kẻ khác và trong giọng điệu chung về sự giao dịch của bạn với chung quanh bạn, bạn có thể loại bỏ các phản ứng tiêu cực và ích kỷ hơn, và (vì lý do phúc lợi của con người) tạm thời, ít nhất sống theo mức độ đạo tâm cao nhất.

Hai là, bạn đã được huấn luyện với đức tin rằng mọi thông tin mà tôi đưa ra về mối liên hệ của Đức Phật và Đức Christ, và về Thánh Đoàn, Nhân Loại và Shamballa, sẽ tạo thành một phần của tôn giáo mới sắp đến trên thế giới và rằng chủ đề về các Cuộc Đại Tiếp Cận (Great Approaches) sẽ tạo thành các nền tảng cốt yếu của mọi giáo huấn tinh thần tương lai. Bạn cũng phải ghi nhớ điều này, vì công việc mà bạn được đòi hỏi phải làm vào hai kỳ Trăng Tròn sắp đến, và trong các kỳ trăng tròn kém quan trọng khác trong năm, không những chỉ liên quan một cách xây dựng đến niềm tin trong tương lai của nhân loại. Cũng nên ghi nhớ điều này.

Bạn nên chú ý rằng những gì tôi đã nói ra đều có liên quan đến các thái độ trí tuệ của bạn và các phản ứng tình cảm

của bạn đối với sự việc hiện tại trên thế giới. Nó cũng có liên hệ đến sự căng thẳng của linh hồn bạn, sự tự nguyện của bạn để trải qua sự căng thẳng linh hồn, và khả năng để trụ lại như là thành phần của sợi xích lớn của những kẻ trung gian, mà ngày nay họ được kêu gọi để phụng sự nhân loại trong thời điểm khẩn cấp. Nó liên quan đến việc tự sắp xếp của chính bạn với tư cách phạm ngã hội nhập liên kết với linh hồn bạn và với nhân loại; nó bao hàm việc nhận biết được công việc mà bạn *có thể* làm do mức đã hội nhập. Tôi khuyên bạn hãy suy tưởng kỹ về đoạn này, đề ra các nhiệm vụ có thể có của bạn.

Tôi kêu gọi bạn suy tưởng minh bạch. Tôi không tìm cách uốn nắn việc tiếp cận với sự sống của bạn về phương diện chính trị, mà tôi muốn tìm cách giúp bạn nhìn thấy nhân loại và phúc lợi của nhân loại – không những chỉ bằng các tên gọi của quốc gia riêng của bạn hoặc nhóm chính trị riêng của bạn – mà còn bằng các thuật ngữ chỉ toàn thể, và chúng tôi với tư cách các huấn sư trên khía cạnh nội môn, bắt buộc phải thấy điều đó. Tôi tìm cách giúp bạn thoát khỏi tình trạng mà bạn bị chi phối bởi sự tuyên truyền thuộc loại tôn giáo, quốc gia hoặc chính trị, và quyết định cho chính bạn nơi mà bạn, với tư cách linh hồn, phải trụ lại trong cuộc khủng hoảng thế giới này, và bạn sẽ nhấn mạnh vào bất cứ ảnh hưởng nào bạn có thể tạo ra vào khía cạnh nào; tôi muốn bạn chú ý đến xem 229 đâu là các lý tưởng cao siêu nhất của bạn sẽ hướng dẫn bạn và cho dù các sự thôi thúc của các quyết định và thái độ của cuộc sống bạn đều thực sự và hoàn toàn trong sạch.

Tôi tìm cách kéo sự chú ý của bạn ra khỏi nhiều vấn đề nhỏ nhặt, nhiều tiếng ồn ào, và ra khỏi sự tập trung rộng rãi vào các chuyện đã qua không đáng kể và các khía cạnh đáng

chê trách của mọi quốc gia (không trừ quốc gia nào) và giúp bạn thấy được một cách rõ ràng thuyết nhị nguyên chính yếu nằm đằng sau cuộc xung đột hiện nay trên thế giới – sức mạnh chống lại lẽ phải, thuyết duy vật chống lại các giá trị cao siêu, tự do chống lại ngục tù, độc ác chống lại cách xử sự công bằng, tự do và sự an toàn chống lại sợ sệt và xâm lược (aggression). Kế đó tạo thẳng băng cho các cặp đối hợp này trong ý thức bạn, quyết định sẽ đặt lòng trung thành của bạn, sự chú tâm và năng lực phụng sự của bạn vào nơi nào, và sau đó tiến tới đẩy mạnh các mục tiêu của nhóm này hoặc nhóm kia trong số hai nhóm, bất luận với giá nào, không cần biết bạn đang đứng ở nơi đâu và tại sao bạn ở đó.

Điều mà thiên ý của Shamballa có thể giúp để tự biểu hiện nhờ tình thương và nhờ sự thiên định của Thánh Đoàn, đang tác động qua tất cả các đệ tử, những người tìm đạo và những người nam cũng như nữ có thiện chí chính là lời khẩn nguyện nghiêm cần nhất của huynh đệ đệ tử (fellowdisciple) và người cùng làm việc với bạn (co-worker).

## CUỘC KHỦNG HOẢNG THẾ GIỚI NGÀY NAY (THE WORLD CRISIS TODAY)

Ngày 30-6-1940

Các biến cố và tình huống thay đổi một cách nhanh chóng vào lúc này, khi nhân loại chọn cách hành động hoặc tự kiểm chế hành động (mà đường lối sau này cũng có tính chất quyết định cho điều tốt hoặc xấu như là đường lối trước), đến nỗi tôi cảm thấy cần viết lại về cuộc khủng hoảng thế giới, như đã viết vào mùa thu qua, như vậy xúc tiến chủ đề của tôi. Tôi viết ra với tư cách kẻ đang làm việc trên khía

cạnh nội môn ngày hôm nay, cảm nhận và thấy được những gì bị che khuất đối với nhiều người trong các bạn. Lịch sử công truyền bên ngoài của các biến cố được tất cả các bạn đều biết và tôi không cần bàn đến chi tiết của nó. Các quốc gia tham chiến chọn hành động hoặc các quốc gia trung lập ngăn chặn hành động, cũng được ghi nhận trong ý thức của bạn. Các hàm ý của hoạt động như thế chỉ có thể được thực sự nhận biết và đánh giá bởi những người mà hiện giờ đang suy

230 *tưởng bằng các thuật ngữ của nhân loại nói chung*, chớ không bằng các thuật ngữ của một quốc gia đặc biệt nào, như là lợi ích (the good) của nước Đức hay là vận mệnh của Châu Mỹ. Hiện nay, có rất ít đệ tử có thể suy tư một cách tổng hợp như thế hoặc là nhìn được hình ảnh nói chung, đang đẩy nhanh những gì mà sau rốt sẽ chi phối toàn bộ gia đình nhân loại. Có nhiều người đang thức tỉnh trước nhu cầu làm như thế và những kẻ đang tìm kiếm, trong các tiến trình tái điều chỉnh của họ, nhiều vấn đề đang gây bối rối. Tôi viết cho những người thành tâm chân thật nhưng bị hoang mang này. Tôi thấy không có bao nhiêu điều mà tôi có thể nói với những người có tâm trí hẹp hòi hoặc với những người có quan điểm rất thiên cận. Các hạn chế về tầm nhìn của họ nằm trong chính họ và chỉ có các biến cố tệ hại và tình trạng khẩn cấp căng thẳng sau rốt mới giúp cho họ vượt qua được sự tranh cãi nhỏ nhặt và tính chất hẹp hòi của hạ trí của họ, đi kèm với khuynh hướng cụ thể của nó ấy là trở lại với quá khứ và nỗi lo sợ của nó là đánh liều với niềm tin vào tương lai.

Tôi đã lưu tâm đến sự đáp ứng với tác phẩm trước kia của tôi, được viết vào tháng 4-1940. Đa số những kẻ mà tôi tìm cách gặp gỡ và tiếp xúc trong nhiều năm, đã chấp nhận các tiền đề của tôi mà không có nhiều nghi ngờ, nhưng tự chế

không có hành động quả quyết hay dùng bất cứ ảnh hưởng nào. Một ít người bức tức về các hàm ý của các phân chia hiện có giữa các Huyện Lược của Diệu Quang (được tập trung qua các quốc gia đồng minh) với các Mãnh Lược Xâm Lăng (được tập trung qua nước Đức). Chúng biểu hiện cho một ý tưởng đúng nhưng bị giải thích một cách sai lầm, đó là ý tưởng về sự hợp nhất của nhân loại. Họ không hiểu được rằng – khi Kỷ Nguyên Mới được báo trước – tất nhiên phải đến ngày phán xét (nói một cách tượng trưng) và việc xuất hiện một đường ranh rõ rệt giữa những gì thuộc kỷ nguyên mới với những gì thuộc kỷ nguyên cũ; ở đó phải xuất hiện sự phân biệt giữa các biến cố bên ngoài với các hành xử bên trong và giữa những người thấy được trật tự mới trên thế giới, đã phát triển và mang lại hoạt động đang diễn ra bởi các Huyện Lược Diệu Quang nhờ sự hợp tác, phối kết và cảm thông, và một trật tự thế giới sẽ bị áp đặt bằng sự khủng bố, qua một chính phủ độc tài, bằng sự gạt bỏ tự do của lương tâm (liberty of conscience) và bằng việc tôn vinh một chủng tộc, mà vào lúc này tiêu chuẩn đạo đức (values) của dân tộc ấy là chống lại tâm linh và chống lại xã hội. Ngày phán xét này hiện nay đang dựa vào nhân loại, và quyết định cuối cùng sẽ được đạt đến bởi những kẻ có các xu hướng bình thường và các khuynh hướng tự nhiên đang ủng hộ luật lệ và trật tự, và những kẻ mà ý chí hành thiện được hướng đến các mối liên hệ đúng đắn của con người và phúc lợi đích thực của nhân loại. Những kẻ đã giác ngộ này, sẽ hậu thuẫn cho việc phán đoán của họ bằng một ý chí tập trung để mang lại kỷ nguyên mà trong đó các giá trị này sẽ chiếm ưu thế và họ cũng tự nguyện chọn mức độ cần thiết để làm cho giá trị này được thể hiện.

Tôi muốn bàn đến một cách cởi mở và một cách thành thật các khó khăn mà bạn đang đương đầu khi bạn đối diện với thế giới như ngày nay và thế giới có thể là ngày mai – một thế giới mà vận mệnh của nó vẫn còn chưa ổn định. Tôi muốn trình bày các điều có thể xảy ra với áp dụng rõ rệt đối với các phản ứng của các quốc gia như là Anh, Pháp, Hòa Lan, cùng với sự chỉ dẫn là nước Mỹ sẽ được mong đợi đáp ứng như thế nào. Tôi viết với tư cách một kẻ đại diện cho Thánh Đoàn, với tư cách thành viên ở một địa vị nào đó trong hàng ngũ của Thánh Đoàn này, và cũng với tư cách một kẻ làm việc ngày đêm cho sự thành đạt của các quốc gia này trong gia đình nhân loại, những nước bị dồn vào chân tường vì sự hiểu lầm (misunderstanding), sự sỉ nhục (vilification) và sự ganh ghét, đang ra sức đối kháng lại với nước Đức và chư hầu của nước này, tức nước Ý. Tôi đề cập đến nhóm các nước Đồng Minh đó mà ngày nay nhóm này đang trụ lại với mục tiêu của họ được tập trung ở nước Anh, nơi mà nó bị thúc đẩy theo chiều hướng của các biến cố. Tôi làm điều này vì cái hy vọng cơ bản có các mối liên quan đúng đắn của nhân loại, có nền hòa bình bền bỉ và chân chính, có tự do của lương tâm và có các nơi chốn sung sướng và tự do mà sự thắng lợi của họ đang dựa vào; hiện nay chúng là điểm tấn công mãnh liệt của các Tà Lược. Cho đến nay, chúng ta không thể chạm tới linh hồn của dân tộc Đức bên trong mảnh đất thiếu may mắn đó, vì thế ảo cảm hoàn toàn ở dưới những gì mà họ đang cố tạo ra. Thắng lợi sẽ đến khi mà một lần nữa họ sẽ đạt được đến, và trách nhiệm này rơi vào người Đức là những kẻ thoát khỏi ảo cảm trong các vùng đất khác; điều đó sẽ xảy đến khi các lực đang tác động qua trung gian của một nhóm người có ý định xấu xa đã bị loại bỏ. Việc biến mất các lực đó sẽ làm tan đi các đám mây tuyên truyền xấu xa, thông tin dối trá,

cách đổ tội lệch lạc và các diễn dịch xuyên tạc mà đa số con người, ngay cả ở các nước trung lập, đã bị tràn ngập.

232 Vào lúc có cuộc khủng hoảng toàn cầu này, bạn có muốn tôi cố tránh nói thẳng và có muốn tôi che giấu sự thật đối với bạn (tức là kẻ đọc những lời của tôi) – một sự thật đã rõ rệt đối với những ai suy ngẫm về các dấu hiệu của thời gian bằng một tâm trí không thành kiến, tư tưởng không thiên lệch và một tình thương chân chính đối với nhân loại không? Tính chất sau cùng này, tức *tình thương chân chính đối với nhân loại*, tạo ra một kiểm tra căn bản đối với hành động sai lầm hoặc đúng đắn. Điều đó trở nên cực kỳ sáng tỏ, nếu lúc này áp dụng cho kẻ tham chiến. Bạn có muốn tôi bàn đến các khuôn sáo dễ chịu liên quan đến thế giới hạnh phúc mai sau, khi mà chính sự khả hữu của một thế giới như thế có lẽ ở vào tình trạng nguy cấp hay chẳng? Bạn có muốn tôi trình bày thái độ của Thánh Đoàn như là thái độ của một nhóm kẻ bàng quan điềm tĩnh, sẵn sàng trợ giúp thế giới khi cuộc xung đột trôi qua, nhưng hiện nay được cách ly khỏi mọi hành động và chỉ việc chờ cho đến khi bụi bặm và tiếng ồn của trận chiến lắng xuống, để khơi dậy trong trí con người cái nhìn về một trật tự thế giới mới trong đó mọi người sẽ có một thời kỳ tốt đẹp, lúc đó sẽ không có người thất nghiệp, không có sự lo sợ và khủng bố, mọi người sẽ được hạnh phúc, được nuôi nấng đầy đủ và có thông minh vừa phải hay không? Bạn có muốn tôi minh họa cho bạn nhóm lớn gồm các đệ tử, đệ tử điểm đạo và những người tìm đạo như là một đoàn thể những người theo chủ nghĩa hòa bình, ưa chuộng khía cạnh hình hài của sự sống, sợ chết và vẫn giữ thụ động bất chấp đấu tranh với cái chết vì tự do của con người, vì sự sống, lương tâm và trí tuệ chẳng ?

Tôi cho bạn biết rằng tôi không thể làm được điều này. Thánh Đoàn hoàn toàn không giống với những điều như thế. Như bạn hiểu thái độ chủ hòa (pacifism) không có chỗ trong hàng ngũ của Thánh Đoàn. Việc mất mát hình hài trong cuộc chiến (hiện gây ra rất nhiều sợ hãi đối với nhiều người trong các bạn) vốn ít quan trọng đối với những ai biết rằng luân hồi là một định luật cơ bản của Tạo Hóa (Nature) và rằng *không có sự chết*. Ngày nay các mãnh lực của sự chết được loan truyền rộng, nhưng đó là cái chết vì tự do, cái chết vì quyền tự do ngôn luận (free speech), cái chết cho quyền tự do hành động của con người, cái chết vì chân lý và cái chết vì các giá trị tâm linh cao siêu. Các cái chết này là nhân tố sinh động trong cuộc sống nhân loại; cái chết của hình hài vật chất là một nhân tố không đáng kể so với những cái chết này và là cái chết được hiệu chỉnh lại một cách dễ dàng qua các tiến trình tái sinh và dịp thuận tiện khác.

233 Tôi muốn nói với những ai tán thành giữ một thái độ thụ động đứng trước cái sai trái và nỗi khổ đau của con người và những ai chủ hòa mà không màng đến bất cứ nguy cơ nào: bạn dự tính chống lại với các mãnh lực thù địch, bội phản, sai trái và có tính hủy diệt mà ngày nay đang đe dọa hành tinh chúng ta bằng cách nào? Bạn mang lại cho cuộc chiến này các loại vũ khí gì? Bạn sẽ bắt đầu ngăn chặn sự tàn sát và chặn đứng con lốc như thế nào? Bạn sẽ dùng các khẩn nguyện cho hòa bình và kể đó nhằm nài chờ đợi các mãnh lực thánh thiện để tham gia cuộc chiến của bạn và chờ đợi Thượng Đế tiến hành công việc chẳng? Tôi cho bạn biết rằng các khẩn nguyện và ước muốn của bạn đều không có kết quả khi tách rời khỏi hành động đúng đắn và mạnh mẽ. Các khẩn nguyện và thỉnh nguyện của bạn có thể đạt đến Thánh Tòa (the throne of



God), nói một cách tượng trưng, nhưng kể đó câu trả lời sẽ đến: các Huyền Lực của Diệu Quang sẽ làm mạnh thêm đôi tay bạn và chuyển đổi khuynh hướng có lợi cho bạn *nếu* bạn đứng lên và chiến đấu cho những gì mà bạn mong mỏi. Ai sẽ ngăn chặn đà tiến của lòng ích kỷ có tính chất thù địch nếu những người nam và nữ có thiện chí dựa trở lại vào chủ nghĩa lý tưởng của họ và không làm gì thực tiễn để chứng minh cho hy vọng của họ hoặc trợ giúp trong việc thể hiện lý tưởng mong muốn.

Trên thế giới ngày nay, có những người (dù mang tính chất ích kỷ và sai trái thuộc về quốc gia trong quá khứ) với tính quả cảm và với khả năng nhận thức chân chính, họ đang tham gia vào cuộc chiến của nhân loại, và Thánh Đoàn đứng về phía họ, vì Thánh Đoàn này bao giờ cũng đứng về phía tự do, hiểu biết đúng đắn và biết cách hành xử chính xác trong các sự việc của con người. Tôi muốn nói với những ai la to “Hòa bình, hòa bình” khi không có hòa bình, rằng: Bạn có rút được kinh nghiệm do cái chết và sự hy sinh của họ khi sự chiến thắng sau rốt của các Huyền Lực Diệu Quang xảy đến không? Bạn có sẽ ở vào vị thế mà bây giờ bạn có thể sống trong một thế giới an toàn vì những kẻ khác cống hiến sự sống của họ mà bạn có thể làm như thế không? Bạn có định đưa ra sự đảm bảo an toàn vì duyên có chủ hòa của bạn và chấp nhận với lòng biết ơn những gì họ đã làm và hiểu được phần đóng góp của bạn vào các thuận lợi mà họ đã mua được với giá như thế hay không? Tôi muốn cảnh báo bạn đừng để bị lôi cuốn theo ảo cảm do tiền đề sai lạc rằng bạn phải đứng vững bằng các xác tín thu lượm được một cách khó nhọc của bạn, cho dù với sự hao tổn sinh mạng của những người khác và sự sụp đổ của các quốc gia, quên đi rằng sự sợ hãi và sự

234 kiêu hãnh giả tạo sẽ làm cho luận cứ này trở nên quan trọng cho bạn. Phải chăng người có tinh thần chuộng hòa bình trên thế giới sắp gặt hái được các lợi lộc của hòa bình mà họ không phải trả giá nào? Đó là những người trọng hòa bình hơn mọi điều khác, ngày nay, họ đang tìm cách chặn đứng nước Đức bằng mọi phương pháp có thể có được.

Tôi xin kể cho bạn một số điều về hòa bình mà Thánh Đoàn đang làm và những người mở trí về mặt tâm linh trên thế giới đang hình dung ra *ngay cả trong khi đang chiến đấu*, và họ sẵn sàng trả giá sau cùng vì việc đó. Khi xảy tới, hòa bình sẽ là kết quả của các tình trạng công chính trên thế giới và các mối quan hệ đúng đắn của con người. Đó là một hậu quả chớ không phải là nguyên nhân; đó là hậu quả của một vài thái độ chủ quan vốn chưa xảy ra trên thế giới với một mức độ rộng lớn đầy đủ. Ngược lại với các tình trạng đang xuất hiện này, nước Đức đã tập hợp bộ máy chiến tranh mạnh mẽ của mình, sau những năm chuẩn bị kế hoạch có khoa học. Ngày nay các nước Đồng Minh vẫn chò cơ hội cho cuộc tranh đấu cuối cùng với cường quốc đó, chuẩn bị để thiết lập sau đó các tình huống vốn sẽ bảo đảm được hòa bình. Ngày nay, ở bất cứ nơi đâu trên hành tinh cũng không có hòa bình. Không có hòa bình trong những trái tim còn nghi ngờ của những ai không chia sẻ một cách tích cực trong việc tranh đấu chống lại với phía tà. Không có hòa bình trong bất cứ lãnh vực cố gắng nào của nhân loại. Không thể tìm được trong lãnh vực kinh tế, bị xâu xé bởi sự xung đột giữa lao động với tư bản, và giữa các trường phái tư tưởng lớn về kinh tế; điều đó không xảy ra trong lãnh vực tôn giáo, nơi mà sự tranh đấu đang xảy ra giữa uy quyền (bị làm nhơ bẩn [tainted] với Cơ Đốc giáo cổ xưa trên thế giới) với tôn giáo dựa trên thực

nghiệm; điều đó không có trong trật tự xã hội, nơi mà giai cấp được sắp xếp chống lại giai cấp, nghèo chống lại giàu và con người chống lại huynh đệ mình; chắc chắn là không thuộc lãnh vực chính trị, nơi mà tranh chấp của đảng phái đang chi phối và làm mù quáng các nhóm gây chiến, che lấp cái nhìn rộng rãi đối với các sự việc trên thế giới và các nhu cầu của nhân loại nói chung. Không có hòa bình và hòa bình sẽ không đến qua một chủ nghĩa hòa bình công tín và thực dụng hay là qua việc lớn tiếng phát biểu và mơ tưởng của những kẻ chán ghét chiến tranh và đồng thời dấy lên trào lưu chinh phục và làm chậm lại thắng lợi đích thực bằng các quan điểm hoàn toàn đối nghịch mạnh mẽ của họ.

Tôi bảo với các bạn rằng mọi quốc gia đều chán ghét và chống đối chiến tranh, thậm chí nước Đức, sau cơn kinh hoàng, cũng lùi lại trong nỗi khủng khiếp trước những gì đang xảy ra. Chính lòng yêu thích hòa bình đang truyền cảm hứng cho người theo chủ nghĩa hòa bình thông thường, gợi hứng cho những kẻ mà ngày nay đang đấu tranh ngỗ hầu  
235 hòa bình có thể là kết quả của sự hy sinh của họ và là hiệu quả của việc thiết lập các tình huống đúng mà nước Đức đặt vào để ngăn chặn. Tuy nhiên, nhiều người có tinh thần trung lập và những người chuộng hòa bình đều miễn cưỡng trả bất cứ giá nào cho những gì mà họ tự nhận là quá nhiều khi áp ụ. Việc hoàn toàn khước từ chiến đấu về phía Đồng Minh và về phía những người đang nhìn thấy một cách rõ ràng các vấn đề do may rủi sẽ mở ra cánh cửa đối với ưu thế trên thế giới về các Mãnh Lực của Chủ Nghĩa Duy Vật và sự xâm lược. Chính các thế lực tà có tính đến điều này khi chúng đối mặt với nước trung lập lớn nhất trong tất cả các nước tức là Mỹ, và chúng đang chuẩn bị cho điều này khi gieo rắc sự tuyên

truyền dôi trá của chúng và gài các điệp viên của chúng trong mọi nước và mọi tiểu bang – chuẩn bị cuộc chinh phục không bạo động đối với dân tộc nào không tôn trọng các vấn đề tâm linh đang thảo luận để chọn hành động tích cực.

Và chúng tôi, các huấn sư (teachers) nội môn, từ bao nhiêu thiên kỷ qua, đã trợ giúp trong việc chuẩn bị nhân loại cho kỷ nguyên sắp đến có được sự hợp tác hòa bình và tình huynh đệ, chúng tôi xem mọi hy vọng tương lai này như bị lâm nguy. Sự gây hấn và sự cưỡng chiếm đối với các quốc gia yêu hòa bình tiến triển đều đặn, vì hết quốc gia này đến quốc gia khác lần lượt tan vỡ dưới gót sắt của nước Đức, đang nghiền nát các dân tộc trên thế giới và đang lôi cuốn các dân tộc đó vào vòng nô lệ với một mức độ áp bức và tàn bạo mà thế giới chưa bao giờ thấy trước đó. Khi kẻ nào tìm cách ngăn chặn việc tiến tới của người Đức, thì kẻ đó không chống nổi sự bội phản, đau khổ và rời bỏ bạn bè của họ, bộ máy tà đạo tiến tới; các quốc gia trung lập do dựa trên ý định hòa bình của họ và các đòi hỏi của nền văn minh, bị thu hút bởi các mãnh lực đang áp đặt sự đòi hỏi của người Đức về không gian sinh tồn và như vậy lấy đi tự do, lãnh thổ và mọi tài nguyên kinh tế. Đồng thời, quốc gia trung lập mạnh nhất và lớn nhất trên thế giới *vũ trang để bảo vệ các quyền lợi về lãnh thổ của mình, nhưng từ chối vũ trang để bảo vệ tự do cho nhân loại.*

Tôi có nói quá lời đối với những ai trong các bạn không tham dự vào cuộc chiến tranh toàn cầu này không? Tôi nói một cách rõ ràng bởi vì tôi tìm cách đánh thức bạn trước các vấn đề đích thực trong khi hãy còn thời gian. Tôi tìm cách ngăn chặn nơi bạn cái ý tưởng rằng tây bán cầu là trung tâm của mọi nền văn minh, nơi bảo quản cái ưu tú nhất hiện có trong nhân loại, và rằng tương lai tinh thần của nhân loại

nằm trong vùng đất tự do được ưa chuộng. Tự do là một sự việc thuộc linh hồn nhân loại và được tìm thấy trong toàn thể nhân loại. Văn minh là một tài sản chung của con người chớ không phải là đặc quyền của riêng một quốc gia nào. Tôi bảo với bạn rằng nhân loại ở khắp nơi đều mở trí về mặt tâm linh và rằng giống dân mới, nền văn minh sắp đến và văn hóa trong kỷ nguyên mới sẽ có mặt trên khắp thế giới – đó là di sản chung của nhân loại. Nhưng ở khắp nơi, nhân loại là nạn nhân của sự tuyên truyền – một sự tuyên truyền chỉ có thể được nhìn thấy dưới ánh sáng đích thực của nó khi con người suy tưởng bằng các thuật ngữ chỉ sự tự do của nhân loại; khi họ *cùng nhau* chọn các giai đoạn cần thiết để đảm bảo hạnh phúc cho nhân loại và học cách hành động như thế nào để đối phó với các tình huống trên thế giới *đúng theo bản chất của chúng*, không vùi đầu trong thế giới mơ mộng của thành tựu riêng của họ. Thế giới của tương lai, của những gì mà con người trong mọi đất nước đều mơ ước, vốn phong phú hơn nhiều nếu con người sẵn sàng gánh vác các trách nhiệm đúng thực của họ và cùng nhau làm cho nó thành hiện thực với kinh nghiệm đời người. Nhưng một thế giới như thế sẽ không thể có được trong nhiều năm dài nếu Âu Châu sa sút do sự đổ vỡ của chiến cuộc và dưới ảnh hưởng của bộ máy chiến tranh Đức. Điều đó sẽ trở thành hiện thực khi có đủ người trên thế giới biết suy tư rõ ràng, thấy được hình ảnh đích thực, hành động một cách sáng suốt và dùng sức mạnh đáp ứng với sức mạnh, đó là phương pháp duy nhất mà các sức mạnh xâm lăng có thể hiểu được.

Ngày nay, các tà lực đã quét qua Pháp, Bỉ, Hòa Lan, Na Uy, Ba Lan, Phần Lan và Roumani. Không có gì ngăn chặn được sự tràn tới của chúng – không có chân lý, không có sức

mạnh vũ lực cũng không có sự hy sinh. Ngày nay nước Anh đứng vào nhóm nhỏ các nước Đồng minh giữ gìn ngọn cờ tự do cho nhân loại. Ở vị trí của mình, nước Pháp (vì trong hàng ngàn năm, nước Pháp vẫn trung thành với chân lý và tự do), Ba Lan, Hòa Lan, Na Uy và Bỉ – tất cả đều được biểu dương trong pháo đài nhỏ đó với các Huyền Lực Diệu Quang, vốn là các đảo của Anh. Đằng sau là các đế quốc to lớn của họ với các tài nguyên mà cho đến nay chưa bị chạm đến. Lần nữa, ở sau các quốc gia này là những người mở trí về mặt tâm linh trong mọi quốc gia, và đằng sau họ là Đại Đoàn Ánh Sáng. Trong thời gian tạm nghỉ này, trước khi đến cuộc tranh đấu cuối cùng, tôi viết cho những ai đang xem xét với cảm tình 237 nhưng không có sự hy sinh và tôi hỏi bạn: bạn đang đứng nơi đâu?

Tôi mang đến cho bạn một số điều trái ngược trong cuộc chiến này, một cách rất giản dị và với nỗ lực giúp cho bạn chọn hành động đúng.

Sự tương phản lớn lao đầu tiên này có thể được gọi là con đường nhân nhượng và con đường xâm lược. Phương pháp bàn bạc hòa bình được đưa ra bởi những người yêu hòa bình ở Pháp và ở Anh, còn con đường xâm lược được phát triển trong nhiều năm, là con đường của Đức, Nga và ở một mức độ nhỏ hơn là nước Ý. Tôi xin nhắc bạn rằng chính là đối với lòng tin vĩnh cửu của các nước Đồng Minh (mặc dù lòng tin đó thiếu ý nghĩa trần tục thông thường) mà các chuẩn bị của họ về chiến tranh tỏ ra không thích hợp đứng trước sự chuẩn bị sẵn sàng của nước Đức. Họ không được nhất tâm trong nỗ lực chiến tranh của họ, vì giá trị cao của nền văn minh trên thế giới thu hút họ và các hoạt động của các đế quốc của họ, vốn chung sống hòa bình trong chính họ. Họ đã

tạo ra nhiều lỗi lầm trầm trọng trong quá khứ (như mọi người đều có), nhưng con đường chuộc tội và con đường hy sinh là con đường của họ được tự nguyện chấp nhận, và phần thưởng của họ là sự tự do của nhân loại.

Tôi sẽ mang lại cho bạn một tương phản khác, phát xuất từ tương phản trên. Đây là việc nhấn mạnh vào trật tự thế giới mới bên trong một thế giới đang thay đổi nhanh chóng, Đồng Minh ủng hộ một quan điểm; người Đức ủng hộ một quan điểm khác. Chính vì thế giới mới mẻ và hoàn thiện này và việc mang lại các điều kiện mà nhờ đó hòa bình có thể có được và trật tự mới trên thế giới đã phát triển mà ngày nay những kẻ có tầm nhìn xa đang chiến đấu và tử vong. Sự tương phản là trật tự thế giới được áp đặt, được nhấn mạnh bởi cái được gọi là “siêu chủng tộc Đức” (“German Super-race”), vốn sẽ tập trung thế giới chung quanh nước Đức, để cao nước Đức, dành cho sự mở rộng của không gian sinh tồn của Đức và việc cung ứng nhu cầu kinh tế của nước Đức – một trật tự bị áp đặt bởi sự khủng bố, bởi sự độc ác và tử vong, không biết đến nhu cầu nhân loại nói chung và quyền lợi của mọi quốc gia khác, và hy sinh toàn thể thế giới, nếu cần, cho sự vinh quang của nước Đức. Với luật lệ và trật tự do nước Đức ấn định này, việc thêm muốn bành trướng lãnh thổ và việc đạt được một cách tàn nhẫn các tài sản và của cải của các quốc gia khác, tôi muốn yêu cầu bạn nêu ra sự tương phản về mục tiêu được thể hiện của các nước Đồng minh, được lặp lại nhiều lần trong các diễn văn của các chính khách của cả hai nước Pháp và Anh và được tổng kết bằng các ngôn từ của một người Anh vĩ đại, một viên chức chính quyền và một người tìm đạo hướng về chính trực và chân lý:

238

“Chúng ta sẽ dùng mọi ảnh hưởng của chúng ta khi thời cơ đến, để kiến tạo một thế giới mới trong đó các quốc gia sẽ không được phép tranh đua vũ trang điên rồ để chối bỏ các hy vọng của họ về sự sống sung mãn hơn và sự tin tưởng trong tương lai sẽ không mãi mãi là quá sức chịu đựng bởi sự tiên đoán ảm đạm về tai họa. Thế giới mới mà chúng ta tìm kiếm sẽ tranh thủ *sự cộng tác của mọi dân tộc* dựa vào nền tảng về sự bình đẳng trong nhân loại, lòng tự trọng và sự dung thứ lẫn nhau. Chúng ta sẽ phải cẩn thận xem xét nhiều điều đang nằm trên con đường giao tiếp quốc tế – về xã hội, chính trị và kinh tế – và tìm ra các cách thức dàn xếp cho sự thay đổi cần thiết trong một thế giới luôn thay đổi với sự an toàn chống lại sự xáo trộn của nền hòa bình chung qua việc nhờ vào bạo lực. Chúng ta sẽ tạo cho trật tự này một cơ hội, đó là *mọi quốc gia đều có sự đóng góp của họ trong việc kiến tạo*, và một trách nhiệm lớn lao cả trong tư tưởng lẫn hành động sẽ dựa vào dân tộc chúng ta. Không kém hơn những dân tộc khác, chúng ta đều có bài học phải học từ các thất bại và các điều không như ý trong quá khứ”.

Nhờ vào phát ngôn viên cho các nước Đồng Minh, tôi muốn bạn chú ý tới nhận thức về nhu cầu thay đổi, nhận thức về trật tự thế giới sắp đến và cách phát biểu khiêm tốn liên quan đến các lỗi lầm trong quá khứ.

Tôi cũng muốn kêu gọi bạn chú ý thật nhanh đến sự tương phản trong các phương pháp được dùng: sự độc ác ngược lại với lòng tử tế, sự oanh tạc tàn nhẫn và sự nỗ lực máy ở mặt khác, và việc luôn luôn tự chế không tấn công vào các kẻ thù địch của Đồng Minh, vì sợ giết chóc kẻ thiếu tự vệ; tôi muốn kêu gọi bạn chú tâm tới việc truyền thanh của nước Anh, báo động cho người Đức tìm nơi trú ẩn khi nghe tiếng



phi cơ Anh trên nước Đức. Tôi muốn kêu gọi bạn chú ý đến sự loan truyền dè dặt nhưng đáng tin cậy không nhân mạnh 239 vào những gì có thể khơi dậy sự căm thù và thông tin nằm bên dưới từ Berlin và các thành phố bị chinh phục. Mục đích của tôi không gì khác hơn là đưa ra các tương phản này vốn vượt lên khỏi thái độ chủ quan khác nhau rất nhiều đối với nhân loại. Tuy nhiên, thật là có ích cho tất cả chúng ta khi đối phó với chúng trong tiến trình làm sáng tỏ vấn đề. Sự tương phản cơ bản giữa sự tự do của ngôn từ, tư tưởng và hành động vốn phân biệt các thể chế dân chủ và việc đàn áp tàn bạo mọi tự do tư tưởng và hoạt động cá nhân đang kiểm chế quân chúng trong nước Đức ngày nay, được biết quá rõ đối với việc nhấn mạnh cần có của tôi. Nhưng tôi đưa ra các tương phản này cho bạn lưu ý, yêu cầu bạn nhận biết trách nhiệm của bạn để đứng đằng sau những kẻ đang tranh đấu cho tự do và để kết thúc hoạt động của những ai vốn là kẻ thù cho mọi tự do của nhân loại

Tôi muốn đòi hỏi bạn luyện tập sức tưởng tượng của bạn bằng cách cố hình dung ra một thế giới trong đó các nước Đồng Minh hoàn toàn thất bại, khi các nước này đang biểu lộ các lý tưởng mà các Huyền Lực của Diệu Quang bao giờ cũng tán trợ. Tôi muốn nhắc nhở bạn hai điều: một là các Huyền Lực này đã thất bại trong giai đoạn xung đột trước cách nay hàng ngàn năm, và hai là – nếu các Ngài bị thất bại lần nữa – phần lớn là do sự thiếu sẵn sàng và do thái độ hiếu hòa của các nước trung lập trên thế giới. Nếu lực lượng Đồng Minh sẵn sàng (và vì lẽ trong chính nó đã hiện ra các thái độ tương tự với thái độ mà hiện giờ đang được nước Đức biểu lộ) và nếu các nước trung lập cùng đứng lên do sự bùng nổ chiến tranh và chúng tỏ như là tiếng nói duy nhất : sự việc không

hắn xảy ra – lúc ấy diễn tiến thành công của nước Đức bị chặn đứng.

Tuy nhiên, các nước Đồng Minh không được chuẩn bị cho sự tấn công dữ dội của các tà lực; trên cõi trần, vị thế các nước này không phải là bất khả xâm phạm. Đồng thời các nước trung lập đã chọn và vẫn đang chọn con đường tiêu cực và yếu ớt; và do sự sợ hãi, một chủ nghĩa lý tưởng bị đặt sai, hay là một tinh thần chia rẽ, cộng với việc không biểu lộ nhạy bén của cuộc khủng hoảng thế giới và các hàm ý có ý nghĩa của chúng, đã đặt nhân loại vào một vị thế mà tai họa sắp xảy ra mặc dù không phải là tai họa không thể tránh khỏi. Đây là các điểm cần được thận trọng xem xét và do đó điều chỉnh lại thái độ của những ai không làm gì để thúc đẩy các nỗ lực của các Huyền Lục Diệu Quang và của những người có thiện chí trên khắp thế giới.

Cần phải làm gì để chặn đứng sự phát triển tính chất gây hấn của chủ nghĩa quốc gia ích kỷ và việc tấn công tàn bạo vào kẻ yếu và không phương tự vệ? Các tính chất này đang lan tràn ở Đức. Chúng còn xảy ra ở mức độ nhỏ hơn trong nhiều quốc gia khác và chủ nghĩa quốc gia ích kỷ có trong mọi quốc gia và ở một mức độ nào đó, cho dù khi không bị kèm theo bởi sự sẵn sàng chiến đấu hay diễn ra song song với một chủ nghĩa lý tưởng chân chính. Chính vì tư lợi, tầm nhìn thiển cận và thành kiến mà về mặt căn bản đang chi phối tính chất trung lập và làm cho các nước trung lập, kể cả nước Mỹ, vũ trang để phòng thủ nhưng không chịu đấu tranh cho phúc lợi của nhân loại. Bây giờ làm thế nào chúng ta sẽ làm cho thế giới thức tỉnh trước các thực tại của tình hình để rồi tập trung và điều khiển một nỗ lực lớn trên thế giới để thoát khỏi cái ách của các nhà độc tài khi những người này tìm cách thống

trị các vùng đất nằm ngoài đất của họ? Làm cách nào chúng ta sẽ giải thoát nhân loại để tiến tới giai đoạn kế tiếp mà không lo âu, sợ hãi và chỉ bị chi phối bởi một thế giới đang tìm cách thống nhất để làm những gì tốt đẹp nhất cho toàn thể, chứ không đơn thuần là những gì tốt đẹp nhất hầu như là về mặt vật chất? Đây là các vấn đề mà ngày nay chúng ta phải đương đầu. Một cách tuyệt vọng và một cách sợ sệt, khắp nơi, con người đang tìm kiếm một giải pháp và chuyển sang sự trợ giúp và an ủi. Vào lúc này, thỉnh nguyện sẽ có sự can thiệp thiêng liêng, rất rộng lớn, đang nổi lên mạnh mẽ tận trời cao, đến nỗi nhu cầu đó tự nhiên sẽ đưa đến một sự đáp ứng và đồng thời lấy đi của nhân loại cái quyền sắp đặt các sự việc riêng của nhân loại, định đoạt các vấn đề riêng của nhân loại và tạo ra tiến bộ bằng phương pháp thử nghiệm và lầm lạc, bằng thành công của tầm nhìn sáng tỏ và quyết định vững chắc của nhân loại để tìm đúng đường ra khỏi tình huống chẳng? Sự can thiệp như thế có thể xảy ra, nhưng điều đó dường như không được các Đấng có tri thức thiêng liêng ưa chuộng. Do đó, dù đang nắm giữ trong tay, các Ngài vẫn cảm thấy rằng lần này nhân loại phải được khuyến khích chiến đấu đến cùng vì hy vọng và vì tầm nhìn xa của nhân loại. Nhân loại cầu xin hòa bình nhưng không trả giá hòa bình. Bình thân cầu nguyện và bỏ lại công việc cho người khác, các mãnh lực hay Thượng Đế, là cách thức dễ dàng, làm thỏa mãn bản chất tình cảm, nhưng không bao hàm sự suy tư rõ ràng. Nhân loại đã đến tuổi trưởng thành; giai đoạn trẻ con đã qua, việc dành cho roi vọt hay thống khổ, cho lành mạnh hoặc bệnh hoạn, con người phải quyết định cho chính mình con đường mà thế giới, các chính phủ và trật tự xã hội phải đi.

Trật tự trên thế giới mới có thể có được và có một vài giai đoạn cần phải chọn nếu tầm nhìn xa của thế giới mới này là để đi vào lãnh vực sự kiện thành tựu. Bằng cách thức ngắn gọn nhất, tôi có thể nêu ra cho bạn một vài khía cạnh của tầm nhìn xa trông rộng này; tôi có thể nêu ra các cột mốc trên con đường đi đến trật tự thế giới sau này. Tôi sẽ thấy chính mình ở vị thế có thể đảm bảo với bạn cùng lúc rằng mọi giai đoạn của con đường đó sẽ đòi hỏi một cuộc đấu tranh, đánh đổ những gì xưa cũ và được ưa thích, hủy diệt những gì vô nhân, ích kỷ và độc ác; tôi sẽ phải tạo ấn tượng lên bạn cái nhu cầu đầu tiên để đánh đổ các mãnh lực xâm lược đã ăn sâu như chúng đang tác động ngày nay qua trung gian của các cường quốc độc tài.

Trước tiên, tôi muốn tất cả các bạn hãy suy gẫm về tầm nhìn đối với trật tự trên thế giới mới này, giữ cho thể trí mở rộng và hiểu được rằng cách sống mới này đang đón chờ (hover) nhân loại và sẽ thành hiện thực khi lòng ích kỷ bị đánh bại, các mối liên hệ đúng đắn của con người được nhắm vào một cách chính xác và lý tưởng về trật tự trên thế giới mới này bị tách ra khỏi tất cả các quan niệm và đạo tâm thuộc quốc gia. Đó sẽ không phải là thế giới của Mỹ, hay của Pháp hoặc thế giới của Anh hay một thế giới độc tài. Đó sẽ là kết quả của nền văn minh đang đi qua và văn hóa vốn là tinh hoa của nền văn minh đó, nhưng đồng thời nó không là cái nào trong số đó. Đó sẽ là một thế giới của con người, dựa vào việc hiểu biết đúng về các liên hệ chính xác của con người, dựa vào việc nhận biết về các cơ hội giáo dục đồng đều cho mọi người, mọi chủng tộc, mọi quốc gia và dựa vào nhận thức căn bản rằng “Chúa đã tạo ra dòng máu duy nhất cho mọi người trên trái đất”. Đó sẽ là một thế giới trong đó các phân biệt

chúng tộc và các sự hợp nhất quốc gia sẽ được nhận biết như là đang làm phong phú cho tổng thể và với tư cách đóng góp vào tầm quan trọng của nhân loại. Các phân biệt và các quốc tịch như thế sẽ được giữ gìn và vun trồng, không phải bằng sự cô lập riêng biệt, mà là với nhận thức rằng nhiều khía cạnh khai mở của con người và sự biến phân đang tạo ra một tổng thể cao quý, và rằng mọi phần của tổng thể này đều tùy thuộc lẫn nhau. Mọi phần sẽ hiểu được mối liên hệ của chúng với nhau trong một nỗ lực tăng tiến, tổng hợp của con người, và sự dũng cảm của cách sống hợp nhất sẽ tạo ra một hành động bên trong sẽ viên mãn để tạo ra cái mỹ lệ và phong phú vốn sẽ phân biệt được nhân loại nói chung. Tất cả đều sẽ dự phần trong việc này, với sự khôn ngoan và hiệu quả đã được sắp xếp, cống hiến cho sự sống hành tinh và cho lẫn nhau những gì mà họ phải đóng góp. Điều này sẽ có thể xảy ra bởi vì tổng thể của nhân loại sẽ được nhận biết như là đơn vị chủ yếu và như là có tầm mức quan trọng tinh thần to tát hơn là một phần.

Đây không phải là giấc mơ hão huyền và vô bổ. Giấc mơ này đã đang xảy ra. Các phong trào còn phôi thai hướng về sự tổng hợp trên thế giới này đang được tạo ra. Có một giấc mơ về liên bang, về sự tương thuộc kinh tế và về sự hợp nhất tôn giáo, cộng với sự tương quan quốc gia và xã hội hiện đang hình thành một cách nhanh chóng, trước tiên trong trí con người, kế đó trong thực nghiệm. Có một sự ràng buộc của mục tiêu hợp nhất được nhiều người cảm nhận trong các lãnh vực chính trị và kinh tế, đó không phải là sự thỏa mãn điều mong ước hay hoang tưởng, mà là chỉ dẫn của một thực tại đang xuất hiện. Nó được những nhà tư tưởng ở khắp nơi cảm nhận và biết được, và đã thể hiện trong lãnh vực cai trị

qua trung gian của liên bang của British Dominions<sup>(1)</sup> và mối liên hệ của các lãnh thổ này đối với nước Anh, và trong việc thành lập liên bang của Liên Bang Mỹ. Nó thấy chính nó bị lệch lạc và bị nhái lại trong quan niệm siêu tiểu bang (super state) mà các nhà độc tài trên thế giới làm mê hoặc người dân của họ. Nhưng các khoen nổi đang được tạo ra sẽ kéo tầm nhìn xuống và làm lắng xuống trên cõi trần kiểu mẫu các sự vật theo như chúng sẽ hiện hữu trong chu kỳ thế giới sắp đến này.

243 Khi tầm nhìn về trật tự trên thế giới mới đã được những người nam và nữ có thiện chí trên khắp thế giới hiểu rõ và trở thành một phần của sự sống và trí tuệ của mọi đệ tử và người tìm đạo, bấy giờ giai đoạn kế tiếp sẽ là nghiên cứu các nhân tố đang ngăn chặn sự xuất hiện của nó. Một sự khoan thứ rộng rãi và một thể trí không thành kiến rất thiết yếu, và các tính chất này rất hiếm có trong các đạo sinh bậc trung và người ở các thành phố nhỏ. Các lỗi lầm quốc gia đã qua phải được đối mặt; sự ích kỷ trong các lãnh vực của cả giai cấp tư bản lẫn giai cấp công nhân phải được nhận ra; sự thiếu sáng suốt, các tham vọng quốc gia, việc liên kết với các đòi hỏi về lãnh thổ cổ xưa và các quyền lợi được đảm trách, các của cải được kế thừa, quyền ưu tiên từ bỏ các lợi lộc đã qua, sự xáo trộn trong các lãnh vực tôn giáo và xã hội của ý thức, sự bấp bênh đối với các thực tại của đời sống chủ quan và tâm linh, và các giả dối vốn được dựa vào ảo cảm và sợ sệt – tất cả yếu tố này được đan dệt vào kiểu mẫu sự sống của mọi quốc gia, không có ngoại trừ, và được khai thác bởi các tà lực và bị lẫn tránh bởi những kẻ có hảo ý nhưng yếu ớt trên thế giới. Tất cả những điều này phải được nhìn thấy trong bối cảnh thực

---

<sup>1</sup> Tên của lãnh thổ tự trị trong Liên Hiệp Anh (ND)

sự của chúng. Đôi mắt của người đang tìm cách làm việc dưới các Huyền Lực của Diệu Quang phải được nâng lên khỏi thế giới hậu quả, vào lãnh vực của các nguyên nhân; phải hiểu biết về các nhân tố đã tạo ra và chi phối thế giới hiện đại, và các nhân tố được sắp xếp trước này phải được nhận biết theo những gì mà chúng hiện có. Việc đánh giá tình hình và thừa nhận trách nhiệm phải mở đầu mọi cố gắng để tích cực tạo ra trật tự trên thế giới mới.

Thế giới mới này sẽ không đến như là một câu trả lời cho sự khẩn nguyện hoặc theo sự mơ tưởng thụ động và sự mong đợi của người theo chủ nghĩa lý tưởng yêu chuộng hòa bình và người có tư tưởng sâu sắc thiên về thần bí. Họ nêu ra con đường và đưa ra mục tiêu cần thiết. Nó sẽ đến khi nhà thần bí và người có tầm nhìn xa thức tỉnh trước nhu cầu của thời điểm và đi xuống từ thế giới của các mơ mộng, các lý thuyết và các ngôn từ, đi vào diễn trường khó khăn của cuộc sống cộng đồng hằng ngày. Y phải sẵn sàng tranh đấu cho những gì y mong mỏi và biết là tốt lành, chân thực và ngay thẳng, y phải trụ lại vững chãi chống lại những kẻ đang tìm cách làm lệch lạc tầm nhìn xa và ngăn chặn cái bề ngoài của nó, trang bị cho trận chiến sao cho việc giải trừ vũ khí cuối cùng có thể thực hiện được.

244 Một tầm nhìn rõ rệt về trật tự thế giới tương lai (ở nét khái quát và rộng lớn chớ không ở chi tiết), một nhận thức sáng suốt về các trở ngại đang ngăn chặn sự xuất hiện của nó, và sẵn sàng chọn các giai đoạn cần thiết trên cõi trần, trả cái giá đòi hỏi và đưa ra các hy sinh cần có là các thái độ thiết yếu, trước khi loại trừ các chướng ngại đang đứng giữa con đường của thế giới mới sắp đến. Đó là tầm nhìn thực tiễn – được mong mỏi từ lâu, được bàn thảo nhiều và được phác

họa rõ ràng. Các chương ngại xuất hiện thì đa dạng, nhưng chúng có thể được tóm lược trong một từ ngữ *tính ích kỷ* (*selfishness*) – ích kỷ thuộc quốc gia, chủng tộc, chính trị, tôn giáo và cá nhân.

Trạng thái thực tiễn về cách loại trừ và các chương ngại cũng có thể được đưa ra một cách đơn giản. Linh thị sẽ xuất hiện như là sự thực (fact) trên cõi trần khi các cá nhân sẵn sàng nhấn chìm các lợi lộc cá nhân của họ trong ích lợi của tập thể; khi một nhóm hay nhiều nhóm sát nhập các lợi lộc của họ vào lợi ích quốc gia, khi các quốc gia từ bỏ các mục tiêu ích kỷ và nhắm vào lợi ích giữa các nước và khi mỗi liên hệ quốc tế đúng đắn này được dựa vào lợi ích chung của chính nhân loại. Như vậy cá nhân có thể góp phần của mình vào trong tổng thể to tát hơn, và sự trợ giúp của y lại cần thiết, và như vậy ý thức về sự vô nghĩa của cá nhân bị phủ nhận. Người kém quan trọng nhất trong đơn vị quốc gia ít quan trọng hơn hết nên theo tiếng gọi hy sinh và phụng sự cho tập thể mà y là thành phần trong đó. Như vậy, sau rốt chính con người – lần nữa với tư cách là một đơn vị không thể tách rời – dấn thân vào việc phụng sự cho Đấng Hành Tinh (Planetary Life).

Trong đoạn trên, bạn có một cố gắng mô tả tầm nhìn bao quát hơn với nỗ lực thực tiễn, cần phải có và cũng là một chỉ dẫn về một năng lực rộng lớn hơn mà nhân loại đang đương đầu. Thực ra, chính vì các nước Đồng Minh chiến đấu và chống lại điều này mà nước Đức ngày nay đang củng cố bộ máy chiến tranh (war machine) của mình.

Những gì mà hiện nay đang có trước mắt, và những gì mà cá nhân có thể làm phải chăng là trợ giúp vào sự nghiệp của nhân loại và ngăn chặn chiều hướng (tide) xấu xa ? Nếu



người đang chiến đấu đã dựa vào phía các Huyền Lục của Diệu Quang và của các nước Đồng Minh, thì y biết được vận mệnh và việc phụng sự của mình. Nhưng trong số những kẻ đặt câu hỏi rằng họ có thể làm gì và đang khao khát thấy một cách rõ ràng để góp phần của họ khi họ có được tầm nhìn đúng là gì? Đối với họ, tôi muốn nói các điều sau đây:

1. Loại bỏ thành kiến, sự kiêu hãnh thuộc quốc gia và các bất hòa về tôn giáo ra khỏi ý thức của bạn. Các lỗi lầm trong quá khứ của các nước Đồng Minh, theo như lịch sử cho thấy, là các sự thực mà chính họ không phủ nhận. Họ không đứng một mình trong sự ích kỷ, vì cùng các lỗi lầm đang làm như  
245 bản sự ghi nhận của mọi quốc gia. Nhưng ngày nay, họ thay thế bằng một trật tự tâm linh mới mẻ, dựa vào ước muốn tổng hợp, các phương pháp cai trị đúng đắn và lợi ích của con người. Cái quá khứ bất hạnh của mọi quốc gia ngày nay được dùng như là một chứng cứ bởi những ai không chọn cách gánh vác trách nhiệm, hay hy sinh bất cứ gì cho sự nghiệp (cause) của nhân loại. Ngày nay, mọi người đều nhận biết được sự sai sót của riêng chúng ta và cần có một tinh thần khoan dung và tha thứ.

2. Không còn e sợ cho bất cứ kết quả nào của hành động đúng đắn và tích cực. Nỗi e sợ nằm đằng sau nhiều thái độ bất đồng ngày nay, và sự e sợ giết chết sự thật, che giấu tầm nhìn xa và ngăn chặn hành vi đúng đắn. Đấng Lãnh Đạo vĩ đại của kỷ nguyên Cơ Đốc giáo này đã cảnh cáo chúng ta đừng sợ những ai giết chết xác thân, mà chỉ sợ những ai tìm cách giết chết linh hồn. Các mãnh lực xâm lược đang từ từ và tàn nhẫn giết chết tình thương và hy vọng (các đặc tính của linh hồn) trong các vùng đất bị chinh phục và trong nước Đức. Cùng với sự van nài có tính cách nhân đạo lớn lao, đây

là lý do đầy đủ để thúc đẩy mọi người có thiện chí đưa các cánh tay về phía các Huyền Lục của Diệu Quang. Tôi muốn trao phó điều này cho sự chú tâm giàu tưởng tượng của bạn. Tôi cũng muốn đặt nó một cách thực tiễn hơn, tôi muốn hỏi bạn xem bạn cần thận đặt con cái bạn vào các tiến trình giáo dục của chế độ phát xít Đức (Nazi regime) – với gánh nặng của chế độ đó với tất cả nhân loại, tầm quan trọng của chế độ này dựa vào sự kiêu hãnh của chủng tộc và việc tôn thờ cái bạo tàn hay chẳng? Bây giờ bạn có thể đứng một cách nhàn tản hay chỉ tận dụng lời thỉnh nguyện và nói về cái mỹ lệ của hòa bình khi còn là trẻ con trong các vùng đất dành riêng đang nằm dưới hệ thống giết chết linh hồn của nước Đức? Bây giờ, bằng các quan tâm của họ, sẽ không còn sự lo âu nữa.

3. Nhờ có được tầm nhìn xa, nhận biết được các chương ngại và đối phó với thành kiến và lo sợ cố hữu, bây giờ, những gì mà bạn phải làm sẽ trở nên rõ ràng hơn (dù cho có sự khủng hoảng nguy hiểm này). Tôi không thể nói cho bạn những gì hiện có. Các chi tiết được giành cho bạn định đoạt; các phương pháp mà bạn phải sử dụng sẽ trở nên sáng tỏ đối với bạn; các vấn đề nhân bản sẽ trở nên ngày càng rõ ràng cho bạn; bây giờ bạn sẽ tự đặt mình về phía các Huyền Lục của Diệu Quang và sẽ hậu thuẫn cho bàn tay của những người *đang đấu tranh* cho hòa bình và an toàn của thế giới, chuẩn bị mở ra trật tự thế giới mới. Bạn sẽ làm điều này mà không chút nghĩ đến tư lợi. Bạn sẽ đối diện với sự sống một cách thực sự và một cách thành tâm, bằng sự hy sinh được hiến dâng một cách đầy đủ về thời gian, bản ngã, tiền bạc, và nếu cần, cả sự sống nữa. Bạn sẽ hiểu được một cách linh hoạt rằng thái độ của kẻ bàng quan thụ động không phải là thái độ

của kẻ hoạt động cho Huyền Môn hay của một kẻ thương yêu nhân loại.

4. Bạn cũng sẽ học cách giữ cho trí mình không còn sự căm ghét, không oán thù kẻ có tội bị lừa dối ngay cả khi trừng phạt tội lỗi của y. Hận thù và chia rẽ phải chấm dứt, và chúng sẽ tiêu tan khi mỗi người tìm đạo xóa sạch chúng ra khỏi cuộc sống riêng của mình. Lỗi lầm lớn của kẻ có thể trí trung lập/ trung dung và của người yêu hòa bình là việc y không chịu tự đồng hóa một cách xây dựng với nỗi đau của nhân loại. Cho dù khi y phản ứng với xúc cảm mãnh liệt về nỗi đau khổ, thí dụ, đối với trẻ con trong cuộc đại chiến này và đối với kẻ tỵ nạn không nơi nương tựa, y không thực sự quan tâm đủ để làm bất cứ điều gì cho tình huống, đang cần đến sự hy sinh. Điều này có vẻ cay nghiệt nhưng lại là một sự thật phải nói ra. *Nếu không tạo ra được tác động tích cực thuộc loại nào đó, thì sự đồng cảm (sympathy) sẽ trở thành một vết thương nung mủ.*

Như vậy, bằng tư tưởng, ngôn từ và hành động, kẻ yêu thương nhân loại sẽ tiến vào cuộc chiến chống lại sai trái; với lòng quên mình hoàn toàn, người này sẽ bắt đầu đại nghĩa của nhân loại, không che giấu đằng sau cái ý thức về sự phù du và không tìm được chứng cứ nào trong một chủ nghĩa lý tưởng được giải thích sai lầm. Y sẽ đối diện với các sự thật về tình huống hiện tại dưới ánh sáng tuôn đổ từ chính linh thị. Bấy giờ y sẽ mau lẹ tiến vào kỷ nguyên có các liên hệ chính đáng của con người, có sự hợp nhất tinh thần và các tài nguyên được chia sẻ với sự tin tưởng hoàn toàn bởi vì ý thức về các giá trị của y được điều chỉnh. Y biết được rằng nhân loại có một nhiệm vụ thiêng liêng cần phải được thực hiện dựa vào sự che chở của tình thương, qua tác động của sự

hiểu biết, phụng sự vô kỷ và sẵn sàng hy sinh trong cuộc chiến nếu đó là cách duy nhất mà huynh đệ của y có thể phụng sự và được giải thoát.

Hiện nay, nhờ đưa ra thái độ hướng về cuộc khủng hoảng thế giới đang xảy ra mà dường như theo tôi thích hợp với tất cả những gì mà tôi đã giảng dạy trong quá khứ và phù  
 247 hợp với giáo huấn của Thánh Đoàn và làm sáng tỏ nhiệm vụ nguyên tính căn bản ẩn bên dưới sự xung đột này, và cho thấy đường phân ranh đang hiện ra một cách rõ ràng, hiện giờ tôi đang kêu gọi tất cả các bạn đứng về phía các Huyền Lục của Diệu Quang.

Đây là những ngày khó khăn và khủng khiếp. Những người nam và nữ được cần đến là kẻ có can đảm và có cái nhìn thấu suốt để trụ lại một cách vững vàng và chọn các giai đoạn cần thiết – dù cho họ có thể là gì – để đưa cuộc chiến này đến chỗ kết thúc. Các nhóm lớn nhân loại không thể làm gì hơn là sẵn sàng chấp nhận vận mệnh kém may mắn đã bắt kịp họ. Họ không thể suy tư hay cầu nguyện hay thậm chí không thể kêu gọi đức tin để giúp mình. Họ cảm thấy vô hy vọng. Bạn phải nghĩ tới họ; bạn phải cầu nguyện cho họ; đối với họ, bạn phải có đức tin và – quan trọng hơn hết là vào lúc này – bạn phải hành động vì họ. Công việc tái cấu trúc nằm trong tương lai. Ngày nay cần phải tạo ra một bức thành bảo vệ chung quanh nhân loại; kẻ đó – hoàn tất mọi luật lệ ở cõi trần – để trụ lại một chỗ. Nhưng bạn phải quay mặt về phía kẻ thù của linh hồn con người, sẵn sàng chiến đấu, nói theo nghĩa đen và theo cách trần tục, sẵn sàng chọn mọi giai đoạn cần thiết để đẩy lùi kẻ địch và sẵn sàng hy sinh đến mức tối đa để cho kẻ thù không thể tiến xa thêm nữa.

Do đó, công việc của bạn sẽ có bản chất tam phân. Trên các phân cảnh ý thức của cõi trí, tầm nhìn xa của bạn đối với nhu cầu và đối với tương lai sẽ được sáng tỏ, gọi hứng cho bạn và giúp cho bạn trở thành cội nguồn sức mạnh đối với tất cả mọi người chung quanh bạn; đức tin của bạn sẽ khám phá được đằng sau cái hiển nhiên đối với “bản chất của sự vật mong đợi, dấu chỉ (evidence; bằng chứng) của các sự vật không được nhìn thấy,” theo như cách diễn tả của Thánh Paul, một đệ tử điểm đạo; tư tưởng của bạn bây giờ sẽ được gắn chặt vào hành động đúng, được linh hồn hướng dẫn. Về khía cạnh tình cảm của sự sống, bạn sẽ không có thời gian cho những giọt lệ vô ích hoặc cho cuộc nói chuyện mơ hồ, đồng cảm, bởi vì bạn sẽ đồng nhất hóa hoàn toàn với những gì đang xảy ra và tất cả năng lượng tình cảm sẽ được hướng đến việc theo đuổi mọi cách thức hiện có để hầu như làm giảm nhẹ nỗi đau. Năng lượng ở bí huyết tim sẽ được vận dụng với nhiệm vụ mang lại trợ giúp cho sự hiểu biết sao cho không có cơ hội nào để các phản ứng tình cảm thông thường thuộc bí huyết nhật tùng chiếm chỗ. Trên cõi trần bạn sẽ không bị bận rộn với vấn đề những gì phải làm, bởi vì mọi nỗ lực vật chất, thời gian và tầm quan trọng của phạm ngã sẽ được hướng đến việc gánh vác đúng phần của bạn trong việc ngăn chặn các mãnh lực thù địch không cho tiến xa thêm. Điều này có thể hàm ý là việc chiến đấu trong hàng ngũ của các Lực Lượng Đồng Minh, hoặc có thể hàm ý là lái xe cứu thương dưới sự bảo trợ của tổ chức Hồng Thập Tự; tìm nguồn tài chính để cứu giúp kẻ tị nạn; diễn thuyết trước công chúng về các vấn đề đang bàn, hoặc tham dự vào một hình thức nỗ lực quốc gia nào đó để mang lại sự trợ giúp và sức mạnh cho các nước Đồng Minh. Dù sao đi nữa, việc đó cũng sẽ làm xuất hiện tất cả những gì hiện có nơi bạn và tất cả

248

những gì mà bạn đã hội nhập được và hướng đến một nỗ lực nâng đỡ, nhất tâm đáng kể.

Việc làm đó cũng sẽ đặt ý chí hành thiện của bạn phía sau mọi cố gắng để ngăn chặn các hoạt động của liên minh tà vạy mà bạn có thể thấy ở chung quanh bạn, việc đó sẽ đưa bạn đến chỗ hoạt động với sự chăm lo cho lợi ích của đất nước riêng của bạn, trong khi đó cùng lúc làm dâng lên trào lưu nỗ lực của quốc gia để kết thúc chiến tranh nhờ sự chiến thắng xác thực của Huyền Lục Diệu Quang. Hãy suy gẫm các lời này.

Cố gắng thiện chí của thế giới mà trước đây tôi đã tìm cách khai mở và tổng hợp, đã vượt qua một giai đoạn tiêu cực và nhờ một thời gian tạm nghỉ trong đó nó sẽ không thể hoạt động một cách tích cực. Hiện giờ, nhu cầu của nhóm Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian đang đưa nhóm đó vào một hoạt động tích cực mới mẻ. Việc khám phá trở lại và giữ vững ngay trước mắt các thành viên của nhóm này phải được đảm trách lần nữa. Trong mọi miền đất, nếu có thể, các nhóm đó phải được đặt đến và được phục hồi bằng minh triết và được tái thiết lập một cách chủ động. Các nhóm đó phải được trợ giúp một cách khách quan và lại được gọi hứng để hoạt động ngõ hầu họ có thể tạo thành cái nhân của các *Mãnh lực kiến tạo* khi các Huyền Lục của Diệu Quang chiến thắng được sức mạnh xâm lược. Đây là điểm đầu tiên mà tôi muốn đòi hỏi bạn xem xét khi hành động.

Việc thứ hai là bắt đầu sốt sắng sử dụng đoạn kinh khác của Đại Khẩn Nguyên. Những gì mà từ trước đến giờ bạn đã vận dụng, giờ đây được dùng cho mục tiêu trước mắt, mặc dù nó có thể lại được sử dụng sau khi hết chiến tranh. Bây giờ tôi truyền lại cho bạn nhóm các câu khác để có thể (nếu

được vận dụng đúng) sẽ thỉnh cầu các Huyền Lục của Thiên Ý giáng xuống bên cạnh các Huyền Lục của Diệu Quang.

249 Không dễ gì mà đưa ra cách diễn giải thích hợp đối với thân chủ đây uy lực này, cũng như không dễ gì mà hạ nó xuống đủ thấp để cho mọi người có thể sử dụng một cách an toàn, tuy thế đồng thời giữ được tính chất tạo phần khởi mạnh mẽ của nó. Những câu sau đây tuy đủ, nhưng nếu được các bạn vận dụng với sự chú tâm có tập trung và với thái độ của một người biết xả thân (im lặng giữ được sự tận tụy dưới ánh sáng của linh hồn) thì nhiều quyền năng có thể được sinh ra. Theo với các tuyến quyền năng đó, bạn có thể thành công khi dựng lên sau đó những gì cần thiết để giải thoát nhân loại ra khỏi sự giam nhốt của tà lực, miễn là bản chất của ý chí hy sinh sẽ được bạn hiểu phần nào.

*Khẩn xin Tinh Quân Giải Thoát giáng trần*

*Mang cứu độ đến cho vô vàn con dân.*

*Khẩn xin Đấng Kỳ Mã <sup>(1)</sup> chốn Cao Thâm giáng thế*

*Đến cõi này để hộ độ thế nhân*

*Hỡi Đấng Đại Hùng xin hãy giáng lâm.*

*Mong sao hồn nhân thế tỉnh thức trước Diệu Quang,*

*Mong sao thế gian có được chủ tâm kết đoàn.*

*Khẩn xin thiên lệnh Đấng Chí Tôn được ban xuống:*

*Đã đến lúc kết thúc ưu phiền cho thế nhân!*

*Hỡi Đấng Đại Hùng xin hãy giáng lâm.*

*Giờ phụng sự với Diệu Lục Cứu Độ nay đã đến*

*Hỡi Đấng Đại Hùng xin cho Diệu Lục lan toả khắp nhân gian.*

---

<sup>1</sup> Đấng Kỳ Mã: The Rider, xem giảng giải ở trang 269 (bản Anh Ngữ - ND)

*Xin cho Linh Quang, Bác Ái, Diệu Lực, Tử Vong  
 Hoàn thành viên mãn mục tiêu của Đấng Tái Lâm.  
 Thiên Ý cứu độ ở nơi này,  
 Tình thương phụng sự tràn đầy nơi kia.  
 Tích cực trợ giúp kẻ nào,  
 Tri ra chân lý ẩn tàng nơi đây.  
 Hỡi Đấng Đại Hùng xin hãy hiện ra  
 Mong sao Ngài phối hợp cả ba.  
 Tạo dựng bức tường che chở bao la.  
 Tà luật giờ đây đến ngày kết thúc.*

Do đó, nếu bạn đọc lên ba đoạn khúc này, bằng ý chí xác quyết có tập trung, thì sức mạnh to tát có thể được phóng ra để cứu giúp nhân loại và ngay lập tức đánh bại mãnh lực xâm lược. Nhưng tôi xin nhắc lại rằng việc dùng các ngôn từ này phải được đi kèm bằng việc hiến dâng sự sống riêng của bạn cho đại nghiệp của nhân loại, và bằng việc chuyển đổi ý chí cá nhân của bạn thành ý chí hy sinh của linh hồn.

Sau rốt, tôi đòi hỏi bạn, ngay khi có thể, hãy giao tiếp với cơ quan chỉ huy của công tác thiện chí và cũng đưa ra sự tự nguyện hợp tác của bạn ở mức độ đầy đủ nhất với Huyền Lực Diệu của Diệu Quang. Một cách thực tiễn, điều này sẽ dùng để tập trung nỗ lực của bạn. Tôi cũng yêu cầu bạn nếu có thể, hãy truyền đạt đoạn này ở mức độ rộng rãi nhất, ngõ hầu việc sử dụng tân Khấn Nguyện có thể được phổ biến nhiều. Nhiều người có thể nhận được Khấn Nguyện mới này và cần khơi dậy nơi họ lần nữa về hoạt động mới mẻ và nỗ lực đầy hy vọng này. Tôi muốn yêu cầu bạn sử dụng Khấn Nguyện mới này một cách tin tưởng, vì nó pha trộn thành một đơn vị thu hút các mãnh lực của Ý Chí Hành Thiện thiêng liêng. Tức lòng Bác Ái ẩn dưới các nỗ lực của Thánh



Đoàn và Hoạt Động Sáng Suốt của nhân loại, như vậy tạo ra một kho chứa quyền lực mà năng lượng của ba trung tâm thiêng liêng có thể tuôn đổ vào đó và dựa vào đó Thần Lực của Diệu Quang có thể rút ra. Việc phát ra Khấn Nguyện này không phải là một thay thế cho nỗ lực ở cõi trần về phía bạn; nó bổ sung cho việc đó và bạn càng phụng sự trên cõi trần, thì việc sử dụng Khấn Nguyện mới của bạn lại càng hiệu quả.

Trước kia tôi có nói rằng chiến tranh có thể được ngăn ngừa không xảy ra trên cõi trần là nhờ các đệ tử và những người tìm đạo trên thế giới vận dụng được cơ hội và trách nhiệm của họ. Đại Khấn Nguyện bị làm cho tương đối không còn hiệu lực, theo khía cạnh hữu ích mạnh mẽ, bởi vì đa số những người sử dụng khấn nguyện đều đổi nó thành lời cầu xin hoà bình. Thật ra, đó là một đại thỉnh nguyện sẵn sàng chiến đấu về phần tâm linh. Điều này không phải xảy đến với Đoạn kinh Khấn Nguyện (Stanza of Invocation) này. Đó là một nguyện vọng (demand); đó cũng là một xác định có thẩm quyền về sự thật hiện hữu, nó khởi động cho các tác nhân và các mãnh lực mà từ trước đến giờ còn đang bất động, và các tác nhân này có thể thay đổi bộ mặt của bãi chiến trường thế giới; nó thỉnh nguyện (invoke) vị Chúa của Hoà Bình (the Prince of Peace), nhưng Ngài mang theo một lưỡi gươm và các hiệu quả hoạt động của Ngài có thể gây kinh ngạc cho những ai chỉ thấy được các nhu cầu thuộc khía cạnh hình hài của nhân loại.

Sức mạnh và sự giác ngộ đó có thể thuộc về bạn, còn sức mạnh để trụ lại và khả năng để tranh đấu cho sự giải thoát của nhân loại là lời khấn nguyện và thỉnh nguyện của huynh đệ của bạn, Chân Sư Tây Tạng (the Tibetan).

## ĐẠI KHẨN NGUYỆN

Đoạn Kinh Hai

Tháng 9 – 1940

Sau khi nghĩ kỹ, đối với tôi dường như sẽ đáp ứng với mục đích hữu ích nhất nếu tôi làm sáng tỏ phần nào chủ đề của Khẩn Nguyện mới này và cũng bàn đến ý tưởng về sự can dự thiêng liêng. Có nhiều suy tư lờng lẻo trong mối liên hệ này, do bởi chân lý, cũng như cách giải thích sai lầm giáo lý của đạo Thiên Chúa liên quan đến sự tái lâm của Đức Christ. Các trí óc ưa phân tích thiên về thần học của con người đã làm lệch lạc sự thiên khải của Thượng Đế, và tôi cũng muốn làm một điều gì đó để tạo ra một thái độ khôn ngoan hơn đối với sự thực về việc tái lâm tất yếu này. Lối suy tư lờng lẻo này đang ngăn chận nhiều công việc hợp tác sáng suốt. Tôi muốn nhắc nhở bạn rằng sự thành công của khẩn nguyện và công hiệu thực sự của lời khẩn nguyện tùy thuộc vào sự suy tư rõ ràng, chớ không tùy thuộc vào ước muốn tình cảm hoặc một phức cảm do ước muốn mạnh mẽ. Chúng cũng tùy thuộc vào một sự mới mẻ năng động nào đó và lòng nhiệt thành vốn khó đạt đến trong thời điểm căng thẳng và khẩn trương này. Thời điểm hiện nay đặc biệt khó khăn. Có lẽ việc hiểu rõ hơn về bản chất và mục tiêu của sự can dự thiêng liêng có thể làm sáng tỏ vấn đề phần nào.

Đối với người suy tư hời hợt (casual thinker) và môn sinh huyền linh chưa lão luyện, có thể rằng – xét trường hợp một vị Thượng Đế Toàn Năng (almighty Deity) hoặc Hành Tinh Thượng Đế (Planetary Logos) – với một ít khó khăn và nhiều hữu ích, và lòng từ ái, Ngài có thể can thiệp vào tình huống thế giới đáng buồn này và mang lại một kết thúc cho trận chiến của các quốc gia qua trung gian của một biến cố

252 ngoạo mục, một tai hoạ thảm thương nào đó của tiến trình tự nhiên hoặc một xuất lộ siêu việt (supreme appearing) nào đó vốn đang tác động đến nhiều điều tốt lành. Có thể cần phải tranh luận, thuyết phục các nhóm gây hấn, ưa công kích rằng thời đại của chúng đã kết thúc và rằng nỗ lực của chúng tốt hơn là nên kết thúc ngay tức khắc. Đó là một vấn đề tương đối đơn giản, nhưng các luật thiên nhiên, tự do ý chí của chính con người và tất nhiên là của nghiệp quả, sẽ kết hợp để ngăn chặn một sự can thiệp vào đúng các thời kỳ này. Điều này không có nghĩa là một hình thức can thiệp nào đó không thể xảy ra, nhưng việc can thiệp đó phải hợp với định luật, việc can dự này đừng nên xen vào quyền vận dụng các sự việc riêng của nhân loại và phải được chọn thời điểm thế nào để cho có thể đạt được các kết quả tốt nhất và tối đa.

Trước tiên, tôi xin đề cập đến ba điểm mà tôi đã đưa ra ở trên, đó là định luật thiên nhiên, tự do ý chí và nghiệp quả. Khi làm thế là tôi có thể tiếp tục làm sáng tỏ một vài suy tư thiếu sáng suốt của nhiều đạo sinh.

*Định luật thiên nhiên (natural law)* là việc tác động không thể tránh khỏi trên cõi trần của các lực và năng lượng vốn đã được tạo ra từ lâu. Con người có thói quen suy tưởng rằng các lực và năng lượng này phải nằm ngoài sự kiểm chế của con người và tạo thành một phần của ý chí không thể hiểu được (inscrutable will) của Thượng Đế, và rằng con người không có liên quan gì đến các lực và năng lượng này. Khi nào hiểu được rằng một số khía cạnh của luật thiên nhiên có liên quan thuần túy với các mãnh lực – dưới mặt đất, trên mặt đất và trên không – của hành tinh chúng ta, thì tiền đề sẽ xem như là chính xác theo tình huống hiện tại của các cách hành xử bằng trí của nhân loại và sẽ vẫn như thế trong một thời

gian rất dài. Tuy nhiên, có các nguyên nhân và hiệu quả vốn có thể xảy đến thuộc loại định luật thiên nhiên này và tuy thế nó không quá xa sự kiểm chế của con người. Qua nhiều thời kỳ, con người đã làm phát sinh nhiều nguồn lực (energies), tất nhiên các lực này phải tạo ra các biến cố trên cõi trần, khơi dậy sự đáp ứng trên cõi tình cảm và dẫn tới các phản ứng trên cõi trí. Chính ở đây mà định luật thiên nhiên và định luật nghiệp quả gặp nhau và tương tác với nhau.

253 Ngày nay, có nhiều người tìm được duyên cớ cho chính họ trong tình huống thế giới hiện tại, và một sự giải thoát theo sau ra khỏi hành động và trách nhiệm rõ rệt đó, bằng cách nói rằng những gì đang xảy ra ngày nay chỉ là nghiệp quả hay là cách thể hiện thành chi tiết của nhân và quả, và cho rằng không có gì cả, do đó họ có thể làm về điều đó, họ chọn lập trường mà lập trường đó không phải là công việc của họ, và rằng vào đúng lúc, tiến trình sẽ được thể hiện và mọi việc sẽ ổn thoả trở lại. Bấy giờ phiến đá sẽ được tẩy sạch và ngẫu nhiên họ sẽ không bị dính líu đến, mà sẽ an toàn đứng nhìn (cho dù là một cách không thuận tiện). Khi làm như thế tức là bỏ qua khía cạnh thứ ba của cùng định luật này, mà chúng ta đã gán cho danh xưng là tự do ý chí (free will). Chính cách sử dụng hợp lý tự do ý chí và biểu lộ bằng cảm thông của nó mà sau rốt đã giải quyết ổn thoả và điều chỉnh việc tác động của nghiệp quả và biến đổi những gì mà hiện giờ đang gây ra bao tác hại và tàn phá trên thế giới thành biểu hiện của tốt lành và của nền tảng thành công cho việc theo đuổi hạnh phúc chân chính. Do đó, những ai đang đứng dưng trước các khổ đau bi thảm của nhân loại và những ai không muốn dính líu vào, và như vậy thành công trong việc lẩn tránh trách nhiệm dưới hình thức một phần bất

khả phân của gia đình nhân loại, thì rõ ràng là đang tích chứa cho chính họ nhiều nghiệp quá xấu. Bằng bất cứ giá nào họ cũng phải học cách tham dự, bởi vì tình huống hiện nay đang có trong nó các mầm giống giải thoát cho nhân loại khi bản chất của tà lực được hiểu rõ phần nào, và nhất là khi sự đơn nhất của nhân loại và các quyền hạn của con người được thực sự nhận biết. Những ai gây chiến chống lại nhân loại và những ai tìm cách cướp mất mục tiêu tự do mà Thượng Đế ban cho nhân loại, phải được đưa trở lại nơi phát xuất của họ. Những ai không chịu chia sẻ trong cuộc tranh đấu cho tự do sẽ bị bỏ lại bên ngoài các lợi lộc của tự do, thậm chí nếu điều đó chỉ có ý nghĩa bên trong các giới hạn gia đình riêng của họ, trong các tập quán sinh hoạt của họ và trong các hoàn cảnh riêng của họ. Ở đây khi tôi nói đến câu “được đưa trở lại nơi mà họ đã xuất phát” ấy là tôi đang dùng cách diễn đạt theo cả nghĩa thường lẫn nghĩa huyền linh.

Do đó, chính tự do ý chí (free will) và ý chí hành thiện (will-to-good) của nhân loại phải chủ động kết thúc cuộc xung đột (conflict) hiện nay. Một trong hai yếu tố này, cái thứ nhất, liên quan đến trách nhiệm của con người đối với con người, còn yếu tố kia, khi được hiểu đúng, sẽ liên quan đến mối liên hệ đúng đắn của con người với thiên ý (divine purpose), tức là định hướng đúng của con người nhằm vào thiện chí thiêng liêng và sự tham dự chính xác của con người vào biểu hiện của nó. Nơi nào có các tình huống này, nơi đó có thể được thu hút đến một tác động can dự thiêng liêng.

254 Ngày nay, luật thiên nhiên đang tạo ra các thay đổi lớn lao trong thiên nhiên qua các hậu quả của cuộc chiến ở trên không và dưới đất, qua kết quả của hoạt động uyển chuyển của toàn thể các vùng chia cắt của con người trên thế giới và

qua hiệu quả của các thay đổi và các tiến trình kinh tế rộng lớn. Các tình huống đã được phát động, bây giờ phải thể hiện mục tiêu được định trước của chúng, và đó là nhiệm vụ của những Đấng dẫn dắt nhân loại về mặt tâm linh để thấy rằng do cái xấu ác ở bên ngoài và do hoạt động vật chất, mà cái tốt lành có thể nảy sinh, và rằng do ý định xấu thiên về vật chất nằm đằng sau hoạt động xâm lược hiện tại của một số nhóm, mà cái tốt lành sau rốt mới có thể được vạch ra và hoạt động xấu xa mới kết thúc. Nhưng cái tốt lành có thể có được này sẽ trở thành kết quả của hoạt động tâm linh của những ai hiểu được thiên luật và những ai hiểu được mục tiêu của Thiên ý, cái tốt lành này sẽ được tiến hành mà không bị ngăn trở, chớ không phải vì bởi mãnh lực tàn bạo và các mục tiêu ích kỷ của những kẻ xâm lược trên thế giới, các điều này biểu hiện cho và đem sức sống cho các mãnh lực vật chất của hành tinh theo một cách thức biểu hiện hoàn toàn mới mẻ.

*Tự do ý chí* bao hàm một hiểu biết căn bản về các đường rạn nứt trên thế giới, nó liên quan đến việc chọn đúng và theo sau đó là hành động chính xác cho tập thể và được xác định mỗi lúc bằng những gì đúng đối với tổng thể và không được đúng lắm đối với từng phần. Hiện nay chỉ có nhân loại mới đạt đến trình độ mà tự do ý chí có thể có ý nghĩa quan trọng. Cho tới nay, chỉ có ít tự do ý chí. Rõ ràng đây là minh chứng cần có vào lúc này. Ngày nay chính việc thiếu tự do ý chí thực sự mới đang làm cản trở hoạt động cuối cùng. Đây là một phát biểu quan trọng và chính nơi đây mà những nước trung lập lớn và tự do có thể đưa ra một hướng dẫn đúng cho các sự việc của nhân loại. Tư tưởng thù địch, sự sợ hãi, kinh hoàng, linh tính thiếu lành mạnh và sự tê liệt không dứt và không đáng có xuất phát từ nỗi đau thể xác và tinh thần đang

làm mất tác dụng và chối bỏ tự do ý chí trong nhiều phần chia cắt của thế giới vào lúc này. Không có tự do ý chí nào hết trong nhiều vùng ở Châu Âu ngày nay.

Thành kiến, cách giải thích lệch lạc các sự kiện được đưa ra chủ nghĩa lý tưởng quá cường điệu và giả dối, các hình tư tưởng thuộc chủng tộc hay thuộc quốc gia và nỗi sợ rời bỏ trách nhiệm đang ám ảnh việc biểu lộ tự do ý chí trong các vùng ít bị thiệt hại trên thế giới. Việc thiếu chuẩn bị về mặt 255 luân lý và việc không thể từ bỏ nhiều giải thích sai lầm và khác nhau về chân lý hay về giáo lý của Đức Christ đang ám ảnh nhiều người ngày nay. Sự giải thoát cho nhân loại sẽ đến khi những người được gọi là tốt lành trên thế giới từ bỏ các lý thuyết ưa thích, các lý tưởng mền chuộng của họ và hiểu được sự kiện chính đại rằng việc tiến nhập vào Thiên giới và vào kỷ nguyên mới sẽ xảy ra khi nhân loại trở nên thực sự bác ái và biết xả thân phụng sự, và khi thiên ý đích thực được nhận ra và nhân loại trở thành một tổng thể duy nhất bất khả phân. Lúc đó, các chủ nghĩa dân tộc được ưa chuộng, các dị biệt tôn giáo và các chủ nghĩa lý tưởng ích kỷ (vì đó là những gì mà thông thường khi đa số con người đều là các lý tưởng gia bởi vì họ tìm cách cứu linh hồn riêng của họ) đều phụ thuộc vào nhu cầu con người, lợi ích của con người và hạnh phúc tương lai của toàn thể. Sự đơn giản hoá của thái độ con người là nhu cầu khẩn thiết hiện nay. Các ý thức hệ phải ra đi; các lý tưởng cũ phải được từ bỏ, các hệ thống xã hội, tôn giáo, chính trị yêu thích phải được vứt bỏ, và mục tiêu tác động duy nhất và quyết định nổi bật duy nhất phải là việc giải thoát nhân loại ra khỏi sự áp đặt của sợ hãi, ra khỏi tình trạng nô lệ ép buộc và sự phục hồi lại tự do cho con người và theo đúng cơ hội để tự biểu hiện qua các mối liên hệ đúng

đắn của con người. Cho đến nay, điều này không thể xảy ra và đó là tình trạng tồi tệ của khủng bố của nô lệ và của luật lệ được áp đặt và trừng phạt hiện đang làm đau lòng nhân loại và gây nên sâu muộn sâu xa và gây nghi ngại cho những ai mà quả tim chưa bị tổn thương như thế.

Về phần *nghiệp quả*, những gì con người đã tạo ra, thì con người cũng có thể thay đổi. Điều này thường bị bỏ quên. Karma không phải là một định luật cứng nhắc (hard) và chặt chẽ (fast). Karma có thể thay đổi được, tùy theo thái độ và ước muốn của con người. Karma là cơ hội được đưa ra để thay đổi, Karma này sinh từ các hoạt động trong quá khứ, và các hoạt động này khi được đáp ứng một cách đúng đắn và được vận dụng chính xác, sẽ đặt nền móng cho hạnh phúc và tiến bộ tương lai. Tình huống hiện nay là lỗi lầm của mọi người trong mọi quốc gia (đặc biệt là người thông minh hơn) và cũng bao gồm những nước trung lập lớn nếu Định Luật Tái Sinh và Định Luật cùng chung trách nhiệm (joint responsibility) không mang một chút ý nghĩa nào. Nghiệp quả không phải là tất cả những gì xấu xa và ác độc. Con người làm cho nó thành như thế do các đại dột của họ. Ngày nay, có các tà lực lớn lao đang tìm cách biểu hiện trên thế giới, các tà lực này đang vượt ra khỏi quá khứ và tìm cách định đoạt và mang lại một tương lai rất tệ hại mà trong đó lòng ích kỷ, các mục tiêu vật chất, cái tốt lành và phúc lợi của một giống dân, trong số nhiều giống dân phải được đặt ra cho thế giới – một thế giới đang phản kháng một cách tự nhiên chống lại sự áp đặt và bóp méo sự thật như thế. Mảnh lược của gương xấu hiện ra trong việc hai chủng tộc khác nhau đang tìm cách bắt chước hay trợ giúp các sức mạnh xâm lược, mà hiện nay đang tập trung qua chủng tộc xâm lược.



Trong lúc đó, các mãnh lực tốt lành đang tìm cách làm cân bằng gánh nặng của động cơ ích kỷ về vật chất và hiện nay đang ở bước đường cùng với vấn đề còn chưa được giải quyết – ngoại trừ trên cõi trí. Khi những người không bị dính líu nhiều như thế trong cuộc xung đột hiện tại, thì họ liền từ bỏ tính ích kỷ của họ, từ bỏ các thành kiến cùng các giải thích của họ và thấy được nhị nguyên căn bản của cuộc xung đột này dưới ánh sáng đích thực của nó, họ sẽ phóng ra sức mạnh với ảnh hưởng ngày càng tăng của họ về phía thiện chí và các liên hệ đúng đắn của con người, bấy giờ nghiệp quả xấu mà họ chấp nhận theo bề ngoài một cách điềm tĩnh dành cho những người khác và không dành cho chính họ, sẽ được đổi thành nghiệp quả tốt vốn là vận mệnh đích thực của nhân loại và sẽ báo trước trong kỷ nguyên mới với nỗi hân hoan, hoà bình và tổng hợp tinh thần – sự tổng hợp mà chúng ta gọi là tình huynh đệ.

Chính vì có sự trì hoãn trong sự hiểu biết đúng và sự chậm chạp của nhiều người khi đánh giá tình huống đích thực, mà các Đấng Cao Cả đang dẫn dắt nhân loại và làm việc trên khía cạnh tâm linh của sự sống, đã không thể làm nhiều điều cập nhật trừ việc về mặt tinh thần, làm cho mạnh thêm bàn tay của người hành đạo bằng Sức Mạnh của Diệu Quang (Forces of Light). Đức tin của nhiều người đã giữ cho cánh cửa hé mở, tuy nhiên ngay cả những người này thường quên rằng “đức tin không có hành động là đức tin chết” (“faith without works is dead”). Chỉ khi nào đức tin đó tìm được biểu hiện linh hoạt trên cõi trần bằng sự hợp tác và hy sinh đúng đắn (cho dù đưa đến tử vong) thì cánh cửa có thể bắt buộc mở rộng và sự can thiệp thiêng liêng mới có thể xảy đến. Chỉ khi nào tâm nhìn và mơ ước yên bình – đang đánh

lừa rất nhiều người có hảo ý – nhường chỗ cho cách định đoạt để chọn phương tiện có thể có hầu đạt được sự yên bình  
 257 đó theo các đường lối thực tiễn trên cõi trần, thì các mãnh lực tâm linh bên trong mới được phép hành động một cách linh hoạt hơn cũng ở trên cõi trần.

Điều khá kỳ lạ, là ngày nay, các mãnh lực đó thường bị ngăn trở bởi những người theo chủ nghĩa lý tưởng, họ yêu lý tưởng của họ nhiều hơn là yêu thương nhân loại và họ bầu víu vào các giải thích đặc biệt của họ về những gì mà họ nghĩ là Đức Christ nhắm vào, đồng thời loại trừ tình thương thật sự vốn đặc trưng cho mọi hành động của Ngài và vốn sẽ lèo lái họ vào việc phụng sự tích cực, vị tha cho Quyền Lực của Diệu Quang. Họ không làm gì để đưa sự xung đột đến chỗ kết thúc bởi vì họ bận tâm với các giấc mơ, các lý tưởng và các giải thích của riêng họ; khi họ có thể để cho những sự việc này hoạt động vì tình thương nhân loại, bấy giờ tâm nhìn mới mẻ sẽ đến và thế giới sẽ được cứu độ; Quyền Lực của Diệu Quang sẽ biểu lộ mạnh mẽ và các mãnh lực gây hấn sẽ đi đến chỗ thất bại.

Do đó, khi xét đến việc pha trộn cuối cùng của tâm nhìn xa và hoạt động ở cõi trần (nhu cầu chính vào lúc này) triển vọng có sự can thiệp thiêng liêng sẽ xảy ra dưới hình thức nào? Tôi không muốn tiên đoán. Tất cả những gì mà tôi tìm cách nêu ra là việc ngăn chặn hoặc cản trở xảy ra ngày nay đều thuộc về phía nhân loại. Nó không nằm về phía các mãnh lực của ánh sáng, sự sống và tình thương; nó không thuộc về phía Đức Christ và các môn đồ của Ngài hoặc của các Chân Sư Minh Triết, vì các vị này (dưới các danh xưng khác nhau) tạo thành Huyền giai tinh thần của hành tinh. Gọi các Ngài bằng danh xưng nào tùy bạn chọn, niềm tin ưa

chuộng nhất của nhân loại là những gì hiện hữu trên thế gian thì luôn luôn và mãi mãi là Thực Tại Siêu Việt (Reality) còn ẩn giấu, các Vị này đã chinh phục được sự chết, các Ngài có được năng lực vô giới hạn để giúp đời và các Ngài có thể được đạt đến bằng sự khấn nguyện và thỉnh nguyện.

Đó là mãnh lực và các khả năng hiểu biết các sự việc vật chất và *sự thật về điểm tập trung toàn diện* trên cõi trần đã mang lại cho các mãnh lực xâm lược rất nhiều thành công cho đến nay. Thông qua chính sức mạnh của chúng, các mãnh lực này đã pha trộn và phối hợp chung với nhau thành nhóm bảy người, họ hình tượng hoá trong chính họ các trạng thái lớn lao và đặc biệt của các mãnh lực vật chất (liên kết với bảy loại năng lượng dưới các biểu hiện thấp nhất và thiên về vật chất nhất của chúng) và các biểu lộ của chúng – chiến tranh, sợ hãi và tàn bạo. Chúng được kết hợp bằng một quan điểm và 258 bằng mục tiêu duy nhất và đó là sự thành công của họ. (Lần nữa trong trường hợp của họ, thật là lý thú mà thấy hiển nhiên xuất hiện một Thất bộ mở đầu – sự trùng hợp căn bản và huyền bí của Thất bộ mở đầu đang đưa con người vào ánh sáng và đang được tượng trưng trong bảy Hội viên Tam Điểm tạo thành một Chi Bộ Tam Điểm [Lodge of Masons]). Các Ngài là những Vị trông coi mãnh lực đang chi phối họ và qua các mãnh lực này, chính họ không có sự chi phối nhỏ nhất nào. Bạn hỏi bảy người này là ai, đó là: Hitler, Von Ribbentrop, Goebbels, Goering, Hess, Himmler và Streicher – những tên mà các bạn đều biết rõ. Những người này tượng trưng cho và hiện thân của các mãnh lực có tính chất xâm lược và cai trị bằng sự sợ hãi không những chỉ các quốc gia bị bắt làm nô lệ mà còn các nước đồng minh ít oi của họ nữa, các

đồng minh này chẳng có cùng một chút quyền lực nào cả – quá là không may cho họ.

Khi những người ở về phía Các Quyền Lực của Điều Quang và không có tư tưởng thù địch, thì họ có thể thấy mục tiêu của họ một cách rõ ràng và hoàn toàn hợp nhất với mục tiêu chấm dứt sự áp bức và tình trạng nô lệ để giải thoát cho nhân loại, bây giờ chúng ta sẽ thấy cùng một biểu hiện của sức mạnh tâm linh vốn sẽ mang tai hoạ tới cho bảy cường lực này. Sự hợp nhất về mục tiêu và về đích nhắm như thế có thể xảy ra và cần thiết; và khi điều đó xảy ra, mãnh lực được tạo ra và năng lực để giải thoát khỏi cõi trần sẽ có bản chất kỳ diệu đến nỗi sự giải phóng nhân loại sẽ nhanh chóng xảy ra.

Tôi đã hoạt động cho việc này và tôi đã tìm cách giúp cho tất cả các bạn thức tỉnh. Tinh thần này đang tăng trưởng trong các lực lượng đồng minh, mặc dù việc bỏ rơi nước Pháp là điều không tránh khỏi. Nước Pháp được làm cho sinh động bằng những mục đích có phần ích kỷ – sự an ninh và an toàn của nước Pháp quan trọng hơn so với sự tình trạng toàn vẹn và hạnh phúc của nhân loại, và điều này dẫn đến sự sụp đổ tất nhiên; tuy nhiên nước Pháp đang học hỏi, khối quần chúng không thể lay chuyển của nước này và hạt nhân tinh thần của nó sẽ cứu được ngày mà quốc gia nứt rạn. Các cường quốc trung lập vẫn còn ích kỷ (mặc dù họ tìm cách che đậy điều đó bằng lòng nhân từ), nhưng họ đang nhanh chóng thức tỉnh trước các vấn đề đích thực, và khi có sự tổng hợp thực sự về mục tiêu và về mục đích, và có sự thống nhất thực sự về tầm nhìn xa trên cõi trí, về dự vọng cố định và không thể thay đổi trên cõi tình cảm và việc cống hiến cho nỗ lực thực tiễn trên cõi trần, bây giờ mới có hy vọng rằng hiện thân của “tham vọng của mọi quốc gia” sẽ xuất hiện.

Hiện thân đó là cách thức duy nhất trong đó sự can thiệp thiêng liêng có thể xảy ra. Vị Chúa Tể Hoà Bình sẽ dẫn dắt con dân của Ngài – vượt qua chiến tranh – tiến đến hoà bình. Những ai chỉ suy tưởng bằng các thuật ngữ hoà bình theo như họ hiểu và mong muốn hoà bình, đều có khuynh hướng quên hàm ý của Thánh Kinh, vị Chúa Tể Hoà Bình đang chiếm một phần rõ rệt trong trận chiến của Armageddon (hiện đang ở mức tiến hoá đầy đủ). Sau khi đạt được chiến thắng, bảy giờ Ngài sẽ hướng dẫn nhóm chiến thắng của Ngài xuyên qua cổng đi vào “Jerusalem”, thành phố hoà bình. Ý nghĩa tượng trưng và thực tiễn của điều này đang trở nên ngày càng rõ rệt. Biến cố đáng để ý này có thể và sẽ xảy ra khi tự do ý chí của người dân, được phối hợp bằng khẩn nguyện và thỉnh nguyện, có thể làm cho điều này có thể xảy ra.

Sự can thiệp thiêng liêng cũng có thể khoác lấy hình thức của một biến cố do tai hoạ lớn vốn sẽ đưa sự gây hấn đến chỗ kết thúc do sự huỷ diệt. Có thể với cái giá của sự sống con người như thế mà có sự do dự rõ rệt trong việc sử dụng nó bởi những Đấng bảo quản luật thiên nhiên và những kẻ phụng sự hiểu được thiên-ý, tách rời khỏi sự kiện rằng bảy giờ nhân loại hiện đã đạt đến trình độ tiến hoá mà biểu hiện tự do ý chí con người dứt khoát có thể xảy ra. Việc sử dụng thảm hoạ là phương pháp được dùng trong thời Atlantis, như bạn biết rõ theo truyền thuyết về trận đại hồng thủy, và do trận hồng thủy đó mà nên văn minh thời đó hầu như bị huỷ diệt. Hy vọng rằng giai đoạn thảm thương như thế, ngày nay sẽ không cần đến nữa, mặc dù có những nhà tiên tri cổ xưa từng tiên đoán có thể có sự huỷ diệt của thế giới này vào lúc này bằng lửa – thay vì lụt. Phương pháp nào

trong hai phương pháp – hiện thân thiêng liêng và tai họa tự nhiên – được dùng tới sẽ thực sự được nhân loại định đoạt do việc sử dụng hay không sử dụng tự do ý chí và hiểu biết. Nếu nhân loại không đoàn kết được để ủng hộ Quyền Lực Diệu Quang chống lại sức mạnh của tư tưởng thù địch thiên về vật chất và sự ích kỷ, thì bây giờ “cuộc thử lửa” (“fiery ordeal”) có thể không tránh khỏi.

260 Cũng có vô số người chưa thức tỉnh cần được đánh thức để trợ giúp cho các mãnh lực tâm linh, và một số các nhà tiên tri cổ xưa có nói bóng gió đến điều này, nhưng khi chúng ta nghiên cứu bài khẩn nguyện mới từng câu một thì tôi có thể làm cho vấn đề này sáng tỏ hơn, vì có một số ý nghĩa và ẩn ý nằm sau mỗi câu. Có một điều mà tôi tìm cách làm sáng tỏ trong các nhận xét mở đầu này đó là định luật về thiên nhiên, tự do ý chí và nghiệp quả đang trở nên ngày càng có liên hệ, tất cả đều là các khía cạnh của định luật vĩ đại duy nhất, đang biểu hiện cho thiên ý (divine purpose) – một thiên ý vốn phải thể hiện qua trung gian của chính nhân loại nếu cơ hội hiện nay được đáp ứng một cách chính xác và phù hợp với thiên ý đó.

Kích hoạt một số người để họ có hành động phi thường và thúc đẩy những người khác để họ xuất lộ như là những nhà lãnh đạo năng động và có nhiều sáng tạo, cũng là một đường lối khác mà cách can dự thiêng liêng có thể tạo ra. Thường thường, qua các thời kỳ, con người đã được thiên tính phù trợ (overshadowed by divinity) và được Thượng Đế truyền hứng cảm để có được khả năng lãnh đạo thiết thực và như thế giúp cho thiên ý trở thành hiện thực trong các sự việc đang chi phối thế giới. Nếu họ không đáp ứng với ẩn tượng đang tạo ảnh hưởng và nếu họ không chấp nhận trách nhiệm

được đặt vào họ, thì diễn tiến của các sự việc trên thế giới và các biến cố trên thế giới có thể trở nên khác đi. Ở đây tôi không đặc biệt đề cập đến các nhà lãnh đạo tinh thần mà cũng không nói đến các nhà lãnh đạo trong các lãnh vực sinh hoạt khác của nhân loại – dành cho các hiển lộ của ý chí thiêng liêng như là Moses, Lawgiver, Akbar, chiến sĩ và đạo sinh, Leonardo da Vinci, nhà nghệ sĩ được tạo hứng cảm, và cho các gương mặt lớn và nổi bật khác đã định đoạt các khuynh hướng cơ bản của nền văn minh con người; tôi cũng đề cập đến các mãnh lực kiến tạo đã hướng dẫn nhân loại vào ánh sáng tri thức và cảm thông ngày càng tăng. Tất cả các nhà lãnh đạo này đã tạo ra các hiệu quả kéo dài trên ý thức nhân loại và do đó công việc của họ đã nằm trong lãnh vực ngòi hai của thiên tính. Hoạt động của họ diễn ra song song với các hoạt động của các nhà hoạt động, vốn đang được hay đã được tạo cảm hứng bằng vật chất hay khía cạnh biểu lộ của vật chất mà ảnh hưởng của họ đã chiếm ưu thế trên cõi trần, còn kết quả của họ lại theo các đường lối cá nhân ích kỷ một cách rõ rệt. Loại ảnh hưởng này được nhận thấy là chiếm ưu thế trên cõi trần, và do đó, theo một vài quan điểm, cuộc xung đột hiện tại có thể được xem như là cuộc xung đột giữa trạng thái hai, ý thức tinh thần đã phát triển, và khía cạnh biểu lộ của vật chất, cùng với nhân loại đang tạo thành môi trường xung đột thiêng liêng lớn lao vào lúc này.

Do đó, chúng ta ám chỉ đến các hình thức can thiệp thiêng liêng như sau :

1. Các biểu hiện thiêng liêng (divine embodiments).
2. Các tai ương thiên nhiên (natural cataclysms).
3. Thỉnh nguyện về các Thực Thể Thông Linh chưa hoạt động.

#### 4. Đưa ra nhà lãnh đạo có linh hứng.

Vẫn còn một cách can thiệp còn huyền bí hơn nữa, mạnh mẽ hơn rất nhiều và rõ ràng là khó khăn hơn cả hai cách trên khi thỉnh nguyện và kế đó khi giao tiếp. Đây là sự xuất lộ, đáp ứng hay xuất hiện các Con vĩ đại của Thượng Đế, các Ngài từ các cội nguồn quá xa cách với toàn bộ sự sống hành tinh của chúng ta; điều này bao hàm việc xuất hiện các Đấng Cao Cả có biểu hiện thiêng liêng kỳ diệu và có mãnh lực mà chỉ có mục tiêu thiêng liêng có tập trung của một số lớn người mới có thể đủ mạnh và đủ ảnh hưởng để xuyên qua bên kia bức màn đang che chở Địa Cầu, đến các lãnh vực xa xăm nơi mà các Ngài có trú sở tự nhiên và vĩnh cửu của các Ngài. Các Ngài không thể được đạt đến bằng khẩn nguyện hay thậm chí bằng sự mong muốn được vạch ra rõ ràng – biểu hiện của sự sống mơ ước của quần chúng. Các Ngài hoàn toàn nằm ngoài lãnh vực cảm nhận (theo như nhân loại hiểu) và bao giờ cũng ngự trong chốn cao thâm chỉ có thể đạt đến bằng tư tưởng vị tha, có định hướng một cách chủ ý.

Ngày nay, trên thế giới có đủ số người có được tư tưởng tập trung và giác ngộ có thể được tổ chức và hướng đến các Đấng Cao Cả này theo một cách thức sao cho các Ngài có thể được thu hút và dẫn tới việc đáp ứng với nhu cầu nhân loại cho việc giải thoát hay không? Vấn đề nằm ở chỗ đó. Có thể có, nhưng có thể không. Vấn đề thỉnh nguyện có phối hợp từ phía Đại Đoàn tâm linh và từ phía nhân loại – được biểu hiện cùng lúc – sẽ phải được đáp ứng, và điều này chẳng dễ hoàn thành chút nào cả.

Chính vì lý do này mà ba đoạn kinh nói trên đã được đưa ra từ một khẩn nguyện rất xưa cũ, và giờ đây được đặt vào tay bạn. Nếu bạn có thể dùng các câu này như là *các thỉnh*



252 *nguyện được bày tỏ và các niềm tin được xác quyết* – kết hợp với các mãnh lực tinh thần cao siêu nhất vốn đòi hỏi sự trung thành của bạn, dù là dưới danh xưng gì – bây giờ chỉ có một cơ hội là loại hoạt động thiêng liêng này có thể được khởi động theo một đường lối đặc biệt, và điều này có thể đưa đến các thay đổi có bản chất thuận lợi đến nỗi một chân trời mới và vùng đất mới có thể được mở ra một cách nhanh chóng. Ít nhất không có gì tác hại trong cố gắng này và nỗ lực này lúc tham dự vào nỗ lực của Thánh Đoàn. Sự hợp tác được sắp xếp với công việc của Đức Christ vào lúc này thật hữu ích và cần thiết; ít nhất việc đó sẽ dùng để nâng cao nhân loại cùng tư tưởng của nhân loại và tạo ra sự ổn định tâm linh thường xuyên. Các tiềm lực vĩ đại và biểu hiện của *tà lực xưa cũ từ quá khứ* đang lan tràn trên cõi trần vào lúc này, được phóng rải qua sự ích kỷ khác thường của con người, sự độc ác và sai lầm, và được tập trung qua trung gian của một giống dân kém may mắn và sức mạnh của một số người nguy hiểm – những người dễ dàng phụ thuộc vào ấn tượng xấu và chịu ảnh hưởng cùng bị ám ảnh bởi lòng ích kỷ xấu xa – bởi các mãnh lực hủy diệt. Vào lúc này có thể kêu gọi điều thiện vĩnh cửu, tiềm tàng trong các Đấng Cao Cả muốn bình thường giao tiếp với con người trong một tương lai xa xăm và như vậy có thúc đẩy được thời điểm giao tiếp tâm linh cao diệu và sâu xa hơn trong hiện tại trước mắt hay không? Đó là vấn đề. Nếu có thể làm được điều này, thì quá khứ xấu xa và tương lai huy hoàng có thể được đưa vào giao tiếp trong hiện tại kém may mắn, và một biến cố xảy ra sẽ tạo ra các thay đổi kỳ diệu.

Ở đây, tôi xin nhắc nhở bạn rằng thỉnh nguyện về sự tiếp xúc thiêng liêng này tự nó sẽ trở nên nguy hiểm, gây rối

loạn và đưa tới hủy diệt. Các kết quả đều không thể tiên đoán được với con người, vì cho đến nay, con người đều không quen đáp ứng với các Đấng Cao Thâm (Lives) và các Tác Động (Influences) có bản chất rất cao siêu và rất thiêng liêng. Tuy nhiên, có thể rằng điều đó giờ đây có thể trở nên an toàn hơn nếu có đủ số người có thể đứng chung với nhau về mặt tinh thần và biết quên mình, và như thế tự dâng hiến chính mình thành các vận hà cho các Thân Lực tâm linh mới mẻ và chưa được nhận biết này. Có các thuộc tính (attributes) thiêng liêng, các tính chất (qualities) thiêng liêng và các tiềm năng (potencies) thiêng liêng mà cho đến nay, số người giác ngộ nhất thuộc mọi thời đều thậm chí không ghi nhận, cảm thấy hoặc hình dung ra được – tất cả ba trạng thái này đều đang vượt ngoài sự tiếp xúc với các tiềm lực này. Tuy nhiên, các quyền năng này vẫn hiện hữu và việc xử lý đúng cuộc khủng hoảng hiện tại của nhân loại (được định hướng về mặt tâm linh), có thể đưa tới việc phóng rải một số năng lượng cao siêu này và tạo nên một con đường, tác động cụ thể mà theo đó các Ngài có thể hoạt động và tất nhiên tiếp xúc với Địa Cầu. Hãy suy gẫm điều này và đừng giới hạn Thượng Đế (Deity) bằng sự cứng nhắc và sự hữu hạn của các thể trí nhỏ bé.

Việc phóng rải các mãnh lực khách quan vĩ đại bao giờ cũng là vấn đề có tính chất quyết định. Các hậu quả tạo ra đều tùy thuộc vào tính chất của các trạng thái của người lãnh nhận và bản chất của tính chất hình hài (nature of the form quality) mà theo đó các mãnh lực này tạo ra ảnh hưởng của chúng. Trong lĩnh vực hóa học, một chất xúc tác (a catalyst) khi được đưa vào tiếp xúc với một số chất, sẽ tạo ra một cái gì đó hoàn toàn mới và mang lại các thay đổi không được báo

trước một cách bình thường. Hiện giờ chúng ta đang bắt đầu nghiên cứu và tìm hiểu các thay đổi này. Việc can dự vào tình huống của một vài mãnh lực có tầm quan trọng kỳ diệu và độc nhất vô nhị, hiệu quả của chúng trên các Huyền Lực tương tác của Diệu Quang và các Mãnh lực của tư tưởng thù địch còn khó tiên đoán hơn nhiều, và chỉ có thể hiểu được đối với người có trí tuệ thiên về tâm linh trên thế giới và sự kiên định của họ trong công việc hy sinh – cộng với tầm nhìn sáng suốt của họ và tụ điểm hợp nhất trên thế giới – có thể làm cho tình hình trở nên an toàn cho nhân loại nói chung. Hãy ghi nhớ các ý tưởng này khi bạn sử dụng bài Đại Khẩn Nguyễn mới.

Một ý tưởng khác mà tôi muốn đề cập đến trước khi phân tích các câu của bài Khẩn Nguyễn.

Ngày nay, người ta nhận biết được một sự thật rằng mọi biểu lộ (expression) trên cõi trần, trước tiên là kết quả của tư tưởng, kế đó của ham muốn và sau rốt của hoạt động trên cõi trần. Một người thấy một linh ảnh nào đó và một khả năng có thể làm được. Người ấy nghiêm ngẫm về điều đó và lúc đó nó đi vào lãnh vực sáng tạo của thế trí. Bấy giờ một hình tư tưởng được tạo ra, cho dù đó là hình tư tưởng của một máy may, của một đảng chính trị, của một ý tưởng kinh tế, hay một loại cơ cấu nào khác, với một mục tiêu được hoạch định nào đó. Nhiều suy tư và nghiêm ngẫm sau rốt sẽ tạo ra một từ trường, từ trường này sẽ trở nên mạnh đến nỗi ham muốn sẽ đi vào; bấy giờ điều mơ tưởng (dream) hay linh ảnh (vision) đi vào một giai đoạn mới, giai đoạn được tiếp sinh khí (vitalisation). Vào đúng lúc, khi các tiến trình ham muốn đã phát triển một cách tương xứng, linh ảnh sẽ hiện ra (precipitate) trên cõi trần. Hoạt động ở cõi trần và các

264 phương pháp biểu lộ cụ thể bấy giờ được phối kết và dần dần hình tư tưởng trở thành một thực tại được biểu hiện, có thể được mọi người nhận biết.

Tư tưởng, ước muốn, hoạt động – đó là lịch sử của linh ảnh và mơ tưởng của con người. Qua các thời đại, từ chính đêm tối của thời gian, con người đã mơ tưởng, mong đợi sự khai mở thiêng liêng và sự can thiệp thiêng liêng. Khi mọi điều khác dường như thất bại, con người trông cậy vào Thượng Đế. Nhiều lần trong lịch sử nhân loại, linh ảnh được hình thành và điều mơ tưởng đã xuất hiện dựa vào đôi cánh của ước muốn và nguyện vọng mãnh liệt. Nhiều lần, Thượng Đế đã hé lộ và gọi các Sứ Giả và các vị Đại Diện của Ngài đến giúp đỡ và dẫn dắt nhân loại. Nhưng điều này chỉ xảy ra khi nguyện vọng được bày tỏ một cách thích hợp và lời thỉnh nguyện đã vang lên đến trời cao. Tuy nhiên sự đáp ứng bao giờ cũng đến. Gần đây, đã nhiều lần các nước trên thế giới đã kêu gọi đến sự thỉnh nguyện và tiếng cầu xin của hàng triệu người đã được để ý đến. Câu trả lời sắp được đưa ra, mặc dù câu trả lời đó không thể có cùng hình thức như xưa, bởi vì, ngày nay, con người – bất chấp các vẻ bên ngoài – đều có khả năng hơn để giải quyết các sự việc của riêng mình và định đoạt một cách sáng suốt các biến cố của riêng mình. Cho dù thiếu thực tế ra sao đi nữa, ở đằng sau của tất cả các câu xin và thỉnh nguyện này trong nhiều nước theo Cơ Đốc giáo đều có ẩn tàng một sự xác tín tế nhị, bắt rễ sâu xa rằng việc tái lâm của Đức Christ sắp xảy ra; có sự chấp nhận rộng rãi cái ý niệm cho rằng Sự Hiện Hữu (Presence) của Ngôi Hai Thượng Đế *có thể* được thỉnh nguyện và rằng Ngài *phải* đến trợ giúp cho con dân của Ngài. Dù cách giải thích có tính giáo điều hay là chủ nghĩa lý tưởng thần học, thì một số hình thức của

niềm tin tưởng này cũng nằm đằng sau tiếng kêu cầu của hàng triệu người.

Thỉnh nguyện từ trái tim con người này sẽ đưa tới sự tái lâm của Đức Christ ở Galilee chăng? Nó có mang lại sự xuất lộ của một Đấng Con vĩ đại nào đó của Thượng Đế, tức là Đấng có lẽ sẽ tiêu biểu cho khía cạnh khác chưa được biết về sự sống và phẩm tính của Thượng Đế hay không? Có thể nó sẽ tạo ra biểu hiện của một khai mở thiêng liêng khác, và – giống như Đức Phật biểu hiện cho Minh Triết của Thượng Đế, còn Đức Christ khai mở cho chúng ta Tình Thương của Thượng Đế – phải chăng Ngài có thể đến để khai mở cho chúng ta bản chất của Thiên Ý (the Will or Purpose of God), như vậy cho thấy rằng ý-chí-hành-thiện phải được đưa vào  
 265 hoạt động nếu ý muốn quyền lực sai trái (evil will-to-power) được xua ra khỏi Địa cầu. Tôi trình bày sự khả hữu này để bạn chú ý và muốn đòi hỏi bạn suy tư về điều đó. Như vậy, nếu điều này có thể chứng minh kết quả chính xác của mọi khẩn nguyện và thỉnh nguyện, thì chúng ta sẽ có sự quân bình của ý chí phàm ngã, của tính ích kỷ thuộc về vật chất và tính háms lợi, còn ý chí vị tha đang tìm cách giúp đỡ toàn thể nhân loại. Ý chí của phàm ngã và ý chí của Chân Ngã hay Linh Hồn sẽ trở nên xung khắc với nhau, khi nhân loại đang phóng sức mạnh về ảnh hưởng của mình lên mặt này hay mặt khác.

Khi tôi nói đến việc phóng sức mạnh của ảnh hưởng nhân loại vào mặt này hay mặt khác, là tôi đề cập không những đến sức mạnh tư tưởng và đến những gì mà rất nhiều người gọi một cách bóng gió là “hoạt động trên các phân cảnh trí tuệ”. Tôi đề cập đến hoạt động hữu thức của toàn thể con người đang hoạt động bằng thể trí, thể tình cảm và đa số

bằng thể xác. Do đó, chỉ những ai có phạm ngã hội nhập mới có thể hoạt động theo cách này, và cũng có khó khăn trong đó. Ngày nay những ai hoạt động chỉ bằng thể trí hay những ai ngồi yên và gởi các tư tưởng bác ái vào thế giới, và những ai đắm mình như thế trong cái đẹp của chủ nghĩa lý tưởng riêng của họ (thường thường không tạo được cố gắng quân bình về mặt vật chất một cách thích hợp để đưa tình huống tệ hại hiện nay đến chỗ kết thúc qua việc chọn lựa đúng, hy sinh và phụng sự bên bờ), thực ra không có một chút phụng sự nào cho bất cứ ai ngoại trừ chính họ. Có những kẻ đưa các tư tưởng bác ái đến nhóm người xấu đang chịu trách nhiệm cho tai họa trên thế giới, tin tưởng rằng nhờ đó mà thuyết phục được họ làm điều lành. Tôi muốn nhắc nhở những người đó rằng về thực chất, tình thương là một sức mạnh hay năng lượng khách quan (impersonal), vì hiệu quả của nó tùy thuộc vào loại hình thức mà nó giao tiếp và tùy thuộc vào những gì mà nó đang tác động tới. Do đó, khi tuôn đổ vào bản chất vật chất ích kỷ, tình thương sẽ chỉ làm tăng thêm dục vọng và thúc đẩy tư tưởng thù địch hám lợi ngày càng nhiều và như thế nuôi dưỡng bản chất thấp kém và làm lệch lạc biểu hiện đích thực của tình thương, đưa đến hoạt động xấu xa ngày càng nhiều. Khi tuôn đổ lên người vị tha, người trong sạch và người không vụ lợi, nó sẽ nuôi dưỡng tính chân thực và tình thương chân chính. Đây là các điểm cần ghi nhớ vào lúc này của người phụng sự có thiện chí nhưng không hiểu biết về mặt huyền linh.

266      Bây giờ chúng ta tiếp tục phân tích ba đoạn khúc. Đoạn thứ nhất đề cập đến nhóm các Thực Thể Thông Linh đang chăm chỉ chờ đợi, các Ngài tìm cách giúp đỡ khi thỉnh nguyện đúng trùng khớp với đúng thời điểm. Đoạn thứ hai

đề cập đến nhân loại cùng các phản ứng của nhân loại và đề cập đến việc có thể có sự tương tác giữa hai nhóm – các thực thể Thông Linh (Spiritual Lives) và con người. Đoạn thứ ba chỉ ra các phương pháp và các kết quả. Chúng ta sẽ chọn mỗi câu hoặc ý tưởng được diễn tả riêng biệt, vì mỗi câu mang ý nghĩa riêng của nó, và tất cả các câu đều có nhiều ý nghĩa. Tôi không thể bàn đến tất cả các ý nghĩa, mà sẽ trình bày ý nghĩa đơn giản nhất và quan trọng nhất.

*Khấn xin Tinh Quân Giải Thoát (Lord of Liberation) giáng trần,*

*Mang đến cứu độ cho vô vàn con dân.*

Các Tinh Quân Giải Thoát là ai và các Ngài đã từ đâu đến? Tất cả các ý tưởng và quan niệm đang chi phối sự sống của con người và đã tạo ra nền văn minh của chúng ta đều đã bắt nguồn từ một vài Đấng Cao Cả (great Lives) chính các Ngài là một biểu hiện của Thiên Ý (divine Idea). Âm điệu (note) mà các Ngài gióng lên và tính chất mà các Ngài phóng phát đang vươn tới và đang tạo ra ảnh hưởng lên trên kẻ tiến hóa nhất trong số con của nhân loại ở vào bất cứ thời điểm đặc biệt nào trên Địa cầu. Lúc bấy giờ những người này tiếp tục đưa ra ý tưởng được cảm nhận của riêng họ và tiếp tục làm cho các nhà tư tưởng của thời họ trở nên quen với ý niệm đã được đưa ra. Bằng cách này mà các mục tiêu thiêng liêng, vĩ đại đang thôi thúc sẽ trở thành các yếu tố điều khiển trong sự tiến bộ của con người. Chính bằng cách này mà sự thôi thúc căn bản đưa tới giải thoát và đưa tới tự do đã một cách từ từ và một cách bền bỉ chi phối nỗ lực của con người, trước tiên dẫn đến sự tranh đấu cho tự do và giải phóng cá nhân (với lý tưởng có thể có về cõi trời, về điểm đạo và về thành quả tâm linh), và dần dần uốn nắn tư tưởng con người đến

một mức độ mà lý tưởng vĩ đại hơn có thể hình thành. Sự tự do của nhân loại và việc giải thoát bằng khả năng của nhân loại phải được tự định đoạt (vốn là một khía cạnh của tự do) đã trở nên lý tưởng thân thiết nhất và ý tưởng tốt đẹp nhất của các tư tưởng gia trong mọi quốc gia. Sau rốt, chính sự can dự này vào tự do của cá nhân và của tập thể vốn là tội lỗi tệ hại nhất của những kẻ sai trái, mà vào lúc này, đang tìm cách bắt các quốc gia nhược tiểu làm nô lệ và bắt họ phải tuân theo luật lệ của nước Đức, tước đoạt của họ các tài sản quốc gia và 267 phương tiện sinh sống của họ, giật ra khỏi họ – bằng sức mạnh và sự sợ hãi – các tài sản yêu thích nhất của họ tức là tự do của đời sống và lương tâm.

Do đó, mọi ý tưởng to tát đều xuất phát từ các Nguồn Sống (Sources of life), và trong bài khẩn nguyện cổ xưa mà chúng ta đang nói đến này, các Nguồn Sống đó được gọi là “Các Tinh Quân Giải Thoát” (“Lords of Liberation”). Có ba Vị cả thầy và một trong các Vị này thì gần gũi với Cõi Trần và với nhân loại hơn là hai vị kia, và chính Ngài là Đấng có thể được đạt đến bởi những ai hiểu được bản chất của tự do và những ai mong muốn dẹp bỏ chuyện đời để được giải thoát và thấy tất cả những người bị áp bức và bị làm nô lệ trên thế giới cũng được giải thoát.

Mọi hành động với một ý thức giác ngộ (đó là ý thức của Tinh Quân Giải Thoát) hướng về nhân loại đều đang tạo ra một sự chuyển dịch tương ứng hay hành động tương ứng về phía nhân loại. Điều này tự nó tạo ra một vấn đề rõ rệt, bởi vì không có hành động nào như thế có thể được một Tinh Quân Giải Thoát tạo ra, trừ phi nhân loại sẵn sàng nâng cao lý tưởng tự do của mình đến một mức độ biểu hiện cao siêu hơn. Trừ phi cuộc thế chiến này có trong nó các mầm mống



giúp phát hiện quyền tự do cao siêu hơn của nhân loại, và trừ phi nhân loại dễ dàng biểu lộ mức tự do cao siêu này với hết năng lực mình, điều đó sẽ không thể xảy ra khi các Tinh Quân Giải Thoát hành động. Các Ngài không thể bị thôi thúc chỉ bằng sự khẩn nguyện, thỉnh cầu và thỉnh nguyện mà thôi. Việc thỉnh cầu như thế phải có đằng sau nó cái lý tưởng về một mức tự do mới mẻ và một sự phóng khoáng nhiều hơn cho con người. Trong việc gạt bỏ chủ nghĩa lý tưởng của Pháp, được tóm tắt trong các ngôn từ – “Tự Do, Bình Đẳng, Ái Hữu” (“Liberty, Equality Fraternity”) sự chú ý của toàn thế giới được tập trung vào chủ đề tự do, và biểu tượng của biến cố có tầm quan trọng lớn lao hơn là cho đến nay người ta hiểu. Nước Pháp không từ bỏ lý tưởng về tự do của nhân loại mà thoát đầu, nước này đã lôi cuốn sự chú ý của nhân loại (ở tầm mức lớn lao). Dưới ảnh hưởng của các kẻ thù của tự do con người, hành động của nước Pháp chỉ tập trung sự nguy hiểm mà nhân loại đang phải đối phó và mạnh mẽ đưa nó vào sự chú tâm của nhân loại, đang bị tê liệt bởi tai họa và bị hoang mang bởi sức nặng chồng chất của đau khổ. Do làm như thế, vấn đề trở thành đơn giản đối với thế trí chưa được luyện tập. Nói về mặt tâm linh, nó cũng tạo ra một đường thông thương trực tiếp giữa kẻ biết được ý nghĩa của tự do và mong muốn cho nhân loại giải thoát, với các Tinh Quân Giải Thoát tức là các Đấng chịu trách nhiệm cho việc gieo rắc các ham muốn bẩm sinh này trong nhân loại.

268

Lý do tại sao các Tinh Quân Giải Thoát được nhắc đến đầu tiên trong đoạn kinh, đó là, về bản thể, các Ngài có liên hệ đến *ý chí ham muốn (desire-will)* và do đó được con người giao tiếp một cách dễ dàng hơn. Vị trí mà từ đó các Ngài xuất phát để trợ giúp nhân loại là một phạm vi nào đó của Tâm

Thức thiêng liêng đang khai mở trước ý thức hiểu biết của nhân loại, nếu được giác ngộ một cách đầy đủ và vị tha. Do đó, từ nhận xét trên, bạn có thể thấy làm cách nào mà việc sử dụng khẩn nguyện có hiệu quả lại tùy thuộc vào mức độ phát triển tâm linh của kẻ đang tìm kiếm sự trợ giúp đối với khẩn nguyện và thỉnh nguyện chân chính. Một điều sẽ được hiểu rõ liên quan đến tất cả các Đấng Cao Cả này đó là những gì thường được gọi là “việc thờ phụng” (“worship”) bị các Ngài ghê tởm. Việc thờ phụng, năng lực đối với việc tôn thờ và ý thức nể sợ (vốn là một trong các trạng thái sợ hãi cao nhất) đều *không* được các Ngài ưa thích. Các thái độ như thế đều có cội nguồn tình cảm dựa vào ý thức về nhị nguyên tính, do đó dựa vào cảm giác. Các Đấng này là những biểu hiện cho việc phụng sự và những kẻ phụng sự chân chính có thể tiếp cận với các Ngài bằng tiếng gọi phụng sự. Hãy ghi nhớ điều này. Khi tiến bộ trên Thánh Đạo (the Path), con người quên đi việc thờ phụng; con người mất hết mọi ý thức về sự sợ hãi, và việc tôn sùng không còn thu hút sự chú ý của người ấy nữa. Tất cả các cách hành xử này đều bị xóa bỏ do việc nhận thức về một tình thương rất mạnh mẽ và sự tương tác tất nhiên của nó và khuynh hướng làm tăng thêm sự đồng nhất hóa. Do đó, có thể tiếp cận được với các Tinh Quân Giải Thoát bằng tiếng gọi của những người phụng sự trên thế giới và bây giờ, các Ngài sẽ đưa ra qua trung gian của Một trong các Ngài, Đấng sẽ hợp nhất cá năng lượng của cả Ba Vị, và nhờ thế tạo ra các tình huống vốn sẽ mang lại mức độ tự do có hiệu quả và được thừa nhận. Các Ngài sẽ làm như thế nào, đây là điều mà chúng ta không cần bàn tới; phương pháp có thể xảy ra nhất sẽ là thông qua việc phù trợ (overshadowing) cho một số người, hay một nhóm người, sao cho họ sẽ được linh hứng để mang lại sự chiến thắng cho tự do.

*Khấn xin Đấng Kỵ Mã (Rider) chôn cao thâm giáng thế,  
Đến cõi này để hộ độ thế nhân.*

*Hỡi Đấng Đại Hùng (Mighty One) xin hãy giáng lâm.*

269 Ở đây chúng ta đối đầu với một trong các truyền thuyết cổ xưa nhất trên thế giới và của Đông Phương cổ; truyền thuyết này cũng có phần tương ứng (counterpart) của nó trong kinh Tân Ước (New Testament), chỗ mà Đấng Tái Lâm (Coming One) được mô tả là đang xuất hiện để giải thoát con người “đang cưỡi trên Bạch mã”. Ở Tây phương, từ lâu, chúng ta đã suy tưởng bằng các thuật ngữ nói về “Con cừu được hy sinh cho việc xây dựng thế giới” và trong phát biểu này có ẩn một chân lý về chiêm tinh học sâu sắc. Nó liên quan đến vòng lớn của hoàng đạo (một chu kỳ độ chừng 25.000 năm) trong đó mặt trời vượt qua tất cả 12 cung hoàng đạo. Thời kỳ được đề cập bắt đầu ở cung Dương Cưu (the sign Aries), tức con cừu. Tuy nhiên, phương Đông vẫn còn bàn đến một chu kỳ sớm hơn nhiều và đến tận một ngày còn xưa hơn, xa tận đêm tối của thời gian, khi chu kỳ thế giới lớn hơn bắt đầu trong cung Nhân Mã (Sagittarius), Người Bắn Cung (Archer). Biểu tượng của cung này đôi khi (về phần sau của chu kỳ) được mô tả như là một người bắn cung, đang cưỡi ngựa và (trong phần đầu của chu kỳ) dưới hình thức quái vật centaur, nửa người nửa ngựa. Cả hai đều liên quan đến một thiên khải đang hiện ra của tâm thức Thượng Đế như đã được khai thị qua một Biểu Hiện Thiêng Liêng vĩ đại nào đó qua một Con của Thượng Đế đang biểu lộ. Điểm cần ghi nhớ là Đấng Kỵ Mã trên ngựa trắng này không phải là Thực Thể Thông Linh hay Đấng Cao Cả ngoài hành tinh, mà về bản chất là Đấng giống như chính chúng ta – con người và con thú hợp lại như tất cả chúng ta, nhưng được pha trộn bằng

thiên tính và được đem lại linh hứng từ cõi cao, được làm linh hoạt (informed) bằng một Nguyên khí thiêng liêng thuộc vũ trụ, giống như Đức Christ được làm linh hoạt bằng Tình Thương của Thượng Đế và được thôi thúc tới việc khai mở tình thương đối với con người. Đấng Kỵ Mã là Đấng thuộc nhân loại chúng ta, Ngài đã đạt đến mục tiêu đã định trước và Ngài – vì chính tình thương và hiểu biết đối với con người – qua bao thời kỳ, vẫn ở lại trong chỗ bí nhiệm của thiên khai (như được gọi về mặt nội môn), đang chờ cho đến khi cơ hội của Ngài lại đến, và lúc đó Ngài có thể xuất lộ để dẫn dắt con dân của Ngài đến chiến thắng vinh quang. Đấng sắp đến này đang ở trên Con Đường của một Đấng Cứu Thế (world Saviour) cũng như các Đấng Cao Cả có huyền năng hơn, tức là các Tinh Quân Giải Thoát đang ở trên Con Đường Phụng Sự Thế Gian. Các Ngài xuất phát xuyên qua trung tâm tinh thần cao nhất nơi mà Thiên Ý (will of God) được giữ trong trạng thái tan hòa hay chăm sóc, để phóng rải dần hoặc khai mở từ từ khi nhân loại có thể đạt đến mức độ cần thiết để hiểu được sự đáp ứng và tiếp nhận. Mặc dù các Ngài có thể

270 được tiếp cận một cách tương đối dễ dàng, việc đó phải được thông qua ý định được tập trung của nhiều thể trí tập hợp lại. Người tìm đạo cá biệt có thể tiếp cận được Đấng Kỵ Sĩ trên bạch mã, nếu y có thể nâng tâm thức mình lên cao một cách thích hợp. Đấng Kỵ Sĩ này xuất lộ (từ trung tâm mà Tình Thương của Thượng Đế được nắm giữ để phân phối), khi trung tâm của con người (mà chúng ta gọi là nhân loại) trở nên được điều chỉnh đúng với tình thương chân chính và có thể tự đồng hóa với mọi người, đáp ứng một cách tự do và không có sự ức chế nào đối với Bác Ái thiêng liêng – vốn là minh triết, hiểu biết và hoạt động khéo léo, có hiệu quả.

Khi thỉnh nguyện này được sử dụng một cách đúng đắn và được gióng lên bởi một số người thích hợp, tức những người có thể sử dụng ý chí giác ngộ ở một mức độ nào đó, thì họ có thể thành công trong việc tiếp cận với Tinh Quân Giải Thoát, và kết quả là tạo ra một vài loại can thiệp phi thường (phenomenal intervention). Những ai hoạt động thiên về mặt tình cảm hơn sẽ tiếp cận với Đấng Kỵ Mã từ chỗ bí nhiệm và có thể khẩn nguyện đến Ngài để cứu trợ và dẫn dắt quần chúng.

Có đủ các thể trí biết tập trung và các trái tim nhiệt thành chăm chú để đạt đến hai trung tâm nơi mà các Đấng này đang chờ để có thể trợ giúp vào lúc này không? Đó là vấn đề. Điều đó sẽ xảy ra khi ba trung tâm – nhân loại, Thánh Đoàn tinh thần của hành tinh và “nơi mà Thiên Ý còn ẩn tàng” (các kinh sách cổ gọi là Shamballa) – trở nên thẳng hàng và có liên hệ mật thiết với nhau. Lúc bấy giờ sẽ thiết lập được một liên hệ trực tiếp giữa cả ba và một vận hà trực tiếp để cho sức mạnh giải thoát tuôn đổ vào. Điều này xảy ra chỉ một lần trước kia trong lịch sử nhân loại.

Do sự kiện là nhân loại quá yếu ớt vì đau ốm, căng thẳng thần kinh và thống khổ, có thể dường như là không được sáng suốt nếu các Tinh Quân Giải Thoát trực tiếp tiếp xúc với nhân loại. Các Ngài sẽ có thể làm được ba điều :

1. Đứng đằng sau và củng cố cho Đấng Kỵ Mã trên bạch mã khi Ngài đáp ứng với nguyện vọng của con người ở khắp nơi, đang tuôn đổ qua Ngài năng lượng mãnh liệt biểu hiện cho trạng thái thiêng liêng đầu tiên, trạng thái ý chí, biểu hiện quyền năng. Như vậy các Tinh Quân Giải Thoát sẽ giúp cho Đấng Kỵ Mã thi hành ý chí của Thượng Đế theo cách thức sao cho nhân loại có thể hiểu được những gì đang được thi

271 hành. Lúc bấy giờ nhân loại sẽ thấy được Tình Thương đang làm sinh động Ý Chí và Quyền Năng của Thượng Đế. Ý nghĩa thực sự của tự do lúc bấy giờ sẽ được tiết lộ. Điều đó chưa được hiểu rõ.

2. Tuôn đổ ý-chí-hành-thiện đã được làm mạnh thêm của các Ngài vào Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian ở mọi nơi, ngõ hầu có thể có được tác động mạnh mẽ đồng thời phù hợp với các mục tiêu của Đấng Ky Mã từ chốn bí nhiệm.

3. Kích thích và đưa vào thể trí của vài đệ tử tiến bộ một số lý tưởng mới vốn phải chi phối tiến trình giải thoát và tìm cách biểu hiện trong Kỷ Nguyên Mới. Điều này được thực hiện với một mức độ nhỏ vào lúc xảy ra cuộc cách mạng Pháp khi mà ba quan niệm chủ yếu về tự do được diễn đạt trong ba chữ Tự Do, Bình Đẳng, và Bác Ái <sup>(1)</sup> và được trình bày bằng trí tuệ cho nhân loại. Các quan niệm này hiện giờ tạm thời bị từ bỏ và điều này tự nó tạo một biến cố tượng trưng quan trọng. Việc đó tất phải xảy ra bởi vì ba từ ngữ này không thay thế cho một chân lý thực sự nào mà chỉ thay cho một hy vọng và một quan niệm có tính chất lý thuyết suông; các biến cố của vài tháng qua đã rút gọn chúng thành một hài kịch. Thế nên chúng được rút lại một cách có cân nhắc ngõ hầu làm tăng sự quan trọng của chúng, và sau đó sẽ được hoàn trả lại và bấy giờ sẽ khoác lấy một ý nghĩa mới và mạnh mẽ trong trí mọi người. Chúng là ba từ ngữ *phải* chi phối Kỷ Nguyên Mới.

Một vài giải thích theo quan điểm chủng tộc về các lý tưởng này cũng sẽ phải biến mất ngõ hầu được nối tiếp bằng

---

<sup>1</sup> Fraternity, nghĩa đen là tình huynh đệ. (ND)

272 các giải thích mới mẻ và thích hợp hơn. Điều này cũng áp dụng cho sự hiểu biết của con người về ba từ ngữ mà chúng ta đang nghiên cứu. Như các Tinh Quân Giải Thoát đã hậu thuẫn, “Tự Do” (“Liberty”) thực ra là việc thừa nhận các liên hệ đúng đắn của con người, được điều chỉnh một cách cởi mở, đảm nhận một cách tự nguyện và được thúc đẩy bằng một ý thức trách nhiệm vốn dĩ sẽ tác động như bức tường bảo vệ; tự do này sẽ xảy ra không phải bằng các biện pháp cưỡng bách, mà là bằng sự giải thích đúng đắn và hiểu biết nhanh chóng của quần chúng, tức là những người hay lầm lộn sự phóng túng (licence) (quyền tự do của phạm ngã làm theo sự chọn lựa của bản chất thấp) với tự do của linh hồn và lương tâm. Tuy nhiên, tự do này là trạng thái thoải mái nhất của ý chí thiêng liêng theo nhận thức của nhân loại. Thực ra, đó là sự thiên khai đầu tiên được trao cho con người về bản thể của Ý Chí Thượng Đế và về đặc tính của Shamballa. “Bình Đẳng” (“Equality”) là sự hiểu biết đặc thù mà Đấng Tái Lâm sẽ tiết lộ, vốn được dựa vào nhận thức chính xác về sự cân xứng, lòng tự trọng đúng đắn và hiểu biết về các định luật tâm linh tuy tự nhiên, đó là luật Tái Sinh (law of Rebirth) và luật Nhân Quả và sẽ được xây dựng trong các thế kỷ sau này dựa vào sự nhận thức về kỷ nguyên của kinh nghiệm linh hồn và sự phát triển đã có được, chớ không dựa chút nào về sự xác định được nhấn mạnh rằng “mọi người đều bình đẳng” (“all men are equal”). “Tình huynh đệ” (“Fraternity”, Bác Ái) là điều mà chính nhân loại sẽ đóng góp vào với tư cách một biểu lộ của ngôi ba của Thượng Đế, dựa vào sự giao tiếp đúng đắn và phản ứng đúng đắn khi giao tiếp. Như vậy, dần dần sẽ phát triển được chủ đề sự sống đích thực của nhân loại, vốn là tình huynh đệ, được dựa vào cội nguồn thiêng liêng (bình

đăng) và đưa đến biểu hiện tự do và đích thực của thiên tính (tự do).

Có lẽ với các tư tưởng này trong trí, đoạn thứ nhất của Thỉnh Nguyện mới sẽ đóng vai trò quan trọng hơn, và bây giờ bạn sẽ có thể thỉnh nguyện một cách sáng suốt với các Đấng Cao Cả, các Đấng này có thể tạo linh hứng cho hành động đúng đắn, như vậy mang lại sự cứu giúp và kêu gọi Đấng có thể giúp vào tình huống qua sự lãnh đạo đúng đắn.

Chúng ta không được biết Ngài sẽ hướng đến phân cảnh ý thức nào. Có thể là Ngài sẽ không hiện ra trên cõi trần một chút nào. Ai có thể nói được điều này? Nhưng tiếng vang về sự tái lâm của Ngài sẽ được biết đến và, nói một cách tượng trưng, tiếng sấm do móng ngựa của Ngài sẽ được nghe thấy. Ảnh hưởng mà Ngài sẽ tạo ra và năng lượng mà Ngài sẽ truyền đạt từ các Tinh Quân Giải Thoát, tất nhiên sẽ được cảm nhận mạnh mẽ, gọi được sự đáp ứng của con người ngay tức khắc. Điều này sẽ chứng tỏ là một sự kiện không thể chối cãi được. Phóng quang (radiation) đó của Ngài chắc chắn sẽ đi đến và bao quanh các đệ tử của Ngài, những kẻ đang đấu tranh chống lại từ lực. Nó giúp đệ tử cố gắng tột bậc để sẽ thắng được trận chiến vì nhân loại. Ngài sẽ đến từ “trên không” (in “the air”) là một lời tiên tri được biết rõ trong Tân Ước, như vậy cho phép “mọi con mắt đều thấy được Ngài”. Ngày nay, các ngôn từ này có ý nghĩa nhiều hơn là khi được viết ra cách đây gần hai ngàn năm, vì cuộc xung đột trên thế giới này là cuộc xung đột từ trên không thật rõ rệt. Các đạo sinh và những ai đang sử dụng Bài Khấn Nguyện này nên khôn ngoan ghi nhớ điều này nếu không họ có thể không thấy và không nhận biết được vị Cứu Tinh (Deliverer) khi Ngài đến – một điều trước kia đã từng xảy ra.



Bấy giờ chúng ta đến đoạn thứ hai, đoạn này đề cập trực tiếp đến các cách ứng xử và nhận thức của con người. Trong nhiều thập niên qua, tôi với tư cách là một trong các huấn sư tinh thần, cùng với nhiều người khác, đã tìm cách làm thức tỉnh mọi người trước sự thật về *Ánh Sáng* – ánh sáng trên thế giới, ánh sáng đến từ cõi dục vọng (rất thường được gọi là cõi cảm dục), ánh sáng soi sáng khoa học và tri thức của nhân loại, ánh sáng của linh hồn, vào đúng lúc, sẽ tạo ra ánh sáng trong đầu. Bạn đã được chỉ dẫn kỹ rằng việc sử dụng thể trí trong lúc tham thiền (meditation) và quán tưởng (reflection) sẽ dẫn đến mối liên hệ chính xác của linh hồn và phàm ngã, và rằng khi điều này xảy ra, thì ánh sáng của linh hồn sẽ bùng cháy hoặc nuôi dưỡng ánh sáng trong đầu và con người đạt đến giai đoạn giác ngộ. Dẫn chứng trong đoạn hai này phải là ý tưởng mở rộng hơn về mối liên hệ của nhân loại (giới nhân loại) với Thánh Đoàn tâm linh (Thiên giới). Khi hai giới này được thẳng hàng và liên kết chặt chẽ với nhau, ánh sáng sẽ bùng cháy trong từng người tìm đạo. Biến cố rất được ưa thích này có thể xảy ra với những người có tâm trí hướng về tâm linh trên thế giới, với những người nam và nữ có thiên chí, với các đệ tử trên thế giới, có liên quan với ý định “của quần chúng”. Điều này hàm ý là với một sự đồng nhất, sự tập trung hợp nhất – một điều mà cho đến nay hiếm khi được nhìn thấy và rất cần có vào lúc này. Rất nhiều người được thúc đẩy bằng sự mơ tưởng, bằng hy vọng hay bằng việc khẩn nguyện; rất ít người được thôi thúc bằng sự *quyết tâm* (intention). Ở đây, quyết tâm là *Sự quyết định* (determination) không lay chuyển, bất biến mà một tình huống sẽ được vận dụng, những gì cần để giải thoát nhân loại chắc chắn phải hiện ra, vì đó là *quyết tâm tinh thần* (mental intention) của các thể trí có tập trung của nhiều người. Tôi muốn yêu cầu bạn

suy giảm nhiều về các từ ngữ này “ý định có tập trung” (“massed intent”) và phân biệt một cách thận trọng giữa sự quyết tâm và sự ham muốn (desire). Khi mà nhân loại đã đáp ứng với các tình huống nhờ sự đòi hỏi của thể trí có tập trung, dựa vào ý định của quần chúng được đưa ra một cách chính xác, bây giờ việc xác định từ các Huyền lực tâm linh sẽ xảy đến.

*Khấn xin thiên lệnh Đấng Chí Tôn (the Lord) được ban xuống:  
Đã đến lúc kết thúc ưu phiền cho thế nhân.*

Do đó, việc kết thúc tình huống xấu hiện tại là biện pháp hợp tác; và ở đây, liên quan đến điều này, chúng ta có sự xuất hiện của Tinh Quân Văn Minh (Lord of Civilisation), Đấng đang nói lên và vạch ra trên cõi trần mệnh lệnh của Tinh Quân Giải Thoát và của Đấng Kỵ Mã từ chốn bí nhiệm. Nhờ sự điều khiển của Ngài, Ngài trợ giúp và làm gia tốc trên cõi trần và trong đấu trường cái mãnh lực do các Tinh Quân Giải Thoát tạo ra, được biểu hiện bởi Đấng sắp đến và được tập trung qua Ngài với tư cách Đấng Đại Biểu cho Thánh Đoàn ở Âu Châu. Công việc của Chân Sư R. luôn luôn được nhận biết như có bản chất đặc thù và như là có liên hệ đến các vấn đề văn minh, giống như công việc của Đức Christ, Chân Sư của tất cả các Chân Sư, có liên quan đến sự phát triển tâm linh của nhân loại; và công việc của Đức Bàn Cổ (Manu) là lo về môn cai trị thiêng liêng (divine government), chăm lo về chính trị và luật pháp. Như vậy năng lượng tập trung sắp đến, được đưa ra để đáp ứng lại với thỉnh nguyện đúng đắn, được đưa vào gần với nhân loại hơn và lúc bấy giờ quần chúng có thể đáp ứng với các xung lực mới mẽ. Do đó, bạn có:

1. Các Tinh Quân Giải Thoát, được tiếp cận bởi các nhà tư tưởng tiến hóa về tâm linh trên thế giới, tức những người có thể trí được tập trung đúng chỗ.

2. Đấng Kỵ Sĩ trên bạch mã (Rider on the white horse) hay từ chốn bí nhiệm (secret place) được tiếp cận bởi những người có trái tim được thấu đạt đúng đắn.

3. Tinh Quân Văn Minh, Chân Sư R., được tiếp cận bởi tất cả những ai, với hai nhóm đầu tiên, có thể trụ lại với “ý định tập trung” (“massed intent”)

Về công việc hợp nhất của ba Vị này, nếu nhân loại có thể thành công trong việc khẩn xin các Ngài xuất hiện, thì sự thẳng hàng (alignment) và mối liên hệ đúng đắn của ba trung tâm tinh thần vĩ đại của hành tinh sẽ xảy đến, một điều mà từ trước đến giờ chưa bao giờ xảy ra. Bây giờ :

275 1. Các Tinh Quân Giải Thoát sẽ nhận và truyền đạt năng lượng của Thánh Đoàn từ trung tâm mà Thiên ý được thấu triệt và được xúc tiến.

2. Đấng Kỵ Mã sẽ nhận được năng lượng này và sẽ chọn hành động như thế nào để sẽ biểu hiện năng lượng đó, cộng với năng lượng thúc đẩy từ trung tâm mà Bác Ái của Thượng Đế được biểu hiện.

3. Tinh Quân Văn Minh (Lord of Civilisation) sẽ làm phấn khích (stimulate) và chuẩn bị trung tâm mà chúng ta gọi là nhân loại để tiếp nhận đúng mãnh lực đang phóng rãi, đang tạo phấn khích và đem sinh khí trở lại này.

Như vậy Shamballa, Thánh Đoàn và Nhân loại sẽ giữ được sự giao tiếp hữu thức và mạnh mẽ với nhau. Ý Chí, Tình Thương và Sự Thông Tuệ của Thượng Đế như vậy sẽ

hòa lẫn và pha trộn trên Địa cầu và có liên quan với các vấn đề của nhân loại. Tất nhiên, các tình huống sẽ xảy ra và năng lượng sẽ được đưa vào hoạt động và sẽ chấm dứt việc thống trị của tà lực và đưa chiến tranh đến chỗ kết thúc nhờ sự chiến thắng của các Mãnh Lực của Ánh Sáng, được Nhân Loại nhận biết và trợ giúp.

Sự tổng hợp ba năng lượng này, được tạo ra nhờ sự khẩn nguyện và sự đáp ứng của một số Tiềm Lực (Potencies) thiêng liêng, mà về mặt huyền bí được gán cho tên gọi là “Mãnh Lực cứu trợ” (“the saving Force”). Thực ra, chúng ta không biết gì về bản chất chính xác của nó và các hậu quả được dự tính của nó cả. Trước đây, nó không bao giờ biểu hiện thành hành động trên cõi trần, mặc dù, có một thời gian nó linh hoạt trên cõi trí. Mặc dù đó là sự phối hợp các năng lượng của ba trung tâm nói trên, trước tiên chính năng lượng của Ý Chí thiêng liêng (divine Will), sẽ là đặc tính nổi bật của nó. Ở đây, tôi sẽ đưa ra một gợi ý. Cũng như sự thể hiện của chi bộ vật chất gồm có bảy người mà tôi có nhắc ở trên, đã tạo ra bề ngoài của nó và phải được bàn đến trước khi có sự hiển lộ trong tương lai của chi bộ các Thực Thể tâm linh (bề ngoài của Thiên giới trên Địa cầu) mà chúng ta gọi là Thánh Đoàn hành tinh, cũng vậy ý- muốn- có- quyền- hành (will-to-power) của các mãnh lực có tư tưởng thù địch đã xuất hiện trên Địa cầu và tìm cách kiểm chế nhân loại. hãy lưu ý mục tiêu đó. Ý- muốn- có- quyền- hành này chỉ có thể bị làm tan biến khi trạng thái cao siêu nhất của cùng một năng lượng được thả lỏng trong các con của nhân loại. Ý chí tâm linh 276 thiêng liêng này, đã tham dự vào việc thôi thúc tình thương vị tha, có thể và phải được đánh thức để hủy diệt ý- muốn-

quyền–lực ích kỷ và tội lỗi, hiện giờ đang lan tràn trên Địa cầu dưới sự hướng dẫn của bảy người tập trung ở Đức.

Do đó, “mãnh lực cứu trợ” phải được trải rộng ra. Trong nhiều thời kỳ dài, con người đã cầu nguyện bằng các lời của Thánh Paul: “Xin cho tình thương của Chúa tràn ngập *trong tim chúng con*” (Let the love of God be shed abroad *in our hearts*). Ngày nay nhu cầu dành cho việc trải rộng “mãnh lực cứu trợ” phải bám chặt vào trí óc chúng ta và kiểm chế từ trung tâm điều khiển đó, vì việc đó biểu hiện cho sự cứu độ cần thiết vào lúc này. Nó sẽ chiếm lấy các nỗ lực hợp nhất của tất cả ba điểm tập trung của biểu hiện thiêng liêng trên hành tinh chúng ta để làm cho điều này có thể xảy ra, nhưng việc đó có thể được thi hành.

Trong đoạn cuối cùng (mà chúng ta không cần xem xét từng câu một, vì ý nghĩa của chúng đã đủ rõ ràng) chúng ta đã dứt khoát đặt trước mắt chúng ta các phương pháp mà theo đó nhân loại có thể đóng vai trò của mình và chia phần trong việc giúp đỡ tất cả những ai đang cộng tác với các Huyền Lực của Diệu Quang để đưa cuộc chiến trên hành tinh này đến chỗ kết thúc.

Hãy xem xét qua bốn từ ngữ biểu hiện cho ý tưởng về những gì con người có thể làm được để đưa tới việc hoàn thành sứ mệnh của Đấng Sắp Đến, tức Đấng Kỳ Mã ở chốn bí nhiệm. Chúng ta được dạy cho biết rằng Ánh Sáng, Tình Thương, Quyền Năng và Sự Chết phải được khơi hoạt để làm tròn mục tiêu của Đấng Cao Cả Sắp Đến. Ở đây chúng ta đi ngay đến đề tài thiết thực về vai trò cá biệt của con người trong các tiến trình giải thoát. Ở đây, chúng ta liên kết với những gì – trong chính nhân loại – cần đến sự thỉnh nguyện để tạo ra việc hợp tác đúng, chuẩn bị đúng và hiểu biết đúng.

Trong linh hồn con người hiện có bốn sức mạnh để cho từng người sử dụng hầu trợ giúp các Huyền Lực của Diệu Quang – các mãnh lực mà con người chia sẻ với mọi người ở một mức độ lớn hay nhỏ, tùy theo năng lực biểu hiện của linh hồn. Đó là các mãnh lực không có sẵn trong phạm ngã, mà chỉ có trong chân ngã. Phạm ngã chiếu rọi lại các hình dạng méo mó lệch lạc của các năng lượng thiêng liêng cao siêu. Đây là một điểm cần được ghi nhớ cẩn thận. Tôi chỉ có thể nói ít với bạn về Ánh Sáng và Tình Thương. Các từ ngữ rất quen thuộc này có phần nào vô nghĩa đối với các môn sinh huyền bí học, và chỉ có những ai có thể bước đi trong ánh sáng, và phản ứng chủ yếu của họ là tình thương cho nhân loại, mới hiểu được ý nghĩa và sự liên hệ lẫn nhau của bốn từ ngữ này.

*Ánh Sáng (Light)*, nhờ đó hiểu được cách nhìn mới mẻ, rất cần cho mọi người. Có thể cách nhìn này không nhất thiết làm vững mạnh thêm cho bất cứ cách nhìn nào trước kia, bất luận bề ngoài có thiên về tinh thần như thế nào đi nữa, nhưng có một điều gì đó hoàn toàn mới đến nỗi bạn sẽ cần mọi ánh sáng vốn có nơi bạn và một năng lực thấu hiểu lão luyện, nếu bạn cần nhận ra điều đó khi tiếp xúc.

*Tình thương (Love)*, vốn không phải là xúc cảm (emotion) hay tình cảm (sentiment) và không có liên quan với thương cảm (feeling) (vốn là sự lệch lạc của tình thương đích thực) mà là sự quyết định không lay chuyển để làm những gì lợi ích nhất cho toàn thể nhân loại, hoặc cho tập thể (nếu bạn không thể có được ý niệm rộng lớn hơn) và làm điều này với bất cứ giá nào của riêng mình và bằng cách hy sinh tối đa. Chỉ có những ai thực sự yêu thương huynh đệ mình mới có thể thấy được vấn đề một cách rõ ràng và có thể hiểu được

cái tất yếu của những điều phải được làm để kết thúc luật lệ kinh hoàng hiện nay và như thế báo trước sự ngự trị mới của hòa bình. Hòa bình *không phải* là mục tiêu cho nhân loại hoặc thời đại chúng ta, bất luận nhiều người nghĩ gì đi nữa. Đây là một chu kỳ hoạt động càng lúc càng tăng đều đặn, với mục tiêu là lưu tâm đến việc thiết lập các mối liên hệ đúng đắn giữa con người, được xúc tiến một cách sáng suốt. Hoạt động và sự thay đổi mạnh mẽ như thế thì không thích hợp với những gì thường được hiểu như là hòa bình. Hòa bình có liên quan đến khía cạnh tình cảm của sự sống và là mục tiêu vào thời Atlantis, thời đó hòa bình là một vấn đề tâm linh to tát. Nhưng hòa bình và lòng yêu hòa bình có thể trở thành liều thuốc gây ngủ nhẹ, và lúc này là như thế. Với mục tiêu thường thường là ích kỷ, và con người mong mỏi hòa bình bởi vì họ muốn được hạnh phúc. Hạnh phúc và hòa bình sẽ đến khi có các mối liên hệ đúng đắn giữa con người. Hòa bình và chiến tranh không phải là một cặp đối hợp thực sự (true pair of opposites). Bình lặng và thay đổi, yên tĩnh (hay tĩnh) và chuyển động (tức động) mới là các cặp đối hợp thực sự. Chiến tranh chỉ là một khía cạnh của lẽ biến dịch (change, tức sự thay đổi) và cội rễ của nó ở sâu trong vật chất. Hòa bình thường được mong muốn và được bàn thảo có liên quan đến hòa bình về vật chất, và trong mọi trường hợp, đều có liên quan với phạm ngã, dù đó là phạm ngã của cá nhân hay phạm ngã của nhân loại nói chung. Do đó tôi không bàn đến hòa bình, mà đề cập đến tình thương vốn thường làm xáo trộn sự cân bằng vật chất và hoàn cảnh vật chất, tất nhiên có thể tác động chống lại cái thường gọi là hòa bình.

*Quyền lực (Power)* là điều bao giờ cũng được chú ý qua các thời đại, đối với nhân loại tiến bộ và đối với những ai có

thể đáp ứng với trạng thái ý chí nhờ sự khai mở thể trí của họ. Đó là điều mà hiện nay đang trở thành mối quan tâm đối với quần chúng và đối với các hạng người tầm thường hơn, do đó thường bị lạm dụng và bị hướng vào các mục tiêu ích kỷ. Ở đây mãnh lực cần được khơi hoạt nằm ngoài nhân hồn, trong thời điểm cần thiết này là khả năng nhận biết Thiên Cơ và hành động để đẩy mạnh Thiên Cơ, có như vậy mới hợp tác được với các mãnh lực vốn đang cố gắng tái lập trật tự trên Địa cầu và kết thúc chu kỳ hận thù tệ hại mà ngày nay chính chúng ta đang sống trong đó.

Ở đây lại nảy sinh vấn đề đó là liệu chu kỳ này có dễ chấp nhận sự can thiệp và liệu sự can thiệp đó có đúng nên diễn ra như đã định. Tôi xin nhắc bạn rằng định luật chu kỳ là định luật chi phối sự xuất hiện và tan biến của các năng lượng linh hoạt và lớn lao khi các năng lượng này chuyển vào biểu lộ và ra khỏi biểu lộ trong khi hoàn thành thiên-ý (mục tiêu của Thượng Đế) và tuy thế bị giới hạn và ngăn trở bởi tính chất của các hình hài mà dựa vào đó chúng tạo ra tác động của chúng. Nếu có bất cứ sự can thiệp nào xảy tới thì đó sẽ là một sự “can thiệp đúng lúc”. Sự can thiệp như thế được ám chỉ đến trong các kinh sách như là Tân Ước, trong đó có tiên đoán rằng “vì lý do tuyển chọn, thời gian sẽ được rút ngắn lại”. Ý nghĩa thực sự của câu này (vốn không rõ rệt trong cách diễn giải có phần không thích đáng mà chúng ta đang có) là “bởi vì có sự tuyển chọn hay bởi vì những ai biết và chọn hành động đúng lúc, thì diễn tiến tệ hại sẽ bị chặn đứng”. Ý tưởng này đang gây phấn khởi và tôi khuyên bạn nên lưu ý. Có một khả năng giúp người ta có thể vận dụng sự “chọn lựa” như thế – đó là tìm hiểu bản chất ban đầu và không ích kỷ của nó.



Còn *Sự Chết (And Death)* – điều này ám chỉ những gì? Không phải là cái chết của xác thân hay hình hài, vì cái chết đó tương đối không quan trọng; mà “năng lực từ bỏ” (“power to relinquish”) vào đúng lúc, năng lực này sẽ trở thành đặc điểm của vị đệ tử hữu thế. Kỷ nguyên mới đang đến, các lý tưởng mới, nền văn minh mới, cách sống mới, cách giáo dục, cách trình bày mới về tôn giáo và về sự cai trị, 279 đều đang từ từ hiện ra và không gì có thể chặn đứng chúng được. Tuy nhiên, chúng có thể bị trì hoãn bởi những nhóm người hay phản kháng, bởi kẻ cực kỳ bảo thủ và có thể trí khép kín và bởi những kẻ bám vào quyết định cứng như kim cương, vào các lý thuyết ưa thích của họ, các mơ mộng và tầm nhìn (dream and visions) của họ, các giải thích và hiểu biết riêng thường là hẹp hòi của họ về các lý tưởng được đưa ra. Họ là những kẻ có thể và nhất định là ngăn cản chặng đường giải thoát của họ. Trạng thái uyển chuyển tinh thần, một sự tự nguyện để cho mọi ý tưởng và lý tưởng được định trước ra đi, cũng như các khuynh hướng được ưa thích, các thói quen tư tưởng được vun trồng và mọi nỗ lực kiên quyết để làm cho thế giới phù hợp với kiểu mẫu mà dường như đối với riêng y là kiểu mẫu tốt đẹp nhất, bởi vì, đối với y, đó là kiểu mẫu lôi cuốn nhất – tất cả các kiểu mẫu này hẳn là ở dưới mãnh lực của sự tử vong. Chúng có thể bị từ bỏ một cách an toàn và vững chắc, không lo gì về các hậu quả, nếu động lực thôi thúc của sự sống là tình thương thực sự và bền bỉ đối với nhân loại. Tình thương, tình thương tinh thần thực sự như linh hồn biết rõ, bao giờ cũng có thể được tin tưởng với sức mạnh và cơ may và sẽ không bao giờ phản bội sự tin tưởng đó. Tình thương đó sẽ đưa mọi vật cho phù hợp với tầm nhận thức của linh hồn.

Lần nữa, chúng ta có được năng lượng của ba trung tâm mà chúng ta đang trở nên quen thuộc và có thể thấy chúng đang được đưa lại với nhau, mối liên hệ chiến thắng của chúng được tan hòa và trộn lẫn nhau. Như vậy, hiển nhiên là các Đấng Cao Cả đưa ra Khẩn nguyện thiết yếu và mới mẻ này đã vững tin vào khả năng của nhân loại – dựa vào trình độ ý thức của chính nhân loại – để biểu lộ ba tiềm lực thiêng liêng, đó là Ý Chí, Bác Ái, và Hoạt Động, ở một mức độ nào đó. Thỉnh nguyện được đưa ra cho Đấng Sắp Đến để trợ giúp trong việc phối hợp cả ba tiềm lực đó trên Địa cầu, nhờ thế đưa chúng vào biểu lộ ở cõi trần và như vậy hợp nhất các tiềm lực của giới nhân loại với các tiềm lực mà Ngài sẽ mang theo Ngài để cứu giúp nhân loại. Chỉ khi nào nhân loại cố gắng hết sức để giải quyết những gì mà nhân loại phải đưa ra để phụng sự kẻ bất hạnh, kẻ đau khổ, kẻ bị áp bức và kẻ làm việc một cách tích cực và sáng suốt để mang lại sự giải thoát thì sự hợp tác đầy đủ mới có thể được thiết lập giữa các tiềm lực bên trong và bên ngoài vốn vô cùng cần thiết vào lúc này. Thí dụ, những ai có thể dùng Bài Khẩn Nguyện này với cách diễn đạt bằng tiếng, song song với một số hình thức phụng sự rõ rệt ở 280 cõi trần, và như thế trợ giúp một cách xây dựng cho các Huyền Lực của Diệu Quang, trừ trường hợp đó ra, còn trong các trường hợp khác, các nỗ lực của họ sẽ tỏ ra không đáng kể. Chỉ một mình nhân loại mới có thể thúc đẩy các năng lượng mới đang đi đến từ các Tinh Quân Giải Thoát và giúp cho hoạt động của các Ngài có thể thực hiện được trên Địa cầu. Chỉ một mình nhân loại mới có thể mở rộng được các cánh cửa trên cõi trần cho Đấng Kỳ Mã từ chốn bí nhiệm. Các tiềm lực kỳ diệu bên trong có thể đạt đến một vài mức độ hoạt động và tiếp xúc của con người, như là cõi trí, nhưng sự tiến bộ tiếp theo của họ hướng xuống thành biểu hiện, năng

lực và biểu lộ ngoại cảnh, lại tùy thuộc vào năng lực thu hút, mạnh mẽ, hướng vào trong chính con người.

Ý tưởng nằm sau các từ ngữ. “*Tạo nên bức tường che chở bao la*” có thể được diễn đạt một cách đơn giản bằng các từ ngữ : Xa đến thế mà thôi (Thus far and no further). Giới hạn đối với hiệu quả của biểu hiện sai trái và đối với khả năng của kẻ xâm lược đã được đạt đến nếu các đệ tử và những kẻ có thiện chí hiện nay đều đóng vai trò thích hợp của họ. Một cách tượng trưng, họ có thể dựng lên một bức tường kiên cố bằng ánh sáng tâm linh, tường này sẽ hoàn toàn gây bối rối cho kẻ thù của nhân loại. Đó sẽ là một bức tường năng lượng – có rung động mang tính chất bảo vệ và đồng thời có sức mạnh đến nỗi nó có thể đẩy lui những ai tìm cách vượt qua để theo đuổi các mục tiêu xấu xa tàn ác của họ. Tôi nói bằng các biểu tượng nhưng hàm ý của tôi rất rõ ràng.

Một điểm mà bạn cần hiểu rõ hơn và nó vừa là một khuyến khích vừa là một điểm khó tin. Nếu các con của nhân loại đang cộng tác với các Huyền Lực của Diệu Quang vào lúc này đang đứng một cách vững vàng, và nếu “ý định tập trung” (“massed intent”) của những người có thiện chí được đưa xuống từ cõi trí (nơi mà thiện chí, ước muốn, thỉnh nguyện và khẩn nguyện đang trở nên “giá lạnh”) và được tách ra xa khỏi điểm tập trung dễ dàng trong cuộc sống mơ ước của người có đạo tâm, thiện chí trở thành biểu hiện linh hoạt và là hành vi mơ hồ trên cõi trần, thế nên công việc được làm thông qua phương tiện khẩn nguyện và thỉnh nguyện, cộng với việc tranh đấu cần thiết cho lẽ phải, được thực hiện bởi những người có thể phối kết và hội nhập thực sự trên cả ba cảnh giới và như vậy tác động như một tổng thể. Điều này có nghĩa là kết thúc sự chế ngự của vật chất vào mọi lúc. Một

281 tình trạng đáng mong muốn như thế có thể đến rất chậm, theo quan điểm của tâm nhìn thiên cận của con người, và thậm chí không thể trở nên rõ rệt theo ý nghĩa đầy đủ của nó đối với bạn trong cuộc sống này; tuy nhiên sự chiến thắng sẽ phải đạt được. Vật chất và sở thích vật chất sẽ không còn chi phối thể hệ sắp tới nữa như chúng đã chi phối hai thế hệ qua. Khi các mãnh lực với ý tưởng thù địch này, với lòng tham lam và độc ác bị đẩy lùi, điều đó có nghĩa là dục vọng / ham muốn ích kỷ bị tình thương không ích kỷ và sự hy sinh chinh phục. Đây là phần thưởng cho những kẻ đang làm việc với chúng tôi, nếu phần thưởng này được ưa thích. Tình huống đạt được này lúc bấy giờ sẽ đem nhân loại và Huyền Giai tinh thần lại gần nhau hơn; họ sẽ giao tiếp theo cách thức mới trong lịch sử. Sự thất bại của các quốc gia bị đàn áp và sự giải phóng của kẻ bị áp bức sẽ chỉ là dấu hiệu thấy được bên ngoài của một biến cố tâm linh bên trong – biến cố mà tất cả những người giác ngộ đều đang hứng chịu. Sau một thời kỳ điều chỉnh và tất nhiên sẽ mang lại các khó khăn đặc biệt của riêng nó – nó sẽ mở ra trong thế giới mới, tất cả những gì có liên quan. Tôi đã đặt trước mắt bạn điều có thể xảy ra. Như đã nói trước đây, tôi muốn lặp lại rằng *chính nhân loại đang định đoạt số phận của chính mình*. Con người đã vượt qua được giai đoạn ấu trĩ và hiện giờ đang trưởng hành, mặc dù không già dặn. Sự già dặn được đạt đến nhờ kinh nghiệm và sự định đoạt tự tạo ra, và đôi khi, chúng tôi, những kẻ ra sức dẫn dắt, đã hạn chế các nỗ lực của chúng tôi khi tiếp cận người sáng suốt, tạo ấn tượng lên người có tâm trí thiên về tâm linh, và thúc đẩy nhân loại đi đến hành động đúng mà không xâm phạm vào biểu hiện của tự do ý chí đang phát triển của con người. Thế nên kết quả không thể tiên đoán được, mặc dù chúng ta có thể thấy một phạm vi nào đó

không thể tránh khỏi trong các biến cố sau này. Nhưng con người được tự do chọn lựa con đường mà y sẽ đi và nhiều trách nhiệm cho sự chọn lựa của con người đang đặt lên vai của người được dạy dỗ nhiều hơn trong gia đình nhân loại và đặt vào những ai đã đạt được một mức độ nào đó của tầm nhìn xa trông rộng.

282 Với các suy tư về Khấn Nguyện mới này, tôi muốn để cho bạn rút ra các ý tưởng từ những nơi sâu kín trong ý thức trầm tư của bạn. Tôi muốn yêu cầu bạn dùng Khấn Nguyện một cách thường xuyên, với định tâm mạnh mẽ và hiểu biết chính xác và như thế hợp tác – bằng cách sử dụng nó, bằng tình thương nhân loại của bạn, và bằng hoạt động của bạn đứng về phía các Huyền Lục Diệu Quang – với những ai ở trên các cảnh giới nội và ngoại, những kẻ đang tìm cách đưa tư tưởng thù địch trở lại chỗ xuất phát của nó và chấm dứt sự chế ngự của thù ghét và sợ hãi.

## TIẾT BA

# CÁC MÃNH LỰC ĐÀNG SAU DIỄN TRÌNH TIẾN HÓA CỦA NHÂN LOẠI

285

### GIÁO LÝ VỀ CÁC ĐẰNG HÓA THÂN (THE DOCTRINE OF AVATARS)

Tháng 5 – 1941

Khi chúng ta đi vào tháng trọng yếu tức tháng 5 năm nay, tôi đã tự hỏi không rõ có cách nào để tôi có thể gọi lên cho những người tìm đạo trên thế giới và các đệ tử của tôi có một nhận thức đúng thực hơn về ý nghĩa vốn có của cơ hội được đưa ra và cũng tự hỏi không biết có cách nào để có thể đơn giản hóa và làm cho bạn hiểu rõ hơn Giáo lý về Đấng Sắp Đến – liên kết với giáo huấn của mọi tôn giáo lớn. Trong tất cả các tôn giáo này đều có ý tưởng về một Huyền Giai tinh thần (spiritual Order), thuộc bên trong liên quan đến phúc lợi đang mở ra cho nhân loại.

Đây là một thời kỳ có các đỉnh điểm cuối cùng. Ngày nay các đỉnh điểm (culminations) như thế đều xuất hiện trong lãnh vực tôn giáo, cũng như trong lãnh vực khoa học và chính trị. Tất cả các đường lối tiếp cận lớn lao đến thực tại và đến chân lý của nhân loại đang vượt ra ngoài lãnh vực hữu hình và ngoại môn, đi vào lãnh vực vô hình và nội môn. Khoa học đang nhanh chóng trở thành khoa học về cái vô

hình và về cái không thể chứng minh; tôn giáo đã nhô lên khỏi lãnh vực thần bí, đi vào bầu không khí rõ ràng hơn của siêu nhiên (the occult), và giờ đây phải nhấn mạnh vào thực tại của cái không thấy được như là nguyên nhân hữu hiệu của cái thấy được; chính trị và cách cai trị được gắn liền với các tiến trình tư tưởng và các ý thức hệ.

Bấy giờ cấu trúc thực sự bên trong của thực tại là gì để sẽ mang lại sức mạnh cần thiết cho nhân loại vào lúc này, như thế đủ để làm thỏa mãn nhu cầu của con người về chân lý và chứng minh một cách thích đáng để trả lời cho các câu hỏi liên miên tuy sáng suốt của nhân loại ?

286 Ở đây tôi muốn khẳng định rằng câu trả lời thỏa đáng và quan trọng cho mọi nghi ngờ và cho nhu cầu của con người phải được tìm thấy trong triết lý về các Đấng Hóa Thân, trong sự liên tục của các Khải Thị thiêng liêng. Đây là niềm tin bền bỉ – không thể xóa bỏ và không thể thay đổi – rằng (vào các thời điểm chính của nhu cầu thế giới) Thượng Đế tiết lộ chính Ngài thông qua các Ngoại Hiện (Appearances), thông qua Đấng Sấp Đến. Triết lý này được tìm thấy trong mọi tôn giáo căn bản của thế giới, vào mọi lúc và mọi thời; nó cũng xuất hiện trong triết lý về các Đấng Hóa Thân của đức tin Ấn Giáo, trong giáo huấn về sự tái lâm của Đức Di Lạc (Maitreya Buddha) hay Đấng Hóa Thân Kalki (Kalki Avatar), theo đức tin ở thế giới Tây phương tin vào sự tái lâm của Đức Christ và sự Giáng Sinh (Advent) của Ngài hay là lần Tái Lâm thứ hai và trong sự tái xuất được tiên đoán về Người Phiêu Lưu thiêng liêng (divine Adventurer) của giới Hồi giáo. Mọi điều này được ràng buộc với niềm tin bất diệt của nhân loại trong Trái Tim yêu thương của Thượng Đế, Đấng bao giờ cũng đáp ứng với nhu cầu của con người.

Chứng nhân của lịch sử luôn luôn là sự xuất hiện của nhu cầu con người đã được đáp ứng với Khải Thị thiêng liêng (divine Revelation).

Lý do của việc tin tưởng này, có sẵn trong tâm người, được tìm thấy trong sự kiện về bản thể của chính Thượng Đế. Câu nói của Cơ Đốc giáo “Thượng Đế là Tình Thương” được thiết lập trên sự thật tâm linh sâu xa nhất đã được nhận biết. Biểu hiện của đặc tính thiêng liêng này có thể được tóm tắt trong các lời lẽ của quyển *Tiếng Nói Vô Thanh*.

Lòng từ ái không phải là thuộc tính (attribute). Đó là Định Luật của các Định Luật – Hải Hòa vĩnh cửu, Bản Ngã của Alaya; một tinh hoa vũ trụ không bờ bến, ánh sáng của lẽ phải trường cửu và sự thích hợp của các sự việc, định luật của tình thương vĩnh cửu.

Việc xuất hiện theo chu kỳ của các Thần Mặt Trời (Sun Gods) trong thần thoại cổ xưa, các Đấng Cứu Độ Thế Gian và các Đấng Hóa Thân là chứng cứ và là đảm bảo cho lòng Từ Ái đời đời này.

### Lễ Wesak (Wesak Festival)

Vào lễ Wesak này, tôi muốn kêu gọi các bạn chú ý đến sự kiện là việc trở lại mỗi năm của Đức Phật để ban phước cho con dân của Ngài ở khắp nơi và để truyền đạt thông điệp minh triết, ánh sáng và tình thương cho nhân loại – như Ngài đang làm, đến từ ngay Trái Tim của chính Thượng Đế – là bằng chứng bên ngoài và đảm bảo cho sự hướng dẫn thiêng liêng bên trong và sự khai mở trong chu kỳ thế giới hiện nay là 2.500 năm. Cứ mỗi năm Ngài quay trở lại. Trong giây phút



ngắn ngủi, Ngài nhắc nhở chúng ta rằng Thượng Đế đang hiện hữu và bao giờ cũng yêu thương; rằng Ngài không phải không lưu tâm đến con dân của Ngài; rằng tâm của vũ trụ là tình thương không thể thay đổi và rằng con người *không chỉ có một mình*. Muốn tạo ra sự nhận thức này và làm cho cái dạng thức này có thể có được, một Tam Giác Năng Lượng linh hoạt được tạo ra và tập trung qua ba Đấng Tinh Thần vĩ đại, các Ngài kêu gọi sự nhận thức cả ở Đông phương lẫn Tây phương. Các tín đồ của mọi tôn giáo và mọi quốc gia đều biết đến các Ngài. Có Ba Vị :

1.– Đấng Cai Quản Thế Giới, Đấng Thái Cổ, Đức Sanat Kumara, Hành Tinh Thượng Đế, Melchizedek, Đấng mà khi nhắc đến Ngài Đức Christ nói “Ta và Cha Ta là Một”.

2.– Đức Phật, Đấng Giác Ngộ, Đấng Khai Mở ánh sáng và minh triết, cả hai đến với chúng ta từ các cội nguồn còn vĩ đại hơn là Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta, một Sứ giả của các Thái Dương Thượng Đế (Gods).

3.– Đức Christ, Con của Từ Phụ, Đấng Cứu Độ Thế Gian, Đấng Cứu Thế (the Redeemer). Ngài vẫn ở với chúng ta và Ngài đang gom góp các con cừu của Ngài vào bãi nhốt của Ngài, Đấng Bác Ái.

Trong Ba Đấng này, mà bản thể các Ngài là tình thương và ánh sáng tỏa chiếu, nhân loại có thể hiểu được ở mức độ nào đó bản thể của Thượng Đế tính (divinity). Các Ngài vĩ đại hơn là người ta hiểu; sự sáng suốt và đạo tâm của con người chỉ có thể mơ hồ cảm nhận (sense) bản thể chính yếu của các Ngài mà thôi; sức mạnh tinh thần của các Ngài phải được đưa xuống nếu nhân loại chịu được sự thúc ép đối với ảnh hưởng của năng lượng mà các Ngài tạo ra và tìm cách

truyền đạt. Chính tiến trình đưa xuống này sẽ xảy ra vào lúc Trăng Tròn Tháng 5 và đưa đến việc “tập trung sự truyền chuyển” bằng *ý định có tập trung* của Thánh Đoàn và *thỉnh nguyện có tập trung* của những người tìm đạo và các đệ tử trên thế giới – tự nó được kéo theo bằng – *nhu cầu có tập trung* của con người ở mọi nơi.

288        Hỡi huynh đệ, đây là một phát biểu đơn giản về các sự kiện phải được tất cả các bạn hiểu rõ, vì bạn là kẻ tìm cách tham dự một cách sáng suốt vào lễ Wesak và là kẻ đang lo lắng để hành động như là tác nhân truyền chuyển năng lượng tinh thần mà vào lúc này sẽ được tuôn đổ vào nhân loại đau khổ. Lễ Wesak năm 1941 này có thể chứng minh là “Tác Nhân Thay Đổi của các Tình Huống” (“Changer of Conditions”) và là một điểm rẽ chủ yếu trong cuộc sống của nhân loại *nếu* mọi người có tâm trí thiên về tâm linh có thể đưa chính mình đến mức độ xả kỷ cần thiết, đến sự tinh khiết nhờ giữ giới luật và kết quả là dễ lãnh hội.

Có một vài chân lý căn bản nằm sau mọi tôn giáo được khai mở. Các chân lý đó rất thiết yếu cho sự tăng trưởng tâm linh và các nhận thức về Thượng-Đế-tính tăng lên không ngừng của con người. Tất cả chân lý khác được tìm thấy dưới tên gọi “triết lý” (“doctrine”) và các nhóm từ kết hợp chỉ là các mở rộng của các chân lý căn bản này, có bản chất giải thích, biểu hiện cho các giải thích của con người, và các công thức đối với các nhận thức về tiến hóa. Các điều này phần lớn là các bổ sung và có bản chất là để tô điểm, suy luận và tiên đoán; chúng luôn luôn tùy thuộc vào sự thay đổi, bác bỏ hay phát triển khi nhận thức trí tuệ và tâm linh của con người khai mở; chúng không phải là chân lý căn bản hoặc không thể thay đổi. Chính những chân lý không thể thay đổi phải được

khám phá và nhận biết khi tôn giáo mới trên thế giới hình thành trên Địa cầu và chi phối tư tưởng và ý thức con người trong Kỷ Nguyên Mới sắp đến.

### **Các Chân Lý Căn Bản cho đến nay.**

Các chân lý căn bản này không bao giờ thay đổi bởi vì chúng có liên quan đến bản thể của chính Thượng Đế và trở thành hiển nhiên đối với nhân loại nhờ sự thiên khai, khi sự tiến hóa nối tiếp và con người đã phát triển được các khả năng nhận thức cần thiết và kiên trì tìm tòi cần thiết, cộng với việc khai mở ánh sáng nội tâm của linh hồn. Các Chân lý này, có sẵn trong bản thể thiêng liêng, tiết lộ linh hồn của Thượng Đế (the soul of God). Đó là :

1.– *Định luật về lòng trắc ẩn (Law of Compassion)*. Đây là chân lý về mối liên hệ đúng đắn, về sự cảm thông bằng tình thương, về Tình Thương được biểu hiện một cách linh hoạt. Đó là nền tảng của tình huynh đệ và là biểu hiện của sự hợp nhất bên trong.

289 2.– *Sự thật về Thượng Đế (The Fact of God)*. Đây là chân lý giải thích Đáng Hiện Tồn là Thượng Đế Nội Tại và là Thượng Đế Siêu Việt (Being is God Immanent and God Trancendent); chân lý đó bao hàm việc nhận thức được cái Tổng Thể vĩ đại và phần có liên hệ; đó là sự hiểu biết về thiên tính, được xác định nhờ mối liên hệ đúng và sự đồng nhất về cội nguồn. Đó là việc tiết lộ về sự sống của Thượng Đế đang thấm nhuần vạn hữu (Thượng Đế Nội Tại), và về cùng sự sống đó đang tạo ra mối liên hệ vũ trụ còn vĩ đại hơn nữa (Thượng Đế Siêu Việt) vốn là đảm bảo cuối cùng của mọi tiến bộ và của sự thiên khai tuần tự. “Ta vẫn đang tỏa khắp toàn

thể vũ trụ này với một phần của chính Ta”, là nhiệm vụ khó khăn của Thượng Đế và cái hy vọng muôn thuở của nhân loại. Đây là câu trả lời của Chính Sự Sống đối với các nguyện vọng của nhân loại, đối với các vấn nạn của khoa học và đối với toàn bộ vấn đề thế giới. Thượng Đế ở đây, hiện hữu trong chúng ta và dưới mọi hình thức biểu lộ; Ngài bao hàm, lan tỏa khắp nơi và vẫn siêu việt. Ngài vĩ đại hơn mọi biểu hiện. Ngài tiết lộ chính Ngài một cách từ từ và theo chu kỳ khi con người sẵn sàng đón nhận hiểu biết cao xa hơn.

3.– *Sự Thiên Khải liên tục*. Qua các thời đại và ở mỗi bước ngoặt của nhân loại, luôn luôn vào các thời điểm cần thiết lúc thành lập giống dân mới, hay là vào lúc khai hoạt của một nhân loại đã được chuẩn bị để có tầm nhìn mới và rộng lớn hơn, Tâm của Thượng Đế – do định luật trắc ẩn thúc đẩy – sẽ gọi ra một Huấn Sư, một Đấng Cứu Thế, một Đấng Đại Giác (Illuminator), một Đấng Hóa Thân (Avatar). Đấng này đưa ra thông điệp để sẽ hàn gắn, sẽ vạch ra giai đoạn kế tiếp mà nhân loại phải chọn, nhờ đó sẽ soi sáng được vấn đề tối tăm trên thế giới và trao cho con người một biểu hiện của trạng thái thiên tính mà từ trước đến giờ không được hiểu rõ. Về sự thật của sự thiên khai liên tục và về trình tự của biểu lộ từ từ này của bản thể thiêng liêng được dựa vào triết lý về Đấng Hóa Thân, các Sứ giả thiêng liêng, các Ngoại Hiện thiêng liêng và các Tiên Tri có linh hứng. Lịch sử chứng minh một cách rõ ràng về tất cả các Vị này.

4.– *Sự Đáp Ứng Tất Nhiên của Nhân Loại (The Inevitable Response of Humanity)*. Bằng các lời đơn giản này tôi đã diễn tả phản ứng tâm linh theo bản năng của con người và của tinh thần bất tử của con người đối với ba chân lý căn bản nêu trên. Mãi mãi và hầu như chắc chắn là tinh thần

290 thiêng liêng trong con người này phải đáp ứng với Ngoại  
 Hiện thiêng liêng. Bằng chứng của điều này là chắc chắn và  
 đã được chứng minh. Trong nhân loại có những điều giống  
 với Thượng Đế và được nhận biết là riêng của nhân loại khi  
 nó xuất hiện. Đó là thực tại không thể lay chuyển trong tâm  
 con người và sự nhận biết là phần thưởng và kết quả tất  
 nhiên của thiên khai.

5.– *Sự tiến bộ (Progress)*. Phản ứng của con người cá biệt  
 và của đa số con người đối với sự thiên khai liên tục – đã  
 được lịch sử chứng minh – không thể bị chối bỏ. Đó là sự  
 kiện căn bản của tôn giáo. Các loại thiên khai đó có thể thay  
 đổi nhưng mỗi thiên khai mới – được đưa ra để đáp ứng với  
 nhu cầu và thỉnh nguyện của con người – bao giờ cũng  
 hướng dẫn nhân loại tiến tới một mục tiêu sáng sủa vững  
 chắc và một vinh quang to tát hơn. Sự thiên khai có thể xảy  
 đến theo các mức độ khác nhau của ý thức con người. Đó có  
 thể là thiên khai về các vùng đất mới cần chinh phục, về đất  
 đai hoặc trí tuệ. Một số người đã nêu ra đường lối. Đó có thể  
 là sự nhận thức về các định luật và các sự kiện mới trong  
 thiên nhiên, được hiểu và được sử dụng một cách khoa học;  
 đó có thể là sự đáp ứng của người thông minh đối với sự hiểu  
 biết ngày càng tăng, tạo ra một kiểu mẫu văn minh mới. Một  
 số linh hồn đã giải thoát có nêu ra con đường. Đó có thể là sự  
 đáp ứng của tâm con người với Tâm của Thượng Đế, đưa  
 đến ân phúc huyền bí và đưa đến nhận thức về Hữu Thể tinh  
 thần (spiritual Being). Đó có thể là phản ứng của con người  
 đối với một giáo huấn mới nào đó, một số khai mở thêm nữa,  
 kết quả là đưa đến sự tiếp cận tôn giáo mới mẻ và phong  
 phú, đối với trung tâm của sự sống. Một số Sứ giả  
 (Messenger) đã nêu ra con đường. Nhưng luôn luôn con

đường đó có nghĩa là tiến bộ, tiến tới bác bỏ giới hạn hiện có, khước từ cái không ưa thích và cái sai trái. Luôn luôn nó bao hàm việc nhận biết về cái khả hữu, cái lý tưởng và cái thánh thiện.

6.– *Siêu việt (transcendence)*. Điều này hàm ý là năng lực có sẵn để vượt qua cái được gọi là định luật thiên nhiên. Việc vượt qua giới hạn này bao giờ cũng xảy ra và tiến trình siêu việt này sẽ đưa tới hiểu biết ngày càng tăng. Nó đánh dấu giai đoạn chủ yếu kế tiếp trong việc biểu lộ thiên tính nơi con người; nó hàm ý việc chiếm ưu thế trên định luật vật chất và sự chiến thắng sắp tới của nhân loại trên các mãnh lực từ lâu nay đã nắm giữ con người vào cõi trần. Việc kiểm chế hiện nay trên không trung là biểu tượng của sự siêu việt này. Con người đang nhanh chóng chế ngự bốn hành khí (four elements, tứ đại). Con người trông trượt trên đất, lướt đi trên nước (ride the water); con người điều khiển lửa điện của hành tinh và bay một cách thành công qua không khí. Bây giờ nảy sinh ra câu hỏi : Hồi huynh đệ, tiếp theo là gì? Một siêu việt khác nằm trước mắt. Đó là một trong các điều mà Đấng Hóa Thân sắp đến sẽ tiết lộ.

Tôi sẽ không bàn đến các nhà lãnh đạo thứ yếu, người mà tinh thần nhân loại kêu gọi trợ giúp. Tôi tìm cách khai mở phần nào Triết Lý về các Sứ giả Thiên Liêng, về các Đấng Hóa Thân. Các Ngài từ đâu đến? Bản thể các Ngài là gì? Các Ngài là ai? Và mối liên hệ của các Ngài đối với nhân loại, đối với Thánh Đoàn và đối với các nhóm Đấng Cao Cả còn vĩ đại hơn nữa là gì? Đây là các câu hỏi nảy sinh một cách bình thường và cần câu trả lời rõ ràng.

Đấng Hóa Thân là một đấng Cao Cả – nhờ đã phát triển trước tiên bản chất của riêng Ngài, tức bản chất con người và

bản chất thiêng liêng, và kể đó, siêu việt được bản chất đó – có khả năng phản chiếu Nguyên Khí vũ trụ (cosmic Principle) hoặc tính chất và năng lượng thiêng liêng nào đó, vốn dĩ sẽ tạo ra hiệu quả mong muốn đối với nhân loại, khơi dậy một phản ứng, tạo ra một kích thích cần thiết và, như được gọi về mặt huyền bí, “đưa đến việc xé rách bức màn và để cho ánh sáng đi qua”. Năng lượng này có thể được tạo ra trong gia đình nhân loại và được tập trung trong một Sứ giả biết đáp ứng; nó có thể được phát sinh trong chính hành tinh và tạo ra một Đấng Hóa Thân của hành tinh; nó có thể là biểu hiện của xung lực và năng lượng sự sống của thái dương hệ, hoặc thuộc các cội nguồn bên ngoài thái dương hệ và do đó thuộc vũ trụ. Nhưng luôn luôn năng lượng đó được tập trung qua một Thực Thể Thông Linh biểu lộ, được mang lại bằng sự thỉnh nguyện hoặc kêu gọi có tập trung, và khơi dậy sự đáp ứng và các thay đổi tiếp theo sau trong hoạt động sự sống, trong văn hóa và văn minh của nhân loại.

Sự đáp ứng hay phản ứng của nhân loại đối với vị Sứ giả thiêng liêng, vào đúng lúc, sẽ tạo được sự nhận thức về một điều gì đó siêu việt, một điều gì đó nên được ưa thích và nên được nỗ lực đạt đến, một điều gì đó báo hiệu một tầm nhìn xa mà trước tiên là một triển vọng và sau đó là một thành tựu. Đây là tiến trình được lịch sử chứng minh và sau rốt trở thành một *thực kiện* (*fact*). Thực kiện mới này, khi được cộng thêm vào các thực kiện đã được các Đấng Hóa Thân khác trước đây thiết lập, đang làm cho phong phú thêm cho cái cất chứa về mặt tâm linh (spiritual content) của ý thức con người, nâng cao sự sống tâm linh của nhân loại và kích thích/ kích hoạt cho con người bước vào thế giới thực tại và ra khỏi thế

292 giới ảo tưởng. Mỗi sự khai mở đều đưa con người tiến gần hơn đến thế giới nguyên nhân.

Hiện nay, các Đấng Hóa Thân được nhận ra và biết được một cách dễ dàng nhất là Đức Phật và Đức Christ, bởi vì thông điệp của các Ngài đều quen thuộc với mọi người và thành quả trong các kiếp sống của các Ngài cùng các ngôn từ đã chi phối sự suy tưởng và các nền văn minh của hai bán cầu; bởi vì các Ngài là Đấng Hóa Thân thiêng liêng của nhân loại và tiêu biểu cho những gì mà nhân loại có thể hiểu được dễ dàng hơn; bởi vì các Ngài có bản thể giống như nhân loại, “nhục thể của nhục thể chúng ta và tinh thần của tinh thần chúng ta” (“flesh of our flesh and spirit of our spirit”). Do đó, đối với chúng ta, các Ngài có tầm quan trọng nhiều hơn là bất cứ Đấng Xuất Lộ Thiêng Liêng nào khác. Các Ngài được vô số triệu người biết đến, yêu thương và đi theo. Tôi muốn bạn suy gẫm về sức mạnh của trung tâm tạo ra sức mạnh mà các Ngài đã lập nên. Việc thiết lập trung tâm năng lượng, tích cực về mặt tâm linh là nhiệm vụ thường xuyên của một Đấng Hóa Thân. Ngài tập trung hay bám chặt vào một chân lý sinh động, một hình tư tưởng có tác dụng mạnh hoặc một lối xoáy có năng lượng thu hút trong ba cõi sinh hoạt của con người. Bây giờ, theo các thế kỷ qua, chân lý đó và hiệu quả của các cách sống cùng với ngôn từ của các Ngài bắt đầu chi phối một cách vững chãi cách suy tư của con người; hình tư tưởng được tạo nên này tác động ngày càng nhiều như là tác nhân truyền chuyển năng lượng thiêng liêng khi nó biểu hiện cho Thiên Ý, và vào đúng lúc, nó sẽ tạo ra một nền văn minh, theo sau là văn hóa, tôn giáo, chính sách, các đường lối cai trị và các tiến trình giáo dục. Lịch sử được tạo ra như thế đó. Lịch sử chỉ là việc ghi nhận phản ứng xảy ra theo chu kỳ của



con người đối với một năng lượng thiêng liêng nào đó đang tuôn vào, đối với một đấng Avatar hoặc một nhà Lãnh Đạo được cảm hứng (inspired Leader) nào đó.

*Can dự thiêng liêng (Divine Intervention).*

Khi xem xét vấn đề các Đấng Hóa Thân, tôi muốn nêu ra rằng (theo quan điểm nhân loại với trình độ tiến hóa hiện nay của nhân loại), có hai hạng các Đấng Hóa Thân, có thể xảy ra, khi tâm thức của nhân loại còn chịu lệ thuộc vào việc chi phối của các cặp đối hợp. Hai hạng này là :

1. Các Đấng Hóa Thân vốn là hiện thân (embodiment) của Thiên Thần của Bản Lai Diện Mục, dù cho Bản Lai Diện Mục đó là linh hồn trong con người, Hành Tinh Thượng Đế, một Thực Thể Thông Linh ngoại hành tinh (extraplanetary Entity), một vài Thực Thể Thông Linh Vũ Trụ (Cosmic Being) hay một biểu hiện của Thiện Hảo Vũ Trụ (an Expression of Cosmic Good).

2. Các Đấng Hóa Thân này vốn là các hiện thân của Tổng Quả Báo (Dweller on the Threshold) dù cho Tổng Quả Báo đó thuộc về con người (human Dweller on the Threshold), các Mãnh Lực hành tinh của Thuyết Duy Vật (planetary Forces of Materialism) hoặc một Trạng Thái Tai Họa Vũ Trụ (Aspect of Cosmic Evil) nào đó.

Tôi xin cố gắng đưa ra sự tương đồng này rõ rệt hơn một ít. Cũng như trong trường hợp từng con người, trong kinh nghiệm sống của y sẽ đến lúc khi mà Thiên Thần của Bản Lai Diện Mục được cảm nhận, được nhận ra, được nhìn thấy và được thừa nhận như là nhân vật khai mở thiên tính, thế nên trong lịch sử nhân loại, cùng một sự đại giác ngộ có thể xảy ra đến. Sự thiên khai gặp mặt với người tìm đạo. Thiên khai đối

mặt với nhân loại. Thượng Đế được thấu triệt trong tâm nhân loại. Thượng Đế được nhân loại biết rõ. Sự nhận thức về thiên tính dưới các trạng thái khác nhau của nó đương nhiên là một nhận thức lũy tiến – mỗi giai đoạn và mỗi sự sống mang lại sự thiên khai riêng của nó về cái mỹ lệ của thiên tính và cái chói lọi của ánh sáng một cách trung thực hơn và rõ rệt hơn trước mắt vị đệ tử. Tương tự như thế, sẽ đến các chu kỳ mà trong đó Tổng Quả Báo xuất hiện và đối mặt với người tìm đạo, thử thách mục tiêu cùng sự tiến bộ của người này và chặn cánh cửa dẫn đến sự sống rộng mở và sự giải thoát. Tổng Quả Báo thử thách sự tự do của linh hồn con người. Thế nên nó cũng ở trong sự sống của một quốc gia, một chủng tộc và nhân loại nói chung.

Thiên Thần của Bản Lai Diện Mục cho biết (indicate) năng lực thiêng liêng, mở ra cho vị đệ tử cần mẫn giai đoạn kế tiếp hướng về sự giải thoát cần phải được tạo ra và chiếu rọi ánh sáng lên giai đoạn ngay trước mắt của Con Đường tiến đến Ánh Sáng phải được bước lên. Đấng Hóa Thân mở ra Con Đường Sáng cho nhân loại như thế đó.

Tổng Quả Báo tổng kết lại trong chính mình các khuynh hướng sai trái, các giới hạn đã tích lũy và toàn thể các thói quen và các ham muốn ích kỷ vốn là đặc trưng cho bản chất vật chất của vị đệ tử. Thiên Thần của Bản Lai Diện Mục cho biết khả năng *tuong lai* và bản thể thiêng liêng. Vị Hóa Thân hành động như thế đấy. Tổng Quả Báo cho thấy *quá khứ* với các giới hạn và các thói quen xấu của nó. Các Đấng Hóa Thân hành động như thế, đôi khi các Ngài xuất hiện như là các hiện thân của điều xấu và của bản chất thấp của nhân loại. Và hồi huynh đệ, các Ngài chắc chắn xuất hiện từ thời này đến thời khác.

Trong kiếp sống của một đệ tử, có một số chu kỳ xảy ra một trạng thái “đương đầu” (“confrontation”) và một số chu kỳ khác xảy ra trạng thái khác. Trong một kiếp sống, vị đệ tử có thể hoàn toàn bận rộn với việc chống lại Tổng Quả Báo hay với việc tự định hướng vào Thiên Thần của Bản Lai Diện mục và để cho năng lượng thiêng liêng đang chi phối, tuôn chảy vào y; y có thể chịu nhượng bộ cho ảnh hưởng của một số khủng khiếp các ham muốn vật chất xấu xa của y, hoặc là y có thể được dần dần kéo đến gần Thiên Thần. Nhưng – và đây mới là điểm quan trọng – *chính y là kẻ gọi ra biểu lộ này hay biểu lộ khác*. Với nhân loại là như thế. Tiếng kêu xin của linh hồn nhân loại hay của bản chất vật chất của nhân loại, chắc hẳn gọi được sự đáp ứng, và như vậy một Đấng Hóa Thân có thể biểu lộ. Chính tiếng gọi có sức thu hút hay là ý định có tập trung của vị đệ tử hay của nhân loại đang tạo ra biểu lộ. Trong các kiếp sống khác, vị đệ tử có thể dao động đơn thuần giữa hai cực của bản thể của mình, không có nỗ lực hữu thức, không có sự đương đầu trực tiếp và không có sự hiểu biết rõ rệt về mục đích Sự Sống. Nhân loại hành động như thế ấy.

Tuy nhiên, sau rốt, sẽ đến một kiếp sống mà vị đệ tử cùng lúc phải đương đầu với cả Tổng Quả Báo lẫn Thiên Thần Diện Mục, và sự xung đột chủ yếu cho kinh nghiệm của y xảy ra. Ngày nay trên thế giới xảy ra như thế. Tinh thần và vật chất đang xung đột và chính nhân loại là bãi chiến trường.

Một lần nữa sự tương ứng đối với Giáo lý về các Đấng Hóa Thân có thể được nhìn thấy trong cuộc đời riêng biệt của vị đệ tử. Khi vị đệ tử đạt được ước muốn đúng đắn và đã tạo được nỗ lực đúng hướng về việc định hướng đúng, bây giờ – khi sự xung đột giữa thiện và ác lên tới tột đỉnh của nó – đến

một lúc mà đệ tử đòi hỏi nhiều ánh sáng hơn, nhiều năng lực hơn, nhiều hiểu biết hơn và được tự do chọn giai đoạn tiến tới kế tiếp của mình. Khi y có thể thực hiện nguyện vọng này bằng ý định vững chãi và có thể trụ lại một cách vững vàng không e ngại, sự đáp ứng tất nhiên sẽ xảy đến từ chính Bản Lai Diện Mục. Một biểu lộ của ánh sáng, tình thương và năng lực sẽ tuôn đổ ra. Bây giờ, ý thức về nhu cầu đã khơi dậy sự đáp ứng. Sự xung đột ngừng lại; Tổng Quả Báo ra đi đến vị trí của chính mình; Thánh Đạo trước mắt trở nên sáng tỏ; vị đệ tử có thể tiến tới với sự tự tin, và một cuộc sống tốt đẹp hơn hé mở cho y.

Đối với nhân loại cũng như thế. Một nguyện vọng dâng cao đến chính cửa Trời (gates of Heaven); ý định có tập trung của nhân loại đó là cái ác phải kết thúc và cuộc sống chân chính và tốt lành hơn có thể xảy đến. Vào lúc có sự nhất tâm lên cao nhất và có sự khó khăn, thì nguyện vọng sẽ nảy sinh. Sự đáp ứng sẽ đến. Đấng Hóa Thân xuất hiện và ánh sáng tuôn đổ vào giúp cho con đường trở nên thông thoáng. Hy vọng mới khơi hoạt và các định đoạt mới mẻ được đưa ra. Sức mạnh để thiết lập được các mối liên hệ đúng đắn đang tuôn đổ qua đoàn thể nhân loại, và nhân loại tiến vào một cuộc sống khoáng đạt hơn, do các giá trị đích thực hơn chi phối. Sự trộn lẫn có thể xảy ra giữa cõi giới bên ngoài của cách sinh hoạt hằng ngày với cõi giới bên trong của các thực tại tâm linh. Một sự tuôn vào mới mẻ của tình thương và ánh sáng có thể xảy ra.

Ngày nay thời điểm nhất tâm thích hợp trong cuộc sống của nhân loại đã tới. Thiên Thần của Bản Lai Diện Mục và Tổng Quả Báo bị bám chặt. Theo bề ngoài, nhân loại đang ở vào thời điểm đen tối nhất. Nhưng tiếng kêu than phát ra

mong được cứu độ, mong được an ủi, mong sự khai mở, mong đợi ánh sáng và mong được sức mạnh để rũ sạch những gì xấu xa. Ý định có tập trung của những người tìm đạo trên thế gian được hướng vào thế giới có các giá trị trung thực hơn, hướng đến các mối liên hệ tốt đẹp hơn của con người, cách sống giác ngộ hơn và một sự cảm thông tốt đẹp hơn giữa mọi người và mọi dân tộc. Họ trụ lại với ý định có tập trung, hàng ngũ của họ ngày càng tăng thêm một cách vững vàng. Với sự tập trung ngày càng nhiều về ý-chí-hành-thiện, với sự thông hiểu rõ rệt hơn về khả năng sau này, với sự định tâm không lay chuyển rằng thế giới tiến tới phù hợp với kiểu mẫu thiêng liêng, và với tiếng kêu giúp đỡ khẩn cấp, nhân loại vẫn hy vọng sự trợ giúp. Ở mọi nơi đều có sự nhận thức ngày càng nhiều rằng khi nhân loại đạt đến trình độ tâm lý nhờ đã làm xong mọi việc thì không còn gì nữa để làm ngoại trừ việc chờ đợi, bấy giờ một số Biểu Lộ về sự định đoạt thiêng liêng để can dự vào sẽ xuất hiện; có một niềm tin ngày càng tăng rằng nỗ lực của nhân loại hướng về hành động công chính sẽ được phù trợ bằng sự xuất hiện của Mãnh Lực thiêng liêng, Con Người hay Biến Cố để sẽ đưa sự xung đột đến chỗ kết thúc.

Ở đây, có thể nêu ra rằng tương tự như thế mặc dù các cuộc khủng hoảng có phần nào không mạnh mẽ bằng trong quá khứ, sự can thiệp thiêng liêng này được thay bằng nỗ lực của con người, nhưng các Vị đang tìm cách giúp đỡ nhân loại hy vọng rằng sự can thiệp như thế sẽ chỉ bổ sung cho nỗ lực của con người mà thôi – một điều khác xa.

Do đó, ngày nay ở khắp nơi, nhân loại đang chờ Đấng Sắp Đến. Đấng Hóa Thân được cảm nhận như là đang ở trên đường của Ngài. Sự Tái Lâm (Coming) thứ hai (theo tiên

đoán) sắp xảy ra và trên đầu môi của các đệ tử, các nhà thần bí học, những người tìm đạo và tất cả những người giác ngộ ở khắp nơi đều có tiếng nguyện cầu “Mong sao cho ánh sáng, tình thương, quyền năng và sự chết hoàn thành mục tiêu của Đấng Sắp Đến”. Các lời này là sự thỉnh nguyện, sự hiến dâng, sự hy sinh, một cách bày tỏ sự tin tưởng và một thử thách cho Đấng Hóa Thân, Đấng đang chờ ở Chốn Cao Thâm của Ngài cho đến khi sự thỉnh nguyện trở nên thích hợp, và lời khẩn nguyện đủ rõ ràng để đảm bảo cho sự tái lâm cũng như sự xuất lộ của Ngài.

Thỉnh nguyện mà không đi song song với hành động là vô ích, cũng như niềm tin mà không hành động là niềm tin chết. Chính ở đây có sự đứt đoạn trong khoen nối từ lực vốn sẽ nối liền Đấng Hóa Thân với thỉnh nguyện và sự tái lâm của Ngài. Sự xuất lộ của Ngài phải được tạo ra bởi một chuỗi hay tuyến năng lượng có năm phần: ý chí có tập trung của con người, định tâm tập trung của các đệ tử và những người tìm đạo trên thế giới, thêm vào đó là khát vọng (desire) của họ, sự tham gia tích cực của họ vào nhiệm vụ làm thông thoáng con đường cho Ngài và có lòng vị tha hoàn toàn. Chỉ khi nào nhân loại đã làm xong mọi việc có thể điều chỉnh những gì sai lầm và kết thúc những gì sai trái và đã tiến hành nỗ lực này thậm chí cho việc hy sinh chính sự sống của mình, thì có thể Ngài, tức Ước Vọng (the Desire) của mọi quốc gia, mới xuất hiện.

Ngày nay, điều này đang được thử nghiệm. Biến cố vĩ đại về sự xuất hiện của Đấng Hóa Thân có thể được tạo ra chỉ bằng một nỗ lực nhỏ ngày càng tăng. Trong dịp lễ Wesak đặc biệt này, nhiệm vụ của Đức Phật là đưa thêm vào sự thúc đẩy mới mẻ đó, sự giác ngộ mới đó, cùng sức mạnh đưa thêm vào

và mục tiêu cố định đó sẽ giúp nhân loại vượt qua được cuộc khủng hoảng này. Theo khía cạnh của các mãnh lực tâm linh của hành tinh, bấy giờ mọi việc sẽ được thi hành để cho Đấng Hóa Thân có thể xuất hiện. Theo quan điểm nhân loại, tôi muốn hỏi bạn: những gì sẽ được làm ?

Giữa cội nguồn xuất phát của mọi Đấng Hóa Thân với  
 297 nhân loại, là Thánh Đoàn của Tình Thương, là Đức Christ và các đệ tử của Ngài, tức là các Chân Sư Minh Triết. Tất cả các Ngài được liên kết trong một cố gắng kỳ diệu để giúp đỡ nhân loại vào lúc này hầu vượt qua Tổng Quả Báo và tiến đến gần hơn đến Thiên Thần Bản Lai Diện Mục. Điều này đòi hỏi một trợ giúp to tát và sự trợ giúp này sẽ được sẵn sàng khi nhân loại và Thánh Đoàn ở vào một nỗ lực có phối hợp và cộng tác, giữ vững ý định tập trung, kêu gọi cũng như mong đợi sự trợ giúp đó.

### **Sự xuất lộ của các Đấng Hóa Thân.**

Từ năm 1400 (một niên đại mà trước kia tôi có đề cập đến) đã liên tiếp xuất hiện các Đấng Hóa Thân thứ yếu, các xuất lộ này cốt đáp ứng với các cuộc khủng hoảng nhỏ, với các vấn đề tiến thoái lưỡng nan của quốc gia và nhu cầu tôn giáo. Các vị này khoác lấy hình thức của những người nam và nữ đã bênh vực một cách thành công một chân lý nào đó hoặc một đại nghĩa chính đáng nào đó, một nhân quyền hoặc nguyện vọng đúng đắn nào đó của con người. Tất cả những người này đều đã hoạt động một cách tích cực trên cõi trần và ít khi họ thực sự được nhận ra; vào niên đại sau đó, chỉ có lịch sử mới nhấn mạnh vào sự thành tựu của họ mà thôi. Nhưng họ đã thay đổi dòng tư tưởng của con người; họ vạch ra con đường đưa đến cách sống tốt đẹp hơn; họ đi tiên phong vào các lãnh vực thành tựu mới mẻ của con người.

Một người là Luther <sup>(1)</sup>; người khác là Columbus <sup>(2)</sup>; những người nữa là Shakespeare <sup>(3)</sup> và Leonardo da Vinci <sup>(4)</sup> – chỉ nhắc đến bốn người đã sống, suy tư và hành động cách nào mà họ đã chi phối các biến cố tiếp theo sau trong một số lãnh vực sinh hoạt của con người và vẫn còn được xem như là các linh hồn đi tiên phong, như là các nhà lãnh đạo của con người. Tôi sẽ không bàn đến các vị đệ tử này. Họ tiêu biểu cho các ý tưởng và tạo nên lịch sử – không phải lịch sử về sự chinh phục mà là lịch sử của tiến hóa. Tôi tìm cách nghiên cứu với bạn các Đấng Hiển Lộ (Appearances) còn vĩ đại hơn nữa, các Đấng này xuất phát từ một số trung tâm ẩn tàng nào đó hoặc xa hoặc gần với nhân loại và các Ngài “giải thoát các con của nhân loại khỏi cuộc khủng hoảng”. Phần lớn các vị này thuộc vào bốn nhóm tương đối nhỏ:

1. *Các vị Hóa Thân của giống dân (Racial Avatars)*. Các Đấng Hiển Lộ này được tạo ra bởi siêu tài và vận mệnh của một giống dân. Người *kiểu mẫu* (typical man) (về tính chất và tâm thức, không nhất thiết về mặt hình thể) báo trước bản chất của một chủng tộc. Một người như thế là Abraham Lincoln <sup>(5)</sup> xuất phát từ chính linh hồn của dân tộc, mở đầu

---

<sup>1</sup> Luther, Martin (1483 – 1546) nhà cải cách tôn giáo ở Đức.

<sup>2</sup> Christopher Columbus (1451 – 1506) : nhà hàng hải người Ý (tên Ý: Cristoforo Colombo) tìm ra Châu Mỹ năm 1492.

<sup>3</sup> William Shakespear (1564 – 1616) thi sĩ và nhà soạn kịch người Anh.

<sup>4</sup> Leonardo da Vinci (1452 – 1519) họa sĩ, điêu khắc gia, kiến trúc sư, kỹ sư và khoa học gia người Ý, tác giả của bức tranh Mona Lisa (tên Ý: La Gioconda, 1503).

<sup>5</sup> Abraham Lincoln (1809 – 1865) Tổng Thống thứ 16 của Mỹ, trong nhiệm kỳ Tổng Thống 1861- 1865, ông bị ám sát.



và truyền đạt tính chất của chủng tộc – một tính chất mà sau này phải được thể hiện khi chủng tộc khai mở. Một cách tương xứng, xuất phát từ lãnh vực tà lực của vũ trụ và chịu trách nhiệm cho sự tập trung của chủ nghĩa vật chất trên hành tinh ngày nay là Bismark<sup>(1)</sup>. Cả hai người đều đến trong vòng một trăm năm qua, như vậy chứng tỏ sự thăng bằng trong thiên nhiên và sự tương tác luôn luôn xảy ra của các cặp đối hợp. Họ là hai mẫu của các vị Hóa Thân mạnh mẽ nhất mà chính nhân loại đã tạo ra cho đến nay. Họ xuất hiện theo các đường lối *cai trị* (government) của *cung một* và trong phần hành (department) của Đức Bàn Cổ, và rất nhạy bén với lực Shamballa. Các vị Hóa Thân như thế thường xuất hiện vào lúc thành lập một quốc gia. Điều này đúng cho cả Bismarck lẫn Lincoln.

2. *Các Hóa Thân về giáo huấn (Teaching Avatars)*. Các Đấng Hiển Lộ này phát lên một giai điệu mới trong lãnh vực tư tưởng và ý thức; các Ngài tiết lộ chân lý cần thiết kế tiếp; các Ngài tuyên xưng các lời này và diễn giải các chân lý này để chiếu rọi ánh sáng vào sự phát triển tâm linh của nhân loại. Các vị Hóa Thân như thế là Plato, thứ nhất là Patanjali và Sankaracharya; các vị này xuất hiện dựa vào tuyến năng lượng của cung hai, trong phần hành của Đức Christ và là các biểu hiện của thần lực Thánh Đoàn. Khi nói đến phần hành (department) của Đức Christ, tôi muốn nhắc nhở bạn rằng danh xưng “Christ” là tên của một nhiệm sở (office) – mỗi nhiệm sở đều luôn luôn có vị lãnh đạo của nó. Tôi không nhắc đến Đức Christ hay Đức Phật, trong số các vị Hóa Thân

---

<sup>1</sup> Von Otto Bismarck (1815 – 1898). Chính trị gia nước Phổ (Prusse). Sau khi đánh bại nước Áo, lập ra Liên Bang Đức (ND).

này, bởi vì các Ngài là Đấng Hóa Thân thuộc giai tầng (class) khác và có tiềm lực lớn vô cùng.

3. *Các vị Hóa Thân của Cung (Ray Avatars)*. Các Đấng Cao Cả vĩ đại này xuất hiện vào các thời kỳ tương đối dài khi một cung biểu lộ. Các Ngài tiêu biểu cho tính chất và mãnh lực của một cung đặc biệt. Thế kỷ tới đây <sup>(1)</sup>, khi cung bảy đạt tới biểu lộ đầy đủ và ảnh hưởng của cung Song Ngư hoàn toàn mất hết thì Đấng Hóa Thân của *cung bảy* sẽ xuất hiện. Công việc của Ngài sẽ minh chứng cho luật pháp, trật tự và sự nhịp nhàng của tiến trình sáng tạo khi tiến trình này diễn ra trên cõi trần, pha trộn tinh thần và vật chất. và vì cung này được gọi là Cung Trật Tự hay Nghi Lễ (Ray of Ceremonial Order or 299 Ritual), chủ yếu Ngài sẽ là công cụ để tạo ra các tình huống sẽ cho phép tái hiện trên Địa cầu các Bí Pháp về Điểm Đạo, mà Thánh Đoàn đang bảo quản. Tất nhiên là Ngài có liên quan đến Đại Bạch Giai trên Sirius <sup>(2)</sup>. Tuy nhiên, hiện nay, sự kiện này không liên quan đến chúng ta, vì chúng ta đang chờ việc xuất lộ của một Đấng Hóa Thân còn vĩ đại hơn nữa.

4. *Các Hóa Thân truyền chuyển (Transmitting Avatars)*. Các biểu lộ này của thiên tính xuất hiện vào các thời điểm khai mở thuộc các chu kỳ vĩ đại khi nhân loại cần diễn đạt một chân lý mới hoặc quảng diễn (expansion) một chân lý cũ ngõ hầu tiến tới nấc thang tiến hóa còn cao siêu hơn. Các vị

<sup>1</sup> Tức là qua thế kỷ XXI (ND)

<sup>2</sup> Sirius: Sao Thiên Lang, (tên khác Dog Star, Canicula, Sothis), ngôi sao kép trong chòm sao Canis Major, sao sáng nhất trên bầu trời với độ sáng 1.45; Sao Sirius cách địa cầu 8,64 năm ánh sáng, có đường kính 2,33 triệu km, khối lượng gấp 26 lần khối lượng mặt trời của chúng ta, khối lượng riêng 170 kg/cm<sup>3</sup>. (Từ Điển Bách Khoa Thiên Văn Học 1999).

Hóa Thân này xuất lộ để đáp ứng với nhu cầu chó không liên quan gì nhiều với sự phát triển của nhân loại vì các Ngài có liên hệ đến sự khai mở tâm thức bên trong và với sự thúc đẩy nhân loại nói chung. Trong số các Đấng Hóa Thân này, thì Đức Phật và Đức Christ là các thí dụ nổi bật. Các Ngài không chỉ là các Hóa Thân thiêng liêng của nhân loại, và do đó, có thể nối liền nhân loại với Thánh Đoàn, mà các Ngài còn là những gì vĩ đại và quan trọng hơn nhiều. Các Ngài đã đạt đến trình độ mà các Ngài có thể hành động với tư cách các Đấng Truyền Chuyển một vài nguyên khí vũ trụ – được tập trung nơi các Ngài bằng một ý thức ngoài hành tinh – có thể kích thích nguyên lý tương ứng tiềm tàng nằm sâu trong nhân loại. Các Ngài truyền chuyển và mang lại một điều gì đó từ bên ngoài sự sống hành tinh – từ ngay Tâm của Thượng Đế đến tâm của con người. Do đã đạt được sự giác ngộ, Đức Phật đã kích thích ánh sáng trên thế giới, trong nhân loại và trong mọi hình hài. Ngài phụng sự cho linh hồn con người. Do sự thành đạt kỳ diệu của Ngài, Đức Christ – theo đường lối cảm thông – đã truyền chuyển cho con người, lần đầu tiên trong lịch sử nhân loại, một trạng thái và một tiềm lực thuộc thiên nhiên của chính Thượng Đế. Trước khi có sự ra đời của Đức Phật, thì ánh sáng, đạo tâm và sự nhận thức về Thượng Đế siêu việt là biểu hiện yếu ớt của thái độ con người đối với Thượng Đế. Sau đó, Đức Phật đã đến và đã minh chứng bằng cuộc sống riêng của Ngài, sự kiện về Thượng Đế Nội tại (God Immanent), cũng như Thượng Đế Siêu Việt (God Transcendent); ý tưởng về Thượng Đế trong vũ trụ và về Thượng Đế trong nhân loại đã phát triển. Trạng thái Bản Ngã (the Selfhood) của Thượng Đế và Bản Ngã trong tâm (Self in the heart) của con người cá biệt đã trở thành một nhân tố trong ý thức con người. Đó là một chân lý tương đối

300

mới mẻ mà nhân loại cần phải thấu triệt. Chân lý đó luôn luôn được các đệ tử thường và đệ tử điểm đạo biết rõ.

Tuy nhiên, trước khi Đức Christ đến và sống một cuộc đời bác ái, phụng sự và đưa ra cho nhân loại điều răn mới về tình thương, bất cứ kinh sách nào trên thế giới cũng đều rất ít nhấn mạnh vào Thượng Đế dưới hình thức Tình Thương. Sau khi Ngài xuất hiện với tư cách là Đấng Hóa Thân của Tình Thương, bấy giờ Thượng Đế mới được biết đến như là Tình Thương cao cả, tình thương dưới hình thức mục tiêu và đích nhắm của sáng tạo, tình thương dưới hình thức nguyên lý căn bản của các mối liên hệ, và tình thương tác động trên mọi biểu lộ hướng về một kế hoạch được thôi thúc bởi lòng bác ái. Đức Christ đã tiết lộ tính chất thiêng liêng này, và như vậy thay đổi mọi cách sống của con người và các mục tiêu của nhân loại. Hiện nay cũng có một thúc đẩy và bành trướng lớn đối với công việc và sự phát triển của Thánh Đoàn, vốn đã có ở một mức độ nhỏ khi Đức Phật đến. Nhiều đệ tử điểm đạo đã thành các Chân Sư; nhiều Chân Sư đã chuyển qua công việc cao siêu hơn và nhiều đệ tử bước vào hàng ngũ các đệ tử được điểm đạo. Có một số lớn người tìm đạo bước vào hàng ngũ các đệ tử chính thức.

Trong tác phẩm trước đây, tôi có bàn về một vài Đấng Hóa Thân này dưới các danh xưng và hạng mục loại khác nhau. Ở đây tôi nói đến các Ngài chỉ với một cố gắng đem đến cho một quần chúng đông đảo hơn giáo huấn về triết lý của các Đấng Hóa Thân hay về các Đấng Hiển Lộ thiêng liêng. Thánh kinh có đầy đủ các Đấng Hiển Lộ như thế, nhưng thực ra chỉ một ít người hiểu được các Ngài. Trên đây chỉ là các nhóm quen thuộc mà thôi.

Vào tháng 9 – 1940, tôi có đưa ra một giải thích về một đoạn mới của Đại Khẩn nguyện, và trong giảng giải đó, tôi có nói đến các Đấng Hiện Thân Thiêng Liêng (Divine Embodiments) như là kiểu mẫu cao nhất của Đấng Hóa Thân mà nhân loại có thể tìm thấy ở trình độ tiến hóa hiện nay. Tôi nói đến hoạt động của Thánh Đoàn và của Shamballa, có lẽ hai cơ quan thiêng liêng này định đoạt rằng sự can thiệp dưới hình thức một tai biến trái rộng (đang vùi lấp mọi người) là cần thiết, và tôi đề cập đến sự xuất hiện của tình trạng lãnh đạo có linh hứng như là một khía cạnh thấp khác của sự dẫn dắt và tham dự thiêng liêng.

301 Hiện giờ khả năng lãnh đạo theo linh hứng (inspired leadership) như thế đang được đưa ra cho nhân loại qua Winston Churchill và Franklin D. Roosevelt, trái ngược với tình trạng lãnh đạo tập trung của các cường quốc thuộc chủ nghĩa duy vật thông qua Hitler và một người khác trong nhóm ông ta. Nhưng không phải hình thức lãnh đạo này được xem như tiêu biểu cho nguyên tắc hóa thân (avatar principle) mà tôi bàn đến ở đây. Khả năng lãnh đạo như thế được gọi ra bởi các yếu tố hiện có trong chính nhân loại. Bây giờ tôi bàn đến một kiểu mẫu Hóa Thân thứ năm, vĩ đại hơn cả bốn kiểu mẫu kia. Trong chu kỳ thế giới này các Đấng Hóa Thân này không trải qua kinh nghiệm sống của nhân loại.

5. *Các Đấng Biểu Hiện Thiêng Liêng (Divine Embodiments)*.  
 Rất hiếm khi các Đấng Hóa Thân này xuất hiện; và khi các Ngài xuất hiện, thì hiệu quả và kết quả của công việc các Ngài rất to tát. Các Ngài xuất hiện xuyên qua trung tâm ở Shamballa, bởi vì các Ngài tiêu biểu cho bản chất ý chí của Thượng Đế; các Ngài tượng trưng cho thiên ý (mục tiêu thiêng liêng); năng lượng đang tuôn đổ qua các Ngài và được

truyền chuyển bởi các Ngài, được tập trung qua Đấng Cai Quản Địa Cầu (Lord of the World); các Ngài chỉ có thể được tiếp cận bằng các tiếng nói hợp nhất của Thánh Đoàn và của nhân loại đang đồng thanh phát ra; việc phụng sự của các Ngài chỉ được thỉnh cầu bằng nhu cầu đã được hiểu rõ, và chỉ sau khi những ai đang khẩn nguyện các Ngài, mà đã đưa thêm vào niềm tin của họ một hành động bền bỉ và đã làm hết sức mình, chỉ một mình và không có sự trợ giúp, để vượt qua tà lực.

Các Ngài không bao giờ xuống thấp hơn cõi trí (mental plane), tâm quan trọng chủ yếu và sự chú tâm chính vào công việc của các Ngài được hướng đến Thánh Đoàn; Thánh Đoàn là vận hà / trung gian (agency) truyền chuyển của các Ngài; đôi khi các Ngài tiếp cận với người trong lúc suy tư, biết an trụ vào cõi trí, tức những người có được cái nhìn sáng suốt, có cách giải quyết có hiệu năng, có ý chí biết điều khiển và trí óc rộng mở, dĩ nhiên cộng thêm sự tinh khiết cần phải có của hình hài (form). Các Đấng Hóa Thân này tiêu biểu cho Ý Chí của Thượng Đế, năng lượng của Shamballa và sự thôi thúc ẩn sau thiên ý. Khi các Ngài quyết định xuất lộ, đó sẽ là khía cạnh hủy diệt của cung một, tức là cung quyền lực mà các Ngài sẽ biểu hiện; các Ngài gây ra tử vong – tử vong của mọi hình hài cổ xưa, hữu hạn và những gì đang tích chứa tà lực. Do đó, công việc của các Ngài thuộc vào hai loại:

a. Các Ngài sẽ hủy diệt các tà lực bằng cách dùng trung gian (agency) của các Huyền Lực Diệu Quang.

302 b. Các Ngài sẽ khai mở thiên ý nhiều đến mức tối đa mà nhân loại có thể hiểu được qua các bộ óc lỗi lạc nhất trong nhân loại và những người tìm đạo cống hiến nhiều nhất; các Ngài sẽ làm sáng tỏ tầm nhìn xa của các đệ tử trên thế giới và

của tất cả những ai có được ý-chí-muốn-biết (will-to-know) được đưa vào nề nếp và những ai biết hiến dâng và tiêu biểu cho ý chí hành thiện. Sự hiểu biết và ý chí này rất cần trong giai đoạn tái điều chỉnh sắp tới.

Bằng cách nào mà các Ngài sẽ đưa các tình huống tệ hại hiện nay đến chỗ kết thúc và bằng cách nào mà các Ngài sẽ hủy diệt tình trạng tệ hại hiện nay với thái độ thù địch thiên về vật chất, tôi không thể tiết lộ được. Tuy nhiên không chắc là sự phát triển và hiểu biết của nhân loại, cũng như ý định có tập trung của nhân loại sẽ trở thành thích hợp cho nguyện vọng cần thiết và đủ mạnh để thỉnh cầu các Ngài xuất lộ. Chỉ có thời gian mới có thể định đoạt việc đó. Chúa (God) muốn cho những người tìm đạo và các đệ tử trên thế giới sẽ thức tỉnh trước cơ hội và khả năng có sẵn đang chờ đợi.

Cảnh khốn khó của các nhóm người rộng lớn trên hành tinh ngày nay đang đè nặng lên tâm can của Thánh Đoàn. Nhưng để đưa tới giải thoát và sự Xuất Hiện của các Huyền Năng có thể giải thoát, thì sự hợp tác của con người là điều cần thiết. Không có nơi nào mà điều này vô cùng cần thiết hơn là nơi dân tộc Đức trong mảnh đất bất hạnh của họ. Do đó Thượng Đế ban cho những người Đức này, tức là kẻ có được tầm nhìn xa, có thể gia nhập vào các lực lượng của những ai đang tìm cách giải phóng nước Đức và dân tộc Đức khỏi sự chuyên chế bị áp đặt của Tập Đoàn xấu xa (evil Lodge) đang tác động qua bảy đại diện của họ ở Đức. Khi những người Đức đang sống cuộc đời tự do ở những vùng đất khác có thể suy tưởng bằng các thuật ngữ của nhân loại nói chung chớ không bằng các thuật ngữ mang ảo cảm quốc gia, chứa hận thù hoặc than thân trách phận, lúc bấy giờ, tiếng nói của họ sẽ được góp thêm vào tiếng nói của các dân

tộc tự do khác, cũng như thêm vào tiếng nói của những người tìm đạo và các đệ tử trong các quốc gia này.

Khi Đấng Hóa Thân đến, Ngài sẽ truyền đạt cho nhân loại một điều gì đó mà cho đến nay, chúng ta không có tên gọi chính xác. Đó không phải là tình thương cũng không phải là ý chí theo như chúng ta hiểu. Chỉ có một câu gồm nhiều từ có thể gọi lên một điều gì đó có ý nghĩa và lại chỉ với nghĩa mơ hồ. Câu này là *“nguyên tắc với mục tiêu có định hướng”* (“the principle of directed purpose”). Nguyên tắc này gồm ba yếu tố:

303 a. Hiểu biết (bằng trực giác và bản năng, nhưng được diễn dịch một cách sáng suốt) về thiên cơ khi thiên cơ này có thể được thể hiện trong tương lai gần.

b. Ý định có tập trung, dựa vào hiểu biết trên và nhấn mạnh vào một khía cạnh của ý chí, mà từ trước đến giờ không phát triển nơi con người.

c. Khả năng định hướng năng lượng (thông qua sự hiểu biết và ý định) hướng đến mục tiêu được biết rõ và được mong muốn, vượt qua mọi chướng ngại và hủy diệt tất cả những gì có trên đường đi. Đây không phải là sự hủy diệt hình hài bằng sức mạnh như hiện giờ đang được áp đặt trên thế giới, mà là sự hủy diệt xảy ra do cuộc sống được làm cho mạnh thêm nhiều bên trong hình hài. Chỉ có một trăm năm kế tiếp mới bộc lộ ý nghĩa của phát biểu này và chỉ lúc bấy giờ nếu ý định có tập trung của con người thỉnh nguyện *Đấng Hóa Thân Tổng Hợp này* (Avatar of Synthesis) trong mười hai tháng tới đây. Tôi đã gọi Đấng Cao Cả này bằng danh xưng trên bởi vì danh xưng đó biểu hiện tính chất và mục tiêu của mãnh lực mà Ngài mang lại và vận dụng.



Một Đấng Hóa Thân thứ yếu khác cũng đang chờ tiếng thỉnh nguyện (call) của nhân loại. Về mặt nội môn, Ngài có liên quan đến Đấng Hóa Thân Tổng Hợp, vị đang được Ngài phù trợ (overshadowed). Đấng Hóa Thân thứ yếu này có thể giáng xuống cõi trần đi vào ngoại hiện và như thế có thể xuống thấp và truyền sự kích thích và tính chất của thần lực của Đấng Hóa Thân vĩ đại hơn, vì Đấng này không thể tiến gần hơn đến cõi trí. Đấng Sắp Đến này có thể là Vị nào thì đến nay chưa được tiết lộ. Có thể đó là Đức Christ nếu công tác khác của Ngài cho phép; có thể là Đấng được Đức Christ chọn lựa để xuất lộ, được Đấng Hóa Thân Tổng Hợp phù trợ và được Đức Christ, tức là Đấng Bác Ái (Lord of Love) hướng dẫn trong các hoạt động của Ngài. Bằng cách này, năng lượng của Shamballa lẫn Thánh Đoàn sẽ được tập trung qua Đấng Cao Cả Sắp Đến được chọn. Như vậy một tam giác bác ái, năng lượng có chủ đích sẽ được tạo ra có thể cho thấy là cách thức có hiệu quả hơn để phóng rải năng lượng và là cách thức an toàn hơn là tác động tập trung của một lực duy nhất được chọn lựa.

Tôi hiểu được nỗi khó khăn của vấn đề này và có lẽ có thể đơn giản hóa vấn đề bằng một tóm lược ngắn gọn :

1.- Một Đấng Hóa Thân vĩ đại thuộc vũ trụ (a great cosmic Avatar) *có thể* đến nếu Thánh Đoàn và nhân loại có thể cùng đứng chung nhau với ý định tập trung.

304 a. Ngài sẽ giáng xuống vào ba cõi nã lực của nhân loại, nhưng không gần hơn cõi trí (mental plane).

b. Ngài sẽ truyền chuyển năng lượng vũ trụ mà tính chất của năng lượng này là *Tổng Hợp* (Synthesis). Năng lượng này sẽ tự biểu hiện thông qua sự hài hòa và hợp nhất, tất

nhiên tạo ra sự cảm thông, thúc đẩy thiện chí và sau rốt kết thúc các khuynh hướng chia rẽ, cô lập của nhân loại.

c. Âm điệu và rung động của Ngài chỉ có thể được cảm nhận bởi những ai có âm điệu (note) cá biệt cũng có tính chất tổng hợp và mục đích trong cuộc sống người này là ý-chí-hành-thiện (will-to-good). Tất nhiên đây là các Thành Viên của Thánh Đoàn, các đệ tử và những người tìm đạo trên thế giới và một số ít người có thiện chí (men of good will).

2.- Một Vị Sứ giả hay Vị Hóa Thân ở cùng đẳng cấp với Đức Christ trong Thánh Đoàn (hay có thể là chính Đức Christ) có thể đến với cương vị là Đấng Hóa Thân Tổng Hợp và với vai trò là Tác nhân truyền đạt của Ngài.

a. Đấng Hóa Thân thứ yếu này, ngày nay đang hoạt động với tư cách là một trong các Thành Viên cao cấp của Đại Bạch Giai (Great White Lodge) và có giao tiếp chặt chẽ với Đức Christ, với Đức Bàn Cổ và với Đức Văn Minh Bồ Tát (Lord of Civilisation), Chân Sư R. ; Ngài sẽ hành động như là Điều Phối Viên (Coordinator) giữa Thánh Đoàn với Shamballa. Ngài sẽ hòa lẫn và phối hợp trong chính Ngài, thông qua tính chất của sự sống riêng của Ngài, ba năng lượng lớn :

Năng lực ý-chí-tâm-linh (will-to-spiritual power).

Ý-chí-bác-ái (will-to-love) với hàm ý tâm linh của nó.

Ý-muốn-biểu-lộ về mặt tâm linh (will-to-manifest spiritually).

b. Thời xa xưa, đã có sự thành đạt của Đấng Sắp Đến này; người ta đã tìm thấy thánh danh được dùng để chỉ Ngài trong rất nhiều kinh sách trên thế giới : Đấng Kỵ Mã ngựa trên Bạch Mã. Danh xưng này liên quan đến thời kỳ trước khi câu

nói rất nổi tiếng trong địa hạt Cơ Đốc giáo “Con cừu phải chịu hy sinh để tạo thành thế giới” (“The Lamb slain from the foundation of the world”). Trong chu kỳ trước các đệ tử điếm đạo đương thời có nói đến “con ngựa tế lễ, chịu hy sinh cho mọi sự vĩnh hằng” (“Sacrificial horse, slain to all eternity”). Câu này cũng có cùng ý tưởng căn bản.

c. Đấng Hóa Thân này có thể giáng xuống cõi trần và hiện ra ở đó để dẫn dắt con dân của Ngài – như là vị Hoàng Tử dẫn đường vượt qua chiến tranh đến hòa bình.

305 d. Ngày nay, toàn bộ vấn đề trước mắt Thánh Đoàn và nhân loại, liên quan đến Đấng Hóa Thân sắp đến, có thể được tóm tắt trong bốn câu hỏi sau đây :

*Ngài có thể mang theo với Ngài năng lượng tổng hợp nhờ đó mang lại các thay đổi nhanh chóng chăng ?*

Điều này tùy vào bản thể Ngài có được Đấng Hóa Thân Tổng Hợp ửng linh (overshadowed) và tùy vào Vị Hóa Thân đó đang được thỉnh nguyện đến qua nguyện vọng và ý định có tập trung của nhân loại được Thánh Đoàn trợ giúp.

*Nguyện vọng (demand) của con người có đủ mạnh để thỉnh gọi đến mãnh lực cao siêu, hay nó sẽ quá yếu ớt, vì bởi không gom lại được ý định có tập trung của các đệ tử và những người tìm đạo trên thế giới ?*

*Việc phù trợ cao siêu (higher overshadowing, ửng linh cao) sẽ không xảy ra và chỉ có Đấng Hóa Thân thứ yếu (lesser Avatar) đến để tiến hành một phương pháp chậm chạp hơn để cải cách từ từ hay chăng ?*

*Phương pháp chậm chạp này sẽ chỉ cần đến nếu và bởi vì nhân loại sẽ phải chứng tỏ sự bất lực của mình trong việc thỉnh nguyện*

và nhận được năng lượng thiêng liêng ở mức độ cao hơn và có rung động mạnh mẽ hơn. Điều đó hoàn toàn do sự quyết định của các đệ tử và người tìm đạo trên thế giới; không phải do quyết định của nhân loại khôn khéo bị lừa dối và có tâm trạng hoang mang. Các đệ tử và người tìm đạo trên thế giới có lượng định được cuộc khủng hoảng và dịp may hay không? Nói chung, họ chưa làm được như thế.

3.- Ngày nay Thánh Đoàn trụ lại với ý định tập trung. Tiếng than của quần chúng đang dâng lên đến tận thánh môn của Shamballa. Nó mạnh hơn là nguyện vọng của người có định hướng về tâm linh – tức là các đệ tử, người tìm đạo, người có thiện chí. Theo quan điểm của Thánh Đoàn họ dường như bị áp đảo bởi sự trì trệ, bị cuốn hút bởi các lý thuyết và các chủ nghĩa lý tưởng của họ và bị mù tịt trước các vấn đề đang đặt ra. Họ có thể thức tỉnh không? Họ có thể trụ lại với ý định có tập trung, phụng sự và hoạt động bên bờ ở 306 cõi trần, và nỗ lực quyết tranh đấu, thậm chí đến chết để đánh bại tà lực chẳng? Họ có thể duy trì thái độ yêu thương bên trong và không có ý thức chia rẽ hay chẳng? Họ có thể từ bỏ tất cả để yêu thương nhân loại không? Họ có thể hy sinh mọi việc cho đại nghĩa tự do và cho sự công chính không? Đây là vấn đề cần đôi mắt của các Vị đang làm việc cho sự xuất lộ của các Đấng Hóa Thân hoặc vĩ đại hoặc thứ yếu, mà vào lúc này, các Ngài có thể cứu độ nhân loại nếu nhân loại mong muốn cứu độ và sẽ chọn các giai đoạn cần thiết.

### **Các giai đoạn cần thiết** (The needed steps)

Các giai đoạn này thuộc các loại khác nhau mặc dù trong ý định vẫn là một. Giai đoạn đầu tiên là nhận thức một cách rõ ràng những phương pháp gì mà nhờ đó Đấng Hóa Thân có thể đến và như thế tiếp cận được nhân loại. Các phương

pháp này đều như nhau, dù cho đó là Vị Hóa Thân Tổng Hợp đang hoạt động qua Thánh Đoàn, hay là vị Hóa Thân Phối Kết (Avatar of Coordination)(như tôi tạm gọi Ngài) đang hoạt động qua nhân loại và đại diện cho Vị Hóa Thân vĩ đại hơn trên cõi trần. Có ba phương pháp mà nhờ đó các Vị Hóa Thân đạt đến và có ảnh hưởng đến các vị đại diện của các Ngài hay là những ai đáp ứng với âm điệu (note) rung động (vibration) và thông điệp của Ngài.

1.- Linh trợ (Overshadowing). Khi nào có sự tương hợp (kinship) về tính chất, về mục tiêu và về bản thể, thì vị Hóa Thân có thể linh trợ một Thành Viên nào đó của Thánh Đoàn (như trong trường hợp của Đấng Hóa Thân Tổng Hợp) hay một đệ tử hoặc người tìm đạo nào đó khi liên quan đến nhân loại (trong trường hợp của một Vị Hóa Thân thứ yếu). Điều này được thực hiện qua sự thiên định, qua dòng năng lượng tư tưởng có định hướng (through a directed stream of thought energy), đưa ra một hình tư tưởng và thỉnh nguyện với ý chí có tập trung của kẻ được linh trợ. Mọi điều này diễn tiến một cách nhanh chóng khi nào có sự hợp tác chặt chẽ giữa người sau (vị đệ tử đáp ứng bén nhạy) với Đấng Hóa Thân. Hiện nay, Đức Christ có mối liên hệ rất chặt chẽ với đấng Hóa Thân Tổng Hợp, và mối liên hệ này sẽ tiếp tục trở nên ngày càng chặt chẽ cho đến Kỳ Trăng Tròn Tháng Sáu; Ngài đang đưa ra mọi trợ giúp có thể có, như Huynh Trưởng của Ngài, tức Đức Phật. Chính điều này làm cho Kỳ Trăng Tròn Tháng Năm sắp đến trở thành vô cùng quan trọng.

307 Một nhóm Chân Sư và đệ tử Điểm đạo đang có liên hệ đặc biệt với phần hành của Đức Christ, cũng như một nhóm đang làm việc dưới sự điều khiển của Chân Sư M., đang nỗ lực đáp ứng với sự linh trợ này vốn chỉ có thể xảy ra – thậm

chí đối với các Ngài – khi được Đức Christ truyền lại cho các Ngài. (Ở đây tôi nói đến các bí pháp). Do đó điều hiển nhiên đối với bạn, khi các Ngài tiếp tục và trở nên ngày càng nhạy bén và biết được năng lượng đang linh trợ này của Đấng Đại Hóa Thân, thì các đệ tử của các Ngài trên cõi trần cũng có thể – bằng một cách yếu ớt lơ mờ – trở nên đáp ứng với các ý tưởng đã được hình thành trong trí của vị Chân Sư đặc biệt của họ để đáp ứng với ấn tượng của Đấng Hóa Thân (Avataric impression). Hãy suy gẫm về điều này.

2. Truyền linh hứng (Inspiration). Việc truyền linh hứng xảy ra trực tiếp hơn là việc linh trợ và có các kết quả mạnh hơn nhiều. Một số Thành Viên của Thánh Đoàn, và, nhất là, các Đấng Hóa Thân thứ yếu, được Đấng Hóa Thân Vũ Trụ truyền linh hứng (inspired) từ “cõi cao” (“from “on high”) và đôi khi trở nên các biểu hiện trực tiếp của thể trí Ngài, năng lượng và các kế hoạch của Ngài. Đây là sự tương ứng tâm linh hơn là sự nhập xác (obsession, mượn xác). Trong trường hợp mượn / nhập xác, một người bị một thực thể tà (evil entity) chiếm lấy và truyền ý tưởng, còn trong linh hứng, không có sự chiếm hữu mà chỉ có những gì được gọi là “đáp ứng đồng nhất” (“indentical response”) – một điều khác xa. Trong một trường hợp, tự do ý chí và hiểu biết sáng suốt của Chân Sư hoặc đệ tử tranh thủ được sự giúp đỡ (enlisted) của Đấng Thừa Hành (Agent) tâm linh; khi hoạt động với tư cách một linh hồn, con người tâm linh trở thành đường chuyển vận cho các thần lực, các ý tưởng và các hoạt động khác hơn là những cái của chính mình, người này chỉ đưa thêm vào đó cái được chuẩn nhận hoàn toàn bằng trực giác. Điều đó được tiến hành hoàn toàn với sự hiểu biết đầy đủ và hiểu rõ về phương pháp, tiến trình và kết quả. Đó là một tác động của

sự hợp tác tâm linh tự do, cho lợi ích của nhân loại, bằng công việc của Mãnh Lực hay Bản Thể tâm linh vĩ đại. Sự hợp tác của Chân Sư Jesus với Đức Christ là một bằng chứng rõ ràng. Liên quan với Đấng Hóa Thân Sấp Đến, có thể kể đến sự hợp tác của Đức Christ hay của một “linh hồn bình đẳng, giống nhau” với một Thực Thể thông linh vũ trụ hay Bản Lai Diện Mục (cosmic Being or Presence), đang xảy ra trên các mức độ tâm linh còn cao siêu hơn của tâm thức và đang tạo ra một mãnh lực hết sức tập trung.

Trong trường hợp nhập xác, thì tà lực bắt phàm ngã làm nô lệ, mà trong đa số các trường hợp, phàm ngã đó chỉ là một cái ma hình (shell). Trường hợp Hitler là một minh họa rõ ràng. Sự nhập xác này tạo ra một hiệu lực lớn trên cõi trần và trên cõi cảm dục; hiệu lực này nhanh chóng hơn và có kết quả trực tiếp hơn, nhưng sức mạnh thì kém bền và có hiệu quả tương đối tạm thời.

Trong các tiến trình truyền linh hứng, Đấng Hóa Thân thứ yếu – thông qua Sự Sống của Ngài và các giao tiếp trong ba cõi thấp – tất nhiên sẽ tạo ảnh hưởng lên các đệ tử và những người tìm đạo nhạy cảm, có định hướng về mặt tâm linh, và như vậy linh hứng đến từ Đấng Hóa Thân Vũ Trụ, vào đúng lúc, trở thành *linh hứng tập thể* (group inspiration), và do đó có thể được vận dụng một cách an toàn hơn. Ngày nay, linh hứng tập thể này có thể xảy ra. Nếu xảy ra như thế, bấy giờ sẽ có sự xuất hiện cùng lúc của Đấng Hóa Thân Vũ Trụ, Đấng Cứu Thế chính là Đấng Hóa Thân thứ yếu, và – đồng thời – vị cứu độ tập thể, bao gồm các đệ tử đáp ứng và những người phụng sự thế gian. Hãy suy gẫm lại việc này.

Bằng cách này, nếu bạn ghi nhận cẩn thận, bạn sẽ thiết lập được mắt xích nối liền trực tiếp từ nhân loại, xuyên qua

Thánh Đoàn, đến Shamballa. Thánh Đoàn đang làm việc để thiết lập mắt xích này với sự trợ giúp của các đệ tử của các Ngài. Hiện giờ nguyện vọng hợp tác của mọi người tìm đạo đều đang diễn tiến, bởi vì thì giờ rất cấp bách. Nếu có thể thiết lập được mối liên hệ này (và đó sẽ là ngày bất hạnh cho nhân loại nếu không thể làm được), thì bấy giờ cách thứ ba để biểu hiện của Đấng Hóa Thân có thể xảy ra.

3. Xuất lộ hay Biểu hiện (Appearance or Manifestation).  
 Mỗi giai đoạn đều được Thánh Đoàn chọn để giúp cho Đấng Hóa Thân, Đấng Sắp Đến, xuất hiện. Những giai đoạn này là gì không thể được nêu ra ở đây. Chỉ có một vài câu hỏi, có tính chất gợi ý là được phép nêu ra. Có phải bạn nghĩ rằng thể biểu lộ (body of manifestation) của Ngài đã sẵn sàng trên Địa cầu, đang chờ được linh trợ, tạo linh hứng và được sử dụng vào đúng lúc, như là hiện thể của Chân Sư Jesus được Đức Christ sử dụng chăng? Có người nói rằng việc chờ đợi này kéo dài từ 22 năm nay. Có thể có việc giáng xuống thành linh của Vị Chúa Ánh Sáng và Hòa Bình để thay đổi các tình huống hiện nay do hiệu lực của sự tỏa chiếu của Ngài và thông điệp của Ngài chăng? Có những kẻ hy vọng Ngài thành linh xuất hiện, và hàng triệu người mong mỏi như thế. Một số người nói rằng Ngài đã sẵn sàng trên con đường tái lâm. Có thể rằng trong Lễ Wesak này sẽ thấy được Ngài đang tiến gần hơn đến Thánh Đoàn và giao tiếp với các Đấng Cao Cả trong Thánh Đoàn này chăng? Một số người cho rằng điều đó sẽ xảy ra. Có phải chăng “ý định có tập trung” (“massed intent”) của nhân loại có thể gây ra sự đáp ứng và đưa đến sự xuất hiện trên Địa cầu của Đấng Hóa Thân thứ yếu hay chăng? Một số người cho rằng không điều gì có thể ngăn chặn được chuyện đó. Lời tiên đoán, sự mong mỏi và chu kỳ



thời gian hiện nay sẽ chứng thực cho cơ hội đó. Biến cố song đôi này có thể xảy ra – Việc Tái Lâm của Đấng Hóa Thân Tổng Hợp đối với Thánh Đoàn và việc Tái Lâm của Đấng Hóa Thân thứ yếu, tức là vị Đại Diện của Ngài, đối với nhân loại – có thể là biến cố có thể xảy ra nếu các đệ tử và những người tìm đạo trên thế giới đạt được cơ hội.

### **Nhiệm vụ trước mắt** (the Immediate Task)

Tôi bắt đầu các nhận xét có tính quyết định của tôi bằng cách hỏi xem điều gì mà tôi có thể nói, sẽ đánh thức được đệ tử tiến tới nỗ lực tâm linh cần thiết – một nỗ lực tâm linh vốn phải tìm cách biểu hiện bằng các quyết định và hoạt động ở cõi trần. Một vài trạng thái nỗ lực ở cõi trần đã đang được các đệ tử này đảm trách nhờ chính sức mạnh của hoàn cảnh: hoạt động của Hội Hồng Thập Tự (Red Cross) trong mọi nước, đáp ứng với nhu cầu vật chất khẩn cấp của môi trường chung quanh, và việc huy động thời gian và tài nguyên của các nhà lãnh đạo trong mọi nước là các chủ âm vào lúc này. Nhưng chính hoạt động tâm linh bên trong và sự định hướng (đi song song với hoạt động bên ngoài) lại rất cần. Đây là hoạt động được đi trước bằng sự suy tư và định đoạt thực sự rõ ràng. Các đệ tử và người tìm đạo trên thế giới có thể biểu lộ cuộc sống toàn vẹn này trên mọi mức độ hay chăng? Họ có thể nào có cuộc sống nội tâm mãnh liệt cũng như có sự chú tâm không mệt mỏi vào nhiệm vụ và các nguyện vọng bên ngoài hay không? Đây mới là vấn đề. Họ có thể đặt sang một bên các lý thuyết yêu chuộng của riêng họ và các lý tưởng nhỏ nhất tâm thường (tâm thường khi đối diện với tình huống tồi tệ trên thế giới) và tập trung mọi nỗ lực có thể có được vào việc chống lại tà lực trên cõi trần, cũng như trên các cõi khác, với mọi tác động có thể có hay chăng? Đồng thời có

thể nào họ có thể sống cuộc sống năng động với suy tư và sự hiểu biết bao quát để hai tính chất này sẽ tìm cách biểu lộ bằng lời thỉnh nguyện được phát ra hướng đến Đấng Hóa Thân hay chăng? Chính sự gắn bó đầy nhiệt tình và trung thành với lý tưởng được yêu thích vốn thường nằm giữa một đệ tử với cách phụng sự có hiệu quả trên cõi trần. Chính các thói quen cũ xưa của cách suy tư và việc cố tâm quyết xen vào một mơ ước thần bí nào đó giữa các tình huống hiện có với các tình huống có thể xảy ra, nếu các đệ tử chọn hành vi đúng đắn, đã ngăn chặn việc phụng sự có hiệu quả.

Nhưng, hồi huynh đệ, tất cả mọi việc phải trở thành mới mẻ và điều đó có nghĩa là một tầm nhìn mới, một chủ nghĩa lý tưởng mới và một cách sống mới. Các lý tưởng, các mơ mộng và các nỗ lực đã qua để bước lên Thánh Đạo và biểu hiện tình huynh đệ đã tạo ra một thái độ thay đổi nào đó thành công nhất trong nhân loại, một định hướng mới mẻ đối với sự sống của tinh thần, và một ý định có tập trung để tiến tới. Đó là mục tiêu ưa thích và mục tiêu đó hiện giờ đã được đạt đến.

Hiện nay, thái độ đúng đắn hiện có nơi nhiều người thuộc mọi chủng tộc, đó là nhận biết được những gì đã gây ra sự hoạt động của các Huynh Đệ trong Bóng Tối (Brothers of the Shadow) vào lúc này. Họ hiểu được rằng thời kỳ quyền lực của họ đang bị thu ngắn. Con người ngày càng ít bám chặt vào các giá trị vật chất hơn.

Con người đã tiến xa đến nỗi ngày nay trên thế giới có đủ người sẵn sàng thay đổi khuynh hướng nếu họ có thể được kéo ra khỏi thái độ hờ hững (apathy) của họ.

Tôi đã cố gắng đánh thức họ để thúc đẩy và làm sáng tỏ sự suy tư giữa các năm 1932 – 1938, mặc dù có một số điều được hoàn thành, nhưng vẫn không đủ. Sự mù mờ, ảo tưởng, sự chia rẽ và sự trì trệ của những người tìm đạo trên thế giới ngày nay đang tạo ra một trong các nhân tố mà Thánh Đoàn phải đối phó. Những người tìm đạo đang bận tâm với các sự việc nhỏ của riêng họ và với các nỗ lực của riêng họ, thay vì từ bỏ mọi việc trong một nỗ lực kết hợp dựa vào tiếng gọi và hoạt động cần thiết. Họ đang tranh cãi cho các giải thích riêng của họ về chân lý và cho các ý tưởng ưa thích của họ về hòa bình, cách sinh hoạt hay công việc và – giống như Nero <sup>(1)</sup> – họ “chơi đàn violon trong khi thành La Mã đang cháy” (“they fiddle whilst Rome burns”). Trong mọi kiếp sống của họ, họ đều chiến đấu cho một lý tưởng và một ước mơ, và họ yêu thích điều đó nhiều hơn là yêu thương nhân loại. Tuy nhiên – tất cả những gì cần đến là lòng yêu thương nhân loại sâu xa đến nỗi nó tác động trên mọi mức độ hoạt động và mọi nỗ lực của kiếp sống. Nếu những người theo chủ nghĩa lý tưởng trên thế giới nhận biết được tình hình *theo đúng thực chất*, thì họ nên từ bỏ tất cả những gì mà họ xem như là thân thiết và tiến đến chỗ cứu giúp nhân loại, như vậy kéo trở lại đám người bơ vơ ra khỏi tình trạng nô lệ và chết chóc. Họ nên tranh đấu cho tự do của linh hồn con người bằng mọi vũ khí trong kho vũ khí của nhân loại. Họ nên kềm lại các mãnh lực có tính hiếu chiến bằng sức mạnh của chính nó nếu cần. Họ

---

<sup>1</sup> Nero, tên đầy đủ Nero Claudius Caesar Drusus Germanicus (37-68 của Công Nguyên). Làm Hoàng Đế La Mã từ năm 54 - 68. Nổi tiếng vì tàn bạo, được cho là đốt cháy phần lớn thành La Mã vào năm 64 (của Công Nguyên).

nên nhắm vào việc suy tư rõ ràng và nhờ thế giúp cho vận hà được thông suốt để sức mạnh tâm linh tuôn chảy vào. Ngày nay các điều kiện tiên quyết chủ yếu đối với việc phụng sự đích thực trên thế giới là một tình thương mạnh mẽ đối với nhân loại, cùng với một ý thức về sự cân xứng (sense of proportion). Ngày nay các đòi hỏi duy nhất cho các đệ tử và những người tìm đạo có thể được tóm tắt như sau:

1. Làm mọi việc có thể được để đưa chiến tranh đến chỗ kết thúc. Mọi phương pháp ở cõi trần phải được dùng để đưa các tà lực và tính độc ác trở lại chỗ tối tăm của chúng. Khi được thúc đẩy bằng tình thương nhân loại không thay đổi và dưới sự hướng dẫn của linh hồn giác ngộ, thì các phương pháp ở cõi trần sẽ trở thành tác nhân chính đáng. Có nhiều điều tệ hại hơn là cái chết của thể xác; có sự nô lệ của linh hồn con người.

2. Tập trung sự sống bên trong hướng về Thánh Đoàn với niềm tin tỏa chiếu. Con đường của Đấng Sắp Đến phải được thông suốt, và mãnh lực sự sống phải được hiến dâng cho sự sống bác ái bên ngoài.

3. Gạn lọc sự sống tinh thần dưới ánh sáng tinh khiết của linh hồn. Các đệ tử sống quá nhiều trong thể cảm giác; do đó tầm nhìn của họ không còn nhìn sáng tỏ nữa (clouding). Khi họ đã gạn lọc thể trí và thấy được toàn bộ tình huống, bấy giờ họ có thể thỉnh nguyện Đấng Hóa Thân để làm cho Ngài xuất hiện. Thỉnh nguyện này phải được tạo ra xuyên qua Đức Christ.

4. Các đệ tử phải cố gắng tìm hiểu các mục tiêu của Đấng Hóa Thân là gì, và nhờ thế tự làm cho chính mình thích hợp trong công việc hợp tác.

Giai đoạn hai là hiểu biết một cách rõ ràng nhiệm vụ gì cần được đảm trách để chuẩn bị Đấng Sắp Đến. Việc này cần đến bốn sự kiện:

1. Cố gắng trụ lại với tất cả các đệ tử và những người tìm đạo khác trong nỗ lực thính nguyện Đấng Hóa Thân, hầu tiếp cận với Ngài bằng tư tưởng tập trung mạnh mẽ và thính nguyện sự đáp ứng của Ngài. Đây là mục đích của Bài Khấn 312 Nguyện mới. Nó bày tỏ ý định, đưa ra thính nguyện và cam kết hợp tác.

2. Tạo ra một hạt nhân hay nhóm nhờ đó Đấng Hóa Thân Tổng Hợp có thể hoạt động khi Đấng Hóa Thân thứ yếu đến cõi trần. Điều này bao hàm hoạt động của từng người, gióng lên một nốt rõ ràng, dựa vào nhận thức sáng tỏ của tâm trí, nhận biết được những ai có liên kết trong công tác và phát triển được công tác hữu thức của nhóm. Trong công tác tập thể này, phạm ngã bị lệ thuộc và chỉ có các quyết tâm sau đây là chiếm ưu thế :

- a. Quyết tâm cống hiến việc phụng sự tập thể – với tư cách một nhóm – cho tập thể trên thế giới.
- b. Quyết tâm thiết lập các mối liên hệ đúng đắn của con người trên hành tinh.
- c. Quyết tâm phát triển tinh thần thiện chí ở khắp nơi.
- d. Quyết tâm chống trả lại tà lực nhờ hoạt động có hoạch định của tập thể.

3. Kiến tạo một mạng lưới ánh sáng và phụng sự trong mỗi miền đất. Điều này được bắt đầu trong môi trường cá biệt của người phụng sự, và dần dần lan rộng trên khắp thế giới. Chính với ý tưởng đang bàn tới này mà tôi đề xuất việc tạo ra các tam giác của con người, cam kết sử dụng Bài Khấn

Nguyện và mở rộng việc sử dụng khẩn nguyện đó trên khắp thế giới. Kế hoạch đặc biệt của tôi là trợ giúp tư tưởng quần chúng trên thế giới và như vậy thỉnh nguyện Đấng Hóa Thân và cung cấp một nhóm trên thế giới, thông qua nhóm đó các mãnh lực và năng lượng mới mẻ có thể tác động, các ý tưởng mới mẻ có thể trải rộng, và tìm được nhiều người gia nhập vào trật tự mới trên thế giới.

4. Chuẩn bị cho quảng đại quần chúng biết về Đấng Sắp Đến bằng cách nêu ra bằng chứng của thời quá khứ, nhận thức về nhu cầu chung cho sự can thiệp thiêng liêng và duy trì hy vọng đối với người đau khổ, người nghi ngờ và người bị hành hạ. Trong sự xuất lộ của Ngài, có ẩn niềm hy vọng và lịch sử chứng thực rằng điều đó thường xảy ra vào những lúc có khủng hoảng trên thế giới.

Đó là các điều có thể xảy ra mà tôi trình bày cho bạn hiểu. Tôi đã nói và đã chỉ dẫn cho bạn nhiều rồi trong các năm qua. Tôi đã thường đòi hỏi sự hợp tác và giúp đỡ của bạn trong việc phụng sự thế giới. Một số người đã đáp ứng và đã đưa ra sự trợ giúp. Nhiều người đã mong muốn trợ giúp. Đa số đã làm được một ít hay không làm được gì cả. Trong thời điểm khủng hoảng này (trong cuộc khủng hoảng thế giới) tôi lại yêu cầu sự hợp tác của bạn và để cho bạn quyết định lấy.

Mong cho tình thương của Thượng Đế và của huynh đệ của bạn tạo linh hứng cho bạn; ánh sáng của linh hồn bạn hướng dẫn bạn và sức mạnh của nhóm cho phép bạn trợ giúp để đưa điều thiện ra khỏi điều ác hiện nay bằng hành động đúng đắn và suy tư sáng suốt.

## CÔNG CUỘC TÁI THIẾT

(THE WORK OF RECONSTRUCTION)

Tháng 8 – 1941

Theo sự nghiên cứu của tôi về các đệ tử trên thế giới trong cuộc khủng hoảng thế giới hiện nay, tôi thấy họ bị đánh bại bởi sự thiếu năng động – không phải sự thiếu năng động đó phát xuất từ sự ích kỷ và tính duy ngã, hoặc thiếu năng động do thiếu hiểu biết về bản chất của cuộc khủng hoảng hay là thiếu năng động do hoàn toàn lười biếng, mà là sự thiếu năng động dựa vào sự thất chí sâu xa bên trong, đưa đến cảm nhận về sự thất bại của con người và đưa đến sự tự vấn vốn là tự nhiên, nhưng lúc này thì vô dụng. Một số đệ tử (cả trên con đường dự bị lẫn trên con đường nhập môn) tìm cách ẩn lánh trong các hoạt động kéo dài mà họ dẫn mình vào khi chiến tranh bắt đầu; một số tìm cách ẩn lánh trong việc quyết tâm chờ cho đến khi cuộc khủng hoảng trôi qua, và dường như tưởng nghĩ rằng bất cứ công việc nào theo các đường lối xưa cũ của nỗ lực tâm linh đều không có công dụng thực sự; còn những người khác nữa tìm cách ẩn lánh trong công việc vội vã bề ngoài với những việc mà kẻ thường nhân không được định hướng về mặt tâm linh cũng có thể làm được, nếu không nói là hay hơn. Một số đệ tử và người tìm đạo phí thời gian chống lại sự bén nhọn về tâm linh, do các tình huống trên thế giới gây ra; nhiều người bị đè bẹp dễ dàng và bị cản trở bởi nỗi đau đớn và thống khổ của nhân loại, bởi sự kinh hãi vào lúc đó, bởi sự lo âu cho tương lai và bởi sự báo trước về các biến cố còn tệ hại hơn nữa. Các tưởng tượng của họ đang tác động vượt thời gian và hoàn toàn vô dụng. Tất cả các bạn đều dễ bị tác động với một số cách hành xử này.

Hiện nay tôi viết những điều này để kêu gọi tất cả các đệ tử và những người tìm đạo tiến vào một thời kỳ chuẩn bị cất lực cho hoạt động và công việc trong tương lai.

314 Từ giờ đến khi Mặt Trời di chuyển về hướng bắc, tôi muốn đòi hỏi mỗi người trong các bạn làm ba điều :

Thứ nhất – nhờ thiên định, khẩn nguyện và suy tư sáng suốt – bạn sẽ làm mạnh thêm đức tin tôn giáo (faith), sự tự tin (confidence) sự hân hoan tự tại (joy) và nhất là khơi sâu thêm tình thương nhân loại của bạn, đưa tình thương của linh hồn lên trên cõi trần và đưa mọi liên hệ của bạn đi vào nhân loại.

Thứ hai, bao giờ bạn cũng có thể hoặc cần nên loại ra khỏi cuộc sống phạm ngã của bạn bất cứ những gì (thuộc về trí, tâm, tình cảm hoặc thân xác) vốn có thể ngăn trở sự hữu ích cho tương lai của bạn.

Thứ ba, cùng nhau sắp xếp cho công việc của tương lai. Công việc này có thể được khai mở trong thời gian ngắn và phải bắt đầu một cách từ từ, một cách thận trọng và với sự hợp tác hoàn toàn với tôi và giữa các bạn với nhau. Cần phải được xúc tiến một cách bền bỉ và không lệch hướng, không mất sự sinh động khi các nét phác thảo của nó được xác định và nên tiến hành *chung với nhau*.

Ngày nay, nhu cầu chính cho mỗi người và tất cả những ai phải bảo trợ công việc của tương lai mà tôi đang tìm cách thi hành với sự hợp tác và hiểu biết của bạn, đó là nuôi dưỡng sự tăng trưởng của ý chí để yêu thương và hoạt động. Về phía bạn, nỗ lực này sẽ tự biểu hiện bằng tình thương sâu xa và vững vàng đối với nhân loại – đối với mọi người và đối với nhau. Nó sẽ minh chứng bằng một nỗ lực thường xuyên để gọi ra ý chí tâm linh trong kỷ luật tự giác và sự kiên trì; nó



sẽ tự biểu hiện trong việc xúc tiến kế hoạch một cách sáng suốt như tôi sẽ tìm cách tuân tự phác thảo ra.

Công việc này chỉ có thể được xúc tiến bởi người nào tương đối biết yêu thương huynh đệ mình và đủ giác ngộ để cho phép họ làm việc với tôi một cách đáng tin cậy trong một thời kỳ năm năm dù cho bất cứ điều gì có thể xảy đến; họ phải là kẻ sẽ nỗ lực không cho một cá nhân nào hiểu sai để gây cản trở cho sự hữu ích của họ và sự tương quan cho nhóm của họ, và những ai – vì họ đủ lòng bác ái – sẽ không ngừng xem nhẹ mọi việc đối với nhiệm vụ phải được làm. Việc thứ hai mà tôi yêu cầu bạn làm là gom góp trong tất cả các sách vở có trước và các tác phẩm sau này của tôi, các kế hoạch và các hướng dẫn về việc phụng sự sẽ có thể được dùng cho các tình huống thay đổi trong tương lai ngay trước mắt. Hãy nghiên cứu điều này một cách thận trọng cùng với  
315 các thỉnh nguyện và các đề xuất/ gợi ý trong tài liệu này, để cho bạn có thể biết được những gì mà tôi, Chân Sư Tây Tạng của bạn, cảm thấy có thể và cần được các bạn thi hành trong việc phụng sự trong tương lai gần. Tôi muốn đòi hỏi những ai trong các bạn mong muốn thích làm như thế nên gặp nhau vào kỳ Trăng Tròn trong tháng mười, với tình huynh đệ, họp nhất thiên định, hiến dâng và bàn thảo. Tôi muốn yêu cầu những ai trong số các bạn đang sống và làm việc ở các trình độ xa hơn nên viết một cách ngắn gọn các phản ứng của bạn đối với nỗ lực được đề nghị này, nêu ra cách nào mà bạn cảm thấy bạn có thể trợ giúp hữu hiệu nhất trong công việc. Tôi muốn đòi hỏi tất cả các bạn cùng họp tác với tôi trong công việc tương lai, mỗi ngày dùng sự thiên định rất ngắn mà tôi vạch ra dưới đây. Việc đó vốn mạnh mẽ, rõ rệt và – nếu được sử dụng đúng – sẽ liên kết bí huyết đầu và bí huyết tim, nhờ

vậy đưa tới việc phụng sự bằng bác ái một cách sáng suốt, và điều này cũng sẽ dùng để nối kết các bạn cùng nhau trong sự hợp nhất tâm linh chặt chẽ nhất. Điều này sẽ giúp vào việc đem lại sinh khí cho các thể dĩ thái (etheric bodies) của tất cả những người phụng sự, và do đó giúp vào việc đem lại sức sống cho tập thể vốn dĩ sẽ không thể cưỡng lại được.

### **Cách tham thiền được đề nghị (Suggested Meditation)**

Mỗi buổi sáng, trước khi bắt đầu công việc hằng ngày, hãy cố gắng tìm sự an tĩnh nội tâm, xem Bản Ngã (Self) như là linh hồn, đặt chính bạn vào vị thế của linh hồn, của nhân loại và của nhóm của bạn :

1. Kế đó, nói thầm trong trí và với định tâm thật mạnh mẽ :

Tôi đứng ở trung tâm của mọi tình thương; từ trung tâm đó, tôi với tư cách linh hồn sẽ di chuyển ra ngoài; từ trung tâm đó, tôi với tư cách là kẻ phụng sự, sẽ hoạt động. Mong sao tình thương của Bản Ngã thiêng liêng được tỏa rộng ra trong tim tôi, thông qua nhóm của tôi và khắp thế giới.

2. Kế đó, tập trung sự chú tâm và hiến dâng của bạn, hình dung ra nhóm mà bạn ở trong đó, như là một trung tâm vĩ đại của tình thương và ánh sáng, tỏa chiếu thế giới con người, mang lại sự giảm nhẹ, ánh sáng, tình thương và sự chữa trị ở mức độ ngày càng tăng.

3. Kế đó nghiêm ngẫm kế hoạch phải được tiến hành và dựa vào việc phụng sự đã đưa ra vào những ngày sắp tới.  
316 Hãy làm điều này với tư cách linh hồn, giữ cho phàm ngã ở trạng thái chờ đợi giống như một người giúp việc lắng nghe lời dạy bảo,

#### 4. Kế đó nói :

Cái hân hoan tưng tạt của Linh Ngã là sức mạnh của tôi.  
Năng lực của tinh thần con người sẽ chiến thắng.  
Các Huyền Lực của Diệu Quang nhất định kiểm chế tà lực.

Công việc của các Đấng Cao Cả phải tiếp nối.

Đấng Tái Lâm đang trên đường xuất lộ. Đấng Hóa Thân đang tiến đến gần.

Chúng ta phải chuẩn bị cho việc này.

#### 5. Kết thúc bằng một phút hoàn toàn im lặng.

Mỗi ngày, tôi yêu cầu bạn thiền định theo cách này cho đến ngày 1-1-1942, lúc đó tôi sẽ đưa ra cho bạn một giai đoạn khác trong cách Thiền Định để chuẩn bị đón Đấng Sắp Đến. Mục đích của cách thiền định đó là để chuẩn bị cho tất cả các bạn về mặt nội tâm. Tôi cũng yêu cầu bạn đọc đi đọc lại giáo huấn mà tôi đã đưa ra cho bạn về các Đấng Hóa Thân, (trang 285 – 313) (Số trang trong bản tiếng Anh – ND).

Bạn sẽ tạo thành nhóm đầu tiên mà tôi đang cần cộng tác với tôi trong việc xây dựng lại Kỷ Nguyên Mới. Theo thời gian qua, các nhóm phụ sẽ được nêu ra, họ có thể hoạt động trong các xứ khác nhau như là các điểm tập trung trong mạng lưới ánh sáng vĩ đại được tạo thành ở khắp nơi theo linh hứng của các đệ tử và những người tìm đạo ở mọi nơi, khi họ hoạt động dưới sự hướng dẫn của Thánh Đoàn. Bạn đã biết rõ một số trong những người này. Nhiều người trong số này không được bạn biết rõ. Nhưng họ đại diện cho các nhóm hoạt động của tất cả các Chân Sư, và họ mang trên vai họ công việc tái kiến thiết, được hàng ngàn người nam và nữ có thiện chí khắp nơi trợ giúp.

Cuộc hội họp trên biển cả của hai đệ tử và những nhà lãnh đạo trên thế giới đã đánh dấu một cuộc khủng hoảng trong các sự việc thế gian. Tám điểm (xem trang 318) được họ đưa ra tạo thành nền tảng của trật tự sắp tới trên thế giới. Tất nhiên đó là các nét khái quát và không có chi tiết về phần áp dụng. Một nhân loại có đầu óc phóng khoáng, sẽ giải quyết được các chi tiết này, đưa ra các điều chỉnh cần thiết và tái sắp xếp cuộc sống của nhân loại sao cho các giá trị tâm linh cao siêu có thể thăng thế, một cách sống đơn giản hơn có thể được mở ra, một nền tự do to tát hơn được thiết lập và mọi người phải gánh vác một trách nhiệm rộng lớn hơn. Điều này 317 sẽ chiếm nhiều thời gian. Một số trong các bạn không thể sống để nhìn thấy việc thông suốt hoàn toàn con đường mà nhân loại phải đi (“Con Đường Giác Ngộ” của tương lai), mà chỉ có thể, tất cả các bạn, trợ giúp bằng vật chất vào nhiệm vụ chuẩn bị quan trọng, bằng việc đưa ra các nguyên tắc cần thiết trên thế giới, bằng việc truyền bá phúc âm (gospel) về thiện chí, và bằng việc thiết lập các mối liên hệ đúng đắn của con người. Công việc được làm bằng ý tưởng, bằng tình thương và bằng hoạt động hiến dâng trong ba năm tới có tầm mức quan trọng vô cùng quan trọng và sẽ tạo ra sự ổn định để thế chỗ trong hai năm qua trong số năm năm mà tôi nhắc đến ở trên theo thời gian hợp tác trước mắt của bạn.

Bạn đang hoạt động ở giữa cái hỗn mang và xung đột, nên không thể và sẽ không thể phán đoán một cách chính xác mức độ thành đạt. Chỉ có các thành viên của Thánh Đoàn (các Chân Sư, các đệ tử điểm đạo và các đệ tử không bận luân hồi vào lúc này) mới có thể có được một triển vọng thật sự. Các đệ tử đang hoạt động ở tiền tuyến phải làm việc giữa đám hỗn mang, xáo trộn, nghi ngờ, đau khổ, sâu muộn. Do đó họ

không thể thấy được bức tranh toàn cảnh. Một số ít thuộc những người tiến hóa nhiều mới có thể “sống trên các đỉnh cao, trong thung lũng và các vực sâu” đồng thời có thể thấy được một cách thực sự, nhưng con số đó không nhiều, và Đức Christ đã thốt ra lời lẽ chân thực với các đệ tử đang bị hoang mang của Ngài khi Ngài nói : “Phúc cho những ai không thấy mà đã tin” (“Blessed are they who have not seen and yet have believed”). Tiếp theo việc thiên định, chấp hành các giáo huấn được đưa ra, kiên trì đương đầu với nỗi khó khăn, và tin tưởng vững chắc vào cái đẹp của tinh thần con người, vào tình thương của Thượng Đế, vào sự chiến thắng của các Huyền Lục Diệu Quang và vào sự tiếp cận của Đấng Sắp Đến – đây là các thái độ mà chúng tôi, những người hành đạo trên khía cạnh nội môn, đòi hỏi những ai mà chúng tôi chọn để tiến hành công việc của chúng tôi trên cảnh giới bên ngoài.

Thư này bàn đến việc tạo thành nhóm đệ tử thi hành các kế hoạch cho năm 1942–1945. Nó được tạo ra vào lúc tăm tối của năm, ở cực điểm của nỗi đau buồn của nhân loại, vào thời kỳ khó khăn nhất trong lịch sử con người, ở điểm khủng hoảng và – trong trường hợp của nhiều người trong các bạn với tư cách các cá nhân – vào lúc gặp khó khăn sâu xa nhất của riêng bạn. Tôi bảo với bạn rằng tất cả các bạn, toàn thể, đều bình đẳng trước nhiệm vụ.

318 Tôi sẽ lại viết cho bạn và sẽ nêu ra các khía cạnh thực tiễn của công việc. Đồng thời, hãy cân nhắc và suy tưởng về những gì tôi đã viết ra ở đây; bắt đầu thiên định và nỗ lực làm mạnh thêm sự liên kết với linh hồn bạn và với nhau. Hãy để cho tình thương – không phải sự xúc động và tình cảm – kiểm chế tư tưởng ngôn từ và hành vi của bạn. Tôi cũng đòi

hỏi bạn nghiên cứu cẩn thận các chỉ dẫn mà tôi đã đưa ra trong quá khứ đối với công việc phải được thi hành, và tôi cũng yêu cầu bạn nghiên cứu một cách kỹ càng Tám Điểm đã được phác thảo ở hải phận quốc tế (high seas) và Bốn Tự Do rất thường được bàn bạc trên khắp thế giới.

Hãy để cho sự tịch lặng và sự thâm trầm tiêu biểu cho cuộc sống nội tâm của bạn.

## **TÁM ĐIỂM CỦA HIẾN CHƯƠNG ĐẠI TÂY DƯƠNG** (THE EIGHT POINTS OF THE ATLANTIC CHARTER)

**14 tháng 8-1941**

Tổng thống của Liên Bang Hoa Kỳ, ông F.D. Roosevelt và Thủ Tướng Churchill, đại diện cho Chính Phủ và triều đình của Vương Quốc Anh, gặp gỡ nhau, cho rằng cần làm sáng tỏ một vài nguyên tắc chung trong các chính sách quốc gia thuộc nước riêng của họ mà họ đặt các hy vọng của họ vào một tương lai tốt đẹp hơn cho thế giới.

Thứ nhất, các quốc gia không tìm cách nói rộng thêm, về lãnh thổ hay về phần nào khác.

Thứ hai, họ không muốn thấy những sự thay đổi nào về lãnh thổ mà không phù hợp với các nguyện vọng được bày tỏ một cách tự do của các dân tộc có liên hệ.

Thứ ba, họ tôn trọng quyền của mọi dân tộc chọn hình thức cai trị mà họ sẽ sống theo đó; họ mong muốn thấy được các quyền hạn tối thượng và sự tự trị được trả lại cho những ai bị lấy mất các quyền đó bằng bạo lực.

Thứ tư, họ sẽ nỗ lực, bằng việc tôn trọng đúng đối với các nghĩa vụ đang có của họ, để tăng thêm hứng khởi cho mọi Quốc Gia, dù lớn hay nhỏ, kẻ chiến thắng hoặc chiến bại, đều có cơ hội vào các kỳ hạn như nhau, đối với việc buôn bán và đối với các nguyên liệu trên thế giới cần cho sự phát triển kinh tế của họ.

Thứ năm, họ mong muốn mang lại sự hợp tác đầy đủ nhất giữa mọi quốc gia trong lãnh vực kinh tế với mục đích bảo đảm cho tất cả mọi người các tiêu chuẩn làm việc được cải thiện, tiến bộ về kinh tế và an ninh về mặt xã hội.

319 Thứ sáu, sau cuộc hủy diệt cuối cùng của chế độ độc tài Quốc Xã (Nazi tyranny), họ hy vọng thấy một nền hòa bình được thiết lập sẽ cung ứng cho mọi quốc gia phương tiện cư trú một cách an toàn bên trong các ranh giới của riêng họ và sẽ mang lại sự đảm bảo rằng tất cả mọi người trong mọi lãnh thổ đều có thể sống cuộc sống của họ không còn sợ hãi và nghèo đói nữa.

Thứ bảy, một nền hòa bình như thế sẽ cho phép mọi người vượt qua hải phận quốc tế và các đại dương mà không bị ngăn trở.

Thứ tám, họ tin tưởng rằng mọi quốc gia trên thế giới, vì các lý do thực tế cũng như tâm linh, phải đi đến chỗ từ bỏ việc sử dụng sức mạnh. Vì lẽ không một hòa bình nào trong tương lai có thể được duy trì nếu vũ khí trên bộ, trên biển hay trên không vẫn tiếp tục được các quốc gia sử dụng để đe dọa hay có thể răn đe, xâm lăng từ bên ngoài biên giới của họ, họ tin rằng trong khi chờ đợi việc thiết lập hệ thống an ninh chung thường xuyên và rộng lớn hơn, thì việc giải trừ quân bị của các quốc gia như thế là điều cần thiết. Họ cũng sẽ

trợ giúp và khuyến khích biện pháp thực tiễn khác để làm nhẹ cho những dân tộc yêu hòa bình và gánh nặng của việc chạy đua vũ trang.

## BỐN TỰ DO (THE FOUR FREEDOMS)

Ngày 6 – 1 – 1941

Vào những ngày tới đây, chúng ta tìm cách trấn an, chúng ta mong mỗi một thế giới được thiết lập dựa trên bốn tự do thiết yếu của con người.

Một là tự do phát biểu (freedom of Speech) và diễn đạt (expression) – ở khắp nơi trên thế giới.

Hai là tự do của mọi con người được tôn thờ Đấng Tối Cao (God) theo cách riêng của mình – ở khắp nơi trên thế giới.

Ba là thoát khỏi nghèo đói (freedom from want) – mà diễn tả theo các thuật ngữ thế giới, có nghĩa là am hiểu về kinh tế để sẽ đảm bảo cho mọi quốc gia một cuộc sống thịnh vượng vào thời bình cho các cư dân trong nước – ở khắp nơi trên thế giới.

Bốn là thoát khỏi sự sợ hãi – mà diễn dịch theo thuật ngữ thế giới, có nghĩa là, giảm bớt vũ trang toàn cầu đến một mức độ và một cung cách sao cho không một quốc gia nào ở vào vị thế phạm vào hành vi xâm lược vật chất chống lại bất cứ lân bang nào – ở bất cứ nơi nào trên thế giới.

Franklin D. Roosevelt



## CÁC GIAI ĐOẠN THỰC TIỄN TRONG CÔNG CUỘC TÁI KIẾN THIẾT

(PRATICAL STEPS IN THE RECONSTRUCTION WORK)

Tháng 9 – 1941

Hiển nhiên là đối với bạn, tôi chỉ có thể nói ít về phương cách chính xác cho đến khi chính nhân loại quyết định được các điều kiện sinh hoạt trong tương lai của mình. Hồi huynh đệ, tôi muốn nói về điều đó. Chiến tranh chưa ngã ngũ ra sao. Có một cảm giác lan rộng rằng Thượng Đế (mà chúng ta gọi là Thần Lực Trung Ương của chính Sự Sống (Central Power of Life itself) sẽ hoặc nên can dự vào; có một ước nguyện mơ hồ rằng lẽ phải sẽ chiến thắng và một hy vọng cấp thiết rằng một điều gì đó không mong đợi sẽ xảy ra, điều đó sẽ mang lại chiến thắng cho các cánh tay của Huyền Lực Diệu Quang. Thái độ mong đợi trong đau khổ rất phổ cập trong quần chúng – cả những người trong các quốc gia tham chiến lẫn quốc gia trung lập. Ở các nước trung lập (trong đó Mỹ là nước lớn nhất và quan trọng nhất) có hai yếu tố chi phối sự suy tư của con người :

Một là, lòng ích kỷ bắt rễ sâu mặc dù không tự nhiên, đang thúc đẩy việc quyết tâm không tham dự thực sự vào chiến tranh, ngoại trừ những gì có thể được thi hành một cách an toàn, và với giá thấp nhất có thể có, và hai là, có sự nứt rạn từ từ xuất hiện giữa số người tương đối ít có tầm nhìn xa, và muốn trợ giúp một cách tích cực cho các nước Đồng Minh sẵn sàng ứng chiến (các tác nhân thừa hành của Huyền Lực Diệu Quang), và nhiều người ích kỷ – vì lý do chính trị, tôn giáo hoặc lý do cá nhân – họ sẽ chống lại mọi cố gắng xâm phạm vào đất nước của họ, và tuy thế họ lại hy vọng chia phần trong các lợi ích của chiến thắng.

Tuy nhiên, sau cùng, tình hình thế giới phải được chính nhân loại dàn xếp. Thánh Đoàn không thể can thiệp vào. *Hiện giờ*, nhân loại có được đặc quyền và cơ hội để chọn hành động đúng đắn. Đấng Sắp Đến đang được toàn thế giới hết lòng mong mỏi, hoặc là bằng sự khẩn nguyện, thỉnh nguyện, hoặc là cầu khẩn âm thầm, được liên kết với việc điều chỉnh trở lại, với sự trộn lẫn chính xác các mãnh lực và với việc hàn gắn của các dân tộc. Thỉnh nguyện toàn thế giới này phần lớn được thúc đẩy bởi một lập trường của kẻ theo phái chủ bại, hay bởi một sự mong mỏi của lòng trắc ẩn muốn thấy nỗi thống khổ lâu dài của con người kết thúc; ít khi nó được thúc đẩy bởi sự xác tín, bởi nhận thức về sự khả hữu hay quyết định song hành để sửa chữa lỗi lầm nằm đằng sau tình hình thế giới và đang tạo ra nguyên do cho kẻ thù của nhân loại – tức là Hitler và các phụ tá của y.

Đấng Sắp Đến sẽ xuất hiện khi trào lưu của cuộc chiến chuyển hướng rõ rệt và các tà lực bị đẩy trở lại nơi xuất phát của chúng. Tôi không đưa ra tuyên bố về thời gian, con người hay vị trí. Tôi chỉ nêu ra rằng có thể có (theo sau hành động đúng) việc xuất hiện của Đấng mà nhiều thế kỷ đã mong chờ, Đấng mà khắp nơi đều có tiên đoán nhờ trực giác đang phát triển nhanh chóng của con người, tất cả đều mang cùng bằng chứng. Thời điểm của Ngài đang cận kề, các giai đoạn cần thiết trong việc chuẩn bị đã chọn xong, và chính vì việc đó mà tôi đã tiếp cận với bạn. Tôi không đưa ra nơi chốn mà Ngài xuất hiện, tính chất sự xuất hiện của Ngài, hay là quốc gia mà Ngài chọn. Đây là các chi tiết có liên quan tới Ngài chứ không liên quan đến bạn. Nhiệm vụ của bạn là chuẩn bị sẵn sàng cho việc tái lâm của Ngài. Điều này bao hàm việc hiểu biết đúng và làm việc ngày càng nhiều cho nhân loại

như là kết quả của kinh nghiệm về tình thương trong ý thức riêng của cá nhân bạn. Tôi xin nhấn mạnh về điều này. Tôi đã đề xuất ba giai đoạn chuẩn bị cho nhóm người tìm đạo mà tôi đang đề cập đến :

1. Sử dụng đại thần chú (great mantram) hay đại khấn nguyện – thành hai phần (xem trang 144, 249). Phần đầu được dùng trong năm 1936 và phần hai trong năm 1940, và vẫn còn được dùng. Phần đầu được dự kiến tập trung sự ham muốn của con người, còn phần sau, được dự kiến để sử dụng những gì mà năng lực trí tuệ đang có sẵn để khấn nguyện các Đấng Cao Cả (ở khía cạnh nội tâm của sự sống) đang chờ được giúp đỡ. Các Ngài không thể làm được điều này trừ cách thức mà chính nhân loại có thể làm cho các Ngài. Đó là định luật.

2. Phương pháp chung để dạy dỗ quần chúng về sự thật và sử dụng thiện chí. Một tiềm lực to tát nhưng chưa phát triển vẫn còn được khóa chặt trong nhân loại, mà, nếu được con người gọi lên, sẽ tỏ ra thích hợp để làm được hai điều:

a. Đặt nền móng cho một hòa bình ổn định – tích cực và rõ ràng do kết quả của hành động tích cực và linh hoạt – sau khi các Huyền Lực Diệu Quang đã chiến thắng quang vinh trên cõi trần.

322 b. Tạo ra sự tổng hợp bên trong hay mạng lưới ánh sáng biểu hiện cho sức mạnh của thiện chí giống như biểu hiện của các liên hệ đúng đắn của con người. Điều này sẽ đảm bảo cho một trật tự thế giới có thể khả thi chớ không phải một sự độc tài bị áp đặt hay một mơ mộng thần bí và không thể xảy ra.

3. Nhận thức được nét khái quát của trật tự thế giới sắp đến hợp với nhu cầu nhân loại, có các hàm ý căn bản và sẽ tạo ra cấu trúc cho mỗi liên hệ sinh động vốn dĩ sẽ bảo dưỡng tình thương tiềm tàng, hiểu biết bằng trực giác và năng lực sáng tạo trong con người.

Đây là ba mục tiêu chủ yếu mà tôi đã bàn đến trong các thông tin trước đây. Tôi cũng đã có đưa ra các gợi ý về cách thức hoạt động có tính cách thực tiễn – một số trong các cách đó có bản chất ngoại môn, như là việc gom góp các danh sách giao dịch thư tín hằng ngày trong mọi quốc gia, của những ai biết suy tư và biểu lộ thiện chí; những cách khác như là tạo ra mạng lưới ánh sáng, xuyên qua việc tạo thành các tam giác. Không phải tôi định đoạt các chi tiết cho các hoạt động bên ngoài của bạn. Đó là phần bạn phải làm, và tôi đã kêu gọi bạn giúp cho tôi về việc đó.

Tôi xin tóm tắt một vài điều cần phải được đảm trách trong công cuộc hợp tác của chúng ta ngõ hầu bạn có thể thấy rõ ràng bối cảnh của nỗ lực sắp tới của chúng ta và hiểu rõ công việc nói chung.

1. Hoạt động đầu tiên là ghi chép và phân phối các giáo huấn huyền linh qua trung gian các sách mà A.A.B. đã cộng tác với tôi để viết ra. Các giáo huấn này sẽ dùng (khi chiến tranh kết thúc) để hướng dẫn nhân loại tiến tới và đến gần hơn thời điểm mà môn huyền linh học hiện nay sẽ là chủ đề của nền giáo dục trên thế giới dưới một hình thức biến cải nào đó. Các sách được xuất bản có thể được trình bày – không có chút tự phụ nào – không có kẻ cạnh tranh nào, và các sách này, nếu được phân phối đúng lúc, sẽ dùng như là phần hữu ích để đưa ý thức con người đến các trình độ cao hơn và làm sáng tỏ Thiên Cơ cho nhân loại. Cũng trong các

sách đó, nhiệm vụ ngay trước mắt vào lúc kết thúc chiến tranh được nêu ra một cách rõ ràng.

2. Việc thành lập và công việc của trường Nội Môn Bí Giáo (Arcane School). Công việc này được A.A. B. bắt đầu làm để huấn luyện cho những người sẵn sàng học tập giáo huấn nội môn và chuẩn bị những người này cho giai đoạn Đệ 323 Tử Nhập Môn (Accepted Discipleship). Ngày nay thế giới đầy các nhóm người bận tâm với nhiệm vụ giúp đỡ nhóm này hay nhóm khác trong các nhóm người tìm đạo và những người tìm kiếm chân lý (seekers) có mặt khắp nơi, hoặc là với trọng trách rộng lớn hơn là nâng cao ý thức quần chúng. Do đó Trường Nội Môn Bí Giáo được thành lập với hai mục đích:

a. Trước tiên trợ giúp công việc của Thánh Đoàn vào thời kỳ có khủng hoảng thế giới – một cuộc khủng hoảng mà Thánh Đoàn đã chuẩn bị từ lâu. Trường Nội Môn Bí Giáo đã và đang không phải là nhóm duy nhất có mục đích này, nhưng rõ rệt là trường nằm trong số có ảnh hưởng nhất.

b. Huấn luyện cho các đệ tử dự bị trở thành đệ tử nhập môn, ngõ hầu Thánh Đoàn có thể tìm được những người có thể xúc tiến năng lực tâm linh một cách an toàn và trở thành các đường vận chuyển (channels) tình thương và hiểu biết cho thế giới.

Do đó, bạn có thể thấy là Trường Nội Môn Bí Giáo không lao mình vào việc giúp đỡ cá nhân nhiều như là trợ giúp Thánh Đoàn để cứu độ nhân loại. Đối với công việc này, cần có sự luyện tập và Trường Nội Môn Bí Giáo phụ trách phần này.

3. Sự hiện hữu của Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian đã lôi cuốn được sự chú ý của quảng đại quần chúng và ở một mức độ rất rộng lớn. Nhóm này gồm những người tìm đạo, các đệ tử và đệ tử điểm đạo và làm trung gian giữa Huyền Giai tinh thần với quần chúng sáng suốt. Ở mọi nước đều có các thành viên của nhóm, đều không được sắp xếp ngoại trừ có sự liên hệ tâm linh của họ với Thánh Đoàn và giữa họ với nhau, và nhờ nỗ lực của họ trong mọi lãnh vực ý thức của con người mà nhân loại được hướng dẫn vào một cách sống thiên về tâm linh hơn. Họ nhắm vào việc nuôi dưỡng sự tăng trưởng các mối liên hệ đúng đắn của con người nhờ thiện chí và công việc này còn đang tiếp diễn.

4. Sắp xếp cho mọi người nam và nữ có thiện chí ở mọi nơi, để cho sau rốt họ có thể tạo ra được âm điệu (note) của thiện chí trên thế giới cho trật tự mới trên thế giới. Một số công việc này đã được bắt đầu trong năm 1934. Nhiều điều nằm trước mắt đang đòi hỏi sự chú tâm, và sẽ phải được hoàn tất trong một giai đoạn nhiều khó khăn hơn là giai đoạn tiền chiến (pre-war period). Hạt nhân của nhóm này hiện 324 đang có, và trong các nhóm đó, sự sống động (livingness) của thiện chí vẫn không bị tổn thương.

5. Nỗ lực để sử dụng mãnh lực của âm thanh và của tư tưởng kết hợp lại được đảm trách nhờ việc sử dụng hai đại khẩn nguyện mà bạn – với tư cách một nhóm – đã phân phát trên khắp thế giới. Đại thỉnh nguyện trên thế giới đã được sử dụng trong các thời đại; con người đã được lòng ham muốn và đạo tâm tinh thần thôi thúc đưa đến thỉnh nguyện, và đã nhận được sức mạnh đáp ứng thiêng liêng. Tuy nhiên, nghệ thuật thỉnh nguyện tương đối không được biết đến, nhất là ở Tây phương. Nó dùng đến ý chí năng động và thể trí có tập

trung và được dự kiến để kêu gọi sự đáp ứng từ các Huyền Lược sẽ chi phối thế giới mới, có thể xuất hiện vào lúc kết thúc cuộc chiến tranh này. Một ý chí có tập trung (focussed will) hay định tâm (intention), một thể trí xác tín, một ham muốn tận tình và một hoạt động có kế hoạch đều thiết yếu cho sự thành công.

6. Tạo thành các tam giác ánh sáng và thiện chí, sao cho mạng lưới bên trong của con người, được dành riêng cho thiện chí, cho việc sử dụng năng lực thình nguyện và cho sự tăng trưởng hiểu biết trên khắp thế giới có thể tạo ra; và sự khởi đầu đã được hình thành. Đây là một cách thức mạnh mẽ và khả thi, một khi được đưa ra, nó sẽ có cơ lan rộng.

7. Đưa ra nỗ lực hướng về công việc rõ rệt của nhóm. Đây phải là công việc của nhóm với một trật tự mới, trong đó hoạt động của cá nhân tùy thuộc vào mục tiêu của nhóm và các quyết định của nhóm trong hội nghị; đó không phải là công việc được tiến hành xuyên qua sự áp đặt ý chí của một số người lên một nhóm ý chí yếu ớt hơn. Con người riêng rẽ và cách thức làm việc của y không được xem như có tầm quan trọng trong ý thức tập thể, bởi vì đó là ý chí của nhóm – được hiến dâng một cách hợp nhất cho một mục tiêu đặc biệt – vốn là điểm có tầm quan trọng chính yếu. Đây là một cách thức mới và là điều mà bạn có thể áp dụng vào chính bạn. Trong nhóm này mà hiện giờ tôi đã tạo ra, cơ hội sẽ xảy đến để chứng tỏ tính thực tiễn của lý tưởng mới này trong các phương pháp phụng sự.

Đây là một vài trong các nhiệm vụ giao phó (undertakings) mà trong một vài năm chúng ta đã tham dự vào, và có dự kiến rằng tất cả nhiệm vụ đó cần được nối tiếp

325 như là một bối cảnh cho mọi công việc tương lai và là đường lối căn bản.

Với tư cách cá nhân, trong nhóm này (hay trong các liên hệ của bạn với các nhóm khác) tất cả các bạn đều có các vấn đề / khó khăn riêng biệt của bạn. Các vấn đề này chỉ là cách tham dự của bạn vào nghiệp quả thế gian, chúng tạo ra lãnh vực rèn luyện cần thiết cho bạn và là lãnh vực thực nghiệm tâm linh của bạn. Vì các bạn đều là những linh hồn trưởng thành và đang tiến hóa nhờ công cuộc phụng sự đã được định rõ, chớ không phải nhờ được trợ giúp, tôi sẽ không bàn đến các vấn đề / khó khăn này. Nhiệm vụ của bạn là trợ giúp vào việc mà Thánh Đoàn dự tính làm, để tìm ra cách thức và phương tiện mà nhờ đó việc phụng sự ấy có thể được thực hiện một cách khôn khéo, để tìm ra cách mà nhu cầu thế gian (chớ không phải nhu cầu cho nhóm của bạn) có thể được đáp ứng, để tài trợ (finance) cho phần đóng góp vào công việc của Huynh Đệ Đoàn (Brotherhood) mà bạn đã được linh hồn bạn phó thác cho bạn và để góp phần của bạn trong việc phát triển các cách ứng xử nhân đạo vốn cần thiết nếu hòa bình đích thực có được trên thế giới vào năm 1975. Nếu công việc này được làm một cách trọn vẹn, thì bấy giờ sự hợp nhất trên thế giới có thể được thiết lập, nhờ đó sẽ tạo được các mối liên hệ đúng đắn của con người, một nền chính trị lành mạnh trên thế giới, một nỗ lực tinh thần hợp nhất và một sự "chia sẻ" trong lãnh vực kinh tế vốn dĩ sẽ đưa tới việc chấm dứt mọi tranh chấp và sự phân phối không đồng đều hiện nay về các nhu cầu trong đời sống.

Trước đây, tôi đã phác họa cho bạn chương trình tổng quát và các mục tiêu được mong mỏi. Tôi đã truyền đạt cho bạn nhiều thông tin đã đưa ra nhu cầu và giải pháp có thể có



của nó. Tôi đã đưa ra cho bạn các đề xuất thực tiễn đối với các diễn tiến và các phương pháp. Tôi đã đòi hỏi – cũng như ngày nay đang đòi hỏi – sự hợp tác của bạn và tôi đòi hỏi điều đó nhân danh các Huyền Lục của Diệu Quang, của Huyền Giai tinh thần và của nhân loại đau khổ.

Cuộc khủng hoảng hiện nay trên thế giới có thể được rút ngắn lại nếu những người có đầu óc thiên về tâm linh sống theo niềm tin và hiểu biết nội tâm của họ. Ngày nay, nhiệm vụ hợp nhất những người nam và nữ có thiện chí rõ ràng khó khăn nhiều hơn là trước khi có chiến tranh. Điều đó chỉ có thể làm được nếu mỗi phụng sự viên của Thánh Đoàn biết suy tư một cách rõ ràng, yêu thương một cách sáng suốt và phụng sự hết mình. Tôi không biện hộ. Tôi đã viện dẫn nhiều điều với tất cả các bạn trong quá khứ, và nỗ lực đưa tới kết quả, mặc dù không thất bại hoàn toàn, nhưng vẫn không đủ mạnh một cách thích hợp để vô hiệu hóa các tà lực, được tập trung ở nước Đức, nước Nhật và – với một mức độ nhỏ hơn nhiều – ở nước Ý.

Phát biểu sau cùng này (mà tôi đã đưa ra trong các tác phẩm khác) đã gây nên sự phẫn nộ trong trí của những ai tin rằng các Huyền Lục Diệu Quang hẳn đã yêu thương một cách bất cần đến nỗi công việc của họ ở khía cạnh tiến hóa bị vô hiệu hóa và nỗ lực để thúc đẩy sự phát triển ý thức nhân loại bị làm cho hoàn toàn vô dụng hoặc sẽ bị trì hoãn cho đến khi cuộc chiến kết thúc. Ở đây tôi xin nêu ra rằng nếu các Huyền Lục Diệu Quang – được bạn trợ giúp – không làm gì để tạo ảnh hưởng lên thể trí con người, thì các mãnh lực của chủ nghĩa duy vật và của tà lực sẽ chiến thắng. Lúc bấy giờ nhân loại sẽ bị đánh bại về mặt tâm linh và cuộc tiến hóa của nhân loại sẽ bị làm chậm trễ/ bị cản trở trong một thời gian

không biết đến bao giờ. Ở đây, tôi muốn kêu gọi bạn chú ý đến các lời lẽ của Đức Thầy cao cả của tôi và của bạn: “Do kết quả của chúng, người sẽ biết được chúng”. Tôi muốn nhắc nhở bạn rằng, ngày nay sẽ không có thể chiến nếu nước Đức đã không tiến vào nước Ba Lan. Nguyên nhân của sự tàn bạo, khủng khiếp, giết người và thống khổ khắp nơi nằm ngay trên vai của bảy nhân vật ở Đức.

Nếu những người tìm đạo và các đệ tử trên thế giới nhận biết được tình hình sớm hơn, và nếu họ đã làm việc một cách toàn tâm toàn ý (wholeheartedly) hơn thì tai họa hiện nay có thể đã kiềm chế được; tai họa đó có thể bị giữ lại và nỗi khó khăn xảy ra trên các nội cảnh giới của tư tưởng và dục vọng, và ở đó có thể được biến đổi và đưa ra các điều chỉnh cần thiết. Nhưng họ đã không hiểu được và trận bão đã bộc phát trên cõi trần.

Mười hai tháng tới đây sẽ có tính chất quyết định trong các sự việc của con người. Vào cuối năm 1942, sự hỗn loạn và nỗi khó khăn sẽ vẫn còn đó, nhưng âm thanh của tiếng kèn chiến thắng sẽ được nghe thấy. Phải chăng kẻ chiến thắng sẽ là các Huyền Lực của Diệu Quang, mà dưới màu cờ của họ, Lực Lượng Đồng Minh đang chiến đấu, hoặc là phe tà sẽ chiến thắng và kẻ tham lam sẽ gạt hái được các lợi lộc của cuộc xâm lược? Phải chăng con người sẽ bị đưa vào chỗ tối tăm – mặc dù không phải không có ngày chấm dứt – để linh hồn con người sẽ bị vùi lấp trong nhiều thập niên? Các giải đáp đó cho các câu hỏi này nằm trong các quyết định và các hoạt động của chính nhân loại, Thánh Đoàn đang chờ.

Tôi đã đề cập đến nỗi khó khăn ngày càng tăng mà những người nam và nữ có thiện chí sẽ đối phó (những người này làm việc dưới tên gọi là Nhóm Người Mới Phụng

327 Sự Thế Gian). Nếu chúng ta phân tích kỹ tình hình, thì điều gì đang tạo ra nỗi khó khăn? Có hai nguyên nhân chính :

Thứ nhất, cảm giác ngày càng gia tăng về sự phần nộ mạnh mẽ (chung qui là nỗi hận thù trong trường hợp của một số nhóm và các tầng lớp nhân loại đang khổ đau), được kèm bởi một sự mệt mỏi sâu xa, một sự hợp nhất tâm lý bị phá vỡ vì kết quả của sự căng thẳng thần kinh, một sự sợ hãi ăn sâu đối với những gì mà tương lai có thể nắm giữ (được phát triển về mặt khoa học do các cường quốc khối Trục) và một sự tê liệt của linh hồn vốn là kết quả của cái chết ở mọi mặt, sự mất mát, chia rẽ và cái nhìn với nỗi đau đớn thống khổ không kể xiết.

Thứ hai, sự hủy diệt vật chất trái rộng, gây ra bởi các đạo quân xâm lược và các đạo quân phòng thủ – như sự hủy diệt các thành phố lớn với những tiện nghi đi kèm của nếp sống văn minh, quét sạch hàng loạt các nhà máy kỹ nghệ và các cơ cấu của đời sống hàng ngày, đánh chìm các chuyến tàu đang phân phối các sản phẩm chưa chế biến (raw products) của cuộc sống văn minh và làm rối loạn hoàn toàn mọi sự việc của con người ở mọi nước trên thế giới – trực tiếp hoặc gián tiếp – và làm sụp đổ cấu trúc của các mối liên hệ tài chính được thiết lập hoàn hảo, cộng với sự gián đoạn của các phương tiện liên lạc thông thường. Thêm vào đó là sự suy sụp tiền bạc của đông đảo dân chúng, và bạn có một hình ảnh đích thực chó không phải hình ảnh giạt gân về tình hình thế giới. Do sự sụp đổ của tất cả những gì mà con người đã xây dựng được trong nhiều thế kỷ và do sự cướp mất tất cả mọi văn hóa và văn minh hiện có, mà trật tự mới trên thế giới phải được thiết lập. Và, hồi huynh đệ, nó sẽ được kiến tạo và

bạn có thể giúp chuẩn bị việc xây dựng này với một cách sống bền vững và tốt đẹp hơn.

Tiến trình sáng tạo này luôn luôn bắt đầu trong lãnh vực dự kiến, được thôi thúc bởi ước muốn có luyện tập và sẽ được đưa vào biểu hiện ra ngoài cảnh bằng đường hướng tư tưởng đúng đắn, bằng linh hứng đối với các lý tưởng đúng và việc dạy dỗ cho số đông người thường thường thiếu suy xét (tuy nhiên, ngày nay, họ là kẻ biết suy tưởng hơn bao giờ hết), để cho nhân loại nói chung sẽ đánh giá cao các lý tưởng này. Bây giờ họ có thể được tin cậy để chọn hành động cần thiết. Bằng cách này, các điều kiện mong muốn sẽ hình thành dựa theo các mức độ vật chất của cuộc sống hằng ngày. Có nhiều tư tưởng gia giác ngộ (enlightened thinkers) hiện đang làm việc về các vấn đề này; họ đang tích cực uốn nắn tư tưởng quần chúng; những người có thể trí phóng khoáng

328 trong mọi quốc gia hoặc các đại diện của họ trong vùng đất bị chiếm đóng, đang sẵn sàng đặt nền móng của tự do một cách vững chãi và hoàn hảo hơn bao giờ hết; khắp nơi, các nhóm đều đang tổ chức cho việc tái tạo (về trí tuệ, tâm linh và vật chất) thế giới của chúng ta và tái tạo nền văn minh của chúng ta theo các đường lối lành mạnh hơn và các nền móng an toàn hơn. Các mối liên hệ đầy cảm thông và chặt chẽ hơn đang được thiết lập giữa tôn giáo, chính trị với lòng từ thiện, và phần việc mà khoa học, giáo dục và kinh tế học phải đóng góp trong tương lai đang được đưa vào hàng đầu của đạo tâm con người ngày càng nhiều.

Do đó không nên có sự ngã lòng. Chỉ cần có hành động đúng đắn đã được xác định và nỗ lực hy sinh. Điều này phải được dựa vào niềm tin vào tinh thần con người, dựa vào sự xác tín rằng điều lành sau rốt *phải* chiến thắng, bởi vì nó luôn

luôn cần thiết, và hiểu được rằng Kỷ Nguyên Mới đang lộ dạng và rằng không điều gì có thể ngăn trở sự hình thành của nó. Đối với kỷ nguyên mới sắp đến này, chính sự hủy diệt sẽ là chứng nhân, bởi vì – lại dẫn chứng Sư Phụ của tôi, Đức Christ – bạn không thể rót rượu mới vào bình cũ. Tôi kêu gọi bạn góp phần vào công việc chuẩn bị cho thế giới mới trong tương lai; tôi kêu gọi bạn làm mới hoạt động trên cõi giới bên ngoài của nếp sống, và lần nữa tôi phác họa cho bạn ba năm làm việc, cộng với hai năm hoạt động, sẽ vượt ra khỏi ba năm chuẩn bị.

Cho đến tháng 5 – 1943, tôi đề nghị các công việc mở đầu lành mạnh cho hoạt động thế giới trong tương lai. Hoạt động này phải được đi kèm bằng cơ cấu lành mạnh, dựa vào tầm nhìn xa thấy rộng về những gì phải được làm, và bằng nỗ lực thực nghiệm. Đây là công việc trước mắt cho nhóm này và cho những ai mà sau này họ có thể chọn như những người cộng tác. Sau đó các nhóm nhỏ phải nảy sinh từ nhóm này, khi nhóm này được thiết lập và vận hành đúng cách.

329 Từ tháng 5 – 1943 đến tháng 11 – 1944, bạn nên hoạt động hướng ra ngoài, đi vào kinh nghiệm thế tục rõ rệt và vào sự hợp tác cơ bản với bất cứ các nhóm tương tự nào vốn đã dẫn thân vào việc cứu độ thế gian, trước tiên theo đường lối tâm lý, vì việc phục hồi tâm lý (psychological rehabilitation) của nhân loại sẽ là nhu cầu nổi bật chính yếu, diễn ra song song với nhu cầu điều chỉnh về kinh tế. Cả hai nhu cầu này phải nhận được sự chú tâm trước của những người nam và nữ có thiện chí. Nhóm này phải tạo hứng, thúc đẩy và củng cố thêm bất cứ nơi đâu và bất cứ khi nào có thể được. Đó là nhiệm vụ mà chỉ có những người không có thành kiến về tôn giáo, không có xung khắc về chính trị và không có

ý thức nào về đặc quyền (exclusiveness) mới có thể đảm trách được.

Từ đây cho đến cuối năm 1945 hay bắt đầu 1946, công việc cần được củng cố, những người nam và nữ có thiện chí sẽ lao vào việc làm hữu ích ngày càng nhiều, sức mạnh tư tưởng của họ và thái độ trong việc uốn nắn tư tưởng quần chúng sẽ làm cho chính tư tưởng đó được cảm nhận một cách mạnh mẽ – nếu tất cả các bạn đều làm việc theo mong muốn. Do đó, điều sẽ hiển nhiên và quan trọng biết bao là công việc mà bạn có thể bắt đầu hiện giờ và tạo ổn định trong vòng mười tám tháng tới đây. Các đường lối hành động chính mà bạn đã biết, đối với công tác thiện chí được làm trong năm 1936 vẫn còn là căn bản và các tiến trình của nó sẽ được nghiên cứu lại và sử dụng. Nhưng tôi sẽ đưa ra các đề xuất thực tiễn sau đây liên quan đến nhóm và cách sắp xếp của nó.

1. Học cách để nhận biết và tin cậy lẫn nhau, để cho mỗi người tự do hoạt động và sắp xếp trong vòng kế hoạch của nhóm; mở rộng *kinh nghiệm về tình thương* trong các kiếp sống riêng của bạn và trong liên hệ về nhóm của bạn. Đáp ứng một cách đều đặn về sự bàn bạc, sắp xếp và thiên định hợp nhất – bằng cách dùng cùng sự tham thiên trong nhóm này như tôi đã yêu cầu bạn tuân theo từng người một. Đặt các ước muốn và ý tưởng riêng của bạn phụ thuộc vào quyết tâm của nhóm. *Mong cho điều này trở thành nỗ lực duy nhất của nhóm.*

2. Kiên quyết tiếp tục công tác Tam Giác (the Triangle work)<sup>(1)</sup> bằng mọi cách có thể có được và trong mỗi xứ để mở rộng sự tiếp xúc một cách an toàn. Hãy sắp xếp công tác này

---

<sup>1</sup> Có lẽ Đức Thầy muốn nói đến Tam Giác Năng Lượng linh hoạt (living Triangle of Energy) ở trang 287 chẳng? (ND)

theo các đường lối công việc thường ngày lành mạnh, tạo ra một nhóm nhỏ trong các bạn, chịu trách nhiệm cho việc vận hành và thành công của nhóm.

3. Khi nào có thể tiếp xúc được, hãy tìm kiếm tất cả mọi nhóm vốn được thúc đẩy bằng tình thương chân chính đối với nhân loại, cộng với sự dò dẫm và hiểu biết đối với các lý tưởng về tự do, hợp tác và mang tính chất bao quát trong Kỷ Nguyên Mới. Tôi đề nghị nên biên tập dần dần một danh mục gồm các nhóm như thế, kèm theo các mẫu tài liệu về họ, và phân tích các ý kiến của họ.

330 4. Cùng nhau gom lại tất cả nhiều đề xướng đã được các cá nhân, các nhóm tư tưởng gia trên thế giới và các nhà chuyên môn trong các lãnh vực nỗ lực khác nhau trên thế giới đưa ra về Trật Tự Mới. Hãy tìm ra những gì đang được xướng xuất trong nhiều quốc gia khác nhau đối với Trật Tự Mới Trên Thế Giới – cả tốt lẫn xấu. Điều này sẽ bao hàm việc đọc các sách vở, lĩnh hội và phân tích các sách ấy, thành lập một thư viện nhỏ có thể hữu dụng, nghiên cứu và gom góp các tập sách nhỏ theo chủ đề. Bằng cách làm điều này, một hình tư tưởng có mãnh lực vĩ đại có thể được tạo ra sẽ có ảnh hưởng đến tâm trí con người.

5. Hãy giao tiếp với nhiều người trong mọi quốc gia – bị xâm chiếm và không bị xâm chiếm – sau đó những người này có thể đi vào hoạt động có tính cách xây dựng. Như vậy nhóm này sẽ sẵn sàng đem lại sinh lực cho con người và các nhóm ở khắp nơi mà họ có giao tiếp – một số được thành lập trước chiến tranh và tất nhiên là chưa hoạt động. Các Đơn Vị Phụng Sự trong các xứ bị chiếm đóng là minh họa cần thiết cho vấn đề đang bàn. Do đó hãy giao tiếp theo bên ngoài lẫn bên trong với càng nhiều người càng tốt trên khắp thế giới.

6. Việc tổ chức trang bị tài chính cần thiết để xúc tiến công việc này hẳn là nhiệm vụ của một nhóm khác bên trong nhóm lớn hơn này của tôi.

7. Các nhà lãnh đạo của các nhóm tâm linh, tôn giáo và nội môn, cũng như các nhóm giáo dục, nên được tiếp cận vì lợi ích của sự hợp nhất trên thế giới. Nên chuẩn bị thư mời các nhà lãnh đạo như thế với một sự thân tình có tinh thần thân hữu và sự hợp tác hỗ tương – không phải là sự phối kết hoặc hòa hợp. Việc “đến cùng nhau” (“coming together”) như thế có thể được sắp xếp để làm mạnh thêm và khuyến khích đoàn kết. Các thư từ như thế nên luôn luôn do nhóm lớn đưa ra, sau khi được nhóm nhỏ diễn giải.

8. Công thức rõ ràng cho các mục tiêu mà nhóm này đã đưa ra nên được ngưng lại thay vì lưu hành rộng rãi; cách tổ chức công việc khôn khéo cần được áp dụng từ ngay lúc đầu; nên giành lấy sự trợ giúp tự nguyện đúng lúc; các chính sách lành mạnh về tài chính nên được đề ra.

331 9. Công việc rõ rệt, mở đầu cho bất cứ công việc nào mà nhu cầu trong tương lai có thể gọi lên ở Âu Châu hoặc nơi nào khác, phải được đảm trách. Bạn không thể đảm trách việc phục hồi cho toàn thể hành tinh! Tuy nhiên, có nhiều điều mà bạn có thể làm theo đường lối diễn dịch các lý tưởng, để tạo sự hợp nhất và để làm mạnh thêm các nhóm khác. Cũng có ba sự việc có thể xảy ra cho nhóm này:

a. Tìm ra và trợ giúp các thành viên của Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian trong các nước bị chiếm đóng và ở nơi khác, đưa ra sự trợ giúp tâm linh và trợ giúp thực tiễn về vật chất.



b. Làm việc để phục hồi và hành xử đúng đắn đối với trẻ con ở các vùng đất bị tàn phá. Đây là một nhu cầu khẩn cấp, có nhiều hứa hẹn và có các hàm ý to lớn cho trật tự sau này trên thế giới. Nên tập trung vào điều này.

c. Tiếp tục công việc tìm kiếm và tổ chức những người nam và nữ có thiện chí trên khắp thế giới. Chính những người này sẽ tạo thành các nhân viên thừa hành của nhóm này và các nhóm khác thuộc Kỷ Nguyên Mới trong tương lai. Bạn phải thi hành công tác trước khi chiến tranh lại nổi tiếp và theo các đường lối tương tự.

10. Nghiên cứu kỹ lưỡng riêng biệt về Bốn Tự Do và Tám Điểm của Minh Ước Đại Tây Dương (Atlantic Pact) ngõ hầu các thành viên của nhóm này có thể hình dung ra một cách đầy đủ các tự do của Kỷ Nguyên Mới và do đó có thể suy tư một cách sáng suốt, giảng dạy các lý tưởng mới một cách chính xác và trợ giúp vào mục đích chủ yếu này trên thế giới. Sự hiểu biết này còn quan trọng hơn là bạn hiểu. Nhờ các đề xuất này mà kế hoạch tập thể của bạn có thể được hình thành. Khi đã tạo được chúng và đã nêu ra cho bạn các đường lối mong muốn của Thánh Đoàn, tôi sẽ không nói gì thêm nữa. Trách nhiệm thuộc về bạn, và tôi để lại các ý tưởng này cho bạn thực hành. Hãy nhanh chóng hoạt động và với tư cách một nhóm hợp nhất với công tác Tam giác. Đó là căn bản trong sự hữu dụng của nó và phải được lan truyền rộng rãi. Hoạt động một cách vững vàng, và từ từ hơn với các khía cạnh khác của công việc được chỉ định.

Sức mạnh và sự hữu dụng của nhóm này sẽ tùy thuộc vào sự hợp nhất và tình thương bên trong mà các bạn cùng làm việc với nhau, xóa bỏ mọi phản ứng của phạm ngã. Bạn sẽ giúp đỡ lẫn nhau trên mọi mức độ cần có sự giúp đỡ. Hãy

để cho nhóm này làm việc một cách lặng lẽ và giống như Thánh Đoàn đang hoạt động – một cách khách quan đằng sau hậu trường. Hãy để cho họ vận dụng/ nhờ đến mọi tài nguyên tinh thần có sẵn, cống hiến mọi nguồn dự trữ về vật chất, tình cảm, trí tuệ của họ vào công việc giúp đỡ nhân loại và để cho họ biết được (mọi nghi ngờ đã qua) rằng Thánh Đoàn đang chờ đợi.

## CHUẨN BỊ CHO HOẠT ĐỘNG VÀ CÔNG VIỆC TRONG TƯƠNG LAI

(PREPARATION FOR RUTURE ACTIVITY AND WORK)

Tháng 10 – 1941

Một vài câu hỏi nảy sinh trong trí của mọi đệ tử liên quan đến vị thế tổng quát của nỗ lực của Thánh Đoàn về việc có thể thể hiện Thiên Cơ và đặc biệt là có liên quan đến phần đóng góp trong các kế hoạch mà các nhóm tâm linh có thể đảm trách. Tôi muốn bạn nhớ rằng các đệ tử học cách làm việc với Thiên Cơ bằng *hành động* (working); họ học cách khám phá ra ý thức mở rộng bên trong của nhân loại bằng cách phát triển sự nhạy cảm ngày càng nhiều đối với việc đó; và họ tìm được những người cộng tác (coworkers) của họ trong Thiên Cơ bằng phương pháp cổ xưa đã được thử nghiệm với bao thử thách và sai lầm. Đệ tử và người hành đạo càng ít tiến hóa thì thử thách và sai lầm càng nhiều.

Nhưng khi hệ thống hoạt động, vì đó là một tiến trình thanh lọc cũng như tiến trình làm hoàn thiện, thì phần còn lại đang ở sau nỗ lực đúng mức, có thể được tin tưởng. Sau rốt, bạn có những ai còn lại và những ai đáng tin cậy. Tại sao hệ thống này hoạt động được ? Bởi vì nhờ vào nó mà ân huệ của

sự khiêm nhường, sự tuân thủ mau mắn vào mệnh lệnh của linh hồn (soul injunction) và sự toàn hợp bên trong được khai mở và phát triển. Nơi nào có các điều này, nơi đó sẽ có sự đảm bảo về giao tiếp khi nhân loại được tiếp xúc; sự bén nhạy với ấn tượng của Thánh Đoàn khi Thánh Đoàn này mưu tìm sự giao tiếp; và một ý thức đúng đắn về sự cân xứng.

333 Một trong các khó khăn xảy đến cho người phụng sự bị chìm ngập trong sự bận rộn quá nhiều vào nhiệm vụ là nỗi khó khăn để duy trì việc giao tiếp bằng linh thị (vision). Tôi sẽ đề cập đến chính linh thị chứ không đề cập đến sự xuất hiện (materialisation) của nó. Có lẽ tôi có thể làm cho hàm ý của tôi sáng tỏ hơn, nếu tôi nêu ra rằng, chừng nào mà sự giao tiếp theo chiều từ trên xuống (vertical) công việc tương đối đơn giản, giai đoạn kế tiếp thì rõ rệt và tron tru, đường lối hoạt động phải được noi theo thì rõ ràng, còn linh hứng thì mới mẻ và sinh động. Nhưng vào lúc mà ý thức của đệ tử trở nên bao quát theo đường nằm ngang (inclusive horizontally) (và điều đó *tất phải* xảy ra), bấy giờ nỗi khó khăn trở nên to lớn hơn và vị đệ tử bắt đầu hiểu biết – lần đầu tiên – ý nghĩa thực sự của các từ “Thập giá của Đấng Cứu Thế” (“the Cross of the Saviour”). Tuy nhiên, nếu y có thể tự luyện tập để trụ lại ở nơi mà bốn cánh giá gặp nhau (ở đây tôi nói bằng biểu tượng) thì đệ tử sẽ phát giác ra rằng mình đang đứng ở vị trí quyền lực và ở “giữa đường” (“midway point”). Bấy giờ y có thể thực sự bắt đầu (lại nói bằng biểu tượng) xem xét hết cả bốn góc của đất (earth), cả nội tâm lẫn ngoại cảnh và một cách thực tế; sự căng thẳng ngay tức khắc lên tới tột đỉnh.

Đây là một trong các khó khăn mà Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian phải đương đầu vào lúc này. Bạn nên nhớ rằng cách đây ít lâu, tôi có nói đến cuộc khủng hoảng mà nhóm nên đối phó. Làm thế nào tôi có thể diễn tả bằng ngôn từ bản chất của cuộc khủng hoảng này? Đó là bản chất của sự thỉnh nguyện (invocation) hay là trầm hiện (precipitation) của Thiên Cơ, vì hai từ này đồng nghĩa với nhau. Tất nhiên điều này bao hàm một sự căng thẳng – căng thẳng do sự giao tiếp và nhận thức bên trong kéo dài, cộng với việc nỗ lực sử dụng khéo léo trong hành động và khả năng thi hành đúng ở cõi trần. Do đó ngày nay, Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian bị lôi kéo vào hai hướng. Cố gắng của nhóm phải là sẵn sàng trụ lại ở trung tâm. Ngày nay, nhóm người mới trụ lại ở chính trung tâm và phải duy trì cùng nắm giữ vị trí của nhóm bằng mọi giá. Vào lúc này, những gì có ý nghĩa nhiều nhất là sự thăng bằng về tâm linh và sự nhạy bén về tâm linh của người hành đạo.

Các thành viên trong nhóm phải thận trọng chú ý đến tình huống quan trọng này. Các đệ tử và những người hoạt động tâm linh đừng nên quá bận tâm đến các chi tiết của Thiên Cơ, đến việc tạo ra những gì sẽ đưa đến việc thể hiện ý tưởng, đến nỗi sự luyện tập và củng cố tâm linh của người hành đạo bị xao lãng. Mong sao tình thương là chủ âm trong mọi mối liên hệ, vì sức mạnh cần cứu giúp thế giới là sự lắng đọng (precipitation) của tình thương, và làm thế nào mà điều đó tìm được cách đi vào cõi trần ngoại trừ thông qua một nhóm mà thánh giác của họ được điều hợp (attuned) với sự xuất lộ sắp xảy ra và qua các kiếp sống của những người

334 trong nhóm đang được chiếu rọi bằng chính tình thương? Chính ở đây có sự thiếu hụt – không cố tình hay do bởi sự

hiện hữu của tính chất trái ngược – mà chỉ do áp lực và sự căng thẳng trên thế giới. Trong việc khai mở thiện chí trên thế giới vào lúc kết thúc chiến tranh – đó sẽ là một trong các nhiệm vụ chính yếu của Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian – mong cho tình thương trở thành sức mạnh linh hoạt trong số các thành viên thâm niên của nhóm. Tôi mong thấy được nhiều người trong số đó là các bạn.

Khi khía cạnh điều hành công việc của nhóm tăng lên, và trạng thái ý chí của nhân loại được tiếp nhận và sức mạnh của nó được dùng để gọi ra cuộc khủng hoảng tình thương đang xuất hiện, thì số người hành đạo ngày càng nhiều với các tính chất thuộc cung một sẽ được đưa vào hàng ngũ của Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian. Điều này tạo ra nỗi khó khăn thứ hai và chính ở đây mà tôi cảm thấy cần đưa ra một lời cảnh cáo. Sự xuất lộ này phần lớn sẽ củng cố cho công việc nhưng mang theo với nó các vấn đề cũng to tát. Nhiều công việc được thực hiện từ trước đến giờ thuộc về công việc của cung hai; tính chất của cung này vốn tinh tế hơn, kỹ thuật của nó là kỹ thuật kiến tạo và giáo huấn, các người hành đạo của cung ấy đều có tính thu hút, và khi được đưa lại cùng nhau, họ sẽ không tạo ra vấn đề lớn lao nào về sự kết hợp và về sự hợp nhất của nhóm. Trường Nội Môn Bí giáo (Arcane School) là thí dụ của khía cạnh công việc này.

Tuy nhiên, khi nào những người hành đạo thuộc cung một xuất hiện để trợ giúp trong việc mở rộng hoạt động và để đưa công việc đó đến bốn hướng của địa cầu, bấy giờ một số khó khăn tất nhiên sẽ hiện ra. Đó là tính chất năng động của khía cạnh quyền lực cần phải được đề phòng, không phải bằng nhận thức rằng điều đó không nên được phép biểu hiện, mà bằng nhận thức rằng điều đó cần được thúc đẩy

bằng tình thương, cần được khai thác với sự tinh tế và được phẩm định bằng sự cảm thông.

Do đó, vấn đề sẽ là hội nhập những người hành đạo thuộc cung một vào Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian theo cách thức sao cho khía cạnh hủy diệt của cung sẽ không gây nên khó khăn, tạo ra sự gián đoạn hay bất cứ sự phá hủy nào của nốt Bác ái chủ yếu vốn sẽ là tính chất nổi bật của tất cả những người hành đạo với Thiên Cơ vào lúc này. Mặt khác, sự lắng xuống của cuộc khủng hoảng tình thương sẽ bị cản trở.

Tôi đòi hỏi tình thương giữa mọi người trong các bạn cần phải được làm mạnh thêm và sự cảm thông thực sự phải tăng thêm. Đồng thời đừng quên rằng, tình thương đó là  
 335 mãnh lực thu hút lớn lao, và tất nhiên sẽ lôi cuốn về chính nó tất cả những gì cần ở cuộc khủng hoảng hiện nay và cho việc thể hiện tâm nhìn xa đúng dạng thức trên cõi trần. Điều này đòi hỏi năng lượng tâm linh, ý thức lành mạnh về công việc, khéo léo trong hành động và sự nâng đỡ về tài chính. Nên nhớ rằng tiền tài cũng cố cho năng lượng bác ái sinh động của thiên tính và rằng sự nhận thức và biểu hiện của tình thương càng to tát, thì dòng lưu nhập (inflow) của những gì cần để xúc tiến công việc càng thông suốt hơn. Bạn đang hoạt động với năng lượng tình thương chớ không phải với năng lượng dục vọng, tức hình ảnh hay sự lệch lạc của tình thương. Tôi nghĩ rằng nếu bạn chịu khó suy gẫm về điều này, bạn sẽ thấy được con đường rõ ràng hơn. Có nhiều người hành đạo thuộc cung một tìm được cách đi vào hàng ngũ những người hành đạo trong số Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian. Trừ phi những người hành đạo này được tràn ngập bằng tình thương, bằng không, năng lượng thuộc cung một

của họ sẽ làm hỏng công việc của nhóm. Tuy nhiên, vào lúc này họ lại rất cần, vì họ có đủ sức mạnh, để trụ lại không lay chuyển ở trung tâm. Chính sự kết hợp của những người hành đạo thuộc cung một và cung hai mới có thể đưa thế giới vượt qua cuộc khủng hoảng sắp tới của việc Tái Kiến Tạo (Reconstruction), và điều đó sẽ có giá trị nếu nó nảy sinh ra từ trong trí của tất cả các bạn trong mọi công việc liên quan đến nhóm mới. Đó là công việc hợp nhất quan trọng.

Ở điểm này bạn có thể yêu cầu tôi nêu ra cụ thể và phát biểu xem coi có bất cứ sự ngăn trở quan trọng nào cần phải xóa bỏ hoặc thay đổi một khi được hiểu rõ. Nếu hiểu được tất cả những gì tôi đã nói ở trên, thì bạn sẽ được giúp ích rất nhiều vì tôi đã nêu ra ba nỗi khó khăn. Cộng thêm vào điều này thì nhận thức rằng việc vận dụng đúng các vấn đề rộng lớn sẽ tự động đưa đến việc để ý đến chi tiết. Bằng điều này tôi muốn nói rằng việc tạo nên các mối liên hệ lành mạnh ở các nhóm nội môn giữa tất cả những người hành đạo sẽ tạo ra một sự cố kết bên trong (inner cohesion) và nỗ lực nhất quán (one-pointed effort) tất nhiên phải và chắc chắn tạo ra các kết quả bên ngoài và thu hút cả những người hành đạo đang cần dẫn đầu tài thiết yếu.

Cũng cần bảo đảm chắc chắn là bạn không quá chú trọng vào một bộ phận của công việc mà bỏ hết các phần khác, vì điều đó sẽ tạo ra sự căng thẳng, thiếu quân bình và đôi lúc là ý thức chia rẽ, nếu cứ tiếp tục, sẽ đưa đến hỗn loạn. 336 Hãy để cho ý thức rộng mở rằng có một công việc được tất cả mọi người đang làm, và rằng toàn thể nhóm có liên quan đến toàn bộ hoạt động. Thái độ bao hàm này cần nên thấm nhuần toàn bộ tổ chức và như vậy tinh thần cục bộ không xâm nhập vào.

Có một điểm tôi sẽ đề cập đến để làm cho bạn hiểu rõ. Việc thiền định hằng ngày, cả về mặt cá nhân lẫn liên quan với nhóm, sẽ tạo ra các kết quả hữu hiệu hơn nếu điểm chú tâm được đưa ra để đạt được các thái độ nội tâm cần thiết, làm mạnh thêm cuộc sống tâm linh bên trong để có sự cảm thông và kết hợp tất cả những kẻ hành đạo vào một đơn vị phụng sự. Một thái độ yêu thương hợp nhất, với mong chờ đầy hy vọng, với can đảm, với nguyện vọng tâm linh và với ý chí có hướng dẫn sẽ có kết quả mạnh mẽ và sẽ mang lại tất cả những gì cần có.

Trong quá khứ, không có quá nhiều chú tâm vào các khía cạnh nỗ lực ở cõi trần và vào các kỹ thuật làm việc hay chẳng? Phải chăng không nên đặt quá nhiều chú tâm vào việc làm thế nào để thi hành công việc và quá ít chú tâm vào các *động lực tâm linh* của chính công việc? Nhu cầu thì rất lớn và các khó khăn hãy còn nhiều. Việc mở rộng công việc dường như có thể nuôi dưỡng một tinh thần cục bộ. Khi xảy ra tình hình như thế, bấy giờ cần tăng cường ý thức về sự hợp nhất bên trong. Các điểm phân biệt đều dễ dàng, vì chúng noi theo đường lối ít có đối kháng nhất trên cõi trần. Nhưng công việc là công việc duy nhất và những kẻ hành đạo tạo thành nhóm duy nhất. Hiện giờ nhu cầu là dung hợp và hiểu biết tập thể.

Có phải chăng điều không đúng là mức độ dung hợp đạt được trong lúc thiền định hằng ngày của một cá nhân mang lại biểu hiện đúng trong cuộc sống hằng ngày và vận dụng đúng các tình huống trong cuộc sống? Một mức độ dung hợp được thành đạt trong việc thiền định tập thể sẽ gọi được các kết quả đúng và tạo ra một vận cụ phụng sự có sức mạnh đến nỗi sự tiến bộ của nó sẽ không thể cưỡng lại được.



Mức căng thẳng của ba năm qua thì rất nhiều. Nhiều người trong số những kẻ hành đạo đang cảm nhận được điều đó, và nhu cầu đối với tình thương và sức mạnh thật là to tát. Căng thẳng ngay trước mắt sẽ không dịu hơn mặc dù nó sẽ ghi nhận một cách khác hẳn và đưa tới các vấn đề khác nữa, nhưng bạn có đủ khả năng đối với việc đó và đối với trách nhiệm trước mắt. Sự thành công có thể kết thúc các nỗ lực đang được đưa ra và Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian có thể đạt được nhu cầu, nếu có được cố gắng rõ rệt và hiểu biết hơn để trụ lại ở trung tâm – chỗ của sức mạnh tình thương – và một khả năng ngày càng tăng để suy tư bằng các thuật ngữ chỉ sự tổng hợp và dung hợp của nhóm, và để chọn một cách khôn khéo những người (do sự phát triển bên trong và khả năng bên ngoài, vì những người này phải cùng đi với nhau) tùy thuộc vào nhóm.

## **MỘT QUYẾT ĐỊNH QUAN TRỌNG SẮP ĐẾN** (AN IMPENDING CRUCIAL DECISION)

**Tháng 12 – 1941**

Khi tháng cuối cùng của năm bất hạnh hiện nay đến với chúng ta, tôi trao cho bạn một thông điệp. Việc định đoạt và mục đích bên trong của nhân loại sẽ rất rõ rệt trong giai đoạn mà Mặt Trời sẽ bắt đầu di chuyển lên phương Bắc – từ 25 tháng chạp cho đến 22 tháng 6, năm 1942 – tương lai của nhân loại trong nhiều trăm năm sẽ được định đoạt. Sự quyết định đó sẽ đánh dấu Kỷ Nguyên Mới sắp đến; với quyết định đó, Thánh Đoàn sẽ có thể đưa ra tiên đoán và định đoạt cách hành động; dựa vào quyết định đó, người ta sẽ thấy được mức độ tiến hóa của số đông người. Tôi thôi thúc bạn nên đối

diện với tương lai bằng nghị lực, xua khỏi trí bạn mọi dấu vết ngờ vực và phải *biết* (trong cuộc sống riêng của bạn và cho nhân loại) rằng các mãnh lực của chủ nghĩa duy vật và sự tàn bạo sẽ không chiến thắng. Lần nữa, tôi nói với bạn là *Thánh Đoàn vẫn tồn tại*. Hãy tiến lên với sự tự tin.

Một tiến trình bên trong có cội nguồn sâu xa đang xảy ra trong ý thức nhân loại, nó đang gọi lên và tạo ra các hiệu quả rõ rệt. Điều này cần được nhận ra và bản chất của thỉnh nguyện đã được tất cả những người đang tìm cách giúp đỡ huynh đệ của họ hiểu rõ. Như tôi có giải thích tỉ mỉ ở một quyển sách khác (quyển *Chiêm Tinh Học Nội Môn*, trang 570–575), tiến trình thỉnh nguyện này thuộc vào hai giai đoạn trong đời sống của cá nhân và ngày nay, cũng ở trong đời sống của nhân loại nói chung. Giai đoạn *đạo tâm* (*aspiration*) bất thường và mơ hồ, nhưng đang từ từ trở thành mãnh lực có tập trung và bắt đầu tác động; giai đoạn thiên về *Thần bí học* (*mysticism*) với thuyết nhị nguyên được nhận biết một cách vụng về (uncomfortably); thuyết này trộn lẫn vào huyền linh học (occultism) vốn là môn học nghiên cứu sáng suốt về những gì còn ẩn giấu. Bởi vì tất cả các giai đoạn này hiện nay 338 đều đang hiện hữu một cách tích cực đến nỗi chúng ta có tình trạng khủng hoảng tẻ hại và lan rộng.

Chính nhu cầu đưa ra một khuynh hướng kiến tạo và tập trung các năng lượng thỉnh nguyện đã hướng dẫn tôi, dưới sự dẫn dắt của Thánh Đoàn, đưa ra – vào các thời điểm cách xa nhau nhiều – hai Đoạn kinh (Stanza) hay các phần của một thần chú huyền linh vĩ đại, phần thứ nhất giúp tập trung những người tìm đạo mà nó đã gặp với sự đáp ứng đầy đủ; phần thứ hai cũng được cống hiến cho quần chúng, nhưng được dự kiến trở thành một trắc nghiệm và một

“quyết định trong thời kỳ khủng hoảng” do đó, đưa ra tiếng gọi cho những người tìm đạo và các đệ tử biết tập trung vào trí tuệ.

Tôi lý giải đoạn này bởi vì tình hình thế giới ngày nay biến minh cho việc dùng cả hai đoạn kinh hiện giờ. Đại Khẩn Nguyên như được dùng trước kia, sẽ lại có thể được dùng cho quần chúng. Đoạn kinh thứ hai nên được dùng cho những nhà tư tưởng, các nhà huyền linh học và các đệ tử và tất cả những ai đáp ứng với âm điệu (note) của đoạn ấy. Khi làm điều này, bạn sẽ cần đến nhiều “khéo léo trong hành động”, ngõ hầu bạn có thể phân phát một cách đúng đắn và khôn khéo hai Bài Khẩn Nguyên. Một bài sẽ thỉnh gọi Đấng Kỵ Mã từ chốn bí nhiệm và giúp vào sự đáp ứng của Ngài, vì chính Đấng Kỵ Mã từ chốn bí nhiệm, tức là Đấng được đề cập đến và thỉnh gọi đến trong bài khẩn nguyện thứ nhất; bài kia sẽ thỉnh gọi các Tinh Quân Giải Thoát.

Bài khẩn nguyện phối hợp và thỉnh nguyện hợp nhất từ các cảnh giới khác nhau của ý thức con người sẽ đưa ra một Khẩn cầu mạnh mẽ hướng về các Trung Tâm ẩn tàng của “Mãnh Lực Cứu Độ” (hidden Centres of the “Saving Force”). Chính khẩn nguyện hợp nhất này ngày nay phải được tạo ra. Nhờ vậy số lớn nhân loại sẽ được thúc đẩy để tiến về phía ánh sáng, còn chu kỳ mới trên thế giới, bắt đầu vào kỷ nguyên Bảo Bình (Aquarius), sẽ được chính nhân loại khai mở một cách rõ ràng.

## CON ĐƯỜNG DUY NHẤT ĐẾN VINH QUANG (THE ONLY WAY TO VICTORY)

Tháng 4 – 1942

Với vai trò là người biên chép (amanuensis) của tôi, A.A.B. cộng tác với tôi từ tháng 11– 1919. Trong thời gian đó, thế giới đã chứng kiến các thay đổi có ý nghĩa và vĩ đại, và một trong các thay đổi có ý nghĩa nhất là sự tăng trưởng – 339 tăng trưởng phi thường – về nhận thức tâm linh. Điều này tự chứng tỏ bằng sự kiện là, mặc dù có tai biến lớn trên thế giới, mặc dù nỗi khủng khiếp và tà lực khắp nơi đang lấn quất trên hành tinh chúng ta, và mặc dù có nỗi đau đớn, khủng khiếp, hồi hộp và bấp bênh, ngày nay có hai yếu tố đang hiện hữu trong ý thức con người: tầm nhìn xa về một tương lai tốt đẹp hơn, và một quyết tâm không thể lay chuyển để làm cho tầm nhìn xa đó trở thành kinh nghiệm hiện thực nơi con người. Thế giới tốt đẹp này phải trở thành một thế giới mà trong đó các giá trị tâm linh sẽ chi phối, xét các giá trị đó như là những gì tốt lành và trung thực cho toàn thể nhân loại chứ không chỉ như các giải thích của tôn giáo và thần học. Nhận thức tâm linh đã trở nên bao quát và hiện giờ có liên quan đến cõi trần cũng như cõi siêu hình (metaphysical).

Có lẽ bạn không dễ gì nhận thức được sự quan trọng của việc phát triển này mà – lần nữa, đối diện với mọi mãnh lực tranh cãi – đã cho phép con người nhận thức được rằng Thiên Giới phải tác động trên Địa cầu; rằng Thiên Giới phải được thể hiện ra ngoài và rằng không cần đến một mức độ mơ tưởng xa xăm nào đó mà là sẽ chi phối nhịp sống hằng ngày của con người và kiểm chế mọi dự tính trong tương lai của người ấy. Ngày nay con người đang làm việc và chiến đấu

cho điều này. Họ gọi tầm nhìn xa đó bằng nhiều tên như: các tình huống tốt đẹp trên thế giới, trật tự mới trên thế giới, nền văn minh mới, tình huynh đệ, thân hữu, liên bang thế giới, cảm thông quốc tế – không có gì quan trọng cả. Đó là chủ đề về sự cải thiện, về phúc lợi chung, về an ninh chung, về cơ hội mở rộng, không phân biệt chủng tộc, màu da hoặc tín ngưỡng. Đây là nhân tố vô cùng quan trọng. Thiên Ý ẩn tàng của Thượng Đế đang hiện ra với ghi nhận này, tôi tìm cách bắt đầu giao tiếp với bạn trong lễ Wesak.

Đây là khía cạnh quan trọng nhất và đầy hy vọng theo quan điểm của Thánh Đoàn, các Ngài nhìn mọi biến cố trên thế giới theo góc nhìn của tương lai. Tuy nhiên, còn các khía cạnh khác nữa. Theo tôi, không nhất thiết nhấn mạnh vào sự nghiêm trọng của tình huống hiện nay. Chiến tranh vẫn chưa phân thắng bại. Vào lúc tôi viết các điều này, mặc dù lác đác có các thành công và khả năng chịu đựng của các Quốc Gia Đồng Minh, và mặc dù khuynh hướng căn bản là hướng đến chiến thắng cuối cùng, các cường quốc phái tà đã có rất nhiều vấn đề trên con đường của riêng họ. Họ tiến tới một cách thành công, ngoại trừ ở nước Nga (Russia). Trước tiên, đây là điều thông thường, bởi vì nếu tà lực đơn thuần chỉ là việc chiếm ưu thế của vật chất và chối bỏ các giá trị tinh thần, điều hiển nhiên là trên bình diện vật chất họ đã tìm ra con đường có ít đối kháng nhất. Do đó, sự chiến thắng ban đầu của họ là chuyện bình thường. Từ trước đến nay, con đường chiến tranh đã chứng minh điều này. Khi người có trí não thiên về tâm linh trên thế giới, những người nam và nữ có thiện chí, các lý tưởng gia và người dân tử tế đang hoàng trong mọi quốc gia có thể *gánh chịu* trên cõi trần cùng một sự định đoạt hợp nhất và cùng ý-chí-muốn-thắng (will-to-victory) hợp

nhất mà các tà lực đã đưa ra, bấy giờ các Huyền Lực của Diệu Quang sẽ chiếm ưu thế và chi phối các sự việc của con người.

Sự khó khăn mà Thánh Đoàn phải đối phó trong cố gắng đổi hướng việc này là do sự việc rằng điều kiện hợp nhất của mục tiêu, của phương pháp và của sự liên hệ lẫn nhau phải được đổi hướng mà không có bất cứ sự xâm phạm nào vào tự do ý chí của cá nhân, của nhóm hay của quốc gia. Định luật về tự do tinh thần của huyền linh học phải được nhận biết và bảo vệ. Không có nhận thức hay bảo vệ nào như thế ngăn trở được các hoạt động của các tà lực. Ý muốn có quyền lực (will-to-power) và một thiểu số xấu xa có tổ chức đang chiếm sự điều khiển. Tự do lương tâm và tự do hành động bị loại bỏ và việc đa số bị bắt buộc tuân theo ý chí của một thiểu số hung bạo đã đưa tới một sự hợp nhất giả tạo nhưng tạm thời có hiệu quả nhất. Sự hợp nhất này đã thiếu trong trường hợp của Liên Hiệp Quốc, đang chống lại các Huyền Lực của Diệu Quang và nhân danh tự do của nhân loại.

Hồi huynh đệ, tự do tự nó có thể có giới hạn khi nó làm trì hoãn hành động đúng đắn, khi nó tập trung sự chú tâm vào các sai biệt nhỏ nhặt và các khuynh hướng của phạm ngã con người và khi nó dùng để ngăn chặn sự hợp nhất của hành động vốn có thể thắng được cuộc chiến. Điều cần thiết đối với các nhà lãnh đạo của các dân tộc đó là chọn thời điểm hữu ích để đưa các dân tộc này đến một nhận thức thích hợp về các giá trị và đến việc nhận thức rằng các dị biệt của cá nhân và của quốc gia và các quan điểm bất đồng về chính trị và tôn giáo tất cả đều *phải* nhường chỗ cho sự đòi hỏi cao nhất đó là thắng được cuộc chiến và giải thoát nhân loại ra khỏi hiểm họa nô lệ, sự lo sợ ngày càng chồng chất và việc thống trị thế giới của Bàng Môn (Black lodge).

341 Như trước kia tôi có nói với bạn, một sự xung đột cổ xưa lần nữa đang hoàn toàn chế ngự và nhân loại hiện nay đang có cơ hội dàn xếp việc đó một lần và cho mãi mãi, và – cho mãi tận sau này – được thư thái với một ý thức mà từ trước đến giờ không được biết đến. Sự xung đột này có ba thời kỳ :

1. Thời kỳ đấu tranh kịch liệt về vật chất (physical warfare) mà hiện giờ chúng ta đang mắc vào và không có lối thoát.

Thời kỳ này cần có Ý-chí-chiến-thắng (Will-to-victory)

2. Thời kỳ tổ chức lại các sự việc thế giới khi chiến tranh kết thúc. Thời kỳ này hoàn toàn rơi vào hai giai đoạn :

a. Thiết lập các mối liên giao đúng đắn của con người trong cuộc đình chiến kéo dài, nếu có thể được. Theo nhiều cách, giai đoạn này sẽ cho thấy có nhiều khó khăn như chính cuộc chiến nhưng sẽ tác động trên cõi trí và cõi cảm dục của cuộc xung đột, thay vì ở cõi trần.

b. Nhiệm vụ phục hồi. Nhiệm vụ này sẽ gồm cả hai phạm vi vật chất và tinh thần và sẽ bao hàm các hoạt động trải dài theo mọi cách, từ việc xây dựng lại các thành phố bị đổ vỡ, phục hồi lại đất đai bị tàn phá, chăm sóc về tâm lý cho thanh niên, kẻ bệnh hoạn về tâm trí và kẻ bị hoang mang, và trình bày trở lại các giá trị tâm linh chủ yếu cần có để dẫn dắt nhân loại trong tương lai.

Giai đoạn này sẽ bao gồm Ý-chí-hành-thiện (Will-to-good).

3. Giai đoạn sắp tới là việc nhận thức được các cơ may đưa tới hòa bình, sử dụng đúng biện pháp an ninh và nền

giáo dục được hoạch định cho thanh niên của mọi nước theo các nguyên tắc của kỷ nguyên mới.

Giai đoạn này sẽ bao gồm Ý-chí-tổ-chức (Will-to-organise).

342 Như vậy trên cả ba mức độ sinh hoạt của con người, nhân loại sẽ được chi phối bởi một xu thế hướng về thiện (the good), mỹ (the beautiful) và chân (the true). Nói về mặt nội môn, phạm ngã của nhân loại sẽ được hội nhập và tái định hướng về phía cuộc sống thánh thiện, một con đường mới mẻ và tốt đẹp hơn. Hôm nay, tôi kêu gọi bạn và tất cả những ai mà bạn có thể tiếp cận, cố gắng đạt đến các mục tiêu này.

Ở đây, tôi muốn sát nhập phần có liên quan đến những gì tôi đã nói ở nơi khác.

Có một điều mà bạn phải luôn luôn ghi nhớ. Khi chiến tranh đã qua, khi thời kỳ bực bội và phiền não tột cùng này kết thúc, một sự thức tỉnh tâm linh vĩ đại (mà hiện giờ có tính chất và bản chất hoàn toàn không thể tiên đoán được) sẽ xảy đến. Chiến tranh đã dạy cho nhân loại nhiều bài học và đã xé tan màn che bản ngã ra khỏi mặt nhiều người. Các giá trị mà từ trước đến giờ đã biểu hiện và hiểu rõ chỉ bởi những ai mà “đôi mắt đặt vào Thượng Đế”, sẽ là mục tiêu và ước muốn của hàng ngàn người; sự hiểu biết đích thực giữa con người và giữa các quốc gia sẽ là mục tiêu mong mỏi. và những gì mà nhân loại kiên quyết muốn có thì bao giờ cũng đạt được. Đây là một định luật huyền linh, vì cho đến nay, sự ham muốn là mãnh lực mạnh mẽ nhất trên thế gian; sự ham muốn thống nhất, có *hoạch định* là lý do căn bản cho các thành công khủng khiếp của phe Trục. Yếu tố duy nhất có thể đối chọi một cách thành công với dục vọng là Ý Chí, từ này được



dùng theo ý nghĩa tâm linh của nó và với tư cách là một biểu hiện của Ngôi Một thiêng liêng vĩ đại. Ý chí tâm linh có tổ chức đó tuy vẫn có nhưng ít được Liên Hiệp Quốc nêu ra; dĩ nhiên các nước Đông Minh được làm cho sinh động bằng ham muốn chiến thắng, ham muốn đi đến kết thúc tai họa thế giới đang vùi lấp tất cả này, ham muốn hòa bình và ổn định trở lại, việc ham muốn kết thúc chiến tranh một lần cuối thôi và muốn làm gián đoạn chu kỳ tái diễn thường xuyên của nó và một ham muốn ngày càng chống chọi để kết thúc sự thiệt hại khủng khiếp do đau khổ, độc ác, chết chóc, đói kém và sợ hãi đang bám chặt vào cổ nhân loại để cố gắng kiếm chế sự sống của nhân loại.

343 Nhưng mọi định đoạt này, trong đa số trường hợp, chỉ là biểu hiện của một ham muốn cố định và hợp nhất. Đó không phải là việc sử dụng ý chí một cách có tổ chức. *Bí mật của ý chí nằm trong việc nhận thức về bản chất thiêng liêng của con người.* Chỉ có điều này mới có thể gọi lên biểu hiện đích thực của ý chí. Thực ra điều đó phải được linh hồn gọi ra, vì nó chi phối thể trí con người và kiềm chế phạm ngã. Bí nhiệm của ý chí cũng được ràng buộc chặt chẽ vào với nhận thức về bản chất không thể chinh phục được của lòng tốt và cái tất yếu của việc chiến thắng sau cùng của điều thiện. Đây không phải là sự quyết tâm; không phải là việc khơi dậy và kích thích ham muốn để cho nó có thể được biến đổi thành ý chí; cũng không phải là một sự tập trung không thể thay đổi (implacable), không thể lay chuyển (unshakable), bất di bất dịch (immovable) của mọi năng lượng cần để chiến thắng (các kẻ thù của các Huyền Lục Diệu Quang vào thời đó đều là tay lão luyện). Đối với Liên Hiệp Quốc sự chiến thắng không nằm trong nỗ lực để tạo ra sự tập trung này với hiệu quả tốt đẹp

hơn là kẻ thù. Việc sử dụng ý chí không được thể hiện bằng một sự cố định sắt đá để đứng vững và không nhượng bộ cho các tà lực. Việc định đoạt, tập trung năng lượng và minh chứng về một nỗ lực hết sức hướng về chiến thắng chỉ là (khi xét về Liên Hiệp Quốc) biểu hiện của một ước muốn nhất tâm tiến tới hòa bình và kết thúc ưu phiền. Loại nỗ lực này là một điều mà quần chúng có thể cống hiến và họ quyết tâm đưa ra trên cả hai mặt trong cuộc xung đột này.

Tuy nhiên, có một điều khác nữa cộng thêm vào sẽ chuyển khuynh hướng chiến thắng về phía Liên Hiệp Quốc. Điều này sẽ xảy đến nhờ nỗ lực tìm hiểu và biểu lộ tính chất của Ý Chí tâm linh; đó sẽ là biểu hiện của năng lượng đang làm cho trạng thái thiêng liêng thứ nhất, trạng thái Ý Chí hay Quyền Năng hiện ra đúng bản chất của nó; đó chính là đặc điểm riêng biệt của huyền lực Shamballa; đó là tính chất đặc thù và riêng biệt của thiên tính, nó khác xa đến nỗi ngay cả chính Đức Christ cũng không thể diễn đạt điều đó một cách dễ dàng và thông suốt. Như vậy, chúng ta có giai đoạn trong vườn Gethsemane. Theo tôi, không dễ gì diễn tả ý nghĩa của nó bằng ngôn từ. Hai ngàn năm trôi qua kể từ thời Gethsemane và từ khi Đức Christ tiếp xúc lần đầu với Huyền Lực Shamballa, bằng cách này và nhân danh nhân loại, một mối liên hệ được thiết lập mà thậm chí sau 2000 năm chỉ là một tuyến năng lượng mong manh, yếu ớt có tính cách tiếp chuyển.

Tuy nhiên, mãnh lực Ý Chí này hiện được sử dụng đúng chỗ, nhưng năng lực để biểu hiện mãnh lực đó nằm trong việc hiểu biết của nó (có thể xảy ra ở giữa mức tiến hóa của nhân loại), và trong việc sử dụng cho nhóm của nó. Đó là mãnh lực tổng hợp, hợp nhất, nhưng có thể được dùng như

344 là mãnh lực được tiêu chuẩn hóa, đưa vào khuôn phép. Có thể tôi nhắc lại hai từ mấu chốt để dùng cho năng lượng Shamballa này, đó là sử dụng tập thể và Hiểu Biết tập thể.

Nhân loại gặp nhiều khó khăn trong việc hiểu được ý nghĩa của Tình Thương. Nếu quả vậy, thì vấn đề liên quan với Ý Chí đương nhiên sẽ còn khó hơn nhiều. Đối với đa số nhân loại, tình thương chân chính vẫn chỉ là lý thuyết. Tình thương (theo như chúng ta thường giải thích) thể hiện như là lòng tốt (kindness), nhưng đó là lòng tốt đối với khía cạnh hình hài của cuộc sống, đối với các phạm ngã của những người chung quanh chúng ta, và thường thường nó lấp đầy bằng một ham muốn để tiến hành các nghĩa vụ của chúng ta chớ không cản trở bằng bất cứ cách nào các hoạt động và các mối liên hệ có khuynh hướng đưa tới phúc lợi cho huynh đệ của chúng ta. Nó tự biểu hiện thành một ước muốn để kết thúc các lạm dụng và mang lại các điều kiện vật chất sung sướng hơn cho thế giới; nó tự biểu lộ trong tình mẫu tử (mother love), trong tình thương giữa bạn bè, nhưng cho đến nay ít khi biểu lộ bằng tình thương giữa các nhóm và các quốc gia. Đó là chủ đề của giáo huấn Cơ Đốc, cũng như Ý Chí, được biểu hiện một cách thiêng liêng, sẽ là chủ đề của tôn giáo sắp đến trên thế giới, và đã là xung lực nằm đằng sau nhiều công việc tốt lành được thể hiện trong các lãnh vực nhân đạo và phúc lợi của con người, nhưng thực ra, tình thương chân chính chưa bao giờ được thể hiện – ngoại trừ bởi Đức Christ.

Bạn có thể hỏi tại sao, nếu quả như thế, bạn có nhấn mạnh vào trạng thái cao nhất này không? Tại sao không chờ đến khi chúng ta biết nhiều hơn về Tình Thương và làm cách nào biểu hiện tình thương đó trong môi trường chung quanh

chúng ta? Bởi vì, dưới biểu hiện đích thực của nó, ngày nay, Ý Chí cần đến như là mãnh lực thôi thúc và cũng là tác nhân thanh lọc, tinh luyện.

Do đó, năng lượng Shamballa là năng lượng có liên quan tới cách sinh hoạt (xuyên qua ý thức và hình hài) của nhân loại; chúng ta không cần xem xét mối liên hệ của năng lượng đó với phần còn lại của thế giới biểu lộ; nó liên quan tới việc thiết lập các liên hệ đúng đắn của con người và chính tình trạng hiện tồn đó sau rốt sẽ vô hiệu hóa quyền lực của sự chết. Do đó, ấy là sự khuyến khích (incentive) chứ không phải sự thôi thúc (impulse); đó là mục tiêu được thể hiện chứ không phải là biểu hiện của dục vọng. Dục vọng tác động từ và xuyên qua hình hài vật chất hướng lên trên; Ý Chí tác động hướng xuống vào hình hài, cố uốn nắn hình hài vào thiên ý một cách hữu thức. Một đàng có tính khẩn nguyện (invocative), một đàng có tính thỉnh nguyện (evocative). Sự ham muốn khi được tập trung lại, có thể kêu gọi (invoke) ý chí; ý chí khi được thỉnh nguyện (evoked), sẽ kết thúc dục 345 vọng và trở thành mãnh lực hướng dẫn, thôi thúc, có sẵn tự nhiên, làm ổn định, làm sáng tỏ và sau cùng gây hủy diệt. Cái kia nhiều hơn cái này, nhưng hiện giờ, đó là những gì mà con người có thể hiểu được và cho đến nay, tất cả những gì mà y có là cơ cấu hiểu biết. Chính Ý Chí này – phát xuất nhờ sự khẩn nguyện – cần phải được tập trung dưới ánh sáng của linh hồn và được cống hiến cho các mục tiêu của ánh sáng, và cho mục đích thiết lập các mối liên hệ đúng đắn của con người; nó phải được dùng (với tình thương) để hủy diệt tất cả những gì đang cản trở dòng chảy tự do của sự sống con người và đang mang lại sự chết (về tinh thần và đích thực)

cho nhân loại. Ý Chí này *phải* được khẩn nguyện và thỉnh nguyện.

Có hai cản trở lớn đối với biểu hiện tự do của mãnh lực Ý Chí dưới bản chất thực của nó. Một là sự bén nhọn của bản chất thấp đối với ảnh hưởng của nó và hậu quả là bán rẻ danh dự của nó cho các mục tiêu ích kỷ, như là trong trường hợp của dân tộc Đức thụ động, nhạy bén và việc sử dụng nó của các quốc gia khối Trục cho các mục tiêu vật chất. Hai là sự ngăn chặn cản trở, bị xáo trộn ngoại trừ việc đối nghịch có tập trung của người có hảo ý trên thế giới, họ thuyết giảng một cách mơ hồ và đẹp đẽ về tình thương nhưng lại từ chối xem xét các phương pháp theo đó Ý Chí Thượng Đế *đang tác động* (in operation). Theo họ, Ý Chí này là một cái gì đó mà về mặt cá nhân họ không có liên quan gì tới; họ không chịu nhận thức rằng Thượng Đế thể hiện Ý Chí của Ngài thông qua con người, cũng như Thượng Đế bao giờ cũng tìm cách thể hiện Tình Thương của Ngài thông qua con người; họ sẽ không tin rằng Ý Chí đó có thể tự biểu hiện qua sự hủy diệt tà lực với mọi hậu quả vật chất của tà lực đó. Họ không thể tin rằng một Thượng Đế Bác Ái lại có thể dùng trạng thái thiêng liêng thứ nhất để hủy diệt các hình hài đang ngăn cản sự tác động tự do của Tinh Thần thiêng liêng; Ý Chí đó đừng nên xâm phạm vào việc diễn giải về Tình Thương của họ. Về mặt cá nhân, những người như thế ít quan trọng, và không đáng kể, nhưng tính tiêu cực có tập trung của họ là một tổn hại thực sự cho việc kết thúc cuộc chiến này, giống như tính tiêu cực có tập trung của dân tộc Đức, và sự bất lực của họ trong việc chọn hành động đúng khi các mục đích của Hitler được tiết lộ, làm cho dòng lưu nhập lớn lao của tà lực được tập trung thời xa xưa có thể tuôn chảy, gây ra tai họa hiện tại cho con

346 người. Những người đó giống như một cái ách tròng vào cỗ nhân loại, vừa phá hỏng nỗ lực chân thực, vừa nói nhỏ “Chúng ta nên yêu thương Thượng Đế và yêu thương nhau”, nhưng không làm điều gì khác trừ các lời cầu nguyện thì thầm và nói điều nhạt nhẽo trong khi nhân loại đang hấp hối.

Bạn có thể dễ dàng đánh giá sự kiện là việc kêu gọi năng lượng của Ý Chí và hậu quả của nó trên người có thể trí thiên về vật chất, chưa được chuẩn bị, có thể và sẽ đưa tới tai họa. Nó chỉ dùng để tập trung và làm mạnh sự ương ngạnh thấp kém, vốn là tên gọi mà chúng ta gán cho cái ham muốn đã được nhận ra và được xác định. Bây giờ nó có thể tạo ra một ảnh hưởng lớn lao hướng vào các mục tiêu ích kỷ đến nỗi con người có thể trở thành một quái vật độc ác. Trong lịch sử của nhân loại, một hay hai nhân vật tiến hóa đã làm được điều này với các kết quả tệ hại, cả cho chính họ lẫn cho người dân của thời họ. Một gương mặt như thế vào thời cổ là Nero; còn hiện nay là Hitler. Tuy nhiên, những gì đã làm cho Hitler thành một kẻ thù vô cùng nguy hiểm cho nhân loại và trong khoảng 2 000 năm sau này, nhân loại đã tiến tới một trình độ mà nhân loại cũng có thể đáp ứng với một số trạng thái của mãnh lực cung một này. Do đó, Hitler đã tìm được những người đồng chí và những kẻ cộng tác, những người này đưa thêm sự dễ thụ cảm của họ vào cho Hitler để cho toàn thể nhóm trở thành tác nhân đáp ứng của năng lượng hủy diệt, tự nó biểu hiện dưới trạng thái thấp nhất.

Đây là nguyên cơ cho phép họ hành động một cách tàn nhẫn, một cách mạnh bạo, ích kỷ, độc ác và một cách thành công, lúc hủy diệt tất cả những gì cố gắng ngăn chặn các dự tính và các dự vọng của họ.

Chỉ có một con đường mà ý chí xấu xa có tập trung này vốn đáp ứng với huyền lực Shamballa có thể được vượt qua, và đó là bằng sự đối kháng cũng của Ý Chí tinh thần có tập trung, được thể hiện bởi những người nam và nữ có thiện chí biết đáp ứng, những người này có thể tự luyện tập để nhạy bén với loại năng lượng mới sắp đến và có thể học cách làm thế nào để khẩn nguyện và thỉnh nguyện điều đó.

Tất nhiên, bạn có thể thấy tại sao có nhiều lúc tôi ngẫu nhiên sử dụng từ ngữ thông thường trong trí tôi khi tôi nói đến tất cả các bạn bằng các thuật ngữ chỉ thiện chí (good will) và chỉ ý-chí-hành-thiện (will-to-good). Luôn luôn tôi có trong các ý tưởng của tôi không những chỉ có sự ân cần và ý định tốt lành, mà là ý chí hành thiện có tập trung, vốn dĩ có thể và phải gọi được huyền lực Shamballa, và dùng nó để ngăn chặn các tà lực.

347

## Ý NGHĨA LỄ WESAK

Tháng 5-1942

Hiện giờ, chúng ta đi đến thời điểm quan trọng nhất trong năm. Năm này có hai thời điểm như thế cùng xảy ra, tăng cường sức mạnh cho nhau, đó là Kỳ Trăng Tròn Tháng 5 và Kỳ trăng Tròn Tháng 6. Tôi muốn bạn nên ghi nhớ rằng thời gian và năng lượng là các thuật ngữ có thể thay thế lẫn nhau trên các nội cảnh (inner planes). Thời gian là một biến cố (event), và biến cố là một biểu lộ nhìn thấy được (focussed expression) của loại lực này hoặc loại lực khác. Hai dòng năng lượng vĩ đại – một dòng được tập trung qua Đức Phật, còn dòng kia tập trung qua Đức Christ – cần được pha trộn và hòa lẫn nhau, đó là nhiệm vụ của các đệ tử thông thường,

đệ tử điểm đạo, đệ tử chính thức trên thế giới để phóng năng lượng đã được phối hợp này vào thế giới đang ngóng chờ nơi nào mà việc sử dụng có hiệu quả của nó sẽ tùy thuộc phần lớn vào sự đáp ứng nhạy bén của người tìm đạo trên thế giới. Những người này có ở khắp nơi và nhiệm vụ của họ là phản ứng lại với dòng năng lượng bị chỉ huy (directed energy). Đây là các điểm mà tôi muốn bạn ghi nhớ khi bạn cố gắng hoạt động qua và trong huyền việm; trong huyền việm đó có đủ mọi hạng đệ tử với mọi hạng và trình độ đáp ứng.

Ở phương Tây, các nhà huyền bí học ngày càng nhấn mạnh vào Kỳ Trăng Tròn Tháng 5, vốn là ngày Lễ của Đức Phật và diễn ra vào lúc Đức Phật mở cuộc giao tiếp mỗi năm với nhân loại. Việc nhấn mạnh này, vốn sẽ tiếp tục tăng thêm trong các năm sắp đến, đã không được tạo ra với ý định đưa phương Tây tới chỗ thừa nhận Đức Phật. Từ năm 1900, có hai lý do chính giải thích tại sao nỗ lực này được đưa ra. Một là Thánh Đoàn muốn cho quần chúng chú ý đến sự kiện về hai Đấng Hóa Thân, tức Đức Phật và Đức Christ, cả hai Đấng đều thuộc cung hai, tức Cung Bắc Ái-Minh Triệt, các Ngài là những vị đầu tiên của nhân loại chúng ta đến với tư cách các Đấng Hóa Thân thiêng liêng của nhân loại và biểu hiện trong chính các Ngài một số Nguyên Khí vũ trụ (cosmic Principles) và ban phát (give) hình hài cho các nguyên khí này. Đức Phật biểu hiện cho Nguyên Khí Ánh sáng (Principle of Light) và vì có sự giác ngộ này, nhân loại có thể nhận biết được Đức Christ, Đấng biểu hiện cho Nguyên Khí Bắc Ái còn vĩ đại hơn. Điểm cần ghi nhớ rằng ánh sáng là chất liệu (substance), và Đức Phật đã chứng minh việc đạt tới tột đỉnh của chất-liệu-vật-chất (substance-matter) dưới hình thức là phương tiện truyền đạt của Ánh Sáng (medium of Light), do đó Ngài



có danh hiệu là “Đấng Đại Giác” (“Illumined One”). Đức Christ biểu hiện cho năng lượng của Tâm Thức nằm bên dưới. Một Vị chứng minh cho cao điểm của việc thành đạt của trạng thái thiêng liêng thứ ba; còn Vị kia chứng tỏ cao điểm của trạng thái thứ hai, và cả hai Vị đều cùng trình bày một Tổng Thể hoàn hảo. Như trước kia tôi đã nói, đối với đệ tử điểm đạo, lý do thứ hai là chủ đề của tôn giáo mới trên thế giới. Chủ đề này sau rốt sẽ nằm bên dưới mọi nghi thức tôn giáo, nhuộm màu mọi tiếp cận với trung tâm sự sống tinh thần thiêng liêng, đem lại manh mối cho mọi tiến trình chữa trị, và – nhờ sử dụng ánh sáng một cách khoa học – sẽ chi phối mọi kỹ thuật để mang lại sự hợp nhất hữu thức và mối liên hệ giữa một người với linh hồn người ấy, và giữa nhân loại với Thánh Đoàn.

Mục tiêu thứ nhất đã được đạt đến một cách rõ rệt. Hiện nay, vào Kỳ Trăng Tròn Tháng 5, nhiều triệu người ở khắp nơi sẽ chuyển tư tưởng của họ hướng về Đức Phật, tìm cách đến dưới ảnh hưởng cùng ân huệ của Ngài và ân huệ của Thánh Đoàn vào ngày kỷ niệm mỗi năm của Phật, dù là ngắn ngủi, khi Ngài trở lại ban phúc cho nhân loại. Sự nhận biết này sẽ tăng thêm cho đến một tương lai không quá xa khi kỳ hạn phụng sự của Ngài sẽ trôi qua và Ngài sẽ không còn quay lại nữa, bởi vì Đấng Hóa Thân sắp đến sẽ thay chỗ của Ngài trong trí óc và tư tưởng của con người trên thế giới. Nhiệm vụ của Ngài là luôn luôn nhắc nhở những người tìm đạo về năng lực giác ngộ và công việc của Ngài là duy trì một vận hà mở rộng cho ánh sáng rọi chiếu vào thế trí con người bằng cách hằng năm cho xuyên qua chất liệu ánh sáng (light substance) đến Địa cầu gần như đầy đủ; sắp đến lúc mà “trong ánh sáng đó, chúng ta sẽ thấy được Linh Quang”.

Tôi muốn bạn suy gẫm về hai nhiệm vụ mà Đức Phật đã hoàn tất. Còn một nhiệm vụ thứ ba mà trong khi cộng tác với Đức Christ, Đức Phật làm cho có thể xảy ra; đó là việc thiết lập mối liên hệ dễ dàng đạt được hơn giữa Thánh Đoàn với Shamballa, như vậy làm dễ dàng cho việc tạo ấn tượng của Thiên Ý (Will of God) lên thế trí con người, qua trung gian của Thánh Đoàn. Cho đến nay chúng ta diễn giải ấn tượng này bằng các thuật ngữ nói về Thiên Cơ (divine Plan). Hiện nay, Thiên Cơ này đang tự biểu hiện bằng sự hiểu biết nhạy bén của con người ở khắp nơi với nhu cầu thiết lập các mối liên hệ đúng đắn của con người, cuối cùng dẫn đến các mục tiêu mà Liên Hiệp Quốc đang đấu tranh để đạt đến. Các mục tiêu này đã được hai vị đệ tử lớn trên thế giới đưa ra cho nhân loại bằng các tên gọi *Bốn Tự Do* (The Four Freedoms) và *Hiến Chương Đại Tây Dương* (The Atlantic Pact). Về căn bản, Bốn Tự Do này có liên quan đến bốn thể (aspects) của phạm ngã, tức là tứ hạ thể (the quaternary). Do các cố gắng của Đức Phật, con người có đủ ánh sáng để được phép tiến sâu vào đến một nhận thức rộng khắp về tình trạng đáng mong muốn của các công thức này; để rồi nhờ có đủ tình thương trên thế giới, do Đức Christ phóng rải, các công thức đó mới có thể thực hành được. Dựa trở lại vào sự đảm bảo đó và – bằng sự thực hành đầy đủ trên cõi trần – sự thật của nó được chứng minh. Tôi nói “mới có thể”, vì việc giải quyết nằm trong tay của Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian và những người nam và nữ có thiện chí. Họ có sẽ tỏ ra thích hợp cho nhiệm vụ không? Họ có tự chuẩn bị cho cố gắng bền bỉ cần phải có hay không?

Hiện nay Đức Phật tự đặt cho Ngài nhiệm vụ gì trong Kỳ Trăng Tròn sắp đến này? Còn về khả năng lãnh hội của

bạn, đó là khơi dậy trong nhân loại *thinh nguyện* (spirit of demand) trong khi vẫn mở ra cho họ vận hà (channel) để nhờ đó sự *thinh nguyện* ấy có thể đi thẳng đến Shamballa. Đây là điểm cần ghi nhớ khi bạn chuẩn bị cho lễ Wesak và cố gắng tham dự vào hồng ân Trăng Tròn – hồng ân dành cho thế gian chớ không phải cho riêng bạn. Năm nay Đức Phật đến, biểu hiện cho diệu lực, diệu lực này có thể kích hoạt con người ở khắp nơi ngõ hầu gom lại “ý định có tập trung” của họ và như vậy, nói một cách tượng trưng, đạt đến “tai và lòng” (“the ear and the heart”) của Đấng Hóa Thân, như vậy cố giành lấy từ chốn bí nhiệm Cao Thâm nhất sự hộ trợ, giúp đỡ và nhận thức có định hướng vốn sẽ mang lại một biến cố phi thường vào đúng lúc thích hợp. Trong khi Đức Phật đang cố gắng làm điều này thì Đức Christ sẽ tham dự vào nỗ lực bằng cách tập trung cho chính Ngài *thinh nguyện* (*the spirit of appeal*) khi nó được gọi ra bằng sự kích hoạt do Đức Phật đưa ra. Ngài sẽ biểu hiện sự *thinh nguyện* đó trong một Đại Khẩn Nguyện, một điều vốn không thể được đưa ra cho bạn, mà Ngài đã chuẩn bị để sử dụng *nếu* *thinh nguyện* đó phát ra đủ mạnh từ con người trên thế gian.

350 Nhân loại sẽ đáp ứng với sự kêu gọi của Đức Phật không? Ý định có tập trung của họ có sẽ đủ trọng yếu để giúp Đức Christ trở nên chính Đức Phật, bằng một cách thức huyền bí, chính Tinh Thần Khẩn Nguyện nhân danh họ? Đây là các khả năng có thể xảy đến mà chúng ta phải đối phó vào Kỳ Trăng Tròn Tháng 5 này.

Tôi muốn quý bạn nhớ các điều này từ giờ cho đến Kỳ Trăng Tròn Lễ Wesak và mãi cho đến sau Kỳ Trăng Tròn Tháng 6. Chính vào Kỳ Trăng Tròn đó mà Đức Christ có thể và sẽ sử dụng Khẩn Nguyện này, miễn là ý chí của con người

cho phép. Vào lúc đó, Ngài sẽ cố gắng đạt đến các Tinh Quân Giải Thoát và kêu gọi sự đáp ứng của các Tinh Quân này cho ý chí có tập trung của những người mở trí về mặt tâm linh trên thế giới, những người tìm đạo, các đệ tử và đệ tử điểm đạo; nếu được thỉnh nguyện, các Ngài có thể đưa ra sự thúc đẩy vốn sẽ giúp cho Đức Christ (với tư cách là Vị Kỳ Mã từ Chốn Bí Nhiệm) xuất lộ để đáp ứng với “ý định có tập trung” của quảng đại quần chúng.

Do đó, bạn có thấy được các khả năng (possibilities) nội tại và thiết yếu chẳng? Bạn có nhận biết sự cấp bách của cơ hội hay không? Hai kỳ Trăng Tròn tạo thành một chu kỳ hoạt động đầy đủ và nên được chuẩn bị cho phù hợp với các phát biểu của tôi, cả bây giờ lẫn trong những năm sau này. Khi bạn chuẩn bị tâm trí của riêng bạn, nên nhớ rằng Kỳ Trăng Tròn Tháng 5 là thời kỳ mà Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian và tất cả các nhà huyền học và người có khuynh hướng tâm linh trên thế giới phải làm việc bằng sự hợp tác đầy đủ với Đức Phật, và rằng Kỳ Trăng Tròn Tháng 6 là cơ hội cho những người nam và nữ có thiện chí – được sự giúp đỡ của Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian – thúc đẩy con người ở khắp nơi đưa ra một thỉnh nguyện vĩ đại, và nhờ sự thỉnh nguyện này, Đức Christ mới có thể kêu gọi cho họ sự trợ giúp cần thiết.

Tôi muốn yêu cầu một điều. Đừng đặt ra kỳ hạn cho việc xuất hiện của Đấng Sắp Đến, Đấng Hóa Thân, hay cho bất cứ sự trợ giúp to tát nào. Nếu công việc được thực hiện đúng, Ngài sẽ đến vào thời điểm đã được ấn định và sự trợ giúp cần thiết sẽ được sẵn sàng. Các cách thức và phương pháp đều không có liên quan tới bạn chút nào. Về các điều tiên tri cũ xưa, xét về bản chất thì đúng, thực và chính xác, nhưng

351 nên biết rằng cách dùng từ trong các lời tiên tri đó có tính cách tượng trưng và không nên được hiểu theo nghĩa đen. Các Tinh Quân Giải Thoát sẽ hành động ra sao, chỉ có Thánh Đoàn mới có thể biết được. Sự trợ giúp của các Ngài sẽ được tập trung vào việc thỉnh nguyện Thánh Đoàn có cách hành xử và các khả năng sẽ có thể làm cho dòng năng lượng từ Shamballa chảy vào. Công việc của các Ngài liên quan với Thánh Đoàn, còn phản ứng của nhân loại đối với hoạt động của các Ngài sẽ chỉ đến từ Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian, và bây giờ thậm chí chỉ có thể được ghi nhận một cách hữu thức bởi các đệ tử cao cấp và các đệ tử điểm đạo.

Công việc của các Đấng Hóa Thân, tức Đấng Kỵ Mã từ Chốn Bí Nhiệm, trước tiên sẽ là làm giảm khổ đau và cứu giúp nhân loại.

Nửa đầu công việc này, được tập trung qua Đức Phật sẽ bắt đầu vào tháng 5-1942. Phần nửa còn lại sẽ do Đức Christ bắt đầu vào tháng 6-1942, nhưng *với điều kiện* là thỉnh nguyện của Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian và ý định có tập trung của những người nam và nữ có thiện chí được hội tụ đầy đủ và đủ mạnh mẽ. Tất nhiên đó sẽ là một tiến trình khẩn nguyện và thỉnh nguyện lẫn nhau, được làm cho dễ dàng bởi tình trạng tốt độ sẵn sàng để hành động và đáp ứng của các Đấng được nhân loại thỉnh cầu, nhưng bị trở ngại do việc thiếu nhạy cảm và yếu ớt về ý chí của những người đang mưu tìm sự trợ giúp.

Đức Phật hy vọng gạt bỏ được nhược điểm này khi Ngài đến với nhân loại vào tháng 5. Với một nỗ lực đặc biệt vào tháng 6, Đức Christ cố gắng thúc đẩy việc làm mạnh thêm và tập trung ý chí.

Do đó, hai Kỳ Trăng Tròn này vô cùng quan trọng và sẽ có kết quả rõ ràng, về mặt tiềm thức, trên *trí* của Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian và trên *tâm* của những người nam và nữ có thiện chí ở mọi nơi, tức quốc gia và nhóm. Mong sao các buổi hội họp, việc thiên định và suy tưởng riêng của bạn sẽ được tập trung vững vàng vào các điểm này, và nỗ lực để đi vào các bài tập luyện trong Kỳ Trăng Tròn – của cả tháng 5 và tháng 6 – với sự hiểu biết về những gì đang xảy ra càng rõ ràng càng tốt và một minh họa rõ rệt về các khả năng có thể có được theo kết quả của hành động đúng hướng. Cả hai Kỳ Trăng Tròn sẽ là các thời kỳ phụng sự có hiệu quả. Đức Phật không đòi hỏi việc thỉnh nguyện. Ngài sẽ đến, nhưng tinh thần thỉnh nguyện cần có sự đáp ứng của quần chúng, và những người tìm đạo ở khắp nơi có thể trợ giúp Đức Phật khi làm cho xuất hiện việc đáp ứng này, nhờ vậy an trụ lại với Ngài và với Thánh Đoàn. Vào kỳ Trăng Tròn Tháng 6, và trong việc chuẩn bị cho cơ hội xảy ra trong trọn tháng 5, điểm tập trung cho tất cả những người phụng sự phải là Đức Christ và mọi nỗ lực phải được hướng về việc trợ giúp vào công tác của Ngài với tư cách là Vị Đại Diện cho con người. Ngài sẽ nỗ lực gom vào chính Ngài tất cả những gì mà con người đã kêu xin, thỉnh nguyện và khẩn cầu – bằng cách thốt ra lời hay giữ im lặng trong trí – truyền chuyển điều đó bằng một tác động của ý định tinh thần thấu đến Shamballa.

Việc huy động các Huyền Lực Diệu Quang đang tiếp tục ở khía cạnh bên trong của sự sống. Các Huyền Lực này đang sẵn sàng, nhưng lệnh hành động phải đến từ Đức Christ, và Ngài sẽ phát ra lệnh đó khi con người dâng nó cho Ngài. Chúng ta là những kẻ chi phối vận mệnh của riêng chúng ta.

Ở giai đoạn này trong mức tiến hóa của con người, không phải Đức Christ, cũng không phải Thánh Đoàn có thể chọn bất cứ bước đi nào có ảnh hưởng thiết yếu đến nhân loại trừ phi do chính nhân loại lao vào hoạt động này.

Từ 15-4 đến 15-6 là các tuần lễ có tính quyết định, về mặt tâm linh và vật chất, và đây là một trong các sự kiện quan trọng mà vào lúc này tôi muốn bạn chú ý đến. Tôi không thể trình bày tỉ mỉ cho bạn những gì nên làm hoặc những gì nên là đường lối nỗ lực của bạn. Tôi có thể đưa ra cho bạn một ý tưởng chung về việc Tiếp Cận với Thánh Đoàn và bản chất của nỗi khó khăn của nhân loại. Phần còn lại nằm trong tay bạn.

Cho dù công việc có hoàn toàn thành công đi nữa, thời điểm của việc Xuất Hiện và của việc can dự thiêng liêng của các Huyền Lực Diệu Quang, qua trung gian các Vị Thừa Hành (Agents) của các Ngài, các Tinh Quân Giải Thoát và Đức Christ cũng còn tùy thuộc vào nhiều yếu tố, ngoài yếu tố thỉnh nguyện đúng mức. Bạn có thể biết chút ít về các điều này là đàng khác. Vấn đề chọn đúng thời gian là vấn đề có ý nghĩa huyền bí sâu xa và được bao hàm về mặt căn bản ở đây. Ba năm tới đây là những năm hoàn tất và trong giai đoạn đó, những người tìm đạo trên thế giới được đòi hỏi phải kiên nhẫn trụ lại vững vàng tuy vẫn vững tin, mong đợi. Nhiệm vụ mà Thánh Đoàn phải làm không những bao gồm cõi trần, mà còn kể cả các cõi bên trong, tức là cõi của các nguyên nhân và các thôi thúc, của tư tưởng và dự vọng. Tất cả các đệ tử đều biết được điều này nhưng thường hay quên. Tình hình khẩn trương ở mặt ngoài chỉ là một phản ánh của các tình huống bên trong còn khẩn trương hơn nhiều, và bạn có thể đưa ra sự trợ giúp có thể chấp nhận được, nếu bạn kêu

353 gọi đến ý chí của riêng bạn và kiềm chế các xúc cảm của bạn, đưa phạm ngã của bạn vào giới luật. Như vậy bạn sẽ có thể tạo ra một điểm tập trung rất nhỏ mà nhờ đó các Mãnh Lực tinh thần có thể tác động được. Nhờ sự trung gian của nhiều điểm nhỏ của ánh sáng và ý chí, mà nhiều mãnh lực có thể được truyền chuyên.

Vào lúc này, cần phải có ý-muốn-chiến-thắng (will-to-victory). Chính ý-muốn-thỉnh-nguyện (will-to-invoke) mới được cần đến; chính ý-muốn-tập-trung (will-to-focus) và thông qua sự tập trung này để trợ giúp trong các tác động thỉnh nguyện lớn lao mà theo đó Đức Christ hiện giờ đang chuẩn bị cho chính Ngài, đó là ý-muốn-hướng-thiện (will-to-goodness) để tự kiềm chế và để đem lại hành vi đúng đắn mà ngày nay Thánh Đoàn đang đòi hỏi. Nếu nhân loại đảm đương phần việc của mình, nhân loại sẽ thấy rằng Thánh Đoàn sẵn sàng đáp ứng nhiều hơn và góp phần làm cho/ đưa thế gian thoát khỏi các Tà Lực.

Bạn có suy tư về điều này và có hợp tác bằng mọi cách có thể có hay không? Các kế hoạch có thể được đề ra, linh ảnh có thể được nhìn thấy nhưng nếu như mọi người không nhận biết được sự đóng góp thiết yếu của mình và sự hữu dụng thực sự của mình, thì không một điều gì có thể được thi hành. Không có giới hạn nào khi đảm trách công tác huyền môn thực sự. Với mục đích này, tôi tìm cách nhấn mạnh việc áp dụng được đối mới đối với thiên định và việc luôn luôn sẵn sàng sử dụng Bài Khấn Nguyện, đặc biệt là bài bắt đầu bằng việc cầu khẩn các Tinh Quân Giải Thoát (Lords of Liberation). Đức Christ phán: “Chỉ bằng cách cầu nguyện và ăn chay, công việc này mới có thể xảy ra được” (“This work goeth not forth save by prayer and fasting”). Tôi kêu gọi bạn cầu



nguyện và thiên định, vì ngày nay cả hai việc này đều cần đến. Các thể tình cảm và thể hạ trí đang phối hợp thành một tổng thể duy nhất có đạo tâm. Tôi kêu gọi các bạn duy trì giới luật, vì đó là ý nghĩa của việc ăn chay và kêu gọi các bạn luôn luôn cố gắng để sống ở mức độ cao nhất có thể được vào mọi lúc; điều này rất thường là một ước mơ, và thường không phải là một sự thật. Ngày nay vào thời điểm có nhu cầu của thế giới, những người tìm đạo và các đệ tử nào tự nguyện để tạo ít ra được một nỗ lực bền bỉ, đều cần cho nhân loại và Thánh Đoàn. Hỡi huynh đệ, tôi đã đưa ra minh họa; tôi đã giữ trước mắt bạn trong nhiều năm tầm nhìn xa về cơ hội, việc phụng sự và con đường đệ tử. Tôi đã vạch ra cho bạn cơ cấu phụng sự đã có trong cuộc sống và vốn có thể được thúc đẩy thành hành động và sự hữu ích cho thế gian. Tôi trao vấn đề lại cho bạn, chỉ yêu cầu bạn nhớ rằng sự chú tâm, lòng bác ái, việc phụng sự và tiền tài của nhiều người thậm chí còn mạnh hơn là nỗ lực cống hiến của hai hay ba người. Không một ai là vô ích hay vô dụng, trừ phi người ấy chọn trở thành như thế.

Và đồng thời, song song với công việc có tính chất riêng tư và cách thể hiện ra bên ngoài của bạn; thì nỗ lực bên trong của bạn phải là công việc của bạn dành cho quê hương bạn và cho huynh đệ của bạn vào giờ phút cần thiết/ khó khăn của nhân loại. Phải có sự kiên định, sự xả thân và sự tịch lặng, cộng với sự can đảm, và tin tưởng – tin tưởng vào sức mạnh của linh hồn riêng của bạn, tin tưởng vào sự quán-sát của Thánh Đoàn và tin tưởng vào Thiên Cơ. Phiền não chưa kết thúc, mà sắp ló dạng. Tôi chừa lại ý tưởng này cho bạn. Mong cho hồng ân của Chân Sư đặt vào bạn, cho nhóm và cá nhân, và mong cho các Đấng Thánh (Holy Ones) mà bạn

đang tìm cách trở thành đệ tử của các Ngài, chỉ ra cho bạn ánh sáng mà bạn đang tìm kiếm, mang lại cho bạn sự trợ giúp mạnh mẽ với lòng từ ái và minh triết của các Ngài, cho đến khi bạn đứng nơi mà Đấng Điểm Đạo Độc Tôn (One Initiator) gọi đến, cho đến khi bạn thấy được ngôi sao của Ngài tỏa chiếu.

## NGUYÊN NHÂN TAI HỌA TRÊN THẾ GIỚI (THE CAUSE OF THE WORLD CATASTROPHE)

Tháng 6-1942

Bây giờ chúng ta đi đến việc xem xét về tình hình nghiêm trọng hiện nay và tai họa trên thế giới vốn có cội nguồn trong ảo cảm của thế gian, và sẽ nghiên cứu năng lực làm giảm nhẹ và chữa trị. Năng lực này hiện hữu và được tập trung vào hai Đấng Hóa Thân vĩ đại là Đức Phật và Đức Christ.

Khó mà trình bày rõ ràng về vấn đề ảo cảm thế gian này<sup>(1)</sup> vì chúng ta đang ở giữa biểu lộ tập trung nhất của nó – điều tệ hại nhất mà thế giới chưa bao giờ chứng kiến vì ảo cảm vốn gắn liền với nhiều thế kỷ tham lam và ích kỷ, đầy tư tưởng thù địch và thiên về vật chất, đã được tập trung trong ba quốc gia này. Do đó ảo cảm dễ dàng được nhận thấy và biểu lộ có hiệu quả nhất. Ba quốc gia này tượng trưng cho ba trạng thái ảo cảm thế gian (ảo tưởng, ảo cảm và ảo lực) bằng

---

<sup>1</sup> Thông tin này nằm trong quyển : Ảo Cảm: Một Vấn Đề Thế Giới. Ở đây nó được giữ theo trình tự lịch sử của giáo huấn liên quan đến các biến cố trên thế giới.

355 một cách thức đáng kinh ngạc, và cuộc tấn công mạnh mẽ của chúng vào ý thức của nhân loại không những tùy thuộc vào sự đáp ứng của nước Đức, Nhật và Ý với bầu độ khí cổ xưa này, mà còn tùy thuộc vào sự việc là mọi quốc gia – Liên Hiệp Quốc cũng như các Quốc gia Độc Tài – bị lây nhiễm vì tình trạng chung này. Nền tự do của thế giới tất nhiên phần lớn tùy thuộc vào con người ở mọi quốc gia, những người này (trong chính họ) đã vượt ra khỏi hình thức này hay hình thức khác trong số “các ảo tưởng quyến rũ của các ấn tượng do ảo lực” (“glamorous illusions of mayavic impressions”) của linh hồn con người thành một trạng thái hiểu biết trong đó họ có thể thấy được cuộc xung đột bằng các tên gọi rộng lớn hơn, nghĩa là, bằng tên gọi hiện có cho chúng, giữa Tổng Quả Báo với Thiên Thần của Bản Lai Diện Mục.

Những người này là những người tìm đạo, các đệ tử và đệ tử điểm đạo trên thế giới. Họ biết được thuyết nhị nguyên, tức nhị nguyên chủ yếu của cuộc xung đột chứ không biết một cách tỏ tường về bản chất tam phân và tình trạng phân hóa của tình huống nằm dưới nhị nguyên đã được hiểu rõ này. Do đó, họ tiếp cận với vấn đề một cách đơn giản hơn và, vì lẽ đó, vào lúc này, chiều hướng thế giới phần lớn nằm trong tay họ.

Ở đây, đúng là tôn giáo, nói chung đã lạc lối. Tôi đề cập đến chính thống giáo. Do đã vướng bận với Tổng Quả Báo và con mắt của nhà thần học đã dừng lại ở khía cạnh vật chất thuộc cõi hiện tượng của sự sống do nỗi lo sợ và tính cấp thiết của nó, còn sự kiện về Thiên Thần là một lý thuyết và là một điểm mơ tưởng. Sự thăng bằng được điều chỉnh bởi các cách hành xử đầy nhân bản phần lớn đang đi vào sự kiểm chế, không kể bất cứ khuynh hướng thần học nào. Các thái

độ này có lập trường dựa trên niềm tin vào sự công chính cố hữu của tinh thần nhân loại, vào thiên tính của con người và dựa vào bản chất không thể hủy diệt được của linh hồn nhân loại. Tất nhiên điều này mang lại ý niệm về Bản Lai Diện Mục, hay về Thượng Đế Nội Tại và là kết quả của việc phản kháng cần thiết chống lại với tính phiến diện (one-sidedness) của niềm tin vào Thượng Đế Siêu Việt. Cuộc cách mạng tâm linh này hoàn toàn là một tiến trình quân bình và không đòi hỏi tạo ra mối liên hệ căn bản nào, vì Thượng Đế Siêu Việt lúc nào cũng hiện hữu, nhưng chỉ có thể được nhìn thấy, nhận biết và tiếp cận một cách chính xác bởi Thượng Đế Nội Tại –

356 nội tại trong con người cá biệt, trong các nhóm và các quốc gia, trong các hình thức tổ chức và trong tôn giáo, trong nhân loại nói chung và trong Chính Hành Tinh Thượng Đế. Nhân loại ngày nay (và đã từ nhiều thời đại) đang tranh đấu với ảo tưởng, ảo cảm và ảo lực. Những nhà tư tưởng tiến bộ, những người ở trên Con Đường Dự Bị, Con Đường Đệ Tử và Con Đường Điểm Đạo đều đã đạt đến điểm mà chủ nghĩa vật chất và tính chất duy linh, tức Tổng Quả Báo và Thiên Thần của Bản Lai Diện Mục, và thuyết nhị nguyên căn bản của biểu lộ có thể được thấy giải thích một cách rõ ràng. Nhờ có đường phân chia rõ rệt này, các vấn đề nằm dưới các biến cố hiện tại trên thế giới, các mục tiêu của cuộc tranh chấp rộng lớn trên thế giới hiện nay, các cách thức và phương pháp để thiết lập lại sự giao tiếp tâm linh rất phổ biến vào thời Atlantis và đã thất truyền từ rất lâu, và việc nhận biết về các kỹ thuật có thể tham dự vào kỷ nguyên trên thế giới và trật tự văn hóa của nó có thể được ghi nhận và đánh giá một cách rõ ràng.

Mọi sự khái quát đều chấp nhận có sai lầm. Tuy nhiên, có thể nói rằng nước Đức đã tập trung vào chính mình ảo

cảm của thế giới (world glamour) – trạng thái mạnh mẽ nhất và gây ấn tượng nhất (expressive) trong số ba trạng thái của ảo cảm. Nước Nhật đang biểu hiện sức mạnh của ảo lực (maya) – hình thức thô sơ nhất của sức mạnh của vật chất. Nước Ý, an trụ về mặt cá nhân và trí tuệ, là biểu hiện cho ảo tưởng thế giới (world illusion). Liên Hiệp Quốc, với mọi lỗi lầm, các giới hạn, các nhược điểm và các chủ nghĩa quốc gia dân tộc, đang tập trung sự xung đột giữa Tổng Quả Báo với Thiên Thần, và như vậy ba hình thức ảo cảm và hình thức cuối cùng của cuộc xung đột giữa lý tưởng tâm linh với địch thủ vật chất của nó đang đồng thời xuất hiện. Tuy nhiên, một cách từ từ và dứt khoát, Liên Hiệp Quốc đang phóng ra sức mạnh của nỗ lực và khát khao của họ vào khía cạnh của Thiên Thần, như vậy phục hồi lại sự quân bình đã mất và từ từ tạo ra ở mức độ hành tinh, các thái độ và tình huống mà sau rốt sẽ xua đi ảo tưởng, đánh tan ảo cảm và làm cho ảo lực đang thịnh hành mất hết sinh lực. Họ đang làm điều này bằng sự suy tư rõ rệt ngày càng tăng của quảng đại quần chúng thuộc mọi quốc gia, cùng ràng buộc với nhau để chinh phục ba cường quốc khối Trục bằng năng lực ngày càng tăng của họ ngõ hầu nhận thức các ý tưởng liên quan đến tổng thể, liên quan đến trật tự được ưa thích trên thế giới hay liên bang và năng lực phân biệt của họ giữa các Huyền Lực của Diệu Quang với sức mạnh của tà lực hay chủ nghĩa duy vật.

Công việc được thi hành bởi những ai thấy được thế giới như là diễn trường cho cuộc xung đột giữa Tổng Quả Báo với Thiên Thần của Bản Lai Diện Mục có thể được liệt kê như sau:

1. Tạo ra các tình huống trên thế giới trong đó các Huyền Lực Diệu Quang có thể vượt qua các Tà Lực. Họ làm điều này

bằng sức mạnh của các lực lượng vũ trang của họ, cộng với sự hiểu biết sâu rộng của họ.

## 2. Giáo dục nhân loại bằng cách phân biệt giữa

a. Tinh thần với vật chất (Spirituality and materialism), chỉ ra các mục tiêu khác nhau của các sức mạnh đang tranh chấp.

b. Chia sẻ và tham lam (Sharing and greed), vạch ra một thế giới tương lai trong đó bốn tự do sẽ chiếm ưu thế và sẽ có được những gì cần cho các tiến trình sinh hoạt đúng đắn.

c. Ánh sáng và bóng tối (Light and dark), chứng minh sự khác nhau giữa tương lai sáng tỏ của tự do và thời cơ với tương lai đen tối của nô lệ.

d. Tình thân hữu và sự chia rẽ (Fellowship and separation), cho thấy một trật tự thế giới nơi mà sự thù hận về chủng tộc, phân biệt giai cấp và các dị biệt tôn giáo sẽ không tạo ra chướng ngại cho sự cảm thông quốc tế và trật tự khối Trục của các giống dân thống soái (master races), các thái độ tôn giáo rõ ràng và các dân tộc bị bắt làm nô lệ.

e. Cái tổng thể và cái từng phần (The whole and the part) cho thấy thời điểm đang đến gần (dưới sự thôi thúc tiến hóa của tinh thần) trong đó cái từng phần hay mức độ sự sống nhận lãnh trách nhiệm đối với cái tổng thể, còn tổng thể hiện hữu đem lại tốt lành cho cái từng phần. Trạng thái đen tối đã xảy ra bởi các thời kỳ ảo cảm. Ánh sáng được làm cho mạnh thêm và làm cho sáng tỏ bởi những người tìm đạo và đệ tử trên thế giới, bằng thái độ, hành vi, bằng các tác phẩm

và các phát biểu của họ, họ đưa ánh sáng vào những chỗ tối tăm.

3. Chuẩn bị con đường cho ba năng lượng tinh thần vốn sẽ đưa nhân loại vào kỷ nguyên hiểu biết, dẫn đến việc làm  
358 sáng tỏ thể trí có tập trung của trí tuệ con người trên khắp thế giới. Ba năng lượng sắp đi đến này là :

a. *Năng lượng của trực giác* (the energy of the intuition) sẽ dần dần xua tan ảo tưởng thế gian và tự động tạo ra một tầng gia lớn lao hàng ngũ các đệ tử điểm đạo (đạo đồ).

b. Bằng *năng lượng của sự giác ngộ* (the energy of Illumination), mà hoạt động của ánh sáng sẽ xua tan thế giới ảo cảm và đưa nhiều người lên trên con đường Đệ Tử.

c. *Năng lượng của linh hứng* (the energy of inspiration) qua trung gian của mãnh lực đang lướt qua của nó, sẽ đưa đến việc làm mất sinh khí hoặc xua đi, giống như bằng một cơn gió, mãnh lực thu hút của ảo lực hoặc vật chất. Năng lượng này sẽ để cho hàng ngàn người bước lên Con Đường Dự Bị.

4. Phóng rải sự sống mới vào hành tinh nhờ trung gian của mọi tác nhân có thể có. Giai đoạn đầu tiên hướng về sự phóng rải này là chứng minh rằng sức mạnh của chủ nghĩa vật chất bị bẻ gãy bởi sự thất bại hoàn toàn của các cường quốc khối Trục, và giai đoạn thứ hai, bằng khả năng Liên Hiệp Quốc để chứng tỏ (khi điều này được thực hiện) sức mạnh của các giá trị tâm linh bởi nhiệm vụ kiến tạo của họ để phục hồi trật tự thế giới và đặt ra các nền tảng vốn sẽ đảm bảo một cách sống tốt đẹp hơn và thiên về tinh thần nhiều hơn. Các thái độ xây dựng này và các nhiệm vụ phải được đảm trách do từng cá nhân bởi mọi người, và bởi các quốc gia

dưới hình thức các tổng thể tập hợp. Hiện giờ bước thứ nhất đang được thi hành. Cho đến nay bước thứ hai vẫn cần phải làm.

5. Làm sáng tỏ cho các quốc gia trên thế giới các chân lý mà Đức Phật, tức Vị Chúa Ánh Sáng và Đức Christ, tức Vị Chúa Bác Ái, đã dạy ra. Về mặt căn bản có thể nêu ra như sau:

a. Các quốc gia khối Trục cần phải hiểu giáo lý của Đức Phật như Ngài đã nêu ra trong Tứ Diệu Đế (Four Noble Truths); họ cần hiểu rõ rằng nguyên nhân của mọi phiền muộn và bất hạnh là ham muốn – ham muốn về vật chất.

b. Liên Hiệp Quốc cần học cách áp dụng Định Luật Bác Ái như đã được nêu lên trong cuộc đời của Đức Christ và để bày tỏ chân lý rằng “không một ai sống cho chính mình” (“no man liveth unto himself”) và không trừ quốc gia nào cả, đồng 359 thời chính mục đích của mọi cố gắng của con người là *cảm thông bằng tình thương* (loving understanding), được thúc đẩy bằng chương trình bác ái cho tổng thể.

Nếu các kiếp sống và các giáo huấn của hai Đấng Hóa Thân vĩ đại này có thể được thấu hiểu và được thể hiện trở lại trong các kiếp sống của con người ngày nay, trong cõi thế sự nhân gian, trong lãnh vực suy tư của con người và trong diễn trường của cuộc sống hằng ngày, thì trật tự thế giới hiện tại (mà ngày nay phần lớn đều vô trật tự) có thể được biến cải và thay đổi đến mức mà một thế giới mới và một nhân loại mới có thể dần dần xuất hiện. Việc từ bỏ và việc vận dụng <sup>(1)</sup> ý chí hy sinh nên trở thành chủ âm (keynote) cho thời kỳ chuyển

---

<sup>1</sup> Vận dụng: xoay trở / tùy cơ mà áp dụng.



tiếp hậu chiến, trước khi khai mở Kỷ Nguyên Mới (New Age).

Các đạo sinh cần nhớ rằng mọi biểu lộ và mọi điểm khủng hoảng đều được tượng trưng bằng biểu tượng cổ: một điểm nằm trong vòng tròn, chỗ tập trung sức mạnh bên trong một vùng ảnh hưởng hay hào quang. Vì thế ngày nay cùng với toàn bộ vấn đề kết thúc ảo cảm và ảo tưởng trên thế giới, về căn bản, có ẩn đằng sau một tình hình nghiêm trọng và tai họa cho thế giới. Khả năng xua đuổi và làm tiêu tan như thế được tập trung một cách rõ rệt vào hai Đấng Hóa Thân, Đức Phật và Đức Christ.

Bên trong thế giới ảo cảm (world of glamour) – thế giới của cõi cảm dục (astral plane) và của các xúc cảm – xuất hiện một điểm ánh sáng. Vị Chúa Ánh Sáng, tức Đức Phật, đảm trách việc tập trung vào chính Ngài việc chiếu rọi mà sau rốt có thể làm cho ảo cảm tan biến. Bên trong thế giới ảo tưởng – thế giới của cõi trí – xuất hiện Đức Christ, Vị Chúa Bác Ái, Ngài biểu hiện trong chính Ngài mãnh lực của ý chí *thu hút* (*attractive will*) của Thượng Đế. Ngài đảm trách việc xua đuổi ảo tưởng bằng cách thu hút về chính Ngài (bằng sức mạnh của tình thương) tâm của mọi người và đưa ra quyết định này bằng các ngôn từ như sau: “Còn ta, khi ta được treo lên khỏi đất, ta sẽ kéo mọi người đến cùng ta”<sup>(1)</sup> (“And I, if I be lifted from the earth, will draw all men unto me”) (John 12:32). Từ điểm này, bấy giờ họ sẽ đạt đến được, cõi giới của nhận thức tâm linh của chân lý và của ý tưởng thiêng liêng sẽ lộ ra. Kết quả sẽ là sự tan biến của ảo tưởng (illusion).

---

<sup>1</sup> Bản dịch Kinh Thánh, nhà xuất bản Tôn Giáo 2003

360 Công việc kết hợp của hai Vị Con vĩ đại của Thượng Đế, được tập trung qua các đệ tử trên thế giới và qua các đệ tử điểm đạo của các Ngài phải và nhất định sẽ làm tan rã ảo tưởng và xua đi ảo cảm – một phần nhờ nhận thức được thực tại bằng trực giác bởi các thể trí được điều hợp với nó, còn phần khác do ánh sáng của lý trí tuôn đổ vào. Đức Phật đã tạo ra nỗ lực đầu tiên trên hành tinh để xua đi ảo cảm thế giới; Đức Christ đã tạo ra nỗ lực đầu tiên trên hành tinh hướng về việc xua đi ảo tưởng. Bây giờ công việc của các Ngài phải được tiến hành một cách sáng suốt vì nhân loại đã đủ khôn ngoan để nhận biết được thiên chức <sup>(1)</sup> (dharma) của mình. Con người đang nhanh chóng phá vỡ ảo tưởng và tất nhiên sẽ thấy được rõ ràng hơn. Ảo cảm thế giới đang được dần dần xua ra khỏi lối đi của con người. Hai phát triển này đã được mang lại bằng các ý tưởng mới sắp đến, được tập trung qua những người có trực giác trên thế gian và được những nhà tư tưởng trên thế giới truyền bá cho quảng đại quần chúng. Quần chúng cũng được trợ giúp phần lớn bằng sự nhận thức hầu như vô ý thức, tuy nhiên lại có thực, về ý nghĩa đích thực của Tứ Diệu Đế. Ảo tưởng bị phá vỡ và ảo cảm bị xua tan (disillusioned and de-glamoured) (tôi tạm dùng thuật ngữ như thế), nhân loại đang chờ sự thiên khai sắp đến. Sự thiên khai này sẽ được mang lại bằng các nỗ lực kết hợp của Đức Phật và Đức Christ. Tất cả những gì mà chúng ta có thể thấy trước hoặc nói trước liên quan đến sự thiên khai đó, chính là một vài kết quả mạnh mẽ có ảnh hưởng lớn, sẽ được đạt đến bằng sự pha trộn của ánh sáng và tình thương và bằng phản ứng của “chất liệu được soi sáng đối với mãnh lực thu hút của tình thương”. Trong câu này tôi

---

<sup>1</sup> Thiên chức hay thiên thánh : nhiệm vụ tự nhiên

đã đưa ra cho những ai có thể hiểu được ẩn ý sâu xa và hữu ích đối với phương pháp và mục đích của nhiệm vụ được sắp xếp cho Kỳ Trăng Tròn tháng 6 năm 1942. Tôi cũng có đưa ra một manh mối để hiểu đúng được công việc của Đấng Hóa Thân này – một điều mà từ trước đến giờ hoàn toàn không được hiểu rõ. Có thể thêm rằng khi hiểu rõ ý nghĩa của các từ “sự biến dung của một người” (“transfiguration of a human being”) thì người ta sẽ đi đến chỗ hiểu được rằng khi “thể xác đầy ánh sáng” (“the body is full of light”) thì bấy giờ “trong ánh sáng đó chúng ta thấy được Diệu Quang” (“in that light shall we see Light”). Điều này hàm ý là khi phạm ngã đã đạt đến mức trong sạch, đến mức biết hiến dâng và giác ngộ, thì bấy giờ mãnh lực thu hút của linh hồn (bản chất của linh hồn là bác ái và cảm thông) mới có thể tác động được, và sự phối hợp cả hai bản chất này sẽ xảy ra. Đây là những gì mà Đức Christ đã nêu ra và đã chứng minh.

Khi công việc của Đức Phật (hay của nguyên khí bồ đề được thể hiện) lên đến cao điểm trong vị đệ tử đang mong đợi và trong phạm ngã đã hội nhập của vị đệ tử, bấy giờ biểu hiện đầy đủ của công việc Đức Christ (nguyên khí bác ái được thể hiện) cũng có thể lên đến tột đỉnh và cả hai mãnh lực này – ánh sáng và tình thương – sẽ biểu lộ rạch ròi trong vị đệ tử đã biến dung (transfigured disciple). Do đó, những gì đúng cho cá nhân thì cũng đúng cho nhân loại nói chung, và ngày nay nhân loại, nhờ đã trưởng thành, có thể “đi vào nhận thức” (“enter into realisation”) và đóng góp một cách có ý thức vào công việc khai ngộ và vào hoạt động bác ái, tinh thần. Các hiệu quả thực tiễn của tiến trình này sẽ là việc làm tan biến ảo cảm và giải thoát tinh thần con người ra khỏi ngục tù của vật chất; điều đó cũng sẽ tạo ra việc xua tan ảo

tưởng và việc nhận thức được chân lý như nó đang hiện hữu trong ý thức của những ai đã an trú vào “ý thức của Đức Christ”.

Tất nhiên đây không phải là tiến trình nhanh chóng, mà là một phương thức đã được sắp xếp và điều chỉnh, chắc hẳn sau cùng sẽ thành công nhưng cũng tương đối chậm trong việc thành lập và tiến trình tuần tự của nó. Tiến trình này được khởi đầu trên cõi cảm dục do Đức Phật, và trên cõi trí khi Đức Christ biểu hiện trên cõi trần. Điều đó cho thấy sự trưởng thành sắp đến của nhân loại. Tiến trình này đã dần dần gom góp động lực thúc đẩy khi hai Đấng Cao Cả này triệu tập các đệ tử điểm đạo chung quanh các Ngài trong hai ngàn năm qua. Điều đó đã đạt đến một mức độ hữu ích rất lớn khi con đường thông thương giữa Shamballa với Thánh Đoàn đã được mở rộng, và khi sự giao tiếp giữa hai trung tâm vĩ đại này với nhân loại đã được thiết lập một cách vững chắc hơn.

Vào Kỳ Trăng Tròn tháng 6 năm 1942, sẽ xảy ra cuộc trắc nghiệm đầu tiên đối với sự *trực tiếp* thông thương (the directness of communication) giữa Trung Tâm mà Thiên Ý đang chế ngự, tức Trung Tâm mà Tình Thương của Thượng Đế đang chi phối với Trung Tâm đang có sự mong đợi sáng suốt. Môi trường thử nghiệm sẽ là nỗ lực hợp nhất của Đức Christ, của Đức Phật và của những ai sẽ đáp ứng được với ảnh hưởng được phối hợp của các Ngài. Cuộc thử thách này 362 phải được tiến hành ở giữa cuộc tàn sát khủng khiếp của các mãnh lực tàn ác và sẽ được kéo dài suốt hai tuần lễ bắt đầu vào ngày Trăng Tròn (30-5-1942) và kết thúc vào ngày 15-6-1942. Có một sự tập trung to tát các Mãnh Lực Tinh Thần (Spiritual Forces) vào lúc sử dụng Bài Khấn Nguyện đặc biệt

này (chính nhân loại không thể sử dụng bài này), nhưng sự thành công hoặc thất bại của cuộc thử nghiệm, sau rốt, sẽ được chính nhân loại định đoạt.

Bạn có thể thấy, mặc dù một cách sai lạc, rằng không có đủ người biết được hay hiểu được bản chất của cơ hội hay những gì đang xảy ra. Nhưng sự thành công của một thử thách như thế lại không tùy thuộc sự hiểu biết nội môn của một ít người, tương đối rất ít, mà các dữ kiện và thông tin đã được truyền đạt phần nào cho họ rồi. Điều đó cũng tùy vào khuynh hướng của nhiều người đang rất khao khát hướng về các thực tại tâm linh, họ đang mưu tìm một cách sống mới mẻ và tốt đẹp hơn cho mọi người, họ mong muốn điều tốt lành cho tất cả và sự mong mỏi, ước muốn của họ là có được một kinh nghiệm thực sự về đức hạnh, về các mối liên hệ chính đáng của con người và về hoạt động tâm linh trong con người. tên gọi của họ thì rất nhiều và họ đều có mặt ở mọi quốc gia.

Khi Thiên Ý (được biểu lộ ở Shamballa và tập trung trong Đức Phật), Tình Thương của Thượng Đế (được biểu lộ trong Thánh Đoàn và tập trung qua đức Christ), và ước muốn sáng suốt của nhân loại (được tập trung qua các đệ tử, những người tìm đạo trên thế giới và những người có thiện chí) tất cả đều được theo đúng – hoặc một cách hữu thức hoặc vô thức – thì bấy giờ việc tái định hướng vĩ đại có thể và sẽ xảy ra. Biến cố này là một sự việc vốn *có thể* xảy ra.

Kết quả đầu tiên sẽ là làm sáng tỏ cõi cảm dục (astral plane) và bắt đầu tiến trình xua tan ảo cảm. Kết quả thứ hai sẽ là chiếu rọi cõi trí (mental plane) và xua tan mọi ảo tưởng đã có và dần dần khai mở các chân lý mới mà so với các chân lý này, mọi lý tưởng đã có trước và cái thường gọi là các công

thức chân lý, giò đây chỉ là các cột đánh dấu. Hãy suy gẫm về quan điểm này. Cột đánh dấu cho thấy con đường phải đi; nó không tiết lộ mục tiêu. Nó có tính cách chỉ dẫn chứ không có tính cách xác quyết. Cho đến ngày nay, tất cả mọi chân lý đều như thế.

Do đó, điều cần thiết đối với các bậc thức giả (knowers) và đối với những ai mà trí và tâm đều mở rộng, tức là người đã thoát khỏi các định kiến đã nắm giữ một cách cuồng nhiệt và thoát khỏi các chủ thuyết lý tưởng cổ xưa, các điều này phải được nhận biết như là các chỉ dẫn chỉ một phần của các chân lý vĩ đại chưa được hiểu hết – các chân lý này có thể được nhận biết ở phạm vi lớn và lần đầu tiên nếu các bài học về tình hình thế giới hiện nay và thảm họa của chiến tranh được học hỏi một cách thích đáng và ý chí hy sinh được huy động.

Tôi đã đưa ra áp dụng thực tiễn và hình ảnh ngay trước mắt này để giảng giải về ảo cảm, ảo tưởng và ảo lực, bởi vì ngày nay toàn bộ vấn đề thế giới đã đến giai đoạn nguy kịch và bởi vì sự sáng tỏ của nó sẽ là chủ đề nổi bật của mọi tiến bộ – về giáo dục, tôn giáo và kinh tế – cho đến năm 2025 sau T.C..

Ngày nay, khi nhân loại đang chờ sự thiên khai vốn sẽ biểu hiện cho các tư tưởng, các mơ ước và mục tiêu kiến tạo của Kỷ Nguyên Mới, lần đầu tiên thỉnh nguyện đến từ một nhóm lớn gồm những người có khuynh hướng trực giác. Hỡi huynh đệ tôi không nói những kẻ có trực giác (intuitives). Hiện nay nhóm người này rất đông và điểm tập trung của nhóm hiện giờ rất thực tiễn và nhu cầu của nhóm rõ rệt đến nỗi nhóm đang thành công trong việc gom lại ý định có tập trung của con người. Do đó, bất luận thiên khai nào có thể

xuất hiện trong tương lai trước mắt cũng sẽ được “bảo vệ kiến hiệu bằng tinh thần hiểu biết” hơn là bất cứ thiên khải nào trước đây. Đây là ý nghĩa của các lời trong Tân Ước (New Testament): “Mọi con mắt đều sẽ thấy được Ngài”, nói chung nhân loại sẽ nhận biết được Đấng Thiên Khải (the Revealing One). Trong các kỷ nguyên đã qua, Sứ Giả từ chốn Cao Thâm chỉ được một số rất ít người biết được mà thôi, và phải mất nhiều thập niên, đôi khi nhiều thế kỷ thì thông điệp của Ngài mới thấu nhập vào tâm của nhân loại.

Cũng thế, việc nhấn mạnh vào các thời kỳ, và sự phát triển ý thức về sự cân đối, cộng với việc bắt buộc trở lại với cách sống đơn giản và các nhu cầu có thể cứu vãn cho sự thiên khải sắp đến không quá nhanh và mau lẹ chìm vào trong lửa của Đại Ảo Tưởng (fire of the Great Illusion).

## 364 GIAI ĐOẠN CHUYỂN TIẾP GIỮA CHIẾN TRANH VỚI HÒA BÌNH (THE INTERLUDE BETWEEN WAR AND PEACE)

Tháng 8-1942

Có một nguyện vọng không lay chuyển nơi nhiều ngàn người mà trong quá khứ họ đã đọc được các tiểu luận và các sách do tôi viết ra, tôi có nói ít nhiều về giai đoạn hồi phục sắp đến và về những gì có thể được làm (trong khi chiến tranh vẫn còn tiếp diễn) để chuẩn bị cho sự hữu dụng vào lúc đó. Khi cuộc chiến tranh xảy ra, tôi có xuất bản một tác phẩm nhan đề “Cuộc Khủng Hoảng Hiện Nay Trên Thế Giới” (“The Present World Crisis”) trong đó tôi cố gắng truy nguyên các cội nguồn của sự xung đột và các yếu tố làm cho tai họa này xảy ra. Sau đó, một tác phẩm khác xuất hiện có

tên là “Trật Tự Thế Giới Sắp Đến” (“The Coming World Order”), sách này tìm cách đưa ra cho một thế giới đang đau khổ một cái nhìn về tương lai tinh thần và vật chất mà con tim của mọi người đã đòi hỏi từ lâu. Như vậy một cố gắng được đưa ra để bàn đến cả quá khứ lẫn tương lai.

Vào lúc đó, nhiều điều không thể xảy ra, do sự thiếu đoàn kết trong các quốc gia này mà ngày nay hợp thành Liên Hiệp Quốc (United Nations). Cũng có sự thiếu cảm thông và một bối cảnh ích kỷ trong số các quốc gia này vào thời điểm đó. Trên hết mọi chuyện là các vấn đề có liên quan đó phải được chính nhân loại dàn xếp và lúc bấy giờ không thể nói trước, với bất luận độ chính xác nào, những gì nhân loại muốn làm. Ngay cả những người giác ngộ nhất và các nhà lãnh đạo tinh thần của nhân loại cũng không thể phán đoán là nhân loại nên chọn đường lối nào hay là sẽ có đủ người có cái nhìn thấu suốt trên thế giới ngõ hầu có thể và sẽ lôi cuốn một số đông người vào chiều hướng đối kháng có hiệu quả với các Cường Quốc khối Trục. Vấn đề là liệu sự sợ hãi trên thế giới và lòng ích kỷ chung đang chi phối, hay liệu tinh thần tự do và lòng yêu tự do có đủ mạnh để hàn gắn các quốc gia tự do thành một tổng thể hợp nhất và vững chắc không?

Ngày nay vấn đề trở nên rõ ràng và sự kết thúc là không tránh khỏi. Các quốc gia tự do và các quốc gia bại trận và ít bị làm nô lệ đều được hợp nhất ở bên trong (subjectively) và một cách thực tế trở thành một sự quyết tâm mạnh mẽ về mặt tinh thần để thắng cuộc chiến; số phận của các quốc gia khối Trục do đó được dàn xếp một cách không thể thay đổi, cho dù vào lúc viết ra điều này, các quốc gia đó dường như chiến thắng suốt mọi chiến tuyến. Chỉ vào lúc chiến thắng cuối cùng của lẽ phải chống lại cường quyền mà cho đến nay vẫn



còn là yếu tố không chắc chắn và điều này do bởi sức mạnh phi thường đã được chuẩn bị của các quốc gia xâm lược và sự thiếu chuẩn bị của các quốc gia dân chủ. Việc thiếu chuẩn bị này đang được cải thiện nhanh chóng.

Đoạn này là một cố gắng để đưa ra các vấn đề và có lẽ một số giải pháp, mà tất nhiên phải lấp đầy giai đoạn giữa lúc kết thúc cuộc chiến tranh với trật tự sắp đến của thế giới. Đề tài này cần được bàn đến một cách rộng rãi và khái quát, vì chủ đề quá rộng lớn đối với chúng ta, nên không thể đi vào chi tiết một cách rõ ràng. Tuy nhiên, chúng ta có thể xem xét công việc trước mắt cần làm bằng cách chuẩn bị việc chấm dứt chiến tranh và đưa các bước đầu tiên vốn có thể và nên được chọn để mở ra các tiến trình tái kiến tạo lành mạnh. Ngày nay giai đoạn phục hồi và tái kiến tạo cần phải được những kẻ yêu thương huynh đệ lưu ý nhiều hơn.

Có những người sẽ cho là việc nghiên cứu thời kỳ tái kiến tạo sắp đến như là vợi vàng. Họ tin tưởng (và cũng đúng) rằng điều quan tâm thứ nhất của chúng ta là thắng được cuộc chiến, tôi hoàn toàn đồng ý về điểm này. Ý-chí-chiến-thắng (the will-to-victory) là điều cốt yếu căn bản hàng đầu, vì sẽ không có hoạt động tái thiết thực sự nếu các quốc gia khối Trục chiến thắng. Nhưng ngày nay có nhiều người mà nhiệm vụ của họ không phải để chiến đấu và vị trí cùng chức năng của họ tất yếu là nằm trong các khía cạnh văn minh của sự sống các quốc gia. Những người này có thể suy tư, thuyết giảng và làm việc chuẩn bị cho tương lai. Có những kẻ khác cảm thấy rằng chỉ những ai được luyện tập thành thạo trong các lãnh vực tái điều chỉnh chính trị và kinh tế mới có thể tiến tới vấn đề khó khăn này với bất cứ hy vọng nào tạo được sự đóng góp hữu ích. Còn những người khác

nữa cảm thấy rằng hòa bình là điều quan trọng duy nhất và rằng hòa bình cần được nối tiếp bằng một thời kỳ yên tĩnh tâm trí lâu dài trong mọi quốc gia; họ tin rằng cho đến nay, con người ở khắp nơi đều quá kiệt quệ và quá bất hạnh, không thể sẵn sàng đảm trách bất cứ công tác tái xây dựng nào. Còn những người khác nữa vô cùng bi quan vì lẽ họ thất vọng trước việc cải tạo mãi thế giới và họ nhìn một cách bi quan về sự sụp đổ của mọi tiến trình sinh hoạt văn minh. Có một số chân lý trong tất cả các quan điểm này. Công việc của các chuyên gia sẽ rất cần thiết, nhưng sự lưu tâm đầy hiểu biết và khả năng chịu đựng của những kẻ có tấm lòng nồng 366 nhiệt với tình thương có thể một mình làm cho công việc của họ có thể thực hiện được. Đó sẽ không phải là các hoạt động được thể chế hóa và việc kinh doanh tài chính của các nhà hoạt động xã hội và kinh tế cùng các viên chức chính quyền vốn sẽ chỉ cần thiết, nhưng trên hết giải pháp phải được tìm ra, đó là làm thức động thiện chí trong lòng người. Điều này sẽ mang lại động cơ thúc đẩy đúng đắn do tình thương. Điều chắc chắn nhất là thế giới có thể được phục hồi vì các lý do thuần túy thương mại và thuần lợi ích cá nhân, lý do là việc trao đổi thương mại, khả năng mua bán, việc khôi phục lại sự ổn định tài chính là các nhân tố quan trọng trong việc phục hồi lại thế giới. Nhưng đây không phải là các động lực căn bản vốn sẽ làm cho nhân loại hồi phục lại lòng tự trọng và sự an cư. Chúng sẽ mang lại năng lực thúc đẩy cho nhiều người và nhiều nhóm, nhưng không phải là động lực có thể tạo ra việc xây dựng có tính kiến tạo thực sự cho cấu trúc của sự sống con người.

Công việc tái kiến tạo sẽ là công việc của những người nam và nữ có thiện chí và thông minh, họ có nhiệm vụ là

phục hồi lại nếp sống mới và hạnh phúc cho nhân loại, tôi viết ra điều này là dành cho họ. Nên ghi nhớ lấy. Tôi không viết cho các nhà chuyên môn về kỹ thuật và những vị cố vấn lão luyện cho chính quyền, mà là viết cho những ai có hảo tâm với mọi người và vì lẽ đó, họ muốn góp phần vào việc mang lại yên tĩnh và hòa bình cho thế giới – một nền hòa bình dựa vào các giá trị chắc chắn hơn trong quá khứ và dựa vào sự sắp xếp lành mạnh hơn. Sau cùng đó không phải là hòa bình mà những người có thiện chí đang theo đuổi, mà là hòa bình dành cho sự tăng trưởng tinh thần cảm thông và hợp tác; một mình điều này sẽ đủ mạnh để phá vỡ các bức tường chủng tộc, hàn gắn vết thương chiến tranh và xây dựng một cấu trúc mới cho thế giới thích hợp với các đòi hỏi sáng suốt của quần chúng.

Trong các sách trước kia, tôi đã tìm cách (cùng với nhiều người có suy tư khác) nêu ra các giai đoạn nên chọn để ngăn ngừa tai họa sắp xảy ra. Trong đó giai đoạn quan trọng nhất cần nhấn mạnh đó là sự phát triển thiện chí trên thế gian, vì *thiện chí là nguyên lý tích cực của hòa bình (goodwill is active principle of peace)*. Tôi cũng tìm cách nhấn mạnh vào sự cảm thông quốc tế, một triển vọng với các tài nguyên của hành tinh được chia sẻ, và một nhận thức về tội lỗi chung được lịch sử chứng minh có liên quan tới chiến tranh, cộng thêm với các ý tưởng có thể – nếu được khai triển ra – sẽ kết thúc kỷ nguyên chia rẽ.

Mặc dù có mọi nỗ lực của những người có thiện chí, của mọi tổ chức hòa bình và công tác soi đường của các nhà tư tưởng, các nhà giáo dục và các nhà lãnh đạo trên thế giới, vẫn có hai điều xảy ra mà người ta hy vọng là có thể ngăn ngừa được. Điều thứ nhất là sự đột hiện rõ rệt và có tập trung của

tà tinh (spirit of evil) và của chủ thuyết duy vật qua trung gian của các quốc gia khối Trục bằng cách dùng sự xâm lược của nước Nhật như là điểm tập trung ban đầu và tự hiện ra sau này với sức mạnh đầy đủ qua nước Đức. Điều thứ hai là sự thất bại của các quốc gia trung lập trong các giai đoạn đầu của cuộc chiến tranh, khi chọn các bước cần thiết để liên kết chính họ một cách tích cực với các quốc gia đang tranh đấu chống lại chế độ độc tài và việc không hiểu được nỗi khủng khiếp ghê gớm của những gì đang ở trước mắt nhân loại. Thậm chí tính ích kỷ của con người bắt rễ sâu hơn là người ta tưởng, còn Liên Hiệp Quốc chỉ bắt đầu có hoạt động hợp tác sau hai năm chiến tranh và việc cưỡng đoạt có dự tính của nhiều nước trong số các quốc gia trung lập. Việc thiếu sáng suốt của các quốc gia trung lập dứt khoát là làm đảo lộn các tính toán của những kẻ hoạt động biết tiên liệu cho phúc lợi trên thế giới và làm trì hoãn một cách nghiêm trọng việc kết thúc chiến tranh.

Hiện giờ bước ngoặt được vượt qua và sự hiểu biết có tính nhân đạo về các vấn đề được bao hàm và sự hiệp nhất hiện có trong các Quốc gia Đồng Minh, đảm bảo cho sự thất bại không thể tránh khỏi của các lực lượng khối Trục. Các yếu tố khác cũng đảm bảo cho sự chiến thắng sau cùng của các lực lượng chính đạo và cho nền tự do trên thế giới. Không có thì giờ bàn rộng về các yếu tố này, nhưng chúng có thể được liệt kê ra và bây giờ con người có thể thấy được làm cách nào họ đảm bảo một cách chắc chắn sự chiến thắng của những dân tộc tự do trên thế giới. Các yếu tố này là:

1. Ý-chí-chiến-thắng (the will-to-victory) đang dần dần tăng lên. Sự nhân nhượng, thái độ chủ hòa và sự hồ nghi /do dự đang tan biến dần dần.

2. Tình trạng bi đát của con người ở khắp nơi do kết quả sự xâm lăng của khối Trục rõ ràng là đang làm vững ý định quân chúng và đang khơi dậy một quyết định không thể thay đổi muốn kết thúc chuyện tàn tệ do nước Đức và Nhật tiến hành và được nước Ý trợ giúp một cách có phần miễn cưỡng.

368 3. Các tài nguyên của Liên Hiệp Quốc vốn bao la và hiện nay đang được huy động. Việc sử dụng trên qui mô lớn các tài nguyên này và tiềm năng chế biến chúng trong thực tế không thể bị cạn và đang nhanh chóng được đưa vào tổ chức. Năng lực con người và các tài nguyên của nước Đức và của các đồng minh với Đức đã đạt đến tột đỉnh, mang lại mãnh lực to tát như ngày nay, nhưng trong tương lai sẽ suy giảm dần dần.

4. Các vấn đề trong cuộc chiến tranh này đang được nhận biết ngày càng rõ ràng; thậm chí, ngày nay, kẻ vô minh và người có thành kiến cũng biết rằng các vấn đề này có thể được tập hợp dưới ba lập trường chủ yếu và điều này cho phép họ có một cách lựa chọn cá biệt để đặt sự trung thành.

a. Lập trường dân chủ (democratic position), nhấn mạnh vào Bốn Tự Do (Four Freedoms) và Hiến Chương Đại Tây Dương (Atlantic Charter), đảm bảo các mối liên hệ chính đáng của con người và kết thúc sự xâm lược.

b. Lập trường độc tài, nhấn mạnh vào tình trạng độc tài trên thế giới, sự nô lệ của nhiều quốc gia bị chinh phục, khuynh hướng kỳ thị chủng tộc và sự tàn ác hiển nhiên và chính sách khủng bố của nó.

c. Sự nhân nhượng và các thái độ chủ hòa – thuộc chủ nghĩa lý tưởng và thiếu thực tiễn – ngày nay đang tìm được

điểm hội tụ của chúng trong cách hành xử của Gandhi (1). Ông này đưa vào triển vọng sáng sủa cho một thái độ cuồng tín, cứng nhắc vốn thiếu thực tế và vốn sẽ sẵn sàng hy sinh nhiều mạng sống, quốc gia và tương lai của nhân loại ngõ hầu đạt được mục tiêu của nó. Nếu như ông Gandhi thành công trong mục tiêu của ông ấy hiện giờ, thì việc đó sẽ đẩy nhanh cuộc nội chiến ở Ấn Độ (2), hy sinh tất cả hy vọng tự do trước mắt cho quốc gia đó, khiến cho người Nhật nhận ra một cuộc chinh phục Ấn Độ dễ dàng, đưa đến việc tàn sát không biết bao nhiêu ngàn người và giúp cho nước Đức bắt tay với Nhật ngang qua Châu Á, với sự việc có thể xảy ra rất tồi tệ vì chiến thắng của kẻ độc tài.

Ngày nay, con người ở khắp nơi đều hiểu rõ ba quan điểm này và quyết tâm trung thành và tuân thủ của họ đã sáng tỏ.

369 5. Tinh thần tự do đang chiến thắng ở khắp nơi (ngay cả trong các xứ bị chinh phục, làm cho nước Đức rất là hoang mang) còn cái đẹp của tinh thần nhân loại đang xuất hiện ở khắp nơi, cả trong các miền đất bị chinh phục lẫn trong các quốc gia đang chiến đấu, một mất một còn, cho tự do nhân loại.

---

<sup>1</sup> Gandhi Mohandas Karamchand, thường được biết dưới tên Mahatma Gandhi (1869-1948), nhà lãnh đạo tinh thần và chính trị của Ấn Độ. Tranh đấu bất bạo động để giành độc lập cho xứ Ấn. Ông bị một người cực đoan Hindu ám sát. (ND)

<sup>2</sup> Đoạn sách này được viết vào tháng 8-1942 trước khi nước Ấn Độ giành lại được độc lập, thoát khỏi sự cai trị của người Anh năm 1947. (ND)

6. Việc lưu tâm nhiều vào các tình trạng hậu chiến được chứng tỏ bằng các phát biểu của các nhà lãnh đạo, các chính khách, các diễn giả và những người có thể trí thiên về tâm linh ở khắp nơi; điều này được chứng tỏ bằng các bài báo, các tiểu luận, sách vở, diễn văn và các kế hoạch bàn đến trật tự mới trên thế giới. Các mãnh lực phục hồi và thiện chí đang được huy động một cách nhanh chóng; chúng tạo thành một đạo quân lớn trong mỗi nước và chúng là một đạo quân vô hình, nhưng là đạo quân mà cho đến nay còn phôi thai, không có phương pháp và tiến trình chắc chắn, mặc dù có các mục tiêu và nguyên tắc rõ ràng.

Sáu yếu tố nói trên chắc chắn đánh bại các Tà Lực và giúp cho các Thế Lực Chính Đạo chiến thắng và với các yếu tố này đóng vai trò căn bản cho sự lạc quan, chúng ta có thể nhìn tới trước với hy vọng chắc chắn cho việc kết thúc chiến tranh, cho việc giải ngũ quân đội, cho việc yên tĩnh vượt qua bảy biển (seven seas) và tiến đến thời điểm mà sự sợ hãi bắt đầu tan biến.

Lúc bấy giờ cần phải hóa giải những nguy hiểm gì? Chúng ta phải được chuẩn bị những gì khi đương đầu với nhiệm vụ tái xây dựng? Có thể là hữu ích khi liệt kê một số nguy hiểm mà chúng ta phải được chuẩn bị. Chúng ta hãy xem xét các nguy hiểm đó theo thứ tự quan trọng của chúng:

1. *Nguy hiểm do việc dàn xếp hòa bình quá nhanh* (The danger of too prompt a peace settlement). Chúng ta hãy làm việc cật lực cho cuộc đình chiến lâu dài, trong đó sức nóng của cuộc chiến và các lửa phục thù có thể có được thời gian để tắt dần, nỗi thống khổ của nhân loại có thể được làm cho nhẹ đi, và thời gian cần có cho việc đặt kế hoạch êm xuôi, không vội vàng.

2. *Nguy hiểm của việc quay trở lại cái được gọi là bình thường.* (The danger of a return to so-called normality). Tai họa nổi bật mà vào lúc này nhân loại đang đối phó là việc quay trở lại tình trạng các sự việc trước khi chiến tranh bùng nổ, và việc phục hồi lại thế giới quen thuộc xưa với chủ nghĩa đế quốc của nó (dù là về mặt thế lực hoặc về tài chính), chủ nghĩa quốc gia dân tộc của nó và các thiểu số bị bóc lột, đau khổ, sự phân biệt kinh tế của nó và các hàng rào chia rẽ giữa giàu với nghèo, giữa đông với tây và giữa các đẳng cấp với các thành phần có ở khắp nơi – không trừ nơi nào cả.

3. *Các nguy hiểm gắn liền với các điều chỉnh cần thiết giữa các quốc gia.* Bất cứ điều chỉnh nào dựa vào nền tảng của truyền thống lịch sử hoặc các ranh giới cổ xưa sẽ chỉ dùng để đẩy thế giới vào chiến tranh lần nữa. Các điều chỉnh này phải được tiến hành dựa vào nền tảng của chính nhân loại; ý chí của các dân tộc tự do phải là yếu tố định đoạt chứ không phải là ý chí của các nhà chuyên môn về kỹ thuật, chính trị, hoặc của một giai cấp hay nhóm thống trị nào đó. Trong thế giới sắp đến, sự bình đẳng của con người sẽ chiếm một vị thế nổi bật; bằng khả năng của mình, con người sẽ định đoạt vận mệnh riêng của mình và con người sẽ luyện tập tự do ý chí của họ để tạo nên loại thế giới mà họ chọn để sống. Họ sẽ quyết định loại quốc gia mà họ ưa thích và loại chính quyền mà họ chọn để ủng hộ. Tất nhiên, mọi việc sẽ cần thời gian và phải là một tiến trình từ từ. Điều đó sẽ cần đến một nền giáo dục có hoạch định của quần chúng trong mọi đất nước, và các nguyên tắc tự do, sự phân biệt giữa tự do với phóng túng (license, tự do và trách nhiệm) sẽ phải được giảng dạy một cách thận trọng. Một thế giới mới được dựa vào việc phục hồi các ranh giới lãnh thổ, do lịch sử định đoạt, sẽ không kết thúc



được sự tranh chấp, sự gây hấn và nỗi lo sợ. Một thế giới mới dựa vào các giá trị nhân bản và các liên hệ chính đáng giữa con người có thể mở ra (chậm chạp, nhưng tất nhiên là chắc chắn) một nền văn minh mới mẻ mà những người có thiện chí đòi hỏi cho nhân loại nói chung.

#### 4. Các nguy hiểm nảy sinh từ sự hận thù, trả thù và đau khổ.

Các nguy hiểm này sẽ là nguy hiểm khó tránh khỏi nhất. Sự căm thù bắt rễ sâu đối với chế độ Quốc Xã (và của quốc gia Đức khi ủng hộ chế độ đó) đang từ từ tăng lên. Điều này hầu như khó tránh khỏi, dựa vào các sự kiện về hoạt động của Quốc Xã. Nhiệm vụ của Liên Hiệp Quốc sau chiến tranh – trong số các nhiệm vụ khác – tất nhiên sẽ là bảo vệ dân tộc Đức khỏi sự oán thù của những người đã bị họ hành hạ một cách khủng khiếp. Đây sẽ là một điều không dễ gì họ làm được. Không được phép để cho xảy ra sự trừng phạt và báo thù, tuy thế đồng thời một sự *trừng phạt công bằng cho hành vi* 371 *xấu không thể và sẽ không tránh khỏi*. Định luật bao giờ cũng tác động, và định luật đó cho thấy rằng bất cứ cái gì mà con người hoặc quốc gia gieo xuống thì cũng sẽ gặt được cái đó. Nước Đức đã gieo rắc tàn hại khắp thế giới văn minh, đến một lúc nào đó nó phải chịu số phận lao đao, nước này sẽ phải trả giá bằng mồ hôi, lao động vất vả và nước mắt (sweet and toil and tears) cho các hành vi sai trái của mình. Nhưng việc trả giá phải là một phần của công việc phục hồi lớn lao chứ không phải là một đòi hỏi lớn có tính cách phục thù, và nếu điều này được ghi nhớ, thì sẽ không có lỗi lầm trầm trọng nào xảy ra. Dân tộc Đức phải làm việc một cách cật lực để sửa lại điều sai trái mà họ đã làm, chùng nào điều sai trái đó còn do họ tạo ra, nhưng thế hệ kế tiếp – hiện giờ còn nằm trong nôi hay còn đi học – đừng nên bị trừng phạt. Con trẻ và

các hài nhi của chúng tộc Đức – vô tội đối với các hành vi sai trái của cha, anh họ – đừng nên để bị liên can vào các hình phạt do ép buộc này. Ngày nay, bằng sự khó nhọc của đôi tay và bằng mồ hôi nước mắt của mình, các thanh niên Đức phải xây dựng lại những gì đã bị hủy diệt một cách thô bạo, nhưng không nên xúc phạm, dù một cách yếu ớt người luống tuổi, trẻ con và nam nữ ở tuổi thanh niên và họ phải được dạy dỗ để trở thành công dân của một nước Đức tốt đẹp hơn bao giờ hết – một nước Đức vốn là một phần kiến tạo của tổng thể chó không phải là một sự đe dọa và một sự khủng khiếp cho tất cả những người biết suy tư đúng đắn. *Việc xuất hiện những người có thiện chí ở mọi quốc gia – những người biết xem nhân loại như một tổng thể và xem tất cả mọi người như huynh đệ – là cách thức duy nhất trong đó trào lưu oán thù đang dâng lên có thể bị ngăn chặn.* Sẽ không ngăn chặn bằng cách bảo cho những người đã đau khổ dưới bàn tay của các quốc gia khối Trục rằng họ đừng nên oán thù, hay bằng cách hô hào những người đã là nạn nhân của những kẻ phản bội rằng họ đừng nên giữ sự thù hận (ill-will) đối với những người như Quisling và Laval. Điều đó sẽ được hủy diệt bằng một minh chứng lớn lao về tình thương thực tiễn và sự cảm thông về phía Liên Hiệp Quốc – một tình thương vốn sẽ thể hiện dưới hình thức thực phẩm cứu đói, nuôi dưỡng kẻ đau yếu, xây dựng lại các thành phố bị tàn phá và phục hồi lại “vùng đất cháy” (“scorched earth”). Các vấn đề oán hận và phục thù sẽ đòi hỏi sự khéo léo tối đa trong việc vận dụng và sẽ cần hành động cực kỳ khôn ngoan về phần các quốc gia tự do.

372 5. *Nguy hiểm cho nhân loại về các hậu quả của chiến tranh trên con trẻ và thiếu niên của các nước.* Trẻ con ngày nay là cha mẹ của các thế hệ sắp đến, và họ đã trải qua một kinh nghiệm

tâm linh rối loạn. Chắc chắn họ không bao giờ có thể trở lại bình thường thực sự nữa. Những người này đã thấy rất thấu đáo về sự độc ác, tàn hại, đau khổ, khủng khiếp và tình trạng bấp bênh. Họ đã bị dội bom, suy nhược thần kinh do chiến đấu lâu ngày và do súng máy. Họ không biết gì đến sự yên tâm và ngày nay đang mong chờ một tương lai không có gì chắc chắn. Hàng triệu người không hề biết đến sự kiểm chế của cha mẹ; do chiến tranh, họ bị chia lìa với gia đình và thường không biết đến ngay cả tên riêng của họ nữa. Thậm chí khi trọn gia đình còn được nguyên vẹn, thì ông cha của họ lại thường lao mình vào công việc chiến tranh, hoặc ở nhà hoặc ở nước ngoài và các bà mẹ của họ đang làm việc trong các xưởng hoặc ngoài đồng áng; do đó trẻ con không có cuộc sống hay sự kiểm chế của gia đình. Thiếu dinh dưỡng đã làm yếu đi khả năng chịu đựng và sự sai trái tràn lan đã làm xói mòn đạo đức của họ và các tiêu chuẩn đánh giá của họ. Theo quan điểm nhân bản và tâm linh, vấn đề thiết yếu sau chiến tranh sẽ là việc khôi phục lại cho trẻ con trên thế giới hạnh phúc, an ninh, tiêu chuẩn thích hợp về sự sống và hạnh kiểm cùng một vài phạm vi kiểm chế có cảm thông. Chủ yếu, đây là một vấn đề giáo dục. Các nhà giáo dục và các nhà tâm lý học có tầm nhìn xa trong mọi quốc gia phải được động viên và “kiểu mẫu các sự việc sắp tới” đối với trẻ con phải được định đoạt một cách sáng suốt. Điều này sẽ phải được làm ở một mức độ quốc tế và với sự minh triết xuất phát từ sự hiểu biết nhu cầu trước mắt và một tầm nhìn xa (far-sighted vision).

6. *Các nguy hiểm của sự tái xuất hiện tinh thần quốc gia* (the dangers of re-emergence of the nationalist spirit). Chủ nghĩa quốc gia quá đáng (intense nationalism) là một trong các

động cơ thúc đẩy chính yếu đưa tới chiến tranh này và không có một nước nào thoát khỏi tinh thần kiêu hãnh quốc gia và thoát khỏi quan điểm chia rẽ, có tính chất quốc gia này. Các lợi lộc ích kỷ đã chi phối các lý do mà vì đó mọi quốc gia đã tham dự vào cuộc chiến này; ngay cả các quốc gia dân chủ giác ngộ nhất. Họ đã đưa thêm vào nhu cầu thế giới với các động cơ ích kỷ này và lòng yêu thích tự do là đúng và dùng để tạo quân bình, mặc dù không xóa bỏ được các động cơ ích kỷ; chính bản năng tự tôn cũng không mang lại cho họ một chọn lựa nào là đúng, còn sự thật vẫn là *sẽ không có chiến tranh nếu các quốc gia dân chủ là yếu tố quyết định*. Trong chính nó, yếu tố đó làm phát sinh ra nhiều vấn đề. Sau rốt, tại sao các cường quốc dân chủ lại để cho cuộc chiến tranh này xảy ra, khi mà, được hợp nhất và tụ thành nhóm từ lúc bắt đầu, họ có thể ngăn chặn được chiến tranh trong các giai đoạn ban sơ? Cũng thế khi xét đến các quốc gia xâm lược hiện nay, tư lợi chung đã thúc đẩy các nước dân chủ vào tranh chấp, và tuy thế, cùng một tư lợi này có thể làm cho họ chọn các giai đoạn đảm bảo cho hòa bình. Các kiểu mẫu quốc gia, các tư lợi cá biệt của quốc gia, các nền văn hóa và văn minh quốc gia tồn tại bên cạnh nhau, nhưng thay vì được xem như góp phần vào một tổng thể hợp nhất, chúng đã tranh chấp sôi nổi và được xem như những đặc quyền riêng biệt của một quốc gia nào đó và được xem như tồn tại vì lợi ích duy nhất của quốc gia đó. Trong tương lai, yếu tố đóng góp trong cuộc sống phải được nhấn mạnh và phát triển, còn lợi ích của toàn thể gia đình các quốc gia phải được thay bằng lợi ích của một quốc gia hoặc một nhóm các quốc gia. Việc giáo dục quần chúng về lý tưởng này cần phải không làm mất đi sự đồng nhất của quốc gia hoặc nền văn hóa cá biệt. Điều đó phải giữ nguyên và được phát triển cho mục đích tâm linh cao siêu

nhất của nó để làm phong phú và lợi ích chung của tất cả. Chính động lực duy nhất để nhấn mạnh vào bất cứ nền văn hóa quốc gia và chủng tộc nào cần phải được thay đổi.

Gia đình các quốc gia, được xét như một đơn vị, mối tương quan chính xác và thích hợp của nó, và việc gánh vác trách nhiệm cho con người hay cho kẻ yếu phải là mục tiêu được hiểu rõ của mọi hoạch định của quốc gia; các tài nguyên của toàn thể hành tinh phải được phân chia cho tập thể và một vài điều phải được ngày càng hiểu rõ hơn ấy là các tài nguyên của địa cầu, tức tặng phẩm của đất đai, tức tài sản trí tuệ của các quốc gia, tùy thuộc vào toàn thể nhân loại chứ không tùy thuộc vào một quốc gia riêng biệt nào. Không một quốc gia nào sống cho riêng mình, bất cứ cá nhân nào cũng có thể sống một cách hạnh phúc như thế; quốc gia hoặc cá nhân nào mưu tính làm như thế, tất nhiên phải làm hỏng bề mặt 374 địa cầu. Mọi quốc gia đều có những cố gắng ích kỷ này, như lịch sử, cả xưa lẫn nay đang chứng minh. Truyền thống, tài nguyên, siêu tài quốc gia, lịch sử đã qua của họ, khoáng sản và nông sản của họ, vị thế chiến lược của họ trên hành tinh, đã được dùng trong các thế kỷ qua làm lợi cho quốc gia đang cần đến họ; họ đã khai thác để làm tăng sức mạnh của quốc gia này, gây thiệt hại cùng sự đau khổ cho các quốc gia khác. Đây là tội ác mà nước Đức ngày nay đang phạm vào, được nước Nhật trợ lực và nước Ý đi theo một cách yếu ớt. Chính trị gia của các cường quốc, hành động bóc lột kẻ yếu, sự xâm lược, sự ích kỷ về kinh tế, các lý tưởng dựa vào đầu óc con buôn thuần túy và các mục tiêu duy vật, có tính địa phương làm lệch lạc mọi chuyện đã qua của nhân loại trong cả hai bán cầu và đã đặt nền móng cho cuộc chiến hiện nay.

Một số quốc gia, đặc biệt là các nước dân chủ lớn, như nước Anh và Mỹ, hiện nay nhận thức được rằng các thái độ và các hoạt động này phải kết thúc và rằng mỗi hy vọng của thế giới nằm trong việc mở rộng các mối liên hệ đúng đắn của con người trong việc trao đổi lẫn nhau về kinh tế, các quan điểm chính trị quốc tế không ích kỷ rộng lớn và sự tăng trưởng của tinh thần hợp tác. Họ tin tưởng một cách vững chắc, và như một chính sách quốc gia căn bản, với các quyền hạn của cá nhân và rằng Quốc gia tồn tại vì lợi ích của cá nhân đó, họ đưa thêm vào đó niềm tin rằng Quốc gia cũng tồn tại vì phúc lợi của mọi quốc gia khác và cho nhân loại nói chung. Các quốc gia khác như là các Cường Quốc Khối Trục, đang làm sáng tỏ một cách mạnh mẽ các quan điểm cổ xưa, nhấn mạnh vào các khía cạnh xấu xa nhất của trật tự cũ và tệt hại, và đang mạnh dạn giành lấy tất cả những gì mà họ có thể giành được cho chính họ. Họ xem cá nhân như là không có giá trị và cho rằng y chỉ tồn tại cho lợi ích của Quốc gia; họ tin rằng Quốc gia là đơn vị duy nhất có tầm quan trọng, và rằng chỉ có tình trạng đặc biệt của họ là đáng kể. Họ phân chia gia đình các quốc gia thành một siêu quốc gia để kiểm soát Âu Châu và một siêu quốc gia khác cho Châu Á, và xem tất cả các nước khác như là các nước nô lệ; họ muốn duy trì cái xấu xa xưa kia của sức mạnh và chiến tranh và muốn quyết tâm tận dụng sự tàn bạo chưa từng nghe thấy trong nỗ lực để nâng tình trạng của họ đến chỗ danh tiếng lẫy lừng.

375 Đây là trật tự cũ cần phải vượt qua, nhưng các nguy hiểm của nó cần phải được nhận biết. Liên Hiệp Quốc đang tranh đấu để hủy bỏ điều đó, nhưng các khó khăn còn nhiều, cho dù sức mạnh tâm linh của những người thánh thiện đứng về phía họ và các Huyền Lực Diệu Quang đang tranh đấu để

giúp đỡ họ. Cho đến nay tinh thần chủ nghĩa quốc gia không chết trong bất cứ quốc gia nào. Tinh thần đó phải được giúp làm cho phai tàn đi. Một số ít quốc gia có các bối cảnh lịch sử nhưng không có các quyền hạn về lãnh thổ đang đòi hỏi có một chỗ đứng riêng của họ để kiến tạo một quốc gia. Các quốc gia nhược tiểu đều đầy sợ hãi, đang tự hỏi họ sẽ được phép giữ vị trí nào trong gia đình các quốc gia, và mặc cho có các mưu đồ xấu xa của người Đức muốn hạn chế bất cứ công dân nào của họ sau rốt để hợp thành một quốc gia. Nhu cầu dành cho việc thừa nhận quốc gia đang trải rộng; việc nhấn mạnh vào nhân loại như là đơn vị quan trọng thì ít được biết đến.

Các quốc gia nào đang sống trong ký ức về lịch sử và các ranh giới đã qua của họ chính là các quốc gia ngăn chặn đường tiến hóa, họ đang nhìn trở lại những gì mà các nước đó gọi là “một quá khứ huy hoàng” (“a glorious past”) dựa vào hồi ức về sự thống trị quốc gia hay thống trị của tập đoàn lên kẻ yếu. Đó là một cách nói khó hiểu, nhưng tinh thần quốc gia tạo ra một nguy hiểm trầm trọng cho thế giới; nếu được duy trì dưới bất cứ hình thức nào, trừ việc mang lại lợi ích cho nhân loại nói chung, điều đó sẽ đưa thế giới (hậu chiến) trở lại vào các thời kỳ đen tối và để cho con người không khác gì hơn trước kia, cho dù đã qua hai mươi năm làm việc và thống khổ.

Chúng ta có thể xét các quốc gia, từng nước một, và quan sát xem bằng cách nào mà tinh thần cô lập hay chia rẽ, có tính chất quốc gia này thoát ra khỏi quá khứ lịch sử, ra khỏi các phức cảm về chủng tộc, ra khỏi tình thế về lãnh thổ, ra khỏi sự nổi loạn và ra khỏi việc sở đắc các tài nguyên vật chất, đã mang lại cuộc khủng hoảng thế giới hiện nay, cùng

sự nứt rạn và va chạm về quyền lợi và các lý tưởng trên thế giới. Nhưng điều đó sẽ không có lợi. Đạo sinh sáng suốt về lịch sử (tức là kẻ không có khuynh hướng dân tộc chủ nghĩa) biết rõ các sự kiện và ngày nay quan tâm sâu xa với các tiến trình vốn phải được đưa tới việc kết thúc tình trạng xung đột trên thế giới. Y biết được rằng các nỗ lực để đạt đến việc nâng cao vị thế quốc gia, một chỗ đứng dưới mặt trời, Lebensraum (1), có uy lực về tài chính, kiểm soát về kinh tế và quyền lực phải kết thúc. Đồng thời y hiểu rằng nếu như nhân loại tổng khứ các sản phẩm độc hại của lòng ích kỷ, thì một số giá trị căn bản chắc hẳn được bảo tồn. Các nền văn hóa và văn minh của quá khứ và hiện tại đều rất có giá trị; siêu tài đặc biệt của mỗi quốc gia phải được đánh thức để làm phong phú cho toàn thể gia đình nhân loại; nền văn minh mới phải có cội nguồn của nó từ trong và vượt ra khỏi quá khứ; các lý tưởng mới phải xuất hiện và được nhận biết, và nhờ đó, các biến cố và nền giáo dục của quá khứ sẽ phải chuẩn bị con người. *Chính nhân loại phải là mục tiêu lưu tâm và nỗ lực chứ không phải bất cứ quốc gia hay đế quốc đặc biệt nào.* Tất cả mọi điều này phải được thể hiện ra theo cách hiện thực, thực tiễn tách lìa khỏi các mơ mộng không thực tế, thần bí và có tính chất ảo tưởng và tất cả những gì được làm phải được dựa trên một nhận thức căn bản – tình huynh đệ trong nhân loại, tự biểu hiện trong các liên hệ chính đáng của con người.

Việc đối kháng rất thường xảy ra chống lại các “tưởng tượng mơ hồ” của những kẻ mơ mộng có lòng nhân đạo được dựa vào sự thật rằng trong đám từ ngữ hỗn độn và sự thừa thãi của các kế hoạch, chỉ một ít kế hoạch có giá trị thực

---

<sup>1</sup> Lebensraum: lãnh thổ cần có để quốc gia chính được thịnh vượng, do Đức quốc xã chủ trương, còn gọi là “không gian sinh tồn” (ND).



tiên mới xuất hiện và không có gì đủ mạnh để kết thúc các cách sống xưa cũ và khủng khiếp. Không có gì thực sự có hiệu quả đã được thi hành trước khi có chiến tranh, để xóa bỏ các điều xấu xa hữu hình. Các biện pháp cứu vãn đã được thử nghiệm và các thỏa hiệp được đưa ra vì lý do hòa bình, nhưng các sai trái căn bản do tham vọng quốc gia, sự chênh lệch về kinh tế, và các phân biệt giai cấp độc hại (do kế thừa hoặc có tính chất tài chính) vẫn còn tồn tại. Các dị biệt về tôn giáo đang lan tràn, các hận thù về chủng tộc đang lan rộng, các trật tự về kinh tế và chính trị vẫn còn làm hư hoại, nuôi dưỡng cuộc tranh chấp về đảng phái, xã hội và quốc gia.

Ngày nay chiến tranh đã xóa đi bầu không khí đó. Các vấn đề trở nên sáng tỏ và ít nhất chúng ta biết được những gì là sai lầm. Trong cách minh giải của chúng về sự ích kỷ quá mức, tham vọng quốc gia, hận thù chủng tộc và sự độc ác và dã man quá đáng, cộng với việc hoàn toàn thiếu mọi xúc cảm về nhân đạo, các Cường Quốc Khối Trục đã phụng sự nhân loại bằng cách cho chúng ta thấy những gì đừng nên và sẽ không được phép làm. Các chế độ dân chủ cũng đã thức tỉnh trước sự yếu ớt của họ và trước nhận thức rằng cho đến nay, nền dân chủ chân chính không hiện hữu, do sự hư hoại rộng lớn về chính trị và do sự thiếu hiểu biết và thiếu chuẩn bị của 377 quần chúng đối với sự tự cai trị đích thực. Các đế quốc mạnh như Anh quốc đang công khai khước từ các quan điểm cũ và đang dẫn đầu trong nhiệm vụ kiến tạo thế giới. Phản ứng bảo thủ không còn được ưa thích nữa. Các nước nhỏ đang nhận ra sự thiếu trợ giúp của họ và hoàn toàn lệ thuộc vào các lân bang lớn hơn của họ, và những nước này đến phiên họ, đang nhận thức được trách nhiệm của mình đối với nước nhược tiểu. Khắp nơi, con người đang thức tỉnh và bắt đầu suy tư và

không bao giờ có thể đắm chìm trở lại vào tình trạng tiêu cực của quá khứ. Có một tin tưởng ở mọi mặt rằng một trật tự thế giới mới và tốt đẹp hơn có thể đến và thậm chí có thể xảy ra.

Làm thế nào chúng ta có thể diễn tả một cách đơn giản và rõ ràng mục tiêu của trật tự mới trên thế giới được hy vọng này và diễn đạt bằng lời một cách ngắn gọn cái mục tiêu mà mỗi người và mỗi quốc gia nên giữ trước mặt mình khi chiến tranh kết thúc và cơ may đối phó với mỗi người và tất cả? Điều chắc chắn là mọi quốc gia, lớn và nhỏ (với các thiếu số được đưa ra bằng nhau và các quyền lợi tương xứng nhau) sẽ theo đuổi nền văn hóa riêng biệt của mình và vạch ra sự cứu giúp của riêng mình theo cách hữu hiệu nhất, nhưng mỗi người và mọi người đều nên phát triển được nhận thức rằng họ là các thành phần không thể tách rời của một tổng thể kết hợp và họ phải đóng góp vào tổng thể đó tất cả những gì mà họ có được. Ý niệm này hiện đã có trong tâm của hàng ngàn người và mang theo với nó trách nhiệm lớn lao. Khi được khai triển một cách sáng suốt và vận dụng một cách khôn khéo, các nhận thức này sẽ dẫn đến các mối liên hệ chính đáng của con người, sự ổn định về mặt kinh tế (dựa vào tinh thần chia sẻ) và đưa đến một định hướng mới của con người với con người, của quốc gia đối với quốc gia và của vận hữu đối với quyền lực tối cao mà chúng ta gán cho danh xưng là "Thượng Đế" ("God").

Đây là tầm nhìn xa và nó đang giữ cho hàng ngàn người vững vàng bước vào con đường nhiệm vụ và nhiều người trong mọi quốc gia được chuẩn bị để hành động. Mặc dù có bối cảnh của một quá khứ xấu xa, mặc dù có việc tàn sát hiện nay trên thế giới, mặc dù hầu hết nhân loại đang đương đầu với các vấn đề tâm lý lớn lao, mặc dù có các âm mưu chính trị

378 và các chính sách ngoại giao lỗi thời, mặc dù bất cứ sự thành đạt nhanh chóng nào là điều không có thực, có hàng ngàn người sẵn sàng bắt đầu với công việc chuẩn bị. Số người nam và nữ có tầm nhìn xa trông rộng và có thiện chí hiện giờ rất lớn (nhất là trong Liên Hiệp Quốc) có một cơ may thành công cuối cùng và ngày nay có thể bắt đầu. Nét khái quát của cấu trúc trên thế giới trong tương lai có thể được nhận thấy một cách lò mò; sự thất bại của trật tự cũ xưa và thế giới cũ xưa được nhận biết ở khắp nơi. Ý chí hành thiện đang tăng lên. Một trong các sự việc lý thú giúp nhận biết đó là tầm nhìn xa này được quần chúng và giới trí thức thấy được một cách rõ ràng hơn là các giai cấp đặc thù. Qua các khó khăn vật chất của cuộc sống và nhờ đó có được các tiến bộ về tư tưởng, con người biết được các tình huống đã thay đổi là cần thiết và không có sự lựa chọn nào khác.

Trước mắt, có hai loại nhiệm vụ: thứ nhất, hướng dẫn tư tưởng và năng lượng của quần chúng vào các đường lối đúng đắn ngõ hầu động lực thúc đẩy tốt lành và hành động khôn ngoan có thể mang lại kỷ nguyên mong muốn đối với các liên quan chính đáng của con người và sau rốt là hòa bình; thứ hai, chỉ cho những ai thiếu sự quan tâm và thiếu tầm nhìn xa biết là họ đang làm cản trở sự tiến bộ. Giai đoạn sau này của công việc đang diễn tiến tốt đẹp và một nhóm có thể lực, dù là nhỏ, trong số các nhà lãnh đạo trên thế giới đang nêu ra một vài phát biểu tổng quát phải được xem như là cấp bách khi sự điều chỉnh trên thế giới bắt đầu. Đòi hỏi của họ là có một nguyên tắc quản lý mới trong lãnh vực chính trị và giáo dục, được thiết lập dựa vào các nhân quyền được khắp nơi nhận biết, dựa vào nhu cầu hợp nhất tâm linh và việc cần phải từ bỏ mọi thái độ và giáo điều thần học có tính cách chia

rẽ trong mọi lãnh vực của tư tưởng. Có một sự kêu gọi ngày càng tăng không những cho sự cảm thông và hợp tác quốc tế, mà còn cho sự cảm thông về giai cấp (class). Các đòi hỏi này đang hiện ra ở mọi bục giảng và thông qua cây viết ở mọi nơi, ngoại trừ ở những vùng đất khốn khổ nơi mà tự do ngôn luận không được cho phép.

379 Kê thường nhân xem xét mọi khía cạnh của vấn đề này và thường bị tràn ngập bởi qui mô của nhiệm vụ đang mở ra trước mắt, bởi nhiều ý tưởng được diễn tả, bởi nhiều đề xướng, kế hoạch và chương trình cải thiện thế giới và bằng một ý thức về sự hoàn toàn không đáng kể của riêng mình và sự vô nghĩa đứng trước bốn phận to tát của con người. Y tự đặt cho mình nhiều câu hỏi. Tôi có công dụng gì? Tôi có thể làm được gì? Làm thế nào để tiếng nói bé nhỏ của tôi có thể được nghe thấy, và có công dụng gì khi nghe tiếng ấy? Tôi có thể đóng vai trò gì trong diễn trường rộng lớn của các sự việc trên thế giới? Tôi có thể tỏ ra hữu ích và xây dựng như thế nào? Làm thế nào tôi có thể bôi xóa sự thiếu hiểu biết của tôi về lịch sử, về xã hội, về tình hình chính trị và kinh tế ở đất nước tôi, chớ không nói đến những đất nước khác? Nhân loại rất là mênh mông, con số rất đông đảo, các chủng tộc trong nhân loại thì nhiều đến nỗi y cảm thấy chính mình là một đơn vị vô nghĩa, bất lực. Con người không được luyện tập tổng quát hay được đào tạo ở học viện, để có thể thực sự hiểu được các khó khăn hoặc đưa ra cách giải quyết các khó khăn đó. Do đó, vào lúc này và trong tương lai, quần chúng, công nhân trong sở làm, người đàn bà làm nội trợ và những kẻ thường nhân ở khắp nơi, có thể đóng góp gì vào việc trợ giúp thế giới? Những gì tôi viết là dành cho các mẫu người này.

Tôi muốn bắt đầu bằng cách nhắc nhở quảng đại quần chúng một sự kiện quan trọng. Ấy là, *du luận quần chúng đã giác ngộ, có quyết tâm và có tập trung là mãnh lực mạnh mẽ nhất trên thế gian*. Mãnh lực đó không có gì sánh kịp nhưng ít được dùng đến. Sự cả tin (gullibility) của kẻ thường nhân, việc sẵn sàng chấp nhận những gì người ta nói với y nếu điều đó được nói đủ to và với mãnh lực đủ sức thuyết phục, được hiểu rõ. Các câu nói khéo léo của nhà chính trị lão luyện, hướng về các mục tiêu ích kỷ của y, các luận điệu của kẻ mị dân có tài ăn nói khi y khai thác một lý thuyết được ưa chuộng nào đó gây sự thiệt hại cho quần chúng, và sự cường điệu của con người với một nguyên nhân, một lý thuyết hoặc một động cơ cá nhân, tất cả đều được kẻ nhẹ dạ nghe theo. Tâm lý quần chúng và sự quyết định của đám đông hỗn tạp đã được khai thác suốt bao thời đại, vì kẻ thiếu suy tư và kẻ thiên về tình cảm dễ dễ dàng bị dao động theo bất cứ chiều hướng nào và từ trước đến giờ điều này đã được chuyển thành sự thuận lợi riêng cho những người không hề lưu tâm đến nhân loại một cách hết lòng. Điều đó đã được dùng cho các mục tiêu ích kỷ và xấu xa nhiều hơn là cho mục đích tốt lành. Thái độ tiêu cực và thiếu sự giúp đỡ của dân tộc Đức dưới những nhà cai trị Đức Quốc Xã là thí dụ nổi bật của khuynh hướng này.

Nhưng việc dễ tiếp thu có tính cách tiêu cực này (vốn không xứng đáng với tên gọi của du luận quần chúng) có thể được chuyển đổi dễ dàng thành các mục tiêu tốt cũng như xấu, và thành các biện pháp kiến tạo cũng như đưa đến hủy diệt. Một phương hướng nhỏ có sắp xếp và một chương trình được vạch ra một cách khôn ngoan với điều đang xét này. Có thể và sẽ mang lại sự thay đổi cần thiết và biến một du luận

hợp lý và sáng suốt thành một trong các yếu tố chính trong việc kiến tạo thế giới. Một trong các đặc điểm lý thú nhất của giai đoạn chiến tranh này là sự tiếp xúc trực tiếp đã được một số nhà lãnh đạo trên thế giới thiết lập với quần chúng và phụ nữ trong gia đình, với tư cách chứng nhân đó là những bài diễn thuyết của Roosevelt và Churchill. Còn những bài diễn thuyết được các nhà lãnh đạo khối Trục đưa ra thì hoàn toàn thuộc loại khác, vì chúng được hướng đến thanh niên trai tráng của các quốc gia họ và hướng đến những người trong quân ngũ. Thí dụ, chỉ những nhà lãnh đạo cấp thấp ở nước Đức, mới nói chuyện với người dân ngay tại nhà họ, và kể đó, chỉ đưa ra cho người dân các mệnh lệnh, để nuôi lòng căm thù và để trình bày sai sự thực. Tuy nhiên, trong tất cả các trường hợp này, giá trị của dư luận quần chúng cũng được nhận ra và nhu cầu chế ngự trí óc quần chúng, hoặc là uốn cong trí óc đó vào ý chí của một số nhà lãnh đạo như là Hitler, hay dạy ra điều đó trong các nguyên tắc cốt yếu là để làm lợi cho tổng thể.

Điểm thứ hai mà kẻ thường nhân cần hiểu rõ ấy là quần chúng được tạo thành từ các cá nhân; mỗi người trong chúng ta, với tư cách cá nhân là một phần hiển nhiên và không thể tách rời của tổng thể. Đây là một sự kiện căn bản, quan trọng và có liên quan tới chủ đề của chúng ta. Giai đoạn đầu trong tiến trình tái xây dựng trước mắt chúng ta là đến với cá nhân, chỉ cho người ấy thấy sự quan trọng của mình, chỉ cho y biết lãnh vực ảnh hưởng rất thực tiễn và kể đó đặt y làm việc trong lãnh vực đó với những gì y có được. Bằng cách này, ý thức bình thường và tự nhiên của y về sự vô nghĩa sẽ biến mất và y sẽ dần dần hiểu được rằng y được cần đến và có thể làm được nhiều điều. Nhờ chính mình hiểu được điều này,

bấy giờ y có thể cố gắng mang lại cùng một thái độ có tính xây dựng cho những người chung quanh y, và bấy giờ họ sẽ làm giống vậy.

Ở đây, tôi có thể nêu ra rằng giá trị của cá nhân chắc chắn được dựa vào thiên tính có sẵn của tinh thần con người và dựa vào sự toàn vẹn của tổng thể. Điều đó cũng được tạo nên dựa vào sự hiểu biết, vốn phải nằm bên dưới mọi công việc có tính kiến tạo trong tương lai, rằng ở ngay tâm của vũ trụ (heart of the universe) là một Thần Lực thiêng liêng (divine Power) bạn muốn gọi đó là gì tùy ý, và dựa vào niềm tin rằng tình thương chính là định luật của chính sự sống, bất chấp mọi bề ngoài và thành tích của quá khứ.

381 Điều chủ yếu là chúng ta rất thực tế trong việc tiếp cận của chúng ta với vấn đề và rằng các kế hoạch tái kiến thiết bao gồm các giai đoạn vốn có thể xảy ra mà kẻ thường nhân có thể nhận được. Thái độ thực tiễn đầu tiên cần phải có là đánh bại sự hận thù bởi vì lòng hận thù không có tính cách xây dựng và lại gây chướng ngại. Nó che khuất tầm nhìn xa và làm lệch lạc sự phán đoán, và chỉ làm tăng sự sợ hãi. Còn tình thương theo đòi hỏi của chúng ta thì không là xúc cảm cũng không phải thuộc tình cảm (sentimental). Nó rất thực tiễn và tự biểu hiện trong việc phụng sự và trong hoạt động có tính cách hợp tác. Nó tìm cách trợ giúp mọi hoạt động tạo lợi ích cho nhân loại và phù hợp với kỷ nguyên mới sắp đến. Nhiều người nghĩ rằng một phản ứng tình cảm và sự phản đối âm ỉ vì khiếp sợ trước những gì đã xảy ra, ấy là thế giới chúng tỏ tình thương và sự nhạy bén về tâm linh. Rất có thể đó là ngã chấp và sự phiền muộn cá nhân. Tình thương chân chính không dành thời gian cho các phản ứng này, bởi vì công tác xoa dịu nỗi đau đã hoàn toàn chiếm hết thời gian. Kẻ

nào yêu thương huynh đệ mình là có thắng bằng về trí tuệ và hoạt động một cách sáng suốt; người ấy đang huy động hết lực lượng của mình cho việc phụng sự vào lúc này. Một tấm lòng từ ái thực sự thì *không* thiên về xúc cảm (emotional).

Do đó, khi nhận thức về trách nhiệm cá nhân, giai đoạn hai của chúng ta là thay thế xúc cảm bằng tình thương thực tiễn (practical love), được biểu hiện trong việc phụng sự không ích kỷ. Giai đoạn ba là tái tổ chức các kiếp sống của chúng ta ngõ hầu chúng ta có thời gian cho việc phụng sự cần thiết này. Đa số con người đều không đạt được kết quả tối đa trong cuộc sống hằng ngày, và điều này có nhiều lý do. Thường thường họ không thực sự mong muốn hy sinh mà việc phụng sự như thế đòi hỏi; thường thường họ có ảo tưởng là năng suất phụng sự hiện nay của họ đang tiêu biểu cho hết khả năng của họ rồi; lại nữa, họ cho rằng sức khỏe của họ không thể chịu đựng được công việc tích cực nhiều hơn nữa, hoặc nghĩ rằng họ cần thời gian cho chính họ, hoặc là họ phí nhiều thì giờ hữu ích khi làm các điều này và không tạo ra được kết quả thực sự nào. Tuy nhiên, nếu ngày nay nhu cầu lớn lao như chúng ta bị lừa để tin như vậy, nếu đây là thời điểm tột cùng của con người, nếu các vấn đề trầm trọng đến nỗi toàn thể tương lai của nhân loại tùy thuộc vào ảnh hưởng của chiến tranh, thì bấy giờ điều duy nhất thực sự có ý nghĩa đó là con người phải đóng góp phần của mình để huy động thời giờ của mình và tất cả những gì mình đang có hầu tạo ra cố gắng tột cùng giúp phóng rải sự sống và năng lượng để thắng được cuộc chiến, một điều có thể xảy ra ngay trước mắt và xây dựng lại Kỷ nguyên thành đạt. Y phải làm điều này với bất cứ giá nào, thậm chí giá của chính sự sống mình. Một điều nghịch thường về tâm linh trở nên rõ rệt. Cá



nhân rất là quan trọng, và tuy thế đồng thời những gì xảy ra cho cá nhân khi y phụng sự và chiến đấu cho tự do của con người thì không quan trọng về mặt cá nhân chút nào. Hiện giờ, một giai đoạn ngắn với nỗ lực có tổ chức và, vào lúc kết thúc tức lúc chết, còn hữu ích nhiều hơn là một việc làm vô ích đối với các sự việc mà một người cảm thấy thích làm theo một cách nhàn nhã và kế đó đi lang thang một cách yếu ớt suốt nhiều năm.

Do đó, việc phát triển một ý thức trách nhiệm cá nhân, biểu hiện của một tình thương thực sự trong việc phụng sự và việc tái tổ chức sự sống ngõ hầu nhận được tối đa nhờ mỗi ngày tạo ra giai đoạn chuẩn bị cho người đang tìm cách tham dự vào giai đoạn tái cấu trúc.

Bấy giờ, nhờ đã làm được điều này với hết năng lực mình (và nhiều người đã tạo được một mở đầu tốt đẹp) y phải phát triển trong chính mình và gọi ra *tinh thần thiện chí* nơi những kẻ khác. Ý-chí-hành-thiện này có hiệu quả ngay trước mắt, bởi vì nó chi phối mối liên hệ của con người với gia đình của y và người trong gia đình, các thành viên trong việc kinh doanh hay trong xã hội của y, những người quen biết ngẫu nhiên của y và tất cả những ai mà y có thể tiếp xúc. Điều đó cho phép y bắt đầu công việc tái cấu trúc, đúng vào nơi mà y đang ở và luyện tập cho mình ở môi trường quen thuộc để thực hành mối liên hệ đúng đắn của con người. Đó là yếu tố chủ yếu và mạnh mẽ có thể cho phép cá nhân không hữu ích về mặt khác trở thành một điểm tập trung với ảnh hưởng có tính cách xây dựng. Bây giờ y sẽ khám phá ra rằng, theo kết quả của điều này, thì lãnh vực thuộc ảnh hưởng có tính cách xây dựng của y liên tục được nói rộng. Đây là bốn giai đoạn đầu tiên và có lẽ là khó khăn nhất; vì chúng không

kỳ diệu và hầu như tạo ra các điều vô vị về mặt tâm linh. Nhưng chúng là các biện pháp mở đầu thiết yếu và không thể tránh được đối với kẻ muốn hành động một cách khôn khéo, hữu ích và theo trực giác trong tương lai. Bây giờ đối với các điều nói trên, y có thể thêm vào các cố gắng sau đây và thứ đặt vào chính y chương trình được dự kiến này:

383 1. Nghiên cứu và suy gẫm về nhiều đề xuất đang được các nhà lãnh đạo trên thế giới và các tư tưởng gia đưa ra đối với sự phục hồi sắp đến trên thế giới. Cần sắp xếp kiến thức của bạn và biết được những gì đang được bàn cãi. Vun trồng một quan điểm sáng suốt, dựa vào thiện chí và vào những gì mà bạn, theo kết quả nghiên cứu, cảm thấy nên làm. Kế đó bàn bạc các ý tưởng ở nơi riêng tư, trong số bạn bè của bạn và trong hoàn cảnh chung quanh (environment) của bạn một cách công bằng (without fear or favour). Điều đó sẽ giúp bạn làm được như thế nếu bạn xem các bàn cãi nói trên như là một cách phụng sự và tin rằng các lưu tâm và lòng nhiệt thành của bạn thế nào cũng tạo được hiệu quả.

2. Nếu có thể, hãy cùng nhiều người họp nhau lại để bàn bạc và nghiên cứu trật tự sắp tới trên thế giới, hoặc họp tác với những kẻ đã đang làm như thế. Hãy xem buổi hội họp với nhau này như là một đóng góp rõ rệt vào việc uốn nắn dư luận quần chúng và như là phương pháp xây dựng kho chứa sức mạnh tư tưởng vốn có thể dùng cho những ai có nhiệm vụ tái thiết. Nếu chỉ có hai người họp tác với bạn trong vấn đề này, thì nỗ lực không bị mất đi hay vô dụng, vì bạn sẽ được trợ giúp để thay đổi dung lượng (content) của tư tưởng thế giới và tạo ấn tượng lên các thể trí khác, cho dù bạn không biết được điều đó.

3. Hãy trải rộng sự lưu tâm của bạn đến nhiều nước và cố gắng tìm hiểu các vấn đề khác nhau của các quốc gia này. Nhiều người biết được các dân tộc ở các vùng đất xa lạ này và các danh sách có thể được thành lập với tên tuổi và địa chỉ của họ. Ngay khi chiến tranh trôi qua, các đường liên lạc lại được mở ra, bạn có thể tìm cách đến với những người này, cố gắng tìm đúng chỗ họ nhờ bất cứ cơ sở đang có sẵn nào, và kể đó, khi đã tìm được, hãy làm cho họ mạnh thêm bằng sự hiểu biết với thiện chí hoặc với sự lưu tâm của bạn và bằng cách hợp tác với họ trong thời kỳ tái xây dựng. Dù cho sự giao tiếp của bạn với họ trong quá khứ có sơ sài như thế nào đi nữa, hãy nuôi điều đó bằng tư tưởng và sự cầu nguyện và sau đó bằng sự giao tiếp trực tiếp. Như vậy một mạng lưới liên lạc rộng lớn sẽ được thiết lập và dùng để hàn gắn thế giới mới thành một tổng thể hài hòa và có sự cảm thông.

4. Hãy thường xuyên cầu nguyện và trong lúc cầu nguyện hãy đưa thêm vào sự thiền định và trầm tư (reflection). Đẳng sau kiểu mẫu và cấu trúc của thế giới là Đấng Khởi Thủy (Originator), Đấng Hoạch Định (Planner), Năng Lượng thúc đẩy của thế giới, Ý Chí trung ương (central Will) của thế giới, Đấng Sáng Tạo linh hoạt (living Creator), Thượng Đế (God). Tìm kiếm bằng cách cầu nguyện để đạt đến Ý Chí trung ương và tâm điểm của Sự Sống, như vậy hòa nhập chính bạn với mục tiêu thiêng liêng đã được cảm nhận và huyền đồng (identifying) ý chí của bạn với Thiên Ý.

Ý-chí-hành-thiện trung ương này (central Will-to-Good) có thể được đạt đến bởi những người mà ý-chí-hành-thiện riêng của họ là một kinh nghiệm thực tiễn, sống động và thiện chí đó càng được biểu lộ nhiều thì bạn càng khám phá và cộng tác một cách dễ dàng hơn với Thiên Cơ và noi

theo bàn tay dẫn dắt của Thượng Đế trong các sự việc thế gian. Công tác tái kiến thiết thực sự sẽ được thi hành bởi những người mà nhờ có sự tĩnh lặng trong tâm của chính mình, họ đã bước đi với Chúa và đã học được cách sống của Ngài.

5. Tìm được hai người khác để làm việc với bạn. Có một mãnh lực duy nhất trong mối liên hệ tam phân này. Tất cả các kinh sách trên thế giới đều nói rằng chính Thượng Đế, tác động như một Tam Vị Nhất Thể Thánh thiện (Trinity of Good), và bạn có thể, trong phạm vi nhỏ bé của bạn, làm giống như vậy, tìm được hai người khác có thể trí giống với bạn để tạo ra một tam giác thiện chí với ánh sáng và sự tương tác tâm linh. Mỗi một trong hai người cộng tác với bạn, đến phiên họ, có thể làm giống nhau, và như vậy một *mạng lưới thiện chí* to tát có thể trải rộng khắp thế giới. Nhờ mạng lưới đó mà các Huyền Lực của Diệu Quang sẽ có thể tác động, còn bạn, ở vị trí và phạm vi của mình, bạn sẽ được trợ giúp.

6. Tìm ra và nghiên cứu các phương pháp, các kỹ thuật và các mục tiêu của các nhóm và các tổ chức khác nhau vốn có lưu tâm đến việc tái tạo thế giới. Bạn có thể không đồng ý với tất cả các nhóm và tổ chức đó hay với các kế hoạch và các cách thức làm việc của họ, nhưng tất cả đều cần thiết. Có nhiều mẫu người, nhiều chủng tộc và các tình huống đều khác nhau, còn các vấn đề cần được giải quyết sẽ cần tới vô số cách thức làm việc. Mọi người đều có thể góp phần của mình nếu được dựa vào thiện chí thực sự và nếu không có sự cưỡng tìn. Nơi nào có kẻ cưỡng tìn là có nguy hiểm, vì y chỉ thấy có một khía cạnh của vấn đề và y không thể đánh giá các quan điểm khác nhau. Y sẽ không chấp nhận rằng mọi sự đều cần thiết. Sự hợp tác là chìa khóa cho thiện chí được biểu lộ,

và trong giai đoạn phục hồi sau này, *sự hợp tác* (*cooperation*) sẽ là nhu cầu nổi bật. Hãy giữ việc ghi nhận về tất cả các nhóm như thế, các nhà lãnh đạo, các mục tiêu và chương trình của các nhóm đó. Việc đó sẽ tỏ ra là hữu ích khi chiến tranh trôi qua. Thiết lập các mối liên hệ hữu ích và thân thiện với họ là khả năng hay nhất cho bạn.

385 7. Tìm ra và ghi nhớ thành tích hoạt động của những người nam và nữ có thiện chí ở chung quanh bạn. Về mặt tâm linh, hãy xông xáo trong vấn đề này và đi đó đây để tìm ra họ. Khi đã tìm được họ, bây giờ, hãy chú ý vào những gì họ đang làm, và cũng nỗ lực để mời gọi họ cộng tác với bạn trong các đường lối hoạt động của bạn. Hãy ghi nhớ tên tuổi và địa chỉ của những người này, ghi thêm khả năng và chức vụ của họ nếu có, và như vậy lập được một danh sách liên lạc thường xuyên. Bây giờ bạn sẽ biết được một nhóm người có thể được trông cậy vào để hoạt động với một tinh thần thiện chí và để xây dựng lại thế giới. Sau đó, các danh sách này có thể được sát nhập, nếu thấy cần và tạo thành một danh sách rộng rãi của những người ở mọi nước, họ sẽ làm việc theo các đường lối đã đưa ra này và họ có thể được liên lạc cùng một lúc. Họ sẽ tạo thành một khối dư luận quần chúng đồng tâm nhất trí, đủ mạnh để uốn nắn các ý tưởng, tạo ảnh hưởng lên quần chúng và giúp cho các nhà lãnh đạo trên thế giới đi tới hành động đúng đắn, thích hợp.

8. Vượt lên mọi điều khác và nảy sinh từ các đề xuất nói trên, đặt kế hoạch rõ rệt cho việc phục hồi – vật chất, tâm lý và tinh thần – của trẻ con ở mọi nơi. Trẻ con đã là nạn nhân của sự độc ác. Thay vào đó, hãy giúp cho trẻ con trở thành những kẻ tiếp nhận thiện chí bác ái. Các vấn đề về phục hồi kinh tế, về các ranh giới lãnh thổ, về việc giải ngũ và về việc

tái dựng sau đó những người được giải ngũ, cũng như việc xây dựng lại thế giới thì rất là quan trọng và sẽ cần đến sự trợ giúp thành thạo. Nhưng vấn đề trẻ con, như trước kia được nêu ra, nằm ở dưới nhu cầu chung về việc xây dựng lại thế giới, thì lớn lao hơn tất cả các vấn đề khác, nhất là các chương ngại về quốc gia và chủng tộc và gọi được điều tốt đẹp nhất trong con tim mọi người. Trẻ con có quyền ưu tiên hơn người lớn.

Do đó tôi muốn kêu gọi tất cả những ai mà tôi có thể tiếp xúc thông qua đoạn văn này để tập trung nỗ lực chủ yếu của họ bằng trí tuệ, tâm linh và bằng tiếp xúc thực tế – vào việc chuẩn bị cho chính họ để trợ giúp trẻ con ở Châu Âu và các nước khác vốn đã đau khổ rất nhiều dưới bàn tay của các Cường Quốc Khôi Trục. Việc này sẽ cần nhiều thời gian và cách sắp xếp cẩn thận; việc đó sẽ bắt buộc phải nhờ vào sự 386 hợp tác của các nhà chuyên môn lão luyện trong lãnh vực phúc lợi trẻ con tức là các bác sĩ, các nhà giải phẫu, các y tá, các nhà tâm lý và các nhà giáo dục; nó cần nguồn tài chính dồi dào để chuẩn bị có hiệu quả, để gửi nhân viên được huấn luyện vào các nước nghèo đói, bị tàn phá và tiến hành công việc trong lúc ở đó; việc đó cần hành động yêu thương, có từ tâm và sự kiên nhẫn lâu dài. Tuy nhiên, nó đưa đến cơ hội quan trọng nhất mà những người nam và nữ có thiện chí phải đương đầu; đó là hoạt động căn bản của trật tự mới trên thế giới, vì trật tự đó phải được tạo ra vì trẻ con ngày nay. Trẻ con đó sẽ sống trong thế giới mới này, thể hiện các lý tưởng mới và giao lại cho con cháu chúng những gì mà chúng ta đã tranh đấu và hy sinh, cái hay nhất mà chúng ta được thừa hưởng và tất cả những gì mà chúng ta đã đạt được trong việc cứu giúp họ. Ý tưởng của trẻ con trong các vùng đất bị chinh

phục không chận đứng được bước tiến của các bộ đội của Hitler; việc thánh hóa quê hương, các nhu cầu vật chất và luân lý của trẻ con không khơi dậy được tia sáng yếu ớt nào của tình thương nơi đám thanh niên được dạy dỗ theo hệ thống giáo dục Quốc Xã; mối liên hệ của mẹ và con không nằm trong sự tính toán của các viên chức Đức khi họ tách trẻ con ra khỏi cha mẹ và đặt trẻ con phiêu bạt trong một thế giới đầy tàn sát hay là trong một cơ sở từ thiện. Sự tàn hại đã xảy ra trước đây giờ phải được những người nam và nữ có thiện chí và có lòng bác ái cứu chữa.

9. Bắt đầu bây giờ, dù cho phàm ngã có đòi hỏi ra sao đi nữa, cũng phải biết gạt sang một bên để có thể dành dụm những số tiền nhỏ, mục đích là tích chứa và chuẩn bị cho công cuộc xây dựng trở lại. Nếu tất cả mọi người trong chúng ta đều có thể làm được việc này, thì nó có thể cho phép chúng ta góp phần vào công việc mà không phải đặt một gánh nặng quá mức (undue load) lên vai kẻ khác. Bạn có bảo đảm chắc chắn rằng sự hy sinh này và nguồn vốn từ đó mà ra có được gìn giữ nguyên vẹn trong tay bạn cho đến sau này lúc mà bạn chọn để dùng không?

Đây là gợi ý thực tiễn dường như có thể thực hiện vào thời điểm đặc biệt này. Chúng đều có bản chất tổng quát và về căn bản có tính chất cá biệt. Toàn bộ chương trình tái xây dựng, cho đến nay, đang ở giai đoạn hình thành trong ý tưởng. Ngày nay, tiến trình phải noi theo là tiến trình tự học hỏi và làm giác ngộ cho tất cả những ai mà chúng ta có thể tiếp cận. Điều đó đòi hỏi việc nghiên cứu và xem xét một cách sáng suốt các phương pháp để đáp ứng với nhu cầu này, và tìm ra những người, không phân biệt quốc tịch hoặc tôn giáo, có thể được trông cậy để hợp tác trong các giai đoạn

khác nhau của công việc tái xây dựng. Tất cả đều có thể chia sẻ trong công cuộc chuẩn bị này.

Tất cả chúng ta đều được kêu gọi vào nhiệm vụ này và ngày nay có nhiều tiếng gọi như thế; có hàng ngàn người đang mơ cùng một giấc mơ, thấy cùng hình ảnh, tin tưởng vào cùng các năng lực thiêng liêng đang tiềm tàng trong tâm mọi người và có những kẻ, vượt qua mọi cuộc tranh cãi, biết được rằng tính ích kỷ và tính háms lợi nơi mọi người đã đưa thế giới đến hoàn cảnh nguy kịch hiện nay.

Họ cũng biết được rằng sự chia sẻ không ích kỷ và sự cảm thông để hợp tác giữa tất cả những người có thiện chí khắp nơi có thể xây dựng lại một thế giới mới, tạo ra một cuộc sống tốt đẹp hơn và phục hồi lại những gì mà chính nhân loại đã hủy diệt. Cái tốt đẹp nhất chưa hiện hữu. Chúng ta có thể dựa trở lại vào nhận thức rằng lịch sử nhân loại là lịch sử của sự tiến triển vững vàng qua các thời đại và hướng về ánh sáng.

## **MỘT BIẾN CỐ TÂM LINH SẮP XẢY RA** (AN IMMINENT SPIRITUAL EVENT)

Tháng 3-1943

Chúng ta gần đến tột đỉnh của thời kỳ tâm linh (spiritual year). Cuộc Tiếp Cận (Approach) vĩ đại nhất của mọi thời sắp và có thể xảy ra. Hiện giờ, nhiều điều tùy thuộc vào những người tìm đạo và các đệ tử trên thế giới, đặc biệt là những người hiện nay đang đầu thai (in physical incarnation). Cuộc giao tiếp chính yếu giữa Shamballa với Thánh Đoàn trong đó các đệ tử điếm đạo và các Chân Sư, từ nhiều thế kỷ nay, đã



chuẩn bị giở đang ở trong tiến trình hoàn tất. Tôi sẽ trao ra cho bạn một cách ngắn gọn, thêm một vài thông tin về một cố gắng gieo trên địa cầu hạt giống của tôn giáo mới trên thế giới mà một giáo huấn trước kia về các Đại Tiếp Cận (1) đã nêu ra, có thể được thiết lập, và đưa đến việc bắt đầu thực sự một niềm tin chung sẽ đáp ứng cho nhu cầu của nhân loại trong suốt thời gian dài sắp tới. Tất cả những gì mà hôm nay tôi đòi hỏi nơi bạn là bắt đầu ngay bây giờ công cuộc chuẩn bị thật thận trọng cho đến biến cố sắp đến vào kỳ Trăng Tròn tháng 5, ngõ hầu bấy giờ năng lượng khởi động có thể được trợ lực bằng tư tưởng có hướng dẫn của bạn và chính bạn có thể tiến nhập một cách đầy đủ hơn vào dòng sự sống đang tuôn đổ xuống.

Vào Lễ Wesak sắp đến và cho đến kỳ Trăng Tròn tháng 6 kể cả năm ngày sau ngày Trăng Tròn đó, tôi muốn bạn sử dụng cả hai Bài Khấn Nguyện (các trang 144, 249), như vậy, chúng tỏ một cách hùng hồn cho sự phối hợp của nhân loại thành một nhóm thỉnh nguyện lớn lao. Hãy hết sức cố gắng để có mặt và hình thành được nhóm vào đúng thời kỳ Trăng Tròn tháng 5, theo tầm mức hiểu biết của bạn, bằng cách dùng cả hai Bài Khấn Nguyện và tin tưởng rằng bạn đang phát ra ý chí hợp nhất và ước vọng của chính nhân loại. Tôi sẽ bàn rộng về điều này trong thông điệp của tôi vào lễ Wesak, nhưng tôi tìm cách tạo điều này càng sớm càng tốt, ngõ hầu nhóm riêng của tôi, trong tiến trình luyện tập, có thể đặt các nền tảng cần thiết của công việc cần làm.

---

<sup>1</sup> Luận về Bảy Cung, quyển II (Tâm Lý Học Nội Môn) trang 701, 751.

Tôi xin nói rộng quan niệm này thêm một ít bằng cách nêu ra rằng tiếng khấn nguyện của nhân loại và của Thánh Đoàn cùng ngân lên vào lúc Trăng Tròn tháng 5 và tháng 6, đặc biệt là vào Lễ Wesak, sẽ có hiệu quả nếu “ánh sáng lạnh” (“cold light”) của những người tìm đạo và các đệ tử trên thế giới và của tất cả những người phụng sự vị tha, dù cho ai hay cho dù họ có mặt nơi nào, cũng được hợp nhất với “ánh sáng trong trẻo” (“clear light”) của các đệ tử điếm đạo và của những ai có thể hành động một cách tự nguyện với tư cách linh hồn – các Thành Viên của Thánh Đoàn và ở một mức độ thấp hơn, tất cả các đệ tử nhập môn (accepted disciples). Sự kết hợp này là sự kết hợp được mong mỏi và cần thiết. Số người này tương đối ít, khi so với dân số thế giới, nhưng vì họ được thấy tập trung ở “trung tâm bí ẩn” (“the deep centre”) và được phân biệt bằng tính chất phối hợp và nhất quán, họ có thể tạo được mãnh lực rất lớn. Do đó, tôi muốn yêu cầu tất cả các bạn (trong các tuần lễ trước kỳ Trăng Tròn tháng 5 và tháng 6 và trong năm ngày theo sau đó) tìm cách “bao giờ cũng an trú vào trung tâm” (“dwell ever at the centre”) để cố gắng pha trộn ánh sáng lạnh của các phạm ngã của bạn với ánh sáng trong suốt của linh hồn bạn, ngõ hầu hoạt động một cách có hiệu quả trong năm tuần lễ của thời kỳ mong muốn.

\*

\*            \*

HẾT TẬP MỘT

